

Duyên Nợ Đào Hoa

Contents

Duyên Nợ Đào Hoa	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	2
3. Chương 3	5
4. Chương 4	11
5. Chương 5	22
6. Chương 6	33
7. Chương 7	41
8. Chương 8	51
9. Chương 9	55
10. Chương 10	66
11. Chương 11	72
12. Chương 12	77
13. Chương 13	82
14. Chương 14	87
15. Chương 15	92
16. Chương 16	101
17. Chương 17	106
18. Chương 18	112
19. Chương 19	121
20. Chương 20	125
21. Chương 21	135
22. Chương 22	140
23. Chương 23	149
24. Chương 24	155
25. Chương 25	163
26. Chương 26	167
27. Chương 27	173

Duyên Nợ Đào Hoa



Giới thiệu

Duyên Nợ Đào Hoa kể về một anh chàng Tống Dao nọ, sinh ra là con Tể tướng đương triều, muốn tiế

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/duyen-no-dao-hoa>

1. Chương 1

“Thiếu gia.” Vương Đầu Nhi nhìn ta, trên gương mặt ngăm đen đỏ bừng có hai ba vết sưng, mồ hôi hột lấm tấm sắp rơi xuống hàm râu quai nón.

Hiện giờ tuy đã Lập thu, nhưng tiết trời oi nồng chẳng kém gì những ngày Tam phục[1]. Tiếng ve thu cao vút, hơi nóng trên mặt đất len lõi bám lấy đôi chân đang đau ê ẩm.

[1] Ngày Tam phục: Là ngày xuất hiện giữa hai tiết Tiểu thử và Đại thử, là ngày nóng nực oi bức và ẩm ướt nhất trong một năm.

“Thiếu gia, bọn tiểu nhân phụng lệnh thiếu gia mai phục ở chỗ này cả buổi sáng, rốt cuộc là để làm gì, mong thiếu gia nói rõ.”

Ta đập chết một con muỗi đang hút máu trên mặt, giơ tay lau mồ hôi, âm trầm cười lạnh[2].

[2] Nguyên văn là “Âm trầm trầm nhất tiểu”. Âm là âm trầm, trầm trầm là lạnh. Lấy ý từ trong Tuyệt Cú của Triệu Mạnh Phủ đời Nguyên: Xuân hàn trầm trầm yểm trọng môn; Xuân áp hương tàn hỏa thượng ôn. Cả cụm “Âm trầm trầm” là để chỉ nụ cười nhạt nhưng khiến người ta có cảm giác sợ hãi.

“Hôm nay thiếu gia ta muốn cướp một người, người đó sẽ đi qua con đường này. Chờ xe ngựa xuất hiện, các người che mặt lại rồi xông cả lên, nhất định phải bắt sống cho ta.”

2. Chương 2

Ta vốn là chỉ là một tán tiên[1] tiêu dao tự tại trên thiên đình, hư hư thực thực nhận một phong hiệu là Quảng Hư Nguyên quân. Bởi vì phong hiệu khó đọc, các vị tiên gia trên thiên đình đều gọi ta là Tống Dao Nguyên quân.

[1] Tán tiên: Chữ “tán” vốn để chỉ người có hành vi phóng khoáng, nói năng hài hước, tự do tự tại, thích an nhàn. “Tán tiên” dùng để chỉ những thần tiên không muốn đứng vào hàng tiên ban để chịu quản lý ước thúc, đảm nhận chức vụ quan trọng rồi được ban thưởng, mà chỉ cầu tiêu dao tự tại trà trộn nhân gian.

Tống Dao vốn là tên của ta trước khi trở thành tiên.

Khi ta còn làm người phàm ở chốn nhân gian, cũng là một người nhàn tản tự tại. Khi ấy còn trẻ, kiêu ngạo ngông cuồng, ra vẻ phong lưu, vốn chẳng có tí gì dính dáng tới bốn chữ tu tiên tu đạo. Rồi có một ngày, khi Thái Thượng Lão quân mở lò luyện đan ra đã lỡ tay đánh rơi một viên kim đan xuống hạ giới. Kim đan

vừa khéo rơi vào nồi mỳ ở chợ, ông chủ quán nghĩ đó chỉ là một viên phân chim từ trên trời rớt xuống, lấy cái muôi lớn khuấy khuấy vài cái, sau đó múc đầy một bát cả nước lẫn mỳ. Người khách bất hạnh ăn phải bát mỳ đó, chính là ta.

Tới bây giờ ta vẫn còn rất khâm phục bản thân, ngày đó lửa đống lên cao, thiêu mù đôi mắt, kim đan to bằng viên phân chuột ấy, cứ thế theo nước mỳ trôi vào bụng ta.

Ngày tối hôm đó, lúc mặt trời mới lặn, khi trăng lạnh vừa lên, trên đỉnh đầu ta tụ đóa tam hoa[2], cười đám tường vân[3], thăng thiên.

[2] Nguyên văn là “tam hoa tụ đỉnh”. “Tam hoa” ở đây bao gồm: Ngọc hoa biểu thị cho “Tinh”; Kim hoa biểu thị cho “Khí”; Cửu hoa biểu thị cho “Thần” của con người. “Tam hoa tụ đỉnh” biểu thị tinh, khí, thần hợp nhất, con người đạt đến cảnh giới thăng hoa.

[3] Tường vân: Mây lành.

Từ đó về sau, ta trở thành tiên.

Tiên sử dẫn ta tới điện Linh Tiêu bá kiến Ngọc Đế, ngài nói: “Tiên có nguồn gốc của tiên, một là tu luyện mà thành, hai là sinh ra đã có, còn có một loại nữa, là nhật được giữa đường”.

Thần tiên “nhật được” giữa đường không có danh hiệu nào để phong, cả thiên đình cứ thế gọi ta là Tổng Dao Tiên. Sau vài lần mảnh đất cực Đông thế giới kia từ biển cả hóa đất liền rồi từ đất liền biến trở về biển cả, ta được Ngọc Đế cất nhắc, ban ột phong tước là Quảng Hư Nguyên quân. Các vị tiên hữu gọi Tổng Dao Tiên đã thành quen, nhìn vào mặt ta không tài nào thốt được ra hai chữ Quảng Hư, vậy nên cứ gọi là Tổng Dao Nguyên quân. Thời gian trôi đi, ngay cả bản tiên quân ta đây cũng quên bém mắt cái danh hiệu đó. Cho đến một ngày nọ, Đông Hoa Đế quân mở tiệc trà, gửi tới một tấm thiệp nho nhã thanh tao, đề mấy chữ “thỉnh Quảng Hư Nguyên quân”, lúc ấy ta còn cầm tấm thiệp nói với con chim xanh truyền tin rằng: “Quảng Hư Nguyên quân là vị nào thế, sao lại đem thiệp tới phủ của Tổng Dao Nguyên quân ta thế này”.

Thế gian có một câu tục ngữ, ấy là: “Tiêu diêu tự tại thật giống thần tiên”. Trên thiên đình tiên hữu đông đảo, thời gian trôi qua chỉ như mây bay. Ngày lại nối ngày, cho tới một hôm, Thái Bạch Kim Tinh tới phủ của bản tiên quân, bảo rằng Ngọc Đế có mật chỉ sai lão truyền cho ta. Thế là ở hoa viên sau cung Huyền Suất, Thái Bạch Kim Tinh đứng ở nơi sương khói lượn lờ, nói với ta rằng: Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân phạm phải tư tình bị Ngọc Đế chém đứt tiên căn tại Tru Tiên Đài, biếm hạ phạm trần.

Cả trăm ngàn năm mới nghe được một chuyện lạ như thế, bản tiên quân hiển nhiên phải ngây người ra trước, sau đó mới hỏi đến điểm quan trọng nhất: “Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân phạm phải tư tình... Không phải hai vị ấy đều đi dụ dỗ tiên nữ đấy chứ...?”.

Kim Tinh im lặng chẳng nói tiếng nào.

Bản tiên quân cười có chút ngượng ngùng: “‘Vậy chắc là chuyện đoạn tụ[4] của thế gian rồi...”.

[4] Đoạn tụ (hay còn gọi là mối tình cắt tay áo): Là cụm từ dùng để chỉ đồng tính nam, bắt nguồn từ điển cổ của Hán Ai Đế và Đổng Hiên. Hán Ai Đế cũng từng sủng ái và phong chức rất cao trong triều cho Đổng Hiên, một người dịu dàng và có khuôn mặt kiều diễm. Một lần ngủ trưa, Đổng Hiên gối lên cánh tay áo của nhà vua ngủ. Ai Đế muốn rời đi nhưng không muốn làm tỉnh giấc Đổng Hiên nên đã cắt ống tay áo của mình.

Đoạn tụ cũng không phải chuyện gì lạ lắm trăm năm khó gặp, nào phải bản tiên quân chưa thấy bao giờ. Nhưng cái kinh thiên động địa ở đây, chính là hai vị Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân này, chắc chắn, bình thường Nam Minh Đế quân lúc nào cũng làm ra vẻ trang nghiêm, cao cao tại thượng, Thiên Xu Tinh quân thì đáng vẻ thanh tao nhã nhặn không dính bụi trần. Hai vị Thượng quân chẳng bao giờ thêm đề ý tới gã tiên được nhật về như ta, sao lại gây ra sự tình này? Có điều là, đặt hai người ấy đứng chung một chỗ cũng thấy thật xứng đôi.

Kim Tinh nói: “Tội của hai vị tiên quân cũng không thể cứ thế mà xong, Ngọc Đế nhân từ, cho hai vị ấy một cơ hội chuộc lại lỗi lầm. Ngài đày họ xuống phạm trần, một đời phải trải qua nhiều lần tình kiếp. Nếu có thể nhìn rõ tâm ma, hoàn toàn tỉnh ngộ, vẫn có thể tiếp tục tu tiên, về lại thiên đình. Bởi thế Ngọc Đế hạ chỉ, để Quảng Hư Nguyên quân cũng xuống phạm trần một chuyến”.

Ta ngạc nhiên hỏi: “Vì sao?”.

Kim Tinh vuốt râu cười: “Ngọc Đế suy tính một hồi, người tới thể gian thiết kiếp khiến trách hai vị ấy, không ai hợp hơn Nguyên quân cả”.

Ta hiểu rồi, bản tiên quân cũng có chút xích mích với Nam Minh Đế quân và Thiên Xu Tinh quân, lão già Ngọc Đế nhất định là đã nhìn trúng điểm này rồi.

Ta hơi nhăn lông mày lại, thở dài nói: “Ta đã quen biết với hai vị Thượng quân cả ngàn năm, sao có thể nhẫn tâm tạo kiếp nạn cho hai người”.

Kim Tinh nói: “Ngọc Đế có nhắc với bản quân, Nguyên quân hạ giới vì đồng đạo tiên gia mà nhiễm phàm trần, đợi đến lúc ngài trở về thiên đình, sẽ hạ chỉ khen thưởng, phong làm Quảng Hư Thiên quân”. Rồi lão lại vuốt râu mà cười: “Sau khi Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân trở về thiên đình, lúc đầu làm tán tiên, vẫn phải nhờ Thiên quân giảng giải khuyên răn nhiều”.

Ngọc Đế ra điều kiện không tồi, xuống hạ giới một chuyến là bản tiên quân có thể vớt được một phong hiệu Thượng quân, người ta đều nói làm thần tiên thanh tịnh vô vi, nhưng nếu ngẫu nhiên thắng một cấp, cũng có thể coi là chuyện thú vị, đúng không. Ta lại thở dài: “Thôi thì đành vậy, mặc dù cả hai phải chịu khổ một đời tình kiếp, lại có cơ hội ngộ ra tiên pháp vô thượng, cùng là tiên hữu với nhau, ta cũng đành nén đau thương, miễn cưỡng làm thôi”.

Sáu bảy ngày sau, Ngọc Đế lại phái Mệnh Cách Tinh quân tới chỉ bảo cho ta về việc hạ giới lần này.

Lúc hai vị tiên gia bị biếm hạ phàm trần, Ngọc Đế cũng đã chuẩn bị cho ta một thân thể ở nhân gian. Vai diễn mà ta phải đóng là một hòn đá chặn ngang con đường tình duyên của Nam Minh Đế quân và Thiên Xu Tinh quân, hay nói cách khác, là một cây gậy dùng để đánh uyên ương. Đời này, Nam Minh Đế quân là kẻ can trường oai hùng bất phàm một cõi, Thiên Xu Tinh quân lại là một vị công tử ốm yếu văn nhã, Nguyệt Lão đã căng sẵn một sợi dây tình cớ bằng ngón tay giữa hai người, sau đó thắt một cái nút thật to. Thiên Xu và Nam Minh, từ lúc thiếu niên đã tình sâu ý đậm, người tình ta oán, thề non hẹn biển, sông cạn đá mòn. Bản tiên quân phải lãnh nhiệm vụ làm cây gậy chọc ngang, hai người họ gặp nhau thì ta nhào ra chia rẽ, thư từ qua lại ta phải chặn, sống không gặp mặt, chết chẳng gần nhau.

Ta đem cái vở kịch rách nát đó tỉ mỉ ngẫm một hồi, ngẫm hoài ngẫm mãi, ngẫm thế nào vẫn thấy ta mới là người cần phải lên Tru Tiên Đài.

Hơn mười ngày nữa trôi qua, thời gian hạ giới cũng đã đến, chúng tiên tiến ta tới Nam Thiên Môn. Ngoài cửa Thiên Môn, ta nắm chặt cánh tay của Hoành Văn Thanh quân: “Ta đi chuyến này chắc chỉ vài ngày là về, Quỳnh Lộ trong phủ nhất định phải giữ lại một ít cho ta”.

Hoanh Văn Thanh quân nheo mắt cười: “Yên tâm, chắc chắn sẽ giữ lại chờ người trở về”. Sau đó vỗ vai ta một cái, mặt kẻ sát lại: “Chỉ có điều, lần này người xuống nhân gian, nhất định phải giữ mình cho tốt, ổn định tiên tính hằng đêm chung gối cùng giường với Thiên Xu Tinh quân vạn lần không thể dao động tiên căn đấy”.

Ta giật mình thốt lên: “Cái gì?”.

Gương mặt tao nhã của Hoành Văn Thanh quân giờ đang cười đến độ vẻ thối nát hiện lên hết cả: “Còn giả vờ cả thiên giới còn ai không biết, Tống Dao người lần này xuống trần nhập vai công tử Phiến vương, phải giả vờ yêu say đắm Thiên Xu Tinh quân. Ngọc Đế phạt hẳn ngay cả tương tư cũng chẳng có thời giờ, sai người nhốt hẳn trong vương phủ, từ nay theo sát bên người, đêm đêm cùng giường mà ngủ”.

Ngọc Đế lừa ta!!! Mệnh Cách Tinh quân rõ ràng không đề cập đến vụ này!?

Hoanh Văn vùng tay áo cản đường ta: “Người định làm gì?”.

Ta tức giận, áp chế khí thế của Hoành Văn: “Đi tìm Ngọc Đế, ta không làm nữa!”. Lão già Ngọc Đế này, dám lừa ta ngủ cùng với Thiên Xu!

Hoanh Văn nói: “Chuyện tới nước này rồi mới nói không làm, người vốn đã không còn quyền quyết định nữa rồi”, sau đó nhìn ta, cười có chút hả hê. Gió mạnh thổi tới, bản tiên quân một phen lão đảo, ngã khỏi Thiên Môn.

3. Chương 3

Mồng Hai tháng Năm năm Bính Tử, bản tiên quân cười một đám tường vân tới phủ Thượng Xuyên, gió từ từ thổi mạnh, kẻ đi đường ngựa đầu nhìn ngẩng, cả đám người vội vàng chạy tán loạn, gã bán hàng rong luống cuống tay chân, bản tiên quân còn nghe thấp thoáng có tiếng hô: “Trời âm u, sắp có mưa, nhanh dọn hàng về thôi”.

Người phàm ngu dốt, bản tiên quân không thèm chấp nhặt với bọn họ!

Mệnh Cách Tinh quân dẫn ta bay tới gần Ninh Bình Phiên vương phủ của Đông Quận, chỉ vào một chỗ trong hậu hoa viên: “Đó chính là thân thể của Nguyên quân”.

Trong hậu hoa viên có một cái ghế dựa, mấy đứa trẻ ranh mới vài tuổi đang vây quanh một người không hề nhúc nhích, bò lên bò xuống. Cái người vẫn nằm yên đó chính là tiểu công tử Lý Tư Minh của Phiên vương, cũng là bản tiên quân sau này. Ta tỉ mỉ nhìn trái nhìn phải, ánh mắt vô hồn, vẻ mặt ngu ngơ, trên đầu còn bị mấy đứa trẻ ranh cắm đầy hoa với cỏ: “Người này... dường như bị... thiếu năng”.

Mệnh Cách Tinh quân cười gượng: “Khụ, thân thể này vốn là chuẩn bị cho Nguyên quân, Nguyên quân chưa đến đương nhiên là không hồn không phách, chỉ biết ăn uống lung tung. Canh giờ đã tới, mong Nguyên quân nhanh chóng nhập thân”. Không đợi bản tiên quân nói câu nào lão đã niệm kinh quyết, ngón tay bắn ra, kim quang lóe lên trước mắt bản tiên quân, trong nháy mắt ta đã bị kinh quyết ném về phía hoa viên.

Cảm giác cực kỳ quen thuộc của mấy nghìn năm trước lan khắp toàn thân, quá trình nhập xác của bản tiên quân thành công rực rỡ.

Ta làm thân tiên tiêu dao tự tại suốt mấy nghìn năm, đời này nhờ ơn Ngọc Đế “được” trở lại làm người, cái cảm giác chân đạp trên đất đầu đội trời xanh, tứ chi nặng nề, miệng nếm được đủ vị đắng mặn ngọt chua cay, tai nghe được âm thanh trần thế, thật là quá thân quen.

Thứ đè nặng trên người lại giãy giụa bò cao hơn, ta mở mắt ra, nhìn thấy một gương mặt nhỏ nhắn, đôi mắt to tròn đen láy, hé miệng cười trông đến khả nghi, để lộ hàm răng nhỏ nhắn thiếu mất hai cái răng cửa, bàn tay đặt sì lăm lăm đất giờ một nắm bùn lên, chuẩn bị tổng vào miệng ta.

“Hi hi, tiểu thúc thúc ngoan ăn nó đi. Tiểu thúc thúc ăn đi nào.”

Ta hiền lành cười, giờ tay vỗ vỗ đầu nó: “Ng ngoan, xuống khỏi người tiểu thúc thúc, về tìm cha mẹ con đi.”

Thằng bé chớp chớp con mắt tròn xoe. Nghiêng đầu nhìn ta. Ta cũng nghiêng người, nhắc một đứa khác đang định leo từ đùi lên hắt đầu mình xuống: “Ngồi nghiêm đi thằng, là căn bản của việc làm người, thầy giáo không dạy con sao?”.

Cũng lại một đôi mắt tròn xoe! Nó chăm chăm nhìn ta một lúc, sau đó ngoác mồm ra, cái thằng bé này so với đứa ban nãy cũng tinh ranh hơn hẳn.

Nhóc ranh “Oa” một tiếng, gào khóc ầm trời: “Mẫu thân! Mẫu thân! Mẫu thân! Mẫu thân! Tổ phụ! Tiểu thúc thúc dọa người ta!!!”.

Nhất thời xôn xao cả phủ, nha hoàn nghe tiếng khóc chạy tới, nha hoàn gọi gia đình, gia đình kêu tổng quản và nhũ mẫu, nhũ mẫu dìu phu nhân ra. Hai gã gia đình cường tráng, trung thành tận tâm, khí thế như Võ Tòng lên núi đánh hổ năm xưa, bế thốc hai vị tiểu thiếu gia bên cạnh ta lên. Ta nhìn hai người họ, nở nụ cười cực kỳ thân thiện, hai người lại lộ ra vẻ mặt kinh khiếp, chạy bán sống bán chết tới tận hành lang.

Mấy cái đầu lấp ló, núp cách ta phải đến tám thước hai thước^[1], nhìn chòng chọc vào bản tiên quân như nhìn thấy hồn ma.

[1] Một thước bằng mười thước, một thước bằng một phần ba mét.

Có mắt mà không thấy được chân tiên, bản tiên quân vẫn không thèm chấp nhặt với đám này.

Mấy gã hộ vệ vác đao vây quanh một vị mặc áo bào thêu hình mãnh hổ màu đỏ tía, tóc mai hoa râm, râu mép cũng hoa râm, mặt vuông chữ điền, in hằn đủ dấu vết sương gió. Không cần nói cũng biết đây là Phiến vương của Đông Quận rồi. Bản tiên quân tạm thời phải làm con ông ta, lần gặp đầu tiên cũng cần vun đắp tí cảm tình.

Ta chậm rãi bước về phía trước, chấp tay cúi người, cung kính hô một tiếng.

“Phụ thân.”

Trong đôi mắt hổ của Đông Quận Vương, ánh sáng bí ẩn bắn ra bốn phía, nhìn chòng chọc vào bản tiên quân. Thằng con ngốc bỗng nhiên tỉnh ra, khỏi nghĩ cũng biết là chuyện kích động đến thế nào. Đông Quận Vương vui mừng tới độ mặt tái mét, cả người run cầm cập, tròn mắt đảo lên, sau đó... ngất.

Tổng Dao Nguyên quân ta biến thành Lý Tư Minh, cực kỳ thuận lợi.

Người trong Đông Quận Vương phủ nhìn ta, run rẩy tròn một ngày trời. Hôm sau khi Đông Quận Vương gia tỉnh lại, liền mời một vị pháp sư tới làm phép trước mặt ta. Pháp sư cầm cây kiếm gỗ đào múa may một hồi, sau đó lại lẩm bẩm niệm cái gì đó, ta thấy cực kỳ sống động. Đang lúc cao hứng, pháp sư bỗng mở to mắt, nhìn chòng chọc vào bản tiên quân, sau đó quỳ sụp xuống, đầu nện bôm bốp xuống sàn nhà: “Bản đạo cung nghênh thượng tiên”.

Ta lại càng giật mình hơn, bao nhiêu năm nay không quản chuyện thế gian, chỉ thấy gần đây thiên đình chẳng có vị tán tiên nào mới thăng thiên lên cả, ta còn tưởng thuật tu đạo chốn nhân gian đã tàn lụi cả rồi. Ai ngờ giữa phố phường lại có kẻ đạo hạnh tinh thông đến mức này, liếc mắt đã nhận ra bản tiên quân.

Pháp sư thấp tha thấp thỏm, tiếp tục dập đầu: “Bản đạo tu vi nông cạn, không thể nhận ra ngay chân thân của Bạch Hổ Tinh quân, mong Tinh quân thứ tội!”.

Bạch Hổ Tinh quân? Trên thiên đình, bảy mươi hai vị tinh tú, tám vị Tinh quân, từ lúc nào lòi ra thêm một con hổ làm Thượng quân thế? Đúng là trên thiên đình cũng có vài con hổ trắng, nhưng đều là nuôi để gác Thiên Môn, từ lúc nào thay hình đổi dạng, lên điện làm tiên?

Pháp sư nhích đầu gối, dập đầu hướng về phía Đông Quận Vương: “Chúc mừng vương gia, chúc mừng vương gia. Bản đạo cả gan tiết lộ thiên cơ, tiểu công tử chính là Bạch Hổ Tinh quân đầu thai chuyển thế. Vương gia phúc dày, kết được tiên duyên, việc này ắt hẳn do trời cao ban phúc”.

Đông Quận Vương nhìn ta, vẫn còn hơi run rẩy: “Lời pháp sư nói có thật không? Thằng con này của ta từ nhỏ đã ngu si không biết chuyện gì, nay đột nhiên tỉnh táo, thông lễ nghĩa, biết đọc biết viết, thật sự là...”.

Pháp sư đứng dậy: “Vương gia, công tử là tiên quân giáng thế, đương nhiên không giống người thường, người xưa thường nói, hổ nằm như đá. Tinh quân mấy năm trước giấu mình, giả ngốc, người trần ngu dốt, làm sao biết được.”

Đông Quận Vương gia rất thỏa mãn với chuyện con trai của mình là hổ tinh hạ phàm – tiểu nhi tử ngốc nghếch đều là do mấy chục năm qua con hổ tinh vẫn còn đang ngủ – chuyện bịa này mà ông ta cũng tin được. Lão già nhìn bản tiên quân, rốt cuộc không run rẩy nữa, trên mặt dường như còn có chút vui sướng.

“Có điều này mong pháp sư chỉ rõ cho, nếu con ta thật như lời ngài nói, là giấu mình, vậy thì có gì đã ngốc mấy năm nay, giờ lại đột nhiên tỉnh lại?”

Ta bưng chén trà trên bàn lên, uống mấy ngụm thanh thanh cổ họng.

Pháp sư một tay chấp sau lưng, một tay vuốt râu: “Thiên cơ bất khả lộ”.

Thiên cơ ông nội nhà người ấy.

Từ đó về sau, bản tiên quân sống trong Đông Quận vương phủ, cực kỳ thoải mái.

Đông Quận Vương đem chuyện con trai út Tư Minh là hổ tinh loan báo cho cả vương phủ biết, ta bị người ta lên lút quan sát vài ngày, sau đó dần quen mặt với người trong vương phủ. Những lúc ta đi loanh quanh trong vương phủ, thường thường có mấy hạ nhân làm bộ vô tình đi ngang qua, cố gắng nói bằng được mấy câu với công tử ta đây.

Đông Quận Vương vốn có mệnh khắc vợ, vợ trước vợ sau đã cưới đến mười mấy bà, đều chết bằng sạch. Thêm cả cái thân thể Lý Tư Minh này của bản tiên quân vào nữa, thì cả thầy có ba người con trai. Con cả Tư Hiền và con thứ Tư Nguyên tranh nhau làm thế tử đến độ sứt đầu mẻ trán. Chuyện hồ tinh vừa loan ra, cả hai vị huynh trưởng đều tới thăm ta. Cố ý bày tiệc rượu trong hậu hoa viên, thưởng ngoạn cảnh đêm, nói mấy câu chuyện phiếm.

Người cũng nên biết, Tống Dao Nguyên quân ta trên thiên đình đông phiêu tây dăng, uống trà bình rượu chơi cờ luận đạo đã mấy nghìn năm, nhìn khắp cả tiên giới, ngoại trừ Hoàn Hảo Văn Thanh quân, làm gì có ai nói thắng được ta. Kinh luân đạo điển nói sơ qua cũng được hai phần, chớp mắt đến tận hừng đông. Hai vị huynh trưởng ngủ nguyên một ngày, tin tức bản tiên quân là hồ tinh hạ phạm lại càng truyền xa hơn.

Mấy ngày tiếp theo, ta lượn lơ khắp trà lầu, phố chợ, dọc ngang đủ mọi góc ngách trong vương phủ, cũng đã thăm dò được đại khái tình hình của Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân.

Mệnh Cách Tinh quân từng nói cho ta biết, đời này Nam Minh Đế quân tên là Đan Thành Lăng, chuyển thế của Thiên Xu Tinh quân là Mộ Nhược Ngôn. Thăm thính mấy ngày, mới biết được hai người cũng khá nổi danh. Nhất là Thiên Xu Tinh quân, rất biết hành hạ bản thân, vượt ngoài dự liệu của bản tiên quân. Trên tường của khắp thành này, đều dán cáo thị truy nã Mộ Nhược Ngôn, còn có một bức họa lớn vẽ nửa người.

Có người nói, hai nhà Đan – Mộ từng là trọng thần của triều đình, hai nhà tương giao đã lâu, tình thâm nghĩa hậu. Hơn mười năm trước, ông nội của Nam Minh Đế quân đắc tội hoàng đế, bị tịch biên tài sản, tru di gia tộc. Mộ gia lén lút cứu Đan Thành Lăng vào phủ, nuôi nấng thành người. Nam Minh Đế quân trên thiên đình oai phong ngạo nghễ, xuống hạ giới cũng không thể là kẻ có thể nuốt hận khốc thầm. Hiện giờ đang là thời buổi loạn lạc, phiên vương các nơi tay nắm binh quyền, quyền uy của hoàng đế cũng chẳng còn sót lại bao nhiêu. Đan Thành Lăng đầu quân dưới trướng Nam Quận Phiến Vương, một tháng trước xúi giục Nam Quận Phiến Vương công khai tạo phản, muốn đoạt ngôi vua. Hoàng đế giận dữ, sai người tra xét, mới biết mằm tai họa này là do Mộ gia lưu lại, thế nên đã đem cả nhà chém sạch, tịch biên tài sản. Đương nhiên, Ngọc Đế sao có thể để Thiên Xu Tinh quân thuận lợi lên pháp trường, chặt một cái đầu là xong nợ được. Gia nhân của Mộ gia đã liều mạng bảo vệ tiểu công tử Mộ Nhược Ngôn chạy thoát, hiện giờ đang trốn chui trốn lủi, lang bạt giang hồ.

Mộ Nhược Ngôn trên tấm cáo thị truy nã mặt nhon mày kiếm, khó mà khiến người ta thích được. Bản tiên quân nhìn bức họa đó cũng có phần than ngẩn thở dài. Khi Thiên Xu Tinh quân còn ở trên thiên đình, mặc áo trắng cài trâm ngọc, đậm nhạt như mây, tiên phong không nhiễm chút bụi trần. Lúc biếm hạ xuống nhân gian, Ngọc Đế an bài cho y cái mặt như vậy cũng thật thiếu đạo đức. Dù sao bản tiên quân còn phải phụng chỉ diễn một vở kịch ái tình lâm ly bi đát với y, tốt xấu gì cũng phải cho Thiên Xu Tinh quân được một hai phần nhan sắc lúc còn làm Thượng quân chứ. Sau này khi bản tiên quân giữ được y trong tay rồi, nhìn cái mặt như thế, làm sao mà thốt ra được mấy câu ân ái đây?

Buổi tối, ta vận khí điều tức, định bụng tách nguyên thần, bay lên trời tìm Ngọc Đế lý luận một phen, ai ngờ, hồn phách như bị đóng đinh trong thể xác, không tài nào hoạt động được. Lúc này mới nhớ lão già khốn kiếp Mệnh Cách Tinh quân từng nói, lần này ta hạ giới, nếu không gặp chuyện nguy cấp thì không dùng được phép tiên, thì ra là để phòng ta biết được sự thật sẽ buông tay mặc kệ.

Ta cũng chẳng còn cách nào, ở yên trong Đông Quận Vương phủ hết ăn lại ngủ, cứ thế nhàn nhã rong chơi mấy tháng.

Đông Quận Vương đối xử với đứa con hồ tinh thức giấc là ta cực kỳ từ ái, cố ý dọn riêng một biệt viện cho ta ở. Ta thường chơi cờ uống rượu với hai vị huynh trưởng, còn cùng tới viện Câu Lan^[2] nghe hát vài lần, tình cảm càng ngày càng tốt.

[2] Câu Lan: Nơi hát múa và diễn kịch của thời xưa ở Trung Quốc.

Ba tháng sau, Mệnh Cách Tinh quân cuối cùng cũng chịu xuống trần lần nữa, nửa đêm thả bản tiên quân ra khỏi thân thể Lý Tư Minh, lơ lửng phía trên vương phủ, nói cho ta biết, kịch sắp mở màn rồi.

Thiên Xu Tinh quân ẩn náu ở một nơi bí mật, vết thương cũng đã khỏi, được người theo hầu lén hộ tống tới Nam Quận, định đoàn tụ với tình nhân Nam Minh Đế quân của y. Tiểu công tử Lý Tư Minh của Đông

Quận Vương phải nhảy ra ngay lúc này, đoạt Mộ Nhược Ngôn về vương phủ.

Xe ngựa của Mộ Nhược Ngôn sáng sớm ngày mai sẽ đi qua con đường nhỏ dưới chân núi ngoài thành Thượng Xuyên.

Nam Quận Vương tay nắm binh quyền, xưng vương xưng đế, Đông Quận Vương cũng sắp không nhịn nổi, mấy nơi giao nhau giữa hai quận không tránh được cảnh binh đao. Đông Quận Vương và con cả dạo gần đây hay tới mấy trấn biên giới kiểm tra quân tình, con thứ Tư Nguyên ở lại vương phủ dàn xếp, dẫn theo em trai là bản tiên quân đi xử lý công việc trong phủ.

Sáng sớm hôm sau, ta nói là nhận được mật báo rằng có thám tử Nam Quận đang ẩn nấp trong đất Đông Quận, xin Tư Nguyên độ ba mươi hộ vệ tinh anh, mai phục trên con đường núi ngoài thành.

Ai ngờ nấp từ sáng sớm tới lúc mặt trời lên đỉnh, ngay đến bóng xe ngựa cũng chẳng thấy đâu.

Đường núi vắng vẻ, một không có xe ngựa, hai chẳng thấy người đi đường, ngay cả thỏ rừng cũng không có lấy một con.

Chuyện này không thể xảy ra được. Chuyện Thiên Xu hôm nay đi qua con đường này đã được Mệnh Cách Tinh quân đích thân an bài, ghi lại trong sách tiên. Bây giờ y chỉ là một người phạm trần, không lý nào lại trốn thoát ý trời. Thế nhưng, rõ ràng lão già Mệnh Cách đã nói với bản tiên quân là buổi sáng, vì sao đến trưa rồi còn chưa thấy người đâu.

Hơn mười gã hộ vệ áo ướt mồ hôi, bụng Lý Tư Minh thì sôi lên ừng ực, cơn đói khát của bản tiên quân cũng cháy lên rồi. Có nên lấy cơ đi tiểu, rồi tới chỗ vắng vẻ nào đó lôi cổ Thổ địa ra thẩm hỏi mấy câu không? Đương lúc ta còn đang cân nhắc đắn đo, thì có giọng nói truyền vào tai từ khoảng không bên phải đỉnh đầu một câu: “Xe ngựa của Thiên Xu Tinh quân bị sơn tặc tập kích cách đây hai dặm, đã bị cướp vào trong sơn trại. Mau đi thôi!”.

Ta nghe câu này xong, lửa giận bùng bùng, lão già Mệnh Cách kia đang chơi ta sao!!!

Sự việc cấp bách, đoạt được Thiên Xu quan trọng hơn. Ta gọi Vương Đầu Nhi tới: “Trên núi này có sơn trại hả?”.

Vương Đầu Nhi nói: “Bẩm công tử, đúng là có mấy tên hại dân hại nước tụ tập lại thành bang, trốn trên đỉnh núi”.

Ta vung tay áo: “Bảo tất cả các huynh đệ, xông lên núi tóm hết đám mắt dạy dấy cho ta”.

Hộ vệ của Đông Quận Vương phủ quả nhiên đều đã được huấn luyện cẩn thận, Vương Đầu Nhi mặc dù có chút nghi hoặc, nhưng cũng không nhiều lời, ra lệnh một câu, cả đám hộ vệ lập tức xông ra khỏi bụi cỏ, thẳng tiến đỉnh núi.

Nói là đỉnh núi cho oai, thật ra cũng chỉ là một gò đất nhỏ, ngay cả một cái tên tử tế cũng không có, dân Thượng Xuyên thường hay thuận miệng gọi nó là Đại Thổ Pha[3] . Trên con đường nhỏ mà mấy gã tiều phu hay đi, bản tiên quân dẫn theo đám hộ vệ men theo sườn núi đi tới lưng chừng con dốc, đột nhiên có một trận gió lạnh thổi qua, hai gã trai tráng nhảy ra từ trong rừng: “Ai đi qua con đường này, đều phải lên bái kiến Hắc Phong Trại của chúng ta!!!”.

[3] Đại Thổ Pha: Dốc đất lớn.

Hai gã hại nước hại dân tóc tai rối bù, quần áo tả tơi, có thể thấy rằng cái vụ làm ăn không vốn kia cũng chẳng được suôn sẻ cho lắm. Hai gã chân đứng còn không vững, tên còn chưa xưng, hộ vệ của vương phủ đã ào ạt xông lên, đánh chúng trối thành hai cục thịt ném sang bên đường, tiến thẳng lên đỉnh.

Trên đỉnh núi là một tòa sơn miếu đồ nát hoang tàn, trước cửa miếu có cắm một lá cờ thêu, đề ba chữ Hắc Phong Trại to như cái bát.

Bên trong miếu, cũng chỉ có một hai chục tên lâu la cùng với một gã tráng hán tự xưng là Đại vương. Đám hộ vệ xông vào miếu sơn thần, chưa đầy nửa canh giờ đã trối gô hết lũ sơn tặc, ném trên nền đất, ta đích thân lục soát miếu sơn thần một vòng, không thấy bóng dáng của Thiên Xu đâu. Vì thế liền tóm bừa một

tên lâu la tới hỏi: “Người ở trong chiếc xe ngựa mà các người mới cướp hôm nay đang ở chỗ nào? Đưa hẳn ra đây, ta sẽ thả các người đi”.

Đám tiểu lâu la cùng sơn trại đại vương đồng loạt vênh tai nghểnh cổ lên, tên tiểu lâu la bị ta hỏi lập tức đáp lời: “Thì ra công tử tìm cái tên ma ốm ở trong xe ngựa, bức tượng sơn thần ruột, lư hương chính là chốt khóa, bẻ sang bên trái sẽ mở được cửa hầm, người ấy đang ở bên trong”. Một gã tiểu lâu la khác nhích người sang một bên, khẽ lẩm bẩm: “Ấn dầm nằm dề cả mười ngày, mãi hôm nay mới cướp được một vụ, cứ nghĩ có xe có ngựa, lại được tới ba bốn người bảo vệ thì chắc chắn là mẻ cá to, ai mà biết trong xe chỉ có một tên ma ốm, còn rước đại hạn tới...”.

Bản tiên quân làm bộ không nghe thấy, khởi động cơ quan đi ra sau bức tượng sơn thần, bước vào trong cửa ngầm.

Trong ruột bức tượng bằng bùn tối đen như mực, ta thấp thoáng thấy một bóng người nằm bên trong, có lẽ đã bị đám sơn tặc dùng thuốc mê đánh bất tỉnh rồi.

Ta âm thầm niệm Quan Tiên Quyết.

Trong bóng tối âm u, ta nhìn thấy một tầng sáng bạc mỏng manh, bao quanh một thân người. Đó là tiên huy[4] của Thiên Xu, trong trẻo mà lạnh lùng. Người này, đúng là Mộ Nhược Ngôn.

[4] Tiên huy: Ánh sáng bao quanh thân thể thần tiên.

Ta thực sự rất muốn biết Thiên Xu Tinh quân giờ có bộ dạng ra sao, liền ôm Mộ Nhược Ngôn ra khỏi gian phòng tối trong ruột tượng, xoay mặt ra xem: Gương mặt lấm lem bùn đất, tóc rối tung, ngoại trừ đôi môi thì nhìn không ra cái gì nữa. Ta cũng hết cách, bèn gọi Vương Đầu Nhi: “Trời đám người còn lại vào, tìm một cái cáng đặt người này lên, sau đó đưa tất cả về vương phủ”.

Trước khi đi, ta cởi dây trói cho đám sơn tặc, nói một câu: Đã đắc tội rồi. Bản tiên quân lúc nào cũng rất từ bi, thời buổi loạn lạc, kiếm bát cơm cũng không dễ dàng gì.

Vậy là Thiên Xu Tinh quân bị bản tiên quân đưa về Đông Quận Vương phủ một cách xuôi chèo mát mái.

Vì sao ta vốn đi cướp người, cuối cùng lại thành cứu người là sao?

Ta nói với Lý Tư Nguyên, theo tin tình báo thì những người này là thám tử của Nam Quận, nhưng tra xét một hồi cũng không tìm được thứ gì khả nghi. Lý Tư Nguyên đang bẽ bộn với đồng sự vụ lớn nhỏ của vương phủ, nói: Việc này giao cho tam đệ, đệ xem thế nào rồi tự mình xử lý đi. Thế là Thiên Xu danh chính ngôn thuận vào ở trong viện riêng của Tam công tử.

Dựa theo an bài của Mệnh Cách Tinh quân, chờ Mộ Nhược Ngôn hồi tỉnh, bản tiên quân sẽ tuyên bố rằng mình đã phải lòng y rồi. Ta nhìn gương mặt của người đang nằm trên cáng, hít sâu mấy lượt. Sau đó sai hạ nhân tắm rửa từ đầu đến chân cho y.

Ta vào phòng ngủ, đóng cửa lại, chợt thấy ánh sáng đỏ rực lóe lên, Mệnh Cách Tinh quân đang đứng bên cạnh bàn, gương mặt nhăn nhoe nở nụ cười tủm tỉm, chấp tay chúc mừng ta: “Tổng Dao Nguyên quân mới lập được đại công, chúc mừng chúc mừng!”.

Ta nhàn nhạt: “Tinh quân, ngài giờ trò với ta. Rõ ràng nói là buổi sáng đi cướp người trên núi, thế nào lại thành vào sơn trại cứu người!”.

Mệnh Cách Tinh quân cười gượng, nói: “Lúc hạ bút, lão nhất thời giản lược đi mấy chữ, không ảnh hưởng đến việc lớn, không ảnh hưởng đến việc lớn”. Nói xong liền móc sổ thiên mệnh ra, giở tới một trang, ta nhận sổ từ tay lão, thấy trên sổ có ghi, giờ Thìn Mộ Nhược Ngôn gặp cướp trên đường núi, Lý Tư Minh có được Mộ Nhược Ngôn.

Thì ra là thế. Lão già lười biếng, viết cũng coi như chuẩn!

Mệnh Cách Tinh quân thấy sắc mặt bản tiên quân không tốt đẹp gì, bèn giấu quyển sổ thiên mệnh vào trong tay áo, vẽ mặt thành khẩn: “Chuyện gì cũng có tốt xấu, thiên mệnh cũng vậy. Có điều sự tình thay đổi như thế này, Thiên Xu lại thành ra nợ người một món ân tình, cũng là chuyện tốt”.

Ta thờ ơ nói: “Thật không đấy?”.

Mệnh Cách Tinh quân chấp tay: “Nguyên quân phụng ý chỉ của Ngọc Đế để cho Thiên Xu chuyển thế, chịu một đời tình kiếp. Đối với người chí tình, bi ai lớn nhất không gì ngoài mấy chữ: Tổn thương tình cảm. Tổn thương tổn thương, nếu đã vô tình thì từ đâu mà có tổn thương?”

Lòng ta khẽ run lên: “Nghe lão nói, chẳng lẽ là muốn ta hư tình giả ý, khiến Thiên Xu động tình?”

Mệnh Cách Tinh quân nói, ý vị sâu xa: “Đó cũng coi như một cách, cười mây hay lướt gió, chọn phương pháp nào đều phụ thuộc vào Nguyên quân”.

Gương mặt ta co giật, chuyện bản tiên quân có khúc mắc với Thiên Xu chúng tiên đều biết, Ngọc Đế nhất định nghĩ ta sẽ nhẫn tâm, mặc kệ Thiên Xu quyết tâm chỉ yêu Nam Minh Đế quân cũng được, dù y thật lòng cảm mến Lý Tư Minh cũng xong. Bản tiên quân chỉ cần giữ thủ đoạn, làm mấy chuyện thiếu đạo đức với y là thiên hạ thái bình.

Mệnh Cách Tinh quân đi rồi, ta ở trong phòng lương lự một lúc, cuối cùng cũng đóng cửa đi ra.

Nha hoàn báo lại, người kia đã được thu xếp ổn thỏa, đang ở trong một gian phòng trống.

Ta thong thả bước tới trước cửa phòng, đẩy cửa ra, đi đến bên giường, ngẩn người.

Người nằm trên giường rõ ràng là Thiên Xu Tinh quân mà bản tiên quân vẫn thường thấy lúc còn ở thiên đình. Đường nét khuôn mặt, ngũ quan giống hệt như nguyên bản, chỉ là sắc mặt có chút xanh xao, kém đi một chút, người cũng gầy hơn.

Bị chân dung kia dọa ột trận, giờ nhìn gương mặt này, nhất thời ta cảm thấy như vừa nhận được kho báu. Ngọc Đế tuy rằng thiếu đạo đức, nhưng trên phương diện này, cũng coi như không quá đáng.

Mái tóc đen tuyền của y còn hơi ướt nước, xoa xuống bờ vai. Bên cạnh có đặt một khối ngọc, bản tiên quân cầm lên nhìn qua, mặt ngọc trơn nhẵn, chắc hẳn thường được người kia ngắm nghía vuốt ve, chẳng lẽ là vật đính ước mà Nam Minh Đế quân tặng cho y?

Thiên Xu Tinh quân, từ nay về sau, bản tiên quân nhất định phải làm vài chuyện, người chớ trách ta. Tổng Dao Nguyên quân ta không phải là kẻ thích lấy việc công trả thù riêng, chỉ là Ngọc Đế đã hạ chỉ, tránh cũng tránh không xong. Dù bản tiên quân không ra mặt, Ngọc Đế cũng sẽ phái thượng tiên khác xuống. Đời này, người nhất định phải chịu khổ rồi.

Ta đặt miếng ngọc lại bên gối.

Hô hấp của người trên giường khẽ thay đổi, mí mắt run rẩy, ta chấn chỉnh lại tinh thần, đứng nghiêm chỉnh bên giường.

Thiên Xu nhìn bản tiên quân, ánh mắt trong veo mang theo một tia nghi hoặc. Ta trông gương mặt thanh nhã đã quen biết cả nghìn năm kia, cười cực kỳ hào sảng.

“Mộ công tử tỉnh rồi ư?”

Gương mặt mê man thoảng nét giật mình, gương mặt trắng bệch lại tái thêm một chút. Ta cố kéo căng da mặt, khiến nụ cười rộng hơn một chút.

“Tại hạ là Lý Tư Minh, gia phụ là Đông Quận Vương Lý Cư Đường. Tại hạ ngưỡng mộ công tử đã lâu, vô tình biết được công tử ghé qua tiểu quận, đặc biệt thỉnh công tử tới tề xá ở vài hôm.” Mệnh Cách Tinh quân đã nói, phải nhân lúc Thiên Xu mới tỉnh, nói bản tiên quân đã nhìn trúng y rồi, cái này gọi là nhân lúc người ta chưa đứng vững, giáng thêm một quả búa tạ vào đầu.

Ây da, chuyện này sớm muộn gì cũng phải làm, bản tiên quân kiến thiết xong tư tưởng, thu nụ cười hào sảng về, trông nụ cười háo sảng ra.

“Mấy năm trước tại hạ đã mơ một giấc mộng, trong mộng có vị tiên nhân, cùng ta mây mưa một đêm trên núi. Hôm nay nhìn thấy Mộ công tử mới biết, thì ra tiên nhân trong mộng đang ở ngay trước mắt.” Ta nắm lấy cổ tay Mộ Nhược Ngôn, ây dà, da bọc xương, không thuận tay lắm.

“Nhược Ngôn, đời này kiếp này ta sẽ giữ người bên cạnh, quyết không buông tay.”

4. Chương 4

Trời đã hoàng hôn, ánh tà dương phá song cửa sổ mà vào, sắc đỏ nhuộm vàng. Cuối hạ đầu thu, gió đêm mát rượi, thấm đượm hương sen tàn trong ao nhỏ.

Tình này cảnh này sao mà phong nhã, Mộ Nhược Ngôn nhìn ta không chuyển mắt, thần sắc hết như một chậu nước trong veo, dao động ban nãy chỉ như gợn nước lăn tăn, dần phẳng lặng lại như mặt gương. Thiên Xu chuyển thể, quả nhiên vẫn giống lúc ở thiên đình, thích làm ra vẻ thanh cao, mặt không đổi sắc. Trong lòng thì loạn, ngoài mặt vẫn cố chịu đựng, chịu đến lúc tự biến mình thành con ma ốm như thế này.

Mộ Nhược Ngôn mở lời, thanh âm ôn hòa, câu đầu tiên nói ra lại khiến ta có chút bất ngờ: “Lý công tử chính là người con út của nhà Đông Quận Vương gia mà người ta vẫn đồn là Tinh quân giáng thế đó sao?”.

Lời đồn lan truyền đúng là nhanh, ta buông lỏng tay của Thiên Xu ra, khoe hàm răng trắng, “Hỗ tinh hạ phạm chỉ là lời xằng bậy mà đám lừa đảo bịp bợm trên giang hồ treo bên cửa miệng, thiên hạ này làm gì có những chuyện thần kỳ hiếm lạ như thế”. Tinh quân đầu thai thực sự là người – là vị Thượng quân đang ngồi ở trên giường đây này, khiến bản tiên quân cũng bị liên lụy, phải theo người xuống trần chịu khổ.

Mộ Nhược Ngôn nhồm dậy khỏi giường: “Chuyện này tại hạ cũng chỉ vô tình nghe được lúc đi qua quán trà nơi dân dã”, sau đó nở nụ cười, “Nếu có chỗ nào mạo phạm, xin công tử lượng thứ”.

Ta nhích lại gần trước mặt Mộ Nhược Ngôn thêm chút nữa, cúi đầu, nhìn sâu vào mắt y, “Người giờ đây đã là người của ta, đôi ta nói chuyện còn cần gì khách khí”.

Thiên Xu Tinh quân à, nghe xong câu nói kiên quyết này, người phải chống đỡ cẩn thận đấy.

Sắc mặt Mộ Nhược Ngôn lại càng vàng hơn, gió mát thổi vào phòng, tung lên tà áo đơn hơi mỏng, cơ hồ muốn thổi bay thân thể đối phương, vẫn là nụ cười nhạt ẩn hàm khách khí, vẫn là dáng vẻ cố giữ nét thanh tao. Bản tiên quân khẽ thở dài trong lòng, nhìn y mấp máy đôi môi trắng bệch, nói với ta rằng: “Hôm nay có may mắn vào được trong nội viện của Đông Quận Vương phủ, chắc hẳn công tử đã sớm biết rõ hành tung lần này của tại hạ. Ôn cứu mạng trên núi ngoài thành, tại hạ cảm kích không thôi...”.

Ta chặn ngang lời y, “Đừng nói mấy câu không biết lấy gì báo đáp, từ nay về sau, tháng ngày người ở cạnh ta vẫn còn dài lắm, muốn báo đáp thế nào mà không được”.

Sắc tái xám trên mặt Mộ Nhược Ngôn lại u ám thêm vài phần, y vội dùng ống tay áo che miệng, ho vài tiếng, sau đó cười khổ.

“Trước mặt người ngay không nói lời mờ ám, Mộ Nhược Ngôn thân là trọng phạm triều đình đang lẩn trốn, Lý công tử lại mang tại hạ vào trong Đông Quận Vương phủ, phỏng chừng đã có an bài. Tại hạ đã sớm lăm vào bước đường cùng, sống chết đành phó mặc cho trời. Nhưng không biết bản thân còn gì đáng giá để Đông Quận Vương phủ phải phí công phí sức như thế.”

Giọng điệu sao mà cay đắng, bản tiên quân nhìn bộ dạng liêu xiêu sắp đổ của y một lúc lâu, mới bắt đầu đưa tay đỡ y một chút. Mộ Nhược Ngôn không kịp lui lại phía sau, cả thân người đột nhiên cứng đờ như đá. Đây, bản tiên quân cùng lắm cũng chỉ lên mặt nói được vài câu, chứ có động tay động chân gì thật đâu mà.

Thế nhưng cái vai gian ác bề ngoài này vẫn cứ phải diễn cho xong, ta nửa đùa nửa ôm Thiên Xu, nói rằng: “Nhược Ngôn là người thông minh, ta cũng không dối người làm gì. Lần này bắt được người, ta vốn muốn áp giải về kinh, chỉ có điều bản công tử vừa nhìn thấy Nhược Ngôn đã một lòng cảm mến, nghĩ đi nghĩ lại, vẫn muốn giữ người lại trong vương phủ. Thứ nhất là có thể cùng người thường xuyên gần gũi. Thứ hai...”.

Ta nhặt một sợi tóc vương trên vai y ra, âm trầm cười lạnh, “Vị Đan tướng quân của người cũng là một nhân vật tuần kiệt phong lưu, nếu có thể nhờ việc này mà kết giao với hắn, quả thực cũng là một chuyện tốt đẹp”.

Cũng không chờ nhìn sắc mặt Thiên Xu, ta phẩy ống tay áo, xoay người, cười dài một tiếng: “Nhược Ngôn chắc cũng mệt rồi, trước tiên cứ chợp mắt chốc lát, đợi đến khi ánh trăng sáng rõ, ta sẽ lại đến đây cùng ngươi tận hưởng một đêm tươi đẹp”.

Sải bước ra khỏi cửa, vầng mặt trời ban chiều chỉ còn phân nửa, ráng mây rực rỡ. Ta căn dặn tiểu nha hoàn, “Lấy chút trà nóng và trái cây, hầu hạ Ngôn công tử dùng đi”. Sau đó bước nhanh về phòng ngủ, rót liền hai chén trà lạnh, sờ soạng cánh tay phải ban nãy mới dùng để ôm Thiên Xu cứ cảm thấy có chút kỳ quái không diễn tả cho rõ được. Liếc mắt trông thấy một mái đầu bé xíu lộ ra từ phần dưới của khung cửa, đang chu cái miệng thiếu mất hai cái răng ra, nhìn chăm chăm ta, thì ra là đứa cháu nhỏ của bản tiên quân, Lý Tấn Ninh – con trai của Lý Tư Hiền.

Thằng bé này ở trong vương phủ, ai gặp cũng phải đau đầu, đã tinh ranh lại còn gan lớn. Ngày ấy trong viện, bản tiên quân từng dọa nó và Lý Tấn Thù – con trai của Lý Tư Nguyên một trận. Sau đó ta lại bị người ta coi là hồ tinh hạ phạm, cả ngày lượn qua lượn lại trong vương phủ, Tấn Thù cứ nhìn thấy ta là chạy, chỉ dám nép sau cây cột nơi góc phòng, lộ nửa cái đầu ra nhìn lên. Còn Tấn Ninh thì lại vui tươi hơn hở mà bám đuôi ta, ban đầu thì chỉ đi theo, sau lại lén lút ném mấy viên đá nhỏ vào lưng ta. Có một ngày, ta đang ngồi nghỉ tạm trong đình ở vườn sau, nó lặn từ trong bụi cỏ ra, nhào vào đầu gối ta, mở to đôi mắt tròn xoe, hỏi bằng giọng cực kỳ trịnh trọng: “Tiểu thúc thúc, ai cũng nói thúc là do yêu tinh bạch hổ biến thành, có phải gạt người không đó?”.

Ta nói: “Là Bạch Hổ Tinh, không phải yêu tinh bạch hổ”. Bản tiên quân biến thành hồ tinh cũng coi như xong, giờ lại bị nói thành hồ yêu tinh thì còn gì là mặt mũi thần tiên nữa?

Lý Tấn Ninh phùng má nói: “Nói tiểu thúc thúc là yêu tinh bạch hổ nhất định là gạt người thôi!!! Mặt con hồ trông tròn tròn, mặt tiểu thúc thúc có tròn đầu, tiểu thúc thúc không phải con hồ!”.

Ta nghe thế mà lệ nóng dâng đầy hốc mắt, xem đi xem đi, thằng bé này hiểu biết đến nhường nào. Cái vương phủ này từ trên xuống dưới cả đồng người, lại chẳng có ai bằng một thằng bé mới bảy, tám tuổi ranh.

Ta vươn tay xoa đầu Lý Tấn Ninh, nó lập tức lộ ra hàng răng cửa bị thiếu mất hai cái, sau đó dùng cả tay lẫn chân mà bò lên đầu gối ta, “Tiểu thúc thúc, thúc không phải hồ yêu tinh, vậy có kể được chuyện về hồ yêu tinh không?”.

Ta nở một nụ cười thật hiền từ mà đáp: “Được chứ. Không riêng gì hồ yêu tinh, cả chuyện về hồ ly tinh, yêu tinh gấu đen, yêu tinh nhện, yêu tinh hoẵng, tiểu thúc thúc cũng kể được”.

Lý Tấn Ninh túm lấy vạt áo trước của ta “Yêu tinh gấu đen!!! Cháu muốn nghe chuyện yêu tinh gấu đen!!!”.

Bản tiên quân ho một tiếng thông cổ họng, sau đó kể một đoạn về yêu tinh gấu đen, vừa mới kể được một nửa, Lý Tấn Ninh đã nằm sấp trên người ta mà ngáy khò khò, nước miếng ướt đầy lên áo của bản tiên quân.

Ta hết cách, đành bế nó về nội viện, giao cho nữ hầu. Từ đó về sau Lý Tấn Ninh liền dính chặt lấy bản tiên quân ngày nào cũng phải chui vào Hàm viện một hai lần.

Lúc này, Tấn Ninh nhận ra ta trông thấy nó, liền lao từ chỗ cánh cửa lại ngay lập tức, sau đó vịn vẹo thân người, bò lên trên đầu gối của bản tiên quân, “Tiểu thúc thúc, cháu muốn ăn trứng chim nướng”.

Trần bản tiên quân nhói lên: “Chỗ này làm gì có trứng chim nướng, về mà đòi mẹ cháu ấy, bảo nhà bếp làm chim cút nướng à ăn”.

Tấn Ninh lắc đầu quầy quậy, “Không ăn chim cút nướng đâu, trên cái cây ở hậu viện có một tổ chim, tiểu thúc thúc, chúng ta tới đó chọc tổ chim xuống là có trứng chim liền”. Thằng ranh con này đúng là biết không ít.

Ta vừa mới đối phó với Thiên Xu Tinh quân, tổn thất không ít nguyên khí, còn lòng dạ nào mà đi dỗ trẻ con chứ, liền nghiêm mặt nói: “Thôi ngay, lấy tổ chim gì, ngã lộn cổ xuống thì làm thế nào!!! Ngoan ngoan về phòng luyện viết chữ đi!”.

Tấn Ninh méo miệng, móng vuốt bé xíu vẫn cứ túm chặt áo ta, không chịu buông ra, “Cháu không về. Cháu muốn nghe chuyện về yêu tinh thần lùn. Tiểu thúc thúc kể đi!”.

Thôi được rồi, dù sao thì tiểu tổ tông này nghe đến phân nửa cũng sẽ lăn ra ngủ, ngủ rồi thì bản tiên quân sẽ thoát nợ. Yêu tinh thần lẩn? Bịa chuyện yêu tinh thần lẩn thế nào bây giờ?

Kể được một nửa, Tấn Ninh quả nhiên đã ngáy khò khò. Ta ôm nó ra khỏi cửa, nhũ mẩu của đứa cháu đích tôn này cũng đã sớm thành quen, đợi sẵn ở trong viện, hành lễ với ta, vừa cười vừa nói: “Lại tới làm phiền Tam công tử rồi”. Sau đó bà ấy đỡ lấy Tấn Ninh, trở về Thân viện dành cho cháu đích tôn, ta cuối cùng cũng được yên tĩnh một mình.

Bóng đêm vừa tới, trong vương phủ đèn đuốc sáng trưng.

Ta dùng xong bữa tối, tắm rửa thay y phục, liền gọi nha hoàn hầu hạ bên sương phòng[1] tới hỏi: Tình hình của vị công tử trong sương phòng thế nào rồi? Thời gian cũng không còn sớm, bản tiên quân cũng nên đi “hầu” Thiên Xu ngủ rồi.

[1] Tứ hợp viện là một loại kiến trúc cổ ở miền bắc Trung Quốc, có quy tắc cố định như sau: Phía bắc là chính phòng, hai bên đông – tây là sương phòng, phía nam là đào tọa. Cả bốn phía đều là phòng ở, chính giữa là sân nhà, hành lang sẽ nối liền chính thể kiến trúc. Theo lệ cũ, con trưởng và thứ sẽ ở sương phòng.

Nha hoàn nói: “Thân thể của vị công tử không được tốt, lúc gần tối chỉ uống vài ngụm trà, ho một hồi liền mê man ngủ, ban này vừa mới tỉnh, nô tỳ đang ra ngoài hâm lại trà cho ngài ấy”.

Nguồn ebooks': www.luv-ebook

Ta “ừ” một tiếng, sau đó nhẹ chân bước tới trước cửa sương phòng, nghe như có tiếng vật gì ngã xuống đất, đẩy cửa phòng ra, dưới ánh đèn lơ mờ ảm đạm, chỉ thấy Mộ Nhược Ngôn đang lơ lửng trên không, dây lưng bằng lụa trắng vắt qua xà nhà chẹn ngang cần cổ.

Lòng ta thầm hô một tiếng “xong rồi”, ai ngờ Thiên Xu Tinh quân lại không chịu nhúc nhĩ đến mức này, buổi chiều ta chỉ mới nói có mấy câu y đã nảy ý định tìm cái chết. Ta vội vàng lao tới đỡ y xuống, Mộ Nhược Ngôn mà chết rồi thì ta biết ăn nói với Ngọc Đế thế nào.

Mộ Nhược Ngôn nhẹ lả người trong vòng tay ta, hai mắt nhắm nghiền, sắc mặt trắng xanh, ta đặt ngón tay dưới mũi y, hoàn toàn không thấy hơi thở, ấn huyệt nhân trung, vỗ mạnh sau lưng... Làm đủ kiểu mà y vẫn chẳng nhúc nhích gì, thật đáng hận, việc đến nước này rồi mà lão già Mệnh Cách vẫn không xem là tình huống nước sôi lửa bỏng, bản tiên quân vẫn không sử dụng được nửa phần tiên thuật. Ta chẳng còn cách nào khác, đành kê miệng lại gần môi Mộ Nhược Ngôn, truyền cho y một ngụm tiên khí.

Hai miệng kề nhau, đôi môi của Thiên Xu lạnh lẽo, nhưng lại rất mềm. Bản tiên quân vừa chạm đến, liền thấy chột dạ trong lòng. Thiên Xu Tinh quân bị ta hôn một cái thế này, coi như ta được hồi, đành xem như báo đáp ta hai lần cứu mạng y.

Ta dùng đầu lưỡi cạy khớp hàm của Thiên Xu ra, truyền một ngụm tiên khí, ngẩng đầu, lau miệng. Hoành Văn Thanh quân mà biết chuyện này thì thế nào bản tiên quân cũng bị nhạo báng tới chết cho coi.

Thiên Xu hồi được một hơi thở, lông mi khẽ động, bị ta vỗ mạnh sau lưng vài cái, tức khắc liền ho khò khè, từ từ mở mắt ra. Ta nở một nụ cười dữ tợn, “Muốn tìm cái chết ngay trước mũi bản công tử sao??? Ta mất bao công mới tóm được ngươi về, sao có thể để ngươi chết dễ dàng thế được!”.

Một hai chục năm trước Ngọc Đế cũng khiến Thiên Xu chịu không ít khổ, ta chẳng tốn bao nhiêu sức lực đã nhắc được y lên, ném về giường. Ánh mắt Mộ Nhược Ngôn lúc này sắc bén, lạnh lẽo mà thâm lương, liếc ta một cái, sau đó nhắm nghiền mắt lại, bên môi chợt hiện một nụ cười khổ sở.

Trong lòng bản tiên quân cực kỳ sầu muộn, rất đổi thâm lương. Thế nhân ai cũng nói người tốt khó làm, thật ra người xấu còn khó làm hơn. Nhìn bộ dạng Thiên Xu lúc này, ta thực sự rất rất không đành lòng. Vài nghìn năm trước lúc ta mới lên thiên đình, được Tiên sử dẫn đi bá kiến chúng tiên, đã nhìn thấy Thiên Xu Tinh quân lần đầu trên đám mây mù nơi thiên cung Cửu Trùng. Lúc đó y vừa mới bước ra từ cung Bắc Đẩu, sáu người còn lại trong Bắc Đẩu Thất Tinh theo phía sau lưng. Giữa vầng hào quang màu bạc trông thấy một bóng người thanh tao phong nhã, đầu cài trâm ngọc, khoác áo bào thuần trắng, khiến người ta không dám đường đột đến sát để nhìn, lại không tìm được khát vọng dõi mắt theo, quả thực là thượng phẩm trong các vị thần tiên. Được sự chỉ dẫn của Tiên sử, ta nghiêng người kính cẩn, phủ phục nghênh đón, “Tiểu tiên là Tổng Dao lên thiên đình, xin được ra mắt Tinh quân”.

Đường nhìn trong trẻo lạnh lùng như tinh tú trên trời chỉ dừng lại trên người ta trong chớp mắt, y gật đầu đáp lễ, còn chẳng thèm khách sáo mà nói một câu, liền nghênh ngang đi mất. Đến Ngọc Đế còn chẳng qua quýt tới mức độ ấy.

Lúc đó Thiên Xu Tinh quân cao cao tại thượng sao ngờ tới được hôm nay lại lưu lạc đến nông nổi thế này. Mà căn nguyên của cái bộ dạng thô thảm này, phần lớn là từ bản tiên quân mà ra.

Nghiệp chướng, bản tiên quân đang gây nghiệp chướng, Ngọc Đế rõ là đang ép bản tiên quân gây nghiệp chướng mà...

Trong lòng tuy đau khổ, nhưng miệng thì vẫn phải tiếp tục hung hăng, “Thiếu gia của phủ Mộ thừa tướng lại giống đám đàn bà con gái tìm dây treo cổ. Người cũng biết đấy, những người chết vì treo cổ, lưỡi ít nhất sẽ nhô ra một tấc, mấy thứ trắng trắng vàng vàng trong bụng cũng sẽ nôn ra bằng hết. Hạ nhân trong vương phủ ta đi nhật xác cho người, riêng cọ sần thôi cũng phải cọ đến nửa ngày rồi. Người muốn tổ phụ, thúc phụ, phụ thân, mẫu thân người ở dưới âm tào địa phủ trông thấy bộ dạng quỷ treo cổ của người sao?”.

Về mặt Mộ Nhược Ngôn đỡ đỡ, không nhúc nhích gì.

Ta tháo giày và tất của y ra, dịch người y vào trong giường, đắp gọn chần. Sau đó mở cửa gọi nha hoàn lấy một bộ chăn đệm, gối đầu khác tới.

Hai tiểu nha hoàn ôm chăn đệm đi vào phòng, trông thấy dải thắt lưng còn đang vắt vẻo trên xà nhà, mặt mày biến sắc. Ta lạnh mặt, sai các nàng đặt đồ ở đó, lấy dây lưng xuống. Đám nha hoàn không dám nhiều lời, cúi đầu bước khỏi phòng.

Ta cởi bỏ áo ngoài, trải chăn ra, rồi nói với Thiên Xu lúc này đang nhắm mắt nằm quay mặt vào tường, “Từ hôm nay trở đi, người phải ngủ cùng bản công tử, năm tháng còn dài, người nhất định sẽ biết được ta tốt thế nào”.

Đèn dầu tắt, trong phòng tối đen một mảnh, ta nằm trên giường, nhắm hai mắt lại. Người nằm bên cạnh hơi thở mỏng manh, không hề nhúc nhích.

Ta đoán Thiên Xu không ngủ được.

Sau khi sơn tặc bắt y lên núi, khiến y hôn mê nửa ngày. Ta cướp y về Đông Quận Vương phủ xong, y lại ngủ nửa ngày. Ban nãy mới treo cổ tự tử, lại ngắt xỉu một phen cứ tính thế thì y đã ngủ cả ngày hôm nay rồi.

Ta ngáp một cái, lật người hướng ra phía ngoài, y ngủ được hay không bản tiên quân cũng chẳng quan nổi, hôm nay náo loạn cả một ngày, mí trên và mí dưới của ta đã sớm chống đỡ không nổi, muốn áp sát nhau mà thấm thiết nồng nàn lắm rồi, bản tiên quân liền chuyển tâm tinh khí, điều hòa nội tức. Lại nghe thấy có tiếng ai đó đang mơ hồ gọi phía trên đỉnh đầu, mong manh như tiếng ruồi tiếng muỗi, “Tống Dao Nguyên quân... Tống Dao Nguyên quân...”.

Ta giơ tay khua khoắng trong không trung, trùm chăn kín đầu định bụng ngủ tiếp. Cảm giác chết lặng lại dần lan từ trước ngực đến tứ chi, từ từ trôi nổi. Ta hé mắt nhìn, chỉ thấy ánh vàng lấp lánh, bản tiên quân đang lơ lửng giữa không trung, vội vàng cúi đầu nhìn xuống, mang máng thấy có hai hình người đang nằm bất động trên giường. Bản tiên quân từ từ bay lên cao, xuyên qua xà nhà, xuyên qua mái ngói, dừng lại trên nóc nhà. Mệnh Cách Tinh quân đứng dưới ánh trăng vuốt vuốt chòm râu, cười tủm tỉm nói: “Tống Dao Nguyên quân”.

Ta cố nhắc mí mắt lên một chút, uể oải đáp lời: “Năm trong tay một quyển sách cai quản số mệnh của chúng sinh, thế mà Tinh quân vẫn còn rảnh rỗi, giờ giờ phút phút nhớ tới chuyện này. Động một tí là lại lòi ta ra mà nói dăm ba câu, tiên đạo cao thâm của lão, Tống Dao này kính phục sát đất. Lúc này gọi ta ra đây, không biết Tinh quân có việc gì cần dặn?”.

Hai con mắt của lão già Mệnh Cách neho thành khe nhỏ, “Không phải tới lúc này Nguyên quân mới có thời gian rảnh hay sao. Hôm nay phá giấc ngủ ngon của ngài, sau này trở về thiên đình ta xin tặng Nguyên quân một chiếc giường mây xem như quà tạ tội. Nguyên quân à, những chuyện xảy ra tối hôm nay, ta đều đã thấy cả rồi”.

Hả, Mệnh Cách Tinh quân nói thấy là thấy Thiên Xu treo cổ tự sát, hay là thấy ta giúp y truyền tiên khí? Ta thở dài mà nói: “Tinh quân nhìn thấy thì tốt rồi, ta đang muốn nói với ngài đây. Làm phiền Tinh quân thay ta nói một câu trước mặt Ngọc Đế với, cái chuyện thiên kiếp này, xin Ngọc Đế hãy phái một vị tiên khác xuống làm đi thôi. Tiểu tiên khó mà hoàn thành trọng trách này được. Thiên Xu tính tình cương trực, vừa dằn vặt hẳn một chút thôi hẳn đã đi tìm cái chết. Tiểu tiên phụng chỉ hành sự, nếu chẳng may một phút sơ sẩy, Thiên Xu chết thật, lúc ấy lỗi thuộc về ai bây giờ? Việc này ta không làm nữa”.

Mệnh Cách nói: “Tối nay ta mời Nguyên quân ra đây cũng là để nói việc này. Ngọc Đế đã sớm dùng phép tiên trên người Mộ Nhược Ngôn, không qua hết được tình kiếp thì đời này của hắn không chấm dứt được. Nguyên quân cứ thỏa sức hành động, không cần lo lắng làm gì”.

Trời xanh ơi, Ngọc Đế thật là thất đức quá đi mất. Khiến Thiên Xu ngay cả chết cũng không chết được, không phải chỉ là có tư tình với Nam Minh Đế quân thôi ư, sao lại phải trừng phạt đến mức này!

Ta từ nóc nhà về lại trong phòng, nhập vào xác Lý Tư Minh. Bên cạnh, Thiên Xu vẫn đang nằm bất động, nếu bản tiên quân mà là y, lâm vào tình cảnh này không biết sẽ ra sao? Ta nhích về phía mép giường một chút, để y ở phía trong có thể nằm rộng rãi hơn. Lật người hướng ra ngoài, vừa chìm vào mộng, mở mắt trời đã sáng choang.

Ta nhòe dậy, lật chăn ra, Thiên Xu nằm bên cạnh hơi thở dài vẫn đều đặn, tựa như còn đang trong giấc ngủ say. Phỏng chừng y đã thức trắng gần cả một đêm, đến giờ tâm sức kiệt quệ, không chịu được mà thiếp đi rồi. Ta nghiêng người nhìn dung nhan Mộ Nhược Ngôn khi ngủ, hai mắt thông dong khép lại, đôi mày dài giãn ra, vẻ mặt điềm tĩnh.

Y lâm vào tình cảnh này, có được một giấc ngủ ngon cũng chẳng dễ dàng gì. Ta nhẹ nhàng xuống giường, mở cửa phòng ra, chờ nha hoàn bưng nước tới rửa mặt xong, liền tới sảnh nhỏ dùng cơm.

Bản tiên quân nằm cùng giường, dùng chung gối, cùng ngủ một đêm với vị công tử yếu ớt mảnh mai đoạt được về – câu chuyện phong lưu này xem ra chưa tới buổi trưa đã lan khắp góc ngách của vương phủ, ai ai cũng biết. Ta loanh quanh trong viện, chỉ thấy nô bộc với tiểu tư[2], nha hoàn với nhũ mẫu, đang tùm năm tùm ba với nhau, lén lén lút lút nhỏ giọng xì xào, còn thường thường ngó mắt về phía đông sương của Hàm viện, vừa liếc thấy bản tiên một cái, cả đám liền lập tức rút đầu ngậm miệng, vội vã bỏ đi.

[2] Tiểu tư: Gã sai vặt.

Ta chỉ xem như không nhìn thấy. Tận hưởng “nam phong”[3] cũng chẳng phải chuyện gì hiếm gặp, năm đó lúc bản tiên quân vẫn còn là người trần mắt thịt, trong đám vương tôn lăm lăm tiền nhiều của cũng có khối kẻ nuôi dưỡng nam sủng, huống gì là hôm nay? Ta dứt khoát chọc thủng lớp giấy ở cửa sổ này luôn, đi tìm Lý Tư Nguyên trước, “Nhị ca, trong số những người bắt về hôm trước, có một thư sinh dung mạo rất được, tiểu đệ trông mà thích vô cùng, muốn giữ lại trong viện. Nhị ca có thể đáp ứng đệ không?”.

[3] Nam phong là cụm từ dùng để chỉ hiện tượng đồng tính luyến hoặc hoạt động đồng tính luyến.

Lý Tư Nguyên nhất định đã nghe được tin này rồi, nhìn ta, cười cực kỳ thâm ý, “Thì ra tam đệ lại thích cái này”.

Ta nói: “Lúc đầu đệ cũng không biết, nhưng vừa nhìn hẳn một cái, chẳng biết thế nào, liền không nhịn được mà muốn... Tiểu đệ biết lai lịch của hắn không rõ ràng, để hắn bên cạnh, nhất định sẽ trông coi cẩn thận, không quên tra xét”.

Lý Tư Nguyên nói: “Nếu có tra xét ra cái gì thật, tam đệ nở xuống tay giết hay sao?”.

Da mặt ta co giật một chút, sau đó khẽ thở dài, “Quả thực nhị ca đã hỏi đúng vào chỗ hiểm hóc rồi. Nếu quả thật tra xét ra cái gì... Vẫn cứ xin nhị ca hạ thủ lưu tình giao cho tiểu đệ, cho hắn kết cục thống khoái, đừng... đừng giày vò hắn làm gì”.

Lý Tư Nguyên bật cười ha hả, thong thả bước từ sau bàn tới, vỗ vai ta: “Đúng là nhìn không ra, chẳng ngờ tam đệ lại là kẻ si tình thương hương tiếc ngọc!!! Hôm qua ta đã đi tra xét mấy gã hộ vệ còn lại rồi, không tra ra vấn đề gì đáng ngại cả. Đệ cứ giữ kẻ đó lại đi. Đợi đến lúc cha về, nhị ca sẽ thay đệ nói vài lời tốt đẹp trước mặt lão nhân gia”.

Ta vội vàng đa tạ, bộ dạng cực kỳ vui sướng, “Đa tạ nhị ca! Đa tạ nhị ca!”.

Lý Tư Nguyên nói: “Chỉ cảm ơn suông thế thôi à, không định mời nhị ca uống một chén sao?”.

Tiện tay cho ta một ân huệ, buổi tối còn vất của ta thêm một chén rượu ngon.

Ta lại gọi tất cả đám nô bộc, tiểu tư, nha hoàn tới trước mặt, mở rộng cửa mà nói rõ ràng: “Từ hôm nay trở đi, Ngôn công tử ở đông sương là người của bản công tử. Các người đối đãi với công tử phải cung kính, săn sóc như khi hầu hạ bản công tử, không được phép sai sót nửa phần. Nếu bản công tử biết được các người dám thốt ra nửa câu bất kính với Ngôn công tử, bất kể là trước mặt hay sau lưng, hoặc giả hầu hạ có nửa điểm không chu đáo...”. Ta cười lạnh, buông tay, chén trà rơi xuống đất, “choang” một tiếng, vỡ tan tành, “Vậy thì cái chén này chính là tương lai của các người, đã rõ cả chưa?”.

Đám hạ nhân run như cây sậy, đồng loạt quỳ sụp xuống, dập đầu nói: “Tuân mệnh”.

Ta rất vừa lòng, đứng dậy khỏi ghế, bản tiên quân diễn vai phản diện, kỹ thuật đúng là ngày càng thuần thực.

Đương nhiên, ta cũng không quên lấy việc này đi giày vò Thiên Xu Tinh quân một phen. Bản tiên quân nghênh ngang đi vào trong đông sương phòng, Thiên Xu đang đứng bên song cửa, ngày hôm trước nghe lão già Mệnh Cách tán thưởng việc bản tiên quân độ khí cho y, cũng hiểu ra làm việc cần phải thẳng tay. Thế là ta chậm rãi bước qua bên đó, kéo Thiên Xu ôm hờ vào trong ngực, nở nụ cười thèm khát: “Hiện giờ tất cả mọi người trong vương phủ đều đã biết ngươi là người của ta rồi. Ta đã sai quản gia thay một cái giường lớn đặt trong phòng chính, từ hôm nay trở đi ngươi sẽ ngủ cùng ta trong đó”.

Thân thể cứng đờ của Mộ Nhược Ngôn run lên một chút, khép hờ đôi mắt trong trẻo mà lạnh lùng kia lại, nở một nụ cười tang tóc, sau đó đột nhiên ho lớn, ho như muốn đứt cả ruột gan, ho ra hai ngụm máu bầm, vương trên ống tay áo của ta, sau đó đẩy bật ta ra, khiến bản tiên quân một phen loạng choạng, y đứt quãng mà rằng: “Mộ Nhược Ngôn ta sinh ra là trang nam nhi thân cao bảy thước, nghe lời dạy dỗ của các bậc thánh hiền... Thà chết cũng không để cho hạng tiểu nhân như ngươi làm nhục...”.

Cuối cùng đâm đầu thẳng vào tường, bản tiên biết y có đâm cũng đâm không chết được, thế nên ngăn cũng không kịp thời cho lắm, tay vừa mới túm được ống tay áo của Mộ Nhược Ngôn, thì cái trán y đã đập vào mặt tường rồi, máu tươi đầm đìa, hôn mê bất tỉnh.

Hình như ban nãy ta lại đùa quá trớn...

Gọi người, truyền đại phu, đắp thuốc, kê đơn, sắc thuốc, nhón nháo đến rối tinh rối mù.

Bản tiên quân ngồi ở đầu giường của Thiên Xu, cực kỳ sầu muộn. Ta cảm thấy lần này Ngọc Đế phái ta xuống hạ giới, không phải để ta giày vò Thiên Xu, rõ là để Thiên Xu giày vò ta thì có.

Ví như hiện tại, Thiên Xu đang hôn mê bất tỉnh, hàm răng cắn chặt vào nhau, nước thuốc không vào miệng được. Bản tiên quân chỉ có thể bưng chén thuốc lên, uống một ngụm, sau đó mớm đến tận miệng y. Người nói xem, rốt cuộc là y thiệt thòi, hay là bản tiên quân lỗ vốn?

Lão già Mệnh Cách Tinh quân kia đã bảo Thiên Xu không chết được, nói cũng dễ dàng, cũng nhẹ nhàng lắm cơ. Y chết rồi thì càng dễ xử, tìm một cái quan tài mà nhét vào, sau đó đem chôn là xong chuyện. Y không chết, lại “đòi” ngất xỉu, triền miên trên giường bệnh, chờ ta hầu hạ. Lão già đó có giỏi thì tới hầu y thử cho bản tiên quân xem???

Bản tiên quân không dám mắng Ngọc Đế, bèn mắng Mệnh Cách Tinh quân cho hả giận. Mắng lão già kia một câu, lại mớm cho Thiên Xu một ngụm thuốc. Liếc mắt nhìn sang, cạnh khe hở của cánh cửa phòng, chỗ giấy dán cửa có thấp thoáng bóng mấy người, nhất định là đám nha hoàn, tiểu tư đang nhìn lên rồi.

Vài ngày trước, từ trên xuống dưới vương phủ còn đang coi bản tiên quân như ngôi sao xấu, sau ngày hôm nay, ánh mắt của tất cả đám hạ nhân nhìn ta quả thực đã thay đổi một trời một vực, bao hàm linh ngộ, đồng tình và khâm phục. Khâm phục ta là một kẻ si tình.

* * *

Ta chỉ sợ Thiên Xu tỉnh dậy lại đi đập đầu vào tường lần nữa, liền úp sấp người bên mép giường y, ngủ tạm một đêm. Ngày hôm sau đầu bù tóc rối, người chẳng ra người mà quỷ cũng không ra quỷ. Vài nha hoàn, tiểu tư cùng tới khuyên ta đi rửa mặt, dùng cơm, cố lắm mới chỉnh trang lại được cho ta bộ dạng giống người.

Buổi sáng, ta lại tới mớm thuốc cho Thiên Xu, mớm được một nửa thì y tỉnh, phát hiện ta lại dám dùng phương thức bỉ ổi đó để cho y uống thuốc, vừa nhục nhã vừa tức giận, định cắn lưỡi tự sát. Lúc ấy ta vừa mới mớm cho y một ngụm thuốc xong, còn chưa kịp ngẩng đầu, liền vội vội vàng vàng giữ chặt lấy cằm y, trong lúc cấp bách liền lấy miệng đi chặn, sơ ý trượt tay, bị hàm răng của y khệp chặt lại, răng y cắm phập một cái vào đầu lưỡi của ta, máu tươi phun ra, đau đến đứt gan đứt ruột.

Đầu lưỡi của bản tiên quân sưng mất mấy ngày, ứ a ứ ớ, chỉ có thể uống trà lạnh, cả canh nóng cũng không ăn nổi. Sau khi Thiên Xu cắn bản tiên quân bị thương xong, có thể đã trút được vài phần phần hận, cũng có thể đã tự cắn lưỡi của bản thân mấy lần, phát hiện cách này không dùng được. Nói chung, chưa thấy động tĩnh gì nữa.

Ta còn đang mừng thầm, đã thấy nha hoàn chạy tới báo, Ngôn công tử không uống thuốc, một hạt cơm cũng không ăn, một giọt nước cũng không uống.

Trời ơi là trời, y lại chơi trò tuyệt thực rồi.

Ta bóp huyết thái dương, bành đầu lưỡi ra mà nói: “Cứ để hấn đói đi, dù sao đói cũng không chết được”.

Nói thì nói vậy, nhưng Mộ Nhược Ngôn vốn đã chỉ còn da bọc xương, lại để y đói thêm vài ngày nữa thì chắc đói thành bộ xương khô luôn. Nếu y đột nhiên muốn hít thở không khí trong lành, nửa đêm ra sân đi dạo, chỉ sợ sẽ hù chết người ta.

Bản tiên quân bôi một ít thuốc giải nhiệt lên đầu lưỡi xong, liền tới đông sương một chuyến. Mộ Nhược Ngôn hơi thở yếu ớt, gương mặt càng trắng hệt như tờ giấy, lúc này đang ngồi trên ghế, thấy ta bước vào phòng, y liền nhắm nghiền hai mắt, giả bộ đang ngồi thiền.

Ta bành đầu lưỡi, cố gắng phát âm thật rõ ràng: “Người đã một lòng muốn chết, sao không tìm cách nào tử tế một chút. Tuyệt thực chứ gì? Bản công tử nghe nói, quỷ chết đói địa phủ không nhận, sẽ hóa thành linh hồn lang bạt, chuyên cắn xé những linh hồn lang bạt khác, hoặc ăn dương khí của con người. Muốn được đoàn tụ với người thân của người, còn cả vị Đan tướng quân trăm năm sau nữa ư, nằm mơ giữa ban ngày!”.

Xoay người định đi, lại đột nhiên nghe Thiên Xu mở miệng: “Không ngờ Lý công tử lại biết rất nhiều về những chuyện quỷ thần”.

Ta quay đầu lại, nhếch mép đáp: “Người ta đồn rằng bản công tử là hổ tinh hạ phạm, hổ tinh, đương nhiên phải biết nhiều chuyện thần tiên ma quái rồi”. Nhìn thấy gương mặt của Thiên Xu, đầu lưỡi của bản tiên quân lại bắt đầu đau nhói, nói nhiều vô vị, ta ném lại một câu, sau đó bước khỏi phòng.

“Người không tin lời ta nói thì cứ thử chết đói mà xem.”

Buổi tối, nha hoàn Lạc Nguyệt báo lại rằng, Ngôn công tử đã ăn cơm rồi.

Bản tiên quân lúc ấy cũng đang dùng bữa, nghe được tin vui ấy, quên luôn việc thổi nguội canh nóng, dứt luôn một muôi vào miệng, đau đến độ ngũ quan lệch cả vị trí. Lạc Nguyệt đứng bên cạnh, nói mà hai mắt đỏ bừng, “Thiếu gia, chuyện ngài đối xử tốt với Ngôn công tử, ai ai cũng thấy. Ngôn công tử chỉ cần không phải là người có trái tim bằng sắt. nô tỳ tin nhất định sẽ có một ngày công tử ấy hiểu ra tấm lòng của thiếu gia”.

Hai hàng nước mắt của bản tiên quân suýt trào ra đến nơi.

Tấm lòng ta dành cho y ư. Ngọc Đế ơi là Ngọc Đế, ngài có thật phải ta xuống đây để hành hạ Thiên Xu không thể?

Ngôn công tử ăn cơm rồi, Ngôn công tử uống thuốc rồi, đầu lưỡi của bản tiên quân đã khỏi rồi, vết sẹo của Ngôn công tử đã biến mất rồi.

Thiên Xu muốn chết mà không được, chẳng khác chi cái xác không hồn, ánh mắt trống rỗng, vẻ mặt thần thờ. Không khóc không cười không nói không năng, mặc người sắp đặt. Bản tiên quân chuyển ý vào trong phòng, cùng ngủ cùng ăn. Ý ăn ít, ta cũng không ép buộc. Đến đêm, một cái giường lớn, mỗi người nằm một nửa, ý nghiêng người mà ngủ, không nhúc nhích chút nào, ta cũng chẳng thêm để ý. Cứ thế qua vài ngày, Mộ Nhược Ngôn vẫn cứ như một vũng nước tù, tĩnh lặng không gợn sóng. Có lần ta thấy ý lấy miếng ngọc trước ngực ra nhìn, chỉ có lúc ngẩng nhìn miếng ngọc ấy, đôi mắt ý mới hơi lóe lên ánh sáng.

Nguồn ebook: www.luv-ebook

Ý tĩnh lặng như gương soi, nhưng ta phải gợn ắt hồ nổi sóng. Ngọc Đế phái bản tiên quân xuống trần, là để thay ý bố trí tình kiếp, không phải xuống hầu ý ăn uống ngủ nghỉ. Mấy ngày gần đây, ta thường ôm hồ lấy Mộ Nhược Ngôn, nói vài câu buồn nôn, cợt nhả. Mộ Nhược Ngôn lại cứ như đã nhìn ra bản tiên quân chỉ dùng đến vỏ mồm chứ không động tay chân, ta nói thì ý nghe, hoàn toàn không phản ứng gì.

Có một ngày, ta dẫn Mộ Nhược Ngôn tới căn đình hóng mát bên hồ Ánh Tuyết trong hậu hoa viên nghỉ tạm. Ta biết ý không thích bị người khác sấm soi, liền bảo hạ nhân lui cả xuống, không có chuyện gì thì không được lại gần. Mộ Nhược Ngôn ngồi chờ ra như khúc gỗ, mặc ta muốn nói gì thì nói, ý đều thần thờ không phản ứng gì, cực kỳ nhàm chán. Bản tiên quân rõ ràng nói với cái cọc gỗ hình người ấy cả nửa ngày, miệng khô lưỡi khô, bên cạnh lại không có ai hầu hạ, chỉ đành tự mình đi tìm ít trà để uống.

Cầm theo bình trà trở lại đình nghỉ mát, trên con đường mòn len giữa những bụi hoa, xa xa nhìn về phía căn đình, ta trông thấy Mộ Nhược Ngôn đang cầm miếng ngọc kia trên tay, nhìn đến ngẩn người.

Bản tiên quân mừng như điên, thời điểm dần vặt Thiên Xu đã tới rồi.

Bản tiên quân sải bước như bay vào trong đình, dần ầm trà xuống bàn đá, lạnh giọng nói: “Ban nãy người đang nhìn cái gì?”

Mộ Nhược Ngôn ngẩng đầu nhìn ta, vẻ hoảng loạn trong mắt chỉ lóe lên trong khoảnh khắc, sau đó liền thờ ra như cũ, hững hờ đáp lại: “Ngắm phong cảnh”.

Ta nở nụ cười dữ tợn, lôi tay trái của ý, dùng sức cạy ra, nắm lấy dây buộc, giơ miếng ngọc bội lên: “Đây là cái gì?”

Mộ Nhược Ngôn nói: “Là một miếng bội sức[4] gia truyền tầm thường mà thôi”.

[4] Bội sức: Đồ trang sức đeo trên đai lưng.

Ta nắm ngọc bội vào trong tay, giơ lên: “Bội sức tầm thường?! Là bội sức tầm thường Đan Thành Lăng tặng người chứ gì”. Ta chưa từng nghe mấy ông chồng bị cầm sừng gào thét thế nào với mấy bà vợ ngoại tình, chỉ đành dựa theo lẽ thường mà diễn.

Ta túm chặt lấy bờ vai đơn bạc của Mộ Nhược Ngôn, đau xót mà lắc lắc lắc để, “Lý Tư Minh ta có chỗ nào không sánh bằng tên họ Đan đó, bản công tử đối xử với người như thế, tại sao trong lòng người, trong mắt người vẫn chỉ có một mình gã Đan Thành Lăng đó là thế nào!!”.

Ta thừa nhận, câu này có hơi buồn nôn, nhưng giờ phút này, thật lòng bản tiên quân cũng chẳng nghĩ được ra câu nào khác hơn cả.

Ta buông tay, lùi lại một bước, mặt mày hung tợn, nói: “Ta quả thực không biết những lời người nói câu nào là giả câu nào là thật. Nếu miếng ngọc chỉ là một thứ bội sức tầm thường...”. Ta nhấc tay, vung tay về phía hồ, điểm đen vẽ nên một đường cong giữa không trung, làm bọt nước bắn lên tung tóe.

Sắc mặt Mộ Nhược Ngôn trắng bệch, ý đứng dậy, nở một nụ cười chua chát, “Tại hạ cũng không biết, những lời mà Lý công tử nói, rất cuộc câu nào là thật câu nào là giả. Công tử bắt nhốt tại hạ trong quý phủ, rất cuộc là vì cái gì, tại hạ nghĩ nát óc cũng không ra”.

Ta bắt người về đây chính là để giày vò hành hạ, chuyện này là thiên cơ, người đoán được mới tài.

“Ý dường như thế kia rồi lại làm thế này, ý như thế này rồi lại làm thế kia. Tại hạ chỉ là một trọng phạm bị triều đình truy nã, chỉ như khối gỗ mục ven đường, không biết có gì đáng để cho các hạ khăng khăng một mực, hao tâm tổn trí.”

Thiên Xu ơi là Thiên Xu, người khăng khăng một mực, hao tâm tổn trí là lão Ngọc Đế kia kìa, bản tiên quân chỉ phụng chỉ làm việc thôi, cũng có sung sướng gì đâu.

Mộ Nhược Ngôn đưa mắt nhìn ta, đột nhiên bật cười, “Lý công tử, người cũng đâu phải kẻ thích đoạn tụ”.

“Hả? Người...” Bản tiên quân ngẩn cả người, chẳng lẽ y đã nhìn ra? Ta ổn định tâm trạng, không thể có chuyện đó, vở kịch này bản tiên quân đã diễn đến cảnh giới bi đát lâm ly tột đỉnh, tuyệt không thể có sai sót gì được.

Mộ Nhược Ngôn dựa người vào lan can mà nhìn ta, tay áo tung bay trong cơn gió nhẹ, phảng phất như...

Phảng phất như Thiên Xu Tinh quân cao cao tại thượng đứng giữa quang sáng bạc đậm nhiên cùng áng mây ngũ sắc rực rỡ ta trông thấy vào cái ngày đầu tiên được lên thiên cung Cửu Trùng.

©STENT: www.luv-ebook

“Lý công tử, quỷ chết dưới nước có gì cần chú ý không vậy?”

Ta còn chưa kịp hoàn hồn, Mộ Nhược Ngôn đi qua lan can, nhún người nhảy vọt xuống hồ nước

Thiên hoàng ơi, chẳng lẽ lão già Mệnh Cách đó đứng sau lưng mà ám ta sao? Tại sao cứ hễ bản tiên quân ra tay y như rằng Thiên Xu lại tìm đường tự tử...

Ta nhìn chăm chăm vào một lọn tóc đen dần dần chìm xuống khỏi mặt nước, trong lòng thầm nghĩ, chi bằng cứ để y ngâm nước chốc lát, ngâm rồi biết bản thân không chết nổi, thế là sẽ không có lần sau. Ngộ nhờ Thiên Xu Tinh quân đem mười tám phương pháp tự tử ra thử hết một lần, sau khi vớt lên rồi y lại tiếp tục đi cắt cổ, đi nhảy vực, đi uống thuốc độc. Cuối cùng y không chết, nhưng bản tiên quân lại hầu hạ người ta đến độ thân tàn ma dại thì chết dở.

Ở trên thiên đình, phép tiên đầu tiên bản tiên quân học là phép tách nước.

Bởi vì, thật ra, bản tiên quân có chút... sợ nước.

Ta nhìn mặt nước dăm dăm, thấy hơi chóng mặt. Thiên Xu vẫn không chịu nổi lên, cũng không phải chuyện gì to tát.

Bản tiên quân đắc đạo bao năm, lên trời cao xuống hoàng tuyền, há lại sợ một cái hồ ư?

Vứt bỏ áo ngoài, ta lao đầu xuống nước, nước hồ rất không khách khí mà theo đường mũi, theo đường mồm ồ ạt chui vào. Bản tiên quân bị sắc đến độ đầu váng mắt hoa, suy tính xem mình nên giơ tay ra trước hay đá chân ra trước, cái hồ lớn thế này, không biết Thiên Xu chìm ở chỗ nào.

Lỗi tai càng lúc càng ong lên, đầu càng ngày càng nặng, không ổn, Lý Tư Minh chịu không nổi rồi!

Có một thanh âm bé xíu văng bên tai, “Tổng Dao Nguyên quân, Tổng Dao Nguyên quân, Thiên Xu Tinh quân ở chỗ này...”.

Cơ thể đột nhiên nhẹ bẫng, nước hồ xung quanh tách ra, bốn phía là khoảng không cực lớn. Một con rùa già ở đáy hồ đập đầu bái lạy ta, “Tiểu thần Thủ Chấn, là kẻ cai quản toàn bộ thủy tộc trong hồ này, xin ra mắt Nguyên quân”.

Không ngờ chỉ là một cái hồ trong vương phủ, thế mà lại có thủy thần cư ngụ.

Càng không ngờ được, ta đường đường là Tổng Dao Nguyên quân, sau khi mất đi phép tiên, lại thiếu chút nữa chết đuối tại cái hồ trong vương phủ này.

Bên cạnh lão rùa già, là Mộ Nhược Ngôn đang nằm, hai mắt nhắm nghiền. Lão rùa nói: “Tinh quân uống phải mấy ngụm nước, đã hôn mê bất tỉnh rồi, sau khi lên bờ nghỉ ngơi một chút là sẽ ổn. Tiểu thần không ra tay đúng lúc, xin Nguyên quân đừng trách”.

Ta chấp tay cười đáp: “Lão Chấn khách khí rồi, nếu không có ngài, sợ rằng ngay cả bản tiên quân cũng sẽ mất mạng trong cái hồ này. Để lão chê cười rồi, chê cười rồi”.

Lão rùa nói: “Nguyên quân không dùng được phép tiên, thế nên mới sợ nước. Tiểu thần đây có một viên Tích Thủy Châu, nếu Nguyên quân không chê thì xin hãy mang theo nó liền có thể ở trong nước mà đi lại như thường”.

Ta nói một câu cảm tạ, nhận lấy Tích Thủy Châu, bế Thiên Xu lên, sau đó rẽ nước lên bờ, nâng đầu Mộ Nhược Ngôn lên, bắt đầu việc làm quen thuộc – độ khí.

Vừa mới dùng đầu lưỡi cạy khớp hàm của y ra, truyền được ngụm khí thứ hai, bên người lại đột nhiên vang lên tiếng người, “Tiểu thúc thúc, thúc đang làm gì thế?”.

Bản tiên quân ngẩng phắt đầu lên, cái mặt già nua hơi nóng nóng, chỉ thấy Tấn Ninh đang mút ngón tay, hai mắt tròn xoe, đen láy nhìn chòng chọc vào ta, chớp chớp liên hồi. Tấn Thù thì trốn sau lưng nó, chỉ lộ ra nửa gương mặt bé xíu.

Ta ho khan một tiếng, “Vị thúc thúc này bị rớt xuống nước, tiểu thúc thúc đang giúp hắn độ khí”.

Tấn Ninh nghiêng nghiêng cái đầu, “Độ khí? Độ khí là cái gì? Cháu từng thấy cha làm chuyện này với mẹ rồi, đại bá bá nói với cháu cái đấy gọi là hôn, thành thân rồi mới làm được. Tiểu thúc thúc với vị thúc thúc này đã thành thân rồi sao? Có gì lại hôn. Vì sao tiểu thúc thúc lại nói nó là độ khí?”.

Bản tiên quân cười khan mấy tiếng, lớp da mặt dày đã tu luyện vài nghìn năm suýt nữa thì rớt xuống vì xấu hổ, “Khụ, chuyện này... Hành động này của tiểu thúc thúc, nhìn thì có vẻ rất giống hôn, nhưng thật ra dùng để cứu mạng người. Nam nhân và nữ nhân mới có thể thành thân, tiểu thúc thúc và thúc thúc này thành thân thế nào được? Vậy nên cái này là độ khí, không phải hôn”. Ta vươn tay xoa đỉnh đầu Tấn Ninh, “Đừng nói với người khác đấy”.

Con mắt của Tấn Ninh lóe lên một cái, sau đó nó ưỡn bộ ngực nhỏ lên mà nói: “Tiểu thúc thúc yên tâm đi, cháu nhất định không nói với ai đâu. Cháu hiểu rồi, nam nhân với nữ nhân thì là hôn, tiểu thúc thúc với thúc thúc đều là nam nhân, thì gọi là độ khí”.

Bản tiên quân sắc nước bọt, suýt nữa thì lặn ra ngất.

Tấn Ninh ngồi xổm xuống cạnh ta, nhấm đầu ngón tay, nhìn Mộ Nhược Ngôn chăm chăm, nói bằng giọng cực kỳ nghiêm túc, “Tiểu thúc thúc, cháu cũng muốn giúp vị thúc thúc này độ khí, có được không vậy?”.

Một ngụm tiên khí của bản tiên quân thiếu chút nữa là đi chệch hướng, ta sa sầm mặt xuống, nghiêm nghị nói, “Độ khí là một môn võ công, cháu còn nhỏ, không luyện được, càng không thể sử dụng. Đợi sau này trưởng thành rồi, tự nhiên sẽ lĩnh hội được cái này. Tiểu thúc thúc phải đưa thúc thúc này trở về, cháu ngoan ngoãn ở chỗ này chơi với ca ca đi”. Ta xốc Mộ Nhược Ngôn lên, bước nhanh về phía Hàm viện. Lúc đi qua chỗ ngoặt của đường mòn, liếc mắt nhìn lại, thấy Tấn Ninh vẫn đang đứng yên tại chỗ, mở to mắt nhìn theo ta.

Trên chiếc giường trong phòng ngủ, Mộ Nhược Ngôn ho ra vài ngụm nước, hơi thở thông thuận, cuối cùng cũng dần tỉnh lại.

Ta ngồi bên mép giường, nhìn sâu vào trong mắt y, đắp chăn lên ột chút, “Quý chết đuối bụng sẽ phình ra như trục bánh xe, đầu to như cái đầu, là loại khó coi nhất trong tất cả họ hàng nhà quý”.

Hai mắt của Mộ Nhược Ngôn đen kịt, không nhìn thấy đáy. Ta tiếp tục nói: “Quý chết do cắt cổ thì sẽ mọc thêm một cái miệng ngay giữa cổ, cháo lỏng vào đằng miệng trên, sẽ tuôn hết ra từ cái miệng dưới cổ, không thể thưởng thức đồ cứng tế. Quý rơi vực không có tứ chi, chỉ có thể lết trên mặt đất. Quý uống thuốc độc sắc mặt cháy đen, thất khiếu[5] không ngừng chảy máu, miệng không thể nói, phun ra nuốt vào toàn là khí độc. Quý chết cháy thì sau khi chết cháy bộ dạng thế nào, lúc làm quỷ bộ dạng cũng y như thế. Còn cả quỷ nuốt vàng[6] nữa...”.

[5] Thất khiếu: Bảy lỗ trên mặt gồm hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi, và miệng.

[6] Vàng đơn chất không độc với người, chỉ có điều khối lượng của vàng lớn, khi nuốt xuống gây áp lực lên dạ dày không thể thải ra ngoài, nhất thời không chết, người nuốt vàng sẽ bị dẫn vật bởi cơn đau đến chết.

Ta cười, “Thế nên, nếu muốn tới gặp Diêm Vương, Phạt Tổ, Ngọc Hoàng Đại Đế một cách suôn sẻ, chỉ có thể theo mệnh trời, thành thật ngoan ngoãn mà chờ quỷ sai tới bắt thôi”.

Hai mắt của Thiên Xu không chớp nhìn ta chăm chú, bản tiên quân khấn khoản nói, “Chỉ thử một lần thôi nhé, có được không?”.

Mộ Nhược Ngôn vẫn cứ nhìn ta, không nói năng gì, tình cảnh này có chút kỳ dị.

Bản tiên quân bị y nhìn như vậy, đột nhiên thấy hổ thẹn dâng trào, không nhìn được mà nói: “Người yên tâm, ta...”.

Đúng vào lúc này, cửa phòng đột nhiên bị xô mở, một thứ gì đó vọt vào nhanh như chớp, “Tiểu thúc thúc...”.

Ta nhắm mắt chán chường, thằng quỷ nhỏ này sao lại tới nữa rồi. “Lúc ở hoa viên không phải ta đã bảo cháu đi chơi rồi sao. Tán Thủ đâu? Ngoan, tiểu thúc thúc còn có việc.”

Tán Ninh túm chặt lấy vạt áo ta, vẻ mặt rơm rớm nước mắt, nói: “Tiểu thúc thúc, đau...”.

Ta ấn phần thái dương đang nện thành thịch như nổi trống xuống, “Đau chỗ nào? Có phải va phải cái gì ở hoa viên không? Ngoan, về tìm mẹ cháu đi, bảo mẹ gọi đại phu tới”.

Tán Ninh kéo tay ta lên, há rộng miệng ra, “Chỗ này, răng lung lay rồi, đau lắm”.

Ta vươn tay sờ sờ một chút cái răng hàm đang lung lay sắp gãy trong miệng Tán Ninh, “Cháu đang tuổi thay răng, cái này rụng rồi thì sẽ mọc cái mới. Thay răng sữa thì sao lại đau được?”.

Tán Ninh dùng cả tay lẫn chân mà bò lên đầu gối ta, “Vốn cũng không đau, nhưng cha nói hôm nay tổ phụ với bá bá sẽ về, có thịt hươu rừng ăn, cháu muốn ăn thịt hươu rừng, răng cứ lung lay, khó chịu lắm, cháu muốn giật phật nó ra cơ!”.

Bản tiên quân cảm thấy may mắn vạn phần, may mà ta đắc đạo thuở thiếu niên, thăng thiên thành tiên. Nếu thành thân rồi, sinh ra đứa con giống thế này, chỉ riêng nổi điên thôi cũng phải mất đến mười năm tuổi thọ.

Tán Ninh ngồi trên đầu gối ta, vịn vịn liên hồi, Mộ Nhược Ngôn đã xốc chân lên, ngồi thẳng dậy, Tán Ninh lập tức xoay người lại, chớp chớp mắt nhìn về phía Mộ Nhược Ngôn, gọi: “Thúc thúc”.

Mộ Nhược Ngôn giương cao lông mày, khuôn mặt lộ ra một chút ý cười. Tán Ninh lập tức như cá gặp nước, giãy từ đầu gối của ta xuống đất, “Thúc thúc, răng cháu bị đau”.

Mộ Nhược Ngôn nói, giọng rất hiền hòa: “Đau lắm sao?”.

Tán Ninh nhào tới bên giường, gật đầu lia lịa. Ta thấy nó nhìn Thiên Xu chòng chọc, ánh mắt lấp lánh, rất có ý muốn bò thẳng lên người y, trong lòng liền cảnh giác, giờ này thân thể Mộ Nhược Ngôn như vừa mới được dán lại bằng hồ, sao mà chịu nổi cái xác tròn vo của tiểu tử tông này.

Móng vuốt nhỏ xíu của Tán Minh vin lên đầu gối của Mộ Nhược Ngôn, chớp chớp đôi mắt long lanh nước, há rộng miệng, trưng ra nụ cười nịnh nọt, chỗ thiếu răng còn vắt vẻo một dải nước miếng bâng bặc, “Hàm răng cháu đau... Thúc thúc, cùng Tán Ninh độ khí chữa...”.

Ta lập tức bịt ngay cái miệng gây tai họa đó lại, mặt lạnh te, túm lấy cổ áo, xách ngói sao chổi này ra khỏi cửa. Hai chân Tán Ninh khua khoắc loạn xạ, kêu gào ầm ĩ, “Tiểu thúc thúc xấu xa!!! Tiểu thúc thúc không cho thúc thúc giúp Tán Ninh độ... Hu hu hu”.

Ta lôi Tán Ninh ra tận sân, thằng quỷ con khóc lóc ầm ĩ, nước mũi rớt đầy người bản tiên quân. Đám nha hoàn đứng trong hành lang khúc khích cười trộm, ta giả bộ không nhìn thấy, trầm giọng nói: “Nhũ mẫu đâu rồi? Người đâu, đưa tiểu thiếu gia về phòng!”.

Hai tiểu nha hoàn mím môi chạy lại, đỡ dành mà dẫn tiểu tai họa đi. Lại thấy một người vội vội vàng vàng chạy từ ngoài viện vào, quỳ xuống bên cạnh bản tiên quân, nói: “Tam công tử, vương gia và đại công tử đã trở về rồi, có dẫn theo một vị khách quý, hiện đang ở sảnh chính. Vương gia có dặn Tam công tử tới sảnh chính ngay”.

Bản tiên quân vội vã thay áo ngoài khác, chạy tới tiền sảnh, Tư Hiền, Tư Nguyên đều đứng bên dưới, một vị công tử áo xanh đang ngồi ở ghế khách, mái tóc đen như mực nửa buộc lại bằng ngọc quan[7], nửa xoắn bên vai, đậm mạc thanh nhã.

[7] Thời cổ đại, trang sức đội trên đầu chủ yếu gồm bốn loại: Quan, Miện, Biện và Trách. Trong đó quan là thứ chuyên dùng cho tầng lớp quý tộc. Ngọc Quan là quan được làm bằng ngọc.

Ta bước qua ngưỡng cửa, Đông Quận Vương nói: “Sao lại lè mề như thế, để khách quý phải chờ. Để ta giới thiệu với con, vị Triệu công tử này là mạc trọng[8] cha mời về, từ nay về sau sẽ ở lại trong phủ. Con nhất định phải cung kính đối đãi, không được thất lễ với người ta”.

Vị công tử áo xanh đứng dậy, bản tiên quân vừa kinh sợ lại vừa hân hoan, phảng phất như có gió xuân thổi qua, ba nghìn tán đào rực rỡ khai hoa.

Hắn đứng giữa ba nghìn tán đào, phong nhã khôn cùng, nở với ta một nụ cười nhẹ như gió thoảng.

“Tại hạ Triệu Hoàn, xin ra mắt Tư Minh công tử.”

5. Chương 5

Bản tiên quân như một gốc cây già cỗi bị sương đánh tuyết đè, chợt thấy gió xuân thổi tới, một thoáng không dẫn lòng được, đầu cành đã rộ kín hoa thơm.

Nói đơn giản dễ hiểu hơn một chút, hiện giờ bản tiên quân đang vui như mở cờ trong bụng.

Trong khoảnh khắc nở hoa ấy, ta nhìn chăm chăm vào người đối diện hơi lâu một chút, bất giác nở nụ cười, phảng phất cũng vì không chú ý mà dư thừa chút hân hoan. Lý Tư Nguyên đứng sau lưng ta “khụ khụ khụ” mấy tiếng liên. Ta mau chóng tỉnh ra, lại định chạy tới nắm chặt lấy hai tay đối phương như hồi trước, chỉ thấy Lý Tư Nguyên càng “khụ khụ khụ” dữ dội hơn.

Sắc mặt Đông Quận Vương thoáng chút lo âu: “Nguyên Nhi, sao con cứ ho mãi thế, chẳng nhẽ đã bị nhiễm phong hàn rồi?”.

Lý Tư Nguyên nói: “Không sao đâu ạ, chắc tại ban nãy có gì đó mắc trong cổ họng thôi ạ...”. Anh ta nói xong liền bật cười ha hả, “Tam đệ đúng là đã ngưỡng mộ đáng vẽ, phong thái của Triệu công tử quá rồi, bất chuyện cũng không biết mở lời thế nào, ha ha...”.

Lúc này bản tiên quân mới hoàn hồn lại, chấp tay lễ độ nói: “Ngưỡng mộ đã lâu, tại hạ Lý Tư Minh, Triệu công tử xin đừng khách khí”.

©STENT

Trên thiên giới đã dính lấy nhau cả mấy nghìn năm thế mà trước mặt người khác vẫn phải giả bộ khách sáo đúng là thú vị, thú vị.

Đông Quận Vương nói: “Cha phải khẩn khoản thỉnh cầu Triệu công tử suốt mấy ngày, công tử đây mới chịu vào trong vương phủ làm khách, ba người các con đối đãi với công tử nhất định phải cung kính, khiêm nhường. Sau này chỉ cần gọi ‘Triệu tiên sinh’ là được”.

Khẩn khoản thỉnh cầu mấy ngày? Tên này nhất định đã sớm giăng sẵn bẫy chờ người đi mời hắn về, ngoài mặt thì ra vẻ ung dung không thèm để ý, nhưng trong lòng thì tìm đủ trăm phương nghìn kế để vào được trong này.

“Triệu tiên sinh” cười cũng ra dáng lắm, “Vương gia thật khách khí quá, Triệu Hoàn làm sao dám nhận”.

Đông Quận Vương vội nói: “Đâu có, đâu có”, nói xong liền dặn dò kẻ dưới chuẩn bị một gian phòng thượng hạng cho Triệu tiên sinh, hầu hạ tắm rửa thay y phục, kẻ đó bày tiệc rượu mời khách để tẩy trần.

Bên cạnh Triệu tiên sinh lúc nào cũng có cả đám người vây quanh hầu hạ, bản tiên quân đành trở về Hàm viện, tâm tình như đứng đồng lửa như ngồi đồng than, kể cho cái cột gỗ hình người tên là Thiên Xu ấy vài chuyện thế gian ít ai biết đến. Nói là kể cho y nghe, cũng coi như tự lắm bầm một mình để giết thời gian.

“... Sau khi Khương Tử Nha tới Tây Kỳ rồi...” Nguyên Thủy Thiên Tôn từng lải nhải với bản tiên quân công trạng mà đồ nhi của ông ta lập được tới tận mấy lần, nhưng giờ này ta nghĩ nát óc cũng chẳng nhớ ra. “Khụ, khi Dương Tiễn ra sức chém Hoa Sơn, đất trời biến sắc, tinh tú ngã nghiêng. Con yêu tinh gấu đen đó nhảy ra khỏi núi, ‘Tên Trương đạo sĩ kia, ta tu luyện ở chốn này, chưa từng làm hại đến ai, vì sao người cứ khăng khăng đòi lấy mạng của ta!’”.

“Lý công tử.” Lần đầu tiên Mộ Nhược Ngôn chủ động nói chuyện với bản tiên quân, nhất thời ta không phản ứng kịp, người cứ ngơ ra.

“Có phải người chê ta nói quá nhiều, quấy rầy người không? Vậy để ta ra sân dạo một chút, người cứ nghỉ ngơi đi.”

“Không sao.” Mộ Nhược Ngôn lại lộ ra ý cười nhẹ tênh, nụ cười này của y, tựa như ánh nắng ôn hòa chiếu vào mặt nước.

“Quan Công đấu với Tồn Quỳnh[1] là một quyển sách hay, Khương Thái Công, Nhị Lang Thần cùng Trương Đạo Sĩ – ba anh hùng đại chiến gấu đen cũng là một câu chuyện ly kỳ.”

[1] Quan Công đấu với Tồn Quỳnh: Đây vốn là một vở tương thanh (một loại hát nói dân gian) của Hầu Bảo Lâm. Quan Công, hay còn gọi là Quan Vũ, là đại tướng của nhà Thục thời Tam Quốc. Tồn Quỳnh lại là đại tướng cuối đời Tùy đầu đời Đường. Hai người cách nhau đến mấy trăm năm, gặp nhau cũng còn không được, chứ đừng nói gì đánh đấm. Thế nên, vở tương thanh này mang tính châm chọc, mỉa mai. Câu “Quan Vũ đấu với Tồn Quỳnh” cũng lưu truyền rộng rãi, để chế nhạo những kẻ đã không biết lại thích huênh hoang.

Ta ngượng ngùng ho khan một tiếng, “Hôm nay người bị rơi xuống nước, thân thể nhiễm lạnh, cứ nằm nghỉ một lát cho ấm người đi. Ta... khụ... để bản công tử sai người nấu cho người chút canh gừng”.

Ta đi lòng vòng khắp ngõ ngách trong viện, lần khần tới khi trời tối hẳn. Trong bữa tiệc tẩy trần ta cũng chỉ khách sáo nói được mấy câu, tiệc tan, ai về phòng nấy. Bản tiên quân rửa mặt tắm gội, cùng Mộ Nhược Ngôn kê đầu mà ngủ, nửa đêm thanh vắng, lại nghe thấy tiếng cười khê vang trên đỉnh đầu: “Tống Dao người có cơ hội được ngủ cùng với Thiên Xu Tinh quân, đã say mộng tiên rồi đây ư?”

Bản tiên quân bị nhốt trong xác phàm của Lý Tư Minh bị hấn chọc ột câu, không sao trả đũa được, thẳng tay lật chăn, nhòe người định dậy. Trên đỉnh đầu lại vọng xuống tiếng nói: “Dậy làm gì, đêm khuya làm bữa, quấy rầy đến Thiên Xu thì không hay. Người nằm xuống đi, ta sẽ thả người ra”.

Tâm trí thanh linh, tứ chi hoàn toàn thả lỏng. Ta thoát ra khỏi thân thể của Lý Tư Minh, đưa mắt nhìn bốn phía, bước ra khỏi cửa. Hấn đứng dưới ánh trăng, nói: “May mà có phép Tiên Ẩn, nếu không cái tình cảnh này của ta với người bị kẻ nào nhìn thấy, nhất định lại lan truyền chuyện ma quỷ”.

Bản tiên quân nhin cả nửa ngày, cuối cùng cũng có thể lao về phía trước, “Hoành Vãn!”.

Hoành Vãn Thanh quân phe phẩy cây quạt rách của hấn nói, “Ta ở trên thiên đình thấy người ôm ấp Thiên Xu vô cùng thân mật, nhin không được phải xuống đây nhìn tận mắt, ngóng từ xa đúng là không bằng nhin gần”.

Chẳng lẽ lúc bản tiên quân chịu tội dưới này, cả đám tiên bạn tiên bè đều xúm cả lại, đứng trên mây cao xem kịch sao? Cơ mặt ta co giật, nói: “Làm sao người nhin được?”.

Hoành Vãn nói: “Những ngày trên thiên đình nhàn nhả tự tại, khó tránh khỏi có chút cô đơn. Mệnh Cách có một tấm Kính Quan Trần, có thể nhin được những chuyện dưới thế gian. Thỉnh thoảng mang tới cùng ta quan sát một phen”.

Không ngờ trong tay lão già Mệnh Cách lại còn có thứ như vậy, không biết ngoài Hoành Vãn ra, lão còn dẫn ai đi nhin cùng nữa không. Vừa nghĩ tới chuyện có vài đôi mắt đang chăm chú dõi xuống từ trời cao khi ta ôm Thiên Xu mà độ khí, mà mồm thuốc, là cái bản mặt già nua của bản tiên quân lại không nhin được mà nóng bừng lên.

“Người đã trông thấy qua cái kính đó, cũng nên hiểu từ sau khi xuống trần ta đã phải trải qua những ngày thế nào. Lần này người xuống trần là do Ngọc Đế hạ lệnh, hay là lén lút hạ phàm?”

Bản tiên quân và Hoành Văn đã làm bạn mấy nghìn năm, tính tình hần thể nào ta sớm rõ như lòng bàn tay ngoài miệng thì cay nghiệt, nhưng nhất định là do thấy ta ở nhân gian thâm quá, mới cố ý hạ giới giúp ta một tay.

Hoành Văn khoan thai nói, “Mệnh Cách Tinh quân chết ngập trong đồng việc nhỏ việc to, không rảnh chiếu cố chuyện dưới đây. Nam Minh Đế quân đời này là kẻ kiêu hùng kiệt xuất, Ngọc Đế sợ người không có phép tiên thì đánh không lại hắn, cần có người trợ giúp. Tính đi tính lại, trên tiên giới chỉ có ta là có chút rảnh rỗi, ta và người lại thân hơn người khác, liền phái ta xuống đây”.

Sau khi Hoành Văn hạ giới, cố ý tạo một cơ hội “tình cờ gặp gỡ” với Đông Quận Vương và Lý Tư Hiền dọc đường từ biên trấn[2] về Thượng Xuyên, cùng hai người này ngồi trong quán trà ven đường, đàm đạo về binh pháp thế cục. Hoành Văn Thanh quân là ai? Là vị Thượng quân cai quản học vấn của thể gian trên thiên đình. Chỉ nói vài câu đã dọa cho Đông Quận Vương đầu váng mắt hoa, hô lớn “tiên sinh đúng là người trời đây mà”, nần nỉ đến ba bốn lượt mới thỉnh được “pho tượng thần” này về nhà.

[2] Biên trấn: Là thị trấn quan trọng ở vùng biên giới.

Mấy ngày qua, bản tiên quân không ít lần oán trách Ngọc Đế, quả thực ta đã sai rồi. Ngọc Đế ngài tuy rằng thỉnh thoảng có hơi thất đức một tí, nhưng phẩm hạnh thần tiên vẫn cao siêu sững, anh minh nhân từ. Để Hoành Văn hạ giới, như tặng bát canh sâm giữa trời tuyết giá, quá nhân từ; như thêm cánh ánh hỏ, quá anh minh.

Bản tiên quân cùng Hoành Văn đứng bên bờ hồ sen, ta đưa mắt nhìn hắn, hết ngẩng trên lại ngẩng dưới, lòng đầy hân hoan. Hoành Văn nhìn ta cười, “Lần này hạ giới, ta dùng cái tên người đã đặt cho ta ngày trước, Triệu Hoành”.

Ta im lặng cười mấy tiếng, đột nhiên nhớ ra một chuyện, “Phòng ngủ dành cho người ở chỗ nào, dẫn ta đi xem thử, sẵn tiện nhớ đường luôn”.

Hoành Văn vui vẻ dẫn ta đi về phía trước, thì ra chỗ hắn ở ngay trong chính sương bên trái, vừa ra khỏi Hàm viện là đã tới rồi. Ta nhìn vào trong phòng, giữa bóng đêm mờ mờ không thấy rõ được gì. Lần mò tới bên giường, bản tiên quân ngồi xuống, không khỏi than thở: “Nhìn thấy giường liền muốn ngủ, mấy ngày nay ta đã ngủ được giấc nào tử tế đâu”.

Hoành Văn nói: “Người muốn ngủ thì cứ ngủ, dù sao Lý Tư Minh với Thiên Xu vẫn đang nằm cùng trên một chiếc giường. Trước khi trời sáng ta sẽ đưa người về”.

Bản tiên quân cũng chẳng khách sáo với hắn làm gì. Mấy ngày qua, ban ngày thì bị giày vò, ban đêm còn phải nghĩ đến Thiên Xu đang nằm bên cạnh, lúc lật người không được đè vào, lúc ngủ không được mở miệng ra ngáy kéo lại làm đối phương giật mình. Lo lắng đủ bề, không sao yên tâm mà ngủ cho được. Bản tiên quân xoay người lên giường, nằm phía trong, ngáp dài một cái, mơ màng muốn ngủ.

Hoành Văn nằm xuống bên cạnh, ta nói: “Tối nào người cũng lôi ta ra đi, để Lý Tư Minh nằm cạnh Thiên Xu là được rồi, bản tiên quân tự mình đi tìm giường để ngủ”.

Hoành Văn thông thả nói: “Người nói kiểu gì thế, được cùng Thiên Xu Tinh quân đêm đêm chung giường, người lại còn kén cá chọn canh, không sợ bị thiên lôi đánh chết sao. Ta ở trên trời nhìn người ôm Thiên Xu, độ khí rồi mớm thuốc, trông cũng thích thú lắm kia mà, sao tối trước mặt ta rồi lại bắt đầu làm bộ làm tịch là thế nào”.

Hắn áp đầu lại gần bên tai bản tiên quân, thấp giọng nói: “Người có được lộc tiên của Thiên Xu Tinh quân, trong lòng có dao động không đấy”.

Ta vươn tay ôm chặt lấy Hoành Văn, hơi nhòm người dậy nở nụ cười háo sắc nói, “Thiên Xu tuy thanh tú, nhưng sao so được với phong thái hào hoa của Hoành Văn Thanh quân đậm nhã vô song, đệ nhất trên thiên giới. Có Thanh quân bên cạnh, trong mắt Tống Dao còn có thể dung nạp thêm ai khác sao. Mấy ngàn năm qua Tống Dao ta chỉ có một cái tà tâm, ấy là muốn được cùng với Thanh quân vu sơn[3] một tối. Nếu như Thanh quân bằng lòng...”.

[3] Truyền thuyết kể rằng, Viêm Đế có một người con gái, tên Dao Cơ, nhưng chưa gả chồng thì đã mất. Nàng được chôn ở núi Vu Sơn, dân gian tôn làm thần nữ. Có một ngày Sở Vương đến dạo chơi ở đất Cao

Đường, nơi có hai ngọn núi là Vu Sơn và Vu Giáp. Nhà vua mệt mỏi nằm nghỉ dưới chân núi, mơ thấy có một người con gái xinh đẹp tuyệt trần, tự xưng là Thần nữ núi Vu Sơn, là người “Triêu vi hành vân, mộ vi hành vũ” (Buổi sáng làm mây, buổi tối làm mưa), cùng nhà vua ân ái một đêm. Sau đó Sở Vương đã kể lại chuyện này cho Đại phu Tổng Ngọc nghe, ông đã viết một bài “Phú Cao Đường” rất nổi tiếng để ghi lại chuyện này. Từ đó về sau, người đời cũng thường dùng những cụm từ như “Mây mưa”, “Vu Sơn” để ám chỉ chuyện ân ái.

Hoành Văn thấp giọng nói: “Nếu ta bằng lòng, thì sao?”.

Bản tiên quân thu ngay nụ cười háo sắc lại, nghiêm trang đáp, “Thanh quân thuận theo ta, sau đó thiên binh thành linh giáng xuống, tóm cổ hai ta về thiên đình. Ngọc Đế nhất định sẽ khai ân với Thanh quân, giam cầm mấy ngày, giáng chức vài bậc, nhiều lắm cũng chỉ bị giáng xuống làm Nguyên quân cỡ như ta là cùng. Tổng Dao ta nhẹ thì ‘xoẹt’ một tiếng trên Tru Tiên Đài, nặng thì ‘xoẹt’ một tiếng, bổ thêm đạo sét trời, hoàn toàn sạch sẽ”.

Hoành Văn vươn tay xô ta về lại gối, nói: “Người đã biết được thiệt hơn trong đó, lúc ở với Thiên Xu phải nhớ có chừng có mực, bố trí kiếp nạn rồi lại rơi vào kiếp nạn, kết cục thế nào người cũng đoán được. Đến lúc đó ta chưa chắc đã bảo vệ nổi người”.

Thì ra là sợ bản tiên quân truyền cho Thiên Xu vài ngụm khí lại truyền ra cảm tình. Ta ngáp một cái, nói: “Người yên tâm đi, lúc ta còn ở nhân gian có một thầy tướng số nổi danh đã phán rằng ta ‘mệnh phạm cô loan’, số mệnh muôn kiếp không thể tử, có đầu thai một trăm lần cũng không ai để ý đến ta đâu. Ta nói với người chưa nhỉ, trước lúc lên thiên đình...”.

Hoành Văn nói, âm tiết mơ hồ: “Ừ, nói đến mấy lần rồi...”, sau đó xoay người lại, im lặng không lên tiếng. Bản tiên quân nhíu mày nói: “Người còn chưa nghe xong cơ mà, sao đã biết ta định nói chuyện nào, vừa mở miệng đã bảo nghe mấy lần rồi”. Đúng là chả cho huynh đệ tí thể diện nào cả.

Hoành Văn cũng chẳng thèm lên tiếng đáp lời, coi bộ...

Đã ngủ mất rồi.

Bản tiên quân bắt đắc dĩ thở dài một hơi, xoay người vào trong.

Chuyện đó, chắc ta đã kể cho hần nghe rồi.

Mấy chuyện hồ đồ bản tiên quân trải qua ở trần thế trước lúc thành tiên, chỉ sợ đều đã đông dài với Hoành Văn mấy lần là ít. Nhưng sợ dĩ bản tiên quân cho rằng chuyện ấy đáng kể thêm lần nữa, quả thực cũng có lý do riêng.

Bởi vì trong vài nghìn năm kể từ khi bản tiên quân còn làm người cho đến lúc thành tiên, đó là chuyện duy nhất có thể coi như đáng đáng được tới chữ “Tình”.

Là lần duy nhất ta chân thành yêu mến lúc còn là người trần mắt thịt.

Ngày đó, bản tiên quân đương độ thiếu niên, cả ngày ở ngoài đường chơi bởi tìm vui, tự mình là kẻ phong lưu. Có một ngày, trên đầu con phố lớn ở Trường An, trong khoảnh khắc khi ta đột nhiên quay đầu lại, đã trông thấy một giai nhân tựa vào lan can mà đứng. Chỉ một cái liếc mắt ấy, nàng liền trở thành số kiếp đã định trước của ta.

Nàng là ca kỹ chốn thanh lâu, mười cuộn lăng la[4] mới đổi được của nàng một khúc thanh ca[5], trăm lượng vàng mới có thể cùng nàng một đêm xuân. Ta hào phóng vùng tiền, vàng nghìn lượng, dễ dàng đổi lấy buổi tối với giai nhân. Lại không muốn ép nàng phải uất ức cùng ta lên giường, giả ý uyên ương, đêm đêm hai ta chỉ ngồi cùng nhau tán gẫu, ta tìm đủ mọi cách khiến nàng vui vẻ, chỉ vì muốn nàng cam tâm tình nguyện mở lời nói một tiếng yêu.

[4] Lăng la: Một loại vải quý ở thời cổ đại, chất liệu tương tự lụa mỏng hiện nay.

[5] Thanh ca: Là khúc ca không có nhạc khí như đàn, tiêu đệm cho, hay còn gọi là hát chay.

Kết quả, nàng chẳng yêu ta, lại nhầm trúng một gã tú tài nghèo kiết xác.

Những thứ châu báu trang sức, đồ cổ, đồ ngọc, nghiên mực cổ, đàn quý... ta tặng cho, nàng đều mang đi bán hết, thuê phòng cho tên nghèo kiết xác kia có chốn dúi mài kinh sử, chuẩn bị trên dưới, tham dự khoa cử. Kết quả tên thư sinh nghèo kiết xác kia đề tên trên bảng vàng, đặt danh Trạng Nguyên, dẫn theo kiệu hồng rước nàng vào phủ, hai người rớt cuộc thành đôi, nàng trở thành thê tử của kẻ khác. Đầu đường cuối phố, lại thêm một giai thoại có thể truyền lưu tới muôn đời.

Mà ta, là vai công tử coi tiền như rác phụ giúp một tay trong giai thoại đó.

Thất bại thê thảm trước cửa ải ái tình, không cần nói cũng biết ngày đó bản tiên quân suy sụp tinh thần thế nào. Ta ban ngày uống rượu, tối đến ngâm thơ. Thương xuân của Tiểu Lý[6], thu buồn của Vi Trang, giấc mộng Dương Châu mười năm say của Tiểu Đổ[7], thơ đau thương buồn bã, từ lạnh lẽo chán chường, bài nào bài nấy lật ngược lại ta đều có thể đọc vanh vách.

[6] Tiểu Lý: Lý Thương Ân.

[7] Tiểu Đổ: Đổ Mục. Người đời hay gọi Lý Thương Ân và Đổ Mục là tiểu Lý – Đổ để phân biệt với cặp Lý – Đổ (Lý Bạch – Đổ Phủ).

Đau thương vì tình ái, đau từ tiết Trùng Dương năm cũ đến tiết Đoan Ngọ năm sau, nàng tới miếu thấp hương, ta căn lối nàng giữa đại diện, hỏi nàng gã tú tài đó rớt cuộc có chỗ nào tốt hơn ta, ta đối đãi nàng bằng cả tấm chân tình, nàng lại một lòng hướng về tên ấy.

Nàng nói với ta rằng, công tử luôn miệng nhắc đến chữ tình, kỳ thực lại không hiểu cái gì gọi là tình, cái mà ngài gọi là tấm chân tình đó chẳng qua cũng chỉ là không tiếc tay chi vàng ngàn lượng, cái gọi là luyện mộ chẳng qua là tặng thiệp đàn quý, quạt thơm, vòng ngọc, trâm vàng.

Tướng công ngày ấy tuy nghèo khó, nhưng có thể cùng thiệp trao tâm đối dạ. Công tử là thiếu gia giàu sang quyền thế, chỉ sợ ngay cả mỹ văn thần bên đường cũng chưa từng ăn thử, nhằm tướng háo thắng là chân tình, làm sao có thể hiểu được đạo lý khi đôi bên lưỡng tình tương duyệt, thì khi đó trong công tử đã có ta.

Ta buồn bã bước ra khỏi miếu, bồi hồi ở đầu đường. Hơn một năm khổ vì tương tư, sầu vì tình không như ý, lại bị nàng nói là nhất thời xúc nổi, chẳng đáng một đồng.

Ta đứng trên đường nhìn sương khói vấn vít bên người, chẳng lẽ chỉ vì ta chưa từng ăn một bát mỹ văn thần, “tình” của ta liền chẳng được gọi là “tình”?

Ta chán nản, lê bước lại gần chỗ khói bốc nghi ngút, kéo một cái ghế con con trước cái bàn thấp lè tè, ngồi xuống, ừ ừ mà nói: “Ông chủ, cho ta một bát mỹ văn thần”.

Sau khi ăn xong bát mỹ văn thần đó, ta thành Tống Dao Tiên.

Hoành Văn giả bộ an ủi ta mấy câu: “Mệnh, đó chính là thiên mệnh. Thiên mệnh làm sao trái được”.

Đúng rồi, Hoành Văn từng giấu cốt bản tiên quân, chuyện này quả thực ta đã từng kể cho hắn nghe rồi.

Lúc đó bản tiên quân đã thở dài mà rằng: “Thiên mệnh khiến ta bị sao Cô Loan chiêu trúng”. Hoành Văn nhào người trên tảng đá xanh bên bờ hồ sen, nhắm mắt nói, “Không, không, là thiên mệnh khiến ngươi trở thành thần tiên”.

Nghĩ như vậy, hôm nay ta cùng Thiên Xu với Nam Minh diễn vở kịch này, nhìn tổng thể; lại có một hai điểm tương đồng với tình sử của bản tiên quân năm đó.

Lý Tư Minh nhìn trúng Mộ Nhược Ngôn. Mộ Nhược Ngôn lại cùng Đan Thành Lăng lưỡng tình tương duyệt. Lý Tư Minh trói chặt Mộ Nhược Ngôn bên người, dùng mọi thủ đoạn, vô tình giày vò, phá nát uyên ương. Tuy rằng Ngọc Đế sẽ không cho Thiên Xu với Nam Minh có kết cục gì tốt đẹp, nhưng Mộ Nhược Ngôn với Đan Thành Lăng từ đầu đến cuối vẫn yêu thương khăng khít như xưa, không đổi chẳng thay.

Hóa ra bản tiên quân vẫn là một tên công tử tiêu tiền như rác, góp mặt giúp vui.

Chẳng lẽ trong những vở kịch loại này, bản tiên quân có mệnh phải sắm những vai như thế?!

Cái lão già Ngọc Đế thất đức này!!!

Bản tiên quân ôm oán hận, chìm vào giấc ngủ sâu, lại mơ thấy Nam Minh Đế quân dẫn theo một cỗ kiệu hồng nhỏ, người mặc áo giáp, vung đao đứng trước cửa Đông Quận Vương phủ, bắt ta trả lại Thiên Xu.

Ta một mặt gào thét trong lòng, “Đế quân, người mau mau khiêng Thiên Xu lên kiệu rồi đi đi, đi càng xa càng tốt, bản tiên quân thật sự không muốn hầu hạ hắc hủ nữa đâu!” một mặt lại kêu gào rõ hung hăng: “Bản tiên quân nhất định phải có Thiên Xu, hắc hủ là bảo bối của ta. Ai cũng đừng mơ cướp được hắc hủ đi!”

Trong lúc mơ màng, ta bị ai đó lôi dậy, lắc lư lắc để.

Ta hơi hé mắt ra, nhìn Hoành Văn đang túm chặt lấy vạt áo trước của mình: “Người làm gì thế?”

Hoành Văn nói, kéo lê từng chữ: “Bảo bối Thiên Xu ‘của người’ đang ở trên cái giường trong phòng của người mà ho ra máu kia kìa, đừng nằm đó mà mê sảng nữa, nhanh chân chạy về xem thế nào đi”.

Bản tiên quân vội vàng lao về phòng của Lý Tư Minh bằng tốc độ nhanh như ánh chớp, lúc này trời đã tờ mờ sáng, trong cảnh nửa tối nửa sáng, chỉ thấy mặt Thiên Xu trắng bệch như tờ giấy, hai mắt một mỗi nhắm nghiền, khóe miệng còn vương một vệt máu. Miếng khăn trắng rơi trên sàn nhà đã thấm đầy máu đỏ, ống tay áo của y, cả góc chăn cũng lấm tẩm những vết đỏ tươi.

Đang yên đang lành, y ho ra máu làm gì không biết!

Hoành Văn sát ngay bên người ta, nói rằng: “Bảo bối trong lòng đã ho ra máu đến ngắt cả đi rồi, người còn sống ra đây làm gì? Nhanh nhanh ôm người ta vào ngực, quát gọi đại phu đi thôi”. Vươn tay đẩy ta vào trong thể xác của Lý Tư Minh. Ta nhổm người dậy khỏi giường, nâng nửa người Thiên Xu lên, lau đi vết máu vương bên khóe miệng y. Hoành Văn dùng thuật ẩn thân nhưng lại để cho đôi mắt phàm của Lý Tư Minh ta trông thấy. Hoành Văn ngồi trên ghế cười tủm tỉm nhìn Thiên Xu là người trong vòng tay ta. Ta làm mặt lạnh, lớn giọng hô: “Người đâu!!!”.

Nha hoàn lên tiếng trả lời, đẩy cửa, dập đầu, ta run giọng nói: “Mau gọi đại phu, Ngôn công tử ho ra máu rồi.”

Đại phu trong Đông Quận Vương phủ cứ thao thao bất tuyệt với ta rằng, mạch tượng của Ngôn công tử là mạch Phù sáp[8] , là chứng bệnh cũ đã nhiều năm, cơ thể nhiễm hàn khí, đờm ứ đọng, dồn tắc.

[8] Mạch phù: Mạch của phổi, khi đến thì nhẹ, hư mà phù (luôn nổi sát dưới da), khi đến thì gấp, lúc đi lại tan tác. Mạch sáp thì mảnh mà chậm, qua lại khó khăn mạch đi sát lại như dao cạo nhẹ lên cành tre. Mạch phù lại sáp thì là bệnh về phổi.

Ta vung tay áo cắt đứt lời ông ta: “Bản công tử không rành y lý, người dài dòng với ta như thế cũng có tác dụng gì? Nếu đã biết bệnh rồi thì mau chữa đi”.

Ông ta vâng vâng dạ dạ đáp lời, sau đó thông thả viết một đơn thuốc, nói chỉ có thể kê một đơn thuốc ổn định chứng ho của Mộ Nhược Ngôn trước, cũng ngầm ám chỉ rằng bệnh này không thể trị tận gốc được.

Không thể trị tận gốc, vậy chẳng phải là bệnh lao sao?

Ta cúi đầu nhìn Mộ Nhược Ngôn, chẳng trách sắc mặt vàng vọt lại tái nhợt xanh xao, ho khan suốt cả ngày, thì ra trong người có bệnh lao.

Hoành Văn còn chưa đi, đứng cạnh bàn, thản nhiên nói: “Nhìn mặt người buồn rầu thế kia, đúng là xót thương vô vàn, đau lòng vô hạn”.

Trái tim của bản tiên quân đang bị Hoành Văn người chế giễu đến độ đập như điên rồi đây này, còn hơi sức đâu mà đau với xót. Ta thấy xung quanh không người, thấp giọng nói rằng: “Trời đã sáng bánh rồi, Triệu công tử không sợ có người tới mời mặc trọng sao?”.

Hoành Văn nói: “Cũng phải, ta về phòng trước đây. Người ở lại trông nom Thiên Xu nhé”. Ánh sáng bạc lóe lên, không thấy hình bóng Hoành Văn đâu nữa. Xem chừng hắc hủ đã đi rồi.

Bản tiên quân ngồi xuống bên mép giường, Thiên Xu còn chưa tỉnh, ta nhét tay y vào lại trong chăn, giúp y đắp chăn kín hơn chút nữa. Có vẻ Ngọc Đế lần này “xuống tay” rất tàn nhẫn với Thiên Xu: Cả nhà chết sạch, bị kẻ khác độc chiếm làm của riêng, còn găm mầm bệnh lao lên người, khiến cho y sống dở chết dở,

chịu đủ giày vò. Còn gã Nam Minh kia lại sung sướng làm tướng quân ở Nam Quận, chưa nghe thấy hấn gặp việc gì xui xẻo cả.

Một bát thuốc chưa mớm hết, Thiên Xu đã tỉnh, bản tiên quân lấy ống tay áo lau nước thuốc vương bên khóe miệng cho y, “Lần này ngươi rơi xuống nước, lại khiến ầm bệnh lao trong người trở dậy, tội gì phải thế.”

Mộ Nhược Ngôn nở nụ cười khổ sở: “Có lẽ thân thể này của ta thật sự có cái mệnh sống dở chết dở, chỉ có điều... lại gây phiền phức lớn cho người rồi”.

Ta giả bộ cười, đáp: “Ngươi là người ta đặt trong lòng, vì ngươi làm gì ta cũng thấy cam tâm tình nguyện cả.” Ngươi là người Ngọc Đế đặt lên đầu bản tiên quân ta, ta có làm gì cũng là đương nhiên phải thế.

Oán thâm trong bụng, bản tiên quân vẫn không nhịn được mà hỏi, “Đại phu nói bệnh trong người ngươi là chứng bệnh lâu năm. Mộ phủ phạm tội cũng chưa được bao lâu, trước đây ngươi là thiếu gia tướng phủ, sao đang yên đang lành lại mắc chứng ho lao?”

Mộ Nhược Ngôn lẳng lặng không hé một lời.

Ta nói: “Chẳng lẽ lại có liên quan tới Đan Thành Lăng?”. Thấy y vẫn im lặng, ta lại nói tiếp: “Tình cảm người dành cho hấn, cũng thật vững chãi hơn vàng. Lúc nào đó kể tình sử của các người, từng cái từng cái một cho ta nghe thử nhé”. Vươn tay nắm lấy một mớ tóc của Thiên Xu, “Cũng để bản công tử mở rộng tầm mắt, xem làm thế nào mà hấn chiếm được trái tim người”.

Mộ Nhược Ngôn vẫn không hé một lời. Bản tiên quân nắm tóc của y trong lòng bàn tay, mân mê một lúc lâu, mới buông tay thả xuống, sau đó bước ra khỏi phòng.

Dưới hàng hiên trước viện, một thứ gì đó tròn tròn vọt tới bên chân ta như tên bắn, móng vuốt con con túm chặt lấy góc áo bào của ta, lắc lắc lắc để, “Tiểu thúc thúc, tiểu thúc thúc...”. Vùng xung quanh lông mày của bản tiên quân giật liên hồi. Ta vươn tay xoa đầu nó, “Sao không ở trong phòng nghe thầy giảng bài, lại ra ngoài chạy lung tung thế này”.

Liếc mắt nhìn thấy Tấn Thù đang trốn sau cây cột, lộ ra nửa cái mặt bé xíu, bị ta đảo mắt qua một cái, liền rụt ngay người lại. Bản tiên quân vẫn tự xưng là con người lỗi lạc quang minh, thật chẳng hiểu làm sao mà thằng bé này mỗi lần nhìn thấy ta là cứ như thấy yêu tinh hồ xuất hiện thật ấy. Tấn Ninh chun mũi, lay chân ta: “Viết chữ tay đau lắm, tiểu thúc thúc, cháu muốn đi thăm thúc thúc trong viện, tay cháu đau lắm, muốn nhờ thúc thúc trong viện thổi mấy cái cơ”.

Cơ mặt ta co giật, trong đầu thằng nhóc con này rật những thứ đầu đầu. Giương mắt nhìn lên, lại thấy xa xa, Hoành Văn đang bước lại từ phía thư phòng.

Chân ta còn đang vướng Tấn Ninh, chỉ đành đứng yên tại chỗ, cười khô khốc chào hỏi hấn, “Thật là khéo quá, là Triệu tiên sinh”.

Hoành Văn bước lại gần, nhã nhặn chấp tay, “Tam công tử”. Đưa mắt nhìn bên chân ta, cười nói: “Vị này là tiểu thiếu gia đó sao?”.

Ta cười khan một tiếng, lại đột nhiên thấy chân nhẹ bẫng. Chỉ thấy Tấn Ninh hệt như cái phi tiêu bằng thịt, lao thẳng tới trước mặt Hoành Văn, ôm chặt lấy hai chân hấn, “Ca ca...”. Thân thể Hoành Văn gầy mảnh, nó lại lao vào như thế, bị đẩy lùi về đằng sau một bước. Tấn Ninh nắm chặt lấy vạt áo dưới của Hoành Văn, lắc qua lắc lại giữa gương mặt bé xíu lên, hỏi bằng chất giọng búng ra sữa, dính nhăng nhặng: “Ca ca, ca ca tên là gì?”.

Hoành Văn Thanh quân là thần tiên thuần chủng không sinh từ phạm thế, chưa từng nhìn thấy đứa trẻ như thế này. Bởi vậy hấn ngẩn người trong chốc lát, sau đó mới bật cười mà nói: “Cháu hỏi ta à? Ta họ Triệu, tên một chữ Hoành”.

Bản tiên quân bước nhanh về phía trước, định xách cổ Tấn Ninh lôi ra, thế nhưng thằng nhãi con ấy túm chặt lấy Hoành Văn quyết không buông, nói bằng bộ mặt tỉnh bơ: “Triệu ca ca đẹp quá, Tấn Ninh thích lắm!!! Triệu ca ca, ôm một cái đi!”. Ta sầm mặt lại, kéo nó tránh xa khỏi Hoành Văn, “Thôi ngay!!! Cái

gì mà Triệu ca ca. Vị này là Triệu tiên sinh mà tổ phụ cháu mời về. Phải gọi là tiên sinh!”. Tấn Thù mút ngón tay, đang mò từ sau cây cột lại gần chỗ Hoành Văn, nhìn thấy ta tới liền rút lại đằng sau.

Hoành Văn lại cười thoải mái vô cùng, Tấn Ninh vặn vẹo liên tục trong tay ta, định nhào tới lần nữa, nhưng đã nghe có người đứng dưới hiên quát to: “Ninh nhi, con đang làm cái gì thế”.

Tấn Ninh lập tức ngừng giãy giụa, ngoan ngoãn đứng im. Cha nó – Lý Tư Hiền sải bước lại gần, túm lấy tai của Tấn Ninh, lôi nó từ tay bản tiên quân về phía mình, Tấn Thù gục cái mái đầu bé xú xuống, lí nhí kêu một tiếng “Đại bá phụ” bé như tiếng ruồi bay. Lý Tư Hiền lạnh giọng nói: “Trước mặt tiên sinh lại không ra thể thống gì như thế, bình thường ta dạy con thế nào! Về phòng, chép một trăm lần lời khuyên răn xử thế làm người cho ta!”.

Tấn Ninh mím môi, bắt đầu thút tha thút thít khóc. Hai nữ mẫu bước lên phía trước, dẫn Tấn Ninh và Tấn Thù đi. Tấn Ninh vừa đi vừa khóc, vừa lấy ống tay áo lau nước mũi vừa không quên quay đầu lại nhìn Hoành Văn. Lý Tư Hiền chấp tay mà nói: “Khuyến tử vô phép, mạo phạm Triệu tiên sinh, xin Triệu tiên sinh đừng trách”.

“Triệu công tử” đang cười đến híp cả mắt vào kia kìa, trách thế nào mà trách. “Đại công tử khách khí quá rồi, tiểu thiếu gia trời sinh chất phác ngây thơ. Nhưng trong ngôn từ, kiến thức lại ẩn hàm linh khí tự nhiên mà có, ngày sau nhất định sẽ là long phượng.”

Lý Tư Hiền luôn mồm nói tiên sinh khen nhầm rồi, sau đó xoay người sang nói với bản tiên quân, “Cha đang ở sảnh chính, dặn tam đệ nhanh chóng qua bên đó”.

Sắc mặt Lý Tư Hiền rất nặng nề, dường như Đông Quận Vương tìm bản tiên quân vì một chuyện gì đó rất khó lường. Bản tiên quân ôm theo nghi hoặc chạy tới sảnh chính, đụng phải Lý Tư Nguyên bên cây ngô đồng ngoài sảnh, anh ta che nửa miệng nói nhỏ với ta: “Cha đã biết chuyện của đệ với cái người trong viện rồi. Giờ đang tức giận lắm đấy”.

Đông Quận Vương mặt mày sa sầm đứng ở vị trí cao nhất trong đại sảnh. Bản tiên quân vừa bước chân vào cửa, ông ta liền nói: “Đóng cửa lại”.

“Sầm” một tiếng, cửa sảnh bị đóng chặt lại. Đông Quận Vương chỉ vào đồng bài vị dày đặc đặt trên bàn thờ phía sau lưng, “Quỳ xuống”.

Bản tiên quân không thể không tạm thời quỳ gối một lần. Nay lão quỷ, hôm nay các người nhận một quỳ này của Tống Dao Nguyên quân ta, chỉ sợ ở âm phủ một nghìn năm cũng không đủ thai nôi, giảm phúc ba đời.

Đám râu của Đông Quận Vương dựng đứng cả lên “Nghiệt tử, ngươi gây gây đại đại một hai chục năm, vì phụ chưa từng ép uống gì ngươi, thế mà giờ này lại đi yêu thích long dương, nuôi dưỡng nam luyện!!! Hôm nay trước mặt liệt tổ liệt tông, xem bản vương sẽ đánh gãy cái tà tâm này của ngươi thế nào”.

Sau đó ông ta hét lớn một tiếng, “Đem gia pháp ra đây!”. Chỉ trong chốc lát, đã có một gã tiểu tư khiêng ra một cây chổi sắt ghép từ nhiều sợi sắt nhỏ mà thành, cán chổi là một cây gậy sắt, to cỡ miệng một chén trà con. Đông Quận Vương gia quả không hổ xuất thân từ võ tướng, gia pháp cũng... hung mãnh đến nhường này.

Tiểu tư phụng mệnh khiêng một chiếc ghế dài tới, ép bản tiên quân xuống ghế, khiến ta không cựa quậy được gì, Đông Quận Vương xắn ống tay áo lên, giáng một chổi xuống sống lưng ta. Một nhát nặng nề, sợi sắt đâm vào da thịt, bản tiên quân đau đớn kêu lên một tiếng. Đột nhiên thấy kim quang lóe lên trước mắt, ta thấy mình bắn lên giữa không trung. Hoành Văn kéo lấy bản tiên quân, thấp giọng nói: “Ta đến chậm một bước rồi”. Bàn tay hần xoa khẽ lên tấm lưng ta, “Người có bị thương không, đau lắm không?”.

Về mặt hần cực kỳ áy náy, trong ánh mắt cũng lộ ra nét lo lắng quan tâm, ta cười nói: “Một chổi đó sao có thể tổn hại đến chân thân của ta được. Chỉ vì bám vào thân xác phạm trần của Lý Tư Minh nên mới thấy đau đớn thôi. May nhờ có người nên ta chỉ bị đau chút ít. Chứ còn- trông chờ vào Mệnh Cách Tinh quân ấy à, không biết bản tiên quân bị đánh ra thế nào lão mới chịu tới nữa”. Mặt mày Hoành Văn giãn ra, kẻ sát bên ta, cùng lơ lửng trên không, nhìn Đông Quận Vương xoay chổi sắt, giáng những nhát thật mạnh

xuống lưng của Lý Tư Minh. Một nhát rồi lại một nhát. Tầm lưng Lý Tư Minh loang lổ vết máu, tiểu tư nghẹn ngào nói: “Vương gia, hình như Tam công tử đã ngắt đi rồi”.

Đông Quận Vương nghe thế mới dừng tay, “Súc sinh! Mới thế mà đã ngắt rồi!”. Tiểu tư lật người Lý Tư Minh lại, đưa tay dò hơi thở dưới mũi ta, sau đó khóc rống lên: “Vương gia, Tam công tử... không... không thấy công tử thở nữa...”.

Gương mặt già nua của Đông Quận Vương cũng có chút hoảng hốt. Tiểu tư lao đi gọi đại phu, bản tiên quân và Hoàn Văn lơ lửng giữa không trung, xem một đám người vây quanh một cái xác sống, hết bắt mạch châm cứu, dứt thuốc, ấn huyệt nhân trung lại đến dùng băng lạnh, thật là thi thú.

Đang xem hăng say, ta đột nhiên nhớ ra một chuyện, ngay cả con trai mà Đông Quận Vương còn có thể thẳng tay đánh đập hăng tiết thế này, không biết có xuống tay với Thiên Xu không nữa. Ta vội vàng lao tới Hàm viện: Phòng ngủ không có, trong viện không có, bản tiên quân niệm thần chú tìm người dò xét một lượt, thì ra Thiên Xu đã bị lôi tới phòng củi ở vườn sau. Lúc bản tiên quân phóng như bay tới, đã thấy một gã đầy tớ cường tráng đang bưng một cái bát đưa đến bên miệng Mộ Nhược Ngôn.

Thứ nước đỏ đỏ đen đen trong bát còn nổi lênh bênh bọt trắng.

Mộ Nhược Ngôn nhìn cái bát ấy, bộ dạng rất hân hoan, từ đuôi mày cho tới ánh mắt đều chất chứa vui mừng.

Y ngựa cổ lên chờ thuốc tới. Sao lúc bản tiên quân dứt thuốc cho người không thấy người “phối hợp” được như thế. Ta nổi giận, giáng một tia chớp nhỏ xuống, chiếc bát trong tay gã đầy tớ “rắc” một cái, vỡ tan nát, nước thuốc xèo xèo trên mặt đất, khói trắng bốc lên. Gã đầy tớ giương mắt nhìn lên, vẻ mặt cực kỳ sợ hãi, “Ban ngày... Giữa ban ngày ban mặt, trời nắng đẹp... Sao trong phòng lại có sấm sét... Quý! Có quý!!!”. Sau đó tên này nện đầu bôm bốp xuống đất, “Xin đại tiên tha mạng! Xin đại tiên tha mạng!!!”, miệng thì kêu la, người thì vừa lăn vừa bò ra cửa, “Có quý!”

Quý, quý nào mà lại dùng được sét trời?!

Mộ Nhược Ngôn cúi đầu nhìn mặt đất, lại ngựa cổ vọng lên cao, cười tự giễu: “Xem ra ông trời thật sự đang đùa giỡn ta rồi”.

Thiên Xu, người hiểu được thế là tốt. Kể đùa giỡn người là Ngọc Đế, các vị tiên khác ở trên trời không liên quan gì đâu nhé.

Hoàn Văn không biết đã tới bên cạnh ta từ lúc nào, nói: “Thiên Xu có uống thuốc cũng không chết được, người vốn không cần lộ dấu vết thần tiên ra làm gì”.

Ta nói: “Uống rồi không chết được, nhưng bụng hần sẽ đau. Có ông trời làm chứng, ta chán hầu hạ hần lắm rồi. Mà nếu Thiên Xu uống thuốc độc rồi, không ai cứu mà vẫn sống nhăn, thì trong mắt những kẻ đó Mộ Nhược Ngôn sẽ biến thành yêu quái. Sau này lại thêm đủ thứ phiền phức cho xem”.

Hoàn Văn đưa mắt nhìn ta, không nói lời nào.

Trở về đại sảnh, liền thấy một đám nô bộc đang hì hà hì hục khiêng Lý Tư Minh trở về Hàm viện. Đợi đến khi thân xác Lý Tư Minh dính xuống cái giường trong phòng ngủ xong, Đông Quận Vương cùng hai đứa con trai đứng trước giường lo âu than thở, bản tiên quân liền nhập vào trong xác Lý Tư Minh, hơi hé mắt ra, dùng thứ giọng yếu ớt, đứt quãng hô lên: “Nhược Ngôn... Nhược Ngôn... Ta có chết cũng không thể thiếu người được.. “

Ta đưa ánh mắt thê lương nhìn về phía Hoàn Văn đang lơ lửng trong không trung một cái, chán nản mà nhắm nghiền hai mắt, sau đó bị lôi trở lại không trung. Lý Tư Minh vì thế lại nhũn người, nằm sấp trên giường không động đậy nữa.

Lý Tư Nguyên nói, ánh mắt rưng rưng: “Cha xem, hết cách rồi, để tam đệ nuôi dưỡng nam luyện vẫn tốt hơn để đệ ấy lại sống như cái xác không hồn giống trước kia”. Lý Tư Hiền cũng nói: “Cha, xem ra chuyện này là ý trời đã định”.

Đông Quận Vương ngựa mặt lên trời mà than thở: “Oan nghiệt, đúng là oan nghiệt!!! Bản vương đã gây ra nghiệp chướng gì, lại sinh tên tiểu súc sinh ra, nuôi nấng nó thành bộ dạng thế này!”. Đôi mắt già nua

của Đông Quận Vương ngân ngẩn lệ, ông ta chán chường nhắm mắt lại, “Thôi được rồi, rùa hay ba ba thì cũng đều là mệnh, mặc nó đi”. Sau đó Đông Quận Vương dặn dò kẻ dưới, “Dặn đại phu tới phòng củi, xem người trong đó còn cứu được không?”.

Một lát sau, có ba bốn người nhẹ nhàng đẩy Thiên Xu vào phòng, Đông Quận Vương liếc mắt nhìn, sau đó hừ mạnh một tiếng, phất áo đi ra. Mộ Nhược Ngôn bị đẩy tới bên giường, nhìn thấy tình trạng thê thảm của Lý Tư Minh đang nằm đó, sắc mặt có chút biến đổi. So với Thiên Xu của trước đây thì cũng có tình người hơn chút xíu.

Lý Tư Nguyên đứng bên mép giường, nói: “tam đệ mau tỉnh lại, người đệ mong nhớ đã tới rồi”.

Hoàn Văn ngoài cười nhưng trong không cười, vỗ vai ta, “Đến lúc người xuống đó thể hiện rồi đây”. Ta bị hấn giáng ột chưởng thật mạnh, ngã vào thân xác của Lý Tư Minh.

Nguồn ebooks: www.luv-ebook

Bản tiên quân nhúc nhích, hơi hé mắt ra, thều thào mấy tiếng: “Nhược Ngôn... Nhược Ngôn...”. Sau đó ta run rẩy chớp hờ hai cái, không ngờ lại chớp trúng một thứ. Thứ ấy lạnh ngắt, có chút gồ ghề, là tay của Mộ Nhược Ngôn.

Ta quơ đại hai phát ấy cũng chỉ để làm bộ thôi, ai ngờ lại quơ được thật, còn đang đắn đo xem nên làm gì tiếp theo thì kim quang đã lóe lên trước mắt. Ta thấy mình đang lơ lửng giữa không trung.

Bản tiên quân trở mắt nhìn đầu Lý Tư Minh lại ngoẹo sang một bên, người nằm sắp xuống giường, tay trái vẫn còn nắm chặt tay của Mộ Nhược Ngôn.

Hoàn Văn khoan thai nói: “Rất tốt, rất tốt”.

Lý Tư Nguyên đứng trước giường ho khan một tiếng, nói: “Tam đệ, đệ cố mà nghỉ ngơi cho tốt, ngày mai nhị ca và đại ca lại tới thăm đệ”. Sau đó anh ta quay đầu nháy mắt với Lý Tư Hiền, Lý Tư Hiền vội hòa theo: “Đúng đúng, vết thương của tam đệ không nhẹ, ban này ở đại sảnh đã bôi thuốc rồi, giờ cần tĩnh dưỡng. Cha cũng về phòng nghỉ ngơi trước đi”. Lại quay đầu nói với tiểu tư, nha hoàn: “Những kẻ không liên quan lui hết cả ra, những người còn lại thì ra chờ ngoài cửa, bao giờ thuốc bưng tới thì hầu hạ tam thiếu gia uống”.

Đông Quận Vương liếc mắt nhìn người trên giường, thở dài một tiếng rõ to, sau đó mới phất áo đi ra cửa, tất cả những người còn lại cũng đều tản ra. Chỉ có Lý Tư Nguyên là dùng dằng đến cuối cùng, rẽ chân bước lại bên giường, chấp tay với Mộ Nhược Ngôn: “Gia phụ trời sinh tính tình cương trực, thẳng thắn, tam đệ lại khiến người phải hao tâm tổn trí rất nhiều, hôm nay khí nóng bốc lên đầu, thật xin lỗi công tử, mong công tử lượng thứ cho”, nói xong mới rời phòng.

Cửa phòng đóng lại, trong phòng chỉ còn lại có mình Thiên Xu và Lý Tư Minh. Ta cười làm lành với Hoàn Văn, nói: “Đội ta xuống đó nhập xác Lý Tư Minh, buông tay Thiên Xu ra rồi người lại kéo ta lên nhé”.

Hoàn Văn hơi nhướng mày lên, nói khê: “Người gấp gáp cái gì. Khó khăn lắm mới nắm được tay người ta, sao lại không để thêm chút nữa, xung quanh không có ai, để xem Thiên Xu sẽ đối xử với Lý tam công tử người thế nào?”.

Bản tiên quân chỉ đành “này này” hai tiếng, nhìn Mộ Nhược Ngôn đứng trước giường, đôi mày hơi nhíu lại, nhìn Lý Tư Minh nằm sắp không nhúc nhích, cúi người nhẹ nhàng tách mở ngón tay của Lý Tư Minh, rút tay mình ra. Sau đó cầm lấy tấm chăn ở cạnh giường, nhẹ nhàng đắp lên thân thể Lý Tư Minh.

Hoàn Văn nhìn ta, cười tủm tỉm: “Nằm trên giường được người ta đắp chăn cho, chuyện này có triển vọng lắm đây”. Bản tiên quân bị hấn nhìn đến ngưỡng nghệu cả người, vội ho khan một tiếng, cười ha hả, “Trên thiên đình Thiên Xu Tinh quân luôn có tấm lòng thương xót kẻ yếu, làm người trần rồi điểm này cũng không thay đổi”.

Một lát sau, tiểu nha hoàn gõ cửa, bưng thuốc dưỡng tâm an thần vào cho tam thiếu gia, trao vào tay Mộ Nhược Ngôn một cách rất đương nhiên, nói: “Cầm phiên công tử giúp thiếu gia uống thuốc, nô tỳ xin cáo lui trước”, sau đó nàng cúi người lui ra.

Mộ Nhược Ngôn cầm bát thuốc đứng đó, bản tiên quân không nhận được mà lơ đãng nhìn, ban nãy được Thiên Xu tự tay đắp chăn cho, kỳ thật trong lòng bản tiên quân cũng cảm thấy hơi vui sướng. Lúc này Lý Tư Minh đang nằm liệt trên giường như kẻ chết rồi, không biết Thiên Xu sẽ dùng cách gì cho tên ấy uống thuốc?

Hoành Văn đứng sau lưng bản tiên quân, âm trầm lạnh giọng: “Cái cổ của người dài như cái cầu vồng rồi đấy, đang chờ Thiên Xu dùng miệng hút thuốc cho chứ gì?”.

Ồ? Bản tiên quân nhớ Hoành Văn Thanh quân chưa từng luyện thuật nào đọc được suy nghĩ người khác cơ mà.

Hoành Văn kéo dài giọng: “Nằm mơ đi”. Sau đó hất đẩy bản tiên quân một cái, bản tiên quân ngã nhào vào thân xác của Lý Tư Minh, “Ngoan ngoan xuống đây uống thuốc đi”.

Ta đành phải mở mắt ra, làm ra vẻ mới vừa tỉnh lại. Vừa nhập xác Lý Tư Minh xong, liền lập tức cảm nhận được cơn đau nhói ở chỗ bị đánh ban nãy, thều thào kêu một tiếng Nhược Ngôn. Chỉ nghe thấy Mộ Nhược Ngôn đáp lại bằng chất giọng trong trẻo mà lạnh lùng: “Thuốc tới rồi, người uống thuốc trước đi”.

Ấy da, bản tiên quân xuống đây chính là để uống thuốc mà. Có điều trước lúc uống, vẫn phải diễn trò một chút đã. Ta giãy giụa, nhòe nửa người dậy, âm thanh đứt quãng: “Nhược Ngôn... Nhược Ngôn... Người vẫn ở đây... Cha của ta không... ông ấy không làm khó người chứ...?”.

Mộ Nhược Ngôn không nói một lời, bưng bát thuốc lại gần, ta gượng nửa người dậy, đỡ lấy bát thuốc, đổ vào miệng. Sau khi uống hết thuốc, y đưa tay đỡ lấy bát, đặt lại xuống bàn, đi ra mở cửa phòng, tiểu nha hoàn lập tức bước vào dọn bát. Ta dằn dờ bằng giọng thều thào như sắp tắt thở đến nơi: “Mộ công tử vẫn còn đang bệnh, để công tử về đông sương nghỉ ngơi trước đi, đợi vết thương của ta lành rồi nói sau”. Tiểu nha hoàn “vâng” một tiếng đáp lời.

Ta lại bị Hoành Văn kéo lên trên không. Mặc Lý Tư Minh nằm sấp trên giường, bản tiên quân tranh thủ được vài ngày nhàn hạ. Buổi tối nằm trong phòng của Hoành Văn ngủ, ban ngày thì ẩn thân dạo loanh quanh trong vương phủ, hoặc hóa thành bộ dạng khác để ra phố rong chơi. Mỗi ngày bản tiên quân nhập vào xác Lý Tư Minh vài lần, tỉnh táo trong chớp lát, tranh thủ uống thuốc, ăn cơm, giải quyết mấy nhu cầu cấp bách.

Vài ngày này Hoành Văn lại rất bận, Đông Quận Vương rất kính nể vị mặc trọng – Triệu tiên sinh do mình mời về này. Ngày ngày mời hẳn vào thư phòng, cùng hai con trai thương nghị đại sự, lấy thể cục thiên hạ để bày kế mưu lược. Bản tiên quân ẩn thân bên cạnh Hoành Văn nghe thử một lần, khá là nhàm chán. Thế nên đã làm một chuyện rất không có nghĩa khí, ấy là để mặc Hoành Văn ở đó, lên trên phố nghe tiểu khúc. Hoành Văn có phần để bụng chuyện này, tối ngày hôm đó không cho bản tiên quân ngủ trên giường hẳn nữa.

Bản tiên quân chỉ biết đứng ở đầu giường, cười làm lành với hắn: “Đêm khuya thanh vắng lạnh lẽo hơi sương, chẳng lẽ Hoành Văn Thanh quân lại nhẫn tâm để tiên hữu ngủ bờ ngủ bụi trên cành cây sao?”.

Hoành Văn sầm mặt nói: “Đông Quận Vương phủ rất nhiều phòng trống, làm gì có chuyện không tìm nổi một gian để ngủ”.

Ta lắc đầu: “Phòng trống rất nhiều, nhưng có giường có chăn thì lại ít”.

Hoành Văn nói: “Vậy thì cứ về làm Lý Tư Minh, trong phòng ngủ có một cái giường lớn thể cơ mà, đông sương của Thiên Xu giường mềm chăn ấm, cũng là chỗ tốt để đi”.

Mặt ta méo xệch: “Làm Lý Tư Minh thì lưng đau, ngủ cùng Thiên Xu thì đầu đau”. Sau đó đặt tay lên vai Hoành Văn, nở nụ cười ngả ngớn, “Mặc thiên hạ gối chăn nghìn vạn, tại hạ cũng chỉ khao khát cái giường này của Thanh quân mà thôi”.

Hoành Văn giễu cợt: “Người lai dám nói ra câu này, không sợ bị đưa lên Tru Tiên Đài nữa nhỉ”. Bản tiên quân thành công chui vào trong chăn.

Lý Tư Minh không hổ là hóa thân của bản tiên quân, vết thương của tên này lành lại với tốc độ chóng mặt. Chỉ bốn năm ngày sau đã tan máu tụ, đóng vảy miệng vết thương.

Lý Tư Minh khỏe lên cũng là lúc những ngày nhàn hạ của bản tiên quân đến hồi kết thúc. Ta trở lại làm Lý tam công tử, về an giấc trên chiếc giường lớn trong phòng ngủ, kéo Thiên Xu lại bên người.

Những ngày chân thân của ta ra ngoài đông phiêu tây dăng, cũng bay đi nhìn Thiên Xu được vài lần. Y mỗi ngày ăn không được hai miếng cơm, đọc vài quyển không phải sách kinh thì cũng là sách sử, ngồi trong sân trông về phía cây hạnh bên hồ nước dăng xa mà nhớ nhung Đan Thành Lăng, tự đánh với mình một hai ván cờ vây. Cũng chẳng trách sao y lại sinh bệnh. Ngày ngày đều sống tẻ nhạt như thế, riêng bứt rứt thôi cũng đủ sinh bệnh rồi.

Sau khi ta kéo Thiên Xu về lại phòng ngủ, mỗi tối y vẫn ho khan liên tục, nhưng lại không ho ra tiếng, chỉ che miệng thật kín rồi lặng lẽ mà ho. Tắm thân gầy gò run rẩy liên hồi, khiến lòng trắc ẩn của ta nổi lên. Bản tiên quân đỡ y dậy, vỗ lưng giúp y thở đều, mở cửa sai người pha một bình trà nóng, rót cho Thiên Xu uống, nói thật lòng: “Muốn ho thì cứ ho, đừng cố nhịn làm gì, ta ngủ không sợ giật mình đâu”. Mộ Nhược Ngôn nghe theo, uống trà, nằm xuống, ta thở dài một hơi, cũng nằm xuống giường.

Đầu đang âm ỉ đau thì lại nghe thấy tiếng ai đang gọi, quẩn quanh như ruồi muỗi vo ve: “Tống Dao Nguyên quân, Tống Dao Nguyên quân...”.

Lão già Mệnh Cách vài ngày không gặp, giờ lại tới.

Lão tới lần này, nhất định lại có việc thất đức gì mới cần bản tiên quân ra mặt rồi.

6. Chương 6

Quả nhiên, trên nóc phòng, Mệnh Cách Tinh quân giả mù sa mưa mà hỏi xem vết thương của bản tiên quân đã khỏi chưa, ta mỉm cười đáp lại: “Bị gậy đánh là do Tinh quân an bài, vết thương khỏi hay chưa cũng nằm trong tay Tinh quân cả, cần gì phải hỏi câu này”.

Mệnh Cách Tinh quân cười một tiếng khô khốc, sau đó mới đi vào vấn đề chính: “Giờ Hợi nửa đêm năm ngày sau, Đan Thành Lăng sẽ tới Đông Quận Vương phủ cướp Mộ Nhược Ngôn, thay Mộ Nhược Ngôn chặn một kiếm của Lý Tư Minh, sau đó ôm vết thương đào thoát một mình”.

Hả? Lý Tư Minh ta không phải yêu Mộ Nhược Ngôn lắm sao. Sao nỡ cầm kiếm mà đâm y chứ? Muốn đâm cũng phải đâm gã họ Đan kia kìa.

Lão già Mệnh Cách vuốt râu nói: “Nguyên quân à, tình của người phạm là thứ khó dùng lẽ thường mà suy xét nhất. Dù loại tình cảm, chẳng cái nào giống cái nào, có loại thì vì tình ngay cả bản thân cũng không màng, cũng có loại cầu không được mà sinh hận, muốn hủy diệt nó”.

Bản tiên quân hiểu rồi, nhất kiếm này đâm ra, là vì muốn dùng thứ tình ác độc của bản tiên quân để kéo ra thứ tình cảm động đất trời của Nam Minh Đế quân. Một kiếm chém xuống, tình của Thiên Xu và Nam Minh càng sâu đậm hơn, còn hận mà Thiên Xu dành cho ta cũng chồng chất mấy tầng.

Ác độc thì ác độc, hận thì cứ hận đi thôi. Nói cho cùng, những việc bản tiên quân làm cũng có cái nào tử tế đâu, nên chưa từng hy vọng có thể gặp được kết cục tốt đẹp gì.

Ngọc Đế cũng tốt thật, cho ta có cơ hội đâm Nam Minh Đế quân một kiếm. Khi còn ở trên thiên đình, lúc bản tiên quân nổi điên nói hận không thể đâm cho Nam Minh Đế quân một kiếm nhất định đã bị Ngọc Đế nghe được. Ngọc Đế anh minh!

Ta nghe Mệnh Cách Tinh quân trình bày xong, đang vui vẻ định về phòng, đột nhiên nhớ ra một chuyện: “Đêm nào trên giường, Thiên Xu cũng ho đến độ ta không ngủ nổi, lão có thể giúp y chữa bệnh lao phổi được không?”.

Sắc mặt Mệnh Cách Tinh quân lộ vẻ khó xử: “Ngọc Đế từng hạ lệnh, chúng tiên trên thiên đình không được dùng phép tiên để can dự vào thiên mệnh...”.

Ta nói: “Nếu có một phương pháp phàm trần trị được bệnh này, vậy có thể trị giúp y không? Thật sự là giờ ta chỉ cần nghe tiếng ấy vang lên thôi là đã thấy đau đầu rồi”.

Mệnh Cách vuốt vuốt chòm râu, ngấm ngấm trong chốc lát, bản tiên quân lại tiếp lời: “Ngọc Đế cũng đã từng nói, kiếp này phạt Thiên Xu và Nam Minh nhiều lần trải qua tình kiếp. Bệnh lao phổi không tính là tình kiếp, có chữa cũng không ảnh hưởng nhiều đến đại cục”.

Mệnh Cách cuối cùng cũng thở hắt một hơi: “Thôi được rồi, chỉ có điều Nguyên quân ngàn vạn lần không được dùng tới phép tiên”.

Ta lặng lẽ nói: “Lão xem tình hình hiện tại của ta đi, có muốn dùng phép tiên cũng bất lực”.

Mệnh Cách bật cười ha hả: “Mấy ngày gần đây đúng là khiến Nguyên quân chịu uất ức rồi”.

Lão già Mệnh Cách rất hiểu nhân tình thế thái, đồng ý với bản tiên quân việc kia, lại nhờ ta chuyển mấy lời hỏi thăm sức khỏe tới Hoành Văn Thanh quân. Xong rồi cười gió về trời, ai dè mới bay lên, lão đã lại hạ trở xuống, bất thành linh hết lớn sau lưng bản tiên quân – lúc này đang định trở về phòng: “Tổng Dao Nguyên quân, xin dừng bước!”.

Lão thở hồng hộc, lấy một miếng bát quái bằng đồng thau từ trong ống tay áo ra, đặt vào tay bản tiên quân.

“Vật này gọi là Ly Thần Phù, là bảo bối của Thái Thượng Lão quân, là thứ đặc biệt chuẩn bị cho Nguyên quân. Chuyển thể của Thiên Xu và Nguyên quân đều ở trong Đông Quận vương phủ, hiện giờ lại thêm cả Hoành Văn Thanh quân nữa, chỉ sợ sơn tinh dã quái sẽ làm bậy, vật này có thể giúp chân thân của Nguyên quân thoát xác phàm, phòng ngừa vạn nhất. Có điều mỗi tháng chỉ dùng được ba lần. Nguyên quân phải dùng cẩn thận”.

Ta nhét miếng bát quái vào trong người, “Chỉ dùng được có ba lần thôi à, ít quá”. Mệnh Cách Tinh quân rất không bằng lòng với thái độ được voi đòi tiên của bản tiên quân. Lão lải nhải thêm vài câu xong mới chịu chỉ cho bản tiên quân cách sử dụng, sau đó cười gió trở lại thiên đình.

Ta nhập trở về xác của Lý Tư Minh, Mộ Nhược Ngôn giờ này đã ngủ. Trong đêm tối, ta nghe tiếng hô hấp của y vang lên, yếu ớt lại gần ngủ. Lớn lên không đau không ốm là việc khó, nhưng sống giữa gấm vóc lụa là, thân thể lại yếu ớt như bộ dạng hiện giờ của y cũng không phải chuyện dễ dàng. Hơn hai mươi năm qua rất cuộc y đã sống như thế nào vậy.

Ta nhắm mắt chưa được bao lâu, y lại tỉnh lại một lần vì ho. Bản tiên quân đỡ Nhược Ngôn dậy, vuốt lưng giúp y thở đều, xuống giường mò mẫm một hồi, thấy ấm trà trên bàn vẫn còn hơi ấm, liền rót một chén cho y uống. Nhược Ngôn ngủ cũng thấy an ổn hơn vài phần, ta kéo chăn của y lên ột chút, nhét kỹ vào mép gối rồi mới nhắm mắt lại, mãi tới bình minh.

Ngày thứ hai, Đông Quận Vương không có trong vương phủ. Thật vừa khéo, bản tiên quân liền tranh thủ buổi sáng, chạy đi tìm Hoành Văn. Không thấy hắc trong phòng, ta liền tìm chung quanh một lượt, từ xa trông thấy Hoành Văn đang ngồi ở trong mái đình bát giác tại vườn sau, bên người hình như còn có thứ gì đó đang nhúc nhích. Đến khi lại gần, mới biết hóa ra là Tấn Ninh đang ngồi chồm hổm trên chiếc ghế đá bên cạnh Hoành Văn, dán chặt lấy Hoành Văn, hết vận bên này lại vẹo bên kia.

Ta còn đang thắc mắc sao mấy ngày qua không thấy nó chui vào trong Hàm viện, thì ra đang bận quần lấy Hoành Văn. Tấn Thù thì ngoan ngoãn ngồi yên ở một bên, nhưng cũng to gan dùng một tay nắm ống tay áo của Hoành Văn. Bản tiên quân lại gần đình nghỉ chân, nghe thấy Tấn Ninh đang nói với Hoành Văn rằng: “... Triệu tiên sinh, sau này học văn, nếu có chỗ nào không hiểu thì cháu tới hỏi tiên sinh được không ạ?”. Trong tay Hoành Văn vẫn đang cầm một quyển sách, hẳn là đang đọc thì bị thằng ranh này chạy tới quần lấy. Ta lại bước về phía trước mấy bước, Hoành Văn còn chưa đáp lời, Tấn Ninh đã cười hì hì nói: “Tiên sinh, cháu mới học được một môn công phu, tiên sinh có muốn xem thử không?”.

Hoành Văn cười nói: “Cháu còn biết cả công phu nữa ư? Khó tin quá. Biểu diễn một chiêu cho ta xem thử nào?”.

Về mặt Tấn Thù lo lắng, giạt tay áo của Hoành Văn liên hồi, móng vuốt bé của Tấn Ninh đã kịp bò lên trên vai hắn, “Tiên sinh, môn công phu này cháu học với tiểu thúc thúc đẩy, gọi là độ khí. A...”. Trong khi gương

mặt của nó vẫn đang nhích về phía trước, bản tiên quân cũng lao người lên, túm lấy tiểu tai họa, giật phắt lại khi mặt nó chỉ còn cách chóp mũi Hoàn Văn một khoảng bằng nửa phiến lá hẹ nữa thôi. Ta ném nó xuống đất, lớn tiếng nói: “Tiểu thúc thúc có chuyện cần tìm Triệu tiên sinh. Hai đứa ra chỗ khác chơi đi”.

Đôi môi mềm mại của Hoàn Văn, mấy nghìn năm qua bản tiên quân còn chưa dám đụng lần nào, thế mà suýt chút nữa lại để thằng nhãi con này được lợi rồi.

Tấn Ninh mếu máo chạy đi, Tấn Thù buông ống tay áo của Hoàn Văn ra, lưu luyến không rời, cúi đầu bước từng bước nhỏ, theo sau Tấn Ninh ra khỏi đình. Ta thở phào một hơi: “May quá”.

Hoàn Văn đặt quyển sách xuống, đưa mắt nhìn ta: “Trẻ nhỏ ham chơi, người so đo với chúng làm gì”.

Ta nhếch miệng cười trừ. Hôm nay tâm tình Hoàn Văn có vẻ rất tốt, mỉm cười hỏi bản tiên quân tới có chuyện gì. Ta nói: “Cũng không có chuyện gì to tát”, sau đó liền kể lại cho hắn nghe một lượt những lời Mệnh Cách Tinh quân nói hôm qua. Hoàn Văn bảo: “Lúc viết sổ, Mệnh Cách Tinh quân vẫn thích bớt việc, từ ngữ không diễn đạt đủ ý, thậm chí còn sinh ra nghĩa khác. Chỉ mong lần này ông ấy có thể viết rõ ràng một chút, đừng để sinh thêm rắc rối, càn mệ để càn con”.

Lời này đúng là đã chọc trúng vào vết thương cũ của bản tiên quân, ta đột nhiên nói: “Đúng đấy, ai mà biết được lão viết trong sổ thế nào. Đừng có để đến phút cuối lại thành Nam Minh đâm ta một nhát, vậy thì ta tha hồ lãnh đủ”.

Hoàn Văn cười mà như không cười: “Đến lúc đó người máu tươi đầy đất, trái tim Thiên Xu lại vì thế mà rung động cũng không chừng. Giống như lời người nói mấy ngày trước ấy, Thiên Xu vốn có tấm lòng thương xót kẻ yếu mà”. Bản tiên quân nghe thế mà rùng cả mình. Hoàn Văn đặt tay lên vai ta nói: “Dọa người chút thôi. Yên tâm đi, lúc đó có ta, người làm sao bị thương được”.

Ta cười khỏ: “Ta cũng không sợ hắn đâm mình bị thương, chỉ sợ Mệnh Cách Tinh quân nói không được chính xác. Nói là bốn năm ngày sau đấy, nhưng có khi tới nay đã thấy Nam Minh tới rồi”.

Kết quả buổi tối hôm đó, bản tiên quân ngủ ở trên giường, mắt tròn như quả chuông đồng, chỉ sợ có chuyện gì bất trắc. Ta trốn mắt tới tận canh ba, trừ tiếng ho khan của Thiên Xu ra thì chẳng thấy cái gì khác cả, không chịu nổi liền ngủ thiếp đi.

Suốt hai ngày liền, bản tiên quân ban ngày thì chạy khắp nơi dò hỏi danh y trị bệnh cho Thiên Xu, buổi tối lại nơm nớp lo sợ, chỉ sợ Đan Thành Lăng đến chém giết không đúng thời hạn, đúng là hao tổn nguyên khí. Nửa đêm không dám ngủ, lại tiện cho ta giúp Mộ Nhược Ngôn vượt lưng, bưng nước. Đạo gần đây, ngày nào ta cũng mang thuốc bổ đến chăm sóc Thiên Xu, buổi tối y cũng ho ít hơn một chút. Tay Mộ Nhược Ngôn cũng ấm áp thêm được vài phần. Có một đêm, bản tiên quân bưng nước tới cho y uống, sau đó lên giường, Nhược Ngôn dựa đầu lên gối, khẽ nói một câu “Đa tạ”, ta nghe mà mắt cay cay đến lạ, lệ chỉ chực tuôn trào.

Buổi tối ngày thứ ba sau khi Mệnh Cách Tinh quân tới báo tin, vào lúc canh ba, mây đen che lấp mặt trăng, gió lạnh nổi lên. Bản tiên quân nghe thấy ngoài song cửa vang lên mấy tiếng lạch cà lạch cạch, có chút không bình thường.

Chẳng lẽ bản tiên quân nói không oan cho lão già Mệnh Cách, Đan Thành Lăng không chờ tới đúng ngày đã xông vào vương phủ?

Ta lấy miếng bát quái bằng đồng trước ngực ra, kẹp giữa hai tay, lẩm nhẩm đọc thần chú. Trong chớp mắt, chân thân của bản tiên quân đã thoát ra được không trung, lẳng lặng lên ra ngoài.

Ngoài cửa gió tanh kéo đến liên hồi, trong viện, một hình người mờ mờ ảo ảo phiêu đảng giữa bụi hoa, thỉnh thoảng vang lên vài tiếng cười quyến rũ, tựa như tiếng gió thê lương, bi ai thảm thiết, là giọng của phái nữ.

Thì ra bản tiên quân đã đoán sai, lão già Mệnh Cách đúng là miệng quạ đen.

Đan Thành Lăng không tới, mà là yêu quái tới.

Ngửi thứ mùi tanh tươi này, chắc chắn là hồ yêu rồi.

Hướng mà con hồ nữ kia đi chính là phòng ngủ của Hoành Văn, thứ nhai nhép chưa tu hành nổi ngàn năm mà đã dám lao vào tay của thượng tiên. Bản tiên quân lười bỏ sức đuổi theo ả, dịch chuyển tức thời thẳng tới trước cửa phòng Hoành Văn, đợi ả tự tới. Hồ nữ cũng lanh lợi, liếc mắt đã trông thấy bản tiên quân, liền nở một nụ cười duyên dáng: “Ai da, trong viện này cũng thật lắm tiên gia”.

Theo phép tắc của thiên đình, gặp phải yêu quái cấp thấp thế này, không thể giết ngay, mà phải giảng giải đạo lý trước đã.

Vì thế bản tiên quân liền trầm giọng nói: “Yêu nghiệt, bản tiên quân niệm tình ngươi cũng có lòng hướng đạo, không nhẫn tâm đánh ngươi trở lại nguyên hình, nếu ngươi có thể bỏ con đường tà đạo, tu theo chính pháp, sau khi trải qua số kiếp có lẽ sẽ tu thành tiên quả, được lên thiên đình”.

Hồ nữ nói: “Ai da, thiếp cứ tưởng chỉ có đạo sĩ già lắm lời, không ngờ ngay cả tiểu thần tiên mới tí tuổi như ngài cũng dài dòng đến vậy. Thiếp đây chỉ muốn cùng vị tiên quân trong phòng kia làm duyên ương một tối, hưởng chút sương tiên mà thôi. Được rồi, dù gì cũng đã có kẻ tới trước, thiếp đây cũng không dài dòng với ngài nữa, sau này không hẹn gặp”. Nói rồi ả ta vận lưng, một đạo ánh sáng đen lao thẳng về hướng nam. Ta búng ngón tay, chỉ thấy tiếng kêu thảm thiết vọng ra từ bên trong đạo ánh sáng đen kia. Bản tiên quân đã nường tay rồi, có thể kéo dài được hơi tàn hay không còn phải xem vận may của ả thế nào.

Trong phòng Hoành Văn yêu khí nồng nặc, ta đang định phá cửa xông vào, đột nhiên nhớ tới Thiên Xu vẫn còn đang ở trong phòng. Y là Tinh quân chuyển thế, nhất định sẽ khiến yêu nghiệt dòm ngó. Phép tiên của Hoành Văn cao hơn ta rất nhiều, trong phòng cũng không có động tĩnh gì quá lớn, ta đoán chắc hẳn vẫn bình an. Bản tiên quân ghé vào khe cửa nói: “Hoành Văn, ngươi tự đối phó trước nhé, ta đi xem Thiên Xu thế nào rồi lại tới giúp ngươi”.

Ta lập tức trở về phòng ngủ trong Hàm viện, Mộ Nhược Ngôn đang nặng nề ngủ trên giường, không có việc gì cả. Bản tiên quân vẽ một chấn tiên phủ kín lấy y xong, mới lao về phía phòng của Hoành Văn.

Gió tanh càng đặc hơn, trước phòng Hoành Văn yêu khí nồng nặc, trong phòng lại lặng ngắt như tờ, ta cảm giác không ổn, giấu hơi thở lên vào phòng.

Giữa quảng ánh sáng đỏ lấp lánh, có một bóng người đang ôm Hoành Văn mà đứng. Kẻ ấy thấp giọng nói: “Từ sau khi nhìn thấy tiên quân, ta ngày nhớ đêm mong, không tài nào kiềm chế được. Ta biết một yêu tinh như ta gặp phải tiên quân thì chỉ có một con đường chết, hôm nay tới đây cũng không ôm hy vọng giữ được mạng này. Chỉ mong...”. Đầu lưỡi tên ấy khê khàng lướt qua vành tai của Hoành Văn, “Chỉ mong tiên quân có thể cho ta được một đêm như nguyện. Tiên quân có biết, chuyện tuyệt vời nhất trên thế gian này, rốt cuộc là thứ gì không...”.

Bản tiên quân nghe nhiều thế này rồi mà vẫn chưa nhúc nhích.

Bởi vì ta đang tạm thời hóa đá.

Mái tóc dài trắng bạc như tuyết, đôi mắt yêu mị xéch lên, là Bạch hồ ly tinh.

Tắm áo trắng trên thân hồ ly mở rộng phần trước ngực, lộ ra cơ ngực căng tràn, rất là nguy hiểm.

Mà chuyện nguy hiểm hơn vẫn còn ở đằng sau: Nó là hồ ly đực.

Bản tiên quân vừa sửng sốt vừa hiện thân: “Cục Long, ngươi đang làm cái gì thế?”.

Hồ ly cũng thuộc dạng đăm đuối vì tình. Nó ôm chặt lấy Hoành Văn, xem bản tiên quân như không khí. Móng vuốt của hồ ly sờ soạng khắp người Hoành Văn, rõ là sờ cho bản tiên quân xem đây mà.

Hoành Văn, Hoành Văn thì thần trí tỉnh táo, hơn nữa lại không bị khống chế, đáng lý ra phải biết từ khoảnh khắc ta lên vào trong phòng mới đúng, thế mà mãi tới khi ta hiện thân, hai mắt hắn chỉ nhìn con hồ ly đó, mặc nó động mồm động luôn cả móng vuốt cho ta xem.

Chẳng lẽ Hoành Văn đã phải lòng Cục Long đó rồi?

Đến mức đó sao? Hồ ly tinh tuy rằng bộ dạng không tồi, nhưng làm sao mà bì được phong thái hào sảng của bản tiên quân.

Dù cho có là đôi mắt phượng, cũng vì nam nữ khác nhau mà có đủ loại bất đồng. Nếu hiện trên khuôn mặt của nữ nhân, thì ấy gọi là đôi mắt phượng câu hồn đoạt phách, quốc sắc thiên hương, được người ta đem và trong thơ họa; nếu sinh ra trên mặt nam nhân, thế thì rõ ràng mắt phượng trợn trừng oai phong bệ vệ, giống hệt Quan Nhị gia đỏ mặt phùng phùng.

Bản tiên quân khâm phục sự can đảm của con hồ ly này, vốn không định ra tay quá nặng, nhưng hồ ly được đằng chân lân đằng đầu, càng lúc càng sờ những chỗ không nên sờ. Ta nhất thời không cẩn thận, niệm một câu thần chú, một đạo sét trời đánh thẳng xuống đỉnh đầu hồ ly. Hồ ly cũng có chút đạo hạnh, lập tức lách người né tránh, tung yêu khí để chắn. Không ngờ cũng chắn được hơn một nửa, nó loạng choạng lùi lại vài bước, phun ra một ngụm máu đen, dựa người lên chiếc bàn cạnh đó, thở hồng hộc.

Ta tới bên cạnh Hoành Văn, thấp đèn dầu lên. Hồ ly giương đôi mắt u oán lên nhìn Hoành Văn, sau đó lại chán nản nhắm lại, “Thì ra tiên quân chỉ lấy ta ra làm bình phong. Thôi cũng được, dù sao có thể gần gũi với tiên quân một lần, trong lòng ta cũng mãn nguyện rồi”. Sau đó nó lại mở mắt nhìn ta, “Người bắt ta đi”.

Hoành Văn bước lên trước một bước, đứng trước mặt ta: “Chuyện này không trách người, người đi. Ban nãy là ta nổi hứng muốn trêu trọc vị Nguyên quân này, mới mượn tạm tay người. Hiện giờ đặt mình vào hoàn cảnh của người mà nghĩ lại, ta làm vậy với người quả thực không nên”.

Hồ ly lau vết máu bên khóe miệng, từ từ đứng thẳng người, hai mắt chất chứa đau buồn: “Tiên quân lại bốn cột ta rồi, một con yêu tinh giống như ta, trong miệng tiên quân chẳng qua cũng chỉ là một con vật biến thành hình dạng loài người. Ta làm những việc ấy đối với tiên quân, nhất định trong lòng ngài cũng thấy xấu xa, bẩn thỉu. Hôm nay ta dám tới đây không mong giữ được mạng, có thể chết trong tay của tiên quân cũng cảm thấy thỏa mãn lắm rồi”.

Những lời này mới xúc động làm sao, bản tiên quân nghe xong mà không kiềm nổi cơn thổn thức.

Hoành Văn lại tiến lên trước một bước, cách hồ ly chưa đến một thước, chậm rãi nói: “Ban nãy khi người nói những câu ấy, thật ra trong lòng ta cũng có chút vui mừng. Mấy ngàn năm nay chưa từng có ai nói với ta những lời như vậy, ta không thể đáp lại người, cũng không phải bởi vì ta là tiên”. Sau đó hần cười khẽ, “Thật ra người cũng đã làm được gì đâu. Thật có lỗi, người trở về đường thương đi”.

Vành tai nhòn nhòn của hồ ly khẽ run lên, thấp giọng nói rằng: “Vài ngày trước khi tiên quân hạ giới, đã dừng lại ngọn núi nơi ta tu luyện, ta vốn vì thèm muốn tiên khí trên người tiên quân mới lại gần xem thử, ai ngờ nhìn một lần xong lại chẳng thể nào quên, mới theo chân tới tận nơi này, mạo hiểm đêm nay. Những lời ban nãy của tiên quân, hàm nghĩa bên trong ta đã hiểu. Chỉ có điều...”. Đôi mắt ẩn hàm quyến luyến, nó nhìn Hoành Văn chăm chú, “Giả như có một ngày ta tu thành tiên quả, liệu có thể cùng tiên quân trời nước gặp nhau, nâng ly thỏa thích?”.

Hoành Văn gật đầu, nói: “Được, ta hứa với người. Người phải nhớ kĩ, ta là Hoành Văn Thanh quân”.

Đôi mắt của hồ ly loé sáng: “Thì ra là Hoành Văn Thanh quân cai quản văn chương. Vậy cũng xin Thanh quân nhớ kỹ, tên ta là Tuyên Ly”.

Bản tiên quân cười mỉm bước lên một bước, “Tại hạ là Tổng Dao Nguyên quân, nếu người có thể thành tiên, sau đó muốn báo mối thù bị đánh hôm nay, cũng có thể tới tìm ta”. Vành tai của hồ ly giật giật, móng vuốt còn trỏ thêm nâng lên, xem ra chuyện ta gọi nó là “Cục Long” trước mặt Hoành Văn ban nãy đã động chạm đến tự tôn của nó.

Bản tiên quân từ trước đến nay vốn là người độ lượng, không thêm so đo với Cục Long này, thấy nó dậm bước định đi, ta vội chặn ngang trước mặt nó, nói mấy lời nhắc nhở bắt buộc phải thốt ra: “Cục Long... À không Tuyên công tử, tính người thích đoàn tụ, sẽ không chạy đi quấy rối những nữ tử tâm thường, tu luyện thứ tà pháp lấy âm bổ dương, đó là chuyện tốt. Nói không chừng cũng bởi vậy mà người có được tiên duyên, nhưng nghìn vạn lần đừng làm mấy chuyện quấy rối nam tử thanh tú. Người nên biết lấy dương bổ dương ngược lại sẽ khiến người tổn hại, con đường tu đạo coi trọng cái gọi là thanh tâm quả dục, linh hồn thanh tịnh thì tinh thần minh mẫn, tinh thần minh mẫn thì...”.

Hồ ly hóa thành cơn gió bay đi, đem những lời bản tiên quân còn chưa kịp nói hết nhấn chìm vào trong bóng tối.

Chẳng mấy khi bản tiên quân cất lời luận bàn đạo pháp, thế mà nó lại chẳng nghe răn dạy. Hoành Văn nhướng mày mà nói: “Suốt ngày ngươi cứ thao thao bất tuyệt mình là thần tiên được nhậm ở ngoài đường, không ngờ đã động đến con đường tu hành thì lại nói rõ ràng rành mạch như thế”.

Ta lặng lẽ đáp: “Ồ trên trời mấy nghìn năm, mấy thứ luân lý này đã sớm nhét chặt lỗ tai. Cục lông đó tối hôm nay ăn đủ ‘lợi lộc’ từ Hoành Văn Thanh quân, lại nghe ta giáo huấn một hồi như thế, cũng đủ để hưởng thụ ngót nghét trăm năm”. Hầu hạ Mộ Nhược Ngôn mãi cũng thành thói quen, nhìn thấy vạt áo trước của Hoành Văn bị hồ ly làm bung ra một chút, ta liền không nhìn được, vươn tay chỉnh lại, “Ta canh giữ bên người Thanh quân đã mấy nghìn năm, những ngày gần đây còn đêm đêm chung giường kề gối, thế mà những việc ta còn chưa làm đã bị Cục lông đó làm hết sạch rồi. Lòng ta thật đau đớn quá”.

Hoành Văn nhìn ta chòng chọc, cười mà như không cười, “Thế giờ ta với ngươi làm những chuyện mà nó chưa làm có được không?”. Rồi áp sát người vào ta, gương mặt từ từ lại tiến gần, đôi môi mềm ẩm đột nhiên áp xuống, bản tiên quân giật nảy cả người. Bình tĩnh chút đi, Ngọc Đế với Mệnh Cách có khi đang ở trên trời nhìn xuống đấy.

Nguồn ebook: www.luv-ebook

Nhưng trên đời có một số chuyện chỉ cho phép người thanh tỉnh trong chốc lát, ví như thân trong hồ nước, có lý nào y phục còn khô.

Hoành Văn vốn không quen với những chuyện này. Hấn cắn rồi lại liếm, hoàn toàn dựa vào bản năng, lại càng hấp dẫn đến mê người. Bản tiên quân không nhìn được mà ôm chặt lấy thân thể hấn, giành quyền chủ động, chỉ cảm thấy đôi môi mềm mại kia cứ như đầm nước, còn ta thì cam tâm chết chìm trong đó. Đợi đến lúc ta ngẩng đầu lên, thấy Hoành Văn hơi hé mắt ra, đôi mắt dưới ánh đèn vương chút mơ màng, bờ môi hồng hé một cười khe khẽ. Đột nhiên, hấn kề sát bên tai mà thì thầm: “Thì ra là loại thú vị này”.

Sức công phá của câu nói ấy thật đáng sợ, bản tiên quân suýt nữa thì rục rịch giống con hồ ly đó, dùng lưỡi liếm nhẹ vành tai hấn. Thân thể trong vòng tay ta khẽ cựa quậy, may mà đúng vào lúc này, tu vi nhiên năm của bản tiên quân bật mở trời dậy, thanh tỉnh kịp thời. Ta nắm chặt lấy hai vai của Hoành Văn, đẩy ra xa ba tấc.

Đôi mày của Hoành Văn giãn ra, nói: “Sao thế?”.

Ta cười khổ: “Nếu làm tiếp thì phải lên Tru Tiên Đài mất”.

Hoành Văn lùi lại một chút, phản bác: “Làm gì đến mức ấy. Nếu không người giúp Thiên Xu độ khí biết bao nhiêu lần, đã sớm bị túm cổ lên Tru Tiên Đài, chém thành tám khúc rồi”.

Bản tiên quân lẳng lặng rót một chén trà lạnh, giữa cổ uống cạn.

Hoành Văn ngồi xuống bên giường, mò chiếc quạt rách của hấn ra, sau đó cầm lên phe phẩy, “Chỉ là nhất thời hứng thú, cũng có phải thật đâu. Mà kể cả có làm ra cái gì thật, chẳng phải vẫn còn có thể giải thích rằng hai ta đang song tu trong phòng sao”.

Ta lặng lẽ đặt chén trà xuống, Hoành Văn nói: “Chẳng trách mỗi lần ngươi nói đến chuyện bản thân mệnh phạm cô loan, mặt mày lúc nào cũng ủ ê chán nản, thì ra chuyện tình ái dưới nhân gian lại có chỗ tuyệt diệu vô cùng như thế”.

Hấn khoan thai nói, như đã say mê trong đó, bản tiên quân nghe mà bàng hoàng khiếp sợ, “Thanh Quân, hai ta hạ giới là để thay người khác bố trí tình kiếp, vạn lần không thể để chuyện thêm phức tạp, sa chân vào vũng lầy. Loại chuyện ấy phải dính vào rồi mới biết, nó giằng vò con người ta còn ghê gớm hơn tất cả những hình phạt tàn khốc trong thiên hạ này”.

Đôi mắt trong suốt của Hoành Văn chăm chú nhìn ta, “Yên tâm đi, ta chỉ có chút tò mò, tìm hiểu sơ qua thôi. Nhưng ngươi ấy, nói cứ như bản thân đang bị dẫn dắt, giằng vò vậy, chẳng lẽ ngươi đối gạt thiên đình, lại vướng vào tình cảm trần gian?”.

Nguồn ebooks: <https://www.luv-ebook>

Ta cười khan một tiếng: “Làm sao ta dám... Cấm khải chút chuyện năm xưa thôi”. Sau khi chúc Hoành Văn một tiếng “ngủ ngon”, ta liền trở về phòng.

Ta nhập lại vào xác của Lý Tư Minh, đoán rằng chẳng bao lâu nữa trời cũng sáng. Thiên Xu ngủ rất say, có lẽ do tấm chăn tiên tạo ra đã dung hòa với tiên khí của y, có tác dụng ổn định tâm thần.

Ta nằm ở trên giường, lật người một phen. Vừa hôn Hoành Văn ban này xong, giờ này ngủ được mới là lạ.

Lần đầu tiên nhìn thấy Hoành Văn trên thiên đình năm đó, tình cảnh ngày ấy ra sao nhỉ?

Mấy ngày gần đây, bản tiên quân... rất hoài cổ.

Nhớ lại lần đầu tiên khi ta nhìn thấy Hoành Văn, chỉ cảm thấy vị Thanh quân này còn phô trương hơn cả Thiên Xu Tinh quân nữa.

Đương nhiên, xét về thứ bậc thì Hoành Văn Thanh quân quả thực cũng cao hơn Thiên Xu Tinh quân một chút.

Lúc ấy ta vừa mới tiếp kiến Thiên Xu, nhận lại được một cái gạt đầu lạnh như băng như tuyết. Tiên sử dẫn ta đi tiếp, nói phải tới bái kiến Hoành Văn Thanh quân, Tiên sử nói với ta rằng, vị Thanh quân này cai quản văn tông, cấp bậc ngang bằng với mấy vị Đế quân. Ta khiêm nhường đồng tai lên nghe, âm thầm ghi nhớ. Khi đến trước cửa cung Vi Viên của Hoành Văn Thanh quân, chỉ thấy vô số các tiên già đi về hướng khác. Tiên sử nói, người thật không may, Hoành Văn Thanh quân chỉ sợ có việc phải ra ngoài. Sau đó đứng từ xa chỉ vài người đang được chúng tiên vây quanh cho ta nhận mặt, hai vị đi theo hầu hai bên là Văn Võ Khôi Tinh, ba vị đi phía sau là Chương Ấn Văn quân và hai vị tiên quân Văn Xương – Văn Mệnh, vị đứng giữa chính là Hoành Văn Thanh quân.

Ta giương mắt nhìn theo, chỉ thấy một bóng người tím nhạt đang càng lúc càng xa, phong thái tao nhã, bóng dáng quả có vài phần giống với Thiên Xu Tiên quân. Có điều Thiên Xu Tinh quân thì còn nhìn thấy được dung nhan, vị Hoành Văn Thanh quân này ngay cả mặt mũi ra sao ta cũng không trông rõ.

Ta chỉ đành đưa một tấm thiệp viết tên cho tiểu đồng bên ngoài cung Vi Viên, sau đó liền đi bái kiến các vị tiên còn lại.

Vài ngày sau, ước chừng tất cả các vị thần tiên trên thiên đình đều đã bái kiến xong, ta ngày ngày ra ngoài, dạo chơi khắp chốn, làm quen đường đi lối lại. Ngày hôm đó, ta tới bên một hồ sen nằm không xa vườn Bàn Đào. Hoa sen trên thiên đình nở suốt bốn mùa, từng đóa từng đóa vươn mình trên mặt nước, thanh nhã xuất trần. Mây khói lượn lờ, hương sen ngào ngạt, khung cảnh khiến người ta thả bước men theo bờ hồ, tinh tế thưởng ngoạn. Ta bước vào nơi sâu thẳm giữa làn sương khói, trông thấy một khối đá lớn bên trên trải giấy, có một người nửa ngồi nửa quỳ, vung bút vẽ tranh, phỏng chừng người ấy đang vẽ hồ hoa sen này.

Ta bước lại gần hơn chút nữa, nói một câu “làm phiền”, người kia nghiêng đầu quay lại, chiếc bút trong tay cũng tiện đà vung một đường. Đối phương “ây da” một tiếng, mực nước bắn tung toé lên áo ta, rồi người kia liền vội vàng đứng dậy chấp tay cười: “Ta nhất thời sơ sẩy, xin lỗi, xin lỗi”.

Ta ngẩn ngơ, cũng không phải bởi xiêm y dính mực, mà là bởi người nọ có dung mạo thanh nhã tựa đoá hoa sen.

Lúc đó trông Hoành Văn vẫn còn phân nửa dáng dấp của một thiếu niên, mái tóc buông lỏng phía sau, chỉ dùng một sợi dây buộc phần đuôi tóc lại. Hắn mặc một bộ y phục làm từ vải bố màu xám, góc áo kẹp vào trong, ống tay áo cuộn lên, trong lòng ta thầm đoán, hẳn là tiên đồng theo hầu một vị tiên quân nào đó, cũng có thể chỉ là một tán tiên giống như ta.

Hắn nói xin lỗi, trên gương mặt đầy vẻ áy náy, ta vội vàng đáp lễ nói rằng: “Không có việc gì, không có việc gì, vốn là do ta đường đột, làm người phải dừng việc vẽ tranh”. Ta giữ áo một cái, lại cười, nói tiếp, “Dưới trần gian người ta thường nói, ‘được dính mực đỏ ba ngày thơm hương’, huống gì lần này lại là mực tiên, càng có thể coi là một việc tao nhã”.

Hai mắt hắn sáng bừng lên: “Hả? Người trần gian lại nói thế ư? Ta chưa từng thấy người bao giờ, người chính là người mới từ trần gian lên sao?”.

Ta nói, “Chính là tại hạ”.

Hoành Văn cười rộ lên, “Quả là vừa khéo, ta sinh ra trên thiên đình, chưa từng xuống trần gian lần nào cả, sau này còn xin người kể vài chuyện hiếm thấy dưới trần gian cho ta mở mang tầm mắt”.

Mấy ngày nay ta đi tiếp kiến các vị thần tiên, đều nói toàn những câu lời lẽ khách sáo, cảm thấy vị tiểu tiên hao hao giống tiên đồng này nói chuyện thật là thân thiết, liền nói: “Đó là đương nhiên, có điều ta mở miệng sẽ dễ dãi dài không dứt, người nghe lâu chớ thấy phiền đấy”.

Ý cười trên mặt hần lại càng sâu hơn, ta cúi đầu nhìn bức vẽ trên tảng đá: Chỉ lác đác vài nét bút, đã phác ra được đường viền của một đóa hoa sen, phong thái sống động, liền chân thành thốt lời khen: “Bức tranh đẹp quá”.

Hoành Văn nghe xong có vẻ rất vui, nói rằng: “Người đã thấy bức tranh này coi được, vậy đợi sau khi vẽ xong ta sẽ tặng cho người, coi như bồi thường cho chiếc áo bị dính mực. Vậy có được không?”.

Ta nói: “Cầu mà không được, ta lại được lợi rồi”. Thấy hần ngồi xuống, vén ống tay áo mài mực, ra vẻ muốn vẽ tiếp, ta liền nói: “Ta ở đây sợ sẽ quấy rầy sự thanh tĩnh lúc người vẽ tranh, xin cáo từ trước”.

Ta xoay người, lại nghe thấy Hoành Văn hô: “Xin dừng bước”. Ta quay đầu lại, thấy hần nghiêng đầu nhìn mình, “Tên người là gì?”.

Ta nói: “Tại hạ Tống Dao, Tống trong Tề Sở Yến Triệu Hàn Ngụy Tống, Dao gồm Vương và Triệu[1] ”.

[1]: Chữ Dao gồm chữ Vương và chữ Triệu ghép thành.

Lúc đó, ta nói tên xong liền đi, chẳng ngờ đến tối ngày hôm sau đã thấy hần đứng trong sân sau cửa phủ tiên mà Ngọc Đế ban cho ta, cười tùm tùm cất lời chào hỏi, “Tống Dao”. Thấy ta ngạc nhiên, Hoành Văn lấy một cuộn tranh từ trong tay áo, “Tranh đã vẽ xong rồi, ta mang tới cho người. Nếu vào từ cửa trước thì phải thông báo nhiều lần, phiền lắm, thế nên ta vào thẳng sân sau luôn”. Trèo tường vào sân, hần cũng thật không khách khí. Ta nhận lấy cuộn tranh, nhớ ra hai bình Quỳnh Như ở mà Ngọc Đế thưởng cho còn đang lo không có người nào nâng chén cùng say, liền giữ hần lại uống rượu. Hoành Văn gật đầu đồng ý, chẳng hề chối từ.

Thế là chúng ta liền bày hai khay quả tiên cùng điểm tâm lên trên chiếc bàn đá trong sân sau, đối ẩm giữa màn đêm. Ta còn nhất thời cảm khái, “Nếu là ở trần gian, đêm khuya uống rượu, ngẩng đầu là có thể thấy trăng sáng, chiếu bóng người thành một đôi, cũng là một chuyện thanh nhã. Bây giờ ở trên thiên đình, nếu nẩy ý muốn ngắm trăng thì chỉ có cách chạy tới cổng cung Quảng Hàn mà ngắm. Còn sợ đi nhiều quá, chúng tiên lại tưởng nhầm ta định chòng ghẹo Hằng Nga.”

Hoành Văn hỏi: “Mặt trăng dưới trần gian... trông như thế nào?”.

Ta nâng tay lên so sánh, “Đầu tháng trăng cong cuối tháng trăng khuyết, mỗi tháng chỉ có hai ngày mười lăm mười sáu là trăng tròn. Ngày mười lăm tháng tám hằng năm là lúc trăng tròn nhất. Thế nên nhân gian gọi ngày ấy là tiết Trọng Thu, còn có tên khác là Trung Thu. Có điều cả lúc trăng tròn nhất, cũng chỉ lớn bằng cái khay này thôi. Dưới nhân gian, mỗi lần Trung Thu tới, mọi người đều ngồi dưới tàng cây hoa quế, bày rượu, ngắm trăng...”

Cứ như thế, uống từng chén một, kể từng chút một. Hoành Văn nghe đến thích thú, ta cũng kể đến hăng say, cuối cùng uống say bí tỉ, ở sân sau có một cái giường nhỏ bằng đá, hai ta liền lăn lên giường mà ngủ. Ngày thứ hai, trời sáng bánh, phỏng chừng Mão Nhật Tinh quân đã rời khỏi Đông Thiên Môn được một canh giờ rồi, chúng ta mới mơ mơ màng màng bò dậy. Cả tóc tai lẫn y phục của hần đều rối tung cả lên, nhìn ta cười, “Tối hôm qua, uống rượu thật sự thỏa thuê”.

Ta chưa nhìn quen diện mạo của hần, lại ngơ ngác mất một lúc, cũng cười đáp lời: “Đúng thế, đúng thế, từ khi lên thiên đình tới nay, đây là lần đầu tiên ta được uống sáng khoái như vậy”.

Hần sửa sang lại y phục, “Có điều ta phải cáo từ rồi, tối hôm qua không về phủ, chỉ sợ bọn họ đang tìm kiếm khắp nơi”.

Bây giờ ta mới nhớ ra một chuyện: “Đúng rồi, lại quên hỏi xem tên người là gì?”. Nghe Hoành Văn nói phải về phủ, thật sự người là tiểu tiên theo bên cạnh vị Thượng quân nào sao?

Hần nói: “A, đúng rồi, người không hỏi ta cũng quên không nói. Ta sinh ra tại thiên đình, thế nên không có tên họ, chỉ có một tước vị định sẵn từ lúc sinh ra”.

“Tước vị của ta là Hoành Văn Thanh quân, người gọi Hoành Văn là được rồi”.

Ta đứng bên giường đá, ngáy người.

* * *

Trời đã lờ mờ sáng, ta nằm trên giường, lật người lần nữa, duỗi thẳng ra. Haizz, nhớ khi đó, tiên thuật của Hoàn Văn Thanh quân còn non nớt, cho nên vóc người vẫn thấp hơn bản tiên quân một chút, trên người phẳng phất nét đơn thuần của một thiếu niên. Vài nghìn năm trôi qua, giờ đem vị Hoàn Văn Thanh quân hiện giờ đang nằm trong sương phòng kia ra so với năm xưa... Haizz, thể sự xoay vần, quả là thể sự xoay vần mà.

Bản tiên quân nghiêng người, quan sát gương mặt đang ngủ say bên gối kia. Vài nghìn năm, Thiên Xu Tinh quân lại chẳng thay đổi chút nào, dù cho hôm nay có chuyển thể thành Mộ Nhược Ngôn bệnh tật đầy mình, thì người mang gương mặt ngủ say, hai mắt nhắm nghiền, thông dong thanh tú kia, vẫn cứ là Thiên Xu năm ấy.

Nhìn rồi lại nhìn, bản tiên quân bắt đầu thấy đau đầu.

Ngày mốt, Nam Minh Đế quân cũng sẽ xuất hiện Thiên Xu à, tình nhân của người sắp tới rồi đấy.

Khi hai vị ấy có tư tình trên thiên đình, ta chẳng nhìn ra chút manh mối nào cả. Lúc hai vị Thượng quân gặp mặt trên đại điện, đều là người trưng ra bộ mặt uy nghiêm của người, ta kéo ra thần thái thanh lãnh của ta, kỳ thực trong lòng lại âm âm cuộn sóng, khổ sở biết bao, khó chịu biết nhường nào.

Ta nhìn gương mặt đang say ngủ của Thiên Xu, nở một nụ cười vui vẻ, giúp y đắp lại chăn.

Thiên Xu và Nam Minh sẽ hội ngộ nhau trong vương phủ, ngay trước mặt bản tiên quân, không biết tình cảnh lúc ấy sẽ thế nào đây.

7. Chương 7

Ngày hôm sau sắc trời có phần âm u, cơn gió nhẹ mang theo cái lạnh se se, ta sợ Thiên Xu ở trong phòng suốt ngày sầu muộn đến hồng người, liền cùng y đi ra hít thở khí trời trong Hàm viện. Mấy cô nha hoàn rất lạnh lợi, Lạc Nguyệt bưng ngay một bàn cờ ra, bản tiên quân cùng với Mộ Nhược Ngôn chơi cờ trên bàn đá.

Hai ván, ba ván, nhàm chán vô vị.

Cái gọi là thú vui lúc đánh cờ, ấy chính là cùng với kẻ ngồi đối diện phân tài cao thấp, vì một hai quân cờ được mất, vì hai ba phần cục diện mà người cướp ta tranh, người vui ta giận, người dương dương đắc ý ta cười lạnh âm trầm, lúc thì vô đầu bứt tóc, khi mồ hôi lạnh lã chã tuôn rơi, dùng dằng mãi cũng không hạ được quân cờ xuống, cũng chỉ vì cái thú vui ấy.

Thế nhưng lúc Mộ Nhược Ngôn chơi cờ, mặt mũi hoàn toàn vô cảm. Người ăn của y một quân, y im lìm bất động; y ăn được của người một quân, vẫn bất động im lìm. Thắng hay thua cũng vẫn cứ một bộ mặt đó, bản tiên quân hết sức bực mình.

Năm đó khi còn ở trên thiên đình, bản tiên quân cũng từng đấu với Thiên Xu Tinh quân vài ván, cũng có thấy y bộ dạng thế này đâu. Khi đồn y đến bước đường cùng, đầu mày của Thiên Xu sẽ hơi nhíu lại, thoáng chút trầm ngâm; lúc bản tiên quân sa lầy, y tuy rằng không mừng ra mặt, nhưng ánh mắt đuôi mày, cũng vương chút ý cười. Tuy không biểu hiện gì nhiều, nhưng dù sao cũng có giận có vui. So như vậy, Mộ Nhược Ngôn như khúc gỗ bây giờ lại có chút không giống Thiên Xu của năm xưa.

Ta vẫn còn nhớ rõ, trong một lần ngẫu nhiên gặp tại chỗ của Nam Cực Tiên Ông, bản tiên quân cùng với Thiên Xu chơi cờ, ván cờ đó ta đánh cực kì trắc trở, chồn chồn đều bị vây chặt, dùng cạn khả năng cũng không vãn hồi được cục diện, chỉ có thể âu sầu ném quân cờ xuống, thốn thụt nhận thua. Thiên Xu lúc đó đang kẹp một quân cờ trắng giữa hai ngón tay, gõ nhẹ xuống bàn cờ, nghe ta nhận thua xong còn mỉm cười một cái. Y dùng những ngón tay thon dài nhặt quân cờ trên bàn lên, phân ra rồi để vào trong hũ. Thiên Xu bình thường rất lạnh lùng, nhưng nụ cười khi ấy lại không lạnh lẽo chút nào.

Ta đưa mắt nhìn trộm Mộ Nhược Ngôn, Thiên Xu chuyển thể một lần, vậy mà chút hơi ấm trên người cũng “chuyển” mất tiêu. Mộ Nhược Ngôn như cơn gió nhẹ ngày hôm nay vậy, tuy ôn hòa, lại thấm nhuần hơi lạnh.

Mộ Nhược Ngôn ngược đôi mắt trong suốt lên nhìn ta. Bản tiên quân đang ngẫm nghĩ đến xuất thần, bị y nhìn như thế liền có chút hoảng hốt, một lát sau mới đột nhiên bình tĩnh, vội vàng cười ngược ngáp: “Ta cứ nghĩ đầu đầu ấy, quên cả hạ cờ”. Liền tiện tay đặt quân cờ trong tay xuống, Mộ Nhược Ngôn thấy thế, thần sắc rốt cuộc cũng thay đổi một chút, “Lý công tử cầm quân trắng, sao lại đánh quân đen?”.

Mặt ta hơi nóng, ban nãy mới ăn được của Mộ Nhược Ngôn mấy quân, nhặt cờ xong lại nhìn lên bộ mặt biểu cảm của y, bất giác để tâm trí lảng đãng tận đâu, vẫn cứ nắm lấy quân cờ đen ấy trong tay. Ban nãy nhất thời hồ đồ, đặt luôn nó xuống, ta nhặt quân cờ lên, càng ngáp ngược hơn, “Hồ đồ mất rồi, hồ đồ mất rồi”.

Chỉ nghe thấy từ xa, tiếng ai thông thả nói: “Không phải là hồ đồ, là ‘nhàn ngắm hoa đua nở, gió cũng khiến người say’”.

Bản tiên quân ho khan một tiếng, nhìn bóng áo xanh kia bước vào trong viện, nha hoàn nói: “Thiếu gia, Triệu tiên sinh tới rồi”.

Ta lăm bằm trong bụng: Nói thừa, Triệu tiên sinh đã đứng ngay trước mặt rồi, thiếu gia ta còn có thể không biết hần tới nữa ư?

Triệu tiên sinh chấp tay với bản tiên quân, khách khí nói: “Tại hạ mạo muội tới thăm, lại đường đột xông vào trong viện, xin Tam công tử đừng trách”. Ta cũng chỉ đành chấp tay theo hần, “Triệu tiên sinh khách khí quá rồi, hôm nay có thể được tiên sinh ghé chơi, cầu còn không được”.

Hôm nay Hoàn Văn ghé qua, nhất định là vì không nén nổi tò mò mà chạy tới thăm Thiên Xu Tinh quân.

Bản tiên quân phát tay để cho người hầu lui cả xuống, quả nhiên Hoàn Văn liền trưng ra đôi mắt chứa vài phần nghi hoặc nhìn Mộ Nhược Ngôn, Mộ Nhược Ngôn đứng dậy, ta lại ho khan một tiếng, “Nhược Ngôn, vị này là Triệu tiên sinh. Triệu tiên sinh, đây là...”.

Hoàn Văn khiêm nhường chấp tay chào Thiên Xu: “Tại hạ Triệu Hoàn Văn, là mạc trọng trong vương phủ. Ban nãy tự ý xông vào, quấy rầy Ngôn công tử chơi cờ, mong Ngôn công tử đừng trách”. Đôi mắt của Hoàn Văn thấp thoáng ý cười, chỉ dăm dăm nhìn Thiên Xu.

Mộ Nhược Ngôn chấp tay đáp lễ, nói: “Triệu công tử khách khí rồi, nếu công tử không chê, cứ gọi thẳng Nhược Ngôn là được, hai chữ công tử này tại hạ vạn lần không dám nhận”.

Hoàn Văn nhìn Thiên Xu vốn không có ác ý gì, nhưng hiện giờ Thiên Xu đang trong hoàn cảnh thế này, thấy người ngoài chỉ càng khiến y khổ tâm hơn thôi. Lại có trận gió thổi qua, Mộ Nhược Ngôn khề ho mấy tiếng, hần là đã dùng hết khí lực mà kiềm cơn ho lại, mới miễn cưỡng cười với Hoàn Văn, nói rằng: “Có chút thất lễ, khiến công tử chê cười rồi”.

Hoàn Văn nói: “Tại hạ có chút việc tới tìm Tam công tử, không quấy rầy Ngôn công tử nghỉ ngơi nữa”. Hoàn Văn nói xong liền âm thầm kéo ống tay áo của ta một cái, bản tiên quân liền theo hần bước ra xa độ mười bước, thấp giọng hỏi: “Sao ngươi lại qua đây”.

Hoàn Văn nhỏ giọng nói bên tai ta: “Nam Minh Đế quân tới rồi, đang ở tiền viện”.

Bản tiên quân sững sốt, “Hả?”.

Hoàn Văn nói: “Suyt. Người ra tiền viện đi, phải giả bộ không hay biết gì đấy. Khí sắc của Thiên Xu không tốt, người để y về phòng nghỉ ngơi trước đã”.

Ta lập tức quay người lại, Mộ Nhược Ngôn đang ở bên bàn đá nhặt quân cờ. Ta nói: “Người về phòng đọc sách, nghỉ ngơi chốc lát đi, để người hầu dọn được rồi”. Mộ Nhược Ngôn không phản ứng gì, bản tiên quân đành mặc y ở trong viện, sau đó cùng Hoàn Văn vội vàng vàng chạy ra tiền viện.

Vừa đi ta vừa hỏi Hoàn Văn: “Nam Minh Đế quân gan lớn thế sao, dám vác cái danh Nam Quận tướng quân, ngang nhiên vào Đông Quận Vương phủ?”.

Hoành Văn cười nói: “Đan tướng quân si tình lại có mưu có lược, sao lại làm chuyện ngu xuẩn thế được, người ra xem là biết liền”.

Tình hình ở tiền viện khiến bản tiên quân vô cùng kinh hãi.

Hơn mười người mặc đoản y[1] đứng xếp thành hàng trên mảnh đất trống, tổng quản nội viện một tay để sau lưng, một tay vuốt chòm râu dê, đi đi lại lại trước mặt mấy người kia.

[1]: Đoản y: Y phục bó người, vạt trước hoặc vạt sau ngắn. Là y phục dành cho tầng lớp bình dân hoặc binh sĩ thời cổ.

Mười mấy kẻ này là gia đình mới được tuyển chọn vào trong Đông Quận Vương phủ.

Trong số đó có một kẻ có vóc người cao lớn, khoác trên mình áo nát quần bươm, chân mang đôi giày có gai, chính là Nam Minh Đế quân Đan Thành Lăng.

Bản tiên quân từng tưởng tượng vô số tình huống Đan Thành Lăng lén vào Đông Quận Vương phủ, lão già Mệnh Cách nói với ta rằng hắn nửa đêm tới cướp Thiên Xu, ta liền chắc mẩm rằng hắn sẽ xuất hiện khi sắc trời đen kịt, gió nổi trăng mờ. Trèo tường, phá cửa, chui lỗ chó, thì triển kinh công bay lên nóc nhà, sau đó nhẹ nhàng hạ xuống... Nói chung mọi khả năng ta đều đã nghĩ qua, chỉ vạn lần không ngờ hắn lại xuất hiện giữa ban ngày ban mặt, bán mình vào Đông Quận Vương phủ làm gia đình.

Ngọc Đế ơi là Ngọc Đế, Nam Minh Đế quân thật đúng là kẻ si tình.

Bản tiên quân thở dài.

Nam Minh Đế quân cứ thế mà bán thân vào Vương phủ, tổng quản của Đông Quận Vương phủ cũng cứ thế mà nhận hắn vào.

Thật không biết mắt của lão tổng quản mọc đằng nào nữa.

Bộ dạng của Đan Thành Lăng cũng không khác gì mấy so với khi là Nam Minh Đế quân. Thân cao hơn tám thước, dáng người hùng dũng oai vệ, đôi mày kiếm bay xéo hai mắt sáng quắc tựa điều hâu. Tuy rằng trên mặt lấm bẩn, đầu tóc rối bù, đứng giữa đám người này vẫn hệt như chú lợn lòi lạc bước giữa bầy heo nhà gây rộ, vừa nhìn đã biết không phải kẻ tầm thường. Loại người như thế sao có thể bán mình làm gia đình cơ chứ.

Chẳng lẽ do Mệnh Cách an bài?

Tổng quản lấy danh sách ra, bắt đầu ghi ghi chép chép. Bản tiên quân thông thả bước qua, tổng quản lập tức buông tay, khom người nói: “Thỉnh an Tam công tử”.

Ba chữ “Tam công tử” vừa ra khỏi miệng, hai đường nhìn sắc như dao của Đan Thành Lăng lập tức lao về phía bản tiên quân. Ta giả bộ như không nhìn thấy, gật đầu, sau đó nói: “Đều là gia đình mới vào phủ sao?”

Tổng quản đáp “Đúng vậy”, bản tiên quân ung dung bước tới trước mặt đám đông, giả bộ như đang xem xét từng người một, bước tới bên cạnh Đan Thành Lăng thì chân chừ chốc lát, ngoài mặt chỉ quan sát, trong lòng lại suy nghĩ. Nam Minh rơi vào trong tay bản tiên quân, để không phụ công Ngọc Đế cậy nhờ, bản tiên quân phải để hắn đi làm việc gì đó thật thấp hèn, để hắn trông thấy được Thiên Xu nhưng không chạm vào, cả hai cùng chịu giày vò mới được.

Mấy vị trí như chỗ củi, đốt lò, canh cửa thông thường thì không có cơ hội bước được chân vào Hàm viện, Nam Minh lại quá uy mãnh, làm không nổi tiểu tư. Nghĩ trước nghĩ sau, chỉ có một công việc có thể giúp hắn vào trong viện của ta, gặp được mặt tình nhân.

Ta cân nhắc xong xuôi, nói với tổng quản đứng bên cạnh: “Người này, tạm thời để hắn đi đồ dạ hương[2] của các viện đi”.

[2]: Dạ hương: Đồ phân

Buổi tối, bản tiên quân ôm lấy Thiên Xu mà nói, “Gần đây trời lạnh, ta cùng người ngủ chung chăn nhé”.

Bình minh ngày hôm sau, rửa mặt xong xuôi, ta liền giả bộ ra hậu hoa viên hít thở khí trời buổi sớm, tránh tai mắt của mọi người, lẻn vào trong phòng Hoành Văn, thần nhiên bảo hẩn lõi chân thân của bản tiên quân ra khỏi thể xác Lý Tư Minh. Hoành Văn rất vui vẻ làm, sau đó tiếp tục vui vẻ theo ta trở về Hàm viện, ẩn mình trên không trung xem trò vui.

Đan Thành Lãng khoác trên mình trang phục của gia đình, đang đứng ở góc tường trong viện kiểm kê số bộ, trong khoảnh khắc khi hắn đưa tay cầm cái bộ lên, vô ý ngẩng đầu, đúng lúc trông thấy một bóng người đơn bạc yếu ớt đứng dưới mái hiên. Người kia như cảm thấy điều gì, cũng xoay người lại, vào giây phút khi bốn mắt chạm nhau, cả trời đất như ngưng kết lại.

Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài gặp gỡ tại ban công[3].

[3]: Nguyên văn là “hội tại lầu thai”. Lấy ý từ Lầu Thai Hội – một phân cảnh rất quan trọng trong câu chuyện Lương Sơn Bá – Chúc Anh Đài.

Bản tiên quân vẫn còn nhớ như in, năm xưa khi ta còn làm người phàm, có một gã thư sinh nghèo kiết hủ lậu, đi thi nhiều lần mà vẫn không đỗ đạt công danh đã nhờ người dâng mấy khúc thơ chua xót nỏ nề cho ta xem, nhằm thể hiện tài hoa của hắn. Lúc đó ta vẫn còn chưa bị tổn thương tình cảm, đọc mấy bài thơ oán hận sầu thương đó cũng chỉ để vui vẻ nhất thời, xong cũng liền thôi. Chỉ nhớ có hai câu tả về đôi mắt của một người oán phụ trong khuê phòng như thế này: “Cận khán thu thủy viễn khán sơn, đường hoa dạ trọng lộ san san”. Ta đọc mà kinh hãi cả người, nhìn gần một chút thì giống nước, nhìn xa một chút lại tựa núi non, nửa đêm trông thì lại hao hao mấy đóa hải đường sương đang long tong nhỏ giọt, một đôi mắt như thế mà lại xuất hiện trên mặt người, vậy thì đáng sợ đến nhường nào.

Ta thành thật nói suy nghĩ của mình ra, người thay mặt dâng thơ không nói lời nào liền đi mất, còn đem nguyên văn lời của ta truyền đạt lại cho kẻ viết thơ nghe. Có người nói rằng gã nghèo kiết hủ lậu đó đã mở tập thơ ra, ngửa cổ diên đại cười ba tiếng, một ngụm máu tươi phun lên trên giấy, phất áo mà đi. Lại nghe đồn rằng hắn đã vào rừng sâu núi thẳm, hoặc tu đạo hoặc quy y cửa phật mất rồi.

Giờ nhớ lại, năm đó quả thật ta đã gây ra tội ác, bởi vì dốt nát bất tài, đã ép một văn nhân có tài phải vào chốn rừng sâu núi thẳm. Hai câu thơ ấy tả sâu sắc đến nhường nào, đặt nó vào trong tình này cảnh này, lại thích hợp biết bao nhiêu.

Đôi mắt của Thiên Xu như dòng nước mùa thu nhìn gần, hai mắt của Nam Minh lại tựa đôi trọc nhìn xa. Mái hiên bên này chất đầy những thống khổ bi ai, những nhớ nhung vui sướng nói hoài không hết, tình ý miên man dần trải, chái nhà bên kia lại nặng trĩu những thương với nhớ, trụi thui lụi những ái với tình.

Ngóng, cũng chỉ ngắm một cái thể mà thôi. Đan Thành Lãng xách bộ lên, mặt không đổi sắc, bước ra khỏi viện, Mộ Nhược Ngôn cố làm vẻ điềm tĩnh mà quay đầu lại, gương mặt lại không khỏi trắng thêm một chút, vừa bước chân đi thì thân thể cũng khẽ run.

Hoành Văn nói: “Đôi tiểu uyên ương bị gậy đánh này quả thực đáng thương”.

Ta nói: “Cái gậy to tướng đã đánh uyên ương cũng khiến người ta cảm phần quá còn gì”.

Hoành Văn há miệng ngáp một cái, “Nam Minh Đế quân làm gì có tư cách trách người, năm xưa hắn làm gậy đánh uyên ương, xuống tay nặng chẳng ai bì được”. Sau đó liếc xéo nhìn ta, “Người vẫn còn ghi hận chuyện của Thanh Đồng và Chi Lan đúng không”.

Ta cười lạnh, “Ta làm sao quên nổi”.

Thanh Đồng là một tiểu đồng đưa tin dưới trướng Đông Hoa Đế quân. Giao tình giữa Đông Hoa Đế quân và Hoành Văn rất tốt, thường đưa kèm luôn thiệp mời cho ta, mời ta tới chơi vài ván cờ, uống vài chén trà những khi rảnh rỗi. Những lần ấy đều là do Thanh Đồng đưa tin, tới tới lui lui mãi cũng thành quen. Thanh Đồng vốn thông minh lanh lợi, vì đi truyền tin có thể đi lại khắp các góc ngách trên thiên đình, ai ngờ người này lại có tư tình với tiểu tiên nữ Chi Lan của điện Phi Hương, thường xuyên qua lại.

Hai người động phạm tình, làm một số chuyện mà ở trên thiên đình không ai nên phạm phải. Có một ngày lén lút gặp nhau, lại bị thiên binh làm nhiệm vụ hôm đó bắt ngay tại trận, giải thẳng tới Ngọc Đế. Vốn dĩ có Đông Hoa Đế quân, Hoành Văn cùng ta đứng ra nói giúp, xem ý tứ của Ngọc Đế, cũng chỉ định phạt

qua loa một chút, biếm xuống trần gian là xong chuyện. Nhưng chẳng ngờ Nam Minh Đế quân lại gạt đám đông bước ra, nói thiên đình vốn có quy củ, không thể vì tình cảm mà nhân nhượng được, cần dựa theo đúng luật trời mà nghiêm trị.

Hắn đứng giữa điện Linh Tiêu, hiên ngang trần thuật. Ngọc Đế giao việc này cho Nam Minh xử trí. Nam Minh liền sai người áp giải Thanh Đồng và Chi Lan lên Tru Tiên Đài, chém đứt tiên căn, ném vào Súc Sinh đạo. Nếu Thanh Đồng là con thỏ ranh mãnh, thì Chi Lan nhất định sẽ là hổ dữ. Chi Lan là kiến hôi, thì Thanh Đồng sẽ là tê tê. Thanh Đồng là tôm là tép, vậy Chi Lan sẽ là con cá nuốt gọn tôm tép vào bụng. Cứ như thế, tàn sát hủy hoại nhau đến chín kiếp mới được làm người, nhưng vẫn sẽ là thù địch, số mệnh không có nhân duyên.

Khi đó Nam Minh Đế quân không dám đắc tội với Đông Hoa và Hoành Vãn, liền gán cho ta một cái tội danh ngay trên Linh Tiêu bảo điện, gọi là tội mê hoặc tiếp tay. Nói rằng ta không có tu vi, gốc phàm chưa hết, ngấm ngấm ám chỉ với Ngọc Đế rằng bản tiên quân đã xúi giục Thanh Đồng đi chòng ghẹo Chi Lan.

Có ai ngờ được, một vị Nam Minh Đế quân như thế lại có tư tình với Thiên Xu Tinh quân. Hắn lưu lạc tới nông nổi hôm nay, bản tiên quân không thể không nói với hắn một câu: Báo ứng tới rất nhanh.

Nam Minh ơi Nam Minh, người cùng Thiên Xu đưa mắt ngóng trông nhau thực cảm động lòng người. Năm xưa khi người hạ lệnh ném Thanh Đồng và Chi Lan vào Súc Sinh đạo, liệu từng nghĩ sẽ có ngày này?

Ta nói: “Nhớ tới Thanh Đồng và Chi Lan, liền cảm thấy Ngọc Đế phạt Nam Minh Đế quân như thế này cũng rất công bằng. Nhưng Thiên Xu chưa từng làm chuyện gì thất đức, vậy mà hằng ngày phải chịu dằn vặt hơn Nam Minh vô số, cũng quá bất công”.

Hoành Vãn nói: “Người nói những câu này lại không sợ Ngọc Đế nghe thấy được”.

Kể trước người sau bay về phòng Hoành Vãn, bản tiên quân trở lại là Lý Tư Minh, Hoành Vãn phải tới chỗ Đông Quân Vương trình diện một phen, bản tiên quân đương nhiên trở về Hàm viện. Mộ Nhược Ngôn ngồi ở trong phòng, tay nắm chặt một quyển sách, ánh mắt lại không đặt lên sách, chẳng biết đang ngóng về phương nào, người như đi vào cõi mộng.

Bản tiên quân bước lên phía trước, nói: “Nhược Ngôn về mặt ngăn ngại, không biết là nhớ quê nhà, hay nhớ đến ai?”.

Trên mặt Mộ Nhược Ngôn viết là nhớ người, ngoài miệng lại nói: “Cả ngày ngồi rảnh rỗi, ngẫu nhiên nhớ lại chút chuyện xưa”.

Ta đứng đối diện với y, trầm giọng nói : “À, hẳn là chuyện xưa với cô nhân năm đó rồi”. Mộ Nhược Ngôn không nói lời nào, bản tiên quân đặt một bàn tay lên bờ vai gầy guộc của Mộ Nhược Ngôn, tay còn lại rút quyển sách trong tay y ra, không ngờ lại là tập thơ Cao Thường Thị[4] .

[4]: Tập thơ Cao Thường Thị do nhà thơ Cao Thích thời Đường biên soạn.

Phòng ngủ của Lý Tư Minh là một gian phòng kép được ngăn đôi bởi một tấm bình phong chạm rồng làm từ gỗ đàn hương, bên trong đặt giường màn, gian ngoài có chút đồ cổ, bày án thư[5], có thể coi như thư phòng mà sử dụng. Sau khi bản tiên quân chuyển Mộ Nhược Ngôn vào nơi này rồi, liền cố ý đặt vài chồng sách lên bàn, không thơ khổ nào thì cũng phú thê lương, tạo điều kiện cho y quẩn quại vì tình.

[5]: Án thư: Bàn hẹp và dài kiểu cổ, thời xưa dùng để đọc sách và viết.

Ta vốn nghĩ rằng, mỗi ngày nhìn Thiên Xu giấu một quyển thơ trong tay áo, giữ lệ trên bờ mi mà nhìn mây trôi ngoài cửa sổ, nhất định sẽ là một khung cảnh khiến người ta thương tiếc không thôi. Nhưng y lại chẳng nhận cái tình ý này của ta, mấy ngày trước, không biết Thiên Xu mò được từ xó xỉnh nào một quyển Kinh Dịch, lăm lăm một cây bút lông sói nhỏ trên tay, vừa đọc lại vừa viết lời bình. Kinh Dịch thì có gì để bình với luận? Trên đường trên phố đầy sạp hàng của thầy bói nào chả bày một quyển. Ta cứ nhìn đám chữ tiểu triện[6] được phê chi chút trên trang sách kia là rằng lại bắt đầu ê ẩm. Nhưng ta lại nghĩ, y thích đọc sách thì để y đọc đi, còn tốt hơn là treo cổ với nhảy hồ. Tối qua, đến tận lúc bản tiên quân ngồi xuống giường, Thiên Xu mới buông sách đi ngủ. Khó khăn lắm mới đổi sang đọc thơ, ai dè lại là Cao Thích.

[6]: Tiểu triện: Là Hán tự thống nhất dùng để viết sách. Ra đời sau khi Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Hoa, tiểu triện lưu hành tới tận những năm cuối đời Tây Hán (khoảng năm thứ 8 trước Công Nguyên).

Ta nhúu chặt đầu mây sấm soi bìa sách, đột nhiên tỉnh ngộ. Đúng rồi, người trong mộng của y – Đan Thành Lăng hiện giờ là Tướng quân, vì vậy mới đọc thơ chiến tranh trong Cao Thường Thị. Nhìn những chữ những câu ngập trong đao kiếm, gió lửa mù trời, tưởng tượng đến người giữa chiến trường ánh đao lửa khói. Ban nãy mới trông thấy cảnh Nam Minh xách bó trong sân, giờ mới cần phải đọc hai ba câu thơ để ôn lại một lần bộ dạng dũng mãnh thật sự của người trong mộng.

Chút tâm tư cón con ấy, ta liếc mắt đã nhìn thấu người rồi. Bản tiên quân âm thầm cười một tiếng, sau đó trả lại sách cho y, “Người đã là người của bản công tử, chuyện cũ người xưa phải quên cho bằng hết, từ nay về sau, chỉ được phép nhớ một người là bản công tử, cùng với những chuyện xảy ra giữa hai ta thôi”.

Thiên Xu nói: “Chuyện ấy khó mà làm được”.

Ta không ngờ được y lại dám phản đối, nói: “Cái gì?”.

Mộ Nhược Ngôn gấp quyển sách lại, ngẩng xéo đầu, đôi mắt trong trẻo lạnh lẽo liếc nhìn ta, nói: “Trái tim không theo ý bản thân, lại càng chẳng theo ý người ngoài, sao có thể nói không nhớ liền không nhớ. Nếu ta đồng ý, vậy không phải nói dối rồi sao?”.

Không ngờ đứng trước mặt ta mà Mộ Nhược Ngôn lại nói ra được những lời bén nhọn như thế. Cái thứ gọi là “tình” này cũng thật lợi hại, tình nhân tới rồi, người cũng thay đổi.

Ta cũng không cho đó là ngang ngược, cười một tiếng, thể hiện sự rộng lượng của bản thân. Bản tiên quân kéo ghế ra, ngồi xuống trước bàn, rót một chén trà để uống, Mộ Nhược Ngôn đưa mắt liếc nhìn ống tay áo trái của ta một cái, sắc mặt thoáng chút hoài nghi. Lúc này ta mới nhớ ra cái món đồ chơi cứng cứng trong ống tay áo là thứ định mang tới cho Thiên Xu, bèn vội vàng lấy ra, dựng thẳng lên bàn.

Ổng trúc cao nửa thước, vỏ ngoài xanh biếc, trong ngoài đều được đánh cho nhẵn bóng. Ta mỉm cười, hỏi Mộ Nhược Ngôn: “Có thích không?”.

Mộ Nhược Ngôn nhìn ngắm nó một lúc lâu, vẻ mặt có chút miễn cưỡng, nói: “Cái ống bút này quả thực rất giản dị, rất đáng yêu”.

Ta đẩy nó lại gần Mộ Nhược Ngôn một chút, “Không phải ống cầm bút đâu, người nhìn kĩ một chút đi”.

Về mặt Mộ Nhược Ngôn càng miễn cưỡng hơn, lại tỉ mỉ ngắm nghía một hồi, trầm ngâm không đáp. Ta dịu dàng cười, nói: “Mấy ngày nay thấy người đọc Kinh Dịch chán rồi thì có thể bói một quẻ, người có thích cái ống gieo quẻ này không?”.

Mộ Nhược Ngôn cứng cả người, nhìn ống trúc trên bàn. Bản tiên quân rất đặc ý, từ xưa đến nay đã tặng đồ là luôn theo tôn chỉ: Đánh rắn phải đập đầu. Nhìn bộ dạng Thiên Xu, nhất định đang cảm động rồi.

Ta lại dịu giọng nói: “Nếu người còn muốn phê bát tự[7] cho người khác, từ trên xuống dưới vương phủ này, người muốn phê cho kẻ nào ta sẽ lôi kẻ ấy về cho người”. Mộ Nhược Ngôn há miệng định nói cái gì đó, rồi lại vén ống tay áo che miệng, bắt đầu ho khò khè, ho được vài tiếng rồi mới dứt quãng nói: “Đa, đa tạ công tử đã hao tâm... ta chỉ thỉnh thoảng đọc chơi thôi, chứ không...”.

[7]: Bát tự: Tám chữ gồm giờ ngày tháng năm sinh viết theo Thiên Can và Địa chi, là một cách xem số mệnh của Trung Quốc.

Bản tiên quân đứng dậy, vuốt lưng cho y, bưng chén trà tới, cho y uống vài hớp, “Ta cũng chỉ tiện tay làm thôi, cũng không có tình có ý gì bắt người phải gánh đầu. Người thích nó thì cứ nhận lấy, dùng giải sầu là được rồi”.

Y uống vài ngụm nước trà, cơn ho cũng dừng lại. Ta đặt chén trà xuống bàn, Mộ Nhược Ngôn nhìn chén trà đó, khổ sở nở một nụ cười.

Ta nhặt quyển sách thơ rơi trên nền đất lên, đặt xuống bàn, trong bụng rỗng tuếch đấy, nhưng vẫn phải cố kiếm thứ gì mà nói: “Không ngờ người lại đọc cái này. Ta vẫn cứ nghĩ người thích đọc văn thơ của Vương Ma Cật[8] với Mạnh Tương Dương[9]”.

[8]: Vương Duy (701-761), tự là Ma Cật, là người huyện Kỳ, Thái Nguyên, là đại biểu cho những thi nhân thời Thịnh Đường người công nhận là tổ sư văn học của thời kì Khai Nguyên, Thiên Bảo.

[9]: Mạnh Hạo Nhiên (689-740), là nhà thơ thời Đường, là người Tương Dương, thế nhân gọi ông là Mạnh Tương Dương.

Tuy rằng lúc ở trên thiên đình, mỗi lần có chuyện gì cần động chạm đến văn chương giấy mực, ví như hành lệnh[10], liên cú[11], hiến thơ các loại, đều phải nhờ vào Hoành Văn mới qua được ải, nhưng thật ra lúc làm người phàm ta cũng đã từng đọc thơ ca, cũng có thể cùng người khác đàm đạo đàm ba câu.

[10]: Hành lệnh: Còn gọi là chơi tử lệnh, là một trò chơi góp vui trong tiệc rượu, tương truyền xuất hiện lần đầu tiên vào thời Tây Chu, chính thức trở nên phổ biến vào đời Tùy Đường. Hoạt động này rất phổ biến trong tầng lớp sĩ phu.

[11]: Liên cú: Một trong những hình thức làm thơ thời xưa, gồm hai hay nhiều người, mỗi người làm một câu rồi ghép thành bài thơ.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Thơ Vương và Thơ Mạnh tuy rằng cao xa thanh bạch, nhưng thật ra một vị là phú quý sinh nhàn, còn một vị là nhàn mong phú quý. Chẳng bằng Cao Thích, trong lòng mưu cầu danh lợi, ngang nhiên thẳng thắn toan tính, lại thoải mái vô cùng”.

Ta nói: “Cũng đúng, có điều người này tuy miệng thì nói rất hay, nhưng làm thì chẳng được bao nhiêu, thơ viết thì âm vang đấy, trên chiến trường lại không làm nên trò trống gì. Trên đời này, kẻ nói được làm được có mấy người? Phần lớn đều như Cao công mà thôi”. Sau đó ta vui vẻ quan sát đôi mắt của Mộ Nhược Ngôn, đợi ý bàn luận sâu hơn, nhưng đối phương lại tránh ánh mắt của ta, không nói gì thêm nữa, cầm quyển sách trên bàn lên, đặt về lại án thư.

Ta có phần chán nản, gượng gạo nói thêm vài câu khác, sau đó bèn lê bước ra khỏi phòng.

Đông Quận Vương phủ mấy ngày gần đây đang do dự giữa vùng lên tự lập hay án binh bất động chờ thời, các cuộc nghị sự kéo dài liên miên không dứt. Hoành Văn bị trời chân cả ngày trời, không có được tí thời gian rảnh rỗi nào. Lúc ta đang lẩn quẩn trong viện, gặp phải Đan Thành Lăng tới bảy tám lần, hần khi thì đang quét sân, khi thì trừ cỏ dại. Tâm tư của hần cũng thật thâm trầm, hễ thấy bản tiên quân liền thỉnh an cực kì cung kính, ánh mắt chẳng để lộ nửa phần khác lạ. Hại ta cả ngày trời đều phải vùi đầu suy nghĩ, buổi tối nên lấy đao đâm vào chỗ nào của hần thì thích hợp.

Đến khi trời đã về chiều, ta rút cuộc cũng đã trông thấy Hoành Văn, vẻ mặt hần cực kì uể oải, thấp giọng nói: “Cái ông cha quận vương đó của người quả là lằng nhằng có hạng, người còn phải ở lại chỗ này thêm mấy ngày nữa. Ta chỉ sợ mình cứ hần dài dòng như thế, sớm muộn gì cũng có ngày không chịu nổi, dùng thiên lôi bổ cho hần chết tươi”.

Ta cười làm lành, nói: “Người đừng nóng, ân tình ta nợ người chờ về thiên đình sẽ từ từ trả, buổi tối hôm nay ta đâm Nam Minh cho người xem giải sầu, được không?”.

Hoành Văn nói: “Cả ngày hôm nay người lại suy nghĩ xem nên đâm vào chỗ nào trên người Nam Minh chứ gì?”. Sau đó hần dấn sát lại bên tai bản tiên quân mà nói: “Vậy hôm nay ta sẽ tới phòng ngủ của người chờ sẵn”.

Nghe hần nói xong bản tiên quân liền thấy ngứa ngáy cả người, cũng thấp giọng đáp: “Người nói xem, ta đâm Nam Minh chỗ nào thì tốt”.

Hoành Văn nói: “Tùy người, thích đâm đâu thì đâm, đâm vào tim cũng được, dù sao hần cũng không chết nổi, còn Mệnh Cách cơ mà. Lão không xử được thì còn Ngọc Đế, người chỉ cần lo hạ đao là được”. Bản tiên quân nghe câu đó xong lại càng nóng ruột hơn, lao về Hàm viện như bay, chân không chạm đất.

Đêm đến, ta ngồi bên mép giường, liếc mắt nhìn Hoành Văn đang khoan thai thông thả bên giường, nuốt ực một ngụm nước miếng, sau đó kiên trì vượt khó, nói với con người đang đọc sách dưới ánh đèn rằng: “Nhược Ngôn, cũng không còn sớm, tới đây ngủ cùng ta đi”.

Lão già Mệnh Cách đã dặn đi dặn lại rằng, mỗi đêm trước khi đi ngủ, ta nhất định phải nói câu này với Thiên Xu, ta đây cũng là bị người khác ép bức thôi, có đúng không nào? Thế nên Hoành Văn à, người có

thể dùng trưng cái bộ mặt rất... không hiền hậu đó ra được không?

Mộ Nhược Ngôn nghe câu nói đó cũng đã thành quen, thối tất nển ở gian ngoài, sau đó đứng chờ dẫn bên giường, cởi bỏ áo ngoài, tháo phát quan ra. Thân thể chỉ khoác một lớp áo trong màu trắng thuần, dưới ánh nến trông lại gầy mỏng manh đến lạ. Y đưa mắt nhìn giường, thân thể hơi cứng, nhưng chậm rãi lật chăn ra, nằm xuống.

Trên giường chỉ độc một tấm chăn mỏng, bắt đầu từ buổi tối ngày hôm qua, bản tiên quân phải cùng Thiên Xu chung chăn mà ngủ.

Hoành Văn dựa người vào trụ giường nói: “Người không ngủ à?”

Toàn thân ta như đang bị cả đám như kim mảnh như lông bò đâm chi chít, không thể nào đứng trước mặt Thiên Xu lại quay ra nói chuyện với không khí được. Thừa thì không ổn, cười cũng chẳng xong, ta đành vác cái mặt mo mà cởi áo ngoài, xốc chăn lên, nhào người thối tất cây nển trước giường, sau đó duỗi thẳng người ra ngủ.

Hoàn thành được cái quá trình này thật gian nan.

Mộ Nhược Ngôn nhớ nhung tới Đan Thành Lăng, nghe tiếng thở cũng biết y đang trần trọc, thao thức không yên. Hoành Văn lôi ta ra khỏi xác Lý Tư Minh, cười khê, nói rằng: “Đêm đêm cùng Thiên Xu chung gối cùng giường, có nảy sinh tình ý gì không đó”.

Ta gượng cười: “Không phải vì Nam Minh đã tới, ta phải diễn cho tròn vở kịch này sao? Hôm qua mới bắt đầu ngủ chung thôi mà, chắc qua đêm nay không cần nữa”.

Hoành Văn nói: “Cái câu nói trước khi ngủ ấy, nghe thân thiết nhỉ”.

Da mặt ta run bần bật, đáp: “Mệnh Cách dạy ta đấy, không nói không được”.

Phỏng chừng Hoành Văn cảm thấy chế nhạo ta thế là đủ rồi, liền không nói thêm gì nữa. Cùng ngồi trong phòng, Hoành Văn ngáp một cái, ta nói: “Cả ngày hôm nay người đã vất vả rồi, cũng nên đi nghỉ sớm, hay ta cho người mượn xác Lý Tư Minh, người lên giường nằm chút đi”.

Hoành Văn biếng nhác đáp lại: “Thôi thôi, cái giường đó người đi mà nằm cùng Thiên Xu ấy, dùng để xảy ra thêm chuyện gì rắc rối. Ta cũng sợ nhập vào thì dễ, xuất ra lại khó”.

Hai ta gà gât trước bàn, nghỉ ngơi trong chốc lát, lúc sắp canh ba, tiếng gió thổi vi vu, có một bóng đen quét qua song cửa sổ. Một lưỡi dao mỏng len qua khe cửa, đẩy then cài ra, hai cánh cửa im lặng tách ra một khe nhỏ, một luồng gió đêm thổi qua đó, bản tiên quân cùng Hoành Văn tức khắc tỉnh cả người. Nhìn bóng đen kia khê khàng lên vào phòng. Đan tướng quân, rốt cuộc người cũng chịu ra tay rồi!!!

Bóng đen khom chân mà đi, lần theo ánh trăng mờ vào trong phòng, tiếp cận giường ngủ. Trong bóng đêm, bình khí trong tay hần lấp lóe thứ ánh sáng lạnh người, ta và Hoành Văn đứng bên vách ngăn, bản tiên quân không nhận được mới nói: “Một cái giường có hai người ngủ, trời thì tối như hũ nút thế này, làm sao hần phân biệt được ai là Thiên Xu ai là ta? Lăm lăm vũ khí như thế mà không sợ đâm nhầm người sao”.

Lời còn đang ra khỏi miệng Nam Minh đã đứng trước giường, trong tay đột nhiên sang rực, thì ra là một viên dạ minh châu to cỡ quả trứng chim bồ câu. Tay còn lại dùng mũi đao vạch màn giường ra, Thiên Xu đang ngủ ở phía giường mà hần đứng, Nam Minh cầm dạ minh châu soi một cái, liền trông thấy Mộ Nhược Ngôn.

Ta cùng Hoành Văn phiêu đảng tới đầu giường thò cổ ra nhìn, Mộ Nhược Ngôn nằm ở trong màn cứ như có cảm ứng, đột nhiên ngồi bật dậy, trong ánh sáng của dạ minh châu, đôi uyên ương bốn mắt nhìn nhau, nhât thời mải miết đến ngây người. Hai người này đúng là chẳng sợ bản tiên quân, tức Lý tam công tử đang ngủ ngay bên cạnh đột nhiên tỉnh giấc.

Hoành Văn nói: “Cũng đến phiên người rồi, còn không về mà bò dậy đi?”.

Ta nói: “Không vội không vội”.

Một tay Đan Thành Lăng nắm chặt lấy cổ tay Mộ Nhược Ngôn, kéo y xuống giường, tay còn lại giơ cao đoản đao sắc nhọn, nhắm về phía trong giường, đâm thẳng xuống, nhưng lại bị Mộ Nhược Ngôn giơ tay cản lại: “Đừng làm tổn hại đến tính mạng của hần”.

Đan Thành Lăng nói: “Vì sao?”. Hai chữ rét lạnh như nghìn vạn mũi đao băng.

Sao mà dài dòng thế!!! Hai vị, chạy trốn quan trọng hơn.

Nhưng mà hai vị này lại không muốn chạy, cứ thích dông dài. Mộ Nhược Ngôn nói: “Hần chưa làm gì ta cả, cũng không phải là người xấu”. giọng điệu nhẹ như không, cứ như đang nói về một cây cải trắng.

Hoành Văn nói: “Thiên Xu đối với người thật là... rất có tình nha”.

Đan Thành Lăng lạnh lùng nói: “Người không muốn ta động thủ, là vì lo lắng cho cái mạng của hần, hay là vì sợ làm bẩn đao của ta?”.

Thiên Xu lặng yên, không nói một lời.

Đan Thành Lăng cười lạnh một tiếng, sau đó đột nhiên cao giọng nói: “Trước giường ồn ào cả buổi như thế, các hạ tuy rằng giấu đi hơi thở, kì thực đã sớm tỉnh rồi. Sao lại không ngồi dậy mà nói mấy câu?”.

Đến lúc bản tiên quân lên sân khấu rồi đây. Ta nhập vào xác Lý Tư Minh, điều hòa hơi thở.

Cao nhân đối đầu, khí thế phải đầy đủ, vững vàng. Cho nên ta thông thả mở hai mắt ra, chậm rãi ngồi dậy, từ từ mò đá lửa, đốt nên lên, lại ung dung bước vòng ra từ bên kia của cái giường.

Thông thả ngắm nghĩ xem, ban nãy ta giấu cây đao thép ở chỗ nào.

Dạ minh châu đã bị Đan Thành Lăng nhét vào trong ngực, bàn tay trái nắm chặt lấy cổ tay Mộ Nhược Ngôn, bản tiên quân cùng hai người đối diện đưa mắt nhìn nhau, có vui, có buồn, cũng có ưu tư.

Ta đối xử với Thiên Xu như thế, y lại thay hần chặn một đao lấy mạng của ta, đây là vui.

Ta đối xử với Thiên Xu như thế, y lại nói bản tiên quân không phải người xấu, nếu không phải trình độ diễn kịch của ta chưa đủ điêu luyện, thì là đầu óc của y có vấn đề, đây là buồn.

Còn về cái sự ưu tư...

Hoành Văn đứng sau lưng ta, nói: “Đao của người đang dựng đứng trong cái bình hoa lớn chỗ góc tường ấy”.

Bản tiên quân lập tức nói: “Các hạ vào phòng lúc nửa đêm, ta lại không kịp thời nghênh đón, thật thất lễ. Ban ngày, công việc của gia đình vừa nặng vừa dơ bẩn lại tạp nham, quả thật đã khiến Đan tướng quân chịu ảm ức, trong lòng ta vô cùng xấu hổ. Nhưng không biết Đan tướng quân nửa đêm nửa hôm, đem người của ta kéo xuống khỏi giường, là định làm gì?”.

Ta cười mỉm, chấp tay, thông thả lại gần cái bình hoa, lôi cây trường đao không vỏ ra.

Đan Thành Lăng nói: “Vốn ta cũng không định xuống tay, dùng lưỡi đao này lấy tính mệnh của người chỉ tổ làm bẩn nó. Thôi được, coi như cho tên súc sinh nhà người cơ hội giãy giụa trước khi chết”. Hần quét mắt nhìn ta, vô cùng khinh miệt, “Hơn mười tên hộ vệ bên ngoài cửa đều ngã hết rồi, có vẻ không trông cậy được gì nữa đâu”.

Ta nói: “À”.

Không trông cậy được gì? Có Hoành Văn ở đây, dù bị Hắc Bạch Vô Thường tóm cổ ta cũng dư sức đòi về được, huống gì chỉ là bị đánh cho ngất xỉu. Ta nói: “Chúng ta ra vườn độ sức chứ?”.

Đan Tướng Quân sải bước như bay, vui vẻ rời phòng, bản tiên quân thừa dịp liếc Mộ Nhược Ngôn một cái, sắc mặt y trắng bệch, xoay người, cũng bước ra vườn, không nhìn ta lấy một lần.

Dưới vầng trăng sáng vàng vạc, bản tiên quân đứng trong sân nói một câu “Đắc tội”, sau đó quát âm lên: “NGƯỜI ĐẦU!!!!”. Hơn mười gã hộ vệ lao ra khỏi bóng đêm, bao vây Thiên Xu và Nam Minh. Binh khí chạm nhau, “keng” một tiếng, ánh kim loại loang loáng giao nhau.

Ta đứng ở ngoài vòng chiến, gương mặt coi náo nhiệt, chỉ cần đợi lúc Nam Minh run tay, lao ra cho hấn một đao là êm chuyện.

Hoành Văn vừa mới ra khỏi phòng, sau khi cứu tỉnh hộ vệ, liền đứng ở trong sân, từ xa quan sát cuộc chiến, nói rằng: “Chiêu này của người thật là thất đức”.

Ta cũng chỉ bất đắc dĩ thôi mà. Bản tiên quân lúc này đang nhập xác người phạm, làm sao mà địch nổi mãnh tướng oai phong hùng dũng như Đan Thành Lăng, chỉ có cách dùng hộ vệ kéo ngã hấn, sau đó dùng đao đâm hấn mới đảm bảo được.

Bản tiên quân vốn đã dặn dò các hộ vệ không được làm Mộ Nhược Ngôn bị thương, đao kiếm chỉ có thể nhào vào “thăm hỏi” thân thể Đan Thành Lăng, rất là gò bó. Đan Thành Lăng một mình đọ với mấy mình, ấy thế mà vẫn nhanh nhẹn còn thừa. Vừa chống đỡ vừa lùi lại, hấn đã sớm thăm dò cẩn thận đường rút, ra khỏi Hàm viện, cùng Mộ Nhược Ngôn lách qua cánh cửa nguyệt[12] của hậu hoa viên, sau hòn non bộ có một bức tường, mặt ngoài là một con hẻm không người. Hộ vệ đang đi tuần tra trong chính viện nghe thấy tiếng động liền vội vàng chạy tới, người càng lúc càng nhiều. Đan Thành Lăng giật lùi liên tục, hết đánh bên trái lại chặn bên phải, dần dần lâm vào cảnh lực bất tòng tâm. Lúc hấn lùi đến bức tường kia, trên người đã có bốn năm vết thương nhẹ.

[12]: Cửa nguyệt: Là một loại cửa có lối đi hình tròn (trông giống hình trăng tròn) ở giữa, phía trên có lợp ngói. Cửa nguyệt không có tác dụng đóng mở mà giữ vai trò là một vật bài trí, điểm tô cho kiến trúc.

Bản tiên quân nhắm chuẩn một khắc khi Đan Thành Lăng sơ sẩy, nắm chặt lấy trường đao, lách người vào đám đông.

Đan Thành Lăng tay phải vung đao cản vài mũi trường thương, tay trái vung chưởng đánh lùi đợt tấn công lao tới từ bên kia. Phía trước ngực mở cửa đón chào mũi đao của bản tiên quân nhắm thẳng, rất nhân đạo mà lao về phía ngực phải của hấn, năm tấc... bốn tấc... ba tấc. Đến khi chỉ còn hai tấc nữa thì có một bóng người chọt lóe lên trước mắt, phần ngực bản tiên quân sao đột nhiên lạnh toát.

Ta kinh ngạc cúi đầu, là một cây trường thương, mũi thương đâm vào ngực trái của ta, đầu kia của cán thương là một đôi tay, gầy gò, dài mảnh, dường như chẳng có chút sức lực gì đáng kể, ta đã từng nắm qua rồi, cảm giác xương xương.

Cũng trong khoảnh khắc thăng thốt ấy, một luồng gió mạnh vù vù lao tới, ánh bạc lóe lên, hình như là lưỡi đao mỏng của Nam Minh.

Cảm giác lạnh lẽo giờ đã “trèo” lên cổ.

Mệnh cách lại viết tắt trong sổ thiên mệnh rồi...

Keng một tiếng, cảm giác mát lạnh kia lại biến mất. Đao mỏng của Đường Thành Lăng kề ngang cổ ta, bất động, bởi vì một thanh trường kiếm phủ ngập ánh xanh đang gác trên cổ Mộ Nhược Ngôn, trường sam màu lam nhạt hơi lay động trong gió, “Người thả hấn ra, ta sẽ để ngươi và Mộ Nhược Ngôn bình an vô sự ra khỏi vương phủ”. Hoành Văn à, làm người thì không nên huênh hoang khoác lác quá, người hiện thân cũng không sao, nhưng cái thanh kiếm ấy có vẻ sáng hơi quá rồi đấy.

Đám hộ vệ nắm binh khí trong tay, không dám làm bừa, Đan Thành Lăng nhượng mảy nhìn Hoành Văn, “Các hạ có thể làm chủ chuyện này được sao?”.

Hoành Văn nói: “Đương nhiên có thể”. Sau đó quay đầu, nói với đám hộ vệ: “Bỏ binh phí ngay tại chỗ, sau đó lùi ra bên ngoài hoa viên”.

Triệu tiên sinh đang là tâm phúc của Đông Quận Vương, đám hộ vệ cũng coi như nhanh trí, buông binh khí xuống, lùi về phía cửa nguyệt.

Lưỡi đao rời khỏi cổ của bản tiên quân, Hoành Văn thu tay, cũng rút kiếm khỏi cổ Mộ Nhược Ngôn, mềm giọng nói: “Ngôn công tử, mũi thương cũng đã đâm vào rồi, cũng nên buông tay ra rồi nhỉ?”.

Hai tay nắm cán thương buông lỏng, Hoành Văn dùng một tay đỡ lấy lưng ta, thấp giọng nói: “Còn gương được đúng không?”. Trong khoảnh khắc đó, vẻ mặt hấn rất chi là đồng cảm.

Ta hít một hơi lạnh, thều thào đáp: “Ừ, có điều... đau quá trời ơi, khụ khụ...”.

Mệnh Cách, ta XXX lão, cái lão Mệnh Cách XXX!!!

Đan Thành Lăng neho mắt nhìn Hoành Văn, nói: “Ban nãy tại hạ hoàn toàn không phát hiện ra các hạ lại gần, công phu quả thực hơn người”.

Nói thừa, hần nhân lúc hỗn loạn để thi triển pháp thuật, hiện thân trong nháy mắt, một tên người phạm như người có thể phát hiện ra mới là chuyện lạ.

Hoành Văn làm bộ tùy ý nói: “Các hạ quá khen”.

Đan Thành Lăng khê nở nụ cười, nói: “Phong thái của các hạ cũng khiến tại hạ khâm phục vô cùng, không biết danh hứ[13] của các hạ là gì?”.

[13]: Thời cổ, danh hứ dùng để chỉ tên của vua chúa, bậc trưởng bối hoặc những người được tôn kính. Gặp những người như thế, không những không thể gọi thẳng tên, đến lúc viết cũng không được sử dụng những từ này. Vì vậy, phải dùng đến những biện pháp như sửa chữ, sửa âm, hoặc lược bớt những nét viết của chữ, hiện tượng này được gọi là Kỵ hứ hoặc kiêng hứ.

©STE.NT

Hoành Văn liền nói: “Được Đan tướng quân hỏi đến, thật lấy làm vinh hạnh, tại hạ Triệu Hoành”.

Không ngờ Đan Thành Lăng cũng chấp tay nói: “Ngày hôm nay Đan Thành Lăng được Triệu công tử chỉ giáo, mong rằng sau này sẽ lại có dịp luận bàn cùng công tử”. Một tay của Hoành Văn còn đang chống sau lưng của bản tiên quân, hần vẫn đứng yên tại chỗ, khê gặt đầu.

Đan Thành Lăng lại neho mắt nhìn Hoành Văn đầy thâm thúy, sau đó cùng Thiên Xu xoay người, Thiên Xu quay đầu nhìn lại, từ lúc bị thương đâm trúng tới giờ bản tiên quân chưa hề quan sát tới gương mặt y, giờ này trông thấy, sắc mặt y vẫn như xưa, không dễ đoán được điều gì, đôi mắt đen kịt nhìn ta, nói: “Xin lỗi”.

Ta cố lấy chút sức lực nói: “Không có gì, đáng đời ta thôi...”. Mà đúng là đáng đời ta thật.

Ánh mắt của Mộ Nhược Ngôn lóe lên một cái, sau đó quay mặt lại. Đan Thành Lăng cùng y nhảy lên bức tường vây, chìm mình vào bóng đêm.

Bản tiên quân ngồi phịch xuống đất, nghe thấy quanh người nhốn nháo ồn ào náo động, hần là cha già cùng hai vị huynh trưởng của Lý Tư Minh đã nghe thấy tin tức mà chui ra khỏi chốn, không biết có dẫn theo đại phu không nữa.

Hoành Văn nhỏ giọng nói: “Trước mắt người cố gắng chịu đựng một chút nhé, đợi ta tránh ra một chỗ không người sẽ kéo người ra”.

Bản tiên quân thở hắt hần, cười khổ nói: “Không được... kéo ra... bị thương ra thế này rồi... Người mà kéo ta ra thì Lý Tư Minh... chết chắc... Ta phải ở bên trong mà chống đỡ”.

Hoành Văn lạnh giọng nói: “Đáng đời nhà người”.

8. Chương 8

Lão già Mệnh Cách viết trong quyển sổ thiên mệnh của lão thế này:

Buổi đêm, Đan Thành Lăng cứu Mộ Nhược Ngôn, Lý Tư Minh biết được. Đánh nhau, vì Mộ Nhược Ngôn mà trọng thương, trốn thoát.

Mệnh Cách vân vê chòm râu, lặng lẽ cười, nói với bản tiên quân: “Nguyên quân xem, quả thực ta viết rất rõ ràng mà, có đúng không nào?”.

Ta lẳng lẳng không nói lời nào. Dù sao thì Lý Tư Minh đã biến thành một cái xác cứng đờ như đá rồi, chuyện bị chậm trễ cũng là chuyện Ngọc Đế sai làm, mà nhiệm vụ bị lỡ cũng chẳng trách ta được. Mà dù gì giờ cũng đang đứng trên điện Linh Tiêu rồi, lão già Ngọc Đế có thể tự mình định đoạt.

Một thương dó của Thiên Xu đúng là đánh bừa mà trúng, đâm chéo vào trong lồng ngực, xuyên qua tim của Lý Tư Minh, có cố ý đâm cũng chả chính xác được như thế. Tim cũng làm từ thịt, một mũi thương lớn như thế đâm vào, trong khoảnh khắc mạch máu vỡ tung, làm gì có chuyện không hỏng cho được? Trái tim co giật được mấy lượt liền hoàn toàn bất động. Sở dĩ Lý Tư Minh còn chống chọi được đến giờ, đều là nhờ bản tiên quân cố thủ trong xác phàm chịu đau khổ.

Bản tiên quân khổ nỗi vẫn không dùng được phép tiên, nhưng có Hoàn Hồn ở đó, đáng lí ra dù có mười quả tim bị đâm cho nát bét, thì chỉ cần phẩy tay một cái cũng có thể biến nó trở lại tươi mới, đập bình bịch như thường. Có điều giờ phút ấy Hoàn Hồn vẫn là Triệu tiên sinh, trước mặt bao nhiêu người làm sao thì triển phép tiên được. Đầy tớ trong vương phủ nhào tới trong nháy mắt, đẩy Triệu tiên sinh sang một bên, khiêng ta vào phòng ngủ. Vài đại phu luân phiên bắt mạch cho ta, đều hoảng hốt cả người, hệt như vịt bị sét đánh đen thui, kinh hoàng không nói được một câu, cả người run lẩy bẩy.

Kể cũng tội cho bọn họ, người không còn mạch đập nữa mà cứ trợn tròn con mắt lên, nói chuyện như đang sống, thử hỏi cội phàm này được mấy ai có duyên nhìn tận mắt?

Đông Quận Vương hỏi: “Con ta thế nào rồi, còn cứu được hay không?”.

Cả đám đại phu run như cây sậy, bản tiên quân nhìn bọn họ run đến đáng thương, liền nằm trên giường nói chen vào: “Cha... Xin đừng làm khó người ta, đành phó mặc cả cho ông Trời thôi”.

Lý Tư Nguyên lau nước mắt: “Cha, người cũng đừng lo lắng quá, tam đệ không phải còn đang an ủi người sao, trông vào phần hiếu tâm ấy, ông trời cũng sẽ phù hộ cho đệ ấy...”.

Nói đến từ cuối, Lý Tư Nguyên cũng ghen lời.

Già trẻ nhà họ Lý đứng trước giường bản tiên quân khóc nức nở. Đông Quận Vương sụt sùi: “Súc sinh, đúng là nghiệp chướng”. Lý Tư Hiền và Lý Tư Nguyên khóc: “Số tam đệ thật là khổ”, đến cả hai vị đại phu nhân của Lý Tư Hiền với Lý Tư Nguyên cũng đứng ở đầu giường lấy áo làm khăn lau nước mắt: “Số chú út thật khổ”.

Khóc đến độ ta cảm động vô cùng, thể tục hồn trần hỗn loạn tâm thường, một chút tình thân cũng đủ khiến người ta ấm lòng đến lạ.

Nói đến Hoàn Hồn, sao giờ vẫn chưa đến chữa trị cho ta? Trơ mắt đứng nhìn ta ở chỗ này bị đau đớn giày vò, hẳn cũng thật không niệm tình cũ nghĩa xưa gì cả.

Ta còn đang nghĩ ngợi, bỗng thấy toàn thân bỗng bồng bềnh nhẹ bẫng, chậm rãi bay lên. Ta giật thót mình, chuyện này không đùa được đâu! Giờ này phút này kéo ta ra, có định để cho Lý Tư Minh sống nữa không đây!!!

Bản tiên quân còn đang định giãy giụa, một giọng nói ồm ồm vọng xuống từ trên đỉnh đầu: “Tổng Giao Nguyên quân, tiểu tiên là Nhật Du Thần[1], Ngọc Đế có chỉ, sai tiểu tiên dẫn Nguyên quân gấp rút về thiên đình một chuyện”.

[1] Nhật Du Thần, là một vị thần trong tín ngưỡng dân gian Trung Quốc, phụ trách việc đi tuần tra vào ban ngày, giám sát việc thiện ác của nhân gian, còn được gọi là Nhật Du Tuần.

Thì ra là bởi vì lần này thiên mệnh sai lệch quá lớn, lại để cho Nam Minh cứu được Thiên Xu đi mất, Ngọc Đế bắt đầu nổi giận. Ngài ngồi trên điện Linh Tiêu, lôi cổ ta và lão già Mệnh Cách ra hỏi chuyện. Hoàn Hồn đứng ở một bên trong vai trò nhân chứng phụ.

Ngọc đế hỏi: “Sao chuyện lại thành ra như thế?”.

Bản tiên quân đứng trên điện, ung dung bình tĩnh, lý luận rằng: “Ngọc Đế anh minh, Tổng Dao lần này xuống trần gian, việc nào cũng làm theo đúng lời Người giao phó. Nhưng chuyện nào chuyện ấy xảy ra cũng khác hẳn với những gì được dặn dò, chịu khổ sở, chẳng phải việc gì to tát, không cần nhắc tới làm gì. Ngọc Đế minh giám vạn sự thì phi đúng sai, nhất định có thể phân xử công bằng”.

Ta liếc mắt nhìn Mệnh Cách, lão lau mồ hôi hột xong liền thấp tha thấp thỏm đứng trước mặt Ngọc Đế thỉnh tội, sau đó lại mở quyển sổ thiên mệnh ra cho bản tiên quân coi, liên tục cười làm lành cùng nhận lỗi. Lý lẽ về ta, bản tiên liền thuận tay làm phúc cho Mệnh Cách một lần, “Bẩm Ngọc Đế, trần gian có một câu nói, ấy là: Chuyện vật khó tránh, vận mệnh khó lường. Mệnh Cách Tinh quân cai quản vô số thiên mệnh, vụn vặt lại phức tạp, ngẫu nhiên có vài sơ sót cũng là chuyện khó tránh khỏi. Nam Minh cũng chỉ cướp lại được Thiên Xu mà thôi, lo gì không chia tách được hai kẻ phàm trần, chúng ta cứ chờ xem diễn biến sau này là được”.

Ngọc Đế trầm ngâm chốc lát, liền gật đầu phán: “Nói rất hay, cứ chờ xem diễn biến sau này”. Kế đó về mặt ông ta thả lỏng hẳn ra, mỉm cười, “Tổng Dao à, ta chỉ còn trông vào biểu hiện sau này của ngươi thôi đấy”.

Ta cười xòa, đáp: “Ngọc Đế, tiểu tiên thực sự làm việc không ổn thỏa, lần này Nam Minh mang được Thiên Xu đi, hơn nửa nguyên nhân là do tiểu tiên bất tài vô dụng, Ngọc Đế có thể...”. Ta đưa ánh mắt về phía Hoành Văn, âm thầm ra dấu, bảo hắn nói đỡ cho ta một lời, “Có thể chọn bậc hiền tài khác hay không?”.

Hoành Văn chưa kịp làm gì, Ngọc Đế trên cao đã mở lời: “Ngươi ở dưới trần gian làm việc rất tốt, mỗi lần trẫm cùng Vương Mẫu rảnh rỗi nói đôi câu chuyện phiếm, Vương Mẫu cũng có khen ngươi làm việc chu toàn. Ngươi trợ giúp tiên hữu vượt qua được chướng ngại trần tục, sau khi thành công trở về thiên đình, bổng lộc nhất định sẽ tăng thêm một bậc”.

Ta vội vàng nói thần không dám, thần không dám. Lời còn chưa dứt, đã có người của Thiên Giam Tư tới, nói có việc bẩm báo với Ngọc Đế, đá bay chúng ta ra khỏi điện Linh Tiêu. Bản tiên quân túm lấy Mệnh Cách: “Tinh quân này, từ giờ trở đi, trên sổ thiên mệnh ngài phải viết về ta tử tế hơn chút đấy”.

Mệnh Cách Tinh quân cười đến độ những nếp nhăn trên mặt xô hết cả vào nhau: “Hôm nay được Nguyên quân dành cho những lời tốt đẹp, nhất định là thế, nhất định là thế. Chỉ có điều trên trời một ngày dưới đất đã một năm, đã mất khá nhiều thời gian rồi, nếu Nguyên quân không tức tốc về ngay, chỉ sợ...”

Bản tiên quân lo cuống cuống, túm lấy Hoành Văn, vội vàng lao về phía Nam Thiên Môn.

Hoành Văn bị ta lôi đi, không nhanh không chậm nói: “Sao vội thế?”.

Ta cười khổ: “Còn không vội nữa thì mộ của Lý Tư Minh sắp xanh um cỏ mất”.

Kết quả...

Bản tiên quân cùng Hoành Văn lao xuống trần cũng coi như nhanh chóng.

Còn chưa đến nỗi trông thấy một ngôi mộ xanh biếc cỏ thơm.

Bùn đất trên mộ của Lý Tư Minh vẫn còn ẩm ướt, bia đá mới tinh.

Cùng lắm mới qua thất đầu[2] thôi.

[2]: Thất đầu: Ngày thứ bảy sau khi chết.

Hoành Văn thông thả bước quanh nắm mộ, “Đã cho vào trong quan tài đem chôn rồi, làm sao bây giờ?”.

Ta nói: “Đành chịu vậy, đợi đến nửa đêm đào mộ lên coi thử, xem xác Lý Tư Minh đã rửa hay chưa, còn dùng được nữa không?”.

Nửa đêm, trăng sáng, bản tiên quân cùng Hoành Văn lôi cổ thổ địa lên, tách nắm mộ, cạy nắp quan tài của Lý Tư Minh ra, Lý Tư Minh mặc trên người một tấm áo dài làm từ tơ lụa tốt nhất, nằm trong quan tài. Bên trong đó có chôn theo rất nhiều vàng bạc, đồ cổ. Trời đang mùa thu, vụn vặt cũng khó phân hủy hơn. Xác Lý Tư Minh còn chưa rửa, chỉ có vài con bọ ăn xác chết đang bò tới bò lui qua lỗ tai, lỗ mũi. Gió nhẹ thổi qua, mùi thối của xác người tỏa ra bốn phía. Ta dùng ống tay áo che kín gương mặt của Hoành Văn: “Vật ô uế, vật ô uế, ngươi mau quay đầu lại đi”.

Hoành Văn vén ống tay áo của ta lên, cười nói: “Hắn cũng đã từng là người, giờ thành ra thế này ta cũng không cảm thấy gì đâu”. Đẩy nắp quan tài lại, ta quay sang nói với thổ địa một câu: Đã làm phiền, sau đó khép mộ lại.

Lý Tư Minh đã hết dùng được rồi, đành về Thiên đình nghĩ cách khác thôi.

Ta đứng trước mộ mân mê tấm bia đá, phía dưới bia có xây một cái bệ bằng đá xanh nho nhỏ, dùng để bày đồ cúng. Trên bệ có một bình rượu và một vài cái chén chưa dọn đi, rượu trong chén vẫn còn đầy, trong vắt nhìn thấy đáy, dường như vừa được rót hôm nay. Không ngờ sau khi Lý Tư Minh chết đi, nhân duyên cũng không đến nỗi nào.

Ta và Hoàn Văn cười mây trở lại Thiên đình, lên đến lưng chừng trời, ta cúi đầu nhìn xuống dưới, nơi chôn Lý Tư Minh là phần mộ tổ tiên của Đông Quận Vương gia – một mảnh đất dày đặc những nấm mồ. Bản tiên quân không kìm lòng được, cảm khái trào dâng: “Năm đó nếu không phải ta may mắn ăn được tiên đan, không biết bao nhiêu năm sau cũng kết thúc bằng một cỗ quan tài trong nấm mộ, để cho lũ bọ ăn xác bò tới bọ lui, dần dần tan biến trong bùn đất. Linh hồn về dưới trướng Diêm Vương, luân hồi hết kiếp này qua kiếp khác, không biết đến ngày này tháng này đã luân hồi thành bộ dạng gì”.

Hoàn Văn liếc mắt nhìn ta, hít ngược một hơi, nói: “Chua xót quá nhỉ”.

Sau khi trở về thiên đình, bản tiên quân liền chạy thẳng tới Tây Thiên Môn.

Thiên đình có bốn Thiên Môn, Nam Thiên Môn thông tới hiện nay, Tây Thiên Môn dẫn về quá khứ, Đông Thiên Môn tiến đến tương lai, Bắc Thiên Môn có thể kết nối tới tất cả các thế giới.

Bản tiên quân định bụng đi qua Tây Thiên Môn, trở về thời điểm lúc Lý Tư Minh vẫn còn đang nằm trên giường để đại phu chẩn bệnh. Nhật Du Thần mới kéo chân thân của ta ra, Lý Tư Minh vừa tắt thở, trong khoảnh khắc ấy bản tiên quân sẽ nhập lại vào xác hắn, Hoàn Văn biến quả tim bị đâm nát nát đó trở lại trạng thái ban đầu, thế là êm chuyện.

Nguyên soái Công Trương – người đang túc trực trước Tây Thiên Môn ngăn bản tiên quân lại, “Nguyên quân mới trở về từ điện Linh Tiêu, chẳng lẽ không nghe nói gì sao? Các vị ở Thiên Giám Tư đã bẩm báo với Ngọc Đế, Tây Thiên Môn bị sập, đang trong quá trình tu sửa, tạm thời không thể sử dụng được”.

Ta buộc lòng phải tới Bắc Tiên Môn, Bắc Tiên Môn có thể nối được tới tất cả các thế giới, coi như là cánh cổng dự phòng khi các cổng khác được tu sửa.

Phía trước Bắc Thiên Môn cũng đã đứng đầy một đám thần tướng, ồn ào huyên náo, tới tới lui lui.

Trong các vị thần tiên ấy có cả Thái Bạch Kim Tinh.

Ta lại gần cất lời chào hỏi, sau đó thò đầu trông Bắc Thiên Môn im lìm đóng chặt. Thái Bạch Kim Tinh nói: “Chẳng lẽ Tổng Dao Nguyên quân cũng muốn đi qua Bắc Thiên Môn? Không đi được rồi, chìa khóa không còn nữa”.

Ta giật mình nói: “Sao lại không còn nữa?”.

Kim Tinh thở dài thườn thượt, nói rằng: Ngày hôm qua Bích Hoa Linh quân có tới Bắc Thiên Môn, lúc đó thần tướng canh cửa đang chơi cờ thế là Bích Hoa Linh quân liền tự mình lấy chìa khóa mở cửa. Sau khi ngài ấy ra khỏi Bắc Thiên Môn, thần tướng liền khóa cửa lại, khóa xong mới nhớ chìa còn đang nằm trong tay Linh quân ở bên cánh cửa. Bích Hoa Linh quân tới chỗ Đức Phật Nhiên Đăng ở Tây Phương để dự pháp yển, phải đợi đến khi tiệc tan, mới đi qua trần giới, vòng qua Nam Thiên Môn trở lại thiên đình, lúc đó Bắc Thiên Môn mới mở ra được.

Ta hỏi, vậy dự tính phải đợi đến khi nào, lời của Thái Bạch Kim Tinh quả thực khiến ta tuyệt vọng hoàn toàn, “Chắc cũng tầm một hai chục ngày”.

Một hai chục ngày, một hai chục năm. Lúc đấy Thiên Xu Tinh quân với Nam Minh Đế quân cũng sắp đầu bạc răng long rồi.

Ta thở dài nói với Hoàn Văn: “Mệnh, đây đúng là số mệnh mà! Bẩm báo Ngọc Đế thôi, vừa đẹp, ta và người có thể mặc kệ về phủ đánh một giấc”.

Hoàn Văn ngáp một cái, nói: “Được. Ta cũng thấy hơi mệt rồi đây. Thế đến phủ người uống rượu rồi ngủ hay đến phủ của ta?”.

Nói là nói thế, chứ Ngọc Đế đời nào chịu tha cho ta. Hai ta mới đi được nửa đường tới điện Linh Tiêu, đã thấy Mệnh Cách Tinh quân đứng chờ sẵn:

“Thanh quân, Nguyên quân, chuyện hạ giới Ngọc Đế đã biết hết rồi. Thiên Xu và Nam Minh hiện đã rời khỏi thành Thượng Xuyên, đang trên đường về Nam Quận, vài ngày sau sông Trường Giang nổi cơn sóng lớn, đoàn người bọn họ sẽ bị kìm chân ở một quán trọ tại bến đò Chu Gia. Trước mắt đang có một xác phàm – vốn là một đạo nhân dạo chơi khắp chốn đang ở tạm tại một đạo quán trong thành Thượng Xuyên, tuổi thọ đã hết, hồn về địa phủ. Thân xác ấy Nguyên quân vẫn có thể sử dụng được. Việc không thể chậm trễ, xin Nguyên quân hãy mau tới Nam Thiên Môn”.

Trời sáng, ánh mặt trời ấm áp, bản tiên quân tỉnh lại trên một chiếc giường được ghép lại từ mấy tấm ván gỗ, trong một căn phòng bụi bặm sơ sài, cánh cửa xiêu xiêu vẹo vẹo sắp mục hết đến nơi.

Lúc này, cánh cửa mục nát đang bị người ta đập ầm ầm, “Quảng Vân Tử!!! Quảng Vân tử!!! Pháp hội cúng ngũ thất[3] của Tam công tử vương phủ sắp bắt đầu rồi, nếu không đi là không kịp nữa đâu!!!”.

[1]: Theo truyền thống xưa, những nghi thức cúng bái sau khi một người đã qua đời như sau: Lúc người vừa chết gọi là Tổ Thất, sau đó cứ cách bảy ngày cúng một lần, là Đầu Thất, Nhị Thất, Tam Thất, Tứ Thất, Ngũ Thất, Lục Thất và Đoạn Thất.

Ồ, thì ra lão đạo sĩ đoán mệnh này tên là Quảng Văn Tử. So với phong hàm Quảng Hư Nguyên quân của ta cũng được một chữ giống nhau.

9. Chương 9

Quảng Văn Tử, người này phỏng chừng năm mươi chưa tới, nhưng bốn chục lại thừa. trong khoảnh khắc khi mở mắt ra, ta liền ngửi thấy ngay một thứ mùi hôi hám, làm bản tiên quân xây xẩm mặt mày, thứ mùi ấy như đang nói lão đạo sĩ đã lâu lắm rồi chưa tắm rửa.

Ta đưa tay sờ soạng, dưới cằm có râu, tương đối dài, chạm vào thấy dính dính. Nhắc lên nhìn, lại bắt gặp một con bọ đang xông pha ngang dọc giữa những kẽ hở của túm râu dày đặc, dường như đang kiếm ăn, quả thực ta không “đánh lòng” mở mắt ra nhìn tiếp.

Hoành văn lơ lửng trên không ném cho ta một câu: “Lão đạo sĩ nhếch nhếch hôi hám như thế này, đừng hi vọng ta sẽ ở cạnh người, khi nào tắm rửa sạch sẽ xong ta lại tới”. Sau đó liền không thấy tăm hơi hần đâu nữa. Thật đúng là, lão đạo sĩ này chẳng lẽ nhếch nhếch bằng thi thể của Lý Tư Minh sao? Người lúc đứng cạnh quan tài thì nói hay như hát, bây giờ lại thế này.

Trên người không một chỗ nào không thấy ngứa ngáy, ta thò tay ra sau cổ, gãi, xát ra một cục ghét thuộc hàng tầm cỡ. Phủi đi, xát lại, lại phủi, cũng thú vị ra trò.

Đầu là chỗ ngứa dữ nhất, cứ cảm giác như có thứ gì đó đang chạy ngang chạy dọc. Nghe nói trên đời có một loại côn trùng gọi là bọ chết, chỉ sợ cái thứ này là nó.

Cửa vẫn đập ỳnh ỳnh, ta gãi đầu, vừa dùng một tay chà ghét vừa ra mở cửa. Người ngoài cũng là một đạo nhân, gương mặt dẹt dẹt tròn tròn, đầy đặn phúc hậu, dài giọng nói: “Cuối cùng cũng dậy rồi, còn tưởng ngài thành tiên ở trong đấy luôn rồi chứ?”.

Cũng không hẳn là thành tiên trong ấy, ông ta tắt thở trước, sau đó vị đại tiên ta mới tới mà.

Ta nói: “Đúng là vậy, dạo chơi qua mấy nghìn ngọn núi tiên, lại đột nhiên hóa thành giấc mộng, gần như đã quên hết chuyện hồng trần, ngay cả người cũng không nhớ ra”.

Đạo sĩ nọ nói: “Quảng Văn tiên nhân phải nhớ cho kĩ đấy, tiểu đạo là đạo nhân Thường Thiện, làm tạm vụ trong Minh Nguyệt quán này, đợi đến lúc thành tiên rồi, mong ngài đừng quên chiếu cố đến tiểu đạo”. Hần cười ha hả, chà xát hai tay vào nhau, “Tối hôm qua ngài có nhờ tiểu đạo đánh thức, sáng hôm nay không thể ngủ quên được. Tiểu đạo tới gọi ngài sớm một chút, hôm nay không giống ngày thường, là đại pháp hội của vương phủ, trong đạo quán thiếu người quá, khó khăn lắm sư phụ mới gật đầu để ngài tới cho đủ số lượng. Tốt xấu gì ngài cũng phải tắm rửa một lượt, thay bộ quần áo trông cho tử tế mới được”.

Vừa nghe thấy hai chữ “tắm rửa” mắt ta liền sáng rực lên, “Nước ở chỗ nào?”.

Thường Thiện nói: “Kì diệu làm sao, kì diệu làm sao, thường ngày ngài lúc nào cũng nói sợ làm tổn thương đến nước nên không tắm rửa, không ngờ hôm nay lại nghĩ thông rồi”. Hắn nói xong liền dẫn ta ra sân sau.

Ở sân sau có một cái lán bằng gỗ, trong lán có giếng, bên giếng có thùng, còn có cả một cái chậu gỗ lớn.

Ta cài cửa lán lại, mức đầy một chậu nước, thò đầu soi thử, thấy một cái đầu bù xù. Bản tiên quân đứng bên miệng giếng, mức vài chậu nước, dùng tới hơn nửa cân bồ kết mới chải tới được râu, tóc, chà xát àu da bình thường xuất hiện.

Thường Thiện đã chuẩn bị sẵn một bộ đồ mới tinh cho ta thay. Ta cột tóc gọn gàng, bộ râu cũng dùng lược chải cho ngay ngắn, cả người khoan khoái nhẹ nhõm, lúc bấy giờ Hoàn Văn mới lắc lư lư bay tới. Ta nhân lúc bốn phía không người, phất phất tấm áo bào đạo sĩ mới tinh mấy lượt, hỏi: “Trông có tí phong thái nào của Lữ Tiên không?”.

Hoàn Văn nói: “Ta mà chiều người nói một câu ‘Giống’, chắc Lữ Động Tân sẽ tới đập nát cung Vi Viên của ta ra mất”.

Ta cười khan một tiếng: “Không phải đã tử tế hơn nhiều so với buổi sáng rồi à?”.

Hoàn Văn im lặng trong giây lát, sau đó thành khẩn nói: “Trông người giống người rồi”.

Ta cùng với đám đạo sĩ trong Minh Nguyệt quán, tới Đông Quận Vương phủ.

Khi bước qua ngưỡng cửa vương phủ, bản tiên quân thấy thật bù nhìn.

Vừa chỉ mới mấy ngày trước thôi, ta vẫn còn là người một nhà với những con người sống sau cánh cửa này, tuy xét về độ hào sảng, lỗi lạc Lý Tư Minh còn chưa sánh được với bản tiên quân nhưng cũng coi như một công tử thiếu niên khôi ngô tuấn tú. Giờ đây lại đang mục xác trong quan tài, đối cho bản tiên quân một đạo nhân già, da mặt nhăn nheo như quả hồng khô. Mệnh Cách với Ngọc Đế định để cho ta dùng cái mặt này mà đi cảm dỗ Thiên Xu á???

Pháp hội ngũ thất được tổ chức rất phô trương, tổng cộng có tất cả sáu mươi sáu đạo sĩ của tám đạo quán đồng thanh đọc kinh. Ta đứng rung chuông giữa đám người. Ta trông thấy Đông Quận Vương, cũng trông thấy Lý Tư Nguyên và Lý Tư Hiền. Bản tiên quân biết tình cảm của bọn họ đối với Lý Tư Minh rất sâu sắc, nhưng tình cảm có sâu sắc đến mức nào, nước mắt có nhiều bao nhiêu, khóc tới ngũ thất, cũng khóc cạn hết cả rồi. Vậy nên khi đứng trước linh vị đốt tiền giấy, tất cả mọi người đều gào khan mà thôi.

Tuy nhiên, Đông Quận Vương có nói một câu khiến bản tiên quân vô cùng phẫn chấn.

Đông Quận Vương đứng đối diện với linh vị, bỏ một xấp tiền giấy vào trong chậu than, nói rằng: “Minh nhi, con yên tâm đi, cha nhất định sẽ móc tim của gã Đan Thành Lăng đó mang về để tế con!”.

Lúc lãnh tiền thưởng, Thường Thiện thì thầm bên tai ta: “Nghe những lời vương gia nói hôm nay, Đông Quận của chúng ta nhất định phải đối đầu với Nam Quận rồi, than ôi, nghiệp chướng, đúng là nghiệp chướng mà. Nói một cách khó nghe thì tiểu công tử chết vừa là số vừa coi như tự chuốc lấy. Nhưng một khi có chiến tranh, thì đám dân thường chúng ta cũng phải chịu khổ theo”. Đoạn hắn ép giọng nói xuống thấp hơn, “Ngài có biết vì sao tiểu công tử lại bị chết không?”.

Trên đời này làm gì có kẻ nào biết rõ hơn bản tiên quân.

Thường Thiện nói: “Nghe nói vị tiểu công tử này vốn là kẻ đần độn, không biết vì sao mà đến một ngày đột nhiên tỉnh ra. Hắn vừa tỉnh ra, liền hồng бет, lập tức nuôi ngay một tiểu công tử lai lịch bất minh ở trong nhà, nghe nói là chiêu chuộng ghê lắm. Nhưng chỉ được một hai ngày, vương gia lại mời một vị công tử về để làm mặt trọng, nghe nói vị mặt trọng tiên sinh đó có dáng vẻ như thần tiên vậy, Tam công tử vừa gặp liền ném ngay vị tiểu công tử trong viện đi, trái tim đặt cả vào vị mặt trọng tiên sinh kia. Vị công tử trong điện liền nổi cơn ghen tức, cấu kết với người tình ngày trước của hắn đâm tiểu công tử một dao, sau đó liền treo tường trốn mất. Ngài nói xem có thú vị hay không?”.

Râu mép của ta giật giật một lát, sau đó mới đáp rằng: “Thú vị”.

Thường Thiện lẳng lẳng tiếp lời: “Nhưng thú vị hơn là tình nhân cũ của vị tiểu công tử kia không phải là ai khác, lại chính là Đại tướng quân Đan Thành Lăng của Nam Quận. Sau khi tiểu công tử chết, mặc trọng tiên sinh cũng chẳng thấy tăm hơi đâu. Cả chuyện này huyền ảo ảm ỉ cứ như diễn kịch vậy, có điều vở kịch này diễn quá tệ, người này chết, bách tính lại gặp tai ương”.

Ta ủ rũ, không nói lời nào. Ngọc Đế, Mệnh Cách, đều là nghiệp chướng các người tạo ra cả đấy.

Ta ôm hai xương tiền, theo đoàn người ra khỏi phủ, xa xa trông thấy Tấn Ninh, Tấn Thù đang đeo khăn tang, thân hình bé nhỏ chui rúc lên lỗ giữa đám người. Tấn Ninh đang ngóng lên trên bàn thờ, ánh mắt mong đợi, hình như đang định “xuống tay” với đĩa bánh cúng trên đó.

Ta đã từng hỏi thăm Mệnh Cách về số mệnh của hai đứa bé này. Năm năm sau, Đông Quận Vương sẽ qua đời vì trúng gió, ba năm sau nữa đến phiên Lý Tư Nguyên chết bất đắc kỳ tử, một năm sau Lý Tư Hiền cũng bỏ mạng trên chiến trường. Tấn Ninh trở thành tướng soái khi tuổi đương độ thiếu niên, thắng trận liên tiếp. Nhưng người nắm trong tay đại cục của Đông Quận lại là Tấn Thù. Đứa bé nhút nhát suốt ngày chạy theo đuôi Tấn Ninh, trong tương lai lại trở thành vị quân chủ khai quốc của cả vùng vương triều. Quả là thế sự vô thường.

Ta đứng trước nhà quan[1] một lúc lâu, đôi mắt đảo liên hồi của Tấn Ninh liếc về phía ta. Nó bước lại gần ta, thân người lúc la lúc lác: “Này, đạo sĩ râu dài, lão đang nhìn gì thế?”. Tấn Thù vẫn như trước bám dính sau lưng Tấn Ninh.

[1]: Nhà quan: Nơi đặt quan tài trước khi chôn cất, hoặc tổ chức tang sự.

Tấn Ninh tương lai sẽ là một kẻ phong lưu, bản tiên quân nhìn nó, tưởng tượng cảnh nó sau khi trưởng thành, sẽ chôn người giữa mười mấy thê thiếp xinh đẹp như hoa, trái ôm phải ấp. Chắc chắn, thằng bé này quả là khiến người ta lo lắng mà.

Ta sục sạo trong tay áo, móc ra hai mặt dây chuyền hình hồ lô làm bằng ngọc bé xíu, khom người xuống: “Bản đạo trông hai vị thiếu gia phúc khí đầy mặt, đôi bùa ngọc này xin tặng cho hai vị, coi như kết một mối lương duyên với đạo gia”.

Tấn Ninh thò tay định nhận, nhưng Tấn Thù lại kéo ống tay nó lại, ngửa mặt mà nói với ta rằng: “Đạo nhân người lai lịch bất minh, tặng đồ cho chúng ta, có phải muốn thứ gì đó hay không?”.

Ta cười ha hả: “Bản đạo nếu có thể tới tham gia pháp hội, lai lịch đương nhiên phải rõ ràng, Đông Quận Vương phủ là chỗ người bình thường có thể bước vào sao? Hai miếng ngọc này chỉ để kết mối lương duyên với đạo gia, hoàn toàn không có mục đích gì. Nếu tiểu công tử thật sự muốn thưởng cho bản đạo thứ gì đó”. Ta vuốt chòm râu, đưa mắt nhìn về phía bàn tay của Tấn Ninh, “Vậy hãy tặng ống trúc kia cho bản đạo, tiểu công tử thấy sao?”.

Tấn Ninh ngó ống trúc trong tay, có vài phần lưu luyến không nỡ cho đi, lại đưa mắt nhìn hồ lô ngọc trong tay ta, ngập ngừng do dự. Tấn Thù chớp mắt, nhìn Tấn Ninh, sau đó quay sang nói với ta: “Vậy lão đừng đòi ống trúc nữa, ta thưởng cho lão cái này, đổi lại lão đưa hồ lô cho chúng ta, được không?”.

Bàn tay nhỏ xíu của nó mò mẫm trong đai lưng, bàn tay nắm chặt mở ra trước mặt ta. Bản tiên quân thấy miếng ngọc bội kia mà mở cở trong bụng, đúng là hôm nay vợ được món hời, không cần bỏ thêm công sức, đồ đã được người dâng tới tận tay.

Ta nói, “Đa tạ tiểu công tử”. Sau đó lấy miếng đưa cho Tấn Thù. Tấn Ninh vội la lên: “Ê, đã nói là hai cái cơ mà, sao giờ chỉ có một cái?”.

Ta lắc đầu nói: “Lễ vật của vị công tử này thưởng cho bản đạo chỉ đổi được một cái. Một đổi một, không phải là chuyện rất công bằng sao?”.

Tấn Ninh nói: “Mới nãy rõ ràng lão nói đồ này tặng không cơ mà!!!”.

Ta lại vờ vờ chòm râu: “Ban nãy bản đạo nói tặng không, nhưng giờ lại đổi ý, không muốn tặng không nữa”.

Tấn Ninh chun mũi lại, trừng mắt nhìn ta, Tấn Thù liền nhét miếng bùa ngọc đeo vào tay nó: “Được rồi, đừng lằng nhằng với lão làm gì, dù sao ta cũng không thích nó, cho người đấy”.

Tần Ninh lắc đầu quây quây, chìa ống trúc ra trước mặt ta: “Cho lão, đưa cái kia đây”.

Bản tiên quân cười híp cả mắt: “Tiên tôn vô lượng, cảm ơn tiểu công tử”. Đưa tay nhận ống trúc, sau đó trao miếng còn lại cho Tần Ninh.

Tần Thủ nói: “Người thích cái ống trúc đó, sao lại đưa cho lão làm gì, ta không cần bùa ngọc này”.

Tần Ninh lại nhét miếng bùa vào tay nó, “Thứ đổi bằng đồ của người để ta giữ, thứ đổi bằng đồ của ta để người giữ. Dù sao hai thứ đưa cho lão đều là vật lấy trộm từ phòng tiểu thúc thúc, nếu bị cha với thúc thúc trông thấy thì có khi còn bị nện thêm mấy chổi ấy chứ”.

Bấy giờ Tần Thủ mới cầm lấy hồ lô, nhét vào trong tay áo. Việc cũng đã xong, bản tiên quân liền mang theo hai thứ kia lui ra.

Trở về đạo quán, ta đưa cho Thường Thiện một xâu tiền, cảm ơn hắn đã giúp đỡ ta. Thường Thiện cười toe toét, “Quảng Văn đạo huynh khách khí quá đi mất, ngày khác có tới Thượng Xuyên này, nhất định phải qua đây tìm tiểu đạo đây nhé”.

Buổi tối, ta lôi ống trúc và ngọc bội ra ngắm nghía, rất là đắc ý, Hoàn Văn đứng trước giường nói: “Hai thứ này đã được người trở tài dụ dỗ trẻ con mà lừa được về, an tâm rồi chứ gì. Trông thấy vật, chẳng biết có nhớ người không đây”.

Bản tiên quân dụ dỗ, lừa gạt trẻ con bao giờ, hai miếng ngọc hồ lô kia đều là bảo bối được ta dùng phép tiên, thêm thần chú bình an vào cả đấy. Có thể bảo vệ cho hai đứa nó tránh được tà ma, sống thuận lợi an vui cả đời.

Ta nhìn Hoàn Văn, cười xòa: “Người có muốn lên giường nằm chút không?”.

Hoàn Văn nói: “Thôi khỏi, cái giường này của người chẳng sạch hơn tấm vải bọc xác Lý Tư Minh đâu”.

Ngày hôm sau, ta rời Minh Nguyệt quán, ra khỏi thành Thượng Xuyên.

Quảng Văn Tử thân phạm xác tục, liên lụy bản tiên quân không cười nổi mây, chỉ đành cuốc bộ đi đường, muốn đến được bến Chu Gia cũng phải đi bốn năm ngày đường.

Sau khi đã cách thành Thượng Xuyên rất xa rồi, Hoàn Văn liền hiện thân, cũng cùng bản tiên quân đi bộ. Hắn hiện thân, vẫn biến ra bộ dạng của Triệu tiên sinh, không chịu tạm biến thành tiểu đạo sĩ cho hợp hoàn cảnh. Ta với Hoàn Văn đi chung, người qua đường ai thấy cũng lé cả mắt, cảm thấy hai ta đi cùng nhau là chuyện gì đó rất... kì lạ.

Chạng vạng năm ngày sau, ta đã tới trước cửa quán trọ bên bờ sông.

Trời đã hoàng hôn, mây đen dề nặng, tối mịt tối mù. Sông dài sóng lớn, từng đợt xô bờ, tiếng lá cờ chào đón khách của quán trọ phấp phất trong gió vang lên, nghe thật dịu hui cô quạnh.

Bản tiên quân bước vào quán trọ, tay phải chống một cây gậy trúc, trên lá cờ đen viết mấy chữ “Bói đâu trúng đó”, tay trái thì phe phẩy cây phát trần thưa thớt mấy cọng lông.

Tiểu nhị lúc đầu vốn chỉ dùng đuôi mắt liếc bản tiên quân một cái, hồ hững lạnh lùng định quay đầu, lại trông thấy Hoàn Văn vào cửa, lập tức mặt mày như mới nở mấy đóa hoa.

Đợi đến khi biết được bản tiên quân và Hoàn Văn là bạn đồng hành, ta cũng móc bạc ra, tiểu nhị với chủ quán liền cười đến độ mắt mũi chẳng thấy đâu, ân cần sắp xếp cho bọn ta hai gian phòng thượng hạng, lại rất chu đáo chuẩn bị cho bọn ta vị trí ngồi đẹp nhất trong sảnh dưới lầu, rượu và thức ăn được bưng lên thuộc hàng thượng hạng.

Sau khi đưa thức ăn lên, một gã tiểu nhị niềm nở tới rót rượu, sau đó bắt chuyện nói: “Đạo trưởng đây tiên phong đạo cốt, vừa nhìn đã biết là một cao nhân”.

Ta khiêm nhường đáp lại: “Đâu có đâu có, bản đạo tu hành nông cạn, chỉ biết chút đạo thuật sơ sài như bói quẻ xem tướng, xem hung cát, đoán tương lai thôi”.

Ánh mắt tiểu nhị chứa chan khâm phục.

Thế là ta tiếp tục nói: “Xem phong thủy, quan sát thiên tượng, kỳ môn độn giáp... Bần đạo cũng biết chút chút”.

Về khâm phục trong mắt tiểu nhị lại càng dâng cao.

Thế là ta lại tiếp tục nói: “Thật ra, nếu như bị thứ gì đó tà mị nhập vào người, yêu ma tác oai tác quái, thậm chí cả những chứng bệnh lạ không chữa nổi, bần đạo cũng có thể xem thử xem sao”.

Tiểu nhị mừng vui khôn xiết, tức khắc đặt vò rượu xuống, vái bần tiên quân một vái: “Đạo trưởng, ngài đúng là do ông Trời phái đến mà!!! Tiểu điểm hiện giờ đang có một bệnh nhân trong tình thế hiểm nghèo, không biết có thể làm phiền đạo trưởng mở lòng từ bi mà xem bệnh cho người ấy hay không!”.

Chủ quán đích thân dẫn đường, đưa ta và Hoành Văn lên trên lầu, vài tiểu nhị rào trước đón sau, chạy tới chạy lui xun xoe, nịnh nọt.

Theo lời chủ quán, mấy ngày trước có một vị đại gia dẫn theo một đoàn người tới quán trọ này, vốn định sang sông, nhưng trên sông sóng lớn cuộn cuộn, không sang nổi. Vì vậy họ liền ở lại quán trọ, một vị công tử trong đoàn người lại còn sinh bệnh. Vài ngày sau, vị đại gia kia hình như có chuyện gì khẩn cấp, mới dẫn một nửa số người đi, để lại một nửa số người chăm sóc cho công tử bị bệnh. Kết quả, vị công tử kia ốm dầm ốm dề mãi không chịu khỏi, những người còn lại hình như cũng có việc, từng người từng người một nói đuôi nhau đi mất, cuối cùng chỉ còn một mình người như ma ốm ở lại quán trọ này.

“Lúc người cuối cùng rời đi, đã để lại một số bạc rất lớn, nói vài ngày sau bọn họ sẽ trở về, dặn chúng tiểu nhân nhất định phải chăm sóc cho vị công tử kia thật tốt, còn rút kiếm chém phăng một cái góc bàn mà đe dọa, nói vạn nhất có gì xảy ra với vị công tử kia, thì số phận bọn tiểu nhân sẽ như cái bàn ấy”. Chủ quán kể lại bằng giọng rất đổi thê lương.

“Nhưng vị công tử nọ cứ càng ngày càng yếu, bọn tiểu nhân đã mời đủ mặt đại phu, ai cũng nói không chữa nổi. Hiện giờ vị này đang nằm trên giường mà ho ra máu, xem ra chỉ thoi thóp chút hơi tàn. Cầu xin đạo trưởng nghĩ cách gì đó giữ lại tính mạng cho người này. Nếu công tử đó mà chết ở đây, thì lúc đám người kia quay lại chúng tiểu nhân biết ăn nói làm sao.”

Chủ quán mở cửa ra, chỉ cho ta xem con ma bệnh đang thoi thóp nằm trên giường bên trong.

Đèn dầu tối mù tối mịt, nhưng chưa đủ để ta trông thấy kẻ-có-vẻ-sắp-chết đang nằm trên chiếu.

Ta vừa nhìn rõ mặt người kia, lập tức quay sang nói với chủ quán rằng: “Yên tâm đi, hắn không chết nổi đâu”.

Chủ quán túm chặt lấy ta, cứ như đang bầu vịu vào đồng lương thực cứu mạng vậy, hai tay run bần bật nói: “Đạo trưởng đúng là thần tiên sống, vừa nhìn một cái đã biết hết căn khôn, có câu ‘hắn không chết nổi đâu’ này của đạo trưởng, cái đầu của tiểu nhân cũng coi như có thể giữ yên trên cổ”.

Ta bước từng bước vào trong phòng, lại gần bên giường.

Người nằm trên giường đột nhiên mở mắt ra, dưới ánh đèn, đôi mắt đen như mực lại sáng đến dị thường, dõi về phía bần tiên quân, mở miệng, nói một câu cực kỳ rành rọt.

“Lý Tư Minh, ngươi tới đây để đòi ta đền mạng sao?”.

Ta giật nảy cả người, lùi về phía sau một bước dài. Ngọc Đế ơi, chẳng lẽ hồn Thiên Xu tự nhiên thông suốt, vừa nhìn đã nhận ra bần tiên quân?

Chủ quán nói: “Đạo trưởng xin đừng kinh ngạc, vị công tử này bệnh nặng đến độ đầu óc hồ đồ, cả ngày gặp ai cũng nói câu đó. Ngày trước, lúc vị đại ca kia còn ở đây, nghe thấy công tử nói câu ấy liền bỏ đi, vừa ra khỏi cửa là bắt đầu đập bàn đập ghế, bàn của tiểu điểm không biết đã bị vị đại gia đó đập bể bao nhiêu cái rồi”.

Tiếng thở dài của chủ quán nghe mới tang thương làm sao, bần tiên quân điều hòa hơi thở, thì ra là sốt đến độ đầu óc mê man, nói như vậy, ngày đó Thiên Xu đâm bần tiên quân một nhát, trong lòng cũng có chút áy náy.

Ta bước vào, ngồi xuống bên mép giường, đôi mắt sáng trong như tuyết của Mộ Nhược Ngôn vẫn cứ nhìn ta chăm chăm. Bản tiên quân nhìn y, nở một nụ cười hòa nhã, sau đó nâng một cánh tay y lên, làm bộ đang bắt mạch.

Vài lạng thịt khó khăn lắm mới đắp được lên người Thiên Xu hồi còn ở trong Đông Quận Vương phủ đều đã đi tong hết cả. Ngày đó Mộ Nhược Ngôn là thân da bọc xương, đến giờ tăng da bọc xương cổ tay kia lại càng mỏng đến độ gần như không có. Bản tiên quân đặt hờ hai ngón tay lên trên xương ống tay của Mộ Nhược Ngôn, nhắm hờ hai mắt, cổ ra vẻ cao thâm.

Hoành Văn đứng cạnh chiếc bàn có thấp một ngọn đèn dầu nho nhỏ, ho khan một tiếng, tiếng ho vừa khéo vang lên cùng lời cảm thán của chủ quán. Ông ta tấm tắc nói: “Đạo trưởng đúng là cao nhân. Ngay cả bắt mạch cũng khác hẳn người thường”.

Ta khoan thai đáp: “Đây là phương pháp bắt mạch gia truyền của bản đạo, thật ra nói về am hiểu thì bản đạo tinh thông bắt mạch qua sợi chỉ hơn”.

Bản tiên quân thu tay về, Mộ Nhược Ngôn nằm ở trên giường ho liên tiếp bốn năm tiếng, cũng phun ra hai ba giọt máu.

Thật chua xót làm sao, khi còn ở Đông Quận Vương phủ, bản tiên quân hầu hạ y nhiều đến độ thành quen, lập tức đuổi ống tay áo ra lau cho y. Mộ Nhược Ngôn nhắm nghiền hai mắt, thều thào đứng quăng: “Lý Tư Minh, người xem xem, lúc này ta... sẽ biến thành con quỷ thể nào đây?”.

Ta nói: “Thí chủ, đạo hiệu của bản tăng là Quảng Văn Tử. Thí chủ yên tâm đi, có bản đạo ở đây, nhất định sẽ giúp thí chủ bệnh đi xuân đến”.

Những ngón tay gầy guộc của Mộ Nhược Ngôn túm chặt lấy tay áo của bản tiên quân: “Khụ khụ, ta hại chết người, người lại muốn ta sống để chịu tội, cũng được, đây là báo ứng... báo ứng ta nên chịu...”.

Ồ, xem ra vẫn nghe được lời ta nói.

Hoành Văn há miệng ngáp dài, “Đạo trưởng cứ từ từ chẩn mạch chữa bệnh đi, tại hạ phải về ngủ trước đây”, nói xong liền quay người ra khỏi cửa.

Ta nhích người ra xa một chút, kéo ống tay áo khỏi tay của Thiên Xu, đứng dậy. Chủ quán vội vội vàng vàng hỏi: “Đạo trưởng, tình hình thế nào rồi?”.

Ta vâng vâng chồm râu, lắc đầu: “Không được khả quan cho lắm, vị công tử này vốn có bệnh cũ trong người, nay lại thêm tâm bệnh nữa, bản đạo trở về phòng tĩnh tâm suy nghĩ trước đã, sáng sớm mai mới có thể viết ra đơn thuốc. Không biết trong quý điểm có tổ yến hay không, tạm thời cứ hầm một bát cho công tử ăn cái đã”.

Chủ quán nói: “A, lúc vị đại gia kia tới cũng có mang tới vài cân tổ yến, hiện giờ vẫn còn”. Mấy gã tiểu nhị rất lanh lợi, lập tức đi hầm tổ yến. Chủ quán thì cung kính đưa bản tiên quân tới tận phòng, sai người khiêng một thùng gỗ mới tinh đổ đầy nước tắm vào trong, còn tặng thêm vài đĩa hoa quả khô để ta lót dạ bữa khuya.

Trước khi ra khỏi phòng, ta còn quay đầu nhìn Mộ Nhược Ngôn thêm lần nữa. Dưới bóng đèn dầu lơ mơ là một bóng người trắng nhợt đang nằm, trông hệt như một hình nhân bằng giấy.

Bản tiên quân bước ra khỏi cửa, y cũng không nói thêm câu gì nữa.

Căn phòng ngay sát vách hẳn là phòng của Hoành Văn, cửa phòng đóng chặt. Ta đưa mắt nhìn một cái, liền nói với chủ quán rằng, thùng gỗ mới tinh cùng nước tắm kia đem cho vị công tử phòng bên dùng đi, gối đầu, chăn đệm trong phòng hẳn cũng thay mới toàn bộ. Vị công tử kia là người cực kì cao quý, mọi thứ đều phải mới tinh, sạch sẽ, chút tiền vật ấy hẳn thừa sức trả.

Chủ quán đương nhiên gật đầu ngay tấp lự. Đợi đến khi ta cũng tắm rửa xong, liền thổi tắt đèn dầu, nằm thẳng trên giường, cầm miếng bát quái bằng đồng trong tay, thoát chân thân khỏi xác lão đạo sĩ.

Suốt cả quãng đường, chúng ta đều thuê hai phòng trọ, một gian cho Quảng Văn Tử, một gian ta và Hoành Văn ở. Hẳn không sang lời bản tiên quân ra, ta cũng đành phải tự tìm hẳn.

Đèn trong phòng Hoành Văn cũng đã tắt, ta lần mò trong bóng tối, bước tới bên giường, người nằm trên giường xoay mình lại, nói: “Chẩn trị xong rồi à?”.

Ta cười khan, “Xong rồi”. Ta vừa nói vừa vịn vẹo hai tay, “Người nhích vào bên trong một chút, chừa cho ta tí giường nằm đi”.

Hoành Văn phì cười, hơi dịch vào trong một chút, ta nhân cơ hội đó nằm luôn xuống giường, kéo chăn đắp lên người. Hoành Văn nói: “Bệnh của Thiên Xu không nhẹ đâu, ta xem chỉ còn sót lại chút hơi tàn thôi. Bệnh này của hần, chỉ sợ không chữa nổi bằng cách dưới nhân gian, Ngọc Đế lại không cho phép dùng tiên thuật để cứu hần. Không biết Quảng Vân đạo trưởng có cách gì hay không?”.

Ta nói: “Cứ đối phó cho xong là được, không chữa được thì để hần xuống chỗ Diêm Vương”.

Hoành Văn cười khê: “Người nữ chắc, Hôm nay Thiên Xu chỉ nói mấy câu thôi, cũng đủ để người quên sạch một đạo hần đã đâm ngày trước rồi. Nói để hần đi gặp Diêm Vương, chẳng lẽ trong đầu người đã có cách gì rồi?”.

Ta không dám tiếp lời, Hoành Văn đoán không sai, trong lòng ta quả thật có một cách.

Ngoài cửa sổ mơ hồ vang lên tiếng gió. Thanh âm này bản tiên quân quen thuộc quá rồi, cũng đã bám theo bọn ta suốt cả quãng đường. Hoành Văn nhẹ giọng nói: “Cái cách mà người nghĩ ra được, là đây sao?”.

Tiếng gió vang lên, kèm theo mấy tiếng lạch cạch nhỏ xíu, sau đó mọi thứ lại trở về yên lặng. Một lúc lâu sau, ta nhẹ nhàng mở cửa phòng ra, bên ngưỡng cửa quả nhiên có bó cỏ linh chi được buộc rất chỉnh tề. Loại cỏ linh chi này được gọi là Kim La Linh Chi, là một loại cỏ vô cùng quý giá, hơn nữa tuy là cỏ tiên, nhưng lại sinh trưởng ở trần gian, ta cũng chỉ nhìn thấy có vài lần trên thiên giới.

Bó cỏ linh chi này là tặng cho Hoành Văn, người tặng chính là con hồ ly đoạn tụ si tình gan to không sợ chết, một lòng tưởng nhớ Hoành Văn.

Lại nói về việc này, ngày ấy ta và Hoành Văn vừa ra khỏi thành Thượng Xuyên liền bị con hồ ly này lén lút theo đuôi. Cục Long này rất có bản lĩnh, không biết làm cách gì mà lần nào cũng lần mò vào được quán trọ mà ta và Hoành Văn dừng chân lúc nửa đêm, đứng ngoài phòng bồi hồi trông ngóng, còn để lại một bó Kim La Linh Chi.

Kim La Linh Chi có thể thanh trừ khí độc, bồi dưỡng nguyên thần, phỏng chừng con hồ ly đó lo lắng Hoành Văn bị ta lôi kéo bôn ba giữa hồng trần hỗn loạn này sẽ bị nhiễm bẩn, mới cố ý tặng thứ này.

Bản tiên quân là một vị thần tiên rất từ bi, chỉ than thở thế gian thật lắm kẻ si tình, việc này ta chỉ đơn giản xem như gió thoảng mây bay. Sau khi nhặt cỏ linh chi lên, cuối cùng Hoành Văn nở nụ cười rồi nhét vào trong tay áo, cũng giả bộ không biết người tặng là nó. Vì thế tận hôm nay hồ ly vẫn cứ nghĩ rằng bản thân nấu mình rất tốt, ngày ngày làm vậy.

Ta cầm theo cỏ linh chi trở về giường, cười nịnh nọt với Hoành Văn: “Có thể cho ta một hai nhánh lá không?”.

Hoành Văn biếng nhác đáp: “Ta biết ngay người định đem nó đi cứu Thiên Xu mà. Nếu người muốn lấy thì cứ lấy đi, tuy nhiên, có câu này ta vẫn cứ phải lẩm bẩm, Tống Dao Nguyên quân lần này xuống trần là để thiết kiếp chứ không phải để cứu khổ cứu nạn. ‘Cầm gậy đánh uyên ương’ sắp bị người biến thành ‘tình đậm sâu khiến giai nhân cảm động’ mất rồi. Người cũng nên có chừng có mực”.

Ta nhét cỏ linh chi vào trong áo, trở về giường nằm, nói: “Tuy rằng về sau Thiên Xu Tinh quân với ta có chút khoảng cách, nhưng dù sao năm đó cũng đã cứu ta một lần. Ân tình ấy, chung quy ta vẫn phải trả hần”.

Việc của Tống Dao Nguyên quân ta ghét nhất chính là nợ ân tình của người khác, nhất là ân tình của Thiên Xu Tinh quân – người mà sau này có chút “bất hòa” với ta.

Rất nhiều năm về trước, lúc đó ta mới được thăng thành Quảnh Hư Nguyên quân, có một lần Hoành Văn tới Phật Giới Tây Phương tham gia Pháp Đạo Hội. Ta ở trên thiên đình cô đơn trống vắng, liền tới chỗ của Bích Hoa Linh quân uống trà, ngắm nghía đám tiên thú hần nuôi để giải sầu, vừa đúng lúc có con rồng một sừng tu tiên lạc lối, tẩu hỏa nhập ma, bắt đầu phát cuồng. Nguyên quân ta giờ cao trưởng kiểm soát dịch với

rồng, bắt hạnh bị con súc sinh đó phun một ngụm khói vào mặt, lại bị đuôi rồng quất bay ra xa vài trượng, không chỉ mất hết mặt mũi thần tiên, mà còn trọng thương.

Vừa may Thiên Xu Tinh quân cũng ở trong phủ của Linh quân, tuy rằng thường ngày y thần nhiên lạnh nhạt, nhưng lúc đó cũng ra tay chữa trị cho ta. Từ đó, bản tiên quân nợ y một món ân tình.

Lại thêm mấy trăm năm nữa trôi qua, ta cùng Thiên Xu Tinh quân đối chất trên điện Linh Tiêu, đến giờ ta vẫn cứ nghĩ nó chỉ là một giấc mộng hoang đường. Thiên Xu Tinh quân từng cứu ta một mạng, Thiên Xu Tinh quân thanh à lạnh lùng, lại muốn vu cho ta một cái tội danh vô căn cứ, để ta bị đày trở lại trần gian, vĩnh viễn không thể trở lại thiên đình.

Hoành Văn nói: “Khi đó Thiên Xu nói người có tội cũng có chứng cứ, không coi là vu vạ. Nhưng ta cũng không hiểu được vì sao hẳn phải làm vậy. Theo tính cách của Thiên Xu, hẳn không đời nào làm ra chuyện như thế. Hẳn làm vậy, tất có nguyên do”.

Ta nói: “Nguyên do là gì ta đây cũng chẳng muốn biết. Nói gì thì nói, ân tình ngày xưa nợ hẳn sẽ trả xong, chuyện Ngọc Đế giao phó cho ta cũng sẽ làm tròn. Năm ấy hẳn vu tội cho ta nhưng không thành, liền xem như chuyện ấy không xảy ra, đợi đến lúc hẳn trở lại thiên đình, gặp nhau cười một cái, đôi bên vẫn cứ là tiên hữu”.

Tổng Dao Nguyên quân ta là một thần tiên vô cùng độ lượng.

Ngày hôm sau, ta dậy từ khi trời còn sớm tinh mơ, định bụng nói với chủ quán một tiếng, đem Kim La Linh Chi đi sắc một chén cho Mô Nhược Ngôn uống. Khi ta cùng Hoành Văn bước xuống thang lầu, lại trông thấy một đám tiểu nhị đang vây quanh một cái lồng, kẻ vịn tay người xắn áo.

Một tiểu nhị lên tiếng chào hỏi chúng ta, điệu bộ cực kỳ khoái trá: “Chúng tiểu nhân tối qua có bắt được một con vật vô cùng hiếm gặp, đạo trưởng với công tử có muốn qua xem một chút không?”.

Ta vui vẻ đáp lời, bước lại gần.

Ôi trời, trong lồng nào phải ai xa lạ.

Cục Long trắng bạc đang héo rũ cả người, cúi đầu chồm hõm trong lồng, như anh hùng lỡ bước, tựa Sở Bá Vương bên bến Ô Giang, thật xót xa.

Hồ ly, sao ngươi lại bị bắt thế này?

Hoành Văn cũng sững người, hồ ly ngẩng đầu nhìn hẳn một cái, ánh mắt lóe lên ngấn lệ, rồi lại gục đầu xuống, ngồi co trong một góc lồng.

Đám tiểu nhị rất phấn khởi.

“Gần đây mèo rừng với chồn hoang hoành hành dữ quá, chúng tiểu nhân liền đặt một bẫy sắt ở bên dưới mái hiên, chỉ hy vọng bắt được đám mèo chồn đó, ai ngờ lại tóm được con vật này. Đạo trưởng thấy nhiều biết rộng, màu lông của con hồ ly này cực kỳ hiếm lạ, nhất định là rất đáng tiền. Nếu lột sống bộ lông của nó xuống thì không biết có bán được mười lượng bạc hay không?”.

Bản tiên quân chấp tay niệm một tiếng, lại nói: “Tội lỗi, tội lỗi, tuy rằng nó chỉ là súc sinh, nhưng để sống mà lột da cũng quá độc ác. Hôm nay mệnh nó đã định phải bỏ mạng ở chỗ này, các vị coi như nể mặt bản đạo, để nó về trời trước rồi hẵng lột da”.

Hồ ly đột ngột ngẩng đầu, quăng cho bản tiên quân một cái nhìn đến là thê lương. Rồi nó lại ai oán trông về phía Hoành Văn, gục đầu xuống.

Ta trông thấy chân trước bên phải của nó tựa hồ có vết máu, giống như là vết thương mới khá nặng.

Quả nhiên, Hoành Văn lên tiếng: “Tại hạ bỏ ra mười lượng vàng, các người bán nó cho ta đi”.

Thỏi vàng nện xuống mặt bàn, đám tiểu nhị trông thấy cười như đóa hướng dương, sáng lạn vô cùng, ân cần đáp: “Chúng tiểu nhân lập tức lột tẩm da hồ ly này cho công tử”.

Hoành Văn nói: “Ta thấy bộ dạng nó hiếm thấy, tạm thời để nuôi trước đã”.

Ta nói: "Thí chủ không sợ hồ ly hôn sao?".

Hồ ly lại lườm ta một cái, ra chiều căm phẫn.

Hoành Văn mở cửa lồng, ôm hồ ly ra ngoài, "Ta không nghĩ thấy mùi gì cả, cứ nuôi đi".

Hồ ly rúc đầu vào ngực Hoành Văn, dụi tới dụi lui.

Tất cả trở về căn phòng trên lầu của bản tiên quân, đóng cửa phòng lại, hồ ly nằm sấp trên đầu gối Hoành Văn, cuộn tròn người lại, bộ dạng cực kì hưởng thụ. Ta tựa người bên mép bàn, "Cục Long này, lần trước bản tiên quân thấy người rên giữa cơ bắp khá lắm, cũng coi như một trang hán tử, sao bây giờ lại mảnh mai yếu điệu thế".

Hồ ly lập tức nhảy xuống khỏi đầu gối Hoành Văn, lộn một vòng biến thành hình người để tỏ rõ cái tôn nghiêm của nó, lạnh giọng nói: "Tên của tại hạ là Tuyên Ly, dường như tiên quân đã biết rồi". Sau đó rung rung vành tai, không thèm nhìn ta, lại dôi ánh mắt si tình về phía Hoành Văn, "Đa tạ Thanh quân đã ra tay cứu mạng".

Hoành Văn nói bằng giọng rất điềm đạm, đương nhiên, Hoành Văn hẳn lúc nào tính tình chẳng tốt, đứng trước mặt ai chả điềm đạm: "Người bị trọng thương, Kim La Linh Chi là tiên vật, người vốn không lấy được, chỉ cần chạm vào sẽ hiện nguyên hình. Cần gì phải mạo hiểm như thế".

Hồ ly nói: "Vì Thanh quân bỏ mạng cũng đáng, Tuyên Ly cam tâm tình nguyện".

Bản tiên quân nghe mà ê hết cả răng.

Hoành Văn vươn tay đưa cho nó một viên đơn, "Người uống viên đơn này trước đi, có lẽ sẽ đỡ hơn một chút". Hồ ly chìa móng ra nhận, nhìn Hoành Văn chăm chú, khiến kẻ khác thấy mà tê dại cả người, một lúc sau mới nhét viên đơn vào miệng, nuốt xuống. Bản tiên quân không nhịn được ho khan một tiếng, nói: "Vết thương trên cánh tay người trông rất cổ quái, do đâu mà có?".

Hồ ly vốn coi bản tiên quân như không khí, nhưng thấy Hoành Văn cũng nhìn mình, nó đành buồn bực đáp: "Bị một gã người phạm đánh thương".

Ta nghe mà kinh ngạc không thôi, Cục Long này chỉ ít cũng có cả nghìn năm tu hành, loại người phạm nào mà hung mãnh như vậy, có thể đánh nó bị thương. Hoành Văn cũng hỏi: "Kẻ đó lai lịch thế nào, sao lại có thể dả thương người".

Hồ ly nói bằng giọng khô không khóc: "Không biết hẳn lai lịch thế nào, nhưng hẳn lại dám mò tới trước động của ta để ăn trộm cỏ linh chi, ta bèn ra tay dạy dỗ hẳn một phen, nhất thời sơ ý, bị thương nhẹ. Kẻ đó bị ta giam vào trong động rồi, hình như họ Đan thì phải".

Thì ra Nam Minh Đế quân một đi không trở lại chẳng phải vì hẳn là loại tình lang bạc bẽo, tàn nhẫn vô tình, mà là bởi đi trộm thuốc chữa bệnh cho Thiên Xu lại bị hồ ly bắt gọn. Ai da, tình cảm Nam Minh dành cho Thiên Xu, quả thật khiến bản tiên quân có chút cảm động.

Năm xưa cầm gậy đánh uyên ương thì tàn nhẫn ghê gớm, lúc này bắt đầu si tình cũng si đến chết người. Than ôi, tình ơi tình hỡi. Nhưng nói thế thì, sao hẳn lại biết đường ăn trộm linh chi tiên mà yêu quái trồng để chữa bệnh cho Thiên Xu?

Là kẻ nào đã nói cho hẳn biết?

Ta hỏi hồ ly: "Sau khi bắt được tên trộm cỏ linh chi đó, người xử hẳn thế nào?".

Hồ ly nói: "Nhốt lại".

Ta nói: "Chỉ nhốt thôi à? Hẳn trộm mất cỏ tiên của người, còn khiến cánh tay người bị thương nữa. Người lại không hành hạ cũng không đập gãy hai tay hai chân hẳn cho hả dạ?".

Hồ ly liếc ta một cái, lạnh giọng đáp: "Không. Từ trước tới nay ta đều không thích so đo với đám người phạm, chỉ vịn gãy một tay hẳn, trói trong động thôi". Rồi nó lại đưa mắt ngó Hoành Văn, "Ta chưa từng làm tổn thương đến tính mạng của bất cứ người phạm nào".

Hồ ly đang bộc bạch cái sự thanh cao của mình. Nó nhìn Hoành Văn, ánh mắt rất thành khẩn, vành tai khẽ run lên, Hoành Văn nở nụ cười, nó liền mừng vui ra mặt, bộ dạng đang muốn lập tức biến trở lại nguyên hình, nhảy lên đầu gối Hoành Văn.

Đúng lúc này, ngoài cửa vang lên tiếng bước chân, hồ ly lập tức biến trở lại nguyên hình, nhảy phốc lên đầu gối của Hoành Văn. Bản tiên quân liền tóm lấy nhúm lông ở gáy hồ ly, nhấc nó lên, Cục Long vịn vẹo cơ thể, lộ ra đám răng nanh sắc bén.

Tiểu nhị đứng ngoài gõ cửa: “Công tử, đạo trưởng, cơm sáng đã xong rồi, mời hai vị xuống lầu dùng bữa”.

Ta liền kẹp chặt hồ ly dưới nách, sau đó dùng một tay mở cửa phòng ra, niệm một tiếng đạo hiệu: “Chúng ta sẽ xuống ngay đây, đa tạ, đa tạ”.

Ta đóng cửa lại, hồ ly giãy giụa nhảy xuống đất, lộn một vòng, hóa lại hình người. Bản tiên quân và Hoành Văn sửa soạn xuống lầu dùng cơm, trước khi ra khỏi cửa ta còn có lòng hỏi hồ ly một câu: “Có cần mang một cái bánh bao về cho người không?”.

Hồ ly kiêu ngạo đáp: “Không cần”.

Sau khi dùng xong bữa sáng, bọn ta trở về phòng, ta vốn hi vọng hồ ly đã trở về hang ổ, ai dè vừa mở cửa ra đã trông thấy một Cục Long trắng toát đang cuộn mình trên giường của Hoành Văn, đánh một giấc rất là thích ý.

Hồ ly không chịu trở về hang ổ, còn giải thích bằng lời lẽ hùng hồn, lí do danh thếp. Hoành Văn Thanh quân đã mua nó trước ánh mắt bao người, nếu như nó đột nhiên biến mất, sẽ khiến kẻ khác hoài nghi. Nhằm tránh cho Hoành Văn Thanh quân gặp thêm phiền phức, nó sẽ tạm thời ở lại chỗ này.

Hoành Văn có lẽ cũng cảm động đôi phần trước tấm tình si của Cục Long kia, cũng có thể là vì thấy thú vị, đã ngầm đồng ý cho nó ở lại.

Hồ ly rất mừng, bản tiên quân lại có chút âu lo. Năm đó ta đơn phương thích một người, dốc gan dốc ruột, biết loại chuyện này càng cố lại càng gỡ không ra. Chuyện của Thiên Xu và Nam Minh là một minh chứng thê lương sờ sờ trước mặt. Hoành Văn tuy không đến nỗi giống hai vị ấy, thế nhưng xưa nay hẳn có một cái tật, chính là ham thử cái lạ để tìm niềm vui, vạn nhất hẳn đột nhiên cao hứng, cùng với hồ ly nếm trải tư vị ái tình thì...

Bản tiên quân vừa nghĩ đã rùng mình.

Hơn nữa Thiên Xu còn đang nằm thoi thóp trong phòng, chờ uống cỏ linh chi. Kim La Linh Chi là thứ hồ ly tặng cho Hoành Văn, nó canh ở chỗ này thì bản tiên quân làm sao mặt dày mày dạn tới xin Hoành Văn được.

Ta nhìn Hoành Văn và hồ ly, đột nhiên thấy lo lắng, thuận dịp bèn tới phòng của Thiên Xu xem thử.

Hai gã tiểu nhị đang nhanh tay nhanh chân dọn dẹp trong phòng Thiên Xu, nghe nói từ tối hôm qua tới giờ, Thiên Xu lại ho ra mấy ngụm máu nữa. Chủ quán cũng chen chân vào phòng. Ông ta nhìn bản tiên quân bằng ánh mắt trông mong, nói: “Tối qua đạo trưởng nói sáng nay nhất định sẽ kê được đơn thuốc, không biết giờ đã có chưa?”.

Bản tiên quân ho khan một tiếng: “Có thì có rồi, nhưng...”.

Tiếng gõ cửa vang lên, một tên tiểu nhị bước vào, trên tay là một bát nước màu xanh sẫm, “Đạo trưởng, tiểu nhân mang thuốc đến cho ngài đây”.

Ta còn đang kinh ngạc, đã thấy Hoành Văn bước vào trong phòng, “Ta đã tính kĩ thời gian để sắc thuốc, người cho hắn uống xem thế nào?”.

Hai gã tiểu nhị đỡ Mộ Nhược Ngôn dậy, cạy khớp hàm y ra, bản tiên quân múc từng thìa thuốc một, đổ vào miệng Nhược Ngôn. Kim La Linh Chi quả thực rất có duyên với Mộ Nhược Ngôn, bát thuốc này dứt cho y uống cực kì thuận lợi. Mộ Nhược Ngôn được đặt lại xuống gối, không thấy nhúc nhích gì.

Chủ quán lấp bắp hỏi: “Đạo trưởng, vị công tử này...”.

Hơi thở Mộ Nhược Ngôn đều đặn nhưng không sâu, vẻ sầu khổ trên gương mặt cũng phai nhạt phần nào, chỉ những khi ngủ say y mới có bộ dạng thế này.

Vì thế ta liền nói: “Không sao, không sao, tạm thời để vị thí chủ này yên tĩnh nghỉ ngơi, đợi đến khi tỉnh lại, bệnh sẽ có cơ khỏi hẳn”.

Giấc ngủ này của Mộ Nhược Ngôn kéo dài suốt một ngày một đêm.

Chủ quán với đám tiểu nhị lo lắng có khi y đã bị bản tiên quân đầu độc chết rồi cũng nên, ra ra vào vào liên tục để dò hơi thở. Đám người hầu bàn mai phục khắp nơi: Từ cửa trước cửa sau cho tới cửa sổ, đầu cầu thang, chỉ sợ ta thừa cơ chạy mất. Thế là những lúc không ngủ, ta bèn kê một cái ghế dựa, ngồi trước cái bàn trong phòng Mộ Nhược Ngôn, tự đánh cờ với chính mình cho khuây khỏa, đỡ mất công chủ quán với đám tiểu nhị phải lo lắng phập phồng.

Đêm đến, ta trở về phòng, thoát chân thân ra, tới tìm Hoành Văn. Hồ ly hiện nguyên hình, ngủ trên một cái gối đặt ở ghế. Ta xách cổ nó lên, chỉ về hướng căn phòng sát vách: “Thân xác bản tiên quân dùng ban ngày đang nằm trên chiếc giường trong căn phòng đó. Người có thể đẩy lão xuống đất rồi lên giường mà ngủ”.

Hồ ly cố sống cố chết bấu chặt móng vuốt vào gối, nói: “Tại sao không để ta và Thanh quân ở chung ở một phòng?”.

Bản tiên quân nói cực kỳ dứt khoát: “Người có tình cảm với Hoành Văn Thanh quân. Bản tiên quân sợ người cùng hắn ở cùng phòng sẽ sinh chuyện”.

Hồ ly hóa thành hình người, nở nụ cười lạnh lẽo: “Tổng Nguyên quân suy nghĩ cũng quá xấu xa rồi, ta quả thật có ngưỡng mộ Thanh quân. Nhưng nếu Thanh quân không bằng lòng, ta tuyệt đối sẽ không ép buộc người”.

Ta lẩm bẩm trong lòng, đúng, vốn ta cũng không lo nghĩ cái chuyện ấy. Cái vị Hoành Văn Thanh quân này nào dễ ép buộc, ta muốn còn không được, huống gì là con yêu quái có chút đạo hạnh như người.

Hoành Văn nằm yên trên giường không thấy động tĩnh gì, phỏng chừng còn đang hờn hờ theo dõi trò vui.

Ta dịu giọng, dùng lí lẽ thuyết phục hồ ly: “Thanh quân và ta lần này phụng mệnh xuống trần, nhất cử nhất động đều có tiên quan trên trời theo dõi, giới luật của thiên đình cực kì nghiêm ngặt, nếu hắn và người quá thân mật với nhau, chỉ sợ sẽ khiến kẻ khác buông lời hiềm nghi”.

Hồ ly khoanh tay trước ngực, ngồi trên ghế, đôi mắt lập lòe thứ ánh sáng xanh u ám: “Lý do Tổng Nguyên quân đưa ra, thứ cho tại hạ không thể gạt bừa. Tổng Nguyên quân cùng với Thanh quân đêm đêm ngủ cùng giường, nghe nói lúc trên thiên đình cũng thường tới phủ của Thanh quân chực ăn chực uống, dường như Nguyên quân chưa hề bị giới luật nhà trời chạm đến bao giờ. Cho nên theo tại hạ thấy, quy củ của thiên đình không nghiêm ngặt quá mức như người ta vẫn hay đồn đại”.

Cái con súc sinh lẩm lộng này, không ngờ đã kịp đi nghe ngóng dò hỏi về bản tiên quân với Hoành Văn rồi! Không biết còn nghe được từ đâu mấy cái chuyện thị phi trắng đen lẫn lộn như thế. Dám bảo bản tiên quân thường ngày đến chỗ Hoành Văn ăn chực!

Hồ ly nói tiếp: “Chẳng lẽ Nguyên quân lại muốn nói, bởi vì ta là yêu, còn ngài là tiên, cho nên những việc ngài làm được ta không làm được?”. Sau đó nó chỉnh trang lại áo choàng cho ngay ngắn, đứng dậy: “Ta đã từng nói tuyệt đối sẽ không gây phiền phức cho Thanh quân, nếu Nguyên quân đã có lời nhắc nhở, ta sẽ sang phòng bên để ngủ. Chỉ có điều...”.

Hồ ly đi về phía tường, quay đầu lại, dùng khóe mắt liếc ta: “Tuy rằng hiện tại ta là yêu quái, nhưng chỉ cần vượt qua một nghìn năm trăm năm thiên kiếp nữa thôi là có thể thăng thiên thành tiên, lúc cùng ở trên thiên đình rồi, sự tình thế nào còn chưa biết được”. Nói rồi vung tay áo, xuyên tường, sang bên căn phòng cách vách để ngủ.

Ta kéo ghế ra rồi ngồi xuống, Hoành Văn thấp giọng nói: “Trước giờ có thấy người lẩn cấn ba cái quy củ của thiên đình thế đâu. Chẳng lẽ chuyện của Thiên Xu với Nam Minh khiến người giác ngộ ra cái gì rồi?”.

Ta gượng cười: “Cũng gần như vậy”, sau đó nhóm người dậy, bước tới bên giường: “Đúng rồi, hôm nay may mà có người đưa bát cỗ linh chi đó tới, cảm ơn người”.

Hoành Văn biếng nhác đáp: “Cứ nhớ người thiếu ta một chén rượu là được rồi. Thật ra ta chỉ muốn xem thử, sau khi người trả lại hết nợ cho Thiên Xu rồi, thì sau này có thể làm ra những chuyện gì”.

Ta nói: “Đương nhiên là Ngọc Đế căn dặn thế nào, Mệnh Cách an bài ra sao ta liền làm thế đó”. Lại nói, mấy ngày gần đây không thấy có động tĩnh gì từ lão già Mệnh Cách, kể cũng kỳ quái.

Hoành Văn dịch vào trong một chút, ta nằm xuống mé giường ngoài, đột nhiên lại nhớ ra một chuyện: “Đúng rồi, không phải Nam Minh còn đang bị nhốt ở trong động hồ ly sao. Hồ ly ở lý tại đây không đi, Nam Minh nhất định đang chịu đói trong động, ta đã cứu Mộ Nhược Ngôn rồi, vậy có cần làm phước thêm lần nữa, bảo hồ ly thả hân ra, cho Nam Minh cùng Mộ Nhược Ngôn diễn một vở kịch uyên ương đoàn viên không?”.

Hoành Văn nằm bên cạnh ta, thấp giọng cười một tiếng.

Bản tiên quân hỏi hân, “Người cười cái gì?”. Hoành Văn đáp: “Cũng không có gì, chỉ thấy câu nói của người thú vị thôi”.

Sau khi trời sáng, ta lại tới phòng của Mộ Nhược Ngôn ngồi, an ủi trái tim hốt hoảng của chủ quán.

Tiểu nhị mang một bộ cờ tới. Hoành Văn ngồi đánh cờ cùng bản tiên quân để giải sầu, hồ ly nằm trên ghế cạnh Hoành Văn, đám tiểu nhị đi tới đi lui, ngó trộm nó liên hồi.

Bản tiên quân đánh cờ với Hoành Văn đã mấy nghìn năm, chưa thắng được hân trận nào, ngày hôm nay vẫn phải rầu rĩ nhận thua. Chủ quán ân cần sai người bê cơm trưa lên tận phòng, bốn đĩa đồ ăn, một vò rượu còn thêm cả một tô canh nóng hổi.

Tiểu nhị đặt tô canh lên trên bàn, mở nắp ra, trong khoảnh khắc khi hơi nóng nghi ngút bốc lên, giữa làn khói lơ mờ, ta thấy Mộ Nhược Ngôn đang nằm trên giường nhúc nhích.

10. Chương 10

Bản tiên quân còn đang nhai miếng đậu phụ khô trong miệng, chỉ biết trợn mắt ra nhìn Mộ Nhược Ngôn nhồm nứa người dậy, ánh mắt mờ mịt nhìn về phía này.

Chủ quán lúc này đang đứng bên cạnh bản tiên quân, đích thân rót rượu cho ta và Hoành Văn, thấy thế liền ôm bầu rượu đứng ngây ra đó. Cũng nên biết Mộ Nhược Ngôn đã nằm liệt trên giường lâu lắm rồi, chủ quán trông thấy y có thể tự mình ngồi dậy, cũng chẳng khác gì tận mắt nhìn Hằng Nga bay lên cung trăng, kích động đến độ cả người run lên bần bật, run được một lúc liền bỏ nhào tới quỳ sụp xuống trước mặt bản tiên quân.

“Đạo trưởng đúng là thần tiên sống! Đạo trưởng đúng là thần tiên sống!”

Ta vuốt râu cười mỉm, đầu tiên là cười mỉm với chủ quán, sau đó là cười mỉm với Mộ Nhược Ngôn. Đợi đến lúc mở miệng ra mới phát hiện miếng đậu phụ khô vẫn còn trong miệng, thế là bản tiên quân lại ung dung nuốt nó xuống, lại cười mỉm, nói với chủ quán rằng: “Chỉ là chuyện nhỏ mà thôi, ông chủ không cần khách khí”. Sau đó lại dùng chất giọng hoà nhã hỏi Mộ Nhược Ngôn đang nằm trên giường, “Công tử cảm thấy trong người đã khá hơn chưa?”.

Mộ Nhược Ngôn chăm chú nhìn ta, trên gương mặt vẫn phảng phất vài phần mờ mịt, chủ quán liền lên tiếng: “Công tử, mấy hôm nay ngài bệnh đến độ không hay biết gì, may nhờ có liều thuốc của vị đạo trưởng này. Bây giờ công tử thấy thân thể ra sao?”.

Về mờ mịt trên mặt Mộ Nhược Ngôn dần biến mất, phảng phất đã tỉnh táo lại rồi. Y ngồi thẳng người dậy, trên gương mặt là vẻ tang thương pha lẫn chút mỉa mai tự giễu. Nhược Ngôn điều chỉnh lại nét mặt

một chút, sau đó lật chăn ra, tác dụng của Kim La Linh Chi quả thực không tồi, y vừa đặt chân xuống liền đứng được thẳng người, nhận lấy tấm áo choàng từ tay tiểu nhị, sau đó lại nhìn ta: “Y phục không chỉnh tề, mong đạo trưởng thứ lỗi. Nghe nói đạo trưởng đã vất vả cứu mạng cho tại hạ”.

Ta đứng dậy, chấp tay đáp lễ, “Chỉ là một đơn thuốc dân dã bản đạo mang theo khi hành tẩu giang hồ, thí chủ có thể khoẻ lại là tốt rồi”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Tại hạ chỉ là một kẻ thư sinh, không có gì để cảm tạ ơn này của đạo trưởng, xin đạo trưởng hãy nhận lấy một lạy của tại hạ, xem như tạ lễ”.

Khi đôi chân của y cong lại cũng là lúc bản tiên quân sững cả người, Mộ Nhược Ngôn lại muốn quỳ xuống trước mặt ta ư? Một kẻ không muốn sống như y lại quỳ đáp tạ kẻ đã cứu mình, đây chẳng phải là chuyện nực cười sao.

Trong lòng thì nghĩ vậy, còn chân ta đã sớm vô thức bước tới, vươn tay đỡ lấy cơ thể còn chưa kịp quỳ hẳn xuống của Mộ Nhược Ngôn. Chén rượu bị Hoành văn dần xuống bàn, một tiếng “cốp” vang lên. Bản tiên quân ngay lập tức buông y ra, lùi lại phía sau, chấp hai tay lại, “Thí chủ đáp lễ thế này là quá lớn rồi, bản đạo quả tình không dám nhận, không dám nhận”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Đạo trưởng không chịu nhận một lạy này, vậy thì hãy để tại hạ thi lễ với ngài”, nói rồi y cúi người xuống, vái bản tiên một vái. Ta chẳng còn cách nào, cũng đành chấp tay lại, cổ khom lưng thật thấp.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Ơn này của đạo trưởng, nếu ngày sau có đủ khả năng, tại hạ nhất định sẽ báo đáp. Tại hạ họ Nghiêm, tên là Tử Mộ, chẳng hay tên hiệu của đạo trưởng là gì?”.

Quả nhiên, hạ phạm rồi nhưng Thiên Xu vẫn lợi hại như xưa, hôn mê một thời gian dài, mới tỉnh dậy chưa bao lâu đã bịạ ngay ra được một cái tên giả, ngay cả mắt cũng không thèm chớp một cái.

Ta lại chấp tay: “Thí chủ quá lời rồi, bản đạo quả thật không dám nhận. Tên hiệu của bản đạo là Quảng Vân Tử, những người khác đều gọi là Quảng Vân Đạo Nhân”.

Ta lại cùng Thiên xu khách sáo dông dài thêm một phen nữa, mới nói: “Sức khoẻ thí chủ vừa có chút khởi sắc, còn cần tĩnh dưỡng vài ngày, đừng để lại nhiễm phong hàn. Chi bằng thí chủ cứ nằm trên giường nghỉ ngơi thêm mấy ngày đi”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Đa tạ đạo trưởng”, sau đó nhìn về phía bàn, nói tiếp: “Tại hạ đã quấy rầy đạo trưởng cùng mấy vị đây dùng bữa, thật ngại quá”.

Ta cười khan, rõ ràng chúng ta mới là người đem cơm canh vào phòng y ăn uống, vậy mà Thiên Xu vẫn khách khí thế này. Hoành Văn vốn ngồi quay về phía giường, lúc này nghiêng đầu lại, mỉm cười với y: “Công tử khách khí rồi, là chúng ta quấy rầy công tử mới đúng”.

Mộ Nhược Ngôn tựa như người đứng trên đỉnh núi giá rét khôn cùng, bị một chậu nước băng tan giội thẳng xuống đầu, nhất thời thân thể cứng lại như bị đóng băng.

Ánh mắt kinh ngạc, sắc mặt trắng bệch.

Hoàn Văn khoan thai đứng dậy, “Xem ra công tử vẫn còn nhận ra tại hạ”.

Chủ quán hết nhìn trái lại nhìn phải, “Thì ra hai vị công tử đã quen nhau từ trước, chẳng trách vị đạo trưởng này lại dốc lòng dốc sức, hao tâm tổn trí chữa bệnh cho công tử. Ha ha ha ha, thì ra các vị đều là người quen cũ cả. Gặp được nhau trong căn điểm nhỏ này, quả rất có duyên, ha ha”.

Đạo trưởng ta phải làm người ngoài cuộc, đứng yên tại chỗ.

Mộ Nhược Ngôn nhìn Hoàn Văn, giọng khàn đặc: “Người...”.

Hoàn Văn nói: “Có thể gặp nhau ở chỗ này, quả thật là duyên phận, nếu công tử đã qua cơn bệnh thập tử nhất sinh, cũng coi như sống lại một lần. Những chuyện ngày hôm đó, dù bất đắc dĩ cũng đã xảy ra rồi. Cứ xem nó như chuyện xưa từ kiếp trước, quên nó đi, rồi sống quãng đời sau này cho vui vẻ”.

Hoành Văn chấp tay, nói với chủ quán: “Làm phiền ông chủ dọn cơm nước xuống dưới lầu, ta cùng với đạo trưởng sẽ dùng bữa ở sảnh chính, để vị công tử này yên tĩnh nghỉ ngơi”.

Chủ quán thưa vâng ngay lập tức, đám tiểu nhị nhanh tay lẹ chân thu dọn đồ trên bàn. Hồ ly thì lễ mễ nhảy từ trên ghế xuống, lủi vào trong lòng của Hoành Văn. Hoành Văn đứng sát bên ta, thấp giọng hỏi: “Người muốn ở lại chỗ này, hay cùng ta xuống lầu dùng bữa?”.

Ánh mắt của Mộ Nhược Ngôn cũng theo về phía này, ánh sáng lấp lánh nơi đáy mắt, khác hẳn so với bộ dạng ban nãy. Bản tiên quân thấy da đầu tê rần, lập tức chấp tay nói: “Thí chủ hãy tĩnh tâm nghỉ ngơi, bản đạo xin cáo từ trước”. Ta theo sau Hoành Văn, bước ra khỏi phòng, trong khoảnh khắc khi ta xoay người lại, thấy đôi mắt lạnh lẽo thê lương của Mộ Nhược Ngôn.

Tiên lục của Kim La Linh Chi do hồ ly tặng quả thực rất tuyệt. Ta bắt đầu có chút hối hận vì đã chữa khỏi bệnh cho Thiên Xu.

Gần tối, đèn đuốc được thắp hết lên, ta và Hoành Văn ngồi ở sảnh lớn dưới lầu ăn cơm tối, Mộ Nhược Ngôn bắt đầu ra khỏi phòng, đi dạo loanh quanh.

Y mặc một bộ trường sam màu lam nhạt, tiếng bước chân rất nhẹ, dáng đi vững vàng, trường sam trên người nhẹ nhàng lay động, vừa nhìn đã biết là người bệnh nặng mới khỏi, hơn nữa sau khi khỏi bệnh tinh thần đã khôi phục mười phần.

Mộ Nhược Ngôn xuống cầu thang, bước về phía sảnh lớn. Ta đứng dậy, chấp hai tay trước ngực cất tiếng hỏi thăm, Hoành Văn chỉ gật đầu một cái. Mộ Nhược Ngôn sau khi đáp lễ xong liền ngồi xuống chiếc bàn ngay bên cạnh, tiểu nhị tiến tới thăm hỏi, y liền gọi món ăn.

Hôm nay Hoành Văn nói rất ít, bản tiên quân bởi vậy có chút rầu rĩ. Ta và Hoành Văn ngồi đối diện nhau, Cục Long thì ngồi chồm hổm trên một cái ghế bên người Hoành Văn, ra vẻ ngây thơ, há miệng ăn trứng gà rán mà Hoành Văn dứt cho.

Hoành Văn bỏ hết hành băm ra khỏi trứng rán, sau đó gấp từng miếng một vào trong chiếc đĩa sứ để bên cạnh hồ ly, hồ ly cứ thế chóp chép ăn, ăn xong thì liếm láp khoé miệng cùng rìa mép, ngửa đầu nhìn Hoành Văn, đuôi quẫy tít mù.

Bản tiên quân vẫn bình thường như không, điềm nhiên húp cháo.

Thỉnh thoảng gấp thêm ít cải cúc mùa thu.

Đám tiểu nhị cũng đứng ở bên cạnh nhìn, thấy vậy liền nói: “Công tử thực lợi hại quá, súc sinh này vào tay ngài sao lại ngoan ngoãn thế, trông nó ăn thật là thú vị”.

Ta cười lạnh trong lòng, nếu nó mà hoá thành hình người, lộ ra cơ ngực cuộn cuộn như hôm trước mà xem, một gã nam tử cao bảy tám thước lại cúi đầu quấy đuôi, trông càng thú vị nữa.

Quán trọ “Nhà trên sông” này cũng chẳng có bao nhiêu khách, tất cả mọi người trong sảnh đều đang nhìn hồ ly, cả Mộ Nhược Ngôn cũng nhìn.

Ở một chiếc bàn trong góc phòng, có mấy người mang dáng vẻ thương nhân đang ngồi, một kẻ trong số đó nói: “Có thể thuần dưỡng một con vật hoang dã trở nên ngoan ngoãn nghe lời như thế, công tử cùng vị đạo trưởng này có phương pháp thần kỳ nào chăng?”.

Hoành Văn thần nhiên nở một nụ cười, ta nói: “Không dám, không dám, chỉ là chút tài mọn thôi”.

Hồ ly dùng khoé mắt liếc bản tiên quân, rất là bất kính, ta liền nói tiếp, “Thật ra thuần phục những thứ sống trong rừng hoang núi thẳm này rất dễ, chỉ cần một chén nước bùa của bản đạo là có thể khiến cho toàn bộ dã tính biến mất ngay tức khắc”.

Những người còn lại ngồi ở bàn đó đều gọi người có dáng vẻ mập mạp đang nói chuyện là “Đồng viên ngoại”, Đồng viên ngoại nhìn bản tiên quân bằng vẻ bán tín bán nghi, nói: “Tại hạ đời này, tứ hải ngũ hồ[1] đã ngang dọc hơn nữa, lại không biết phép tiên của đạo gia còn có thể dùng vào việc này”.

[1] Ngũ hồ: Chỉ năm hồ lớn trong địa phận Trung Hoa, có rất nhiều cách nói. Thông thường để chỉ: Hồ Động Đình, hồ Bà Dương, hồ Sào, hồ Thái, hồ Hồng Trạch.

Tứ hải: Bốn biển, người Trung Quốc xưa cho rằng, Trung Quốc được vây quanh bởi biển, thế nên tứ hải cũng để phiếm chỉ toàn bộ đất nước.

Ta vân vê chòm râu, không nói lời nào. Im lặng đúng lúc, mới là cảnh giới của cao nhân.

Lập tức có một tên tiểu nhị lên tiếng: “Đồng viên ngoại có điều không biết, vị Quảng Vân đạo trưởng này thật sự là một cao nhân, ngài nhìn vị công tử ngồi ở chiếc bàn kia mà xem, là được Quảng Vân đạo trưởng chữa cho lành bệnh, chỉ dùng có một thang thuốc thôi đấy. Thật đúng là diệu thủ hồi xuân”.

Đồng viên ngoại cùng đám người mập mạp ngồi cùng bàn lập tức tỏ vẻ cung kính hẳn, rồi rít nói thất kính cùng thứ tội. Ta cũng luôn mồm “các vị khen nhầm rồi” với lại “bản đạo không dám nhận”.

Đồng viên ngoại liền nói: “Đạo trưởng cốt tiên chói sáng, chắc hẳn cũng rất tinh thông việc hàng yêu bắt quái cũng như thuật cải tử hoàn sinh”.

Thấy chuyện càng nói càng xa, ta đành đáp rằng: “Thỉnh thoảng khi nhà cửa không yên ổn, yêu ma quỷ quái hoành hành quấy nhiễu thì bản đạo còn có thể dốc sức mơn ra xua đuổi. Nhưng riêng chuyện cải tử hoàn sinh, ta vạn lần không dám nói bừa. Chuyện sinh tử, số mệnh đều có Âm ty cai quản. Bản thân bản đạo còn chưa thoát khỏi lục đạo luân hồi[2], làm sao dám huênh hoang chuyện sống chết”.

[2]Lục đạo luân hồi: Sáu đường luân hồi của chúng sinh, gồm: Thiên (tiên), A-tu-la (Thần), Nhân (Người), Địa ngục, Ngạ Quỷ (Ma đói), Súc sinh (Thú vật).

Đồng viên ngoại khâm phục sự khiêm nhường của bản tiên quân, tán thán.

Hoành Văn nhàn nhã cầm đũa tấn công cả bàn ăn, toàn bộ trứng gà trên mâm đều bị hắn đem cho hồ ly ăn hết, chỉ còn sót lại mỗi một nhĩ cùng với đám hành băm, gừng vụn bị nhặt ra.

Ta thò đũa về phía đám mộc nhĩ, lại nghe thấy Mộ Nhược Ngôn mở miệng, “Người ta vẫn nói, sinh là duyên bắt đầu, chết là duyên tàn lụi. Vậy thì những hồn phách vẫn còn nợ nần trần thế, những linh hồn còn mang nặng oán hận, oan khuất lại tới từ nơi đâu? Hay chỉ là lời thế gian đồn nhảm”.

Ta gắp mộc nhĩ vào trong bát, đang ngẫm nghĩ xem nên nói cái gì. Hoành Văn lại đột nhiên lên tiếng: “Loại chuyện này thực khó mà nói cho rành mạch, cũng khó khẳng định có phải lời đồn nhảm hay không. Nhân sinh trên đời này ví như một người sống trong một căn phòng vậy, đến lúc phòng không ở được nữa, thì cũng là khi sự sống sắp tàn, duyên phận sắp tan. Có điều, tuy duyên phận với căn phòng ấy hết thật, nhưng nói không chừng lại còn duyên phận với căn phòng khác”. Hắn cầm đũa chia thẳng về phía ta, “Giống như vị đạo trưởng này, ông nói ông không biết cải tử hoàn sinh, nhưng ai dám khẳng định ông không biết đổi phòng để ở”.

Hoành Văn, người đang lột mặt ta đấy à?

Mộ Nhược Ngôn lập tức nhìn về phía bản tiên quân, ta liền cười khan một tiếng, “Triệu công tử nói đùa cũng thật dí dỏm, bản đạo cũng không biết nên đối đáp thế nào bây giờ”.

Hoành Văn đặt đũa xuống, hồ ly nhảy lên trên đùi hắn, mở miệng ngáp dài. Hoành Văn nói một tiếng “Ta đi trước”, liền ôm theo hồ ly, nghênh ngang bước lên lầu.

Bản tiên quân vì vậy cũng trở về phòng.

Ta chần chừ đứng ở hành lang: Giờ về phòng ta hay vào phòng Hoành Văn đây. Ta ngẫm nghĩ một lúc, cuối cùng vẫn bước tới trước phòng Hoành Văn, đẩy cửa vào. Hoành Văn đang ngồi uống trà, ta bước tới bên bàn, ngồi xuống, Hoành Văn nhắc ấm trà lên rót, ta liền cầm một cái chén lên, để sát miệng của ấm trà.

Hoành Văn nói: “Có chút sức thể thôi mà người cũng muốn tiết kiệm cho ta à?”.

Ta cười nói: “Người rót cho ta một chén, phần trà còn lại ta sẽ rót thay người”.

Hoành Văn bật cười, sau đó rót đầy chén trà trong tay ta.

Ta liếc mắt nhìn hồ ly đang nằm ở đầu giường, “Cục Long, ta muốn thương lượng với người một chuyện. Tối nay người hãy dẫn đường, ta và Thanh quân sẽ tới động của người một chuyến, người thả tên họ Đan đang bị giam giữ trong động ra được không?”.

Hồ ly nhảy xuống đất, hoá thành hình người, cau mày, đứng tựa người vào cột giường. Vết sẹo Đan Thành Lăng để lại trên tay nó vẫn còn, cảm hận trong lòng nó nhất định cũng chưa tan, nghe ta bảo thả người, nó liền sa sầm mặt.

Ta nói: “Lần này ta cùng Thanh quân phụng mệnh xuống trần làm việc, người người đang nhốt lại vừa khéo là nhân vật mấu chốt. Thật ra bản tiên cùng kẻ đó có chút ân oán, nếu không phải mệnh trời đè nặng trên vai, thì người có muốn nướng hắc lên ăn ta cũng mặc, còn nguyện giúp người nhóm lửa nữa kìa”.

Hồ ly ôm cánh tay, không nói câu nào, mãi đến khi Hoàn Văn lên tiếng: “Những lời Tổng Dao Nguyên quân nói ban nãy đều là sự thật, tuy rằng có lỗi với người, nhưng rất mong người có thể giúp chúng ta”.

Hồ ly vâng lời ngay lập tức, đáp: “Nếu đó là ý của Thanh Quân, vậy đêm nay ta sẽ lập tức thả người”, bộ dạng cam tâm tình nguyện vì người mà đầu rơi máu chảy, thịt nát xương tan.

Thế là vào lúc nửa đêm, ta cùng với hồ ly đi tới hang ổ của nó. Hoàn Văn chỉ lôi chân thân của bản tiên quân ra, nói hắc không đi. Dáng vẻ bây giờ của hắc không khác chân thân là mấy, chỉ sợ bị Đan Thành Lăng biết thì lại thêm phiền phức.

Hồ ly vừa nghe Hoàn Văn không đi liền mặt mày u ám, lầm lì dẫn bản tiên quân tới hang động nó ở, suốt cả quãng đường không nói lấy một câu.

Trời tối đen, gió gầm gào, lúc lên đường vừa khi thuận gió, bọn ta liền cười gió đập mây, chỉ mất hơn một khắc[3] đồng hồ đã tới được ngọn núi mà hồ ly cư ngụ.

[3]Một khắc: Mười lăm phút.

Ta và hồ ly đặt chân xuống lưng chừng núi, bóng cây đan nhau, cỏ cao dày đặc, ta hỏi hồ ly núi này tên là gì nó lạnh giọng đáp: “Núi Tuyên Thanh”. Tuyên trong Tuyên Ly, Thanh trong Hoàn Văn Thanh quân, bản tiên quân nghe mà thấy tê dại cả người, hỏi lại: “Trước khi người đặt cái tên này thì ngọn núi này tên gì?”.

Hồ ly hậm hực nói: “Núi Khô Đẳng”, bực bội đi được vài bước, nó lại nói: “Sao người biết tên đó là do ta đổi?”.

Ta không đáp lại. Lúc bản tiên quân ở nhân gian đọc thơ, đau tình tan vỡ, thì không biết người còn đang bắt trộm gà nhà ai.

Nguồn ebooks: www.luv-ebook

Cửa động của hồ ly được che đầy sau tầng tầng dây leo phủ kín vách núi, bọn ta men theo một con đường đá hẹp dài, quanh co uốn lượn để tiến vào trong. Hồ ly cũng là một con cáo biết hưởng thụ, đào một dòng nước chảy cắt qua con đường phía trước, trên mặt nước có một cây cầu đá vắt ngang, bước qua cầu, lại vòng qua một tấm bình phong bằng đá. Hồ ly vung tay áo bắn ra ánh lửa, đuốc cháy hừng hực trên bốn bức tường xung quanh, lộ ra một khung cảnh bỗng lại khác. Một hang đá cực kỳ rộng rãi, phông theo cung cách trang hoàng của phòng khách, bố trí cũng tử tế ra trò. Trên bàn đá bày hoa quả, rượu và đồ ăn, ghế đá còn trải đệm bằng lụa gấm, bên phải còn có một tấm bình phong lưu ly khảm trai.

Ta còn đang định khen ngợi động đá của hồ ly mấy câu, đã thấy nó đứng trong sảnh, nhíu mày, lầm bầm nói: “Không ổn”, sau đó liền sải bước qua tấm bình phong.

Bản tiên quân bám theo gót nó, sau tấm bình phong lại là một con đường đá, có rất nhiều ngã rẽ, hồ ly vội vã đi trước, ta lúi húi theo sau, rẽ qua vô số khúc ngoặt, mở một cánh cửa đá ra, lại bước vào trong một hang động khác. Hồ ly giơ tay thấp cây đuốc bên trong lên, trong hang động chỉ có một cây cột trụ trụi, dưới chân cột là những mảnh xích bằng sắt vụn nát.

Xem ra hồ ly đã nhốt Đan Thành Lăng ở chỗ này.

Ta nhìn đám xích sắt văng tứ tán trên mặt đất, cau mày, không ngờ Đan Thành Lăng lại dững mảnh đến mức này, có thể gãy đứt xích sắt, trốn khỏi hang động của hồ ly?

Hồ ly nghiêng răng nghiêng lợi oán hận câu gì đó, liền lao ra khỏi động, lại men theo một con đường đá, rẽ qua bảy tám chục khúc quanh, đẩy một cánh cửa đá ra. Một cơn gió từ ngoài cửa thổi vào, bản tiên quân

ngẩng đầu lên, có thể trông thấy được bầu trời đen kịt, nơi này là một khe nứt trong núi, bị hồ ly cải tạo thành nội viện.

Một bóng đen nhóm dậy từ trong chỗ tối, lao thẳng về phía này.

Nghe ngào một tiếng, nó nhào vào vòng tay của hồ ly, nhúc nhích một hồi, liền biến thành đứa bé trai, ôm chặt lấy hồ ly mà khóc rống lên: “Đại vương! Cuối cùng đại vương cũng đã về rồi... Hu hu, có một kẻ rất lợi hại đã tới đây, cứu kẻ bị nhốt trong động ra rồi... Hồng tỷ tỷ, Thu tỷ tỷ, Hoa ca ca, Tiểu Thất, mọi người đều bị bọn họ bắt vào trong cũi hết, hu hu, con khó khăn lắm mới trốn được, con sợ quá đại vương ơi, hu hu...”.

Đứa bé dúi đầu vào lồng ngực của hồ ly, vừa khóc, vừa nói, vừa quệt nước mắt nước mũi vương đầy trên mặt.

Khó khăn lắm mới chờ được đứa bé khóc xong, hồ ly liền mang theo nó, dẫn bản tiên quân trở về sảnh đá. Thằng bé co người trên một chiếc ghế đá, đang thút thít sụt sùi, vừa sụt sùi vừa len lén đưa mắt nhìn bản tiên quân. Một đôi mắt xanh biếc, hai cái tai nhọn hoắt trên đỉnh đầu còn vương vài vẩn nâu xám. Đứa bé bày, hoá ra là một con mèo rừng tinh.

Mèo rừng nói chuyện rất không rõ ràng, câu từ cứ rối beng hết lên, lấp bắp cả nửa ngày mới kể được sơ qua về những chuyện đã xảy ra.

Theo lời nó nói, sáng sớm hôm nay, có một người tay cầm phát trần xông vào trong động, cứu Đan Thành Lăng ra, tóm gọn hơn mười yêu tinh lớn nhỏ trong động: có đám hồ nữ xinh đẹp động lòng người, cũng có những con tiểu yêu quái khác đạo hạnh không cao lắm, trong số đó tu vi của mèo rừng nông cạn nhất, yêu khí cũng yếu nhất, chui vào trong một xó của khe đá, may mắn giữ được cái mạng nhỏ.

Sắc mặt hồ ly tái nhợt, ánh mắt sắc bén, bản tiên quân biết, từ giờ phút này trở đi, nó với Đan Thành Lăng đã thành kẻ thù không đội trời chung.

Về bộ dạng của kẻ cầm phát trần tới cứu người kia, mèo rừng cũng tả không rõ ràng, mơ mơ hồ hồ. Kể tới kể lui cũng chỉ có mấy cụm từ “Không có râu”, “Trông giống đạo sĩ”, “mặc áo màu xanh”. Sau đó nó vươn hai cái chân trước bị thương của nó cho hồ ly xem, vẻ mặt vô cùng ảm ức.

Bản tiên quân nghe xong, nhìn xong, lại không thể không nói: “Nếu người trong động đã đi thì việc bản tiên quân tới đây cũng xem như kết thúc, thời gian không còn sớm, đến lúc phải trở về quán trọ rồi”. Ta nhìn hồ ly và mèo rừng, “Người... Hai người các ngươi tính thế nào?”.

Hồ ly lặng yên không nói, mèo rừng cuộn tròn trên ghế dựa, co ro tấm thân của nó.

Lúc này, trại yêu tinh cón con của hồ ly đang lâm vào cảnh yêu tinh thì hết, động lại trống không, nó cứ cúi đầu ngồi như thế, bộ dạng có chút thê lương.

Cũng không biết vị khách cầm phát trần có pháp lực cao thâm kia có quay trở lại chém giết thêm lần nữa hay không, cả hồ ly và mèo rừng này đều đang lâm vào thế nguy hiểm.

Kỳ thật, bản tiên quân là người rất dễ mềm lòng. Ta nhìn tình cảnh này, trái tim không kìm được mà mềm ra một chút.

Chỉ vì một phút yếu lòng này, mà khi ta trở về phòng của Hoành Vãn, sau người có một con hồ ly, còn cả một con mèo rừng vằn xám.

Hồ ly nhảy lên đùi của Hoành Vãn, rên lên một tiếng, cả người nằm phủ phục xuống, trông bộ dạng rất suy sụp chán chường. Hoành Vãn xoa đầu nó, hồ ly ngẩng lên, thè lưỡi liếm tay của Hoành Vãn.

Mèo rừng nhảy lên góc chần ở cuối giường, nằm xuống, tiu nghỉu liếm chân trước bị thương.

Đối với lần nhẹ dạ này, bản tiên quân quả thật vô cùng hối hận.

11. Chương 11

Mộ Nhược Ngôn và Đan Thành Lăng gặp lại nhau vào một buổi trưa khi mặt trời đứng bóng, gió lớn sóng to, mưa như trút nước.

Ngày ngày hôm sau khi ta dẫn hồ ly cùng mèo rừng trở lại quán trọ.

Ta và Hoành Văn đang ngồi trong sảnh lớn dưới lầu dùng cơm trưa, thì thấy cánh cửa chính đóng kín của quán trọ bị kẻ nào đó nện ỳnh ỳnh. Tiểu nhị hé cửa ra một chút, nước mưa bị cơn gió mạnh đột ngột thốc xiên, bay vào trong quán trọ, bọt nước bắn vào đĩa chay ba loại đặt ngay trước mặt ta.

Một thân người ướt đẫm nước mưa, đầu đội nón tre sùm sụp bước qua ngưỡng cửa, vừa đúng lúc một tiếng sấm nổ đoàng trên bầu trời.

Vị huynh đệ đội nón tre tháo nón xuống, tức thì toàn bộ lông trên cơ thể hồ ly dựng đứng hết cả lên.

Bản tiên quân vốn nhanh tay nhanh mắt, lập tức giữ chặt hồ ly lại. Ta nhìn Đan Thành Lăng lúc này đang hiên ngang đứng giữa sảnh, đôi mắt sáng quắc đảo quanh bốn phía. Hắn vừa đảo mắt, liền đảo trúng cái bàn này. Vừa trông, liền thấy ngay Hoành Văn.

Đan Thành Lăng lập tức nheo mắt lại, chân mày hơi nhíu, sắc mặt lại không mấy may thay đổi, cũng coi như giấu kín được tâm tư.

Hoành Văn khách khí nở nụ cười nhạt như gió thoảng, Nam Minh Đế quân quả nhiên không phải kẻ tầm thường, sau khi đáp lễ Hoành Văn bằng một nụ cười, hai đường nhìn mãnh liệt như điện xẹt lập tức quét thẳng lên mặt bản tiên quân.

Bản tiên quân vốn muốn chấp tay chào hấn cho tử tế, nhưng hai bàn tay còn đang bận đề hồ ly đương giây giũa, chỉ đành gật đầu một cái. Đường nhìn của Đan Thành Lăng làm như vô tình lướt qua con hồ ly, chủ quán chọn đúng lúc này để khom lưng chạy lại: “Trần gia, cuối cùng ngài cũng trở về rồi, tiểu điểm xin lập tức đi chuẩn bị nước nóng cùng quần áo sạch sẽ để ngài thay. Trần gia có cần đưa một bình rượu nóng lên trước, nhắm nháp cho ấm người không ạ”.

Bản tiên quân trầm nghĩ trong lòng, cái ông chủ quán này cũng thật chậm tiêu, cứ nịnh nọt xun xoe mấy cái chuyện nước tắm rượu nóng ấm người làm gì, bây giờ trong lòng vị đại gia này ngoài thư sinh ốm yếu trên lầu mà hấn thương yêu ra, thì còn chứa được cái gì khác nữa? Thứ gì cũng nhắc, chỉ có người kia là ném tận đầu.

Quả nhiên, Đan Thành Lăng vừa mở miệng đã hỏi luôn: “Mấy ngày nay, vị Nghiêm công tử ở trên lầu có khoẻ không?”.

Đến tận lúc này, chủ quán mới đột nhiên giác ngộ chân kinh, vừa luôn miệng nói “rất tốt, rất tốt”, vừa sai tiểu nhị dẫn đường, không quên nhận lỗi, tiểu điểm hầu hạ không chu đáo, chỉ sợ có điều sơ sẩy với vị công tử kia, xin Trần gia bỏ quá cho.

Đan Thành Lăng sải bước lên lầu, nhưng mới lên được một nửa lại đột nhiên dừng bước, đôi mắt nhìn thẳng lên trên. Mộ Nhược Ngôn đứng ở cuối thang lầu, một tay nắm chặt lấy lan can, bốn mắt nhìn nhau say đắm.

Tình này cảnh này, quả là xúc động vô hạn, cũng buồn nôn không có điểm dừng.

Ngay cả đến hồ ly cũng bị khung cảnh ấy, tình ý ấy làm cho tê dại. Nó cố co giật thêm vài cái dưới tay ta, kể đó liền im hẳn.

Sau một chốc lặng lẽ nhìn nhau, Đan Thành Lăng hỏi Mộ Nhược Ngôn: “Mấy ngày qua, sức khoẻ của người có khá hơn không?”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Đã khoẻ nhiều rồi”.

Đan Thành Lăng “ừm” một tiếng, sau đó sải bước tiếng lên lầu, cùng Mộ Nhược Ngôn quay người trở về phòng, sau đó ta không nghe rõ hai người họ nói gì với nhau nữa.

Ăn cơm xong chúng ta liền trở về phòng, vừa mới cài cửa lại, mèo rừng đã lao thẳng tới: “Đại vương, đại vương, con... con vừa mới thấy cái gã bị giam trong động... hần, hần...”.

Hồ ly hoá thành hình người, lạnh lùng nói: “Ta cũng thấy rồi”.

Hai tay hồ ly nắm thành quả đấm, rất chặt, vẻ hung ác lộ rõ trong ánh mắt. Mối thù bất nhốt cả động yêu tinh của nó sâu như biển, chắc hẳn trong lòng chỉ muốn xông sang phòng bên cạnh, xé xác Đan Thành Lăng ngay lập tức.

Bản tiên quân không thể không khuyên Cục Long một câu: Ngồi yên chờ nóng nảy, Đan Thành Lăng chỉ trở về quán trọ có một mình. Giờ còn chưa biết ai là kẻ bắt sống cả động yêu quái nhà ngươi là thần thánh phương nào. Trên thiên đình, Nam Minh cũng có vài người bạn rất thân, không lẽ bọn họ giám chống lại lệnh của Ngọc Đế, xuống trần gian giúp hần một tay?

Ta liền nói: “Đám yêu quái trong động của ngươi giờ còn chưa biết đang bị nhốt ở đâu, nếu như nóng nảy làm bừa khiến Nam Minh bị thương, không chừng lũ tiểu yêu đó ngay cả tính mệnh cũng không giữ được. Tạm thời vẫn đừng manh động”.

Cục Long nắm chặt tay, tiếng khớp xương vang lên rang rắc, đứng bất động cạnh bàn.

Ta mở cửa, gọi tiểu nhị tới, nhờ làm giúp một đĩa cá chiên giòn ăn trưa. Tiểu nhị chập chững nói: “Đạo trưởng ăn uống tốt quá, vừa nãy mới dùng cơm trưa xong mà giờ đã muốn ăn lót dạ rồi”.

Ta cười nói: “Ăn chơi mấy miếng cho tiêu cơm ấy mà”.

Buổi chiều, Đan Thành Lăng tới gõ cửa phòng bản tiên quân. Hần đã tắm rửa, thay một bộ quần áo tinh tươm, bị nhốt vài ngày trong động hồ ly, hai má có hơi hóp vào một chút, nhưng vẻ mặt vẫn hồng hào, vừa bước vào cửa liền chấp tay nói rằng: “Chuyện đạo trưởng ra tay thần diệu, cứu sống Nghiêm Tử Mộ tại hạ đã biết được, Nghiêm Tử Mộ vốn là huynh đệ kết nghĩa của tại hạ, vậy nên tại hạ mới cố ý sang đây nói lời cảm tạ”.

Ánh mắt sắc bén như dao của hần âm thầm đánh giá bản tiên quân, hai tay lại dâng lên một phong bao màu đỏ: “Có chút bạc lẻ để tạ ơn, mong đạo trưởng đừng từ chối”.

Ta chấp tay đáp: “Thí chủ khách khí quá rồi, chẳng qua chỉ là phương thuốc có vài ba thứ cỏ, bản đạo là kẻ sống ngoài thế tục, vốn không nên nhận bổng lộc chốn hồng trần, nhưng thấy thí chủ thành tâm thế này, bản đạo sẽ xem như đây là chút lòng thí chủ quyên góp cho đạo pháp trong thiên hạ, tạm thời nhận lấy vậy”.

Bản tiên quân không khách khí cầm luôn, nắm trong tay ước lượng một phen, nặng trình trịch, hình như là vàng thỏi.

Đan Thành Lăng nói: “Chẳng hay đạo trưởng cùng với vị công tử phòng bên có phải đồng hành?”.

Ta liền thuận miệng nói bừa: “Đúng vậy, vị công tử kia say mê đạo pháp, định tìm một nơi yên tĩnh để thanh tu, bởi vậy chung đường với tiểu đạo, thường xuyên cùng ta nghiên cứu thuật luyện đan được”.

Đan Thành Lăng nói: “Thì ra đạo trưởng có sở trường luyện đan”.

Ta đáp: “Cũng không hẳn vậy, thật ra nói đến thứ bản đạo khổ luyện, thì phải kể đến thuật bói tương lai, xem phong thủy. Bản đạo trông thí chủ có vàng trán cao rộng, mang cốt cách của bậc kỳ tài, vốn có tướng an nhàn phú quý. Bởi vì tổ tiên lộc dày phúc hậu, thế nên đời này sống thoải mái tiêu dao, thí chủ có muốn bản đạo bói cho thí chủ một quẻ, xem mấy ngày gần đây lành dữ thế nào không?”.

Đan Thành Lăng thu ánh nhìn lại, nói: “Hôm nay tại hạ thấy trong người hơi mệt mỏi, để ngày khác vậy”, sau đó xoay người định đi.

Ta làm ra vẻ, sải một bước dài về phía trước: “Thí chủ thật sự không bói một quẻ sao? Quẻ bói của bản đạo là do Lão quân đích thân truyền dạy trong giấc mộng, một quẻ chỉ tính có mười tiền, bản đạo lại còn quen biết với nghĩa đệ của thí chủ, thôi thì lấy tám tiền cũng được. Có thể bói thêm thứ khác nữa, thí chủ thấy thế nào?”.

Đan Thành Lăng nói ngày khác nhất định sẽ thử, sau đó sải bước đi mất.

Ta thở dài một tiếng, đóng cửa phòng lại. Người phía sau lưng lên tiếng: “Ta chi hai mươi tiền, xin đạo trưởng bói giúp ta một quẻ”.

Ta quay đầu lại, thấy Hoàn Văn cười mỉm ngồi xuống trước bàn. Ta liền kéo một cái ghế tới, ngồi xuống bên cạnh, nhắc ấm trà lên, rót đầy một cái chén cho hần trước: “Người muốn gieo quẻ Văn Vương hay quẻ Quỷ Cốc Tử?”.

Hoàn Văn nói: “Chẳng lẽ không phải là quẻ của Tống Dao Nguyên quân sao?”.

Ta cuối cùng cũng không nhịn được cười, nói: “Người cũng nhân nhĩ thật, không ở trong phòng trông coi Cục Long đó, lại ra đây xem ta diễn trò hề”.

Hoàn Văn nói: “Nó bị mấy câu nói của người làm cho chết sững rồi, phỏng chừng sẽ không hành động thiếu suy nghĩ đâu. Cả một động yêu tinh đều bị bắt, trông nó và mèo rừng đáng thương quá, ta bèn để chúng nó ở trong phòng bình tâm một chút, vừa lúc Đan Thành Lăng tới, mới không nhịn được, chạy ra xem thử thế nào”. Hần nhấp ngụm trà, nói: “Người làm đạo sĩ trông cũng có dáng lắm, càng ngày càng thấy có cốt cách của người tu đạo”.

Ta dương dương đắc ý đáp: “Đó là chuyện đương nhiên, năm đó ta ở trần gian cả ngày đi xem bói, những sạp tướng số đã đi nhiều vô số kể, khá hơn đám người mới vào nghề nhiều. Giả như có ngày phạm phải luật trời, bị ném trở lại trần gian, ta đây đi làm thầy bói thật, việc làm ăn nhất định sẽ lên như điều gặp gió cho xem”.

Hoàn Văn cầm chén trong tay, lắc đầu: “Người đấy, cứ như làm đạo sĩ mãi thành nghiện. Ta nghe nói người trần gian đều thích bói toán, giống người năm đó cả ngày đi xem bói, thế rốt cuộc xem ra được những gì?”.

Ta nói: “Ta kể với người rồi còn gì, lúc ta được bảy tuổi, cha ta đã mời một vị cao nhân từ cái núi gì gì đó về xem tướng cho ta. Vị cao nhân đó bói ra rằng ta sẽ gặp được cơ duyên lớn, được hưởng may mắn khó có được, nhưng lại là số mệnh cô loan, đơn độc suốt đời suốt kiếp. Ta không tin những lời tà ma đó, liền chạy khắp nơi tìm người đoán mệnh, nhưng cứ chạm đến nhân duyên là đều chẳng được gì”.

Nhắc đến lại muốn sụt sùi, năm đó bản tiên quân lên bảy, đã hiểu không ít chuyện, ta vẫn còn nhớ như in con gái Phương Nương của Hứa quản gia hồi ấy là một tiểu cô nương mười hai mười ba tuổi. Ta rất thích nàng, còn đang định bảo cha ta rằng sau khi lớn lên nhất định phải lấy nàng làm vợ, thì đã bị một gậy của lão đạo sĩ kia đập cho ván đầu hoa mắt.

Có điều cái mồm quạ đen của lão đạo sĩ đó quả thật rất linh, Phương Nương qua mười bốn tuổi liền gả ột nhà buôn, ta phần hận chạy tới hỏi nàng vì sao không nhớ tới tình nghĩa năm xưa khi ta cho nàng ăn bánh quế hoa, bánh ngàn tầng với bánh hạch đào. Phương Nương xoa đầu ta mà nói: “Thiếu gia, ngài còn nhỏ, chưa hiểu gì cả. Hơn nữa người như Phương Nương sao có thể trèo à với tới thiếu gia được?”. Và thế là ta trơ mắt đứng nhìn Phương Nương bước lên kiệu đỏ đón dâu, bị khiêng đi trong cảnh kèn trống rộn ràng.

Cha ta cũng đã từng đính hôn cho ta, là thiên kim của thượng thư, bà mối bảo nàng có dung nhan của vầng trăng trên trời, có phong thái của đoá hoa tươi dưới đất, sinh thần bát tự ghép cùng ta đúng là hợp cang thêm hợp, nàng và ta chính là một đôi trời đất tạo nên. Kết quả, nàng rơi vào lưới tình cùng thế tử của tam vương gia, hai người bọn họ trong một đêm trăng mờ gió lớn, công khai dấn nhau bỏ trốn.

Ta lại đính ước, là thiên kim của quốc cữu, nàng lại cùng biểu ca nàng chạy mất hút. Đính ước thêm lần nữa, là quận chúa của quận vương gia, nàng bị hoàng thượng nhìn trúng, nạp vào hậu chung. Hoàng thượng đền cho ta một cô em gái – bát công chúa, nàng lại cũng gả thị lang trẻ tuổi yêu đương vụng trộm, yêu đến độ phình luôn cả bụng.

Ta lưu luyến nơi thanh lâu kỹ viện, vừa chạm bóng hoa khô đã nhất kiến chung tình, dốc gan dốc ruột, cảm động trời đất. Kết quả thì sao? Nàng vẫn cứ phải lòng gã thư sinh nghèo.

Ta đánh bậy đánh bạ thành thần tiên, quả thật đã được hưởng thứ may mắn thế nhân không với nổi.

Lão đạo sĩ coi như nói câu nào là chuẩn câu ấy. Thế nên, cái thứ gọi là “Mệnh” này, không đến lượt người nói không tin.

Hoành Văn ngáp ngáp dài, nói: “Hiểu rồi hiểu rồi, hiểu sự khổ sở bị thương của ngươi rồi. Mấy nghìn năm ta nghe mà muốn chai cả tai ra, ngươi không thay bài khác được sao? Lúc nào cũng thích ôm khư khư cái số cô loan trọn kiếp của ngươi là thế nào, giờ ngươi làm thần tiên ở trên trời, chẳng lẽ sống không thoải mái ư?”.

Ta nói: “Thoải mái. Chỉ có điều ngươi vừa sinh ra đã là thân tiên, không hiểu được sự lợi hại của cái thứ gọi là ‘tình’, nếm thử một lần sẽ không quên được. Nếu không Thiên Xu với Nam Minh ở ngay phòng bên cạnh, đang yên lành làm Thượng quân không muốn, sao phải đẩy mình vào tình cảnh hiện giờ”.

Hoành Văn xoay chén trà, nói: “Ừm, cũng có lý. Thú vị, thú vị thật. Lời này mà bị Ngọc Đế nghe được, nhất định sẽ nói ngươi gốc phàm chưa tịnh, tống ngươi trở lại nhân gian”.

Quả thực, ta chút hối hận vì đã nói nhiều như thế, liền túm chặt lấy tay áo Hoành Văn mà nói: “Ngọc Đế có nghe thấy hay không thì để sau hãy tính, ta chỉ nói lung tung một chút thôi, ngươi đừng nghe thấy thú vị, lại nảy ra ý định tìm ai đó để thử đấy”.

Hoành Văn vỗ vai ta, cười nói: “Yên tâm đi, nhất định ta không tìm người ngoài để thử đâu”.

Trời sắp tối, lúc xuống lầu ăn cơm, ta thuận miệng hỏi thăm Mộ Nhược Ngôn và Đan Thành Lăng một tiếng, tiểu nhị nói hai người bọn họ đã dùng bữa xong, ai về phòng này rồi.

Hồ ly với mèo rừng còn đang thương xót cho đám yêu quái sống cùng trong động, vì thế ta đem luôn phòng của Hoành Văn tặng lại cho bọn nó làm nơi buồn bã đau thương, ta và Hoành Văn dọn vào gian phòng của ta. Ta nghĩ tới nghĩ lui, vẫn không đoán được ai là người đã ra tay cứu Nam Minh, lại đột nhiên nghĩ ra, Nam Minh đi rồi lại về, nhất định sẽ nói với Thiên Xu ngọn ngành, việc này có lẽ hẳn sẽ không giấu Thiên Xu.

Ta và Hoành Văn bàn bạc với nhau xong, bèn đi thám thính phòng của Nam Minh.

Phòng trọ của Nam Minh là căn phòng nằm cuối hành lang, ngay sát vách là phòng ngủ của Thiên Xu, mà cạnh phòng Thiên Xu chính là phòng của bản tiên quân. Hoành Văn kéo chân thân của ta ra, bản tiên quân cùng hẳn ẩn mình giữa không trung, sau đó tới phòng ngủ của Nam Minh trước. Không ngờ ta lại thành ra đi quá, phòng của Nam Minh chẳng có lấy một bóng người, nhất định đang ở trong phòng của Thiên Xu rồi.

Ta cùng Hoành Văn tiến vào trong phòng của Thiên Xu, đưa mắt nhìn, hồng bét!

Mộ Nhược ngôn cùng với Đan Thành Lăng quấn chặt lấy nhau, đang... khụ... chuẩn bị làm mấy chuyện mây mưa.

Lưng Mộ Nhược Ngôn dựa vào trụ giường, trên người chỉ còn độc một tấm áo mỏng manh buông lỏng vật, lộ hơn nửa ngực, đôi mắt khép hờ, nhẹ nhàng thở dốc. Đan Thành Lăng cắn cắn phần cổ Mộ Nhược ngôn, một bàn tay đang chậm rãi trút bỏ tấm áo choàng, bàn tay còn lại lần xuống dưới...

A di đà phật, bản tiên quân thật sự làm thần tiên lâu quá rồi, quên mất rằng có những thời điểm không thể mò vào.

Hoành Văn nói: “Ô, song tu thật là kịch liệt”.Ta vội vàng túm lấy Hoành Văn Thanh quân lôi ra ngoài, kéo một mạch về phòng. “Tội lỗi, tội lỗi, người phàm mà nhìn thấy cảnh này sẽ bị đau mắt”.

Hoành Văn nói: “Bản quân là tiên mà. Vả lại ta với ngươi chỉ vô tình đi vào thôi, mới liếc có một cái”.

Bản tiên quân lặng lẽ ngồi xuống trước giường, không nói câu nào, Hoành Văn thì phe phẩy cây quạt rách của hắn: “Ngượng ngừng cái gì, chẳng lẽ lúc còn ở nhân gian ngươi chưa làm chuyện ấy bao giờ?”.

Ta ho khan một tiếng: “Đương nhiên là làm rồi, nhưng đều là với nữ tử... So với lại chuyện này, có chút, khụ, có chút khác nhau...”.

Hoành Văn nói: “Ừm, ta cũng xem tranh vẽ trong sách rồi, đúng là hơi khác nhau thật”.

Bản tiên quân nghe thế mà kinh hãi, nhảy dựng lên: “Xem trong sách? Sách gì!!! Sao ngươi lại xem?!”.

Ngọc Đế ơi, Hoành Văn Thanh quân hạ phàm một chuyến, nhờ lại mang theo cái đầu nhét toàn những thứ bát nháo loạn xì về thiên đình rồi bị Ngọc Đế biết được, nhất định sẽ bỏ thẳng một đạo sét trời xuống đầu ta, trực tiếp đánh Tổng Dao này thành tro bụi.

Hoành Văn nói: “Người hoảng hốt thế làm gì? Ta nếu là người cai quản văn mệnh trong thiên hạ, đương nhiên phải đọc bằng hết sách vở trên đời rồi. Ngày đó, khi còn trong Đông Quận Vương phủ, ta rãnh rỗi không có gì làm, bèn xuống phố mua vài quyển sách tranh lật ra xem thử, muốn coi thử ‘song tu’ thì phải tu như thế nào”.

Sau đó hần sục sạo trong ống tay áo, mò ra một thứ gì đó con con, đặt trong lòng bàn tay. Trong nháy mắt vật ấy biến lớn, là một tập sách có bìa màu xanh đen. Hoành Văn giở sách lên vỗ vỗ mấy cái, sau đó đặt xuống bàn. Ta cầm sách lên, giở vài trang, thấy trước mắt sao vàng lấp lánh – là XUÂN CUNG!!!

Hơn nữa còn là xuân cung vẽ cảnh long dương thân mật.

Năm đó khi bản tiên quân vẫn còn là người phàm, xuân cung xem qua nhiều không kể xiết. Cũng thường xuyên cùng cánh tri kỷ, bạn thâm giao thưởng thức, bình phẩm, trao đổi “sách quý”.

Nhưng, dù dỗ Hoành Văn Thanh quân xem xuân cung, cái tội danh này trên thiên đình đâu phải trò đùa. Bản tiên quân làm thần tiên cũng coi như thoải mái, còn chưa muốn bị áp giải lên Tru Tiên Đài, ngũ lôi oanh đỉnh.

Bản tiên quân coi mà mồ hôi lạnh ướt đầm cả đầu. Hoành Văn thì lại rất khoan thai nói tiếp: “Ta xem rồi mới biết, thì ra song tu quả thật là một môn học vấn, có vô vàn những điều đẹp đẽ bên trong. Chỉ tiếc là tranh vẽ không được đẹp, có chút mất hứng”.

Ta buột miệng: “Đó là vì người mua phải loại bán đầy trên phố chợ, loại sách ấy vẽ tranh cầu thả, không có ý tứ gì mới mẻ. Sách quý thật sự không mua được ở những hàng sách trên phố đầu, phải thông qua con đường đặc biệt mới có được, những thứ vẽ trong ấy mới đáng gọi là thi thú”.

Hoành Văn hoà hứng vô vùng, nói: “Thế sao?”. Ta quả thật chỉ hận không thể tự vẽ ình một cái.

Nam Minh và Thiên Xu chia cách đã lâu, tình nồng ý đậm. Đợi đến khi ta cùng với Hoành Văn thoải dền đi ngủ, thì tiếng động bên sát vách liền tới tấp vọng sang.

Ván giường lạch cạch, tiếng rên rĩ đứt quãng của Mộ Nhược Ngôn, bản tiên quân nghe thấy mà tâm thần bất ổn, lòng rối như tơ. Cũng may thể xác của Quảng Vân Tử đang nằm đơ trên nền đất, giảm đi không ít cảm xúc tội lỗi của bản tiên quân.

Ta nhìn chăm chăm vào Quảng Vân Tử, điều hoà hơi thở, bình ổn tâm thần. Hoành Văn nằm ngay bên cạnh, nói: “Người nhích sát ra tận mép giường, thò đầu thò cổ nhìn gì thế?”.

Ta nói: “Gió xuân tới tấp, lại có Hoành Văn Thanh quân nằm ngay bên cạnh, ta chỉ sợ tiên căn dao động, gây ra sai lầm lớn, mới nhìn Quảng Vân Tử để củng cố tinh thần”.

Hoành Văn khê cười một tiếng: “Lão đạo sĩ đó nằm trên đất, quả thật có thể ổn định tâm trí. Người cứ nhìn đi”.

Bản tiên quân nghe thấy tiếng hần lật người, sau đó không còn động tĩnh gì nữa. Có lẽ đã ngủ rồi.

Ta nhìn Quảng Vân Tử, dần thấy mệt mỏi, cuối cùng cũng thiếp đi.

Thiếp đi rồi, ta liền có một giấc mộng.

Sau khi ta trở thành thần tiên, rất ít khi nằm mộng, giấc mộng này lại rất khác lạ.

Trong cơn mê man, ta đứng giữa một rừng hoa đào trải rộng, hoa đào rực rỡ át cả tầng tầng mây ngũ sắc nơi thiên cung Cửu Trùng. Sâu trong lớp mây mù sương khói kia, có một bóng người lơ mơ đang đứng. Lúc ta bước lại gần, người đó quay đầu lại, ta thấy liền sững sờ.

Tiên giả nằm mộng, mộng ấy chính là ý muốn của bản thân, ta biết rõ hiện tại mình đang trong mộng. Lúc trông thấy hần bản tiên quân liền hiểu, giấc mộng này chính là khát vọng của ta.

Khát vọng có thể giấu được người khác, nhưng không lừa được chính mình. Ta cũng không biết bản thân có thứ tâm tư này từ lúc nào.

Cũng có thể từ mấy nghìn năm trước, khi bản tiên quân đứng ở đằng xa, trông thấy bóng dáng hắt nơi thiên cung Cửu Trùng. Cao quý, thanh nhã mà mỹ lệ, tuy ngay trước mắt, nhưng xa xôi chẳng thể chạm vào, rồi lại không kìm lòng được mà muốn bước lại gần thêm.

Mấy nghìn năm ta sống thanh thoi, tự tại, trong lòng thực cảm tạ ông Trời, ta vốn mang trên mình số mệnh trọn kiếp cô loan, có ước vọng xa vời cũng chẳng thể làm gì. Nhưng có thể thường xuyên nhìn thấy đối phương, trong lòng ta đã thấy thỏa mãn lắm rồi.

Dù sao ta cũng là một thần tiên được nhật về, gốc phàm đã hết hay chưa cũng đều là viện cố mà thôi. Cũng giống như khi ở nhân gian, rõ ràng biết không thể hái được vàng trắng kia xuống, nhưng thỉnh thoảng vẫn viễn vông rằng bản thân thật sự có thể kéo nó khỏi bầu trời.

Giấc mộng này, chính là tâm địa xấu xa của ta.

Nếu đã là trong giấc mộng của mình, vậy thì có thể mặc sức phóng túng rồi.

Bản tiên quân ôm lấy thân người trước mặt, hôn lên môi hắt.

Mộng để làm gì? Chính là để hôn đôi môi ngày thường không dám hôn, cởi bỏ vạt áo ngày thường không dám cởi. Đã là thần tiên thì không thể làm chuyện ái tình.

Trong khoảnh khắc nâng thất lưng người đó lên, ta đã nghĩ, thật đáng. Cho dù bị Ngọc Đế dùng một đạo sét trời đánh thành tro bụi cũng đáng. Tuy là mộng thôi, nhưng đã đủ để ta không còn gì tiếc nuối.

Trước khi tỉnh mộng, ta nhớ rõ mình đã vô cùng thỏa mãn. Dưới tán hoa đào rực rỡ như mây, bản tiên quân ôm người nọ trong lòng, nói kỳ thật ta đã thâm thương hắt mấy nghìn năm, cũng đã muốn hắt mấy nghìn năm. Đối phương tựa vào vai ta thấp giọng đáp: “Ta cũng đã muốn người suốt mấy nghìn năm”.

Sau đó, ta liền tỉnh mộng.

Ta mở mắt, nhìn đỉnh màn, nghiêng đầu sang trái trông thấy gối đầu và chăn đệm trống không, quay sang phải trông thấy Quảng Văn Tử đang nằm trên mặt đất.

Hoành Văn đang ở trong phòng hắt, tinh thần cực kỳ thoải mái, đợi ta tới cùng dùng bữa sáng.

Cục Long ủ ê ngồi chồm hồm trên ghế, mèo rừng đau buồn nằm bên mép giường.

Hoành Văn nói; “Tối hôm qua người mơ thấy giấc mộng gì đẹp lắm sao, lúc ta đi mặt người vẫn còn đang cười ngớ ngẩn, trông đến là xấu xa”.

Ta cười khan hai tiếng, “À, mơ thấy Ngọc Đế thăng chức cho ta”.

12. Chương 12

Hồi lâu không thấy Mệnh Cách Tinh quân hiện thân, quả là nhớ đến nao lòng.

Mấy ngày liền trời mưa to gió lớn, vậy mà hôm nay đã thấy nắng lên. Bầu trời được nước mưa gột rửa mấy ngày, giờ xanh trong sáng sủa, mặt trời nóng bỏng chói loà treo tít trên cao. Mây không có, gió lại càng không.

Ta mở cửa sổ, vừa mới khen được một câu trời đẹp, tiểu nhị bước vào thêm nước trà đã tiếp lời: “Đương nhiên là thế rồi, mưa tầm tã mấy ngày, cuối cùng cũng coi như thấy được mặt trời. Sáng hôm nay rất nhiều khách đã trả phòng để sang sông, ngay cả vị đại gia mới trở lại hôm qua với vị công tử mà đạo trưởng chữa khỏi bệnh cũng vừa mới tới trả phòng”.

Bản tiên quân nghe vậy mà kinh hoàng, vội vội vàng vàng đi tìm Hoành Văn bàn bạc, vừa bàn vừa nhớ tới Mệnh Cách.

“Cái lão già Mệnh Cách ấy, lúc ta mới xuống hạ giới thì sao mà cần mẫn thế, một ngày phải hiện thân đến hai ba lượt. Mấy ngày gần đây lại lười nhác hẳn, ngay cả cái bóng cũng chẳng thấy đâu. Đan Thành Lăng dẫn Thiên Xu chạy mất rồi, chúng ta có đuổi theo không đây!”.

Hoành Văn nói: “Tính ra cũng sắp đến lúc thiên đình phải tổ chức Thái Thanh[1] Pháp Đạo Hội, chìa khoá thiên môn thì lại chưa thấy tăm hơi đâu, có lẽ Mệnh Cách Tinh quân đang vì vấn đề này mà tối tăm mặt mũi, nhất thời sơ sẩy chuyện dưới trần gian”.

[1]Thái Thanh: Là một trong tam thanh. Trong Đạo Giáo, đây là nơi ở của Đạo Đức Thiên Tôn do Nguyên Thủy Thiên Tôn hoá thân mà thành, xếp trên Ngọc Thanh và Phượng Thanh, chỉ có người đã thành tiên mới có thể ra vào, vậy nên người ta dùng cụm từ này để phiếm chỉ cõi tiên.

Nghe Hoành Văn gợi mở một câu mà lòng bản tiên quân tỏ tường, sáng trong như tuyết, đúng rồi, lão già Mệnh Cách vốn rất thích lập công trước mặt Ngọc Đế. Lúc này chuyện trên trời đang rối tung hết cả lên, lão nhất định phải tìm cơ hội lập chút công lao, tạm thời ném bản tiên quân sang một bên phơi nắng.

Ta đưa mắt nhìn Hoành Văn, có chút lo lắng: “Nếu như tổ chức Thái Thanh Pháp Đạo Hội, vậy chẳng phải người cần trở lại thiên đình sao?”.

Thái Thanh Pháp Đạo Hội là cuộc hội họp để luận bàn về Phật và Đạo, sáu mươi năm tổ chức một lần, luân phiên tiến hành ở thiên đình và chốn Tây Phương cực lạc của Như Lai. Chỉ có một lần sáu mươi năm về trước, ta mới có tư cách tham dự hội nghị này, cũng chỉ có thể làm một thần tiên tới ngồi nghe cho đủ số. Hoành Văn Thanh quân thì khác, hẳn là người có vai trò cực kỳ quan trọng trong hội nghị này. Trước kia, mỗi lần Hoành Văn đi dự hội, ta ở trên thiên đình cô đơn quanh quẩn, liền tới cung Thái Âm tìm Ngô Cương uống rượu. Giờ nghĩ lại, sau khi ta cũng đi dự hội, Ngô Cương chỉ còn nước ngồi uống rượu với con thỏ mà thôi.

Sáu mươi năm trước, Luận Pháp Hội được tổ chức bên bờ sông Phạm Tịnh nơi Tây Phương cực lạc, cảnh sắc cực kỳ hoa lệ, yên vui vô cùng, cát bên bờ sông là cát vàng, phiến lá trên cây bồ đề là phiến thủy, quả tiên thì chỉ cần gọt tay là hái được. Ngọc Đế không đến tham dự hội này, liền để Thái Thượng lão quân dẫn đầu, Hoành Văn Thanh quân, bốn vị Đế quân, tám vị Tinh quân, thêm vài tiên giả như bản tiên quân nữa, chân giẫm tường vân, tay áo lồng gió mát, đoàn người đông đảo, khí thế vô cùng.

Như Lai cùng với Dược Sư Phật, Di Lặc Tôn Phật, Hiền Thiện Thủ Thuật, Đại Từ Quang Phật, thêm cả các chư vị Phật tôn bồ tát khác sắp hàng theo thứ tự, ngồi nghiêm trên đài sen, đỉnh đầu toả Phật quang. Luận Pháp Hội kéo dài bảy bảy bốn chín ngày, bản tiên quân ăn tiên quả, nghe hai bên bàn luận với nhau, rất là thú vị.

Hoành Văn Thanh quân cùng với Đại Từ Quang Phật luận pháp ba ngày ba đêm, lời lẽ tràn lan, ngôn từ bóng bẩy. Lão quân vuốt râu cười khê, Như Lai cầm hoa mỉm cười, cuối cùng Hoành Văn đại thắng, chấp tay về chỗ, ống tay áo vung lên, phỉu bay đồng hạt quả đã chất như núi bên cạnh ta, nhẹ nhàng ngồi xuống.

Ta thành tâm nói: “Lợi hại”. Hoành Văn làm bộ khiêm nhường, hơi nhếch khoé miệng lên.

Lúc đó Nam Minh Đế quân và Thiên Xu Tinh quân cũng tới dự hội, năm ngày sau khi Hoành Văn luận pháp thì đến lượt Thiên Xu lên đài. Thiên Xu Tinh quân luận bàn cùng Thiện Pháp Tôn Giả, Thiên Xu tranh luận về đạo pháp cũng ôn hoà như dòng nước, từ từ mà tiến, cùng Thiện Pháp Tôn Giả chậm rãi luận bàn. Bản tiên quân ăn thêm mấy quả tiên nữa, bắt đầu thấy hơi trướng bụng, vươn tay xoa bụng theo nhịp điệu luận bàn thông thả của hai vị ấy, xoa đến độ chìm vào giấc mộng.

Nhưng bất hạnh thay, Hoành Văn Thanh quân ngồi ngay bên cạnh ta. Lần Luận Pháp Hội nào cũng vậy, Hoành Văn cứ lên đài là thắng, vậy nên Phật tổ của Tây Phương cùng thần tiên của thiên đình mới có một sở thích, ấy là thỉnh thoảng đưa mắt nhìn hán một cái, kết quả liền thấy luôn bản tiên quân đang nhắm mắt tĩnh tâm bên cạnh.

Sau khi trở về thiên đình, Ngọc Đế tức giận, cảm thấy bản tiên quân đã làm mất hết thể diện của thiên đình, Nam Minh Đế quân đứng ra khuyên Ngọc Đế trừng phạt ta thật nặng. Hoành Văn cùng với Đông

Hoa Đế quân, Bích Hoa Linh quân, Thái Bạch Kim Tinh... cùng đều lên tiếng xin tha cho bản tiên quân.

Thế là Ngọc Đế liền gọi Thiên Xu Tinh quân tới trước thềm, phán rằng: “Trong lúc khanh đang luận đạo, Tống Dao Nguyên quân lại say sưa ngon giấc, vậy khanh nghĩ nên trừng phạt như thế nào?”

Lúc đó ta đang đứng trên Linh Tiêu, trong lòng vạn phần vui mừng. Ngọc Đế rõ ràng đang cho bản tiên quân một bậc thang để xuống, ngài hỏi như vậy, thì dù cho là kẻ có tám chín phần thù hận với ta, cũng sẽ nể tình mà cho ta một phần thể diện, huống chi là hỏi Thiên Xu.

Nhưng bản tiên quân trăm triệu lần cũng không ngờ được, Thiên Xu Tinh quân lại nghiêm nghị mà tâu với Ngọc Đế rằng: Ngủ trong Luận Pháp Hội tuy rằng là chuyện nhỏ, nhưng chuyện nhỏ này các vị tiên trên thiên đình cùng các vị chư phật ở Tây Phương đều biết, thể thống của thiên đình đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hơn nữa Quảng Hư Nguyên quân nhờ cơ duyên mới thành tiên nhân, nhưng chưa bao giờ chuyên tâm tu đạo, củng cố tiên căn, thường ngày vẫn hay nói chuyện nhân gian, rất có ý quyến luyến cõi trần, kỳ thực hoàn toàn không hợp làm tiên trên trời...

Vẫn là giọng điệu từ tốn nhẹ nhàng như nước, nhưng ta nghe mà lạnh toát cả người.

Ngọc Đế nói: “Vậy theo ý của khanh, nên định tội và trừng phạt Quảng Hư Nguyên quân như thế nào?”

Thiên Xu đứng dưới thềm ngọc, khom người, thông thả nói: “Năm xưa ở chốn bồng lai Tây Phương, có một tôn giả thất thần chốc lát trong lúc Như Lai đang giảng đạo, liền bị đẩy xuống trần gian mười kiếp, chịu mọi nỗi khổ luân hồi. Hôm nay Quảng Hư Nguyên quân để mất thể diện thiên đình trước mặt chúng tiên chúng phật, hơn nữa thường ngày lại chưa hết phạm tâm, theo ý kiến của tiểu tiên, nên để Nguyên quân trở về trần gian, vĩnh viễn không thể trở lại thiên đình”.

Mấy câu nói này quả thật như ngũ lôi oanh đỉnh, giáng thẳng xuống đầu ta, đánh cho ta chết sững cả người, đứng trơ như khúc gỗ. Hoành Văn vội bước lên phía trước một bước, nói: “Nếu đây đã là lỗi lầm lớn như thế, vậy thì kẻ khơi nguồn như thần không thể không đứng ra nhận tội, tránh để Đế Tôn phạt lầm Tống Dao Nguyên quân”.

Ngọc Đế đành hỏi vì sao, Hoành Văn liền cười mỉm cúi đầu giải thích:

“Tất cả đều là lỗi của thần, trước lúc Luận Pháp Hội diễn ra, thần đã cùng với Tống Dao... À không, là Quảng Hư Nguyên quân đánh cược. Bởi vì Quảng Hư Nguyên quân không duyên không có được thăng thiên làm tiên, chẳng hề tinh thông đạo pháp, thế nên thần vẫn thường xem nhẹ hắn. Phật Pháp cùng Đạo Pháp được luận bàn trong Luận Pháp Hội đều là những vấn đề bác đại tinh thâm, thần xin nói một câu bất kính, ngay cả thần mỗi lần nghe thấy, thỉnh thoảng cũng thấy nhầm chán đơn điệu. Vậy nên mới đánh cược với Quảng Hư Nguyên quân, cược rằng trong Luận Pháp Hội hắn sẽ không chịu được mà ngủ quên mất.

Lúc đó Quảng Hư Nguyên quân sắc mặt nghiêm túc, nói với thần rằng: ‘Luận Pháp Hội chính là thời cơ tốt để lĩnh ngộ đạo pháp, Ngọc Đế ban cho ta cơ hội tham gia, quả thật là tiên ân mệnh mông cuồn cuộn. Tiểu tiên đây nghe như nuốt từng lời còn chưa kịp, sao có thể ngủ được chứ!!!’, sau đó liền đánh cược với thần ba mươi vò rượu hoa quế do Hằng Nga tự tay ủ. Lúc đó Đông Hoa Đế quân cũng có mặt, ngài ấy có thể làm chứng”.

Đông Hoa Đế quân nâng tay áo, che miệng ho khan mấy tiếng, mới cất lời nói: “Bẩm Ngọc Đế, tiểu tiên quả thực đã chứng kiến chuyện này. A, Kim Tinh này, ta nhớ rõ lúc ấy ngài cũng có mặt, ngài cũng có thể làm chứng đúng không?”.

Thái Bạch Kim Tinh nghe thế gật bừa: “Đúng đúng đúng, tiểu tiên có thể làm chứng. Làm... khụ, chứng”.

Hoành Văn nói tiếp: “Lúc đánh cược với thần, vẻ mặt của Quảng Hư Nguyên quân rất trang nghiêm đạo mạo, thần trông mà cũng có chút khó chịu. Ai ngờ trong Luận Pháp Hội, hắn ngồi mà lưng thẳng tắp, mắt sáng như sao, thần chỉ sợ mình không có thể diện lớn như vậy, không xin nổi Hằng Nga ba mươi vò rượu hoa quế, nhất thời ham chuyện thắng thua...”.

Hắn ho khan một tiếng, nói bằng vẻ mặt đau đớn không thôi: “Thần trông thấy Quảng Hư Nguyên quân rất thích thú ăn tiên quả, liền kẹp hai con sâu ngủ, bắn vào trong thịt quả, thế là...”.

Hoành Văn nói đến đây, liền xoay người lại, cúi người vái ta một vái: “Thật xin lỗi, ta không hề nghĩ chuyện này lại liên lụy Nguyên quân phải chịu một tội danh lớn như thế, quả thực vô cùng ân hận, vô cùng ân hận”.

Bản tiên quân thấy hần đứng ra gánh tội thay mình, suýt nữa thì nước mắt nhoè nhoẹt, nào có nói được câu gì nữa.

Cả Nam Minh Đế quân lẫn Thiên Xu Tinh quân đều không nói năng gì, Hoành Văn Thanh quân đứng ra nhận tội, Đông Hoa Đế quân và Thái Bạch Kim Tinh cùng làm chứng, lên tiếng phản bác thì chẳng khác nào nói ba vị Thượng quân bao che nói dối. Nếu cứ tranh cãi tiếp nhất định sẽ to chuyện.

Đương lúc căng thẳng thì Vương Mẫu Nương Nương từ sau điện bước ra, nói rằng:

“Chẳng qua cũng chỉ ngủ một giấc trong Pháp Đạo Hội, tuy rằng có thất lễ, nhưng ai gia thấy tội cũng không đến nỗi to như vậy. Đạo pháp trong Luận Pháp hội uyên thâm, đôi khi ai gia nghe cũng thấy mệt mỏi, hướng chỉ là Tổng Dao. Chúng ta tu tiên, điều quan trọng nhất là thuận theo bản tính, thuận theo tự nhiên, khác với pháp lý nhà phật. Cho nên mới nói chúng ta tu theo đạo tiêu dao của chúng ta, bọn họ tu theo ngôi thiên khô khan của bọn họ. Ai gia cảm thấy không cần thiết phải phạt theo thể chế của nhà Phật làm gì. Ngọc Đế anh minh, nhất định sẽ có phán xét công bằng”.

Ngọc Đế quả nhiên anh minh, cuối cùng phán Hoành Văn tội nhận sai bữa bữa, đối gạt bề trên, phạt hai tháng tiên bổng, tinh tu một tháng. Đông Hoa Đế quân và Thái Bạch Kim Tinh tội bao che lại thêm đối trên gạt dưới, phạt nửa tháng tiên bổng. Bản tiên quân ngủ quên trong Luận Pháp Hội, làm mất thể diện thiên đình, tự kiểm điểm hai tháng.

Ngọc Đế nói: “Nghĩ người thay Hoành Văn cùng Đông Hoa, Kim Tinh chịu phạt bổng lộc xong hần cũng chẳng còn gì, nên không phạt tiên bổng của người nữa”.

Ta gào lớn, Ngọc Đế anh minh, tiên ân mênh mông.

Wang Mẫu lại chậm rãi nói, ý cười như có như không: “Chậm đã, ai gia nghe nói có vị tiên quân nào đó đứng bên bờ sông Phạm Tịnh, hô lớn rằng, quả nhiên vẫn là chỗ của Như lai hào phóng, tiên quả muốn ăn bao nhiêu có bấy nhiêu, không như Vương Mẫu trên thiên đình, có mấy quả anh đào mà cũng sai thiên binh canh gác, keo kiệt quá thể. Không biết người có nghe thấy không, hử Tổng Dao Nguyên quân?”.

Ta cười khan một tiếng.

Thế là, bản tiên quân tưới cây mất nửa năm ở vườn Bàn Đào.

Hoành Văn nói: “Pháp Đạo Hội ấy à, đến lúc đó rồi tính sau. Trên trời một ngày dưới đất một năm, đợi đến ngày tổ chức Pháp Đạo Hội, phỏng chừng chuyện dưới này đã sớm xử lý xong, hai ta cũng trở lại thiên đình rồi”.

Ta ngẫm một lúc, liền tán thán, người nói chí phải, nhưng nghĩ tiếp một hồi, ta lại lấy làm kinh hãi: “Nếu lão già Mệnh Cách ở trên thiên đình bận rộn, nhất thời không để ý mà quên bằng chuyện dưới này mất hai ba tiếng, thế thì xong hần rồi còn gì!”.

Hoành Văn ngáp một cái: “Cũng không có gì nghiêm trọng lắm đâu, người muốn làm thế nào thì cứ làm thế ấy thôi”.

Ta lặng lẽ nói: “Đúng, nếu có chỗ nào xử lý không thỏa đáng, thì đẩy tội lỗi đi là được, cứ bảo Mệnh Cách không nói, bản tiên quân sao dám tự quyết định, dù sao trách nhiệm cũng chẳng về ta”.

Hồ ly đang nằm trên cái ghế dài cạnh góc bàn ngọc đầu nhòm dậy, cổ nhấc mí mắt lên mà ngó bản tiên quân, cười khẩy một tiếng, khinh miệt ra trò.

Bản tiên quân không so đo tính toán, đứng dậy, chấp tay nhìn ra cửa sổ, thông thả dạo vài bước.

Hoành Văn nói: “Về phần Thiên Xu với Nam Minh, người nên đuổi theo là hơn. Nói cho cùng thì dù Mệnh Cách có trở lại hay không, sớm muộn gì chúng ta cũng phải theo hai người họ”.

Thế là, hai khắc sau, ta liền khiêng trên mình đầy đủ đồ nghề của một đạo sĩ chuyên đoán mệnh, cùng với Hoàn Văn bước chân ra khỏi cánh cửa lớn của quán trọ “Nhà trên sông”.

Hoàn Văn đặt một đỉnh vàng xuống quầy hàng, khiến cho chủ quán cười toe toét, mặt mày rạng rỡ hết như mặt trời trong ngày Tam phục, cực kỳ ân cần đích thân tiễn chúng ta ra tận cửa.

Cả hồ ly lẫn mèo rừng đều muốn đi cùng, bản tiên quân vốn có lòng xót thương kẻ yếu, bèn đồng ý. Mèo rừng nằm trên cái gùi mây sau lưng bản tiên quân. Còn về phần hồ ly, vốn dĩ theo ý của ta, cứ lấy một sợi dây tròng qua cổ nó rồi dắt đi là được, quá hợp lý. Nhưng hai mắt của hồ ly đỏ ngầu như máu, trừng trừng nhìn bản tiên quân, ra vẻ ta đây kẻ sĩ có thể giết chứ quyết không chịu nhục. Rõ thật là, ban nãy người mặt dày mặt dạn nhìn Hoàn văn, ý muốn dựa dẫm, sao lúc đấy không thấy nhớ ra bản thân là một trang hán tử???

Cuối cùng, sau quá trình hết hòa giải rồi lại giải hoà, hồ ly cũng nằm trên cái gùi mây sau lưng bản tiên quân. Mèo rừng nằm ở tầng một, hồ ly nằm ở tầng hai. Hai con yêu quái thiếu chút nữa thì đè gãy luôn cái lưng già của ta.

“Nhà trên sông” chỉ cách bến Chu Gia chưa đầy hai dặm đường. Khi chúng ta đuổi đến bến đò, từ xa đã trông thấy vài bóng người đứng ở mép bến, trong đó có một bóng người cao gầy, vạt áo tung bay trong gió, chính là Mộ Nhược Ngôn.

Phía xa là một miền nước trắng cuộn cuộn, mênh mông. Vài chiếc thuyền bé nhỏ tựa như lau sậy, nhẹ nhàng dạt lại phía này.

Mười năm tu mới được cùng thuyền.

Ta, Nam Minh với Thiên Xu cùng làm tiên với nhau không biết đã được bao nhiêu cái “mười năm” rồi. Đương nhiên đủ duyên đủ phận để lên chung một con thuyền.

Khi ta chạy tới bên đò, ánh mắt sắc lẹm như dao cạo của Đan Thành Lăng lập tức bắn ra từ phía đoàn người, quét qua thân thể ta, kể đó lao thẳng về phía Hoàn Văn. Ta liếc mắt thấy Hoàn văn khách khí gật đầu chào. Mộ Nhược Ngôn đưa mắt nhìn, ta liền chấp tay: “Thí chủ, thật là trùng hợp quá”.

Ta còn đang nói dở, mũi của mấy chiếc thuyền đã chạm bến đò hết cả. Chân bản tiên quân vốn nhanh nhẹn, mắt vừa nhìn thấy Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn bước lên một con thuyền, liền lập tức sải bước đi theo.

Người lái đò nói: “Đạo nhân, thuyền của tôi chỉ chở hai vị khách này tới bến Bình Giang ở Lô Dương thôi, nếu ngài muốn tới nơi nào khác thì phiền đi tìm thuyền khác cho”.

Ta vung cây phát trần lên: “Thật là trùng hợp, trùng hợp, bản đạo cũng đang muốn tới Lô Dương”. Bản tiên quân thấy người lái đò nhìn mình bằng ánh mắt có chút coi khinh, liền vội vàng cầm phát trần chỉ ra sau lưng: “Bản đạo đi cùng với vị công tử này, tính tiền thuyền chung với hắn”.

Tiếng chân đạp trên ván vang lên phía sau lưng, Hoàn Văn bước tới cạnh ta, ôn tồn nói: “Xin hỏi lão, đi thuyền từ đây tới Lô Dương tốn bao nhiêu?”.

Lão lái đò liền đổi ngay sắc mặt, vội vàng khom lưng gật đầu đáp: “Không vội không vội, công tử cứ vào khoang thuyền ngồi trước đã, đợi lúc đến nơi rồi hãy tính chuyện tiền nong”.

Ta đứng trước khoang thuyền đan từ cỏ bông, để Hoàn Văn đi trước, sau đó mới khom lưng vào trong. Không gian trong khoang cỏ cực kỳ đơn sơ, hai bên mép có đặt hai tấm ván gỗ coi như ghế ngồi, chính giữa kê một cái bàn gỗ đã nát tả tơi.

Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn ngồi ở một bên, ta và Hoàn Văn liền sang bên còn lại. Ta dựa cây gậy treo tấm bảng hiệu màu đen vào cạnh bàn, vừa định đặt phát trần xuống, liền liếc thấy Hoàn Văn sắp ngồi thẳng xuống tấm ván gỗ. Bản tiên quân liền vội vã hô lên một tiếng. “Khoan đã”. Ta thò tay miết lên bề mặt tấm ván một cái, giơ tay lên nhìn, không bắn. Nhưng ván gỗ cứng như thế, làm sao để cho Hoàn Văn ngồi xuống được. Ta bèn đặt chiếc gùi mây đeo sau lưng lên bàn, sau đó lấy tay nải đựng quần áo dùng để cải trang cánh mèo rừng ra, mở lớp vải gói bên ngoài, sắp xếp lại quần áo cùng những thứ khác trong

tay nải một lượt, tiếp đẩy dùng tấm vải gói lại thành hình một tấm đệm ngồi, đặt lên trên ván gỗ. Sau đó còn phải làm bộ tịch chấp tay: “Công tử, mời ngồi”.

Đôi lông mày của Hoành công tử hơi động dậy, gương mặt có vẻ hưởng thụ, nghênh ngang ngồi xuống, sau đó còn cực kỳ phong độ, cầm quạt gỗ một cái, “Đạo trưởng cũng ngồi xuống đi”.

Ta chấp tay đáp: “Đa tạ công tử”, rồi mới thông thả ngồi xuống tấm ván gỗ.

Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn ngồi phía đối diện. Ta có chút âu lo đưa mắt nhìn hồ ly và mèo rừng, chỉ sợ hai con yêu quái nhất thời không nhận được, nhào tới tìm Đan Thành Lăng báo thù. May là cả hai đều kiềm chế được, mèo rừng cuộn người lại, co rút trong gùi mây, còn sống lưng của hồ ly có chút phập phồng.

Chỉ trong chốc lát, sống lưng hồ ly đột nhiên cong lên, bản tiên quân giật nảy cả mình, sau khi hồ ly cong lưng lên xong, chỉ giữ lông một lượt, thoát cái đã lúi tới phần ván gỗ giữa ta và Hoành Văn, nhích sát về phía Hoành Văn một chút, phủ phục người nằm xuống.

Thế là ta và Hoành Văn, cùng Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn đối diện nhìn nhau, cách một cái bàn rách nát.

13. Chương 13

Thuyền này có năm tay chèo cả thảy, người cầm lái ban nãy ngồi ở đầu thuyền, là tay chèo chính, mũi thuyền và đuôi thuyền đều có hai thanh niên trai tráng đang khua lái. Con thuyền lắc lư lắc lư, nhẹ nhàng rẽ nước.

Cơn gió nhẹ mang theo hơi ẩm sông nước len vào bên trong khoang cổ bông, Mộ Nhược Ngôn ngồi ngay ngắn trên tấm ván gỗ, gió thổi khiến tà áo y khẽ lay động, về mặt lại có vài phần gượng gượng.

Nam Minh đúng là cái loại chẳng ra sao. Tối qua ván giường lạch cạch gần như suốt cả đêm, hôm nay lại lồi Thiên Xu lên đường, ngồi thuyền qua sông, sắc mặt y không gượng gượng thế kia mới là lạ.

Ta cũng coi như đoán được vì sao Mộ Nhược Ngôn thân là công tử tướng phủ lại bệnh tật đầy mình như thế rồi. Nguyên nhân có mười thì đến chín phần là do bị Nam Minh giày vò mà ra nông nổi.

Bất quá, bản thân Thiên Xu hẳn cũng thích bị Nam Minh giày vò nên mới có thể “bị” giày vò thành như thế. Cái này gọi là Chu Du cùng Hoàng Cái, kẻ mong muốn đánh, người nguyện chịu đòn[1].

[1]Câu này bắt nguồn từ một điển tích trong Tam Quốc Diễn Nghĩa, bắt đầu từ hồi 46, kết thúc vào hồi 49. Sau khi Gia Cát Lượng dùng kế “thuyền cỏ mượn tên” xong, liền trùng hợp cùng đưa ra ý tưởng muốn dùng lửa để tấn công đại doanh của Tào Tháo. Đúng vào lúc này, hai tướng Kinh Châu là Thái Hòa, Thái Trung đã đầu hàng Tào Tháo, nhận lệnh tới đại doanh của Chu Du trả hàng. Chu Du tuy nhìn rõ, nhưng vẫn giar cầm điếu, tiếp đón hai tướng này cực kỳ chu đáo. Sau đó Hoàng Cái đã tìm đến Chu Du hiến kế, để bản thân chịu đòn roi, lấy cơ hội trả hàng Tào Tháo.

Mộ Nhược Ngôn và Đan Thành Lăng, hai vị này được gắn kết bởi một sợi tơ hồng to cỡ ngón tay cơ mà, Thiên Xu có thể không bằng lòng bị Nam Minh giày vò sao.

Đan Thành Lăng đột nhiên lên tiếng: “Con hồ ly và mèo rừng đó, đều do công tử nuôi sao? Hai con vật này cũng thật hiếm thấy”.

Đan Thành Lăng hẳn trên đường thấy cô đơn, bắt đầu gọi chuyện rồi đây.

Hoành Văn nghe thấy liền mỉm cười, ta đáp: “Ngài quá khen rồi”.

Đan Thành Lăng hỏi: “Lần này công tử cũng tới Lô Dương sao?”.

Hoành Văn nói: “Đúng vậy, nghe nói cảnh sắc đất Nam Quận vô cùng tươi đẹp, tại hạ muốn đi thử xem thế nào”.

Đan Thành Lăng nói: “Mấy ngày trước gặp nhau trong Đông Quận Vương phủ, tình thế gấp gáp. Sau khi tới Lô Dương rồi, nếu công tử không chê, xin hãy tới tề phủ làm khách một chuyến, để Đan mỗ này có thể làm tròn lễ nghĩa của chủ nhà”.

Ta nói: “Đan thí chủ khách khí quá rồi”.

Cục Long vểnh tai lên nghe Đan Thành Lăng nói chuyện với Hoàn Văn, tuy người thì vẫn nằm ườn ra, nhưng đám lông trên cổ đã dựng lên hết rồi. Hoàn Văn vỗ về đầu nó, đám lông trên cổ hồ ly mới ngoan ngoãn xẹp xuống, rồi thừa dịp trèo lên đùi Hoàn Văn.

Hồ Ly chăm sóc bản thân mình rất chu đáo, vóc dáng nở nang, sắc lông sáng bóng, cơn gió nhẹ khẽ phất qua, đám lông trắng muốt như màu tuyết liền khẽ rung động, đuôi lông dường như còn mang theo thứ ánh sáng màu bằng bạc, khiến cho Mộ Nhược Ngôn cũng phải đổ dồn ánh mắt nhìn nó. Sắc mặt y lộ vẻ phân vân, một lúc sau mới nhỏ giọng nói: “Nó hẳn là Tuyết Hồ, màu lông đẹp thật”.

Hoàn Văn đáp: “Đúng vậy”.

Ta nói thêm: “Chúng ta mua nó ở quán trọ, nào ai biết nó là giống gì”.

Hồ ly nằm trên đầu gối Hoàn Văn, vành tai khẽ giật vài cái, Mộ Nhược Ngôn nhin không được mới hỏi: “Nó... có để người khác chạm vào không?”.

Hoàn Văn khoan thai nói : “Cái này thì phải hỏi nó mới được”.

Mộ Nhược Ngôn nhòm người dậy, bước qua bên này, thử vươn tay ra. Nhưng hồ ly vốn là kẻ ngông nghênh ngạo mạn, lúc này cố tình làm ra bộ dáng thế kia phồng chừm cũng chỉ để gần gũi Hoàn Văn thêm một chút, an ủi phần nào nỗi mong nhớ tương tư. Mộ Nhược Ngôn thì lại khác, y là tình nhân của kẻ thù không đội trời chung. Cho nên khi bàn tay của Mộ Nhược ngôn vừa định chạm vào đỉnh đầu nó, hồ ly liền kiêu ngạo nghiêng đầu, né khỏi tầm với của Mộ Nhược Ngôn.

Bàn tay của Mộ Nhược ngôn khựng lại giữa không trung, cười, nói: “Xem ra nó không muốn, ta đường đột quá rồi”.

Miệng thì nói thế, nhưng tay y vẫn không nhin được mà vuốt xuống, lần này hồ ly không né kịp, đành để Mộ Nhược Ngôn xoa đầu mình. Vành tai nó rung lên, lắc đầu thiết mạnh.

Mộ Nhược Ngôn thấy thế lại khẽ cười thích thú, rút tay về, sau đó ngồi lại chỗ cũ. Ta thờ ơ nhìn hồ ly kia đang nằm trên đầu gối của Hoàn Văn, mới nhếch miệng lên cười: “Thật kỳ diệu, Đan thí chủ có muốn tới sờ thử một chút không?”.

Hồ ly nghe thế mà giật nảy, bật ngay dậy, xù toàn bộ đám lông trên người lên, nhe răng nanh trắng ớn, nhảy khỏi người Hoàn Văn, lỗ mũi xì một hơi, sau đó tìm một chỗ trên tấm ván gỗ, hậm hực nằm xuống.

Tiếng mái chèo kéo kẹt vang lên, con thuyền lắc lắc lư lư theo dòng nước.

Nghe người chèo thuyền nói, phải chập tối mới tới được bến Bình Giang. Hoàn Văn thò tay vào trong áo, giả bộ lục lọi cái gì đó, âm thầm biến ra một quyển sách để đọc, sắc mặt của Mộ Nhược Ngôn không được tốt lắm, đang nhắm mắt, ngồi tĩnh tâm dưỡng thần. Chỉ còn lại ta và Đan Thành Lăng giương mắt nhìn nhau, hần nhìn lướt qua đỉnh đầu ta ngắm phong cảnh, bản tiên quân cũng lướt qua đỉnh đầu hần ngắm phong cảnh.

Đột nhiên, Đan Thành Lăng nói: “Nghe nói đạo trưởng rất giỏi gieo quẻ xem bói, lúc còn ở quán trọ không có cơ hội nào thỉnh giáo, hiện giờ không biết có thể bói cho tại hạ một quẻ được không?”.

Bản tiên quân tinh thần phấn chấn hỏi: “Thí chủ muốn xem gì?”.

Đan Thành Lăng nói: “Xin đạo trưởng xem tay cho tại hạ, bói giúp vài chuyện quá khứ tương lai”.

Đan Thành Lăng vươn tay trái ra, ta cầm lấy bàn tay hần xem xem một hồi, gì chứ quá khứ tương lai của Đan Thành Lăng được lão già Mệnh Cách viết bằng sạch lên sổ thiên mệnh, bản tiên quân sớm thuộc nằm lòng.

Ta khép hờ mắt lại mà phán: “Đường chỉ tay của Đan thí chủ rất lạ, mọi việc trong đời đều khác hẳn với người thường. Thuở nhỏ thì phụ mẫu huynh đệ sớm ly tán, thiếu niên lại gặp nhiều gian khó, cả đời đã định phải phiêu bạt bốn phương. Hơn nữa...”. Ta dừng lại bỏ lửng về sau, ra vẻ ngáp ngừng, muốn nói lại thôi.

Đan Thành Lăng nói: “Đạo trưởng có gì xin cứ nói thẳng”.

Ta nói, cổ kéo giọng mình thật chậm: “Mệnh của thí chủ có mang điềm dữ, là mệnh làm khổ người khác. Phụ mẫu huynh đệ, người thân thiết, kẻ gần kề, đều sẽ bị liên lụy. Hơn nữa thí chủ đã định sẵn không có người nối dõi, kiếp này không có nhân duyên, chỉ có nghiệt duyên”.

Mộ Nhược Ngôn đang nhắm mắt tĩnh tâm đột nhiên nhú chặt đầu mày, thân thể dường như run lên một chút. Ta tiếp tục nói: “Hơn nữa chẳng bao lâu sau, thí chủ sẽ gặp một hồi đại nạn, lúc này đã có thể mơ hồ trông thấy điềm báo trước. Nạn này không thể coi thường, thí chủ nhất định phải cẩn trọng mới được”.

Tai kiếp này do Ngọc Đế đích thân sắp đặt, không phải đại nạn mới là lạ. Hơn nữa, người dựng lên cái nạn này cho ngươi chính là bản tiên quân.

Ánh mắt Đan Thành Lăng lóe sáng, hỏi: “Vậy sao, chẳng hay đạo trưởng có cách gì phá được kiếp nạn này không?”.

Trong giây lát, lòng từ bi của bản tiên quân đột nhiên trỗi dậy, ta quyết định noi theo gương chư phật ở Tây Phương, trao cho Nam Minh một “cơ duyên”, xem hắn có thể ghìm cương trước vực, quay đầu là bờ không.

“Nếu bây giờ thí chủ có thể buông bỏ hết thấy, một mình vào trong núi tu đạo, đại khái có thể xem như ghìm cương trước vực, sau khi tu đạo mấy chục năm, có thể liễu ám hoa minh[2].”

[2]Liễu ám hoa minh: Là cụm từ trích trong câu thơ của Lục Du: “Sơn cùng thủy tận nghi vô lộ, liễu ám hoa minh hựu nhất thôn” – Sơn cùng thủy tận ngỡ hết lối, liễu rủ hoa cười lại gặp làng. Ý chỉ có hy vọng, tìm được lối thoát.

Đan Thành Lăng bật cười ha hả: “Đa tạ đạo trưởng đã gợi ý”, đôi mày hắn nhướng cao lên, “Tại hạ mạo muội hỏi một câu, đạo trưởng năm nay bao nhiêu tuổi, thời gian qua tu đạo ở chốn nào?”.

Ta vân vân chòm râu, đáp: “Bản đạo sống uống bốn mươi tám năm, luôn vân du khắp bốn phương, không ở nơi cố định”.

Đan Thành Lăng đặt một đỉnh bạc xuống mặt bàn: “Đạo trưởng vất vả rồi, đây là tiền xem bói”.

Ta dính chặt ánh mắt vào đỉnh bạc, cười giả lả: “Đan thí chủ hà tất khách khí, mọi người ngồi chung thuyền qua sông, ầu cũng là duyên phận, tiền bói không cần nhắc tới làm gì”.

Đan Thành Lăng nói: “Đạo trưởng xin đừng từ chối, xem bói trả tiền vốn là chuyện thiên kinh địa nghĩa. Mong đạo trưởng nhận lấy cho”.

Ta cười khan mấy tiếng: “Vậy bản đạo xin đa tạ”, sau đó vươn tay cầm đỉnh bạc lên, cất vào trong tay áo.

Dông dài đến nửa ngày, miệng lưỡi cũng khô hết cả, ta liền móc hồ lô đựng nước từ đáy chiếc gùi mây ra, đang định mở nắp, ngẩng đầu lên trông thấy Mộ Nhược Ngôn ngồi đối diện vẻ mặt mệt mỏi vô cùng, đôi môi trắng bệch khô nứt. Nam Minh dẫn theo Thiên Xu lên đường vội vã, ngồi thuyền sang sông, không có nước sạch, càng chẳng có lương khô, hạng tráng hán mình đồng da sắt như hắn còn chịu được, Thiên Xu làm sao chịu được giày vò như thế.

Bản tiên quân lắc thềm trong lòng, cơ thể khỏe mạnh của Thiên Xu được bản tiên quân dùng một bát thuốc Kim La Linh Chi kéo về, sớm muộn gì cũng bị gã Đan Thành Lăng này hành hạ cho tan nát. Ta nắm chặt hồ lô đựng nước, do dự trong chốc lát, cuối cùng vẫn có chút không đành lòng, nói: “Bản đạo có một ít nước sạch, hai vị thí chủ có muốn uống không?”.

Đan Thành Lăng nói một câu đa tạ, sau đó mượn của người lái đò một chén trà, rót nước đến lưng chén, bản thân uống trước một ngụm, sau đó đưa ngay cho Thiên Xu. Thiên Xu đỡ lấy cái bát, uống vài ngụm, sắc mặt có khá hơn, lên tiếng cảm ơn ta. Ta luôn mồm nói: “không cần khách khí”, sau đó cầm hồ lô lên, tu một ngụm. Lại trông thấy gương mặt của Thiên Xu đột ngột cứng đờ, nhìn chằm chằm vào chiếc gùi mây đặt trên sàn, sững sờ bất động.

Ta cúi đầu nhìn cái gùi mây, cũng có vài phần hoảng hốt. Mèo rừng lúc này đang ôm chặt lấy ống trúc gieo quẻ mà bản tiên quân từng tặng cho Mộ Nhược Ngôn.

Ống trúc kia ta vẫn để lẫn trong đám hành lý, khi đến quán trọ rồi liền tiện tay đặt trên bàn. Chẳng biết vì sao con mèo rừng ấy vừa nhìn đã thích, bản tiên quân cũng không tiện vì một ống trúc con con mà trừng mi trợn mắt với đứa con nít, chỉ đành mắt nhắm mắt mở mặc kệ mèo rừng thỉnh thoảng ôm ống trúc đùa nghịch. Mèo rừng thích đến độ cầm mãi không buông, nhét một đồng cá khô vào, đầy tới nửa ống.

Lúc này có lẽ bởi đã ngồi thuyền cả nửa ngày trời, cơn cồn cào trong ruột tác oai tác quái, cộng thêm nỗi buồn tẻ nhàm chán dâng lên, nó liền tha ống trúc từ đáy gùi mây ra. Giờ phút này, mèo rừng đang ôm hồ lầy cái ống trúc nằm xuống, áp vào bụng, tay trái dè chặt lấy thân ống, tay phải mò vào trong ống, từ từ móc đồng cá khô dự trữ ra.

Không ngờ Mộ Nhược Ngôn lại nhận ra cái ống trúc này, sau giây phút sững người thoáng qua, thân thể y dần thả lỏng, trên mặt không thấy có biểu hiện gì, nhưng lại nhìn ống trúc kia không rời mắt. Mèo rừng thấy y nhìn chằm chằm, thân thể liền co lại, sợ hãi rên lên: “Meo meo”.

Đáy mắt Mộ Nhược Ngôn dường như có ánh sáng lóe lên.

Mèo rừng ôm chặt ống trúc vào lòng hơn, lại “meo meo” thêm hai tiếng. Mộ Nhược Ngôn đứng dậy, chậm rãi bước tới cạnh bàn, thong thả vươn tay, vuốt ve đầu nó.

Khoảng khắc khi ngón tay y vào đầu mèo rừng, nó liền rụt lại đằng sau một chút. Nhưng Mộ Nhược Ngôn là Thiên Xu Tinh quân chuyển thế, trên người có tiên khí, là thứ mà yêu tinh rất thích. Mèo rừng nằm bất động, mặc cho Thiên Xu vuốt ve mấy cái xong, lại meo meo thêm mấy tiếng, chủ động vươn đầu, dụi vào lòng bàn tay của Thiên Xu.

Bàn tay của Thiên Xu khẽ run lên.

Bản tiên quân liếc mắt nhìn Đan Thành Lăng, hấn vẫn đang trưng ra vẻ mặt bình thản như không có việc gì, ta cũng cau mày nhìn, cảm giác chuyện bắt đầu không ổn.

Vẻ mặt của Thiên Xu lại khôi phục bình thường, mèo rừng nằm đó, khẽ gầm gừ vài tiếng trong cổ họng, mặc y vuốt ve. Thiên Xu làm như thuận miệng hỏi: “Con mèo này cũng thật thú vị, nó có tên không?”.

Ta chẳng nghĩ gì nhiều liền nói luôn: “Có, nó tên là A Minh”.

Hoành Văn cuộn quyển sách lại, gõ đánh “bốp” một cái vào lòng bàn tay.

Tim bản tiên quân giật thót. Chẳng lẽ... Thiên Xu... lại nghĩ mèo rừng chính là Lý Tư Minh...

Trí tưởng tượng của y không đến nỗi quá đà như thế chứ...

Ta ho khan một tiếng, nói: “Con mèo rừng này lúc lên vào quán trọ trộm cá đã bị tiểu nhị bắt được, cũng được chuộc về giống hổ ly, ha ha...”.

Mộ Nhược Ngôn “à” một tiếng, lại vuốt ve đầu mèo rừng thêm một chút, sau đó lùi về ngồi trên tấm gỗ.

Y lại nhắm mắt vào.

Mèo rừng kêu “meo” một tiếng, tiếp tục dùng cằm lao đầu vào công cuộc... móc cá khô.

Khi vãn thái dương xuống núi đã nhuộm đỏ hơn nửa mặt sông, con thuyền cập bến dò Bình Giang.

Đội hình dàn trận trên bến Bình Giang cũng thật phô trương khí thế. Một đoàn người ngựa áo giáp chỉnh tề đứng chờ ở bờ sông, thấy Đan Thành Lăng đi tới, liền đồng loạt quỳ xuống đất, nghênh đón đại tướng quân.

Đến đây đã là địa bàn của Nam Quận Đan Tướng Quân.

Một gã binh tốt dắt một con tuần mã có sắc lông đỏ rực như màu lửa tới, quỳ xuống mời đại tướng quân lên ngựa, đại tướng quân liền ra vẻ khách khí, chấp tay với bản tiên quân và Hoành Văn một cái, sau đó xoay người lên ngựa. Thuộc hạ của Đan Thành Lăng xem ra cũng có chút lương tâm, mang theo cả một cỗ xe cho Mộ Nhược Ngôn ngồi.

Mộ Nhược Ngôn cũng rất khách khí nói rằng: Sau này còn gặp lại. Ta cũng dựng thẳng tay lên đáp lễ: Nghiêm thí chủ bảo trọng, ngày khác có duyên sẽ lại tương phùng.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Đạo trưởng hẳn đã sớm biết tên tại hạ là Mộ Nhược Ngôn, sau này không cần phải dùng tên giả để xưng hô nữa”.

Thế là ta liền sửa lại ngay: Mộ thí chủ bảo trọng, ngày khác có duyên sẽ gặp lại.

Mộ Nhược Ngôn xoay người lên xe, một đoàn người ngựa lao đi như bay, chỉ để lại cát bụi mù mịt.

Ta đứng ở ngã rẽ con đường, nói: “Không biết từ chỗ này tới thành Lô Dương còn bao xa nữa”.

Hoành Văn phe phẩy cây quạt giấy, nói: “Phía trước có một quán trà, chúng ta tới đó nghỉ tạm, uống chén trà, hỏi thăm chút tin tức”.

Ta thấp giọng hỏi Hoành Văn: “Ngồi trên thuyền cả một ngày rồi, người... nhất định mệt mỏi, có chịu đựng được không?”.

Hoành Văn nhướn cao đôi mày, nhìn ta một lượt từ trên xuống dưới, sau đó cầm cây quạt gõ lên vai ta mấy cái, buồn rầu thở dài nói: “Tĩnh ngữ đi, Thiên Xu đã đi xa lắm rồi”.

Ta đành cười gượng nhìn Hoành Văn.

Chúng ta hỏi đường ở quán trà, lại thuê một cỗ xe ngựa ven đường. Sau khi trời sập tối, bọn ta đã đến được thành Lô Dương.

Xe ngựa đi thẳng tới trước cổng quán trọ tốt nhất trong thành Lô Dương. Bọn ta xuống xe, thuê hai gian phòng thuộc hàng thượng hạng. Sau khi tắm rửa xong xuôi, giường trong phòng cũng đã được phủ thêm chăn gối mới tinh, ấm trà cũng mới toanh trên bàn đã pha đầy thứ trà tươi hảo hạng.

Ta ném thân xác của Quảng Vân Tử trong một gian phòng khác, để Cục Long với mèo rừng sang đó làm bạn cùng đạo trưởng. Còn bản thân thì tự cấp chăn gối chạy sang căn phòng sát vách. Lúc này Hoành Văn đang ngồi bên bàn uống trà. Ta giữ chân ra, trải phẳng phui xong liền nói: “Người chắc cũng mệt rồi, mau lên giường ngủ một giấc, hồi phục tinh thần đi”.

Hoành Văn nắm chặt chén trà, khước miệng hơi co giật: “Hôm nay người ngồi chung thuyền với Nam Minh và Thiên Xu cả một ngày trời, ngồi đến phát điên luôn rồi. Nói năng nghe buồn nôn”.

Ta nghe vậy cũng chỉ biết cười gượng, mới cười được một tiếng, đột nhiên lại nghe thấy tiếng ai vang lên kèm theo giọng cười sang sảng: “Đúng thế đúng thế, nói chuyện thật là buồn nôn, khiến ta nghe mà cứ rợn hết cả người”.

Nơi thanh âm dừng lại lấp lóe ánh vàng, hai bóng người chợt hiện.

Vị đi đằng trước mặc một bộ tiên bào làm từ gấm vóc hoa, tóc vấn lên đỉnh đầu bằng tiên quan chế tác từ ngọc quý, gương mặt rạng rỡ nụ cười, “Hoành Văn Thanh quân, Tổng Dao Nguyên quân, lần này hai người hạ phạm một chuyến, suốt thời gian qua vẫn ổn đấy chứ. Vừa lúc tiện đường, ta liền tới thăm hai người một lát đây”.

Bản tiên quân vừa trông thấy người này, nước mắt vui mừng suýt ứa ra trông mắt, cứ như thấy Mệnh Cách.

Người này chính là bạn thâm giao của bản tiên quân, cũng là vị Thượng quân đã ôm theo chìa khóa của Bắc Thiên Môn đi mất, khiến thiên đình náo loạn một phen, Bách Hoa Linh quân.

Còn vị đứng sau lưng y, lại khiến bản tiên quân thấy đầu hơi nhoi nhói.

Người kia mặc một bộ quan phục chỉnh tề trang trọng sáng màu mây, mái tóc được cài bằng tiên trâm gọn gàng chín chu, vác theo gương mặt không qua loa đại khái, trước tiên hỏi thăm bản tiên quân dạo này có khỏe hay không, sau đó lại khom người nói với Hoành Văn rằng: “Thanh quân, lần này tiểu tiên hạ giới, là bởi có một công hàm cực kỳ khẩn cấp cần Thanh quân tự tay phê duyệt”.

Trong tất cả đám tiên quan dưới trướng Hoành Văn, Văn Khúc Tinh Vũ Khúc Tinh, hai vị Khôi Tinh, cùng với nhiều người khác nữa, người nào người nấy tính tình đều rất được, duy chỉ có cái gã Chương Ân Tả Tiên Lục Cảnh này, là khiến bản tiên quân có chút đau đầu.

14. Chương 14

Chương Ẩn Tiên sử Lục Cảnh, mượn tạm một câu Đông Hoa Đế quân từng nói, thì cả thiên đình này, tìm không ra thần tiên nào rồi việc hơn Tổng Dao Nguyên quân ta, vớt không được thần tiên nào hoa hòe hoa sói, thiên biến vạn hóa như Bích Hoa Linh quân, cũng mò không nổi thần tiên nào nghiêm túc hơn Tả Tiên Lục Cảnh.

Ngọc Đế rất biết cách tận dụng nhân tài triệt để, trong những thần tiên cai quản văn chương, Lục cảnh đứng đầu nắm giữ văn quy, kiêm luôn vị trí chỉnh sửa, đối chiếu công hàm. Gã Lục Cảnh này, từ đứng đến nằm, từ đi đến ngồi, nhất cử nhất động, đều là một trời phép tắc.

Kỳ thực lòng dạ của Lục Cảnh cũng không đến nỗi nào, ví như bản tiên quân đây, cả ngày cứ lượn qua lượn lại, hết ra cung Vi Viên lại vào điện Văn Ti, nhất định không vừa mắt hần. Nhưng từ trước tới nay hần chẳng hề tức giận cũng chưa bao giờ lên tiếng chỉ trích ta, chỉ lòi bản tính khoan dung độ lượng của bản thân ra mà... nhin. Năm đó khi ta bị Nam Minh Đế quân vạch tội trên điện Linh Tiêu, còn được hần nói giúp ấy lời tốt đẹp.

Mỗi lần ta tới điện Văn Ti tìm Hoành Văn, Lục Cảnh đều đứng trước án thư nở một nụ cười lễ độ với ta, ta nhìn hần cười liền không nhin được mà nghĩ ngợi, sao hần có thể cười có quy củ như thế chứ, rồi lại nghĩ đến chuyện ta tới là để lòi Hoành Văn Thanh quân đi uống rượu, dự tiệc, chạy loạn khắp nơi, liền không khỏi thấy chột dạ.

Hoành Văn từng nói với ta rằng, có cái gì mà chột dạ, đợi ngày sau có cơ hội ta và người đối cho nhau, người cứ lên vị trí của ta mà ngồi thử, ngày nào cũng trông thấy hần cắm rễ trước bàn, trông đến tám trăm, đến một nghìn năm, là tự nhiên thấy thân quen ngay ấy mà.

Hiện giờ, chúng ta – ba vị thần tiên có một không hai trên thiên giới đang cùng tùm tùm lại một chỗ, căn phòng sơ sài của quán trọ trần gian này chột cuộn cuộn tiên khí.

Bích Hoa Linh quân quanh thân lấp lánh khí lạnh, thần nhiên tự kéo ình một cái ghế rồi ngồi xuống, sau đó tự rót một chén trà, nhấp một ngụm, híp đôi mắt lại, gật đầu: “Trà của nhân gian, mộc mạc đến thú vị”.

Lục Cảnh nâng trên tay một cái bọc vuông vắn, ngay ngắn chỉnh tề, bên trong xếp một xấp công hàm cũng vuông vắn, ngay ngắn chỉnh tề. Lục Cảnh chất đồng công hàm xuống trước mặt Hoành Văn, biến ra bút và nghiên mực, kéo ống tay áo lên bắt đầu mài mực, thể hiện rõ ràng ý định của hần lúc này: Để Hoành Văn phê duyệt công văn.

Bích Hoa Linh quân gõ gõ chén trà, đảo mắt quan sát gian phòng một lượt, nói: “Phòng ốc ở trần gian sơ sài, nhưng cũng có nét thú vị riêng, quả thật thỉnh thoảng cũng nên hạ phàm trải nghiệm một phen”.

Hoành Văn đặt chén trà trên tay ra xa, chỉnh lại y phục, ngồi ngay ngắn, tiện tay cầm một bức văn hàm lên, dài giọng nói: “Bích Hoa huynh chỉ lo trải nghiệm dưới nhân gian, chẳng lẽ Lục Cảnh chưa nói với huynh, trên thiên đình đang náo loạn hết cả lên vì Bắc Thiên Môn không mở được sao”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Một hai ngày dưới mặt đất, trên trời chẳng qua cũng chỉ mới chớp mắt vài cái mà thôi, vội làm gì mấy giây mấy khắc. Thứ Bích Hoa ta coi trọng nhất chính là tình nghĩa, từ đất Phật Tây Phương trở lại thiên đình, nhất định phải đi đường vòng tới đây thăm hai vị tiên hữu một lát”.

Hoành Văn cười nói: “Đa tạ đa tạ, Hoành Văn sợ không dám nhận, không dám nhận”. Sau đó hần mở văn hàm ra, tập trung tinh thần xem nội dung, tay phải nhắc cây bút lông nhỏ lên chấm chút mực.

Ta cuối cùng cũng không nhin được, nói: “Đêm đã khuya lắm rồi, giờ cứ đi ngủ trước đã, công văn để sáng mai xem không được sao?”.

Lục Cảnh nói: “Nguyên quân, những văn hàm này cần phải được phê duyệt trước một thời điểm nhất định, từng li từng tí đều có liên quan tới văn mạch nơi trần thế, không thể chậm trễ được”.

Hần nói cực kỳ nghiêm túc, giọng điệu trịnh trọng, bản tiên quân chỉ có nước ngậm miệng.

Hoành Văn nhắc bút lên, để mấy dòng chữ lên văn hàm, gác bút xuống, gấp văn hàm lại, sau đó cầm bút thứ hai lên.

Ta nói: “Mấy chục bức công hàm thế này, đợi đến lúc phê xong thì trời cũng sáng rồi. Ban này Bích Hoa huynh cũng đã nói rồi còn gì, một đêm dưới đất chỉ bằng một cái chớp mắt trên trời. Ngủ một đêm, thức dậy rồi lại phê thì chậm được mấy canh giờ chứ?”.

Lục Cảnh trưng bản mặt nghiêm túc của mình ra, không động đậy gì cả. Bản tiên quân cũng không tiện làm ồn khi Hoành Văn đang xem công hàm, đành nhắc ấm trà lên, rót ỉnh một chén. Lại đột nhiên nghe Bích Hoa Linh quân nói: “Ban này ta đi qua phòng bên cạnh trước, trông thấy thân thể của một đạo nhân râu dài đang nằm trên mặt đất, chắc là xác phạm người đang sử dụng chứ gì, mắt của Mệnh Cách Tinh quân cũng tỉnh thật”.

Ta chán nản không buồn lên tiếng. Bích Hoa Linh quân nhấp một ngụm trà, lại nói: “Có điều, hai con yêu thú lớn vốn bên cạnh lại không tộ chút nào”.

Bích Hoa Linh quân có một cái tật xấu rất nghiêm trọng, ấy là thích nhặt nhanh những loài thú hiếm lạ về, chẳng lẽ y đã ngấm trúng hai con tiểu yêu ở phòng bên cạnh? Mười phần thì hết chín là ưng hồ ly rồi.

Ta cười khan: “Đều do cơ duyên trùng hợp mà theo chúng ta thôi. Con hồ ly đó là tuyệt hồ, có điều đạo hạnh chỉ ở mức bình thường. Tuyệt hồ cũng không phải loại thú gì quý hiếm”. Ta nhớ trong phủ của Bích Hoa Linh quân có cả đồng hồ ly, từ một đuôi cho đến chín đuôi, lông thì màu gì cũng có.

Bích Hoa Linh quân nói: “Màu lông của con tuyệt hồ đó rất tinh khiết, có điều quả thực cũng không phải giống gì hiếm thấy. Bản quân thấy con mèo rừng rất được”. Nói rồi đặt chén trà xuống, “Ta cũng có ý muốn đem nó về thiên đình”.

Bản tiên quân nghe liền lấy làm kinh ngạc, ta biết từ trước tới giờ ánh mắt của Bích Hoa Linh quân luôn rất độc đáo, chỉ không nghĩ là lại “độc đáo” tới mức này, liền cười giả lả mấy tiếng, đáp: “Nếu như Bích Hoa huynh thích nó thì bây giờ chỉ cần cười mây ra ngoài, tùy tiện hạ xuống đỉnh núi nào đó, là tìm được một con giống thế ngay”.

Bích Hoa Linh quân khép hờ đôi mắt, lắc đầu nói: “Người không hiểu đâu, người không hiểu đâu”.

Ta nói: “Gì cơ?”.

Bích Hoa Linh quân nói bằng chất giọng xa xôi: “Chuyện này không thể nói, không thể nói”.

Bản tiên quân nhìn anh ta, không thốt được câu nào, Bích Hoa sau mỗi lần tới Tây Phương về, đều phải đỡ đỡ ương ương mất mấy ngày, đợi đến khi hương vị đất phật trên người bay đi hết, tự nhiên sẽ trở lại bình thường.

Lục Cảnh nghiêm túc đứng trước bàn, bản tiên quân đột nhiên nhớ ra một chuyện, liền hỏi hẩn: “Lục Cảnh huynh, mấy ngày vừa qua huynh ở trên thiên đình, có biết vị thần tiên nào dạo gần đây mới xuống nhân gian không?”.

Lục Cảnh đáp: “Tiểu tiên ở trên thiên đình, hằng ngày đều lên điện Linh Tiêu trình diện, lúc ấy hình như trừ Thanh quân và Tổng Nguyên quân, Bích Hoa Linh quân ra thì các vị khác đều có mặt”.

Ta hỏi: “Vậy còn những thần tiên không lên điện hoặc không hưởng bổng lộc, có vị nào gần đây không ở trên thiên đình không?”.

Lục Cảnh nói: “Những người không lên điện thì tiểu tiên không biết”. Ta cũng chẳng ôm hy vọng viễn vông có thể nghe được tin tức truyền tai hay lời đồn đại từ miệng của Lục Cảnh, chỉ đành thôi.

Tất cả những thần tiên lên điện đều có mặt. Vậy thì trong số những thần tiên không lên điện hoặc không có bổng lộc, ai là người có đủ khả năng cứu được Nam Minh? Hoành Văn bên kia đã xem xong mấy bản công văn, nhưng đồng công văn chưa xem vẫn còn chất thành đồng cao ngất.

Ta rót thêm chút trà vào chén của Bích Hoa Linh quân, y che miệng mà ngáp, đưa mắt nhìn xung quanh, nói: “Tổng Dao, trong hai căn phòng thì căn nào ngủ dễ chịu hơn? Lâu lắm rồi ta chưa được chớp mắt, trông thấy đám đệm chăn màn trắng trong phòng này, tự nhiên thấy muốn ngủ quá”.

Bích Hoa Linh quân vờ vĩnh hỏi một câu như vậy, nhưng đôi mắt đã phiêu du về phía giường lớn sau lưng Hoàn Văn, nhìn không chuyển mắt. Bản tiên quân ra vẻ trầm ngâm, không nói lời nào, cuối cùng Bích Hoa Linh quân nói: “Hay là thế này, bản quân cứ tùy tiện lên cái giường trong phòng này để nghỉ ngơi chút đỉnh, bản quân ngủ không chiếm quá nhiều chỗ đâu, ta ngủ ở mé trong. Thanh quân sau khi xem xong công hàm thì nằm ở mé ngoài là được. May mà ngay sát vách kia còn có một cái giường, Tống Dao và Lục Cảnh sang đó mà ngủ nhé”. Rồi y lại ngáp cái nữa, làm bộ muốn đứng lên.

Ta nói: “Bích Hoa huynh đã mấy hôm rồi không được nghỉ ngơi, hai người kia ở chỗ này thấp đèn đuốc sáng trưng xem công văn, chỉ sợ huynh ngủ chẳng được ngon”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Không sao, những khi ta đi tìm Mao Nhật Tinh quân đánh cờ, cũng thường nghỉ lại phủ của ngài ấy, bởi vậy từ trước tới giờ không hề sợ ánh sáng”.

Ta nói: “Nhưng gian phòng này chung quy vẫn không yên tĩnh được bằng phòng bên, hơn nữa mèo rừng cũng ở bên cạnh, Bích Hoa huynh không muốn đi xem thử sao?”.

Bích Hoa Linh quân nghe thế liền tươi cười hơn hở nói: “Tống Dao quả là tri kỷ của ta!”.

Sau đó Bích Hoa thích thú xuyên tường đi qua phòng bên cạnh, ta chỉ đành nổi gót theo sau, đi được mấy bước lại xoay người, đẩy chén trà của Hoàn Văn lại gần người hấn thêm một chút, “Người uống mấy ngụm trà đi, ta đi xem Bích Hoa Linh quân một chút, đợi lát nữa sẽ về”.

Hoàn Văn đầu cũng chẳng ngẩng lên, nói: “Ta biết rồi”. Đầu bút lông dừng lại, hấn gơ tay gác bút, gấp vội công hàm vào, rồi lại với thêm một bản mới.

Ta quay người, xuyên tường qua gian bên cạnh, hồ ly đang nhóm nửa người dậy, lạnh lùng nhìn Bích Hoa Linh quân. Mèo rừng thì cuộn người thành một đống, bụng dề lên một cái gối đầu, người đang dán vào lưng của hồ ly ngủ khò khò. Bích Hoa Linh quân đưa mắt ngó mèo rừng, vẻ thèm muốn hiện rõ trên gương mặt, thế mà nó vẫn không hay biết gì. Sống lưng của hồ ly cong lên, nó đứng dậy, rũ rũ bộ lông, sau đó nhảy xuống dưới đất, hóa thành hình người. Hồ ly cũng rất tinh mắt, trên người Bích Hoa Linh quân có tiên khí ngút trời, nó vừa nhìn đã biết đây là một vị Thượng quân, liền cung kính cúi đầu nói: “Tiểu yêu Tuyên Ly, không biết tôn giá là Thượng quân nào trên thiên giới?”.

Mèo rừng bị tiếng động làm cho giật mình tỉnh giấc, nó mở đôi mắt còn đang nhập nhèm ngái ngủ ra, ngơ ngác nhìn bốn phía, trông thấy Bích Hoa Linh quân liền giật nảy cả mình, co rúm thành một đống, run rẩy liên hồi.

Bích Hoa nở một nụ cười hiền lành, nhẹ giọng nói: “Hai người đừng sợ, bản quân là Bích Hoa Linh quân trên thiên đình, vừa làm xong nhiệm vụ, tiện đường tới đây thăm tiên hữu, không phải tới để thu phục yêu ma”. Miệng vẫn nói, người thì đã tới bên giường tự lúc nào, cực kỳ tự nhiên đặt tay lên đỉnh đầu mèo rừng, con mèo rừng cả người run lấy bầy, thân thể càng co quắp tẻ. Bích Hoa xoa xoa đầu nó, cười rằng: “Ngoan lắm, ngoan lắm”. Cái vẻ mặt xấu xa ấy quả thực khiến bản tiên quân thân là bằng hữu của y cũng phải thấy xấu hổ.

Ta trông mèo rừng run rẩy đến đáng thương, cuối cùng cũng giữ được tí lương tâm mà nói: “Bích Hoa huynh, có thể nó không quen ở gần người lạ, có phần sợ hãi, huynh cứ tránh ra xa một chút đã, đừng có dọa trẻ con”.

Bích Hoa Linh quân liền xoa đầu mèo rừng thêm vài cái nữa, bộ dạng lưu luyến không rời, sau đó mới thu tay lại tách ra. Mèo rừng lập tức lao xuống đất, lộn một vòng, biến thành bộ dạng của một bé trai, rúc người ra sau lưng của hồ ly.

Hồ ly vô thức chắn trước người mèo rừng.

Bích Hoa Linh quân nhẹ nhàng lùi lại phía sau vài bước, nói: “Người tu luyện cũng được gần hai nghìn năm rồi nhỉ, đạo hạnh thật không tồi”.

Hồ ly thấp giọng đáp: “Tiên quân quá khen”.

Bích Hoa Linh quân chấp tay cười mỉm, đột nhiên nhích lại gần chỗ bản tiên quân hơn một chút, ta liền nghe thấy mấy lời khê khàng như tiếng muỗi vo ve vang lên bên tai, là Bích Hoa đang dùng phương pháp

truyền âm bí mật để nói chuyện với ta: “Tổng Dao, hồ ly với mèo rừng ở chung một ổ hả?”.

Ta cũng chỉ đành dùng phép truyền âm bí mật để đáp lại: “Đúng, hồ ly là đại vương của mèo rừng, cả một động yêu quái của hồ ly giờ chỉ còn sót có mỗi con mèo rừng đó thôi, cho nên nếu huynh mà có ý gì với mèo rừng, thì thứ lỗi, chuyện này huynh đệ ta không giúp nổi đâu”.

Bích Hoa Linh quân vẫn cứ chấp tay cười mỉm, tiên khí đầy tràn, chợt quay sang nói với hồ ly: “Người theo bản quân ra ngoài một chút”.

Sau đó y phiêu diêu lướt qua khung cửa sổ, hồ ly cũng nhìn người trong chớp lát, sau cũng nhoáng một cái đuổi theo, mèo rừng lập tức biến bản tiên quân thành chỗ dựa, nhìn ta bằng đôi mắt tội nghiệp đáng thương, ta xoa đầu nó mấy cái, sau đó cũng nhào ra ngoài cửa sổ coi kịch vui.

Dưới ánh trăng vàng vạc, Bích Hoa Linh quân đang nói với hồ ly: “Đứa bé đó ở trong động của người đúng không? Bản quân muốn mang nó theo về thiên đình, người có đồng ý không?”.

Hồ ly cũng nhìn người trong chớp lát, sau đó đáp: “Được Linh quân yêu mến là phúc phận của nó, có điều tuy nó ở trong động tiểu nhân, nhưng từ trước tới nay tiểu nhân không hề trói buộc gì những yêu quái ở trong động cả, muốn đi hay ở, đều do ý muốn của từng người”.

Bích Hoa Linh quân liền trở lại trong phòng, hỏi mèo rừng: “Người có đồng ý cùng ta về thiên đình không?”.

Mèo rừng nắm chặt lấy vạt áo của hồ ly, dán sát cơ thể vào người Cục Long, lắc đầu.

Bích Hoa Linh quân khẽ thở dài: “Mà thôi, mà thôi, cái này cũng là duyên phận mà, nên như thế. Chỉ có điều...”.

Bích Hoa thấy nhẹ ồng tay áo, ánh mắt thoáng lướt qua hồ ly, rồi lại quét qua người bản tiên quân một chút: “Các người không khuyên nó cùng về thiên đình với ta, đợi ít lâu sau, cũng đừng hối hận hôm nay làm vậy”.

Bích Hoa nói xong, liền bước tới bên giường, dùng ồng tay áo phủi mặt giường, xoay người đi ngủ.

Hồ ly đưa mắt nhìn theo Bích Hoa Linh quân, vẻ mặt nghi hoặc lại vương chút hoang mang. Ta nhủ thầm trong lòng, Cục Long ơi là Cục Long, người làm sao mà hiểu được, vị Bích Hoa Linh quân này thật ra mới vừa rời khỏi đất Tây Phương cực lạc, tâm trí còn đang lang thang trong cảnh giới nào đó, chưa kịp quay về.

Sau khi nằm xuống rồi, Bích Hoa Linh quân lại nghiêng đầu nhìn xuống đất, lắc đầu nói: “Tổng Dao ơi là Tổng Dao, xác phạm của vị đạo nhân này tuy rằng trông cũng hao hao ông bác hai của Lữ Động Tân lúc còn dưới nhân gian, nhưng dù sao cũng đã để người sử dụng lâu thế rồi, nay bị ném sòng soài trên đất, thật thê lương quá, tốt xấu gì cũng phải kê cho người ta cái ghế dài mà nằm chứ”.

Ta nói: “Bích Hoa huynh không hiểu rồi, mặt ghế thì chật, gồ ghề khó chịu, làm sao so bì với nằm trên đất, bằng phẳng lại vững vàng”.

Bích Hoa ngẫm một hồi, lại nói: “Cũng đúng, nhưng ta nghe nói ở trần gian có mấy loài vật lợi hại lắm, như kiến, côn trùng này, còn cả chuột nhất nữa, người trông coi đạo trường cho cẩn thận, đừng để lão bị mấy con đó gặm đấy nhé”.

Ta đáp: “Bích Hoa huynh cứ yên tâm mà ngủ đi, kiến với chuột nhất không ăn thứ này đâu”.

Lúc này Bích Hoa Linh quân mới nói một tiếng “Ta ngủ trước đây”, sau đó chìm vào giấc ngủ.

Mèo rừng vẫn đứng sau lưng hồ ly, nhìn chằm chằm Bích Hoa Linh quân, run rẩy không thôi. Bản tiên quân muốn đem chúng nó sang phòng bên cạnh, nhưng Lục Cảnh đang nghiêm túc mài mực. Đám công hàm Hoàn Văn phải phê, chắc đến sáng mai cũng chưa xong. Bản tiên quân lại là người đức độ, bèn ngồi trong phòng tĩnh tọa dưỡng thần. Mèo rừng lúc đó mới dám trèo lên chiếc ghế bên cạnh ta mà cuộn tròn lại ngủ, hồ ly có lẽ cũng đoán được việc tối nay đi tìm Hoàn Văn vô vọng, đành tìm một chỗ xa xa trên ghế nằm.

Một mạch đến bình minh.

Phải đến khi trời sáng, Hoàn Văn mới xem xong hết đồng công văn, Lục Cảnh sắp xếp những bản công hàm cho ngay ngắn, bọc lại chỉnh tề, sau đó cùng Bích Hoa Linh quân về thiên đình.

Trước lúc rời đi, Bích Hoa còn ra chiều bịn rịn, dặn rằng: “Hai người các người nhớ bảo trọng, ta về thiên đình giao lại chìa khóa của Bắc Thiên Môn trước đã, đợi đến khi có thời gian rảnh sẽ lại đến thăm chuyên nữa”.

Ta và Hoành Văn chấp tay từ biệt anh ta, trông thấy sau khi luồng sáng vàng lóe lên, hai thân người liền biến mất, quả thực nhẹ cả người.

Hoàn Văn xem công văn suốt cả một đêm, vẻ mặt uể oải, hần uống mấy ngụm trà xong liền lật chăn ra, trước khi nằm xuống lại nói: “Ta đã nhờ Lục Cảnh sau khi trở lại thiên đình phải đi nhắc nhở Mệnh Cách Tinh quân một chút, nói lão đừng có quên chuyện dưới này”.

Bản tiên quân giúp hần dèm chặt mép chăn: “Người làm vậy rất đúng, việc Mệnh Cách phải làm nhiều không đếm xuể, nhất thời không để ý cũng là chuyện bình thường”.

Hoàn Văn ngáp một cái, nói: “Người bảo hôm qua mình phải ngồi thiền cả một đêm, giờ không muốn ngủ à?”.

Ta than thở: “Chỉ sợ lát nữa tiểu nhị sẽ tới gọi chúng ta, đưa cơm đưa nước. Ta xuống dưới lầu nói với chủ quán một câu trước đã, bảo bọn họ không cần phải hầu hạ nữa, sau đó sẽ lên ngủ”.

Hoàn Văn uể oải đáp rằng: “Còn sớm lắm, làm tiểu nhị sao có thể thiếu tinh tế mà đi nịnh nọt khách kiêu đó được, mấy quán trọ trước nếu không gọi thì làm gì có ai gõ cửa lung tung, mãi đến giữa trưa mới chủ động tới hầu hạ. Thôi cứ đi ngủ cái đã”.

Ta ngẫm một hồi cũng thấy có lý, liền xốc chăn lên, nằm xuống ngủ.

Ai mà ngờ đầu vừa mới chạm gối, mi trên và mi dưới dính lại chưa đầy nửa khắc, đã nghe tiếng ai gõ cửa ỳnh ỳnh: “Khách quan, khách quan, ngài vẫn còn đang nghỉ ngơi sao?”.

Ta giật điên người, trời mới vừa tảng sáng, sao tên tiểu nhị này lại thiếu hiểu biết thế cơ chứ! Hoành Văn nhún đôi mày lại, thò một tay ra khỏi chăn, giơ lên hươ hươ mấy cái: “Người ra đuổi hần đi đi, ta tiếp tục ngủ đây”. Sau đó chẳng có nghĩa khí gì cả xoay người vào trong.

Bản tiên quân lật chăn ra, xuống giường đi mở cửa, vừa mới hé ra, ta đã nghe thấy tiếng tiểu nhị nói: “Khách quan, cuối cùng ngài cũng dậy rồi. Vị công tử này nói có việc muốn tìm... Hả? Ồ ơ?”.

Tiểu nhị há hốc, vẻ mặt kinh ngạc ghê gớm. “Xong rồi” ta thàn than một tiếng. Đầu óc lơ mơ, nhất thời quên luôn chuyện phải nhập vào xác của Quảng Vân Tử, bản tiên quân cứ thế lết chân thân ra gặp người ta.

Tiểu nhị nhìn ta từ đầu đến chân, lấp ba lấp bắp: “Khách... Vị khách quan này... phòng, phòng này... cùng với phòng ngay bên cạnh... Tiểu, tiểu nhân nhớ rõ là do một vị đạo trưởng với một vị công tử họ Triệu thuê cơ mà. Chẳng lẽ... chẳng lẽ tiểu nhân đi nhầm phòng... Công tử, công tử... Xin hỏi công tử là ai?”.

Lúc này bản tiên quân đang chán nản vô cùng, bởi sau lưng tiểu nhị, có một người đang đứng giữa vòng vây của vài gã tùy tùng, ấy chính là Mộ Nhược Ngôn.

Đôi mắt của y đương nhiên đang nhìn bản tiên quân chòng chọc...

Nhưng trong cơn suy sụp, bản tiên quân vẫn nghĩ một chút xem, tảng sáng tinh mơ, Thiên Xu tới làm gì.

Ta mở cửa phòng ra, ném cho tiểu nhị một nụ cười tiêu chuẩn: “Người không đi nhầm đâu, Triệu công tử đang ở phòng này, hiện đang ngủ”. Ta đưa mắt nhìn Mộ Nhược Ngôn, lại nhả nhận cười: “Mấy vị đây sáng sớm đã tới thăm, không biết là có chuyện gì?”.

Tiểu nhị lúng ba lúng búng: “Công công công công tử... ngài là...”.

Ta đáp lại bằng vẻ nhạo nhời: “Tiểu nhị ca, sao người đã quên rồi, tại hạ là biểu huynh của Triệu công tử, nửa đêm hôm qua tới quán trọ này tìm biểu đệ của ta, hình như còn nhờ tiểu nhị ca dẫn lên lầu mà”.

Tiểu nhị ngơ ngẩn một lúc, gãi đầu gãi tai đáp: “Tiểu nhân, tiểu nhân, không nhớ tối qua...”.

Ta nhún mày: “Chẳng lẽ là người khác? Hôm qua tại hạ vội vã tìm người, cũng không nhìn bộ dạng của tiểu nhị ca cho rõ”.

Ta thò tay vào trong ống áo lục lọi một hồi, biến ra một miếng bạc vụn rồi móc ra, “Đêm hôm khuya khoắt, đã làm phiền tiểu nhị ca giúp đỡ, lại còn dẫn tại hạ đi tìm tiểu đệ, nhất thời vội vã tìm người, quên luôn cả chuyện tạ ơn. Một chút bạc vụn này, mong tiểu nhị ca nhận lấy, coi như tại hạ đáp lễ chút tiền trà”.

Tiểu nhị làm sao mà dịch nổi trí tuệ siêu phàm của bản tiên quân, mặt mày hớn hở đưa tay nhận bạc, nói: “Đúng đúng đúng, công tử vừa nói là tiểu nhân liền nhớ ra rồi, tối qua ngài đến đây, bên ba mệt mỏi tới tìm người, chính tiểu nhân đã cầm đèn dẫn ngài lên lầu. Công tử đúng là khách khí quá, chẳng qua chỉ là bổn phận của tiểu nhân. Vị công tử đây có việc cần tìm Triệu công tử và đạo trưởng, có gì hai vị cứ nói chuyện với nhau, tiểu nhân xin lui xuống trước, nếu cần gì ngài cứ kêu một tiếng”.

Sau đó tiểu nhị nhe răng cười hì hì, nghiêng người lui xuống, để lại bản tiên quân và Mộ Nhược Ngôn đứng đó nhìn nhau.

Ta chấp tay nói: “Vị huynh đài này tới tìm biểu đệ chắc hẳn có chuyện quan trọng, đành phiền huynh đài đợi ngoài cửa trong chốc lát, để tại hạ vào gọi biểu đệ dậy”.

Mộ Nhược Ngôn đáp lễ nói: “Vâng xin phiền công tử”. Ngập ngừng chốc lát, lại nói: “Tại hạ Mộ Nhược Ngôn, không biết quý danh của công tử là gì?”.

Ta nói: “Ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu. Tại hạ là biểu huynh của Triệu Hoàn”. Ta chấp tay đáp lễ, lại đột nhiên nhớ mấy nghìn năm về trước, giữa đám mây khói lượn lờ, lần đầu tiên ta trông thấy Thiên Xu Tinh quân, đã kính cẩn nghiêng mình, cúi đầu nghênh đón, [Tiểu tiên là Tống Dao mới lên thiên đình, xin ra mắt Tinh quân].

Liền không kìm được chậm chậm nói thêm: “Tại hạ họ Tống, tên chỉ có một chữ Dao. Mộ công tử nếu không ghét bỏ, cứ gọi thẳng Tống Dao là được”.

15. Chương 15

Một câu “Làm phiền Tống công tử” vừa thoát khỏi miệng Thiên Xu, bản tiên quân liền thấy trong lòng có đôi chút bùi ngùi, định về phòng gọi Hoàn Văn. Nhưng còn chưa xoay người lại, đã thấy tiếng Hoàn Văn vang lên phía sau lưng: “Là Mộ công tử đấy ư, ban này tại hạ còn chưa tỉnh dậy, không thể ra nghênh đón kịp thời, mong công tử đừng trách”.

Cửa “kéo kẹt” kêu một tiếng, Hoàn Văn đã đứng ngay bên cạnh ta, vẫn như thường lệ biến ra một bộ trường sam màu xanh nhạt, khoác trên người cực kỳ ngay ngắn chỉnh chu, hoàn toàn không giống một người mới bỏ dậy từ đồng chăn mền.

Mộ Nhược Ngôn đương nhiên phải khách sáo mấy câu, rằng mới sáng sớm đã tới quấy rầy giấc ngủ của ta và Hoàn Văn, là do y quá đường đột, rồi lại cùng Hoàn Văn nói qua nói lại dăm ba câu khách sáo nữa. Hoàn Văn để y vào phòng, mấy gã thị vệ đứng canh trước cửa.

Sau khi vào phòng rồi thì lại được một phen nhún nhường dãi dãi nữa, Mộ Nhược Ngôn mới ngồi xuống trước bàn, nói: “Quảng Vân đạo trưởng vẫn còn đang ngủ trong phòng sao?”.

Hoàn Văn lại mò cây quạt rách của hắn ra phe phẩy, nói: “Đúng, đạo trưởng cũng có tuổi rồi, ngày hôm qua ngồi thuyền, chỉ sợ ông ấy có phần kiệt sức, đã về phòng từ sớm, cũng không biết là để tĩnh tu hay để ngủ. Tại hạ cũng không tiện làm phiền. Nếu Mộ công tử có chuyện tìm Quảng Vân đạo trưởng, thì có thể sang phòng bên cạnh gõ cửa thử xem”.

Ta lượn lờ cạnh bàn được vài vòng, cũng kéo thêm cái ghế rồi ngồi xuống.

Rõ ràng là chuyện của bản tiên quân, mà lại không chen vào được, cảm xúc trong lòng ta lúc này thật khó tả.

Thiên Xu nói: “Thôi cũng không làm phiền đến đạo trưởng, nói với Triệu công tử cũng chẳng có gì khác. Mấy ngày gần đây Nam Quận sắp có chiến sự, mọi quân chế trong thành đều đã sửa đổi, lấy quân vụ làm

đầu, dùng quân đội để quản dân chúng. Hôm qua quân đội mới ban hành lệnh mới: Rà soát nhân khẩu trong thành”. Đầu mày Mộ Nhược Ngôn khê nhú lại, dường như đang dẫn đo từng câu từng chữ nói ra, “Các quán trọ trong thành Lô Dương chỉ sợ sẽ phải tạm thời đóng cửa”.

Hoành Văn nói: “Hôm qua lúc nghỉ chân ở quán trà, tại hạ có nghe nói hai cánh quân lớn của triều đình và Đông Quận đang áp sát Lô Dương, Đan tướng quân chắc hẳn muốn đánh bằng đường thủy, đề phòng mặt thám, mới định quét sạch những kẻ không liên quan ra khỏi thành”.

Ta không nhịn được mà chen miệng: “Chẳng lẽ không định để người ta ở Lô Dương nữa hay sao”.

Thiên Xu thông thả nói: “Mấy ngày trước, Quảng Vân đạo trưởng đã cứu mạng của ta trong quán trọ ở Đông Quận, đại ân trước mặt, vẫn chưa có cơ hội đáp đền. Tại hạ có một chỗ sơ sai trong thành, nếu Triệu công tử và đạo trưởng không chê, vậy xin mời đến tậ phủ ở tạm mấy ngày”.

Hoành Văn gấp quạt lại, cười nói: “Rõ ràng Mộ công tử biết tại hạ rất có khả năng vẫn còn là mạc trọng của Đông Quận Vương Phủ, Quảng Vân đạo trưởng lại quá dị bí hiểm, nhiều điểm khả nghi, vậy mà vẫn bằng lòng để chúng ta ở trong phủ sao. Công tử không sợ ta và hân...”.Hoành Văn cầm quạt giấy chỉ thẳng về phía ta, “Còn cả Quảng Vân đạo nhân, trong ngoài phối hợp với đại quân của Đông Quận, gây bất lợi cho Đan tướng quân sao?”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Cứ cho là Triệu công tử có làm thế thật, thì lúc này cũng đã nói với ta rồi, còn gì phải băn khoăn lo lắng nữa”.

Hoành Văn đưa mắt nhìn Thiên Xu, nói: “Tại hạ bội phục, bội phục”.

Ta cũng gần như thốt ra câu y hệt Hoành Văn. Đan Thành Lăng lần này đề ra chiến dịch dọn dẹp thành Lô Dương, ắt hẳn là muốn thắng tay đá bản tiên quân và Hoành Văn ra khỏi thành luôn cho đỡ vướng mắt hân. Lúc này Mộ Nhược Ngôn lại tới đây mời chúng ta vào trong phủ ở, có thể đoán rằng y phẩm cách thanh cao, tín nhiệm ta và Hoành Văn; cũng có thể ngờ rằng y thuận nước đẩy thuyền, giúp chúng ta một bận, trên thực tế là mời người vào trong phủ cho tiện kiểm soát, trông chừng.

Hoành Văn nhất thời tràn trề hào hứng, ta đứng ngay bên cạnh, nuốt nước bọt cái ực, gần như trông thấy cái ngọn lửa “thích góp vui” trên người hân đang bắt đầu cháy bùng bùng. Quả nhiên, Triệu công tử bật cười đầy sảng khoái, đáp ngay rằng: “Nếu công tử đã có lời mời, vậy tại hạ cũng đành mặt dày không khách khí. Nhưng lúc này Quảng Vân đạo trưởng vẫn còn chưa dậy...”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Quá trưa quân lính mới bắt đầu rà soát, giờ Tỵ ba khắc tại hạ sẽ lại đến quán trọ đón các vị, Triệu công tử xem có được không?”.

Hoành Văn lập tức chấp tay đáp: “Đã làm phiền công tử rồi, Triệu Hoành xin đa tạ”.

Mộ Nhược Ngôn khê mỉm cười: “Không cần khách khí”. Ánh mắt trong veo kia lại hướng về phía bản tiên quân, dừng lại trong giây lát. Trong khoảnh khắc, bản tiên quân đã tìm ra một kẻ hồ chết người, Quảng Vân Tử là bản tiên quân, bản tiên quân chính là Quảng Vân Tử. Giờ Mộ Nhược Ngôn đã trông thấy Tổng Dao, vậy phải làm thế nào?

Còn chưa đợi ta hoàn hồn lại, Hoành Văn đã đột nhiên nghiêm mặt quay sang ta, nói: “Đúng rồi, nếu quân lính định tiến hành rà soát vào giờ Ngọ, vậy thì huynh cũng nhanh nhanh thu xếp, rời thành trước buổi trưa đi”.

Ánh mắt Mộ Nhược Ngôn nhất thời mang vài phần nghi hoặc. Ta lại chẳng thể bịa ngay ra được cái lý do nào giải thích cho việc bản thân nhất định phải ra khỏi thành trước giờ Ngọ, chỉ đành lơ mơ bưng bít: “Không vội không vội, chuyện kia tuy rằng khẩn cấp, nhưng cũng chẳng gấp gì một hai khắc, đợi đến giữa trưa ra khỏi thành cũng chưa muộn”.

Hoành Văn mỉm cười, nhưng lại ép giọng nói xuống, trầm hân so với thường ngày: “Cũng đúng, tối ngày hôm qua mãi làm việc khác, vẫn chưa đàm đạo tử tế được với biểu huynh, vậy đợi tới giữa trưa hãy lên đường”.

Mộ Nhược Ngôn đứng dậy, nói: “Tại hạ còn có chút chuyện phải làm, không quấy rầy hai vị nữa, giờ Tỵ ba khắc chúng ta gặp lại”.

Bản tiên quân và Hoành Văn cũng đứng dậy, tiến y ra ngoài cửa, đám thị vệ đang đứng bên ngoài lập tức vây lấy Mộ Nhược Ngôn, đúng vào lúc này, lại có tiếng người vang lên bên cạnh: “Cảm phiền, cảm phiền... Cảm phiền cho tiểu nhân đi nhờ một chút...”.

Một gã tiểu nhị đang bưng một chậu nước nóng, định nghiêng người lách qua chỗ này, Hoành Văn và ta lùi lại đằng sau mấy bước, Thiên Xu nhích sang bên cạnh nhường đường. Tiểu nhị khom lưng bưng nước nóng trên tay, vừa bước vừa run lẩy bẩy, cũng có thể là vì mấy thứ vũ khí trong tay mấy anh chàng thị vệ sáng quá, vừa lúc tiểu nhị sắp bước tới cạnh Thiên Xu thì tay lại run một cái, gót chân chạm đất không vững. Mắt thấy chậu nước nóng kia sắp hắt thẳng lên người Thiên Xu, một gã thị vệ lập tức bay tới, tung một cú đá xiên trời giáng, thân người tên tiểu nhị cùng chậu nước liền văng thẳng ra, nước bắn tung tóe trên sàn, chậu nện loảng xoảng xuống đất, còn tên tiểu nhị thì lao vút theo hướng chéo...

Cuối cùng tông thẳng vào cánh cửa căn phòng bên cạnh.

Nguồn ebooks: <https://www.luv-ebook>

“Rầm” một tiếng, cửa phòng bị xô mở, tiểu nhị kêu lên thảm thiết, lăn vào trong phòng.

Trái tim của bản tiên quân rút cái bộp, không ổn!!! Hoành Văn đứng kề bên cười khan một tiếng.

Chỉ thấy vài tên thị vệ đồng loạt xông lên, mũi kiếm mũi đao sắc lạnh đương nhắm thẳng vào tiểu nhị, lại đột nhiên khựng cả lại.

Trong căn phòng ấy có hồ ly, có mèo rừng, không thiếu vật hiếm lạ. Nhưng...

“Đội trưởng, trong phòng có một lão đạo sĩ nằm trên đất.”

Quảng Vân Tử ơi là Quảng Vân Tử, là ta có lỗi với ông, ta ngàn lần không nên, vạn lần không nên làm vậy, đã mượn cơ thể ông dùng tạm thì chớ, lại còn ném ông xuống đất, nằm thẳng đơ như thế...

Mặt Mộ Nhược Ngôn thoáng biến sắc, ánh mắt quét qua gương mặt của ta và Hoành Văn một lượt, sau đó rảo bước về phía cửa căn phòng cách vách kia.

Buổi tối ngày hôm qua bản tiên quân đã để Quảng Vân Tử nằm lại một nơi có phong thủy vô cùng tuyệt diệu, chỉ cần có người liếc mắt vào trong phòng một cái thôi nhất định sẽ trông thấy lão đạo sĩ đang nằm thẳng cẳng trên mặt đất.

Một gã thị vệ nói: “Mộ công tử, đội trưởng, hai người xem, tướng nằm của đạo sĩ này kỳ quái quá”.

Cả Mộ Nhược Ngôn và gã đàn ông cao lớn có vẻ là thủ lĩnh của đám thị vệ kia đều rất có hứng thú với Quảng Vân Tử, định chuẩn bị bước tới gần xem xét coi sao.

Ta liền vội vàng sải bước, lao tới bên cửa cười xòa mà nói: “Vị Quảng Vân đạo nhân này đạo hạnh rất thâm sâu, là một vị cao nhân, mà đã là cao nhân thì những chuyện họ làm đâu phải thứ người trần mắt thịt chúng ta có thể hiểu được, có thể ông ấy đang tu luyện một môn pháp thuật bí ẩn cao thâm nào đó, khi ngủ cần phải nằm ở dưới sàn, hấp thu tinh khí của mặt đất”.

Thủ lĩnh thị vệ gãi gãi cằm, như thể ngộ ra chân lý, Mộ Nhược Ngôn thì lại hơi nhú mày, “Chỗ này là lầu hai, Quảng Vân đạo nhân lấy cách gì để hấp thu tinh khí của mặt đất?”.

Hoành Văn dùng khoeo mắt liếc ta một cái, như ngầm bảo hết cách rồi, ta đành nắm tay lại đưa lên miệng, ho khan một tiếng: “Tại hạ cũng chỉ nói vậy, xem như phỏng đoán cá nhân thôi. Quảng Vân đạo nhân... ông ấy là một cao nhân đứng không nào, mà những chuyện cao nhân làm, có chuyện nào giống với suy nghĩ của người thường đâu, ha ha...”.

Đầu mày của Mộ Nhược Ngôn lại càng nhú chặt hơn, ta nói: “Đạo trưởng đang tu luyện, chắc hẳn không muốn bị người khác quấy rầy, Mộ công tử mới này đã nói bản thân còn chuyện gấp cần làm, vậy thì đừng để lỡ thời gian vì những chuyện con con này, cứ xin công tử đi ngay cho kịp”.

Thủ lĩnh thị vệ lại gần Mộ Nhược Ngôn, thấp giọng nói: “Mộ công tử, tiểu nhân thấy kẻ này nói năng úp mở, dường như đang che giấu điều gì, có chút khả nghi”.

Khả nghi là khả nghi thế nào? Chẳng lẽ phong thái ung dung được đúc ra từ ngàn năm tu luyện của bản tiên quân không đủ để đám người trần mắt thịt các ngươi cảm thấy kính nể đáng tin sao?

Thủ lĩnh thị vệ thấy bản tiên quân lạnh lùng nhìn hần, thanh âm lại càng ép thấp hơn, “Hơn nữa kẻ này lai lịch bất minh, điệu bộ thì chải chuốt, áo quần thì xộc xệch, miệng lưỡi lơ lửng, theo tiểu nhân thấy thì, rất có vấn đề!!!”.

Hoành Văn lại bất đắc dĩ mà đưa mắt nhìn ta lần nữa, trong lòng bản tiên quân bắt đầu nổi giận, nhớ năm xưa khi ta còn chưa lên thiên đình, ở kinh thành cũng được xem là một công tử quyền quý phong lưu. Tỉ mỉ đếm hết các công tử, cậu ấm, thiếu gia, sau đó ngẫu nhiên sắp hàng cao thấp, ta đây bất tài cũng từng leo lên đầu bảng. Cái gương mặt già nua này của bản tiên quân tuy rằng đã trải qua vô số cuộc bể dâu, mấy nghìn phen sương gió dập vùi, chỉ sợ đã xuống sắc chút đỉnh so với năm xưa, nhưng còn chưa đến nỗi ấy!!!

Bản tiên quân làm mặt lạnh, ưỡn thẳng lưng, chỉnh trang lại vạt áo, buông tay mà đứng.

Hồ ly với mèo rừng đều đang nằm trên giường, hần là khi trời hửng sáng, sau khi bản tiên quân vá Bích Hoa Linh quân rời đi là chúng đã tự giác bò lên rồi. Mèo rừng co rúm người sau cái gối ở góc giường, mở to đôi mắt tròn xoe xanh biếc ra nhìn, hồ ly thì cứ thản nhiên ườn người nằm đấy, ra vẻ chuyện chẳng liên quan gì đến mình.

Thủ lĩnh thị vệ đưa mắt ra hiệu cho kẻ đang đứng cúi đầu xem xét cạnh xác Quảng Vân Tử một cái, thị vệ kia tức khắc hiểu ý, lập tức ngồi thụp xuống, hồ ly nằm trên giường nhấc mí mắt lên chút đỉnh.

Mộ Nhược Ngôn bước vào trong phòng, gã thị vệ kia vươn một ngón tay ra, đặt trước mũi Quảng Vân Tử một chốc, lại ấn ngực mấy cái, lại sờ mạch đập, lại đè tay nơi cần cổ, lại vạch mí mắt ra. Sau đó tên này quay đầu đứng dậy, nói:

“Đội trưởng, vị đạo nhân này chết rồi”.

Hoành Văn thốt lên, kinh ngạc mà đau xót: “A, chẳng lẽ Quảng Vân đạo trưởng đã tới cõi tiên rồi ư?”

Ta co giật cơ mặt: “Chẳng lẽ đạo trưởng đang học theo Lý Thiết Quả năm xưa, xuất hồn đi ngao du tiên cảnh rồi?”.

Mộ Nhược Ngôn đứng cạnh xác Quảng Vân Tử, rũ mắt nhìn, gương mặt không để lộ cảm xúc gì, chỉ cất lời như thở dài: “Xem ra đành mời hai vị tới nha môn một chuyến rồi”.

Nửa tiếng đồng hồ sau, ta và Hoành Văn đã đứng trên công đường của nha môn thành Lô Dương. Quảng Vân Tử được đặt trên một cái cang, vài gã thị vệ đã khiêng lão đến nha môn làm vật chứng, đặt ngang công đường, ngay bên cạnh ta và Hoành Văn.

Bản tiên quân và Hoành Văn hoàn toàn có thể cưỡi gió mà đi ngay khi còn ở quán trọ, nhưng việc lần này là Ngọc Đế giao cho, chưa làm xong sao dám tùy tiện để lộ chân thân được, hơn nữa, đương lúc ban ngày ban mặt lại trở phép thần thông ra, dọa cho đám ngu dân phát hoảng cũng không phải chuyện hay ho. Thôi thì cứ theo tới nha môn một chuyến, xem bọn họ có thể làm được gì.

Lúc ở quán trọ, hồ ly thừa dịp lộn xộn đã chuẩn mất, mèo rừng đạo hạnh không cao, chạy không kịp, Mộ Nhược Ngôn trông thấy nó, liền vuốt ve một chút, sau đó bế nó lên. Mèo rừng từ lúc trên thuyền đường như đã có thiện cảm với Mộ Nhược Ngôn, cộ tới cộ lui, meo meo không ngừng, mặc cho Mộ Nhược Ngôn bế nó bước lên xe ngựa.

Hoành Văn rất có hứng thú với nha môn dưới trần gian, đảo mắt quan sát một vòng, từ trên xuống dưới lại từ trái sang phải, bản tiên quân chỉ sợ hần nhất thời nổi hứng, lát nữa lúc thẩm vấn liền nhận tội luôn, để có cơ vào đại lao thăm thú một chuyến chơi.

Nhân lúc đám nha dịch còn đang ngáp ngắn ngáp dài, tri phủ còn chưa thấy lên công đường, ta liền thấp giọng nói: “Ban này người đứng là chẳng có lòng gì cả, để mặc cho ta giải thích lung tung, một tiếng cũng không nói đỡ”.

Hoành Văn nói: “Người ấy à, đứng trước mặt Mộ Nhược Ngôn thì lưỡi không xương trăm đường lắt léo, ta làm sao dám đi tranh đấu diễn với người”. Sau đó lắt đầu, ra vẻ tiếc nuối ghê gớm lắm.

Bản tiên quân còn đang định mở miệng nói tiếp, đã thấy tiếng động rầm rĩ vang lên, sắp sửa thẳng đường. Từ phía sau bình phong, một kẻ khoác trên người bộ quan phục màu xanh lam của quan văn bước ra, hẳn chính là tri phủ. Tri phủ bước ra khỏi bình phong, lại cúi đầu, đứng đó đầy cung kính, chờ một người khác sải bước tiến ra. Thật không ngờ lại là người quen cũ...

Nam Minh Đế quân Đan Thành Lăng.

Đan tướng quân oai phong hùng dũng ngồi xuống chiếc ghế thái sư đặt ở vị trí đầu tiên bên phải, mãi lúc ấy tri phủ mới dám vào chỗ, thẳng đường. Kinh đường mịch mịch “rầm” một tiếng: “Kẻ ác to gan lớn mật dưới kia, các người trông thấy bản quan, sao còn không quỳ xuống?”.

Bản tiên quân cùng Hoành Văn thông dong đứng đó, đây là lần đầu Đan Thành Lăng trông thấy chân thân của bản tiên quân, nhưng vẫn cứ ra vẻ lơ đãng, âm thầm quan sát. Tri phủ lại nện kinh đường mịch mịch thêm phát nữa: “To gan!!! Bản phủ hỏi mà các người lại dám không để vào tai!!! Bản phủ lại hỏi các người, các người đã dùng thủ đoạn gì để mưu hại vị đạo nhân này, mau mau khai thật đi!”.

Bản tiên quân quả thực không đứng yên được nữa rồi, nói: “Đan tướng quân, nha môn Nam Quận của các ngài không khám nghiệm tử thi trước khi thẩm vấn sao?”.

Ánh mắt của Đan Thành Lăng đột nhiên lóe lên, sắc lém như dao, “Người biết bản tướng ư?”

Ta chấp tay, ra vẻ cao thâm cười một tiếng.

Đan Thành Lăng khoát tay ra lệnh: “Truyền ngỗ tác[1], khám nghiệm tử thi”.

[1] Ngỗ tác: Tương đương với “Pháp y” ngày nay, dùng để chỉ những người chuyên làm công việc khám nghiệm tử thi trong phủ quan thời xưa.

Đôi mắt của hắn liền buông tha bản tiên quân, quay sang nhìn Hoành Văn chăm chăm không dứt, nhìn đến độ bản tiên quân thấy cực kì khó chịu, chẳng lẽ Nam Minh cả ngày dính lấy Thiên Xu mà còn nhìn chưa đủ hay sao?

Ngỗ tác lên công đường, bắt đầu khám nghiệm thi thể của Quảng Vân Tử, nghiệm trái nghiệm phải, nghiệm tới nghiệm lui. Hoành Văn dùng phép truyền âm nói với ta: “Quan viên ở dưới trần gian hồ đồ mê muội thế này, chẳng trách bách tính dưới nhân gian lại thấp hươu cúng bái thiên đình nhiều đến vậy, cuộc sống thường ngày của bọn họ quả không dễ dàng gì”.

Ta cũng dùng phép truyền âm trả lời: “Đâu phải không có quan tốt, nhưng lúc nào quan tham cũng nhiều hơn, cuộc sống của lão bách tính đúng là rất cơ cực. Thế nên thiên đình mới dùng ‘đầy xuống trần gian’ để làm hình phạt và kiếp nạn cho các thần tiên chứ”.

Hoành Văn nói: “Sao trên đời lại sinh ra lắm tham quan như thế”.

Ta lẳng lẳng đáp rằng: “Chuyện này thì Thanh quân người cũng có một phần đấy, ví như vị tri phủ đang ngồi trên công đường kia, phải trải qua khoa cử, phải đỗ tiến sĩ mới làm nổi chức quan tứ phẩm này. Mà thịnh suy của văn chương, mệnh vận trong khoa cử, cả hai thứ ấy đều phải đi qua chiếc bàn trong phủ văn ti của người”.

Hoành Văn lẳng thình không nói tiếng nào, chốc lát sau mới cất lời: “Đợi ta trở lại thiên đình, nhất định sẽ đích thân chỉnh lý lại sổ sách văn mệnh, phải xóa sổ mấy thứ bát nháo hoang đường này đi mới được”.

Ta nói: “Ban nầy chộc người chút thôi, đừng xem là thật, thực ra trần gian có một câu tục ngữ rất hay, ấy là ‘Ba phần trời định, bảy phần do người’. Ví thử mà xem, trên bàn của người, trên bàn của lão già Mệnh Cách có thể để được bao nhiêu quyển sổ, chốn nhân gian thời gian thấm thoát, sinh tử luân hồi, trong nháy mắt đã có sa số kẻ sinh ra cùng vô vàn người chết đi, làm sao quản hết được đây. Dù cho người có ghi chép tỉ mỉ rõ ràng trên sổ sách, rằng ai là bậc hiền giả nắm trong tay vận mệnh, người đó đỗ được khoa cử, nhưng lại chẳng được lòng của bậc quân vương cũng như đám quan to lạm quyền. Vậy thì cũng chẳng giữ nổi chức quan, phát huy tài năng đâu. Cho nên các triều đại, các đời vua, mới có thịnh có suy, sinh ra rồi tàn lụi, thay đổi luân phiên”.

Hoành Văn nói: “Không ngờ đạo lý chốn nhân gian lại bao la như thế, mấy câu nói này của người thật sự rất có phong thái thần tiên. Quả là hiếm thấy, hiếm thấy”.

Ta nói: “Ta ở trên thiên đình mấy ngàn năm nay, chẳng lẽ từng thốt ra câu nào không thấm nhuần cốt cách thần tiên sao?”.

Hoành Văn nghe vậy chỉ chặc lưỡi một tiếng.

Ngỗ tác kia rốt cuộc cũng khám xong thi thể Quảng Vân Tử, run giọng bẩm với quan trên: “Bẩm tướng quân, bẩm đại nhân, không thấy thi thể của vị đạo nhân này có gì bất thường cả... Hoàn toàn không tìm ra dấu vết chứng minh người này bị giết hại”.

Tri phủ nói: “Nhất định ông ta đã bị hai tên tội đồ hung ác này hãm hại bằng thủ đoạn gì đó bất thường. Người đâu, mau khiêng hình cụ lên đây!!!”.

Ta dùng phép truyền âm nói với Hoành Văn: “Xem ra chúng ta buộc phải cười gió mà đi rồi”. Hoành Văn nói: “Thôi, cứ đợi bọn họ khiêng hình cụ lên, ta trông một cái rồi đi cũng không muộn”.

Đám nha dịch khiêng ra một bộ kệp[2], lại vác thêm một chậu than lửa có cắm một miếng sắt nung trong đó. Hoành Văn trông mà lắc đầu.

[2] Nguyên văn là “Giáp côn”, được chế ra từ gỗ dương, gồm hai thanh gỗ, khi hành hình thì dùng để kẹp chặt bắp đùi của phạm nhân.

Tri phủ lại nện kinh đường mộc xuống bàn: “Dùng hình!”. Nha dịch liền nâng bộ kệp lên, tiến về phía trước, ta cùng Hoành Văn đang định lướt gió mà đi, đột nhiên nghe thấy một tiếng lạnh lùng truyền vào từ ngoài công đường: “Khoan đã”.

Chỉ thấy một người bước qua ngưỡng cửa, tay áo vung lên ngăn đám nha dịch lại, thông thả tiến vào, đứng chắn trước mặt Hoành Văn, lạnh lùng nói: “Ai dám động vào công tử nhà ta”.

Cái cục lông này, nó lại chọn đúng thời cơ để khoe mẽ trước mặt Hoành Văn rồi.

Hồ ly tự mình là kẻ phong lưu, khoác lên mình trường bào màu trắng, giấu vành tai hồ ly đi, biến tóc trắng thành tóc đen, nhẹ nhàng đứng chắn trước mặt Hoành Văn.

Chẳng phải bản tiên quân khát khe gì với nó, có điều chưa cần nói tới Hoành Văn, chỉ cần bản tiên quân đây búng nhẹ một ngón tay thôi cũng đủ để mở đạo hạnh cốn con của nó tan thành tro bụi. Lần này Tuyên Ly đến đây, quả thực không để làm gì.

Tri phủ nổi cơn thịnh nộ, công đường nhốn nháo, Đan Thành Lăng lại nheo mắt nhìn hồ ly: “Ta trông các hạ dường như là người quen cũ”.

Hồ ly lạnh lùng đứng đó, chốc lát sau mới đáp: “Đan tướng quân ngồi ở chỗ này nghiêm hình bức cung, vụ cho công tử nhà ta tội giết người, quả thực rất nực cười, không biết có bao nhiêu mạng đã chết dưới tay Đan tướng quân rồi, mà sao không thấy ai tới bắt hẩn”.

Ánh mắt lạnh buốt của hồ ly quét xung quanh một lượt, từ đám nha dịch cho tới tri phủ, tiếp tục cất giọng lãnh đạm: “Cái khác ta không nói, gần đây Đan tướng quân với vị Mộ công tử đó đã lại hại thêm một mạng người trên đất Đông Quận rồi đấy thôi. Các người có biết hay không, có làm sao hiện tại thành Lô Dương của các người lại rơi vào cảnh dịch vậy bốn phía, hai cánh quân lớn đang áp sát từng ngày?”.

Tuyên Ly lại nhìn đám nha dịch cùng tri phủ, khóe mắt thoáng liếc về phía Đan Thành Lăng. “Vị Đan tướng quân đang đứng trên công đường đây, vì cứu vị Mộ công tử bị triều đình truy nã đã lên vào trong Đông Quận Vương phủ, giết chết con trai của Đông Quận Vương – tam công tử Lý Tư Minh, nên Đông Quận mới liên hợp với triều đình, tập trung quân đội, thẳng hướng Lô Dương. Chỉ thương cho đám dân thường ngu xuẩn các người, lại phải vì món nợ máu ân oán cá nhân của Đan Thành Lăng mà trả giá hàng trăm hàng nghìn tính mạng.”

Trên mặt đám nha dịch lộ vẻ kinh hoàng, tri phủ run rẩy cầm kinh đường mộc nện xuống bàn: “To... to gan!!! Lại... lại dám vu... vu tội cho đại tướng quân”.

Hồ ly nói bằng giọng đầy khinh miệt: “Vu tội? Các người cứ thử hỏi Đan Thành Lăng xem, hoặc đợi đến khi đại quân của Đông Quận tới ngoài thành Lô Dương rồi hỏi cũng chưa muộn”.

Không ngờ hồ ly lại nhanh trí, biết đường đi phanh phui bí mật của Đan Thành Lăng, khiến lòng dân hoảng hốt.

Đan Thành Lăng mặt vẫn không đổi sắc, nheo đôi mắt lại nói: “Ngày đó các hạ trở về, già trẻ lớn bé trong động, có còn lại tí xương vụn thịt thừa nào không?”

Đôi mắt hồ ly tức thì đỏ vằn tơ máu.

Lửa hận cháy bùng bùng.

Gió lạnh thổi tới, mây đen nổi dậy. Từng sợi tóc đen của hồ ly bay lên, lộ ra màu trắng bạc vốn có, đôi tai hồ ly dựng đứng trên đầu.

Đám nha dịch cùng tri phủ kêu rên thảm thiết, co cụm thành một khối. Hồ ly lạnh lùng nói: “Gã phạm phu kia, người cướp tính mệnh của già trẻ lớn bé trong động ta, ngày hôm nay ta nhất định phải đòi lại món nợ máu này!”

Đan Thành Lăng hiên ngang đứng dậy cười sang sảng, tuốt thanh đao sáng lóa khỏi vỏ: “Con yêu nghiệt cuối cùng cũng chịu hiện nguyên hình, hôm đó nhất thời sơ ý để người chiếm thế thượng phong, hôm nay xem ta thu phục con nghiệt súc nhà người thế nào!”

Ta kéo Hoàn Văn lùi lại phía sau mấy bước, đứng ngoài phạm vi ảnh hưởng của cơn gió, Đan Thành Lăng là kẻ người trần mắt thịt, đánh với hồ ly chắc chắn không có kết cục gì tốt đẹp. Bản tiên quân đứng đó xem đánh nhau, giá như Đan Thành Lăng có bị hồ ly xé xác tại trận, đi đời nhà ma, thì chắc Ngọc Đế cũng không trách được gì ta. Nhưng hồ ly giết Đan Thành Lăng rồi, có khi nào lại bị trông lên đầu tội danh giết thần tiên hay không? Mà dù cho không phải sát hại thần tiên, thì chỉ cần làm tổn thương đến tính mạng của người phạm, sau này nó muốn thành tiên cũng là chuyện khó càng thêm khó. Bản tiên quân liệu có nên ra tay ngăn cản trận chiến này?

Chẳng ngờ Hoàn Văn đã sớm lo lắng thay cho hồ ly, trầm giọng nói: “Chi bằng chúng ta cứ ra tay ngăn trận chiến này lại trước, nếu như vô ý làm liên lụy tới người vô tội cũng không hay. Hơn nữa nếu Tuyên Ly đánh Đan Thành Lăng bị thương, chỉ sợ sẽ bị giáng cho tội danh nào đó”.

Ta nói: “Vậy thì để ta ra can thiệp, người cứ đứng đây, đừng động thủ đấy”.

Hoàn Văn khẽ mỉm cười, bản tiên quân buông cánh tay hần ra, đang định thi triển phép thuật, đã nghe thấy có thứ thanh âm nào đó xa xôi vọng xuống từ phía bên trên: “Tổng Dao Nguyên quân, Tổng Dao Nguyên quân, Hoàn Văn Thanh quân...”.

Cái giọng này không phải là Mệnh Cách đó sao?!

Bản tiên quân như kẻ đã ở lâu trong nắng hạn bỗng chốc gặp mưa rào, vui sướng ngẩng đầu lên, Mệnh Cách Tinh quân ẩn mình giữa vô số tia sáng vàng rực rỡ, vội vã nói rằng: “Tổng Dao Nguyên quân, mau mau tách Đan Thành Lăng và hồ ly ra!!! Trận này không đánh được đâu! Thiên mệnh tự có an bài hết cả rồi!”.

Khốn kiếp, giờ này lại dám lôi thiên mệnh ra mà nói, mấy hôm trước lúc bản tiên quân ngày nhớ đêm mong, thì cái thiên mệnh ấy đang ở xó nào?!

Nhưng trên trời dưới đất, ý chỉ của Ngọc Đế là to nhất.

Ta cười luồng sáng bay lên, đứng giữa không trung phát ổng tay áo, gió tiên nổi lên, thổi bay đám yêu vân của hồ ly, lại đánh xuống một đạo sét tiên tách hai kẻ kia ra, ép hồ ly phải hiện nguyên hình, sau đó giờ tay túm lấy đám lông sau gáy của nó, ẩn hình mà đi.

Trên ngọn núi lớn tọa lạc tại một nơi rất xa phía ngoài thành Lô Dương, Hoàn Văn đã sớm đứng đợi bên sườn núi. Ta thả hồ ly xuống, nó không cam lòng biến thành hình người, vẻ mặt đau thương phần nộ, cúi đầu không nói lời nào.

Hoàn Văn cất giọng hiền hòa: “Ta biết Đan Thành Lăng đã sát hại toàn bộ già trẻ lớn bé trong động của người, người rất muốn giết hấn báo thù. Nhưng nếu người muốn tu tiên thì không thể làm tổn thương đến tính mạng người khác. Kết cục của Đan Thành Lăng đã sớm có thiên mệnh an bài, lúc này người không

làm gì được hần đầu, bởi vậy Tống Dao Nguyên quân mới xuống đó ngăn người lại. Hy vọng người có thể hiểu chuyện này, chớ trách chúng ta”.

Hồ ly vẫn tiếp tục cúi đầu, hai cái tai cầm phần mà rũ cả xuống.

Hoành Văn lại nói: “Hôm nay ta còn phải cảm ơn chuyện trên công đường, thật ra ta và Tống Dao Nguyên quân đủ sức ứng phó chuyện này, vốn dĩ người không cần phải mạo hiểm như thế”.

Hồ ly ngẩng đầu, nhìn hai mắt của Hoành Văn, thấp giọng nói: “Ta biết Thanh quân tiên thuật cao thâm, vốn không cần ta giúp đỡ. Nhưng cũng xin Thanh quân hãy nhớ một điều, cứ cho là chút đạo hạnh cởn con của Tuyên Ly này không làm nên trò trống gì, nhưng bất cứ khi nào Thanh quân gặp chuyện gì phiền toái, ta nhất định sẽ đứng ra can thiệp. Đây là tấm chân tình mà ta dành cho Thanh quân”.

Tình ý trong lời nói nồng nàn chưa xốt tới mức răng của bản tiên quân muốn rớt khỏi hàm.

Hồ ly tiếp tục nói, vừa thâm tình vừa xúc động: “Có thể trong mắt các bậc tiên quân, yêu tinh chẳng là gì cả, ngay cả con người khi giết yêu tinh cũng được coi như làm được một chuyện có đức, có công; yêu tinh làm tổn thương người phạm thì lại là tội lỗi không thể tha thứ. Nhưng cứ cho là Tuyên Ly chỉ có một tính mạng rẻ rúng không đáng nhắc tới cùng yêu pháp nông cạn, thì vẫn có một người mà ta muốn bảo vệ suốt cả cuộc đời, dù cho thân xác cùng linh hồn có tan thành tro bụi cũng không muốn người bị tổn thương”.

Bản tiên quân hít một hơi lạnh toát, chặn đứng câu chuyện của Tuyên Ly: “Tâm ý của người, Thanh quân chắc chắn hiểu rõ. Nhưng người cũng nên biết một điều, cách nơi này hai trượng theo phương thẳng đứng, có một người đang dựng lỗ tai lên nghe chúng ta nói chuyện, ấy chính là Mệnh Cách Tinh quân trên trời. Nếu thiên đình biết chuyện người có tình ý đoạn tụ với Hoành Văn Thanh quân, thì không phải cứ đánh cho người tan thành tro bụi là xong chuyện đâu, nếu không muốn làm liên lụy tới Thanh quân thì tìm lúc khác rồi nói tiếp”.

Đôi tai hồ ly khẽ run lên, nó ngẩng đầu, rồi lại cúi gằm mặt xuống: “Vậy Tuyên Ly xin đi trước, không làm lỡ việc của các tiên quân”. Sau đó lại đưa ánh mắt da diết nhìn Hoành Văn, bản tiên quân thấy mà lòng tơ dưng dưng, sau mới hóa thành cơn gió mà đi mất.

Mệnh Cách Tinh quân ôm theo sổ thiên mệnh bước ra từ phía sườn núi bên kia, đôi ánh mắt theo hướng hồ ly vừa hóa gió mà đi: “Con tuyệt hồ đó cũng thật có căn cơ, nói không chừng qua năm trăm nữa là có thể gặp nó ở thiên đình”.

Ta nói: “Tinh quân à, chuyện này mà sổ thiên mệnh của ngài cũng quản hay sao?”.

Mệnh Cách Tinh quân vuốt râu cười: “Những người tu đạo tu tiên đã sớm thoát khỏi vòng luân hồi, theo lý mà nói thì không chịu sự quản thúc của thiên đình. Có điều...”. Tay lão miết lên trên lớp bìa của sổ thiên mệnh, “Cũng có thể trên sổ thiên mệnh đã sớm có vài điều về nó, việc này là thiên cơ, không thể tiết lộ được”.

Ta nói: “Đạo gần đây không thấy lão xuống đây, chẳng lẽ cũng học theo Bích Hoa Linh quân, quẹo đường rẽ qua Tây thiên uống trà sao. Giọng điệu y hệt hần”.

Mệnh Cách cười khan một tiếng: “Lão có lỗi có lỗi, thật có lỗi với Tống Dao Nguyên quân quá, trên thiên đình vừa khéo có vài chuyện vướng tay vướng chân cần bản quân đích thân xử lý, chậm trễ mấy ngày nay. Ngọc Đế trông mong lần hạ phàm này của Nguyên quân lắm, còn dùng tấm Kính Quan Trần của lão để coi một chút, ngài rất hài lòng với những việc Nguyên quân làm mấy ngày này...”.

Ta nghe vậy mà tim giật thót, cười rằng: “Đâu có đâu có, phần lớn đều nhờ sự giúp đỡ của Tinh quân”.

Mệnh Cách lại quay sang nói với Hoành Văn: “Gần đây Thanh quân có khỏe không? Ngọc Đế có lời nhờ ta truyền hộ, Luận Pháp Hội sắp gần kề, chẳng hay bao giờ Thanh quân sẽ trở lại thiên đình”.

Hoành Văn nói: “Được Ngọc Đế hỏi thăm, lại phiền Tinh quân truyền thánh ý, quả thực khiến ta sợ hãi vô cùng. Chuyện dưới này nếu có thể kết thúc sớm thì đợi việc xong ta sẽ về thiên đình phục lệnh. Còn ví như chuyện không xong ngay được, vậy thì đợi khi kì hạn sắp đến, ta sẽ trở về, xin Ngọc Đế phái một người khác xuống trợ giúp Tống Dao Nguyên quân vậy. Làm phiền Tinh quân trình những lời này của ta lên Ngọc Đế”.

Mệnh Cách chấp tay nói: “Nhất định bản quân sẽ trình bày những lời này lên Ngọc Đế, Thanh quân cứ yên tâm”.

Sau khi màn chào hỏi đông dài kết thúc, Mệnh Cách Tinh quân liền cầm sổ thiên mệnh lên, bắt đầu lật giở, bản tiên quân trông quyển sổ này mà thấp thỏm không thôi, “Tinh quân, mấy chữ viết trên quyển sổ này có thể để bản tiên quân nhìn một chút không, nói dù sao cũng không rõ bằng viết được, đợi bản tiên quân nghiên cứu kỹ lưỡng, hành động mấy ngày sau mới có thể khiến Ngọc Đế và ngài yên tâm”. Xác Quảng Văn Tử còn đang đặt ở nha môn, bản tiên quân lại lộ vết tiên ngay trong phủ huyện, chẳng biết lần này lại định cho ta biến thành thứ gì để tiếp cận Thiên Xu đây.

Mệnh Cách Tinh quân biết bản tiên quân vẫn còn nhớ chuyện mấy lần trước, ôm lấy quyển sổ thiên mệnh, không muốn đưa nhưng lại khó chối từ, dùng dằng một lúc mới vuốt râu mà nói: “Thật ra lần hạ giới này của tiên quân cũng sắp kết thúc rồi”.

Sắp kết thúc??? Mấy cái trò cầm gậy đánh uyên ương ấy ta còn chưa làm được bao nhiêu, thế mà đã sắp kết thúc rồi ư?

Mệnh Cách nói: “Nguyên quân có thể giấu tung tích để ẩn nấu trong thành, chỉ cần đợi vài ngày nữa, chuyện này ắt sẽ có kết quả”. Sau đó lão chỉ cho ta xem vài dòng chữ trên trang sách.

Đan Thành Lăng, Mộ Nhược Ngôn kiếp này xong, Thiên Xu Tinh và Nam Minh Tiên lại bước vào luân hồi.

Ta trông mà quả tim bé nhỏ trong lồng ngực khê run lên, sống một kiếp người, tức là có sinh mệnh, thế mà Ngọc Đế bảo cho hai người họ chết là chết được ngay, cũng không biết muốn Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn chết kiểu nào.

Lão già Mệnh Cách lại chẳng chịu hé răng, chỉ thở dài nói: “Không phải bản tiên quân qua loa tắc trách, dù sao mọi người làm tiên hữu với nhau đã mấy nghìn năm, ai biết được kết cục này cũng không dễ chịu. Nếu không phải là người viết sổ thiên mệnh thì chuyện này lão cũng không muốn biết. Chỉ sợ sau khi biết rồi muốn hai vị nhắm mắt làm ngơ cũng khó. Thôi thì chờ qua mấy ngày này, đợi khi thời điểm đến, mọi chuyện ắt rõ ràng”. Mệnh Cách dỗi mắt về phía xa xăm, nơi mây cao sương mờ, thần sắc sao mà cảm khái.

Hoành Văn nhẹ giọng nói: “Ban nãy ta trông thấy ba chữ ‘Thiên Xu Tinh’, trong sổ thiên mệnh dường như bị bao quanh bởi một vòng tròn màu sáng vàng, chuyện ấy là thế nào?”.

Nghe hắn nói mà ta ngẩn cả người, vòng tròn màu sáng vàng? Sao bản tiên quân không thấy?

Mệnh Cách Tinh quân gấp sổ thiên mệnh lại, trưng ra khuôn mặt đầy những nếp nhăn, cười giả lả: “Có thể là bản tiên quân nhất thời sợ viết sai, mới đánh dấu lại thôi”.

Hoành Văn nói: “Khi ngồi cùng thuyền với Thiên Xu, ta nhìn thấy ngón út tay trái của hắn dường như cũng có một vòng tròn rất mạnh màu sáng vàng, tựa như bị một sợi tơ vàng quấn quanh vậy. Chuyện Thiên Xu với Nam Minh kiếp này bị Nguyệt Lão thất tơ hồng ta có biết, nhưng từ lúc nào lại có thêm một sợi tơ vàng thế?”.

Mệnh Cách Tinh quân vén tay áo lên lau trán: “Thanh quân, ngài nhất định đã hiểu được chuyện này, sao còn cố ép lão làm gì, có một số chuyện là tuần hoàn nhân quả, cứ dây dưa không ngót, quả thực rất khó thu xếp”.

Hoành Văn nói: “Tinh quân yên tâm, Ngọc Đế đang tạm thời giữ kín chuyện này, ta sẽ không nhiều lời, nhưng...”. Ánh mắt của Hoành Văn bay về phía bản tiên quân, khóe miệng nhoen cười, “Đầu kia của sợi tơ vàng đang thắt trên tay Thiên Xu, chẳng lẽ lại đúng như lời đồn mà trên thiên đình ai ai cũng biết đó sao?”.

Bản tiên quân chẳng thức thời gì chen vào một câu: “Lời đồn gì cơ?”.

Mệnh Cách nín thinh không nói, Hoành Văn cắt lời: “Sợi tơ tiên khế. Chẳng lẽ ngươi chưa nghe bao giờ sao?”.

Quả thực ta chưa nghe bao giờ, về thở than phủ đầy mặt Mệnh Cách: “... Thật ra, thôi thì cũng coi như là nghiệt duyên giữa Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân vậy...”.

Ta nói: “Có thể nói rõ hơn một chút không?”. Vừa thốt ra khỏi miệng đã trông thấy vẻ mặt thâm sâu khó đoán của Mệnh Cách và Hoành Văn, bản tiên quân liền rất thức thời nói luôn, “Nếu đã là thiên cơ, vậy thì coi như ta chưa hỏi gì đi”.

Mệnh Cách lại thở dài. Hoành Văn nói:

“Ngọn nguồn này cũng chẳng có gì bí mật. Nghe nói Thiên Xu Tinh quân và Nam Đế Minh quân kể từ lúc ra đời đã chiếu rọi cho nhau, liên hệ cực kỳ mật thiết. Thiên Xu Tinh quân vốn là Đế Tinh, che chở cho hoàng khí chốn nhân gian, Nam Minh Đế quân lại cai quản vận mệnh quốc gia nơi trần thế. Hai tiên hỗ trợ lẫn nhau, khăng khít như một. Vậy nên mới có lời đồn rằng về sau giữa Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân đã dần sinh ra sợi tơ tiên khế, sợi tơ này kỳ thực cũng có vài phần tương tự với tơ hồng mà Nguyệt Lão giăng, thắt chặt lẫn nhau, kéo ra vô vàn tình ý”.

Không ngờ giữa Thiên Xu và Nam Minh lại còn có chuyện như thế nữa, ta nói: “Chẳng lẽ lần này Ngọc Đế đầy Thiên Xu và Nam Minh xuống trần gian, mục đích thật sự là muốn chặt đứt sợi tơ tình này?”. Bày ra tình kiếp, tơ hồng Nguyệt Lão se, rồi còn cả bản tiên quân nữa, đều là vì muốn lấy tình để cắt đứt tình?

Mệnh Cách Tinh quân giương mắt nhìn ta, vẫn lẳng lặng không nói câu nào. Hoành Văn lắc đầu, thấp giọng nói: “Muộn rồi, sợi tơ tiên khế có hai loại nút, nút sống và nút chết, nút sống thì cởi được, nhưng trên tay Thiên Xu bây giờ lại là nút chết, nghe nói trừ khi người có nút thắt tan thành tro bụi, nếu không thì cởi thế nào cũng không được”.

Ta nghe mà thẳng thốt. Mệnh Cách nói: “... Thật ra Ngọc Đế an bài như vậy... cũng là vì muốn tìm xem có cách nào có thể cởi nút được không... Dù sao... Ôi!!!!...”. Lão lại sụt sùi lắc đầu chán nản, tiện tay vỗ vai bản tiên quân, sau đó quay sang Hoành Văn, chấp tay nói: “Trên thiên đình còn có chút việc vặt cần giải quyết, ta xin cáo từ trước”.

Sau đó liền đạp gió cưỡi mây, trở lại thiên đình.

16. Chương 16

Chân trời ngập trong sắc đỏ của ráng chiều, cũng sắp hoàng hôn.

Trên triền núi có một khu rừng nhỏ, ngoài bia rừng là hoàng thảo[1] lan tràn mặt đất, điểm xuyết chút lá vàng khô rơi rụng, đứng ở nơi này phóng tầm mắt ra xa, càng thấy ranh giới đất trời.

[1] Hoàng thảo: Còn có tên gọi khác là cỏ Ngải, là một loại thực vật thân cỏ lâu năm, sinh trưởng chủ yếu ở khu vực châu Á và châu Âu.

Ta và Hoành Văn tìm một nơi để ngồi, coi như ngắm cảnh thiên nhiên, Hoành Văn ngáp dài: “Quả thực thấy người hơi rệu rã rồi”. Sau đó nhắm mắt lại, ngã người xuống thảm cỏ. Ta ngồi đó trông bầu trời phía xa xa, chẳng hiểu vì sao đột nhiên tức cảnh sinh tình, nơi ấy cao xa và diệu vợi như thế, ta lại có thể sống trên đó thật nhiều năm. Thật là hời cho Tống Dao quá.

Trời vừa tối, Hoành Văn liền hỏi ta tới chỗ nào giết thời gian bây giờ, ta nói: “Ta muốn tới chỗ Mộ Nhược Ngôn xem một chút”.

Hoành Văn khoan thai hỏi lại: “À... Người muốn tới chỗ Mộ Nhược Ngôn xem mèo rừng thế nào chứ gì?”.

Ta nói: “Không phải, ta muốn tới thăm Mộ Nhược Ngôn. Chiều nay nghe Mệnh Cách nói xong, ta cứ cảm thấy trong lòng khó chịu. May mà Mệnh Cách không nói gì cho ta biết, chứ nếu không có khi ta sẽ chạy tới nói hết cho hắn nghe mất. Hiện giờ... chẳng có gì để nói... nhưng trong lòng vẫn muốn tới thăm hắn một lần”.

Hoành Văn thở dài nói: “Được rồi, vậy người cứ đi đi. Ta muốn thay đổi bộ dạng vào thành Lô Dương đi dạo một chút, không đi cùng người đâu. Hẹn gặp ở trên nóc quán trọ chúng ta đang ở nhé”.

Cười mây tới thành Lô Dương, Hoành Văn hạ đám mây thấp xuống, ta không nhận được nói: “Hoành Văn”.

Dưới ánh sao đêm, Hoành Văn quay người lại nói: “Sao thế?”.

Ta lại chẳng biết giờ nên nói cái gì, lắp ba lắp bắp được một câu: “Người cứ đi chơi cho thỏa thích đi, ta chờ người trên nóc quán trọ”.

Hoành Văn nở nụ cười, đáp: “Ta biết rồi”.

Bản tiên quân biến ra bộ dạng của một thư sinh, túm lấy hai ba kẻ qua đường trên phố lớn Lô Dương để hỏi đường. Một khắc sau, cuối cùng cũng chạm được chân xuống nóc nhà nơi Mộ Nhược Ngôn đang ở.

Đan Thành Lăng dù gì cũng có chút kiêng dè, phủ của hắn ở thành Bắc, hắn liền an bài cho Mộ Nhược Ngôn ở tại thành Đông. Khu nhà không tính là lớn, nhưng trồng vô số loại hoa cỏ và cây cảnh, cực kỳ tinh tế. Ta đứng trên nóc nhà, trông thấy phía sân sau có mấy gian sương phòng còn sáng ánh đèn. Vừa mới ẩn mình tiến vào trong viện, đột nhiên trông thấy trên hành lang có một nha hoàn bưng trên tay khay nhỏ, đang tha thướt tiến về hướng này. Nàng bước vào trong một gian sương phòng, ta không nhận được cũng bám theo xem thử. Cách bày biện trong sương phòng cực kỳ tao nhã, ánh nến sáng trưng, trên giường là đệm gấm chần thêu được trải chỉnh tề. Mèo rừng nằm ngủ trên chần, thích ý vô cùng, mấy cái vuốt nhỏ nhỏ đang mân mê nghịch ống trúc của bản tiên quân.

Nó sống cũng thật thoải mái. Xem ra nơi này có đến tám chín phần là phòng ngủ của Mộ Nhược Ngôn.

Nha hoàn đặt khay lên bàn, khom người lui ra ngoài, khép cửa phòng lại.

Ta thông thả bước tới bên bàn xem thử, thứ trong khay dường như là những miếng điểm tâm nho nhỏ, miếng nào miếng nấy đều được bọc lại vuông vắn bằng giấy màu, trên giấy còn loang lổ vết dầu ăn, hương thơm ngào ngạt lan tỏa.

Hoành Văn không ăn nhiều đồ ngọt, hóa ra Thiên Xu lại thích món này.

Ta lại nhớ tới cái kết cục thê thảm giờ còn chưa được biết vào mấy ngày sau đang lơ lửng trên đầu Mộ Nhược Ngôn, trong lòng đột nhiên có chút gì nhen nhúm.

Mèo rừng đang nằm trên giường nhồm dầy, cái mũi hít hà, sau đó ngẩng đầu ngẩng cổ lên trông chiếc khay đặt trên bàn. Nó nhảy xuống đất, sau lại thoát lên trên mặt bàn, cúi đầu ngấm ngấm miếng điểm tâm trong khay, ngậm lấy một miếng đặt xuống trước mặt, sau đó dùng móng cào cào. Có điều mảnh giấy điểm tâm được gói thật chặt, nó cào mãi vẫn không ra. Mèo rừng nghiêng đầu nhìn miếng điểm tâm, liếm láp mấy sợi râu, đảo mắt nhìn xung quanh tới tận mấy lần, cuối cùng lại nhảy xuống mặt đất, trong chớp mắt hóa thành bộ dạng đứa bé trai bảy tám tuổi, rón ra rón rén đi tới bên bàn, cầm một miếng điểm tâm lên, bóc giấy ra, nhét vào miệng.

Từ sau tấm bình phong trong phòng, có một người nhanh chóng bước ra, chính là Mộ Nhược Ngôn.

Bản thân mèo rừng cũng cảm thấy được gì đó, quay đầu nhìn lại vừa thấy đã sợ tái cả mặt, xoay người định trốn, lại bị Mộ Nhược Ngôn túm chặt lấy bả vai. Mèo rừng tức thì kêu thảm một tiếng bắt đầu giãy giụa, bàn tay giương lên liền hung hăng chop về phía cánh tay Mộ Nhược Ngôn. Bản tiên quân vội vàng ra tay, âm thầm đẩy vuốt trước của mèo rừng lên một cái, vuốt của mèo rừng liền khựng lại, sức yếu đi nhiều, tuy vậy vẫn nghe thấy một tiếng “Roẹt” vang lên, vạt tay áo trên chiếc trường sam nhạt màu Mộ Nhược Ngôn đang mặc bị nó cào rách vài sợi vải.

Ta lẩm nhẩm niệm phép trối, âm thầm trối hai tay của mèo rừng lại, mèo rừng không dùng được sức, chỉ có thể liêu mạng giãy giụa, lại cúi đầu định cắn cổ tay Mộ Nhược Ngôn, có điều đều cắn chệch trong đường tơ kẽ tóc.

Mộ Nhược Ngôn dịu giọng nói với mèo rừng: “Đừng sợ, ta sẽ không làm người bị thương đâu. Ta chỉ có vài câu muốn hỏi người, nếu người không muốn nói ta cũng sẽ không miễn cưỡng, hỏi xong rồi sẽ thả người đi, thế có được không?”.

Mèo rừng thấy bản thân không có cơ tránh thoát, liền chớp đôi con ngươi xanh biếc long lanh những nước, do dự gật đầu, ngoan ngoãn đứng yên tại chỗ. Mộ Nhược Ngôn từ từ buông bờ vai nó ra, kéo nó tới trước bàn, ngồi xuống, lấy một miếng điểm tâm trong khay ra, đặt trước mặt nó.

Mèo rừng rúm người lại nhìn Mộ Nhược Ngôn, khịt khịt mũi, sau đó đột nhiên khóc òa lên: “Người đừng giao ta cho gã xấu xa tên Đan gì gì đó mà...”.

Mộ Nhược Ngôn đưa ống tay áo lên, lau gương mặt tròn trịa của nó, thông thả đáp: “Người yên tâm, ta hỏi xong sẽ thả người đi, tuyệt đối không nói cho ai biết, nếu ta muốn giao người cho kẻ nào, không phải đã sớm giao rồi sao, hà tất phải chờ tới tận giờ”.

Mèo rừng thút tha thút thít: “Người, người hứa chứ?”.

Mộ Nhược Ngôn: “Ta hứa”.

Bấy giờ mèo rừng mới lau nước mắt nước mũi, sụt sùi mà ngừng khóc.

Bản tiên quân đứng ở bên bàn trông cũng thấy vài phần bất đắc dĩ, hồ ly kia cũng coi như trang hán tử khôn khéo thông minh, sao lại dạy dỗ ra một con tiểu yêu quái ngốc đến cỡ này cơ chứ.

Mộ Nhược Ngôn xoa đầu nó, cầm một miếng điểm tâm lên, bỏ giấy ra, nhét vào tay nó, thông thả hỏi: “Người... tên là A Minh ư?”.

Hai cái tai trên đầu mèo rừng khê động, nó gật đầu.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Cái tên này nghe hay quá, ai đặt cho người thế?”.

Mèo rừng lí nhí đáp: “Đại vương đặt cho”.

Mộ Nhược Ngôn khê cười: “Thật ra ta chỉ muốn hỏi người... cái ống trúc trên giường kia... từ đâu mà người có?”.

Mèo rừng chậm rãi nói, giọng vẫn bé xú: “Cái ống trúc đó là do vị thần tiên họ Tống biến thành lão đạo sĩ mang bên người, ta lấy ra chơi”.

Bản tiên quân nấp ở một bên, bị câu nói này của mèo rừng nện cho nổ đom đóm mắt, thật muốn đâm ngực giậm chân mà. Màn kịch hao tâm tổn sức mấy ngày của ta, bị một câu của thằng nhãi này vạch trần hết rồi.

Sắc mặt Mộ Nhược Ngôn khê biến, chân mày hơi nhíu lại, có điều giọng điệu vẫn y như cũ: “Là lão đạo sĩ ở cùng với vị công tử trẻ tuổi kia sao”.

Mèo rừng ăn được của Mộ Nhược Ngôn một miếng điểm tâm, lá gan cũng to ra một chút, nói: “Đúng, chính là vị thần tiên ở cùng vị công tử do Thanh quân trên thiên đình biến thành ấy, đại vương thích vị Thanh quân xinh đẹp kia, nên không cho ta tới vò Thanh quân ôm. Lão đạo sĩ do vị thần tiên họ Tống kia biến thành rất đáng sợ, hẳn không thích đại vương đi vò Thanh quân ôm, hung dữ với đại vương lắm, nên lúc không biến thành lão đạo sĩ cũng chẳng thèm chơi với ta, ta bèn lấy ống trúc của hắn ra nghịch”.

Bản tiên quân lúc này áy à, ngay cả ý định đập đầu vào tường cũng có rồi đây.

Mộ Nhược Ngôn ngập ngừng nói: “Chẳng lẽ... con hồ ly trắng kia là đại vương của người sao?”.

Mèo rừng gật đầu.

Mộ Nhược Ngôn nhắm mắt lại, sau đó thông thả nói với mèo rừng: “Được rồi, không còn gì nữa, cảm ơn người, nếu người muốn đi thì đi nhanh lên”.

Sau đó y lấy một tấm khăn gói điểm tâm lại, đặt lên đầu gối của mèo rừng, lại xoa đầu nó, “Yên tâm đi, hiện giờ trong viện không có kẻ nào quá lợi hại, người... họ Đan kia cũng không tới chỗ này, người lạng lẽ lên ra, không ai biết đâu. Nói xem, người còn thích món điểm tâm nào nữa, ta sẽ gọi người mang tới cho người một ít”.

Hai tay mèo rừng cầm bọc điểm tâm, đôi mắt xanh biếc sáng rực nhìn Mộ Nhược Ngôn, đột nhiên nói rằng: “Người, người là người tốt. Ta không cần điểm tâm của người, cái gã họ Đan xấu xa đó cùng với một đạo sĩ mặc áo lam đã bắt hết ca ca tỷ tỷ của ta đi rồi, người có biết bọn họ bị nhốt ở đâu không?”.

Mộ Nhược Ngôn nghe thế liền ngậy người, nói: “Ta... không biết”.

Hai hàng lệ của mè rừng lại trào ra, trông đến là khờ. Mộ Nhược Ngôn lại đưa ống tay áo lên lau mặt cho nó, dịu giọng nói: “Thôi thế này, nếu như ta biết, nhất định sẽ nghĩ cách thả chúng ra”.

Mè rừng quệt đầy nước mũi lên tay áo Mộ Nhược Ngôn, nức nở nói: “Người là người do thần tiên tốt biến thành, không giống như tên họ Đan đó, là do thần tiên xấu biến thành”.

Bản tiên quân nghe thấy mà ong hết cả đầu, Mộ Nhược Ngôn nghe mè rừng nói thế ngẩn người. Nhưng chỉ lát sau y đã bật cười mà nói: “Người đúng là trẻ con, sao ai cũng gọi là thần tiên thế”.

Mè rừng mãi mới nín khóc, Mộ Nhược Ngôn mở cửa cho nó, nó liền áp úng: “Người có biết đại vương nhà ta với hai vị tiên quân kia sau khi rời quán trọ đi về hướng nào không?”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Sau khi bọn họ rời khỏi nha môn thì không biết đã đi đâu”.

Mè rừng ôm bọc điểm tâm trong tay, nhìn ra ngoài cửa, sắc mặt có chút mờ mịt. Mộ Nhược Ngôn liền nói: “Nếu người không biết phải đi đâu tìm đại vương, chỉ bằng ở tạm lại đây vài ngày trước đã, đại vương nhà người biết người bị ta dẫn đi, nhất định sẽ tới tìm”.

Mè rừng ngẫm một lúc, lại có vài phần do dự, ôm bọc điểm tâm giương mắt nhìn Mộ Nhược Ngôn, mãi một lúc sau mới sợ hãi gật đầu.

Vậy là nó trở về phòng, ăn thêm vài miếng điểm tâm nữa, biến trở lại nguyên hình, rồi ườn người trên đầu gối Mộ Nhược Ngôn mà ngủ.

Bản tiên quân không nhịn được đưa tay vuốt trán. Mộ Nhược Ngôn nhẹ nhàng đặt mè rừng xuống giường, đẩy cửa bước khỏi phòng. Có lẽ y vẫn có thói quen đứng một mình trong sân khi đêm xuống, nên không thấy có nha hoàn tiểu tư nào tới hầu hạ cả. Bản tiên quân theo Nhược Ngôn đi vào trong sân, ẩn mình cạnh mấy bóng cây lưa thưa trong vườn, thấy y đứng lặng bên gốc chuối tây.

Bản tiên quân suy tính trong chốc lát, liền vòng sang đứng dưới bóng cây đối diện y. Ta hiện hình, bước ra khỏi tán cây, chấp tay nói: “Mộ công tử”.

Trong những câu chuyện về thần tiên ma quái, đám cô hồn dã quỷ thường thường sẽ xuất hiện kiểu này. Hơn nữa, đêm nay lại có gió nhẹ hiu hiu, bóng trăng ảm đạm, bản tiên quân đột ngột bước ra, nhất thời khiến Mộ Nhược Ngôn giật mình lùi lại phía sau một bước. Có điều y chỉ liếc mắt nhìn qua, đại khái cũng biết là cổ nhân.

Ta lại chấp tay: “Mộ công tử, tại hạ là Tống Dao”.

Mộ Nhược Ngôn đứng giữa sân, nhìn ta: “Tống Dao... Quảng Vân đạo nhân... Xin hỏi các hạ rốt cuộc là ai?”.

Ta nói: “Thật ra, ta cũng coi như một kẻ có duyên với Mộ công tử. Trước đây Mộ công tử đã từng làm sai một chuyện lớn, nên mới phải gặp nhiều khó khăn trắc trở như vậy, nay quả báo đã tới ngay trước mắt, mong Mộ công tử ghìm cương trước vực, lúc này thành tâm hối lỗi, có khi vẫn còn con đường sống để quay đầu”.

Ngọc Đế à, cứ cho là giờ này ngài đang ở trên thiên đình trừng mắt nhìn ta tiết lộ huyền cơ, nhưng bản tiên quân khuyên can chân thành khẩn thiết như thế, cũng coi như làm thuận theo ý của ngài rồi còn gì.

Mộ Nhược Ngôn lặng thinh không nói, một lát sau, mới chậm rãi cất lời: “Nhân quả, nhất định các hạ không thể nói cho ta nghe là nhân quả thế nào rồi. Có điều, chuyện sai lầm mà các hạ nhắc đến ta cũng đoán được vài phần. Tính cách con người vốn dĩ ham thích tự do, không ưa trói buộc, chỗ sai duy nhất, chỉ sợ chính là đi ngược lại cái mà người đời gọi là đạo lý. Đa tạ các hạ đã có lòng nhắc nhở, chỉ có điều...”

Mộ Nhược Ngôn đưa mắt nhìn ta, miệng nở nụ cười: “Ta rơi vào tình cảnh hôm nay, nhất định là vì ngày đó không muốn dừng cương trước vực. Nếu mọi chuyện đã tới nước này, thì hà tất phải quay đầu lại?”.

Ta nhất thời ghen hờn, không nói được câu nào.

Mộ Nhược Ngôn xoay người lại, thong thả bước về phía sương phòng. Bản tiên quân đuổi theo y một bước, nói: “Dù ấy ngày nữa người nhất định sẽ chẳng được chết yên lành, dù cho phải chịu nỗi khổ của mấy kiếp luân hồi, kiếp nào kiếp nấy đều chẳng có kết cục gì tốt đẹp ư??? Chẳng qua chỉ là nhận lỗi mà thôi, người... hãy suy nghĩ cho thật kĩ”.

Mộ Nhược Ngôn dừng bước, nghiêng người lại, đáp: “Vậy sao, thì ra cuộc đời của ta vẫn còn có một kết cục”.

Sau đó y lại quay người, bước thẳng vào phòng. Ta đứng nguyên tại chỗ, ngơ ngác một hồi, sau đó mới cười mây rời khỏi.

Trên nóc quán trọ, gió rất lạnh, trên bầu trời, sao rất sáng. Bảy ngôi sao của chòm Bắc Đẩu treo mình trên cao, hào quang rực rỡ, người đứng sau lưng ta cất giọng, tiếng nói biếng nhác mà ẩn chứa ý cười: “Người thăm Thiên Xu xong, lại về đây trông sao Bắc Đẩu mà ngâm ngùi cảm khái sao?”.

Ta lập tức đứng bật dậy, quay đầu nói: “Hoành Văn”.

Hoành Văn cùng ta sóng vai ngồi trên mái ngói, ta nói: “Ta đã tiết lộ cho Thiên Xu nghe thiên mệnh, mập mờ ám chỉ cho hẩn biết kết cục một hai ngày tới, muốn hẩn nhận sai, ghìem cương trước vực, nhưng hẩn lại không chịu”.

Hoành Văn nói: “Ta đã đoán trước nếu người tiết lộ huyền cơ cho hẩn nhất định sẽ có kết quả này mà. Tính tình của Thiên Xu vốn vậy, thà làm ngọc nát không làm ngói lành, ngày đó ở trên thiên đình, lúc sắp lên Tru Tiên Đài rồi hẩn còn chẳng chịu nhận sai, huống chi bây giờ”

Ta chỉ biết thở dài thườn thượt, sau đó nói lảng sang chuyện khác, hỏi Hoành Văn hôm nay dạo chơi trong thành thế nào.

Hoành Văn nói: “Cũng chẳng có gì, chỉ có điều hiện giờ Đan Thành Lãng đã khiến cho dân chúng trong thành hoang mang. Ta đi trên phố, chỉ nghe thấy toàn tiếng khóc than ai oán. Người biết không, hôm ấy Tuyên Ly đứng trước công đường nói ra sự thật, để tránh cho chuyện ấy bị truyền ra ngoài, sau khi hai chúng ta đi rồi Đan Thành Lãng đã giết toàn bộ những kẻ có mặt trên công đường”.

Ta kinh hãi, “Làm vậy quá tàn nhẫn”.

Hoành Văn thở dài: “Quả thật quá tàn nhẫn, Nam Minh Đế quân hạ giới một chuyến, độ bạo ngược chỉ tăng chứ không giảm, ngay cả Thiên Xu cũng phải cùng hẩn gánh báo ứng”. Sau đó ngả người ra sau, nằm xuống, thanh âm xa vời vợi: “Chẳng biết ngày mai rồi sẽ ra sao”.

Ngồi lộp trên nóc nhà mấp mô, rất không bằng phẳng, ta liền nói: “Hoành Văn, người nằm thế chỉ sợ sẽ đau người chết mất thôi. Không bằng chúng ta tới chỗ nào khác, hay là người cứ dựa vào người ta mà ngủ đi. Người... người mấy ngày vừa rồi đã được nghỉ ngơi lúc nào đâu...”.

Hoành Văn lập tức ngồi dậy, đôi mắt như hồ nước thăm thăm nhìn sâu vào mắt ta, thấp giọng mà cười: “Mấy ngày gần đây, sao người cứ nói ra những câu làm người ta rùng hết cả mình lên thế hả?”.

Thiếu chút nữa là bản tiên quân không nhịn được mà dốc hết lời thăm kín trong lòng ra, may mà ta đây vững vàng kiên định, chỉ lấp liếm mấy câu: “Người... Dùng phép tiên cũng khiến thể lực tiêu hao rất nhiều, huống chi... Ta...”.

Đôi mắt của Hoành Văn càng lúc càng gần, trầm giọng nói: “Người làm sao?”.

Ta nuốt nước bọt, sau đó lấy tấm Kính Quan Trần chết giẫm kia ra để nện cho đầu óc mình tỉnh táo, nói: “Hoành Văn, ta vẫn luôn nghĩ rằng, ta có thể lên thiên đình làm thần tiên, đúng là món hời từ trên trời rơi xuống”.

Hoành Văn nhướn mày, rút người về, ngồi thẳng lại: “Tốt đến thế cơ à?”

Ta nói: “Đúng thế”.

Gió mát thổi qua, vầng trăng sáng chiếu xuống tòa thành đang ngủ. Bản tiên quân ngồi trên nóc nhà thở dài.

Hoành Văn, người chưa từng tới nhân gian, cho nên chẳng thể nào hiểu được, nhân gian khó mà cầu được trăm năm, nhưng trên thiên đình lại có thể được dài lâu vĩnh viễn.

Hoành Văn nằm trên mái ngói đã ngủ mất rồi, bản tiên quân nằm xuống bên người hẩn, chẳng biết tự lúc nào cũng ngủ thiếp đi.

Tối lúc tỉnh lại thì trời đã sáng bạch, ta thấy mình đang nằm trên một đám mây, Hoàn Văn đứng ở rìa đám mây, trông xuống dưới, nói: “Cuối cùng ngươi cũng dậy rồi, nhìn xuống dưới kia đi, thành Lô Dương xem chừng sắp loạn to”.

Ta vội vàng bật dậy, nhìn xuống dưới mặt đất, Hoàn Văn hạ đám mây xuống thấp hơn một chút, chỉ thấy binh lính di chuyển khắp các con đường trong thành Lô Dương. Kiểm tra từng người đi đường một, dùng dây thừng trói tất cả những kẻ lạ mặt không phải dân trong thành cùng đám ăn mày lang thang lại, xâu thành một chuỗi dài, chân đá tay đấm áp giải tới đại lao của nha môn.

Ngày hôm đó, đại quân của Đông Quận Vương và triều đình đã tới Trường Giang, đánh một trận trời long đất lở với thủy quân Nam Quận trên sông. Mặt sông lênh bênh đầy những xác người, cuộc chiến diễn ra vô cùng thảm khốc.

Từ trước tới nay, Đan Thành Lăng ở Nam Quận đều cậy mình có công nên tự cao tự đại, bởi vậy mới có người muốn nhân cuộc chiến lần này cắt bớt mấy cái móng vuốt của hắn đi, Đan Thành Lăng chỉ có vèn vèn chín ngàn tinh binh trong tay, vậy mà Nam Quận Vương lại ra lệnh cho hắn cố thủ Lô Dương.

Thủy quân của Nam Quận không địch nổi hai cánh quân hùng hậu, gần như bỏ mạng, quân đội của triều đình và Đông Quận lên được bờ đối diện, hoàng hôn ngày hôm sau đã áp sát dưới thành Lô Dương, chính đồn quân đội, cấm cọc dựng trại.

Sáng sớm ngày hôm sau, đại quân dàn trận sẵn ngoài thành Lô Dương, Đan Thành Lăng thống lĩnh năm nghìn binh lính ra khỏi thành nghênh chiến, Lý Tư Hiền thúc ngựa lao ra khỏi đội ngũ của Đông Quận, cao giọng hét:

“Binh lính cùng dân chúng của Nam Quận nghe đây, Đông Quận chúng ta lần này dẫn binh tiến đánh Nam Quận, là tới tìm Đan Thành Lăng báo thù, hoàn toàn không có ý muốn làm hại bách tính. Đan Thành Lăng đã cướp khâm phạm triều đình Mộ Nhược Ngôn khỏi Đông Quận Vương chúng ta, giết tam đệ của ta – tam thế tử của Đông Quận Vương Lý Tư Minh. Thù này không báo, nhà họ Lý Đông Quận chúng ta thề không làm người!!! Nếu các ngươi giao Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn ra đây, Đông Quận chúng ta sẽ lập tức rút binh, quyết không xâm phạm Nam Quận lần nào nữa!!!”.

Một vị đại tướng trong quân đội triều đình cũng thúc ngựa mà ra, hô lớn: “Đan Thành Lăng thân là khâm phạm của triều đình, nấu mình ở Nam Quận đã nhiều năm, bây giờ lại che dấu thêm trọng phạm Mộ Nhược Ngôn. Chúng ta phụng chỉ của thánh thượng, tới Nam Quận để lòng bắt hai kẻ này, hy vọng các người mau mau giao hai kẻ đó ra đây, triều đình sẽ có phong thưởng!”.

Đan Thành Lăng ngồi trên lưng ngựa, cất giọng cười vang: “Lũ tiểu nhân các ngươi tưởng rằng dùng kế ly gián này là có thể làm rối loạn lòng quân ta sao!!!”. Dao lớn vung một đường, binh sĩ xông lên ào ạt, lao vào quân của triều đình và Đông Quận, bắt đầu chém giết.

Nam Minh Đế quân hiển nhiên dũng mãnh vô cùng, một ngựa một đao liền xông vào giữa lòng quân địch, chém người mà như chém chuối. Nhưng năm ngàn quân của hắn rốt cuộc không địch lại mấy vạn đại quân, cuối cùng chỉ còn lại ba nghìn binh lính cùng Đan Thành Lăng lui về thành.

Triều đình và Đông Quận cũng không đuổi theo, hạ trại ngay tại chỗ, sai người đứng dưới thành Lô Dương hét lớn, khuyên dân chúng trong thành mau giao nộp Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn.

Buổi tối hôm đó, trong thành Lô Dương, hàng sa số bó đuốc cháy rừng rực tỏa ra từ những vệ đường, vây chặt lấy phủ tướng quân và chỗ ở của Mộ Nhược Ngôn lại. Ta đứng trên đám mây, nhìn dân chúng dưới kia kêu la căm phẫn: Mau giết hai tên cầu tặc!

17. Chương 17

Nhất định là do Ngọc Đế an bài, hôm đó Đan Thành Lăng đã giết toàn bộ tri phủ cùng nha dịch trong nha môn diệt khẩu, lại để sót một sư gia chạy thoát.

Lời kêu gọi đầu hàng của Đông Quận với triều đình đã được chứng thực bằng lời kể của sư gia, bách tính bạo loạn, quân đội nhất thời cũng bung bét như nổi cháo lỏng. Binh lực ít ỏi trong thành vốn đã không đủ sức chống lại đại quân ở ngoài thành, dân chúng đương lúc bàng hoàng không biết trốn đi đâu lại biết được chuyện này, liền kết bè kết đội xông lên muốn tìm giết hai kẻ đầu sỏ – Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn.

Đoàn người cầm đuốc lao về phía phủ tướng quân trước, nhưng Đan Thành Lăng được mấy gã tử sĩ hộ tống rời đi, phủ tướng quân sớm trống không một mảnh. Đám đông lục soát mấy vòng trong phủ tướng quân, đập phá lung tung.

Một lát sau, có kẻ đột nhiên hét lớn: “Nhất định Đan Thành Lăng đã trốn mất rồi, mau tới chỗ ở của tên họ Mộ kia!”.

Đuốc cháy tụ thành một đồng, chen chúc lao ra khỏi phủ tướng quân, có mấy cây đuốc bị người ném vào trong phòng, căn phòng lập tức bùng bùng bốc cháy.

Kéo dài được một khoảng thời gian, Đan Thành Lăng hẳn đã dẫn Mộ Nhược Ngôn thoát khỏi khu nhà kia rồi.

Nhưng người trong thành thì muốn giết họ, đại quân của Đông Quận và triều đình lại bủa vây trùng điệp ngoài thành, hai người ấy trốn thế nào đây?

Ta cười gió bay thẳng tới Mộ phủ, trên đường lớn, đèn đuốc tụ lại với nhau, tựa như một con rồng lửa đang uốn mình lao thẳng về hướng này.

Cửa chính của Mộ phủ mở toang, Đan Thành Lăng và Mộ Nhược Ngôn lại đang ở trong sân, sừng sững đứng đối diện nhau.

Bản tiên quân thở dài, Nam Minh ơi là Nam Minh, đương lúc nguy cấp, người còn cùng Thiên Xu đứng trơ ra đó làm gì? Y không muốn đi thì đánh cho ngất rồi khiêng đi là được. Không thấy đám người muốn chém chết hai vị đã sắp kéo tới trước cửa rồi sao!

Ta hạ đám mây xuống thấp, nghe thấy tiếng Nam Minh nói rằng: “... Ha ha, được lắm, đến cả người cũng xem ta là tên ác ôn tội ác tày trời, ta còn gì để nói nữa đây”.

Mộ Nhược Ngôn nói: “Thực ra đều là nghiệt căn do ta trồng xuống, hoàn toàn không liên quan gì đến người”.

Tay Nam Minh đưa tới, bóp chặt lấy cằm Mộ Nhược Ngôn: “Đến giờ phút này người vẫn còn hối hận vì đã giết Lý Tư Minh sao?”

Đuốc lửa đã áp sát tới trước cửa, đoàn người trông thấy cửa chính mở toang, đều sững sốt cả người, có kẻ quát âm lên: “Mẹ nó chứ, lại chơi trò vườn không nhà trống à?”.

Ngay tức khắc liền có giọng khác tiếp lời: “Mặc kệ có phải vườn không nhà trống hay không, chúng ta cứ xông vào rồi nói tiếp”. Vài tiếng hùa theo lác đác vang lên, nhưng không kẻ nào dám nhúc nhích.

Đan Thành Lăng bóp chặt quai hàm của Mộ Nhược Ngôn, bốn mắt nhìn nhau, lại đột nhiên buông tay ra, nói: “Mộ gia các người bị tịch biên gia sản, chém hết cả nhà, đều là vì đã thu nhận Đan Thành Lăng này. Người và ta rốt cuộc là ai thiếu nợ ai?”. Đột nhiên chuông phong lao tới như điện xẹt, mặt Mộ Nhược Ngôn còn chưa kịp đổi sắc thì đã bị Đan Thành Lăng đánh một chuông trúng gáy, cả người mềm oặt ngã xuống.

Đan Thành Lăng vỗ tay, gọi mấy gã hắc y vệ tới, lạnh lùng ra lệnh, “Dù phải liều tính mệnh, các người cũng phải mang Mộ công tử ra khỏi thành!”.

Đuốc cháy chiếu cả một góc trời đỏ rực, Đan Thành Lăng cởi áo giáp ra, cúi người nhìn Mộ Nhược Ngôn, thấp giọng nói: “Đan Thành Lăng ta dám làm dám chịu, không cần người khác nhận tội thay mình”, sau đó hần nâng trường đao lên, sải bước ra cửa chính.

©STE.NT

Bước tới trước cửa, Đan Thành Lăng dựng đao đứng đó, nói: “Các người muốn giết bản tướng, vậy kẻ nào có gan lên trước?!”.

Đuốc lửa bập bùng, bóng đao vung lên, tiếng “giết” bắt đầu vang.

Một gã hắc y vệ công Mộ Nhược Ngôn trên lưng, những kẻ khác vây lấy y, sau đó chạy về hướng sân sau.

Hoành Văn nói, giọng nhẹ tênh: “Nếu muốn cứu Thiên Xu, vậy thì nhân lúc này ra tay đi”.

Ta nói: “Người cứ ra ngoài thành xem trước, chỗ này để ta”.

Hoành Văn cười nói: “Ta và người cùng chịu phạt, nói không chừng sẽ nhẹ tội được mấy phần đấy”. Sau đó vỗ lên vai ta một chưởng, bản tiên quân huyệt chân, cả người giống như một quả cân, rơi tõm xuống dưới.

Hoành Văn nhẹ nhàng bay xuống sau ta. Một trận gió mát thổi qua, mấy gã hắc y vệ còn chưa kịp kinh hồn, đã đồng loạt ngã lăn ra đất, hết như đám cà rụng vậy.

Ta và Hoành Văn mang theo Thiên Xu, lại nâng đám mây lên cao, ngoài cửa Mộ phủ, máu chảy thành sông, Đan Thành Lăng toàn thân vậy trong máu tươi, vẩn vung đao chém giết giữa cả đám người.

Hoành Văn búng một ngón tay, giăng một tầng ánh sáng lam cực mỏng trên thân thể Đan Thành Lăng, “Nam Minh dù sao cũng từng là Đế quân, lại cứu Thiên Xu, thôi thì dùng pháp giới bảo vệ cho hắn một khắc đồng hồ vậy”. Đột nhiên, bản tiên quân trông thấy có một cái bóng nho nhỏ đang cuộn người trên mái tường Mộ phủ, kinh ngạc nói: “Đó chẳng phải là mèo rừng sao”.

Hoành Văn ngừng mắt nhìn sang, nói: “Quả đúng là nó”.

Ta bất đắc dĩ nói: “Lại xuống bế nó lên đây vậy”.

Đám mây đang hạ xuống thì bỗng thấy Mộ Nhược Ngôn động đậy, y tỉnh rồi.

Cũng có thể là bát Kim La Linh Chi ngày đó đã tẩm bổ cho Mộ Nhược Ngôn thành ra có phần nào khác người thường, bị Nam Minh giáng ột chưởng như thế, vậy mà giờ đã tỉnh.

Mộ Nhược Ngôn tỉnh, bản tiên quân trông thấy y đột nhiên bật dậy, đảo mắt nhìn quanh, thân người lão đảo trên mây, đành giải thích cho y nghe: “Người đừng sợ, đây là thuật cưỡi mây của bản tiên quân, ta đưa người ra khỏi thành”.

Mộ Nhược Ngôn đứng bên rìa đám mây, nói: “Hai vị muốn cứu ta sao?”.

Ta lặng thinh coi như thừa nhận, Mộ Nhược Ngôn thần nhiên tiếp lời: “Mấy ngày trước các hạ đã từng nói, đây là kết cục mà ta nên có. Món nợ ta thiếu, nhất định phải trả, chuyện của đời trước cũng không mong được biết, thế nhưng hiện tại ta muốn nhận kết cục này. Mong các hạ hãy thành toàn cho ta”.

Thân người khẽ nhúc nhích, y muốn lao đầu xuống dưới.

Bản tiên quân vội vàng túm chặt lấy cánh tay y, trong tình thế cấp bách, không thể không nói ra: “Người không nợ nần gì ai cả, thật ra... thật ra ta mới là kẻ nợ người”.

Mộ Nhược Ngôn ngừng mắt nhìn bản tiên quân, ta nói: “Ta chính là Lý Tư Minh”.

Mộ Nhược Ngôn nhìn ta, thần sắc lặng thinh như mặt hồ không một làn sóng gợn. Ta nói: “Lý Tư Minh là do ta biến thành, Quảng Vân Tử cũng là ta. Nếu người không tin thì...”. Cánh tay còn lại của ta lần vào lồng ngực, mò ra một miếng ngọc bội, giơ ra trước mặt, “Miếng ngọc bội này của người vẫn còn ở chỗ ta. Ngày đó trong Đông Quận Vương phủ, ta đã lừa người, giả bộ như ném nó vào trong hồ, nhưng thực ra đã lén lút giấu nó đi. Ta...”.

Ta thở dài thườn thượt, dứt khoát nói hết mọi chuyện ra cho xong: “Ta phụng ý chỉ của Ngọc Đế, xuống hạ giới bố trí kiếp nạn cho người. Người vốn là Thiên Xu Tinh quân ở trên thiên đình, nhưng lại phạm phải luật trời, bị đày xuống trần gian cùng với Nam Minh Đế quân Đan Thành Lăng. Ta phụng mệnh xuống đây sắp đặt tình kiếp trong cuộc đời này của người, có rất nhiều chuyện thất đức đều là do ta cố ý làm ra. Người đâm ta một kiếm, cũng là đáng đời ta. Cho nên người vốn không nợ ta gì cả”.

Mộ Nhược Ngôn lặng thinh nhìn miếng ngọc bội, rồi đột nhiên mở miệng, thông thả nói: “Miếng ngọc bội này, từ khi ta hiểu chuyện thì đã có rồi, nghe mọi người nói là do một vị đạo nhân dạo chơi bốn phương tặng. Ông ấy nói rằng miếng ngọc bội này có duyên phận với kiếp trước của ta. Kiếp trước cũng được, kiếp

này cũng xong, ai là ai, kỳ thực có quan hệ gì đâu”. Y nhìn bản tiên quân, ánh mắt trong veo: “Nếu đã là hình phạt của ông Trời, vậy thì cũng sẽ có một kết cục”.

Trong lòng bản tiên quân đột nhiên nhen nhóm một thứ cảm xúc, cân đong không hết, nói chẳng thành lời.

Dưới mặt đất, đột nhiên có một ánh chớp chói lòa lóe lên, ta vội quay đầu nhìn xuống, Hoàn Văn thấp giọng lầm bầm: “Có gì đó không ổn”.

Đan Thành Lăng đứng giữa đám người, đâm trái giết phải, dường như đã kiệt quệ lắm rồi, pháp giới Hoàn Văn giăng trên cơ thể hắn cũng đã tan biến, cơ thể bị chém mấy vết thương, vòng vây càng lúc càng đông, nào đao nào rìu nào búa hè nhau trút xuống, xem ra chẳng mấy chốc nữa Đan Thành Lăng sẽ bỏ mạng dưới mũi đao mũi kiếm của đám đông phần nộ.

Một cây rìu dài, cắm phập vào đầu vai của Đan Thành Lăng. Máu tươi văng tung tóe, bắn lên bức tường bao quanh Mộ Phủ.

Trên bức tường, có bóng đen nho nhỏ của mèo rừng đang cuộn tròn người lại.

Trong khoảnh khắc, một luồng chớp chói lòa, rực sáng như màu tuyết lóe lên, bao bọc lấy cả bức tường, bản tiên quân đứng trên đám mây, nghe thấy một tiếng gầm vang dội chọc thủng trời cao.

Trên gờ tường, cái thân thể dường như thuộc về yêu tinh mèo rừng đang càng lúc càng phình to ra. Ánh chớp bọc lấy thân thể Đan Thành Lăng, những kẻ vây quanh hắn phát ra những tiếng gào thét đau đớn, thậm chí vô cùng. Mấy xác chết cháy đen thui đổ rầm xuống đất!

Khi tiếng gầm gào vừa dứt, trong ánh chớp chói lòa, bản tiên quân liền trông thấy một con dị thú khổng lồ, đang nhảy về phía trước thân thể Đan Thành Lăng. Nó lao tới đám người, tức khắc máu tươi tung tóe.

Bản tiên quân trông mà kinh hãi, đến độ sững người trên mây, Hoàn Văn thấp giọng nói: “Sư tử tuyết... Không ngờ lại là sư tử tuyết!”.

Là con linh thú hung mãnh cực đỉnh trong truyền thuyết – Sư tử tuyết đó sao?!

Cánh tay đang nắm chặt lấy tay trái của Thiên Xu vô thức thả lỏng một chút, ta nhìn Hoàn Văn, còn chưa kịp mở miệng, đã thấy bàn tay đột nhiên trống rỗng. Trái tim của bản tiên quân như vừa bị ai dìm vào nước băng lạnh toát, ta vội vã quay đầu, Mộ Nhược Ngôn đã thả người nhảy khỏi đám mây.

Đột nhiên cuồng phong dậy lên bốn phía, trong nháy mắt, Mộ Nhược Ngôn đã bị cuốn vào trong mây. Bản tiên quân vội vàng nhảy khỏi đám mây, lại thành linh va phải một tấm chắn tiên, bị bắn mạnh lại phía sau.

Một đám mây khê khàng đệm dưới chân ta, có bóng người lướt ngang bên cạnh: “Tu vi của ngươi chỉ sợ khó mà đối phó được với sư tử tuyết, để ta đi cho”. Sau đó, bóng người ấy lại cũng theo câu nói kia biến mất trong gió.

Ta rống lên một tiếng “Hoàn Văn!”, giơ tay muốn kéo hắn lại, nhưng chẳng túm được gì.

Tốc độ rơi của Mộ Nhược Ngôn rất nhanh, hình bóng Hoàn Văn lao xuống cũng nhanh không kém. Chẳng ngờ đám mây kia lại khóa chặt thân của bản tiên quân, khiến ta không nhúc nhích được, chỉ thấy Mộ Nhược Ngôn sắp rơi xuống trước mặt sư tử tuyết, mà một cái vuốt khổng lồ của nó đang sắp tấp xuống cơ thể Mộ Nhược Ngôn. Hoàn Văn chém ra một đạo tiên quang chặn nó lại, rồi dùng một dải lụa cuốn chặt thân thể của Mộ Nhược Ngôn, ôm được Thiên Xu.

Sư tử tuyết lên cơn cuồng nộ, vài đạo chớp lập tức giáng xuống, Hoàn Văn vung tay áo chặn lại, bản tiên quân lơ lửng trên không, cổ sống cổ chết muốn lao xuống dưới, mắt mở trừng trừng nhìn con sư tử tuyết kia dồn sức chụp cái móng vuốt sắc nhọn của nó vào lưng Hoàn Văn.

Ta hét to một tiếng “Hoàn Văn!”, lại chợt thấy một bóng người lao tới, đẩy Hoàn Văn ra, lãnh trọn móng vuốt sắc lẹm của sư tử tuyết.

Máu đỏ đầm đìa, nhỏ giọt từ trên móng vuốt của sư tử tuyết, nó đột nhiên sững lại bất động, cái bóng kia ngã xuống mặt đất.

Là Cục Long.

Sư tử tuyết lại gầm lên một tiếng, đột nhiên ra sức lắc đầu quẫy đuôi, liên tục nện đầu bôm bốp xuống đất. Loáng thoáng nghe một tiếng khóc non nớt, nghẹn ngào nức nở: “Đại vương, đại vương, người mau chạy đi”.

Sư tử tuyết ngẩng phắt đầu lên, ngửa đầu hú một tràng dài, hai con người sáng quắc ánh đỏ. Hoành Văn ôm lấy Mộ Nhược Ngôn, lại phải ngăn sư tử tuyết, xuống cứu Cục Long đang sóng soài trên đất.

Bản tiên quân dùng hết sức bình sinh phá nát đám mây kìm kẹp, lao thẳng xuống dưới kia, đám lông bờm của con sư tử tuyết xù tung lên trong cơn giận dữ, lao về phía Hoành Văn. Khoảnh khắc khi nó va phải pháp giới của Hoành Văn, ánh sáng kỳ dị bùng lên, bao phủ thân thể đó. Ta nghe thấy tiếng thét gào gần như khản đặc của chính bản thân mình vang lên, giữa những tiếng nổ đinh tai nhức óc: “Hoành Vănnn...”.

Đột nhiên, một chiếc lồng vàng cực lớn hạ xuống từ trời cao, phủ trùm mọi thứ, cả ánh sáng dị thường lẫn mặt đất bên dưới.

Một bàn tay thành linh vỗ lên vai ta: “Tổng Dao huynh, yên tâm đi, để bản quân tới thu phục con sư tử tuyết này”.

Bích Hoa Linh quân bay tới cạnh ta, khoanh tay, đứng nhìn chiếc lồng vàng đang lập lòe phát sáng, thở dài nói: “Ta đã báo trước rồi mà, các người không để ta mang con mèo rừng đó đi, sau này nhất định sẽ hối hận. Thôi! Cũng may là bản quân đã sớm lường trước ngày này, đi mượn chiếc lồng Trần Linh của Thái Thượng Lão quân, nếu không thì làm sao mà hàng phục được con sư tử tuyết này đây”.

Giữa thứ ánh sáng vàng chói mắt, lồng Trần Linh càng lúc càng nhỏ lại, cuối cùng ánh sáng vàng cũng ảm đạm dần, chỉ thấy xác người ngổ ngang mặt đất, tường gạch đổ nát, một mảnh hoang tàn.

Bản tiên quân và Bích Hoa Linh quân hạ xuống mặt đất, trên khoảng đất trống không có úp một cái lồng vàng, to cỡ một cái bát ăn cơm lật ngược. Ta vội vàng hỏi: “Hoành Văn đâu rồi?”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Cứ bình tĩnh, đều ở trong chiếc lồng kia cả”. Sau đó y vươn tay ra, một luồng ánh sáng màu bạc vây lấy đáy chiếc lồng vàng, khiến nó từ từ bay lên, sau đó rơi vào lòng bàn tay của Bích Hoa. Bích Hoa Linh quân nói: “Chỗ này không thể ở lại lâu, chúng ta tìm một nơi yên tĩnh nào rồi nói tiếp”.

Bích Hoa Linh quân cùng bản tiên quân cưỡi trên một đám mây, bay khỏi thành Lô Dương. Bích Hoa Linh quân nói: “Tổng Dao ơi là Tổng Dao, vận khí của người cũng thật không tồi. Người tiết lộ thiên cơ, làm trái ý của Ngọc Đế, lao ra cứu Thiên Xu, nhưng lại vừa đúng lúc Ngọc Đế còn đang bận tối mắt tối mũi vì chuyện tổ chức Pháp Đạo Hội, Mệnh Cách cũng bị kêu đi làm việc, đều chưa hay biết gì. Chuyện càng khéo hơn ấy là Mệnh Cách lại giao Kính Quan Trần cho ta, nhờ ta để ý giúp đỡ chuyện của hai người ở dưới này, bên kia ông ta vừa nhắc chân đi, bên này bản quân liền giơ kính lên nhìn, mới kịp tới giải vây cho các người”.

Bản tiên quân chỉ dùng có nửa cái lỗ tai mà nghe Bích Hoa Linh quân nói, cười khan vài tiếng phụ họa theo.

Bích Hoa Linh quân thở dài: “Có điều chuyện lần này náo động đến trời long lở đất như thế, nhất định sẽ có Công Tào và Du Thần bắt tẩu lên Ngọc Đế”. Nói đoạn dùng bàn tay không cầm lồng vỗ vỗ vai ta, “Người chịu thiên phạt chỉ là chuyện sớm muộn thôi”.

Ta cười gượng: “Cùng lắm thì lên Tru Tiên Đài chứ gì”.

Bích Hoa Linh quân lại thở dài thườn thượt.

Bầu trời phía đông đã thấp thoáng sắc xanh, giờ đương lúc tờ mờ sáng. Ta và Bích Hoa Linh quân tới một ngọn núi hoang vu vắng lặng.

Bích Hoa Linh quân đặt lồng vàng xuống đất, miệng niệm khẩu quyết, chiếc lồng vàng biến lớn gấp mấy lần. Bích Hoa cẩn thận hé nửa chiếc lồng ra, dùng đầu ngón tay út lấy một cụm bóng trắng ra khỏi đó.

Bích Hoa Linh quân đặt cụm bóng trắng ấy vào lòng bàn tay, ghé mắt lại gần một chút, nói:

“Sư tử tuyết, người chưa từng thấy nó, Hoành Văn cũng chỉ mới thấy qua tranh vẽ mà thôi, còn bản quân đã có may mắn nhìn tận mắt một lần. Cho nên ngày đó ta vừa trông đã nhận ra nó ngay. Nam Minh Đế quân từng cứu mạng nó một lần. Ngày ấy Nam Minh gây ra chuyện bị giam cầm, nó đã từng lên vào thiên

đình cứu Nam Minh, khi đó ta không bắt được, để nó ôm vết thương chạy mất. Xem ra sau khi nó xuống trần gian nhằm giấu tung tích của mình đã bám vào thân con mèo rừng ấy. Bình thường nó chìm sâu trong giấc ngủ, nhưng huyết khí của Nam Minh lại có thể khiến nó thức tỉnh. Nếu ta đoán không nhầm, không lâu trước đây nó cũng đã tỉnh một lần, có vậy bản tiên quân mới có thể nhận ra nó được”.

Thì ra là thế, người áo lam đã cứu Nam Minh thực ra chưa từng tồn tại, ngày đó, huyết khí trên người Nam Minh đã gọi sư tử tuyết thức dậy, giết hết già trẻ lớn bé trong động hồ ly, thả Nam Minh đi mất. Sau khi mèo rừng tỉnh rồi, lại không nhớ được những chuyện đã xảy ra, có lẽ sư tử tuyết đã vẽ ra một ký ức giả trong đầu nó, để nó dựa vào đó kể lại sự tình.

Ta nói: “Bích Hoa huynh, huynh đừng dài dòng nữa có được không? Hoành Văn... Thiên Xu và Nam Minh đang ở chỗ nào?”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Ày da, nhích một chút là thấy liền à”. Sau đó nhấc lồng vàng ra, luồng sáng bạc trên mặt đất càng lúc càng lớn, cuối cùng dần dần biến mất.

Bích Hoa nâng lên một khối ánh sáng màu vàng nhạt từ trong ấy, thở dài nói: “Đây chính là tiên phách của Nam Minh Đế quân. Ba nguồn tiên lực của sư tử tuyết, Hoành Văn Thanh quân và lồng Trấn linh cùng lúc tung ra, xác thịt phạm trần làm sao chịu được đã sớm tan thành mây khói rồi. Hồn phách của Nam Minh Đế quân tạm thời bị giam trong khối ánh sáng tròn này”.

Nói thật, bản tiên quân lúc này không hơi sức đâu mà đi quan tâm hồn phách của Nam Minh tròn hay dẹt, ta trốn mất há mồm nhìn chăm chăm mặt đất. Sau khi ánh sáng bạc tan đi, có hai đứa bé đáng vốc tầm mười một, mười hai tuổi đang nhắm mắt nằm trên cỏ, một đứa tay nắm chặt cây quạt giấy của Hoành Văn, đứa còn lại thì đeo miếng ngọc bội của Thiên Xu trên cổ.

Bản tiên quân nghe thấy tiếng mình lấp bấp vang lên: “Cái cái cái cái cái cái cái cái cái cái cái cái...”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Khụ, cái này... Hoành Văn Thanh quân... pháp giới của hắn cùng với thú khí của sư tử tuyết va chạm, bị trọng thương, may mà lồng Trấn Linh kịp thời chụp xuống, tiên khí của hắn lại quay về cơ thể. Có điều, cái lồng Trấn Linh này... khụ... lúc dùng nó thì cũng gây ra chút xú ảnh hưởng đối với thần tiên... thế nên có khả năng Thanh quân tạm thời phải biến thành bộ dạng này, mất đi chút ký ức, có lẽ ở lại trần gian mấy ngày là sẽ khôi phục lại thôi...”.

Bản tiên quân trừng mắt nhìn phía trước, ngón tay có chút run rẩy.

Bích Hoa Linh quân nói tiếp: “Có điều, Thiên Xu Tinh quân lại không bị giống như Nam Minh Đế quân, quả có hơi kì quái. Nhưng thân thể hiện tại của hắn thực sự là thần tiên, xác thịt phạm trần kia hắn đã tan thành tro bụi giống Nam Minh Đế quân rồi. Đại khái là do Hoành Văn Thanh quân đã dùng pháp giới bảo vệ hắn, miếng ngọc bội kia lại được Thiên Xu đeo bên mình khi còn trên tiên giới, là vật có linh khí, cũng che chở cho Thiên Xu, nên sự tình mới thành ra như vậy. Hắn là... cũng giống Hoành Văn Thanh quân, tạm thời lùi về thân xác và tâm trí của hài đồng, ở trần gian mấy ngày là sẽ ổn”.

Bản tiên quân đưa mắt trông Hoành Văn phiên bản trẻ con và Thiên Xu trong bộ dạng nhi đồng, vẫn chưa hoàn hồn nổi.

Cách chỗ Hoành Văn không xa, là Cục Long đã bị đánh trở lại nguyên hình, toàn thân đầy máu. Nhưng ta thấy bụng của Cục Long vẫn hơi phập phồng, dường như còn thoi thóp thở.

Một khối ánh sáng mờ mờ màu lục nhạt vây lấy thân thể Cục Long, bản tiên quân bước tới cạnh hồ ly, luồng sáng yếu ớt ấy dần dần tụ lại, biến thành một cụm sáng bé xíu, khẽ dụi vào đầu của hồ ly, lóe lên một chút, rồi nhạt dần, từ từ biến mất.

Thì ra mèo rừng đã giãy hồn phách của mình ra khỏi cơ thể sư tử tuyết, dung hồn phách cùng đạo hạnh nhỏ nhoi của nó bảo vệ cho hồ ly, mới giúp hồ ly giữ lại được hơi thở mong manh.

Bích Hoa Linh quân bước lại gần, trị vết thương cho hồ ly, thở dài nói: “Thật đáng tiếc, đạo hạnh mấy nghìn năm của con tuyết hồ này đã bị đánh tan hết rồi, chỉ có thể trở lại làm một con hồ ly tầm thường thôi”.

Bản tiên quân truyền cho hồ ly một chút tiên lực. Bích Hoa Linh quân nói: “Bản quân phải đem sư tử tuyết và hồn phách của Nam Minh Đế quân trở lại thiên đình, bẩm báo Ngọc Đế. Người... ai da, lần này người không trốn được thiên phạt rồi...”.

Y than thở rồi lại vỗ vai bản tiên quân, “Tổng Dao huynh, chúng ta làm tiên hữu đã bao năm rồi, lần này ta lại giúp người một lần vậy. Hoành Văn Thanh quân và Thiên Xu Tinh quân tạm thời sẽ ở lại nhân gian cùng người. Đợi ta trở lại thiên đình bẩm báo cho Ngọc Đế xong, trần gian cũng trôi qua được mấy ngày, phỏng chừng Hoành Văn Thanh quân và Thiên Xu Tinh quân cũng khôi phục lại. Tới lúc đó, trời ơi, đành xem Ngọc Đế phán xử thế nào thôi”.

Ta chấp tay, “Đa tạ!”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Khách khí làm gì. Ta cùng với mấy vị tiên hữu Đông Hoa, Kim Tinh, Lão quân đều sẽ cầu tình thay người, cũng chưa chắc đã phải lên Tru Tiên Đài thử đao đầu. Đến lúc đó người nhất định phải mời chúng ta uống rượu đấy”.

Ta chấp tay đáp: “Nhất định nhất định”.

Linh quang vút lên, Bích Hoa Linh quân đã trở lại thiên đình.

18. Chương 18

Một bàn tay bé xíu túm chặt lấy vạt áo của bản tiên quân, ngo nguẩy ngồi dậy, một bàn tay khác đưa lên dụi đôi mắt còn đang nhập nhèm vì ngái ngủ, sau đó hần đảo mắt nhìn bốn phía, cuối cùng ngửa mặt lên nhìn ta: “Chỗ này là chỗ nào? Mà người là ai?”

Bản tiên quân nhe hàm răng trắng lấp lóa ra, xoa đầu hần: “Nơi đây là trần gian, tên của ta là Tổng Dao”.

“Vậy ư?” Hần nghiêng đầu nhìn bản tiên quân, “Lúc ở trên thiên đình ta chưa nhìn thấy người bao giờ, người là tiên quân hay là tán tiên? Tại sao ta tỉnh dậy đã thấy mình ở trần gian rồi”.

Ta nhe hàm răng ra, giọng điệu thân thiện dễ gần: “Hư hàm của bản tiên quân là Quảng Hư Nguyên quân. Ta phụng ý chỉ của Ngọc Đế, dẫn người tới nhân gian rèn luyện vài ngày. Sau khi người lớn lên sẽ phải cai quản văn mệnh chốn nhân gian, nhất định phải thể nghiệm phàm tình nơi trần thế”.

Đôi con ngươi đen láy của hần nhìn thẳng vào bản tiên quân, không chớp lấy một cái: “Ngài... Là người Ngọc Đế phái tới để giám sát việc rèn luyện của ta sao?”.

Ta nói: “Không phải giám sát, mà là trông nom, người muốn ăn gì, muốn chơi gì, cứ nói với ta. Không cần phải gọi hư hàm làm gì. Người cứ kêu Tổng...”. Nói đến đây, bản tiên quân đột nhiên nghĩ ra một chuyện, lúc này không tranh thủ lên mặt một chút thì còn đợi tới lúc nào? Liền nhẹ nhàng nói: “Người cứ kêu Tổng Dao thúc hoặc Tổng tiên thúc là được rồi”.

Nụ cười dần hiện trên gương mặt nhỏ nhắn kia, Thiên Xu trong bộ dạng hài đồng lại canh đúng lúc này để mà dụi mắt, ngỡ ngàng bỏ dậy, bản tiên quân liền dời mắt nhìn sang, Hoành Văn lại ngẩng mặt lên với ta: “Ta chưa từng tới nhân gian, cũng không biết cái gì ngon, chơi cái gì vui. Người có thể dẫn ta đi chung quanh xem thử không, Tổng Dao?”.

Ta thăm cười khan một tiếng trong lòng, Hoành Văn ơi là Hoành Văn, thì ra từ lúc nhỏ người đã có cái tính không thích chịu thua người khác rồi.

Thiên Xu đứng trên mặt đất, đôi mắt trong veo sáng ngời nhìn chăm chú vào ta: “Chỗ này là chỗ nào? Mà hai người là ai?”.

Hai người? Bản tiên quân đột nhiên nhớ ra, Thiên Xu ra đời sớm hơn Hoành Văn, cũng không biết là bao nhiêu năm nữa, lúc Thiên Xu là một thiếu niên mười một mười hai tuổi thì chẳng hay Hoành Văn còn đang ở chốn nào.

Hoành Văn cũng chớp chớp mắt, chỉ tay vào Thiên Xu, ngửa đầu hỏi ta: “Hắn là ai thế?”.

Bản tiên quân còn đang cân nhắc câu từ, đã nghe thấy giọng nói non choẹt của Thiên Xu vang lên: “Ta là Thiên Xu của Bắc Đẩu Tinh cung. Lúc ở trên thiên đình ta chưa trông thấy hai người bao giờ, hai người là tiên giả, hay là tiên quân?”.

Ta thầm rên một tiếng “Hong rồi”. Quả nhiên, tiểu Hoành Văn liền nhú mày nhăn mặt, nói: “Thiên Xu? Thiên Xu Tinh quân rõ ràng là vị...”.

Ta vội vội vàng vàng bịt miệng tiểu Hoành Văn lại, kéo hắn qua một bên, xoay người, khom lưng, dán sát vào lỗ tai của hắn thì thầm: “Thiên Xu Tinh quân ở trên trời gặp chút chuyện, hắn và người có vài điểm giống nhau, Ngọc Đế phong cho hắn là Thiên Xu, sai ta dẫn hai người tới trần gian rèn luyện, vài ngày sau người sẽ hiểu vì sao. Bây giờ đừng nói thêm gì nữa, được không?”.

Hoành Văn chớp mắt, cái mũi chun lại, nói nhỏ: “Được, nhưng mấy ngày này người trông coi ta phải ‘thoáng’ hơn hắn một chút đấy”.

Ta trịnh trọng đồng ý: “Nhất định rồi”.

Ta buông Hoành Văn ra, quả nhiên hắn liền ngoan ngoãn đứng cạnh ta không hé nửa lời, bản tiên quân nói với Thiên Xu rằng: “Tên ta là Tống Dao, được Ngọc Đế ban ột hư hiệu là Quảng Hư Nguyên quân, lần này ta phụng chỉ của Ngọc Đế dẫn người và vị tiểu tiên Hoành Văn này cùng tới trần gian rèn luyện một chuyến, nguyên nhân thì chờ vài ngày nữa sau khi trở lại thiên đình hai người sẽ biết. Mấy ngày này, hãy cứ ở lại nhân gian với ta trước đã”.

Thiên Xu tuy mang khí chất trong trẻo lại lạnh lùng, nhưng khi còn nhỏ cũng chỉ là một thiếu niên mặt mũi thanh tú vô cùng mà thôi, gương mặt ngập vẻ ngây thơ khờ khạo, hơn nữa còn dễ lừa hơn Hoành Văn phiên bản trẻ con, y nghe bản tiên quân nói vậy chỉ ngoan ngoãn gật đầu, nói cái gì là tin cái ấy.

Hoành Văn từ nhỏ được Ngọc Đế cùng Vương Mẫu chăm nom, tới khi ba trăm tuổi mới được ban chức quan, phong làm Thanh quân, đứng đầu điện Văn Ti. Thiên Xu thì lại khác, y vừa sinh ra đã là Thiên Xu Tinh quân, giữ vị trí tôn quý nhất trong Bắc Đẩu Tinh cung. Không ngờ Thiên Xu khi còn nhỏ lại dễ lừa như vậy, càng nghĩ không ra một đứa bé hiền lành như vậy khi lớn lên lại trở thành một vị Thiên Xu Tinh quân thanh cao lãnh đạm thế kia.

Thiên Xu nhìn ta bằng đôi mắt trong veo mà sáng sủa, nói: “Mấy ngày này ở dưới trần gian, mong người hãy chỉ dẫn dạy bảo cho chúng ta”. Bản tiên quân ôn tồn cười tới độ mặt sắp co quắp lại đến nơi, Hoành Văn vác theo nụ cười hì hì chạy tới trước mặt Thiên Xu, kéo cánh tay y nói: “Tên ta là Hoành Văn, ta gọi người là Thiên Xu được chứ? Đây cũng là lần đầu người xuống trần gian à?”.

Thiên Xu gật đầu.

Hoành Văn nói: “Người sống ở cung Bắc Đẩu đúng không? Sau khi về thiên đình rồi ta sẽ tới tìm người chơi”.

Thiên Xu rất vui vẻ, đáp: “Được”.

Bản tiên quân ngồi chồm hồm ở một bên trong cái thân xác già nua này, trông Hoành Văn thanh xuân niên thiếu cùng Thiên Xu niên thiếu thanh xuân tay bắt tay đứng đó. Cái cảm giác này, thật giống như đang trông thấy Đông Hoa Đế quân đứng ngay trước mặt ta nhảy múa tung bừng, tay áo phấp phới bay vậy.

Một lúc sau, bản tiên quân dặn dò Hoành Văn và Thiên Xu thật cẩn thận, rằng không được để lộ vết tiên trước mặt người phàm, đang định dẫn hai người tới một thành trấn nào đó ở tạm, đợi Tiên sử trên thiên đình xuống đón, Thiên Xu vào vòng luân hồi của Thiên Xu, Hoành Văn tiếp tục làm Thanh quân của Hoành Văn, còn ta lên Tru Tiên Đài của ta.

Đương lúc bước lên mây, Hoành Văn đột nhiên quay đầu lại, ánh mắt dõi về phía bụi cỏ dại kề bên: “Đó là gì thế?”.

Bản tiên quân nhìn theo ánh mắt của hắn, giữa bụi cỏ dại kia là một khối thân màu trắng muốt, là hồ ly.

Ta mãi để ý tới Hoàn Văn và Thiên Xu, nhất thời quên mất hồ ly, lúc Bích Hoa Linh quân chữa thương xong thì nó đã tỉnh rồi, chỉ là nhất thời không động đậy được. Phỏng chừng là ban nãy nhân lúc ta trông nom Hoàn Văn và Thiên Xu, nó giãy giụa định bỏ đi, nhưng thân thể lại bị thương, không nhích nổi mấy bước, liền sắp người giữa bụi cỏ hoang.

Hoàn Văn chạy đến bên bụi cỏ, ngồi thụp xuống, vạch đám cỏ cao vút ra: “Là một con hồ ly trắng, sao nó lại bị thương thế này?”. Hắn đưa tay vuốt ve lưng của hồ ly, hồ ly vùi đầu vào giữa đám lông, hai mắt nhắm chặt.

Thiên Xu bước lại gần nhìn, cũng ngồi xuống: “Vết thương của nó nặng quá”.

Hoàn Văn bế hồ ly khỏi bụi cỏ, Cục Long này ăn đến độ tròn vo, Hoàn Văn hiện tại bế nó có chút quá sức, vừa bế vừa nói: “Ngoan nào ngoan nào, ta đưa người đi chữa vết thương”. Đầu của hồ ly tựa vào hông vai Hoàn Văn, từ khóe mắt đang nhắm nghiền kia chảy ra vài giọt lệ.

Ta đưa mắt nhìn Cục Long, thở một hơi thật dài.

“Tổng công tử, hai vị tiểu thiếu gia này chẳng lẽ là...” Hoàng Tam Bà nhà bên cạnh đang đứng trước cổng tiểu viện của bản tiên quân mà ngó người, nhìn đăm đăm vào Hoàn Văn và Thiên Xu đứng sau lưng ta.

Ta chỉ cười khan một tiếng đáp lời, Hoàng Tam Bà là vợ của ông thầy lang già Hoàng Tam Công nhà ngay sát vách tiểu viện mà bản tiên quân mới mua. Ta mới dẫn theo Thiên Xu cùng Hoàn Văn tới tòa thành này, mang theo hai đứa trẻ, chỉ sợ ở quán trọ không được an toàn, liền mua hẳn một căn tiểu viện để ở.

Bản tiên quân vung một đồng bạc lớn ra, chân tay của đám gian thương bán tiểu viện liền nhanh nhẹn đến lạ thường, hô hào hơn mười người ra ra vào vào, chỉ tốn nửa ngày, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài tiểu viện đã được quét dọn tinh tươm. Bàn nhỏ, bàn lớn, ghế, giường đều mới toanh, chẳng thiếu thứ gì. Chiếc giường trong phòng ngủ phủ đệm chăn mới tinh, sạch sẽ; trên bàn có bày một bộ trà cũ, còn pha sẵn một ấm đầy thứ trà nhài ngát hương.

Sau khi công việc hoàn thành, mọi người đi cả, chỉ để lại một nữ đầu bếp, một tiểu tư cùng hai nha hoàn tạm thời hầu hạ. Ta đang định ra đóng cổng viện vào, thì thấy một bà lão đã thò nửa người vào từ phía ngoài bắt chuyện với ta, trao đổi danh tính. Đôi mắt già nua mà sáng rực như ánh tuyết của Hoàng Tam Bà nhắc thấy Hoàn Văn và Thiên Xu, nhất thời phấn chấn hẳn lên.

Ta cười khò khò, chẳng đáp lời, Hoàng Tam Bà lại nói tiếp luôn, giọng điệu cực kỳ kinh ngạc: “Tổng công tử, cậu còn trẻ thế, sao đã có hai đứa con trai lớn bằng này rồi!”.

Ta nói: “Tại hạ thành thân sớm”.

Hoàng Tam Bà tấm tắc khen: “Tổng công tử, phu nhân của cậu đúng là giỏi sinh quá, nhìn dung mạo của hai vị thiếu gia mà xem, đúng là...”.

Đôi mắt dính chặt lên người Hoàn Văn, hết ngó lên lại ngó xuống, “Vị tiểu thiếu gia này trông thật ưa mắt quá, bà già này lại chẳng tìm ra được thứ gì để mà so sánh, dung mạo của vị tiểu thiếu gia kia cũng thanh tú đến chết người. Chắc chắn, tướng mạo của hai vị tiểu thiếu gia xuất sắc đến nhường này, đủ thấy tôn phu nhân nhất định là một mỹ nhân còn xinh đẹp hơn cả Tây Thi, Chiêu Thuyền ngày trước, từ này già này vẫn không thấy phu nhân đâu, không biết phu nhân...”.

Ta rề rà đáp lại: “Đã mất rồi”.

Hoàng Tam Bà nghe thế giật mình, sau đó liền thốn thức không thôi. Lúc trời nhập nhoạng, bà ấy có mang sang mười mấy cái bánh bao mới hấp, còn có cả một tô thức ăn được chưng cách thủy.

Thiên Xu – tuổi nhỏ cùng Hoàn Văn – nhỏ tuổi đều chưa từng thấy bánh bao.

Vì vậy đến giờ dùng cơm tối, nha hoàn bưng đĩa bánh bao đặt lên trên bàn, Thiên Xu và Hoàn Văn ngồi trước bàn, bốn mắt ngạc nhiên tò mò đều nhìn chăm chăm về phía bánh bao. Đợi đến khi nha hoàn lui ra rồi, chỉ thấy Thiên Xu đang bất động trong bộ dạng suy nghĩ rất lung, còn Hoàn Văn thì cầm đĩa lên,

vươn tay ra, chọc chọc mấy cái lên cái bánh bao, nói bằng vẻ ngạc nhiên: “Mềm mềm này”. Sau đó mới cầm đũa, nhét vào trong miệng nhấm nháp, văng trán liền nhăn tít lại: “O? Chẳng có vị gì cả”.

Nguồn ebooks: www.luv-ebook

Thiên Xu nhìn bánh bao rồi lại quan sát Hoành Văn, cũng nhấc đũa lên, dè dặt chọc mấy cái lên bánh bao.

Hoành Văn cắn đũa, nhìn ta hỏi: “Này, thứ này là gì thế?”.

Ta nghiêm nghị đáp: “Thứ này gọi là bánh bao”.

Hoành Văn chớp mắt mấy cái, Thiên Xu lại thốt lên như thể vừa ngộ ra chân lý: “A, thì ra nó chính là bánh bao. Thái Âm Tinh quân từng nói với ta rằng, trần gian có một món ăn tên là bánh bao, lớn cũng có mà nhỏ cũng có. Còn có một loại thức ăn bé hơn cả bánh bao, tên là sủi cảo, thì ra nó chính là bánh bao”.

Vốn ta còn định nói thực ra bánh bao với sủi cảo khác nhau nhiều lắm, một loại đem hấp còn một loại thả vào nước luộc, còn có cả một loại sủi cảo được hấp chín ở trong lồng hấp, gọi là sủi cảo hấp. Nhưng hai gương mặt bé xíu đang ngược lên nhìn ta ngờ nghệch đến là thương, ta chỉ sợ hai đứa chúng nó sẽ mắc kẹt vào vấn đề này, xoắn xuýt tới tận ngày mai. Cho nên bản tiên quân chỉ đáp qua loa rằng: “Đúng thế, đúng thế, loại thức ăn này chính là bánh bao lớn, còn bánh bao nhỏ thì được dùng làm điểm tâm sáng, còn có cả sủi cảo nữa, đợi hôm khác các ngươi sẽ được thấy”.

Ta cầm một cái bánh bao lên, cắn một miếng, sau đó nhai rồi nuốt xuống, nói: “Ăn như thế này này. Vở ngoài không có vị gì, nhưng bên trong có nhân”.

Hoành Văn lập tức thò tay lấy một cái bánh bao, Thiên Xu cũng nhẹ nhàng cầm một chiếc, đặt vào trong đĩa. Hoành Văn cầm bánh bao trong tay, bóp mấy cái, hết nhìn trái lại nhìn phải: “Nhưng ăn như người ban này, chẳng phải hơi... thiếu lịch sự sao?”.

Ta chỉ đành đáp rằng: “Làm gì có chuyện đó, nhập gia tùy tục, ở trần gian, thứ này phải ăn như vậy”.

Hoành Văn cầm bánh bao lên, để trước mắt, nhìn tới nhìn lui, sau đó gật đầu, cắn một miếng, lại để trước mắt nhìn, nuốt miếng bánh trong miệng xuống, nói rằng: “Đúng là có nhân thật”.

Sau đó liền tách bánh bao ra, dùng đũa khều lớp vỏ, tỉ mỉ nhìn một hồi, mới chọn chỗ có nhân cắn một miếng, vừa cười vừa nói: “Ngon quá”.

Thiên Xu cầm bánh bao lên, nhỏ nhẹ cắn từng miếng một, y và Hoành Văn lớn lên trên thiên đình từ bé, dù có cầm bánh bao lên cắn, cũng cắn rất lịch sự.

Thiên Xu ăn một cái bánh bao, gấp mấy đũa rau hấp, và một bát cháo nhỏ rồi thôi. Hoành Văn ăn xong một cái, chớp chớp mắt, lại cầm một cái nữa lên; dáng ăn của hắn tuy rằng nho nhã, nhưng lại rất nhanh, ăn xong cái thứ hai, liền cầm luôn cái thứ ba lên.

Đợi đến khi cái thứ tư vào miệng hắn, bản tiên quân liền thấp thỏm không yên, chỉ sợ hắn ăn nhiều, bị khó tiêu, liền chặn bàn tay nhỏ xíu đang chuẩn bị “tấn công” cái bánh thứ năm của hắn lại, khuyên nhủ: “Ăn nhiều sẽ bị đầy bụng, đợi đến sáng mai hãy ăn tiếp”. Hoành Văn liền rút tay về, vẻ luyến tiếc lồ lộ trên gương mặt, nói: “Được”.

Ta đang chuẩn bị gọi người vào thu dọn bát đũa, đã nghe Hoành Văn nói: “Ta lấy một cái cho hồ ly trắng ăn”.

Bản tiên quân nói: “Hồ ly không ăn bánh bao”.

Hoành Văn nói: “Sao lại thế?”.

Ta nói: “Hồ ly chỉ ăn thịt thôi, thứ chúng thích ăn nhất là gà, không ăn đến bánh bao đâu. Đợi lát nữa ta sẽ xuống bảo nhà bếp làm mấy thứ cho nó ăn, người đi tắm trước đi?”.

Hoành Văn ngẫm nghĩ một hồi, liền gật đầu đồng ý: “Được”.

Cả tiểu tư lẫn nha hoàn đều rất lạnh lợi, nước nóng dùng để tắm rửa đã được chuẩn bị sẵn trong phòng. Hoành Văn cùng Thiên Xu đứng trước cửa phòng ngủ, hai đứa trẻ còn bé xíu xiu, nhưng lại đều rất thắm nhuần tư tưởng nhường nhịn lẫn nhau.

Hoành Văn hào phóng nói: “Ta không cần tắm gấp đâu, người chắc mệt rồi, vào trước đi”.

Thiên Xu lắc đầu nói: “Ta không thấy mệt, hôm nay người bế hồ ly mà, nó nặng lắm, người nhất định đã dính không ít bụi, người tắm trước đi”.

Nha hoàn đứng trước cửa phòng, che miệng lại mà cười rúc rích, nói với ta rằng: “Lão gia, hai vị tiểu thiếu gia đúng là còn hiếu lễ nghĩa hơn cả người lớn”.

Đây là chuyện đương nhiên, người nghĩ hai đứa chúng nó được nuôi lớn ở chỗ nào cơ chứ. Bản tiên quân nhìn hai đứa chúng nó cứ nhường tới nhường lui mãi, đành nghĩ ra một cách vẹn cả đôi đường. Bản tiên quân làm hai lá thăm, Hoành Văn bắt được lá [trước], liền đi tắm.

Buổi chiều ta đã sai tiểu tư đi gọi người của tiệm may tới, đo kích thước cơ thể của Hoành Văn và Thiên Xu, lấy tạm trước vài bộ quần áo thuộc dạng chấp nhận được để mặc. Quần áo trên người Hoành Văn và Thiên Xu đều do phép tiên hóa ra từ trước, cũng thu nhỏ lại theo thân thể, giờ đây Hoành Văn thay bộ quần áo của trẻ con dưới phạm trần bước ra ngoài. Ông tay áo hơi dài một chút, hắn liền xắn lên mấy vòng, càng nhuốm nét trẻ con, sau đó vui vẻ theo nha hoàn về phòng đi ngủ, bản tiên quân nhìn mà trong lòng cứ lâng lâng.

Một chốc sau, Thiên Xu tắm xong đi ra, cả người cũng vẫn vương nét thơ ngây chân chất. Ta nghĩ tới Thiên Xu, lại nhớ đến Mộ Nhược Ngôn, cuối cùng nhìn Thiên Xu đang đứng ngay trước mắt, càng cảm thấy rằng, tuy chỉ mấy ngày nữa thôi là bản tiên quân phải lên Tru Tiên Đài rồi, nhưng cũng có thể trông được dáng vẻ này, cũng đáng lắm.

Đến lúc ngẫm mình trong bồn tắm ta vẫn đang nghĩ, không biết nếu Nam Minh cũng biến thành một đứa bé cỡ tuổi này thì trông sẽ thế nào. Không biết có phải sau khi Nam Minh và Thiên Xu bước vào luân hồi lần nữa thì ta mới bị lôi lên Tru Tiên Đài hay không, chẳng biết có kịp xin Mệnh Cách nể tình nghĩa, cho ta mượn tấm Kính Quan Trần, ngó thử bộ dạng Nam Minh lúc còn đang quần tã.

Đêm khuya, bản tiên quân nhẹ nhàng bước vào phòng Thiên Xu xem một chút, tiểu Thiên Xu đắp chăn trên người, ngủ rất say. Quần áo được gấp chỉnh tề, đặt ngay ngắn trên ghế. Giờ này phút này, y đang là một đứa trẻ vô lo vô nghĩ, ngây thơ hồn nhiên, lúc Thiên Xu làm Mộ Nhược Ngôn, sợ rằng chỉ khi còn bé mới có được giấc ngủ an lành.

Ta bước sang phòng Hoành Văn, thấy hắn đang chìm trong mộng đẹp, bản tiên quân cẩn thận dịch người hắn vào phía trong chiếc giường lớn một chút, xốc chăn lên, nằm xuống. Không ngờ vẫn làm Hoành Văn giật mình tỉnh giấc, hắn dụi đôi mắt lơ mơ ngái ngủ, nhồm nứa người dậy, nhìn ta bằng ánh mắt ngạc nhiên, uể oải nói: “Sao người lại vào ngủ cùng giường với ta?”.

Ta túm lấy góc chăn, ngẩng người, sau đó cười khan: “Hôm nay bề bộn quá, chỉ dọn được có hai gian phòng ngủ, cũng chỉ có độc hai cái giường ngủ được thôi”.

Ta nhìn gương mặt ngây thơ non nớt trước mặt mình, lúc này Hoành Văn đâu có biết Tống Dao ta là ai. Bản tiên quân bất đắc dĩ thở dài một tiếng, đỡ hắn nằm lại xuống gối, đắp chăn cẩn thận, “Ngủ ngoan đi”. Sau đó ta xuống giường, choàng tấm áo ngoài lên người, định bụng leo lên nóc nhà hoặc giả gốc cây to to chỗ nào đó ngồi.

Màn đêm sâu thẳm, gió lạnh se se. Bản tiên quân ngồi trên nóc nhà, ngửa cổ ngắm trời cao, hôm nay bầu trời nặng trĩu mây đen, chẳng trông được thứ gì.

Không biết Bích Hoa đã về tới thiên đình chưa.

Tính ra, bây giờ trời cũng sắp vào đông đến nơi rồi, chẳng trách gió lại lạnh như vậy. Mấy ngày trước ngồi trên nóc nhà, gió cũng ấm áp hơn bây giờ.

Ta ngáp một cái, nằm ngửa trên nóc nhà, nói thật lòng, nằm trên nóc nhà nào ngủ ngon được, từng phiến ngói trời lên sụt xuống, gồ ghề đến khiếp.

Hôm nay, lúc đám người kia đi dọn dẹp phòng ốc cũng có hỏi ta: “Lão gia ơi, thật sự chỉ cần dọn hai phòng ngủ là được ạ?”.

Ta nói: “Đúng, con ta mất mẹ từ nhỏ, thường bị giết mình lúc nửa đêm, vẫn còn đang trong thời gian điều dưỡng, cần có người trông coi khi ngủ”.

Thật ra trong lòng ta nghĩ thế này, giả như Ngọc Đế có sầm mặt xuống mà xách cổ ta lôi lên Tru Tiên Đài, vậy thì chỉ sợ có muốn ngủ cùng với Hoành Văn trên một chiếc giường cũng không còn cơ hội nữa. Cho nên nhân dịp mấy ngày này, mặc kệ hắc lớn hay nhỏ, có thể ngủ chung một ngày thì được một ngày thôi. Mượn cách nói của người trần, ấy là có chết cũng phải làm con ma no mới được.

Nhưng ban này Hoành Văn hỏi ta một câu như thế, nhất thời ta thấy bản thân mình thật sự rất xấu xa, nói chung ma no làm không nổi, ta chỉ có mệnh làm ma đói thôi.

Ngày mai sai tiểu tư dọn dẹp gian phòng ngủ để không kia vậy.

Ta nhắm mắt lại, ngáp thêm cái nữa, đột nhiên nghe thấy tiếng chân ai đang giẫm lên mái ngói, nhẹ tênh.

Ta mở mắt ra, nhìn thấy tiểu Hoành Văn đang đứng trên nóc nhà, cúi đầu nhìn ta, trên người chỉ khoác một tấm áo rất mỏng, “Nếu người không có phòng để ngủ thì ta với người nằm chặt một chút cũng được. Ban này người vừa nói đã đi, cũng chẳng đợi nghe ta nói hết ý. Ngủ ở đây không dễ chịu đâu”.

Bản tiên quân lồm cồm bò dậy, lấy áo choàng bọc chặt người hắc lại: “Người chạy ra đây làm gì, mau về phòng ngủ đi. Ngoài trời gió lạnh lắm”.

Nếu lúc này, có nha hoàn hay tiểu tư nào bước ra từ căn phòng bên dưới, trông thấy Tổng lão gia ta cùng với tiểu thiếu gia đang đứng trên nóc nhà, nhất định sẽ bị dọa cho chết khiếp.

Hoành Văn túm lấy ống tay áo của ta, “Ừ, cho người ngủ cùng giường ta đây, đi thôi”.

Ta theo Hoành Văn trở lại phòng ngủ, Hoành Văn chui vào trong chăn, bản tiên quân cũng đành trưng cái mặt dày ra, xoay người lên giường. Hoành Văn lại còn đẩy chăn dịch sang bên ta một chút, “Người đắp nhiều hơn ta, cho người thêm một ít”.

Bản tiên quân lại kéo chăn trở lại, thay hắc dèm góc chăn thật chặt, “Chăn bên ta đủ đắp rồi, người ngủ đi”.

Hoành Văn ra vẻ trịnh trọng nói với ta rằng: “Người không cần khách khí với ta. Đợi vài năm nữa trôi qua, sau khi ta lớn lên rồi, làm lễ trưởng thành, nhận chức phong, sẽ cùng Tổng Dao người trở thành tiên liêu trên thiên đình. Quan tâm lẫn nhau là chuyện nên làm mà”.

Ta nói: “Đúng đúng, người nói rất đúng”.

Đầu của Hoành Văn nằm trên gối, nhích lại gần phía ta một chút: “Nhưng để phụ từng nói với ta rằng, sau này ta sẽ phải làm Hoành Văn Thanh quân, nên người khác liền gọi ta là Hoành Văn. Vậy sao người là Quảng Hư Nguyên quân, lại gọi là Tổng Dao?”.

Ta đáp: “Bởi vì ta là một người phạm, trong lúc vô tình thăng thiên thành tiên. Lúc còn ở trần gian, tên ta là Tổng Dao”.

Hoành Văn nói: “Tổng Dao nghe hay hơn Quảng Hư Nguyên quân nhiều”.

Ta vốn định nói từ trước đến nay lúc nào ta cũng thấy vậy đấy. Nhưng ngẫm một hồi lại thôi. Giờ bản tiên quân đã cầm chắc kết cục phải lên Tru Tiên Đài rồi, giờ lại đại mồm đại miệng phỉ báng phong hiệu Ngọc Đế ban cho, vạn nhất bị ông ta nghe thấy, đổ thêm dầu vào lửa, dưới cơn thịnh nộ, nói không chừng còn không thèm chừa lại cho ta một nhúm hồn phách nào để đi đầu thai ấy chứ.

Hoành Văn khẽ nói: “Nếu ta cũng có một cái tên khác với phong hiệu thì tốt quá”.

Rất nhiều năm về trước, trên thiên đình, Hoành Văn cũng đã từng nói câu ấy với ta.

Khi đó, bản tiên quân mới quen biết hắc chẳng được bao lâu, Lão quân luyện được một mẻ tiên đan thượng hạng, liền mời khách đến mở lò, nể mặt mang theo luôn một tiểu thần tiên mới lên thiên đình là ta. Đối với chúng tiên, ta đều chưa quen thân với ai cả, nhưng bữa rượu hôm đó thật vui vẻ vô cùng. Ta cùng chúng tiên uống đến khi chuyển choáng. Rồi khỏi cung Đâu Suất, mọi người đều lão đảo tản ra, đi tìm chỗ nào đó nằm nghỉ chốc lát, chờ già rượu.

Hoành Văn gối đầu lên trên tảng đá, nhào nửa người bên cạnh ngân hà. Sóng nước trên sông hòa cùng mây khói, cuộn cuộn chảy, dường như chẳng có điểm tận cùng.

Hoành Văn đột nhiên nói với ta rằng: “Thật ra ta cũng muốn lấy một cái tên mà người trần gian vẫn dùng, nhưng không biết có điều gì cần chú ý không?”.

Ta thao thao bất tuyệt rằng: “Chú ý thì nhiều vô kể, sinh thì đặt tên, sau khi làm lễ đội mũ[1] xong thì còn phải đặt thêm tên tự, dựa vào điển cố để đặt tên, rồi lại từ tên liên tưởng về điển cố mà chọn tự. Quy củ rất nhiều. Cuối cùng bản tiên quân trưng ra một nụ cười gượng gạo, đương nhiên, việc trích kinh dẫn điển này sao làm khó được Hoành Văn Thanh quân.

[1] Lễ đội mũ: Nguyên văn là “Cập quan”, khi nam giới tròn hai mươi tuổi, buổi lễ cập quan sẽ được tiến hành, thể hiện người đó đã trưởng thành, lúc này có thể lấy “Tên tự”, căn cứ vào ý nghĩa của tên chính được đặt khi còn bé.

Hoành Văn cười nói: “Không cần phiền phức thế đâu, cứ có hai chữ, đọc lại thuận miệng giống tên của người là được”.

Thật ra năm ấy, hành trình ra đời của cái tên ta cũng nào có dễ dàng, nghe đâu vào ngày đó, ông già nhà ta đã tập hợp cả mười mấy môn khách lại, còn mời bằng được mấy vị nho gia học vấn uyên thâm tới, cùng thảo luận bàn bạc với nhau, thảo luận đến mấy ngày mới đặt được cái tên này. Nhưng bản tiên quân làm người vốn khiêm tốn, đương nhiên sẽ không đem chuyện ấy ra khoe khoang rồi, chỉ thông thả nói rằng: “Họ phải có trước, sau mới đến tên, ta cùng họ Tống với cha ta, thế Thanh quân người... muốn mang họ gì?”.

Hoành Văn đưa mắt nhìn dòng nước ngân hà trầm lặng trong giây lát, sau đó đáp: “Haizz, thôi thì người cứ chọn bừa một cái họ trong số những họ dưới trần gian cho ta đi”.

Sau khi ngẫm nghĩ một hồi, ta nói: “Dưới trần gian, hình như Ngọc Đế mang họ Lý, họ của Lão quân dưới ấy cũng là Lý, xem ra Lý là họ của thần tiên rồi, thôi thì người cũng họ Lý luôn đi”.

Hoành Văn phe phẩy cây quạt giấy nói: “Ai cũng họ ấy thì còn ý nghĩa gì nữa, không được, không được”.

Ta chỉ đành nói: “Vậy người thích một cái họ bình thường một chút, hay ít thấy một chút?”.

Hoành Văn nói: “Cứ bình thường một chút là được”.

Ta liền nói: “Vương, Trương, Lý, Triệu, Ngô, mấy cái này đều là những họ lớn dưới trần gian. Người đã không thích Lý, thế thì Vương, Triệu, Trương, Ngô...”.

Hoành Văn đột nhiên lên tiếng: “Ngày ấy lúc xưng tên với ta, người có nói họ của người là Tống trong Tề Sở Yến Triệu Hàn Ngụy Tống, trong vài tên nước ấy, hình như cũng có chữ Triệu”.

Thế là Hoành Văn Thanh quân liền gõ quạt đánh xoay một cái, quyết định càn khôn: “Vậy thì họ Triệu đi”.

Khi ấy bản tiên quân men say đang đờm, bị gió lướt qua, cơn chuẩn choáng liền dâng lên cuộn cuộn, thoát ra khỏi miệng: “Triệu Hoành, người thấy cái tên này thế nào?”.

Hoành Văn gật đầu, nụ cười vương vấn trên môi: “Được, được, là Triệu Hoành đi”.

Những chuyện xảy ra vài nghìn năm trước cứ như đang hiển hiện ngay trước mắt, ta nằm trên giường, nghiêng người, thấp giọng hỏi tiểu Hoành Văn: “Người muốn một cái tên như thế nào?”

Trong chốc lát, Hoành Văn chẳng đáp lời nào, giống như đang ngẫm nghĩ, sau đó nói: “Giông giống tên người, đọc thuận miệng ấy”.

Bản tiên quân làm ra vẻ suy tính một hồi, mới nói: “Triệu Hoành, cái tên này người có thích không?”.

Hoành Văn ghé trên gối, gật đầu thật lực, khiến tấm chăn đắp trên người cũng rung lên, bản tiên quân nghe thấy tiếng nói ngập tràn sung sướng của hắn: “Được, ta lấy cái tên này”.

Ta nghe Hoành Văn thốt lên vui vẻ, cảm xúc trong lòng lại chẳng nói rõ được.

Hoành Văn vẫn còn đang vui mừng lắm lắm: “Triệu Hoành, Triệu Hoành...”.

Bản tiên quân thay hấn dèm lại tấm chăn: “Ngủ đi, chúng ta mới tới trần gian, phải bảo dưỡng tinh thần”.
Hoành Văn lại gật đầu, lật người, xoay vào bên trong.

Sáng sớm hôm sau, lúc ta tỉnh lại, Hoành Văn còn đang kê đầu lên vai ta, ngủ đến say sưa. Bản tiên quân vươn tay định ôm hấn một chút, lại sợ chạm vào làm hấn tỉnh, thế là lại rút tay về. Hôm nay chẳng còn có gì để ngủ lì trên cái giường này nữa, hôm qua thì chỉ sợ là buổi tối cuối cùng. Bản tiên quân liền nhân dịp này mà đa sầu đa cảm một phen cho hợp cảnh hợp tình.

Đương lúc bản tiên quân còn đang bận đau buồn, Hoành Văn đã tỉnh lại, dụi mắt, ngáp một cái rồi nhồm dậy, mặc cho bản tiên quân hầu hạ hấn mặc quần áo, cứ như đó là lẽ đương nhiên vậy.

Sau khi Hoành Văn xuống giường, liền kéo góc áo của ta: “Cảm ơn người tối qua đã đặt tên cho ta”.

Ta nghiêm trang đáp lại: “Không có gì, coi như đáp lễ cho việc người để ta ngủ trong phòng này thôi”.

Hoành Văn chớp mắt nhìn ta, sau đó nhe răng ra cười, nói: “Ừ”.

Khi dùng điểm tâm sáng, Hoành Văn lại nhét vào bụng tận ba cái bánh bao. Cơn thèm ăn của Thiên Xu dường như bị Hoành Văn khơi lên, ăn liền hai cái, ta thấy vậy cũng lấy làm mừng.

Sau bữa sáng, ta đứng dậy, định bụng đi dạo loanh quanh một chút, Thiên Xu đột nhiên hỏi: “Nguyên quân nói Ngọc Đế muốn chúng ta xuống trần gian rèn luyện, vậy hôm nay có đề mục rèn luyện nào hay không?”.

Bản tiên quân nghe y hỏi mà cứng cả lưỡi, đứng rồi, lời nói dối này của ta khó bưng bít cho tròn đây. Nhất thời không nghĩ ra cách nào, bản tiên quân đành nói rằng: “Hôm qua chúng ta mới đặt chân đến thành này, cả Tinh quân lẫn tiểu tiên đều còn chưa biết gì nhiều về trần gian, hai ngày đầu tiên cứ dành để làm quen với hoàn cảnh xung quanh đã, đợi ba ngày sau chúng ta lại bàn tiếp”.

Cả Thiên Xu lẫn Hoành Văn đều gật đầu, vẻ mặt cực kỳ nghiêm túc. Chuyện này tạm thời lấp liếm cho qua.

Buổi sáng, ta dẫn theo Thiên Xu và Hoành Văn lên phố chợ dạo một vòng, trông thấy biết bao nhiêu là cửa tiệm, sạp hàng, gánh bán rong, còn cả vô số người đi đường qua lại. Hoành Văn nói: “Trần gian thật là tuyệt, náo nhiệt đông vui hơn trên thiên đình nhiều”.

Thiên Xu nói: “Nhưng ta nghe nói dưới trần gian ai ai cũng muốn trở thành thần tiên, nếu trần gian đã tốt như vậy sao họ còn muốn lên trời?”.

Bản tiên quân đành tỏ vẻ nghiêm trang mà đáp: “Đây là huyền cơ, cần tự mình suy xét cho tường tận”.

Thiên Xu nhìn ta bằng ánh mắt cực kỳ kính trọng, phỏng chừng y cảm thấy câu nói vừa rồi của bản tiên quân rất có tiên tính.

Thiên Xu và Hoành Văn đều có bộ dạng cực kỳ bắt mắt, ta mỗi tay dắt một người đi trên phố chợ, lại càng bắt mắt hơn. Có vẻ hôm nay là ngày gì đó đặc biệt, trên phố chợ có rất nhiều phụ nhân[2] nhà nghèo, thân mặc váy làm từ vải bố, đầu cài trâm gỗ cùng với mấy thiếu nữ, họ đều nấp ở ven đường, không ngừng nhìn Thiên Xu với Hoành Văn. Thiên Xu bị người ta ngắm soi như thế, có chút mất tự nhiên, nắm chặt tay ta hơn một chút, Hoành Văn thì lại chẳng hề để tâm, thỏa sức ngó nghiêng khắp chốn.

[2] Phụ nhân: Phụ nữ đã có chồng.

Bản tiên quân dẫn theo hai đứa trẻ, lại bị mọi người ngắm soi kỹ quá, cảm thấy có chút gượng gạo, bên đường là vô số lầu gác quét vôi trắng, lụa màu ngọc phát phơ, xen lẫn trong đó là vài ba nhạc phường câu lan, có bóng giai nhân tựa người vào lan can đứng.

Nếu lúc này bản tiên quân đang một mình dạo bước, bên người chỉ có một chiếc quạt giấy đồng hành, vậy thì chỉ cần vươn tay là có thể chạm được đôi chút phong lưu. Thế nhưng tình cảnh hiện giờ của bản tiên quân ấy mà, hết như một cái thùng dầu đang kê kê hai bình dầu con chạy lông nhông trên phố, chỉ có thể tơ tưởng cảnh phong lưu, uống công ao ước.

Ta còn đang thở dài, chợt thấy Thiên Xu vừa đi vừa dôi mắt sang phía bên đường, ta bước chậm lại, cũng nhìn theo ánh mắt y, lại bắt gặp một sạp hàng nhỏ đang bày đầy những chiếc bánh nóng hổi vừa mới ra lò,

khỏi bốc lên nghi ngút. Thiên Xu thấy ta dừng bước lại nhìn, dường như cảm thấy nói ra thì ngượng lấm, liền quay đầu không nhìn sạp hàng kia nữa.

Xem ra cái tính muốn mà cứ im thin thít này của Thiên Xu từ bé đã có rồi, ta hỏi: “Bánh bán ở sạp hàng đằng kia các người chưa từng ăn đúng không, có muốn ném thử một chút không?”.

Thiên Xu ngẩng đầu nhìn ta, sau đó gật đầu.

Bản tiên quân bước tới sạp hàng, mua hai cái, bánh này được làm từ bột gạo, trên chóp bánh có rắc chút phần mịn được nghiền từ hoa quế. Người bán hàng rong lấy hai tờ giấy nhám bọc hai cái bánh lại cẩn thận, nhưng cầm trên tay vẫn còn thấy rất nóng, ta đưa một cái cho Thiên Xu, kéo tấm giấy bao quanh chiếc bánh xuống một chút, nói: “Ăn cẩn thận nhé, đừng để bị bỏng”.

Nói rồi đưa chiếc bánh còn lại cho Hoành Văn, hắn cầm lấy bánh, cắn được một miếng liền nói: “Bánh này hơi ngọt”, lại ngẩng đầu nhìn ta mà rằng: “Con không thích ăn đồ ngọt đâu, chỉ ném một chút thôi, phần còn lại người ăn nhé”.

Một bà lão bán hạch đào ở sạp hàng hoa quả khô ngay bên cạnh đang âm thầm nhìn lên Hoành Văn và Thiên Xu, nghe Hoành Văn thốt lên câu ấy xong liền nở nụ cười cực kỳ trìu mến, nói với ta: “Đứa trẻ này thật hiếu thuận, công tử đây đúng là có phúc”.

Bản tiên quân lúc này đang cực kỳ sầu muộn, ngẫm lại kể từ lúc ta thăng thiên thành tiên đến tận bây giờ, dung mạo hắn là không hề thay đổi. Thiên Xu và Hoành Văn lúc này thoạt nhìn cũng phải mười một mười hai, ta nhiều nhất cũng chỉ hao hao huynh trưởng của hai người thôi chứ, sao người nào người nấy đều nghĩ ta là cha bọn họ???

Ai cũng nói thần tiên trường sinh bất lão, hôm nay ngẫm lại, sương gió mấy nghìn năm hắn vẫn để lại trên người bản tiên quân chút vết tích gì đó, khiến ta trông có vẻ tang thương.

Ta cười với bà lão. Hoành Văn nhét cái bánh nóng đã cắn được hai miếng vào tay ta, bà lão trông thấy thế liền khen: “Thằng bé này hiếu chuyện quá”. Sau đó bốc một nắm hạch đào từ trong cái rổ ra, run rẩy đưa cho Hoành Văn, Hoành Văn lập tức đưa tay ra nhận, nói: “Cảm ơn bà”.

Bà lão luôn mồm nói “không cần cảm ơn”, tay Hoành Văn rất nhỏ, chỉ sợ không cầm được nhiều thứ như thế, liền nhét hết vào trong tay áo, chỉ cầm một quả trên tay, nhìn trái rồi lại nhìn phải, há miệng định cắn. Bà lão vội vàng nói: “Ấy ấy, cháu ơi, không cần được đâu”.

Ta cũng nói: “Không cần được đâu, vỏ nó rất cứng, sẽ bị đau răng đấy”.

Hoành Văn cầm quả hạch đào, cái miệng phồng lên, ta nhẹ nhàng nói: “Đợi đến khi về nhà, cha sẽ bóc vỏ cho con ăn”.

Hoành Văn chớp chớp mắt, sau đó gật đầu.

Bà lão nói với ta: “Thật tình già này rất ít khi thấy một người đã làm cha rồi lại dẫn theo hai đứa con lên phố chợ, trông phúc sức của công tử không phải hạng tầm thường, tại sao lại không ngồi kiệu, ngay cả đầy tớ cũng không đem theo?”.

Ta nói: “Ta mới dọn tới nơi này, dẫn hai đứa trẻ lên phố chợ thăm thú một phen”.

Bà lão nói: “VẬY PHU NHÂN Ở NHÀ SAO?”.

Ta cười khan đáp: “Nàng đã sớm không còn trên nhân thế rồi”.

Một đám người vây xung quanh, ai nấy đều đồng tai lên nghe ngóng, vừa nghe thấy câu này xong, liền thở dài mãi không thôi. Bà lão kia là người thở dài nào nề nhất, lại cho Thiên Xu một đồng đậu phộng, nhét đầy trong tay áo. Thiên Xu nói cảm ơn cực kỳ lễ phép. Bản tiên quân kéo theo y cùng với Hoành Văn rời khỏi đám đông, đi được mấy bước rồi vẫn còn nghe thấy tiếng thở than thương cảm của bà lão nọ.

Hoành Văn hỏi ta: “Phu nhân là cái gì thế? Tại sao người vừa nói không có là người ta liền cho chúng ta một đồng thứ để ăn?”.

Bản tiên quân vẫn trong trạng thái lơ đãng, đáp lại: “Bà ấy nhắc đến phu nhân, là ý hỏi về vợ của ta. Ở trần gian, người đàn ông nào cũng phải lấy một người phụ nữ làm vợ”.

Hoành Văn chợt hiểu ra: “À, thế nên lúc người nói người không có phu nhân thì bọn họ đều rất thông cảm với người. Nhưng thông cảm với người thì mắc gì phải cho chúng ra đồ ăn”.

Ta ho khan một tiếng: “Chuyện này à...”.

Thiên Xu vừa cắn bánh nóng vừa nói: “Có phải vì bọn họ cảm thấy người đã không có vợ, lại còn phải chăm sóc chúng ta, đã tội nghiệp nay còn tội nghiệp hơn, nên giúp người quan tâm đến chúng ta một chút”.

Không hổ là Thiên Xu nhỏ tuổi, nhìn đi nhìn đi, đứa bé này hiểu lòng người khác biết chừng nào!!! Ta gật đầu đáp: “Đúng thế!”.

Thiên Xu ăn hết bánh nóng, bắt đầu quay qua nghiên cứu xem phải “xử lý” đậu phộng thế nào, bản tiên quân bóc một hạt cho y, y liền chưng ra dáng vẻ ông cụ non nói: “Ta đã từng ăn nhân rồi, thế mà lại không biết thì ra nó còn có vỏ”. Sau đó móc một nắm đậu phộng từ trong áo ra, đưa cho Hoành Văn, “Người ăn cái này trước đi, bóc dễ lắm”.

Hoành Văn nhận lấy, “Cảm ơn, đợi đến lúc về nhà chúng mình lại cùng ăn hạch đào nhé”.

Cách mấy bước về đằng trước có lùm cây phát phơ, lại là một nơi dừng chân tạm nghỉ dành cho khách đa tình. Một dáng người ngà ngọc, khoác tà áo màu đỏ bóng đang tựa bên lan can lầu hai, dường như đang thảnh thơi dõi mắt ra xa, khiến cho đám đàn ông trẻ trung cường tráng đứng gần đó, đều không nhin được mà dồn mắt về phía nàng.

Ta dẫn theo Hoành Văn và Thiên Xu, mắt không ngó đầu chẳng nghiêng, bước thẳng về con đường phía dưới căn lầu kia. Trước một sạp bán sơn phấn bên đường, có vài thiếu nữ mặc váy vải bố, đầu cài trâm gỗ đang chọn sơn, trong số đó có một người con gái đang rời khỏi sạp hàng, đột nhiên vấp một cái liền thất thanh kêu lên: “Ai da!”.

Bản tiên quân định bụng giang tay ra đỡ nàng, nhưng một tay đang bận nắm Thiên Xu, tay còn lại thì cầm cái bánh nóng Hoành Văn ăn dở, vạt áo thì bị Hoành Văn túm gọn, nhất thời không giơ được cái tay nào ra cả, liền xoay người một cái, thiếu nữ kia vừa khéo nhào vào trong lòng của bản tiên quân, không xiên không lệch.

Nàng kinh hoảng kêu một tiếng “Ồi chao”, ta cũng sững cả người, cảm thấy có một thứ gì đó vừa nhẹ nhàng đáp xuống đầu mình.

19. Chương 19

Một mùi hương thơm ngát thoảng qua cánh mũi. Mấy nghìn năm nay bản tiên quân chưa từng phong lưu phen nào nữa, ai ngờ trước lúc lên Tru Tiên Đài, lại có được cái may mắn ngọc ẩm hương êm chất đầy lòng ngực. Thiếu nữ vội vàng tránh khỏi vòng tay ta, ngay cả cái cổ trắng ngần cũng biến sắc đỏ ửng. Nàng vén áo khom người một cái thì lễ, liền cuống cuống cúi thấp đầu, nhấc váy mà chạy mất. Ta rút bàn tay khỏi cái nắm của Thiên Xu, kéo thứ đang ở trên đỉnh đầu xuống nhìn, không ngờ lại là một mảnh khăn sa màu hồng phấn, hương thơm xông vào trong mũi. Bản tiên quân nắm chặt khăn ở trong tay, mắt nhìn thẳng về phía trước.

Đột nhiên có người bước tới trước mặt ta, cúi đầu chào hỏi: “Vị công tử này, thật khéo quá. Khăn tay của cô nương Tình Tiên nhà chúng ta lại rơi trên người ngài, có thể thấy đây chính là duyên phận, ngài có muốn tới lầu của chúng ta ngồi chơi chốc lát không?”.

Hả, cái khăn này không phải của cô nương mới đựng vào ban nãy sao?

Bên trong căn lầu treo đầy những dải lụa bay phấp phới, một người phụ nữ dáng hao hao giống tú bà đang vung vẩy khăn tay, đon đả chạy lại: “Vị công tử này, ngài đã nhặt được khăn tay của Tình Tiên cô nương,

nàng cố ý nhờ ta ra đây đón, mời ngài vào trong lầu uống chén trà, cho nàng nói một câu cảm tạ. Công tử nhất định phải nể mặt già này mới được”.

Bản tiên quân ở trên trời sống mấy nghìn năm, quả nhiên đã sống đến độ già cõi cả rồi. Một mảnh khăn thơm muốn đẩy ta vào vòng trối của hồng nhan, ta nghe xong lời ấy, phản ứng đầu tiên lại là cúi xuống trông người bên cạnh.

Hoành Văn nắm lấy vạt áo của ta, gương mặt lên nhìn, gương mặt ngập vẻ tò mò. Ta ho khan một tiếng, lại quay sang nhìn Thiên Xu, bên kia tò mò, thì bên này cũng nhìn quanh ngơ ngác. Ta ngẩng đầu, cười gượng nói: “Tại hạ có dẫn theo con nhỏ, hôm nay thực không tiện, ý tốt của cô nương ta xin nhận, nhờ ma ma hãy trả lại cho nàng ấy chiếc khăn này, ngày sau nếu có dịp, nhất định ta sẽ tới viếng thăm”.

Tú bà che miệng cười: “Công tử đây đúng là người cẩn thận, vừa khéo hôm nay lại có duyên, cũng chỉ là một chén trà mà thôi, hai vị thiếu gia cũng đương lứa tuổi nên hiểu sơ qua về việc đời rồi. Trong đám con gái của già này, có vài đứa xấp xỉ tuổi với hai tiểu thiếu gia, có thể cùng nhau chơi đùa nô nghịch. Xin ngài cứ vào trong lầu uống chén trà, nghe một khúc nhạc, coi như nể mặt, cho con gái của già này thỏa được nỗi lòng muốn đáp tạ ân nhân”.

Về tò mò trên gương mặt Hoành Văn càng lúc càng rõ, bản tiên quân cứ gọi là vả mồ hôi hột. Dẫn theo Hoành Văn Thanh quân với Thiên Xu Tinh quân trẻ con vào kỹ viện, Ngọc Đế mà biết chuyện này, chỉ sợ Tru Tiên Đài cũng khởi cơn lên nữa, mà sẽ giáng thẳng một tia sét lớn xuống, đánh cho tan thành khói bụi là xong, sạch sẽ gọn gàng, rảnh rang hết nợ.

Ta nghiêm mặt đáp: “Cảm tạ ý tốt của cô nương và ma ma, quả thực hiện giờ ta không có thời gian rảnh, xin hãy lượng thứ cho”.

Tú bà ra vẻ đau lòng, nói: “Công tử khẳng khái cự tuyệt, chẳng lẽ vì ngại...”.

“Chẳng lẽ vì ngại thiếp đây là kẻ tầm thường thô tục, không đủ sức hầu hạ cho công tử vừa lòng?” Một thân váy áo sáng bừng sắc đỏ đứng trước mặt ta, xinh đẹp tuyệt trần, chính là giai nhân ban nãy tựa người vào lan can mà đứng.

Hàng mi yêu kiều như dãy núi xa xa, đôi mắt tựa làn thu thủy ẩn hàm tình ý, gương mặt sáng trong như vàng trắng vàng vạc, vòng eo thon yếu diệu có thể ôm gọn trong tay, đẹp tựa sương sớm ban mai, lại tuyệt mỹ hơn hoa xuân ngợp trong vườn.

Ta mỉm cười: “Được giai nhân ngỏ lời mời, vốn là một điều may mắn, chẳng qua hôm nay tại hạ quả thực có việc, đợi khi khác có thời gian rảnh rồi, nhất định sẽ xin cô nương tặng tại hạ một chén trà thơm, nếu lại có thể nghe thêm một khúc cổ cầm, càng là có phúc tu ba kiếp”.

Giai nhân nghe thế liền cười, như ráng mây làm say lòng người: “Xem ra quả thực hôm nay công tử không tiện ghé chơi, thiếp cũng không dám van nài ép uống, mong công tử hãy nhớ lời hẹn hôm nay, thiếp sẽ ngồi bên song cửa, ngày ngóng đêm chờ. Còn chiếc khăn tay này, nếu như đã có duyên với công tử, ngài nếu không chê thì xin nhận lấy, coi như là vật làm tin cho ước hẹn hôm nay”.

Ta chỉ có thể cầm lấy chiếc khăn sa, nhét vào trong ngực, Hoành Văn đứng cạnh bên đột nhiên lại hắt xì hơi một cái. Ta vội vã cúi đầu hỏi: “Sao thế?”.

Hoành Văn xoa mũi mấy cái, nói: “Không có gì”. Sau đó ngẩng đầu nhìn Tinh Tiên, nở nụ cười, Tinh Tiên bị hắt nhìn như thế không kiềm được mà nhoèn miệng theo, ý cười ngọt đến mê say. Nàng khom người, vén áo cúi chào, sau đó cùng người hầu và tú bà trở lại lầu hoa. Ta cảm lòng không được mà nghĩ miên man, nếu ta và Hoành Văn lúc bình thường cùng đứng ở chỗ này, chiếc khăn kia nhất định sẽ không rơi xuống đầu ta.

Hoành Văn giật vạt áo của ta: “Bao giờ chúng ta về nhà đây?”.

Ta nói: “Giờ chúng ta sẽ về luôn”.

Sau khi trở về tiểu viện thì giờ cơm trưa cũng tới, cả Hoành Văn và Thiên Xu đều nhớ mãi không quên mấy cái bánh bao của Hoàng Tam Bà, ngẩn cổ chờ, đến khi thức ăn được dọn hết lên liền hỏi: “Sao lại không có bánh bao?”.

Ta nói: “Bánh bao đã ăn hết rồi, buổi tối ta sẽ sai người đi mua thêm một ít”.

Bấy giờ Hoàn Văn và Thiên Xu mới cầm đũa lên ăn cơm.

Bản tiên quân cố ý bảo trù nương tráng một đĩa trứng gà cho hồ ly ăn, sau khi dùng cơm trưa xong, Hoàn Văn liền tập tễn cầm khay thức ăn đi đút cho nó.

Cục Long tạm thời được thu xếp nghỉ trên một chiếc giường con mềm mại kê trong sảnh nhỏ, bản tiên quân tuy đã dùng phép tiên trị thương cho nó, nhưng miệng vết thương vẫn chưa lành hẳn, chỉ có thể mệt mỏi nằm đó, thần sắc uể oải vô cùng. Hoàn Văn đút trứng gà cho, nó mở miệng ăn từng miếng từng miếng một, Thiên Xu đứng ngay bên cạnh nhìn, vẻ mặt trông thích thú ra trò. Sau khi đút hết trứng gà, Cục Long liền liếm láp bàn tay của Hoàn Văn.

Hoàn Văn vuốt ve lưng của hồ ly, hỏi: “Ta nghe Tống Dao gọi người là Cục Long, có phải tên người là Cục Long không?”.

Cục Long cố trợn mí mắt lên, nhìn ta chòng chọc đầy oán hận. Bản tiên quân nói: “Thật ra tên của nó là Tuyên Ly”.

Hoàn Văn lập tức vuốt ve nó, gọi liền hai tiếng “Tuyên Ly, Tuyên Ly”, Thiên Xu cũng nói: “Cái tên Tuyên Ly nghe thật hay”. Hồ ly dụi dụi vào lòng bàn tay của Hoàn Văn, viền mắt lại rơm rớm chút lệ.

Ta đã sớm dặn dò nha hoàn và tiểu tư thu dọn thêm một gian phòng khác, đến giờ ngủ trưa liền ai về phòng người nấy nghỉ ngơi. Bản tiên quân đưa Thiên Xu đến tận phòng của y, sau đó lại dẫn Hoàn Văn về phòng của hắn, đang định rời khỏi phòng Hoàn Văn thì lại nghe thấy tiếng hắn vang lên phía sau lưng: “Ồ, người không ngủ trưa sao, ra ngoài làm gì thế?”.

Ta nói: “Sương phòng của ta đã thu xếp xong rồi, người không cần chen chúc cùng giường với ta nữa, ngủ ngon đi nhé”.

Hoàn Văn nói: “VẬY Ừ, thế sương phòng của người ở chỗ nào?”.

Ta nói: “Ở cuối hành lang”.

Hoàn Văn nói: “Nó trông thế nào?”.

Ta chỉ đành đáp: “Không bằng ta dẫn người đi xem thử nhé?”.

Hoàn Văn nói: “ĐƯỢC”.

Ta dẫn Hoàn Văn vào trong gian phòng mới được thu dọn, nó nằm ở cuối dãy hành lang, không sáng sủa như phòng của Thiên Xu và Hoàn Văn. Từ đây có thể trông thấy đầm nước ở vườn sau, nếu là ngày nắng hạ thì phong cảnh hẳn cũng không đến nỗi nào, nhưng lúc này trời sắp vào đông, mặt nước hồ chỉ thi thoảng lay động bởi vài chiếc lá héo, chẳng có gì để ngắm cả.

Hoàn Văn dạo một vòng căn phòng, mở cửa sổ ra, nhìn ra bên ngoài một cái, sau đó lại ngồi xuống giường, vân vê tấm chăn.

Ta dè dặt hỏi hắn: “Người nếu muốn ở lại chỗ này thêm một chút, không bằng ngủ trưa cùng ta đi?”.

Hoàn Văn ngẫm một chút, gật đầu nói: “ĐƯỢC”.

Bản tiên quân không đứng lại hơi thêm được một buổi trưa nữa, nhìn Hoàn Văn nằm lên giường, trong lòng lại không tìm được suy nghĩ xấu xa mà hân hoan không dứt. Lúc cởi áo ngoài ra chuẩn bị nằm lên giường thì đột nhiên chiếc khăn sa mà Tình Tiên tặng cho ta lại rơi ra khỏi ngực. Ta nhặt nó lên nhìn, không ngờ đến giờ phút cuối cùng của cuộc đời rồi còn có thể gặp vận đào hoa, sửa lại đôi phần cái mệnh trọn kiếp cô loan của mình.

Ta quay đầu trông về phía giường, Hoàn Văn đang tựa đầu lên gối, đôi mắt đen láy nhìn ta. Ta liền cất khăn sa đi, sau đó lên giường, nằm xuống. Hoàn Văn nhích sát lại gần ta chút nữa, ngáp một cái, nhắm mắt lại. Ta giúp hắn chỉnh lại chăn, sau đó cũng nhắm mắt ngủ.

Giấc ngủ này chỉ kéo dài có một tiếng đồng hồ. Buổi chiều rời giường, bản tiên quân đi dạo trong viện ngắm phong cảnh. Đám trẻ con trong ngõ nhỏ đều biết có hai hài tử mới tới sống ở chỗ này, liền bầu lấy tường

vây, thò đầu ngهن cổ, ngó nghiêng vào trong sân. Ta nghĩ Thiên Xu và Hoành Văn lớn lên trên thiên đnh, tuổi nhỏ đã dạn dày chín chắn, khó có được cơ hội trở lại thời thơ ấu một lần, nên tận hưởng cho trọn thú vui khi làm hài đồng mới được. Thế là ta liền khuyến khích bọn họ ra chơi cùng đám trẻ con nọ. Hoành Văn và Thiên Xu rất vui vẻ theo đám trẻ ra khỏi cửa, mãi tới tận khi trời sắp tối mới về. Lúc hai người bước vào sảnh nhỏ, vẻ mặt lại có chút gì đó là lạ.

Không ngờ một chuyện đi chơi này, lại “chơi” ra vấn đề.

Hoành Văn nói với ta: “Mấy đứa trẻ đó hỏi ta tên là gì, ta nói ta tên là Triệu Hoành, thế là bọn chúng lại hỏi ta, có gì người họ Tống ta lại họ Triệu. Ta phải cùng mang họ Tống như người mới đúng. Sao lại thế?”.

Thiên Xu cũng nhỏ giọng nói: “Bọn chúng cũng hỏi ta tên gì, ta nói tên là Thiên Xu, nhưng không có họ. Thế là bọn chúng liền nói ta cũng phải mang họ Tống”.

Ta gơ tay day huyệt thái dương, đáp: “Là vấn đề này sao. Thực ra để thuận tiện, trước mặt mấy người phàm đó ta đều tự xưng mình là cha của các người, ở dưới này, con trai phải theo họ của cha”.

Hoành Văn chớp mắt, cái hiểu cái không. Thiên Xu ngần ngừ chốc lát, cuối cùng vẫn tiếp lời: “Hồi chiều ta với Hoành Văn cùng mấy đứa trẻ đó chơi cờ, bọn họ đánh không thắng được, liền đập bàn nói, từ lần sau còn chơi cờ với bọn ta thì làm con làm cháu bọn ta luôn. Dưới trần gian, có phải làm con cháu người khác là một chuyện rất là mất mặt không? Vậy sao người lại...”.

Bản tiên quân nói mà mặt không biến sắc: “À, cái đó thì khác, đám trẻ đó đều nghĩ hai người cũng xấp xỉ tuổi chúng, ở dưới này, làm con cháu của một người xấp xỉ tuổi mình là chuyện rất đáng xấu hổ. Ta lớn hơn các người nhiều, giả làm cha con có thể tạm thời che giấu một phen, không để lộ thân phận trước mặt người phàm”.

Từ trước đến nay Thiên Xu vốn rất dễ lừa, quả nhiên nghe xong mấy lời ta nói liền dăm chiêu một hồi, sau đó cười nói: “Kỳ thực tuổi của chúng ta lớn hơn đám trẻ đó rất nhiều, cho nên bọn họ không nên nói mấy câu như thế, dù có nói thì đám trẻ đấy cũng có thiệt gì đâu, đúng không?”.

Ta nói: “Đúng vậy, nhưng không thể giải thích cho bọn chúng nghe được, nếu không thì chúng ta lộ tẩy hết rồi còn gì”.

Thiên Xu gật đầu: “Ừ”.

Nói chung, vấn đề cứ thế được giải quyết, thức ăn tối lần lượt được bưng lên.

Hoành Văn và Thiên Xu chẳng để ý tới mấy chiếc bánh bao mới mua về, cứ nhớ thương bánh bao của Hoàng Tam Bà mãi. Hoành Văn chỉ ăn có hai cái, Thiên Xu thì một cái. Ta nói: “Hay là ngày mai đổi sang mua bánh bao nhà khác, vẫn không ưng nữa thì làm sủi cảo ăn”. Mãi lúc này Hoành Văn với Thiên Xu mới hào hứng lên được chút xíu.

Sau khi Hoành Văn cho Cục Long ăn xong, bản tiên quân liền chiếu theo diễn tiến ngày hôm trước, cho hai người bốc thăm xem ai tắm trước. Hôm nay Thiên Xu bốc được lá [trước], sau khi tắm xong rồi liền trở về sương phòng, đến lượt Hoành Văn vào tắm. Sau khi bản tiên quân tắm xong, liền tới phòng Thiên Xu trước, đã thấy y đang say giấc nồng. Ta lại tới phòng của Hoành Văn, nhưng không thấy người đâu.

Nha hoàn nói: “Tiểu thiếu gia đã tới phòng của lão gia rồi ạ”.

Ta trở về phòng mình, quả nhiên trông thấy Hoành Văn đang ngồi trên giường, cầm một tờ giấy trên tay mà gấp, ngẩng đầu nhìn thấy ta liền cười. Trong khoảnh khắc ấy, mắt ta hoa lên dưới ánh đèn, lại nhìn thành Hoành Văn lúc thường ngày đang ngồi ở trên giường, khẽ mỉm cười với ta.

Ta bước vào trong phòng, nói: “Sao người không về phòng để ngủ? Giờ cũng đã muộn rồi”.

Hoành Văn nói: “Hôm nay ta ngủ trưa rồi, đến tối không thấy buồn ngủ, Thiên Xu ngủ rồi chẳng chơi với ta, nên ta tới tìm người”. Bản tiên quân ngồi xuống cạnh bàn, nói: “Nhưng buổi tối cũng có gì để chơi đâu, người vẫn cứ về phòng ngủ thì hơn”.

Hoành Văn nói: “Tống Dao, sau khi chúng ta rèn luyện dưới trần gian xong rồi, người có về thiên đnh cùng chúng ta không?”.

Về, đương nhiên phải về cùng rồi, Tru Tiên Đài có lẽ đang ngóng bản tiên quân còn hơn quả phụ ngóng chồng ấy chứ. Ta mập mờ cho qua chuyện: “Nếu Ngọc Đế cho ta về thì ta liền về”.

Hoành Văn lập tức cười, nói: “Thế thì tốt rồi, sau khi ta về thiên đình, sẽ lại tìm người chơi”.

Ta gật đầu đáp: “Được”.

Tiểu Hoành Văn ngồi trên giường, cầm tờ giấy gấp chơi trong tay, đóng đưa qua lại, trông hao hao một hai phần với bộ dạng phe phẩy quạt thường ngày của Hoành Văn lớn. Trái tim ta lại khẽ run lên.

Hoành Văn ngáp một cái. Ta nhin không được nói: “Tối hôm nay người có ngủ ở đây luôn không”.

Hoành Văn nói: “Cũng được. Về phòng thiền lắm”.

Ta tắt đèn, nằm lên trên giường, đắp chăn, Hoành Văn nhích lại gần người ta một chút. Ta chỉ nằm yên, mắt tròn tròn, nhớ lại vô số những việc đã xảy ra trong quá khứ, có chút hối hận.

Nếu sớm biết có ngày này...

Nếu sớm biết có ngày này, thì trước đây cũng chỉ có thể như thế mà thôi, được lợi đến mấy nghìn năm, thật ra cũng nên biết đủ.

Nhưng ta vẫn không kìm được mà nghĩ ngợi miên man, nếu như hiện giờ, người đang nằm bên cạnh ta là Hoành Văn của ngày thường.

Nếu như hiện giờ người đang nằm bên cạnh ta là Hoành Văn của ngày thường...

Chỉ còn lại có mấy ngày ở dưới trần gian mà thôi.

Đột nhiên thấy bi thương quanh quẽ dâng ngập trong lòng, chán chường suy sụp hết những ngày đọc thơ âu sầu, phú thê lương thuở trước, bỗng thấy có thứ kích động nào đó trào lên.

Ta nhồm người dậy, cúi xuống cơ thể bên cạnh, áp môi hôn.

Hoành Văn đang ngủ rất say, ậm ừ một tiếng, bàn tay lại nắm chặt lấy y phục của ta, thế là cơn kích động trong người ta lại càng được thể sức sôi dữ dội, ta đưa tay ôm lấy hân, tìm đến bờ môi kia, hân cũng liền ngoan ngoãn há miệng, đầu lưỡi trơn mềm đáp lại ta, cùng ta triền miên chẳng dứt, ta lại ôm lấy thân thể hân siết chặt thêm chút nữa...

Một thoáng giật mình, đột nhiên thần trí ta thanh tỉnh.

Ta vội vàng buông tay, ngồi dậy, tự ình một cái bạt tai. Tống Dao, tên súc sinh nhà người, đến cả đứa trẻ mười một mười hai tuổi cũng xuống tay được!!! Ngay cả cầm thú cũng không bằng!!! Ngọc Đế ơi, sao ta lại có thể làm ra chuyện tày trời như thế!

Ta loạng choạng mò tới bên bàn, uống một chén trà đã lạnh ngắt.

Hoành Văn, cứ cho hân là Hoành Văn đi nữa, thì giờ cũng chỉ là một đứa trẻ mười một, mười hai tuổi.

Ta lại uống cạn thêm một chén trà lạnh, đưa mắt nhìn bóng đêm thê lương đang len qua cửa sổ.

Hoành Văn, chỉ còn lại có mấy ngày này thôi, vậy mà người lại chỉ là một đứa trẻ, nói đúng hơn là một đứa trẻ chẳng biết Tống Dao là ai, là kẻ thế nào.

Ta thở dài ngao ngán, dù cho chỉ còn có mấy ngày, cũng không thể ngủ thế này thêm nữa.

20. Chương 20

Ta ngồi lặng bên bàn suốt cả một đêm.

Trời vừa tảng sáng, ta liền ra khỏi phòng, vào trong sân đứng một hồi, sau đó tới bên giếng xách thùng nước lạnh lên, lau qua mặt mũi, tiếp đẩy lại tản bộ một vòng nữa. Đến lúc đám tiểu tư nha hoàn rời giường, vừa ra khỏi cửa đã trông thấy bản tiên quân đứng trong sân, ai nấy đều rất hoảng hốt, lại tiến tới hầu hạ ta rửa mặt thêm lần nữa. Tiểu nha hoàn hâm một ấm trà xong, ta uống liền mấy ngụm, mãi đến khi trời sáng bánh, Thiên Xu và Hoàn Văn mới dậy.

Ta đã sớm sai tiểu tư lên chợ mua lấy hai lồng bánh bao nhỏ, đến bữa sáng thì mang lên, con mắt của Hoàn Văn và Thiên Xu lập tức sáng bừng. Hoàn Văn thò đầu gấp lấy một chiếc, há miệng cắn một miếng, lúng túng khen: “Ngon quá”. Thiên Xu cũng gấp lấy một cái bánh bao trong đĩa.

Hoàn Văn quay sang nói với ta: “Người bảo bọn họ ra ngoài mua đúng không, ăn ngon hơn hôm qua”.

Ta nói: “Nếu người thích thì sáng sớm mai lại đi mua tiếp”. Hoàn Văn lập tức nở nụ cười, vui mừng ra mặt. Thiên Xu đưa mắt nhìn đĩa tương ớt nhỏ đặt trên bàn, liền thử gấp bánh bao, chấm một chút xú, cắn một miếng nhỏ, sau đó vui vẻ nói: “Thì ra còn có thể ăn kèm gia vị nữa”. Hoàn Văn liền gấp ngay một cái khác, bắt chước Thiên Xu chấm thử, sau đó tròn xoe mắt nói: “Ấy, mùi vị lại khác một chút rồi này”.

Hai vị đồng tiên ngây thơ hồn nhiên, bản tiên quân nhìn mà không khỏi hân hoan trong lòng, đột nhiên nhớ tới chuyện tối qua, nhất thời như có tảng đá ngàn cân đè xuống đỉnh đầu. Ta quả thật là kẻ chẳng ra gì.

Hoàn Văn cau mày nhìn ta, hỏi: “Người có chỗ nào khó chịu à?”.

Ta cố giãn da mặt ra, cười rằng: “Đâu có”. Thiên Xu đương gấp một cái bánh bao, cũng chớp mắt nhìn ta.

Sau bữa cơm sáng, Hoàn Văn nói: “Bánh bao nhỏ rất ngon, nhưng vẫn không bằng bánh bao lớn ngày hôm trước”. Ai da, vẫn cứ nhớ mãi mấy cái bánh bao của Hoàng Tam Bà.

Đối mặt với chuyện này, bản tiên quân quả thực hết cách, bánh bao của mỗi nhà có hương vị khác nhau. Chỉ tiếc Hoàng Tam Bà không làm bánh bán. Hoàn Văn nhắc một hồi xong, cũng không thấy đề cập đến nữa, chạy đi cho hồ ly ăn.

Ta đứng phoir nằng ở trong sân, Thiên Xu thì không biết mò đâu ra một tập sách, ngồi đọc dưới mái hiên. Hoàn Văn cho hồ ly ăn xong, ra khỏi sảnh nhỏ, bước men theo hành lang đi về phía bản tiên quân, đến lúc bước ngang cửa nguyệt thông ra sân sau thì đột nhiên dừng bước, đưa mắt nhìn về phía trong cánh cửa một chút, sau đó lùi vào sân sau.

Bản tiên quân bất giác bước sang bên đó xem thử, chỉ thấy Hoàng Tam Bà đang dựa người vào cánh cổng sau, cùng trù nương nói đôi câu chuyện phiếm.

Hoàn Văn làm ra vẻ vô tình bước lại gần đó, đến khi lọt vào tầm mắt của Hoàng Tam Bà rồi liền dừng bước, mỉm cười cất tiếng chào hỏi.

Hoàng Tam Bà đương nhiên vui vẻ vô cùng, run rẩy đôi tay mà nói, tiểu thiếu gia quả là hiểu chuyện, lại không kiêu căng ngạo mạn.

Hoàn Văn cười hì hì, đáp: “Bà quá khen rồi, vẫn bồi còn phải cảm ơn bà mới đúng, mấy ngày qua ăn đủ loại bánh bao, chẳng có cái nào ngon bằng bánh bao bà cho cả, phụ thân và huynh trưởng cũng đều rất thích”. Khi hắn nói, trên gương mặt kia lộ rõ vẻ khao khát khôn cùng.

Hoàng Tam Bà vui mừng đến độ suýt không nói thành lời, một lúc sau mới run run đáp lại: “Nếu tiểu thiếu gia đã thích ăn, thì già này liền về hấp một ít mang sang”.

Hoàn Văn nói: “Thật vậy ư? Thật cảm ơn bà quá!”.

Bản tiên quân đứng một bên nhìn mà xấu hổ đến độ mồ hôi mướt mát, không biết cái trò “vòi” ăn này hắn học được từ đâu.

Giờ ta mà xuất đầu lộ diện thì thế nào Hoàng Tam Bà cũng sẽ tóm lấy ta mà khen lấy khen để, đông dài cả nửa ngày cho xem, bản tiên quân đứng bên cửa nguyệt xem một lúc, rất sáng suốt rồi đi.

Vừa mới trở lại hành lang, gã tiểu tư chạy đến nói, ngoài cửa có khách tới thăm, là một lão bà, nói rằng muốn gặp bản tiên quân.

Lão bà? Chẳng lẽ dạo này bản tiên quân lại đang “gặp vận” với các bà?

Bản tiên quân vào trong sảnh đón khách, tiểu tư dẫn lão bà vào, ta chăm chú nhìn một hồi, trông hơi quen quen, hao hao như bà lão cho Hoàn Văn với Thiên Xu hạnh đào, đậu phộng ở trên phố chợ.

Lão bà bước vào trong sảnh, cúi chào xong liền nói rõ tên tuổi: “Lão thân là Lữ Hồ Thị, xin thỉnh an Tổng công tử”.

Ta mời khách ngồi mà trong lòng nơm nớp không yên, hôm qua chỉ trông thấy mặt trên phố thôi, vậy mà hôm nay đã dò ra tên tuổi của bản tiên quân. Lão bà tới lần này nhất định có mục đích, một câu “an” này của lão bà đúng là “thỉnh” cho bản tiên quân nghỉ vãn gác trời.

Lữ Hồ Thị ngồi xuống ghế, đảo mắt nhìn cách bài trí trong sảnh một lượt, sau đó quay sang cười với ta: “Nhà Tổng công tử được bài trí thật khéo quá, mới vừa dọn đến mà đã sắp xếp đâu ra đấy thế này”.

Ta nói: “Đâu có, đều là công lao của người khác cả, chứ ta có tốn chút sức lực nào đâu”. Câu này là thực lòng đấy.

Lão bà liền tiếp lời luôn: “Công tử khiêm tốn quá rồi. Không biết công tử là người từ đâu tới?”.

Ta đành phải bịa chuyện: “Ta xuất thân từ vùng Giang Chiết[1]”.

[1]Giang Chiết: tên viết tắt của hai tỉnh Giang Tô và Chiết Giang

Lão bà nói: “Ai da, Giang Nam là một vùng đất tốt. Không biết lần này công tử đến thành chúng ta, định ở lâu dài hay chỉ tạm thời?”.

Ta mập mờ đáp: “Còn phải xem có sống hợp hay không, nếu sống tốt thì sẽ ở lại lâu dài”.

Lữ Hồ Thị nói: “Thật ra thành này tuy không lớn, nhưng cũng được coi như chốn sầm uất phồn hoa, quan trọng nhất là nó rất yên bình. Hiện giờ khắp nơi loạn lạc, mấy nơi như Đông Quận, Nam Quận thì chiến tranh liên miên, nghe nói gần đây triều đình còn phải phái binh, liên hợp với Đông Quận tấn công Nam Quận, tiêu diệt đến mấy tòa thành của Nam Quận rồi, còn cả tướng quân gì gì đó của Nam Quận nữa, lại bị chính binh sĩ của mình tạo phản, giết chết. Thời thế bất ổn, muốn ổn định một nơi cũng khó. Khắp thiên hạ này, những nơi có thể sống bình an như tòa thành này cũng chẳng có bao nhiêu, sao công tử không ở lâu một chút”.

Ta gật đầu hòa theo: “Bà nói rất phải”.

Lão bà vòng vo cả buổi như thế, rốt cuộc muốn nói gì đây?

Lữ Hồ Thị bưng tách trà trên bàn lên, nhấp một ngụm thanh cổ họng, sau đó đặt tách trà xuống, đôi mắt già nua nhìn thẳng vào bản tiên quân, nói: “Thứ cho già đường đột, không biết công tử năm nay bao nhiêu tuổi?”.

Không biết bà ấy hỏi vậy để làm gì. Lúc bản tiên quân thăng thiên thành tiên mới hai mươi ba tuổi, đương định mở miệng đáp hai mươi ba, may mà nhớ ra trong sân vẫn còn hai vị Thượng quân bộ dạng mười một mười hai tuổi đang sắm vai con trai của ta. Bản tiên quân liền đáp: “Tính tới nay đã sống uống mất ba mươi ba năm rồi”.

Lữ Hồ Thị giãn khuôn mặt nhăn nheo, lắc đầu nói: “Không giống, nếu không phải già này đã nhìn thấy hai vị tiểu thiếu gia của công tử, thì công tử có nói mình mới hơn hai mươi già cũng tin ngay”.

Nói cũng bằng thừa, cái mặt này của bản tiên quân vốn là mặt mới hai mươi mà!

Lữ Hồ Thị che miệng cười: “Công tử đương tuổi khỏe mạnh dẻo dai, hai vị thiếu gia vẫn còn nhỏ dại, không biết có từng nghĩ đến chuyện... đi thêm bước nữa chẳng?”.

Thì ra lần này lão bà tới, là để làm mối cho bản tiên quân.

Bản tiên quân vừa đến phàm trần một chuyến, đã lập tức có nhân duyên dang lên tận cửa, chẳng lẽ cái mệnh trọn kiếp cô loan của bản tiên quân có thể cải biến rồi?

Lão bà thấy ta cứ giương mắt nhìn mà không nói lời nào, liền tiếp:

“Chỗ già này đang có một mối nhân duyên tuyệt hảo muốn làm mối cho công tử. Phía bắc thành có một tiệm vải, mặt tiền không lớn, nhưng việc làm ăn lại rất thuận lợi. Vải vóc những hộ giàu có trong thành này mặc đều từ cửa tiệm nhà họ mà ra cả. Ông chủ Phùng của tiệm vải ấy có một cô con gái, năm nay vừa tròn mười bảy tuổi, tuy không phải là con gái nhà quyền quý, nhưng của hồi môn tuyệt đối chẳng nghèo nàn, cả tướng mạo lẫn nhân phẩm đều xứng đôi vừa lứa với Tổng công tử. Không phải già này nói bừa, chứ kể đến ngọn nguồn, vị tiểu thư cùng công tử cũng đã có đến hai lần duyên phận”.

Bản tiên quân nghe thấy có mấy tiếng lạch cạch ở sau bình phong, hẳn là Hoàn Văn và Thiên Xu đang ngồi nghe lén.

Đúng lúc này, Lữ Hồ Thị lại nói tiếp: “Duyên phận lần đầu, ấy là quần áo mà hai vị tiểu công tử đang mặc trên người chính là do tiệm vải nhà họ Phùng làm ra. Còn vài bộ y phục vẫn còn đang may dở. Về phần duyên phận lần hai, công tử hẳn vẫn còn nhớ rõ. Hôm qua, ngay trước sạp phấn son trên phố, có vị cô nương đã va phải ngài, nàng ấy chính là tiểu thư nhà họ Phùng. Đây chẳng lẽ không phải là ông Trời ban duyên hay sao!”.

Ta cười khan mấy tiếng, chuyện này đúng là đáng kinh ngạc thật, nhưng nhất định không phải Ngọc Đế ban duyên.

Ta thanh thanh cổ họng, sau đó nói bản thân tới thành này chưa được bao lâu, việc gì cũng còn lạ lẫm, huống hồ chuyện tái giá là việc đại sự, cần phải suy nghĩ kỹ càng. Tiểu thư họ Phùng đương độ thanh xuân, vào cửa nhà này làm mẹ kế, chỉ sợ nàng chịu thiệt, đợi sau khi ta cân nhắc kỹ càng rồi bàn cũng chưa muộn., cứ thế cứ thế, nói dông dài một hồi cho qua chuyện. Chờ đến khi cân nhắc kỹ càng xong xuôi, bản tiên quân hẳn đã bị lôi về thiên đình để lên Tru Tiên Đài từ lâu rồi.

Ý cười tràn ngập trên gương mặt Lữ Hồ Thị, bà nói: “Không vội không vội, chuyện này không vội, đợi công tử suy nghĩ vài ngày, già này sẽ lại tới xem sao”. Lại dông dài thêm một lúc nữa, lão bà mới cáo từ đi về, trước lúc đi còn nói: “Ông chủ Phùng còn nhờ già này chuyển lời cho công tử, y phục của hai vị tiểu thiếu gia đã làm xong rồi, đến giữa trưa mai sẽ sai người mang tới”.

Ta lại thốt thêm một câu cảm tạ, lúc này lão bà mới đi hẳn.

Ta vòng trở lại trong sảnh, bưng chén trà lên nhấp vài ngụm cho trơn cổ họng, chẳng ngờ thiếu nữ hôm qua chỉ va phải ta một cái đã đem lòng luyến mộ, đến hôm nay nhà người ta lại còn nhờ bà mối tới đề cập chuyện kết thông gia, nhìn vào đó là đủ thấy, phong thái xuất trần của bản tiên quân so với năm xưa hoàn toàn không hề suy giảm.

Hoàn Văn và Thiên Xu bước ra từ sau tấm bình phong.

Đôi mắt đen láy của Hoàn Văn nhìn ta không chớp: “Ban nãy bà lão kia tới, là để bảo rằng có người muốn làm phu nhân của người đứng không?”.

Ta nói: “Đúng vậy”.

Thiên Xu nhỏ giọng nói: “Có phải là người hôm qua ném cái khăn tay không?”.

Hoàn Văn chun mũi đáp: “Thần tiên không thể chung sống với người phàm được”.

Ta nói: “Chuyện ấy đương nhiên ta hiểu, vậy nên mới thoái thác rằng chờ thêm vài ngày nữa, đợi mấy hôm trôi qua, chúng ta hẳn cũng trở lại thiên đình rồi”.

Hoàn Văn mặt mày dần ra, cười: “Chúng ta cùng nhau về thiên đình sao?”.

Bản tiên quân chỉ cười ngoài mặt, đáp rằng: “Phải”.

Bấy giờ Hoàn Văn mới không cần vịn nữa, chạy tới sảnh nhỏ xem Cục Long thể nào.

Đến buổi trưa, quả nhiên tiệm may nhà họ Phùng đã sai một người làm công đem quần áo của Hoàn Văn và Thiên Xu tới. Lúc linh tiên thưởng, gã làm công cứ lén lút đưa mắt dò xét bản tiên quân mãi, hết như người đi mua thịt chọn sẫm soi nạc mỡ, rồi lại liếc trộm Hoàn Văn và Thiên Xu, đoán chừng là do ông chủ họ Phùng – cái người đương muốn làm cha vợ của bản tiên quân – đã sai gã đến thăm dò một phen. Chẳng biết lúc về gã sẽ miêu tả lại phong thái của bản tiên quân thế nào.

Ăn cơm trưa xong, lúc tiểu nha hoàn đang dọn bàn thì lại thấy tiểu tư chạy vào thông báo, nói rằng có khách đang đứng chờ ở cửa, khẳng khẳng muốn gặp bản tiên quân.

Sao hôm nay bản tiên quân nổi tiếng thế không biết.

Tiểu tư dẫn người vào, là một tiểu nha hoàn thanh tú đóng giả thư đồng, nói với ta bằng chất giọng trong veo: “Cô nương nhà ta sai ta đến đưa thiệp mời phẩm trà”. Nàng nâng hai tay, dâng lên một tấm thiệp thơm hương màu hồng phấn.

Ta chìa tay ra nhận, tiểu nha hoàn lại tiếp lời: “Không biết có thể mời công tử dời bước tới cửa sau, người ngồi trong xe đỗ ở bên ngoài, muốn đích thân chuyển tới công tử một câu mời”.

Ta tiện tay đặt tấm thiệp thơm lên trên bàn, sau đó cùng tiểu nha hoàn ra cổng sau, một cỗ xe ngựa buông rèm gấm đang dừng bên cửa, một tiểu nha hoàn khác đứng trước xe, cúi người nói với ta: “Tổng công tử, mời ngài đến trước xe ngựa, cô nương nhà ta có lời muốn nói với ngài”.

Bản tiên quân liền bước tới đứng bên cạnh rèm xe, từ trong rèm truyền ra giọng nói nhẹ nhàng: “Thiếp đích thân tới tận đây, hy vọng Tổng công tử vào xé chiều ngày hôm nay quá bộ đến Túy Nguyệt Lâu thưởng trà, không biết chàng có thể tới được hay chăng?”.

Gió nhẹ thông dong lướt qua, chẳng giống gió rét những ngày đông tới, lại tựa như gió xuân thảng Ba khiến lòng người ấm áp.

Ta nói: “Giai nhân đã đích thân đến mời, tại hạ sao dám không đi”.

Hai tiểu nha hoàn che miệng cười khúc khích, sau tấm màn, giọng nói quyến rũ kia lại vang lên: “Vây thiệp đây trở về Túy Nguyệt Lâu châm hương liệu, chỉnh dây đàn, chờ công tử ghé chơi”.

Xe ngựa quay đầu, chậm rãi rời đi, ta cũng nói với theo một câu đưa tiễn.

Trở về trong sảnh, thấy Hoàn Văn với Thiên Xu đang chụm đầu chung một chỗ, xem tấm thiệp thơm kia. Hoàn Văn ngẩng đầu nói với ta: “Trên này có viết, sẩm tối, mời người tới Túy Nguyệt Lâu uống trà. Mùi thơm nồng quá, chắc là của cái người ném khăn tay hôm qua chứ gì”.

Bản tiên quân gật đầu xem như thừa nhận, rút tấm thiệp hồng phấn khỏi tay hai người kia, nhét vào ngực áo.

Hoàn Văn và Thiên Xu đều giương mắt nhìn ta, Hoàn Văn nói: “Người muốn đi à?”. Ta ngáp một tiếng mà rằng: “Đi ngủ trưa thôi”.

Thiên Xu liền trở về phòng ngủ một giấc, Hoàn Văn lại theo ta, bản tiên quân đi một bước hần liền theo một bước, đến lúc tới cửa phòng của Hoàn Văn, ta mới mở cửa thay hần: “Đi ngủ đi”.

Hoàn Văn đáp một tiếng “ừ”, sau đó bước vào trong phòng, ta quay người về phòng mình, nhìn giường chiếu trống trơn quanh quẽ mà thở dài thườn thượt, đương định đóng cửa lại thì Hoàn Văn sải bước tiến vào.

Ta nhẹ nhàng nói: “Sao người không đi ngủ?”.

Hoàn Văn chớp mắt, chạy tới bên giường, ngồi lên trên chăn, nhe răng ra cười: “Ta thấy giường chỗ người nằm thoải mái hơn cái trong phòng ta”.

Ta lúc này hết như sủi cỏ đang chết gí trong nồi, vừa bị dầu chiên vừa bị hơi nóng hầm hấp, thật khó chịu biết bao. Bản tiên quân đành mở miệng đáp rằng: “Người đã thích gian phòng này thì chúng ta đổi cho nhau đi, từ trưa hôm nay người cứ ở phòng này, ta sẽ sang phòng người ngủ”.

Hoàn Văn đang lật chăn ra định nhảy lên giường, nghiêng đầu nói: “Sao phải thế, hai chúng ta ngủ cùng trên một cái giường cũng được chứ sao. Ta có thể ngủ trong phòng này với người mà”.

Ta đưa tay lên day trán: “Cùng ngủ trên một giường, kiểu gì cũng sẽ thấy chật chội. Người ngoan ngoan ngủ đi”. Sau đó xoay người dợm bước khỏi cửa, nghe thấy sau lưng vang lên tiếng Hoàn Văn xuống giường. Hần đứng sau lưng ta, nói: “Ta hiểu rồi, thật ra người không thích ngủ chung giường với ta”.

Ta quay người lại, nhìn gương mặt có phần ủ rũ của hần, cố dẫn lòng mình lại, không nói câu gì.

Hoành Văn gục đầu xuống, nói: “Ta hiểu rồi, ta không làm phiền người nữa, ta sẽ về phòng ngủ”, sau đó đẩy lại chân vào giường một chút, cúi đầu rời khỏi phòng. Ta nhìn theo hắn, lửa đốt dưới đáy nồi sủi cảo đang cháy rùng rục, dầu nóng sôi trào, chiên cho tâm can tì phế của ta vàng giòn tanh tách.

Ta đóng cửa lại, ngồi xuống bên bàn, uống vài chén trà xong bèn lấy chiếc khăn tay của cô nương Tình Tiên ra, ngó tới ngó lui. Chẳng lẽ cái cây già đã héo quắt cả nghìn năm như bản tiên quân đây, thật sự có thể nở ra mấy đóa đào rừng?

Trời gần xế bóng, bản tiên quân liền thay một bộ trường sam mới tinh, xúc cho hai ống tay thoảng hương thơm ngát. Hoành Văn dẫn theo một đám hài tử vào trong viện, đánh cờ luận thắng thua, Thiên Xu khư khư nghiền mực tàu với một chiếc bút lông, đứng đó làm trọng tài, vẽ mực lên trên mặt người thua. Cả một đám trẻ con, ngoài Thiên Xu và Hoành Văn ra thì hầu như mặt đều lem nhem cả. Ta dặn dò nha hoàn với tiểu tư, rằng tối nay ta không ăn cơm ở nhà, có thể sẽ về muộn, bảo bọn họ trông nom hai vị tiểu thiếu gia cho tốt, sau đó đi ra ngoài.

Bấy giờ Hoành Văn và Thiên Xu đang chơi rất hăng say, Thiên Xu thấy thế đặt bút xuống, chạy lại gần ta hỏi: “Người muốn đi ra ngoài à?”.

Ta nói: “Đúng thế, ta có chút việc”.

Thiên Xu “À” một tiếng, sau đó không hỏi thêm gì nữa. Hoành Văn nghiêng đầu nhìn ta, ánh mắt lóe lên, rồi lại vùi đầu vào ván cờ đang dở.

Bản tiên quân lần này ra phố, cuối cùng cũng coi như khách tìm hoa thơm cỏ lạ, dạo bước thong dong, không phải là thùng dầu to lôi theo bình dầu nhỏ như hôm trước nữa. Nhưng đáng tiếc, sắc trời đã gần tối, trên đường kẻ dọn hàng, người đóng quán, người đi đường vội vội vàng vàng, những thiếu nữ con nhà tử tế lại càng chẳng ra đường vào cái giờ này. Quả thật khiến lòng ta có chút cô đơn.

Lúc bước tới trước cửa Túy Nguyệt Lâu, sạp bán phần son kia vẫn còn chưa dọn dẹp, tiểu ca bày sạp rứt tay về, nhìn bản tiên quân vài cái xong liền đưa mắt về hướng Túy Nguyệt Lâu.

Lầu chuênh choáng trăng say, gác lụa là xinh đẹp, khúc tương tư mong nhớ, rượu tình ái thỏa thuê.

“Khúc nhạc này của thiếp, không biết Tống công tử nghe có lọt tai không?” Tình Tiên đẩy cây đàn cổ ra, nhìn ta cười đầy ẩn tình, gác lụa ngập vẻ xinh tươi.

Ta nói: “Đàn rất hay, còn hay hơn cả Hằng Nga trên cung Quảng Hàn”.

Tình Tiên che miệng cười: “Công tử đúng là biết đồ dành người khác, khen đến độ thiếp đây chẳng biết đáp thế nào cho phải”. Gót sen khê khàng bước tới cạnh ta, tay áo đỏ thướt tha khê cuộn, nâng bình rượu, lại rót đầy cho ta một chén rượu thơm.

Mãi tới khi trăng lên đến giữa bầu trời, ta mới lê bước chân đã ngà ngà men rượu trở về tiểu viện. Trước lúc rời đi, Tình Tiên có kêu ta một tiếng Tống lang, rồi nhét một chiếc túi thơm vào trong tay ta, giọng nói thoảng vài phần u sầu: “Không biết ngày mai có được chàng ghé tới thăm không?”. Bản tiên quân thở dài một tiếng, nắm lấy tay nàng mà nói: “Nếu đã mong nhớ giai nhân, sao có thể không trở lại”.

Chiếc túi rất thơm, lúc ta bước đi ngay cả gió thoảng bên người cũng như có mùi hương của nó. Bản tiên quân ôm theo hai vò rượu, bước về phòng, lại làm kinh động đến tiểu tư. Thế là tiểu tư liền vội vàng chuẩn bị nước nóng, ta tắm rửa một phen, men rượu cũng tỉnh đôi phần, quần áo tuy đã thay bộ mới, nhưng mùi hương của túi thơm kia vẫn phảng phất đâu đây.

Ta vốn định về phòng, làm vài chén giải sầu, rồi ngồi xuống đầu giường lấy túi thơm và khăn lụa ra trước, ngắm nghía một hồi, ngã người ra giường mà thiếp đi lúc nào không biết.

Sáng sớm ngày hôm sau, ta mở mắt ra, trên người đắp một tấm chăn, tay thì vẫn nắm chặt túi thơm và khăn lụa, đặt trước ngực, quần áo tối qua vẫn nguyên vẹn trên người.

Ta nhòm người dậy, gọi tiểu tư tới hầu hạ mình rửa mặt, lại trông thấy ở trên bàn, cạnh vò rượu đặt một chiếc đĩa con con, bên trên là hai cái bánh bao.

Tiểu tư nói: “Lão gia, tối hôm qua ngài ngủ thiếp đi, tiểu nhân không dám kinh động tới ngài, chỉ lấy khăn đắp cho lão gia thôi. Hai cái bánh bao này là do Hoàn Hảo tiểu thiếu gia giữ lại cho ngài lúc dùng cơm tối, tiểu thiếu gia cứ nhất định phải chờ ngài về, đưa cho ngài ăn bằng được. Nói sao cũng không chịu ngủ, đợi đến khi ngài tắm rửa xong, tiểu nhân mới theo tiểu thiếu gia bưng bánh bao qua bên này, thấy lão gia đã ngủ mất rồi, tiểu thiếu gia liền đặt bánh trên bàn rồi cũng trở về nghỉ ngơi”.

Bản tiên quân đưa mắt nhìn hai chiếc bánh bao, trong lòng lại bắt đầu bị dầu sôi chiên tanh tách, chỉ có thể đáp rằng: “Ta biết rồi”.

Đến giờ điểm tâm sáng, Hoàn Hảo mới ra khỏi phòng, giương mắt nhìn ta, nhưng không nói câu nào cả, ngồi xuống bàn. Bữa sáng này, cả Hoàn Hảo lẫn Thiên Xu đều ăn không ít.

Buổi sáng, Hoàn Tam Bà lại tới tìm trù nương nhà bản tiên quân nói chuyện phiếm, đúng lúc ta đang tản bộ trong sân. Ta trông thấy Hoàn Tam Bà, lại ngỏ lời cảm ơn bà ấy về mấy cái bánh bao.

Hoàn Tam Bà luôn miệng bảo đừng khách khí, sau đó nói với ta rằng: “Tổng tướng công, nghe nói cậu có ý kết thông gia với ông chủ Phùng, muốn lấy thiên kim nhà người ta về làm vợ, đúng không? Thật đúng là một mối nhân duyên tốt đẹp mà, cô nương nhà họ Phùng là mỹ nhân nổi tiếng của thành chúng tôi đây, hiền lương thực đức, cùng Tổng tướng công quả là một đôi uyên ương trời sinh”.

Ta nghe thế mà ngớ cả người, không khỏi hỏi lại luôn: “Chuyện này chẳng qua mới chỉ đề cập sơ qua, mấy thứ khác đều không phải thật đâu. Bà nghe lời đồn này từ đâu thế?”.

Hoàn Tam Bà nhìn ta một lượt từ đầu đến chân, cười nói: “Khắp thành này còn ai không biết, lẽ nào Tổng tướng công vẫn chưa đưa sính lễ đến nhà Phùng tiểu thư sao?”.

Bản tiên quân nghe mà đổ mồ hôi lạnh, đưa sính lễ??? Bản tiên quân mới vào thành này được có mấy ngày, thời gian đâu, sức lực đâu mà đi đưa sính lễ!

Qua bữa cơm trưa, Thiên Xu ngoan ngoãn đi ngủ, bản tiên quân đang định về phòng, lại nhìn thấy Hoàn Hảo ôm theo Cục Long từ sảnh nhỏ bước ra, hướng về phía phòng hán. Với thân hình hiện tại, Hoàn Hảo bế hồ ly vẫn có vài phần vất vả, ta đi về phía trước, Hoàn Hảo ngẩng đầu nhìn ta, cười: “Nhìn nó thui thui một mình ngủ ở sảnh nhỏ tội quá, ta đem nó về phòng ngủ chung”.

Ta thở dài một tiếng, vuốt lông của Cục Long một chút, nói: “Đặt nó ở trên giường, cũng ấm hơn”. Hoàn Hảo gật đầu, ậm ừ một tiếng, sau đó nghiêng nghiêng ngả ngả bế hồ ly vào trong phòng. Ta đứng ngoài cánh cửa phòng đã khép lại, bản thân một lúc. Cục Long bởi cứu Hoàn Hảo mới ra nông nổi này, dù sao cũng chẳng còn được mấy ngày, ngủ bên cạnh cũng coi như an ủi nó phần nào.

Sắc đêm vừa xuống, ta lại ngồi trong gác tử của Túy Nguyệt Lâu, nghe Tình Tiên đàn một làn điệu dân gian.

Một khúc thanh ca vừa dứt, Tình Tiên mềm giọng đẩy đưa, ngồi ngay bên cạnh thay ta rót rượu. Sợ bắc nền vón thành cục, chấy tí tách không ngừng, Tình Tiên rút trâm cài trên đầu ra khều bắc nền, ta nâng chén nhìn đèn, không kìm được thở dài một tiếng.

Tình Tiên nghe thấy tiếng thở dài của ta, thong thả đứng dậy, bước tới ngồi xuống trước bệ đàn, so lại dây, gảy một khúc nhạc du dương, tựa như thiếu nữ sầu thu, triền miên u oán.

Âm thanh réo rắt thiết tha vừa dứt, Tình Tiên ngồi dưới ánh đèn nở nụ cười, lại trở về rót rượu cho ta, lúc bước ngang qua bóng của ngọn đèn, nàng liền làm như vô tình nghiêng người qua một bên, tay áo nâng lên tựa như đang lau lệ. Đến lúc nàng quay người lại, gương mặt lại vẫn hiện nét cười. Lúc Tình Tiên cúi người rót rượu, ta nhìn gương mặt nàng, nói: “Vì có gì giai nhân lại sinh nỗi hờn thu?”.

Tình Tiên tức cười đáp: “Công tử lại giỡn thiếp rồi, ban nãy thiếp bước dưới ngọn đèn, bị khói xông vào cay mắt. Có điều công tử vốn là khách phong lưu đương độ xuân phong đặc ý, vì có gì lại ngồi dưới trăng thở than thu vắng?”.

Bản tiên quân nói: “Vô duyên lại gặp mặt, gặp mặt lại vô duyên, trăng sáng trên cao, có thể nhìn lại không thể hái”.

Tình Tiên che miệng đáp: “Vây là âu sầu vì tình, xé ruột xé gan rồi. Không biết giai nhân nào khiến cho chàng phải tương tư đến khổ đau như thế. Thiếp nghe nói Tống công tử vừa mới vào thành đã lập tức có tơ hồng đưa đến tận cửa, chuẩn bị cùng tiểu thư nhà họ Phùng kết mối lương duyên. Vây sao còn vướng vào nỗi khổ tương tư?”

Té ra tất cả dân chúng sống trong thành này đều biết, tin tức nhanh hơn chớp giật.

Ta nói: “Tình Tiên cô nương xinh đẹp hơn người, hoa thơm cỏ lạ trông cũng thẹn đôi phần, niên thiếu phong lưu, khách quyền cao chức trọng bỏ cả ngàn vàng chỉ vì muốn cùng nàng một tối vu sơn, vì cớ gì còn ủ ê rơi lệ”.

©STENT: www.luv-ebook

Tình Tiên cúi đầu, nhẹ giọng thở than: “Công tử hà tất phải trêu đùa thiếp. Việc thiếp làm là dựa vào lan can kia, bán tiếng cười kiếm sống, phẩm giá hay vẻ ngoài cũng chỉ là thứ trưng cho đẹp mà thôi. Giống như một món hàng trên sạp, ai trả đủ tiền liền về tay người ấy, bất kể đó là ai”.

Lời vừa dứt, thân người nàng khẽ run lên. Tình Tiên ngẩng đầu, miễn cưỡng cười với ta: “Thiếp nhất thời xúc động, đã làm mất hứng của công tử, xin công tử đừng trách tội. Để thiếp đàn, đàn thêm cho công tử nghe một khúc nữa...”.

Ta thở dài nói: “Nếu nàng có nỗi khổ gì thì hãy nói ra đi, đừng dồn nén trong lòng, cổ tử ra cứng cỏi, chưa biết chừng ta còn có thể giúp nàng một tay”.

Tình Tiên kinh ngạc nhìn ta, cắn môi, đột nhiên dùng tay áo che đi hơn phân nửa mặt, hai hàng lệ lăn dài trên má, nghẹn ngào nói: “Công tử, chàng cứ để thiếp đàn cho chàng nghe một khúc nữa đi... Đợi mấy ngày nữa, có lẽ thiếp chẳng còn cơ hội nào để đàn cho chàng nghe... Cháu trai của Trương viên ngoại trong... trong thành đã bàn xong với ma ma chuyện chuộc thân cho thiếp rồi... Vài hôm nữa là đại thọ sáu mươi sáu tuổi của thúc thúc hần, đến lúc đó, hần sẽ dâng thiếp cho Trương viên ngoại làm quà... Thiếp... Thiếp...”. Lời nói đến đây, nàng ấy đã khóc không thành tiếng.

Lòng thương hại của bản tiên quân nhất thời lại trào lên, khắp thế gian này dù trên trời hay dưới đất, đều có quá nhiều chuyện vượt ngoài tầm với.

Ta thở dài, bước tới bên cạnh nàng, ôn tồn nói: “Đừng khóc nữa, để ta nghĩ cách gì đó giúp nàng”.

Tình Tiên run rẩy, ngẩng đầu nhìn ta, sau đó bất thành linh lao thẳng vào vòng tay của bản tiên quân, nước mắt òa khóc.

Khi mang theo nửa vạt áo đầm lệ giai nhân rời khỏi Túy Nguyệt Lâu thì đường xá đã không một bóng người, nhưng sạp bán phấn son cạnh đó vẫn còn đang bày hàng, tiểu ca trông hàng ngồi bên lề đường, tay vùi trong ống áo. Hần anh ta đang đợi xem liệu có vị khách tìm hoa nào tới Túy Nguyệt Lâu, tiện tay mua cho anh ta một hộp phấn thơm tặng cho chị em ở trong kia không. Trên thế gian này liệu có thứ gì dễ dàng? Kiểm bát cơm ăn cũng thật khó khăn.

Nửa đêm, ta lại trở về tiểu viện. Sau khi tắm rửa xong, tiểu tư há miệng ngáp ngáp dài trở về phòng ngủ. Bản tiên quân ngồi dưới ánh đèn, hoàn toàn không buồn ngủ chút nào. Ta đưa mắt nhìn hai vò rượu đặt trên bàn, cầm một vò rồi bước ra sân, há miệng uống liền mấy ngụm.

Bốn phía lặng ngắt như tờ, gió lạnh thấu xương, qua đêm nay, thời gian lại ít đi một ngày.

Bỗng thanh âm vang lên sau lưng ta: “Sao người chưa ngủ?”.

Ta quay đầu lại, trông thấy một dáng người nho nhỏ đang đứng trước mặt ta, chính là Thiên Xu.

Ta ngăn người trong chốc lát, mới lên tiếng: “Ta không ngủ được, ra ngoài này đứng một lúc”. Đôi mắt trong suốt của Thiên Xu nhìn về phía tay ta, bản tiên quân cúi đầu trông vò rượu, cười khan nói: “À, đây là thứ rượu ngon chốn phàm trần, sau khi trở về thiên đình rồi chỉ sợ không còn cơ hội uống nữa, cho nên nhân lúc còn có thể, tranh thủ uống nhiều một chút”.

Thiên Xu lặng lẽ nhìn ta, tựa như đã tin. Bản tiên quân đặt vò rượu xuống cạnh hòn non bộ, cởi áo ngoài trên người xuống, quần trên người y: “Gió đêm rất lạnh, người mau về phòng ngủ đi”.

Thiên Xu đột nhiên hỏi: “Ta... có phải đã từng chịu thương tổn gì không?”.

Ta giật thót, chẳng lẽ Thiên Xu đã khôi phục được phần nào rồi? Bản tiên quân chẳng nghĩ ngợi gì đã đáp luôn: “Hiện giờ người đang ở trần gian, chẳng qua nhất thời không thích ứng, đợi vài ngày nữa trở lại thiên đình, tự nhiên sẽ hiểu rõ ràng mọi chuyện”.

Thiên Xu nghe vậy xong cũng rất ngoan ngoãn “ừ” một tiếng rồi trở về phòng ngủ, trước lúc đi còn quay lại nhìn ta nói: “Người cũng nên đi ngủ sớm một chút”.

Ta dõi mắt nhìn theo bóng lưng Thiên Xu đang bước vào phòng, mấy ngày này, ta gặp Thiên Xu, đều là những khi ở chung với Hoành Văn, chưa thấy có gì khác lạ. Đêm nay chỉ trông thấy một mình Thiên Xu, lại nhìn bóng dáng y, cứ cảm giác như đã từng quen biết, tựa hồ... tựa hồ rất nhiều năm về trước đã từng thấy, từng quen... Có lẽ tiểu Thiên Xu với Thiên Xu đã trưởng thành vẫn có nhiều điểm tương đồng, mới khiến bản tiên quân cảm thấy quen thuộc.

Ta lại nhấc vò rượu lên, tu ừng ực, dốc tới khi thấy đáy, bốn phía vẫn lặng thinh, gió đêm lạnh đến tê người. Ta nhẹ nhàng bước tới trước cửa phòng Hoành Văn, lách người vào.

Quả nhiên, hồ ly đang ngủ trong chăn của Hoành Văn, vừa phát hiện ra bản tiên quân bước vào phòng, nó lập tức chui từ trong chăn ra, nhảy phốc xuống đất. Ta búng ngón tay khiến nó mê đi, xách nó ra ghế tựa.

Ta ngồi bên mép giường, cúi đầu nhìn gương mặt đang ngủ của Hoành Văn. Không biết những ngày có thể nhìn hân thể này còn bao nhiêu. Ta kéo lại chăn cho Hoành Văn, nhẹ nhàng chạm vào gương mặt hân, không kìm được thì thầm: “Hoành Văn, người khôi phục nguyên dạng trước khi ta lên Tru Tiên Đài được không, một ngày, một đêm thôi cũng được”.

Ta nhét hồ ly vào lại trong chăn của Hoành Văn, lại thay hân đệm kín góc chăn, vội vã rời đi.

Ta trở về phòng, ánh đèn đơn độc chiếu, trống trải vô cùng. Ta thổi tắt ngọn đèn, leo lên giường nằm.

Sáng hôm sau, ta không cẩn thận ngủ quên, mãi tới khi mặt trời lên cao gần ngọn sào mới tỉnh dậy. Tiểu tư nói hai tiểu thiếu gia đã ăn bữa sáng trước, giờ đang ở cả trong sân. Ta ậm ờ một tiếng biết rồi, sau đó vội vội vàng vàng dùng cho xong bữa, mới thông dong bước ra sân.

Hoành Văn đang cùng một đám trẻ chơi đồ xúc xắc, trông thì hình như là chơi thật, ăn thua bằng tiền, trước mặt Hoành Văn chất đầy một đồng tiền xu, đám trẻ con thua đến độ vò đầu bứt tóc. Thiên Xu thì lại ngồi cạnh chiếc bàn đá ở một bên, lăm lăm giấy bút, đang vui đầu viết gì đó.

Ta bước lại gần xem thử, trước mặt Thiên Xu có mở một quyển sách, cạnh tay thì chất một tập giấy viết chỉ chút toàn chữ là chữ, hình như y đang chép sách.

Ta cầm một tờ giấy lên xem, kinh ngạc nói: “Chép Luận ngữ? Cái này hình như là bài tập tiên sinh Tây Tịch giao về nhà mà”.

Thiên Xu ngẩng mặt lên, gật đầu đáp: “Đúng thế, ta không biết đồ xúc xắc, ban này mới bị thua. Bọn chúng nói không cần tiền của ta, nhưng lại bắt ta giúp chúng làm bài tập mà tiên sinh ở trường giao cho. Tiên sinh của bọn chúng mấy hôm trước bị bệnh, dùng mất mấy buổi học rồi, ngày mai lên lớp là phải nộp bài tập ông ấy giao. Bọn chúng phải làm xong hết bài tập thì mới chơi với chúng ta được”.

Vậy là người liền giúp chúng nó chép ư, ta lăm bằm trong bụng, cái đám ranh này nghĩ tiên sinh của chúng nó dốt lắm chắc, một đám bài tập nộp lên, bài nào bài này đọc một nét chữ, đến lúc đó thì cả đám cứ chờ mà lãnh đủ.

Ta tiện tay cầm cả tập giấy lên xem, lật vài tờ, liền kinh hãi. Mấy tờ giấy kia, nét chữ có nghiêng đông ngả tây, có nhỏ nhắn đáng yêu, có khoa trương can rở, nhìn kiểu gì cũng không ra nét chữ của một người. Lại đưa mắt ngó tờ giấy Thiên Xu đang viết, vuông vức chỉnh tề, có góc có cạnh, lại là một nét bút hoàn toàn khác.

Ta ngạc nhiên hỏi: “Chỗ này đều do người viết à?”.

Thiên Xu dừng bút, gật đầu đáp: “Đúng vậy, ta bảo bọn chúng mỗi người viết vài chữ cho ta xem, cũng không biết có bắt chước được giống không nữa”. Y nói xong lại cầm bút viết tiếp, tờ giấy kia chẳng mấy

chốc kín đặc. Thiên Xu gác bút xuống, đưa tờ giấy cho ta, để ta đặt nó lên tập giấy kia. Ta nhận lấy tờ giấy từ tay y, đột nhiên thấy sao mà quen quá, tình ấy cảnh này, cũng như đã trông thấy ở đâu rồi. Chẳng lẽ lúc còn ở thiên đình, lúc Thiên Xu viết chữ vẽ tranh, từng có thời điểm nào đó giống hệt tình cảnh bây giờ. Đoán chừng Thiên Xu cũng nhìn ra bản tiên quân có đôi chút thất thần, nhìn ta chăm chăm đầy nghi hoặc. Ta đặt tập giấy về lại chỗ cũ, lững thững rời đi.

Đám trẻ ranh đang cùng Hoàn Văn chơi đồ xúc xắc có lẽ thấy ta đứng một lúc lâu trước bàn Thiên Xu, nên hơi chột dạ, vừa chơi vừa len lén liếc bản tiên quân, đứa nào đứa ấy đều lộ vài phần sợ sệt.

Hoàn Văn vừa mới thắng thêm được mấy đồng tiền, ném vài đồng tiền con con trước mặt mình, nói: “Đừng sợ, lão gia không nói với thầy của các người đâu”.

Mấy đứa trẻ đều tròn xoe con mắt ra nhìn bản tiên quân, ta liền nở nụ cười hòa ái, nói: “Ta không nói đâu”. Vừa nói dứt lời, đám trẻ con đã vui sướng ngất trời, cứ như vừa được tha thứ tội gì ghê gớm lắm, luôn mồm kêu đa tạ bá phụ, miệng ngọt như bôi mật vậy. Mấy tiếng bá phụ này, quả thực khiến bản tiên quân trong lòng buồn vui lẫn lộn.

Chơi thêm vài vòng nữa, mấy đứa trẻ kia đã bị Hoàn Văn hạ đo ván, vẻ mặt vô cùng bi thảm. Đám tiền xu trước mặt Hoàn Văn cũng lớn ra trò, phỏng chừng tiền riêng mua quà vật của đám trẻ này đều ở đồng đó hết rồi. Một thằng bé cúi đầu, chằm chằm thả cục xúc xắc xuống: “Không chơi nữa”.

Hoàn Văn vận lưng một cái: “Không chơi nữa chứ gì, vậy thì thu dọn thôi”. Hắn nhặt viên xúc xắc lên, thả vào trong bát, sau đó đẩy đồng tiền xu trước mặt, cười mỉm: “Các người mau cầm tiền về đi, đếm cho cẩn thận, đừng để bị đứa bên cạnh lấy mất đó”.

Đám trẻ ranh nghe thế liền thộn cả ra, đợi đến lúc hoàn hồn lại, cũng có tí khí phách mà đứng yên tại chỗ. Trong đám có một đứa gương mặt đỏ bừng, ấp a ấp úng: “Đại trưởng phu dám chơi dám chịu, chúng ta thua người thì chính là thua người”.

Hoàn Văn cười nói: “Lúc chơi cũng có nói thắng sẽ được tiền đâu, chỉ lấy tiền xu ra tính kết quả thôi, vốn dĩ nên trả lại mà. Nếu các người muốn luận thắng thua thì thế này đi, đợi đến khi ta vào trường học rồi, nếu lúc đó mà ta lại thắng nữa, thì các người cũng phải giúp ta chép bài tập, được không?”.

Mấy đứa trẻ chớp chớp mắt, gật đầu, sau đó lập tức vui vẻ vô cùng, ủa lên ai cầm tiền người nấy, nhét vào trong túi. Nhét tiền xong rồi lại dềnh dang, chẳng đứa nào chịu đi. Có đứa ấp a ấp úng hỏi: “Có muốn chơi trò khác không?”.

Hoàn Văn nói: “Hả? Không phải ban nãy mới nói không chơi nữa sao?”.

Đứa bé vừa nói chuyện đỏ bừng cả mặt: “Ban nãy nói không chơi là không chơi đồ xúc xắc, giờ chúng ta đánh cờ có được không?”.

Hoàn Văn gật đầu đáp: “Được”.

Thế là bàn cờ bày ra, cả đám lại lẫn xả vào nhau.

Bản tiên quân trở lại hành lang, kê một cái ghế rồi ngồi xuống, xa xa mà trông, coi như một niềm vui.

Nhớ năm đó khi ta còn nhỏ, cũng bỏ bê bài vở cùng bạn đồng môn hoặc anh em họ đùa nghịch suốt cả ngày, cũng vì thế mà ăn không ít gậy của ông già nhà ta. Giờ nhớ lại những năm xa xôi ấy, thật thú vị vô cùng.

Đám trẻ con nghịch tới tận giờ cơm trưa, người lớn của các nhà đều thò đầu vào cửa viện, gọi “về ăn cơm”, bấy giờ chúng mới lưu luyến không thôi mà giải tán. Lúc này bài tập đã được Thiên Xu chép cũng tương đối, mấy đứa trẻ nhét bài tập của mình vào trong ngực, hớn hờ rời đi.

Tiểu Tư nói với ta: “Lão gia, nhà bếp đã chuẩn bị xong cơm từ lâu rồi, đã dọn bàn được chưa ạ?”.

Ta gật đầu nói: “Dọn bữa trưa ra đi”.

Bữa trưa, Hoàn Văn ăn rất nhiều, ưng nhất món cà chiên, ta vươn tay định để cái đĩa ấy đổi đến trước mặt hắn, Hoàn Văn đã dùng đĩa đè đĩa lại, nói: “Không cần đâu, ta gấp được mà. Nếu không thì người gấp giúp ta mấy miếng vào đĩa của ta cũng được”. Ta gấp cho hắn một ít cà chiên vào đĩa, Hoàn Văn liền nói một tiếng cảm ơn.

Thiên Xu thì lại ăn ít hơn mấy hôm trước đôi chút. Ta trông y chỉ ăn có non nửa bát cơm, liền ôn tồn nói: “Người ăn thêm một chút đi, món măng trúc xào chay hôm nay nhà bếp làm người còn chưa nếm, gấp thử một miếng xem vị ra sao”.

Thiên Xu liền bưng bát lên, nếm một chút măng, vậy mà cũng ăn hết được bát cơm trên tay, lại thêm được nửa bát canh nữa, bản tiên quân trông vậy cũng rất mừng.

Sau bữa cơm, nha hoàn bắt đầu thu dọn bát đĩa, ta biết Hoành Văn nhất định sẽ không quên cho hồ ly ăn, liền bảo với người hầu, bưng đĩa trứng tráng lên đi. Hoành Văn liền chen lời: “Sáng nay ta đã bảo nhà bếp đổi trứng tráng thành gà hầm xắt miếng rồi, mấy ngày này cứ cho nó ăn trứng tráng mãi, chắc nó cũng ngán rồi, hôm nay đổi vị một chút”.

Ta xoa đầu hần, nói: “Vậy làm thế đi”.

Một cái bát lớn đầy gà hầm xắt miếng gồm cả nước, ta chỉ sợ Hoành Văn run tay, nước hầm sánh ra lại bỏng tay, bèn đỡ lấy bát, giúp hần bưng vào trong phòng. Hồ ly lúc này đương chớp mắt, nằm trên ghế chờ Hoành Văn tới dứt cho ăn. Ta đặt bát hầm xuống, nói: “Đợi lát nữa nó ăn xong, người cũng ngoan ngoãn đi ngủ đi”.

Hoành Văn đáp: “Ta biết rồi”.

Ta trở về phòng, ngẫm nghĩ về chuyện chiều tối nay tới Túy Nguyệt Lâu, ngẫm một lúc, lại không nhịn được rút khăn sa cùng túi thơm của Tình Tiên ra ngẫm. Ban nãy bản tiên quân quên đóng cửa, một cơn gió thổi vào trong phòng, ta ngẩng đầu, trông thấy Hoành Văn đang bước vào, ánh mắt dán chặt lên chiếc khăn sa và túi thơm đương nằm gọn trong tay ta.

Ta vội vàng đặt hai thứ ấy xuống: “Sao người còn không đi ngủ”.

Hoành Văn nói: “Ta muốn sang đây xem một chút, đợi lát nữa sẽ về ngủ ngay”, hần bước tới bên giường, nhặt túi thơm ở trên giường lên, vờ về một chút, nói: “Thơm quá”.

Ta gơ tay lấy lại túi thơm, nói: “Người mau về ngủ đi”.

Hoành Văn nghiêng đầu nhìn ta, cười: “Đợi đến tối người lại muốn đi thăm nàng à?”.

Bản tiên quân tự cảm thấy được vấn đề này không thích hợp để nói nhiều trước mặt Hoành Văn-tuổi-nhỏ, liền mập mờ nói: “Có mấy việc khẩn cấp cần làm”.

Hoành Văn lại nhìn ta một cái, nói: “Ừm”, sau đó há miệng ngáp: “Vậy người ngủ đi, ta mệt rồi, cũng về phòng đây”. Sau đó quay người bước khỏi phòng. Ta theo hần ra tận cửa, nhìn đến khi hần bước vào phòng. “Két” một tiếng, cửa phòng hần khép lại, bấy giờ ta mới thở dài, cũng đóng cửa phòng mình lại.

21. Chương 21

Khi trời nhá nhem tối, bản tiên quân lại tới Túy Nguyệt Lâu.

Nhưng lần này không tới phòng Tình Tiên.

Hôm qua ta đã cùng tú bà lập một tờ khế ước, nhân lúc cháu trai của gã viên ngoại gì gì đó còn chưa kịp tới ngã giá Tình Tiên. Ta đi trước hần một bước, nói với tú bà rằng ta muốn chuộc thân cho nàng, ra giá năm ngàn lượng vàng, tú bà vừa nghe xong vui mừng hơn hờ nhận lời luôn.

Ta đặt tờ ngân phiếu năm ngàn lượng vàng xuống trước mặt tú bà, bà ta cười hệt như đóa hoa xuân, nói: “Đa tạ công tử, từ hôm nay trở đi, Tình Tiên đã trở thành người của công tử rồi”.

Các cô nương của Túy Nguyệt Lâu vây quanh Tình Tiên, đưa nàng ra ngoài. Tình Tiên nhìn ta, cúi đầu thật thấp, khóe mắt ngấn lệ. Mấy ngày này bản tiên quân ở dưới nhân gian, cũng coi như đã làm được một việc thiện.

Tú bà còn có lòng chuẩn bị một cỗ kiệu nhỏ màu hồng, tiễn Tình Tiên đi. Vậy là, dưới ánh nhìn chòng chọc của dân chúng nửa thành, bản tiên quân đạp lên bóng đêm, dẫn kiệu nhỏ của Tình Tiên về tiểu viện.

Tình Tiên xuống kiệu, cùng bản tiên quân bước qua cửa viện. Đám nha hoàn, tiểu tư, trù nương đang đứng bên trong, nhìn thấy thế đều đứng ngậy ra như phỗng, cái chậu đồng trong tay tiểu tư rơi xuống đất, “choang” một tiếng rõ to.

Tình Tiên đứng bên cạnh ta, giống như một đóa hoa hải đường đang e ấp sương đêm, sợ hãi cúi đầu.

Ta trông thấy Hoàn Vãn và Thiên Xu một trước một sau bước từ sảnh chính ra, đứng ở hành lang, nhìn chằm chằm vào bản tiên quân và Tình Tiên, nhìn một vòng từ trên xuống dưới.

Bản tiên quân nói với mọi người: “Vị Tình Tiên cô nương này sắp tới sẽ tạm ở lại đây mấy ngày, các người hãy đi thu dọn một gian phòng cho nàng ấy trước đi”.

Nha hoàn, tiểu tư với trù nương đều là những người cực kỳ lạnh lợi, tiểu tư nhặt ngay cái chậu đồng dưới đất lên, lập tức đáp: “Vâng vâng, tiểu nhân lập tức đi ngay”. Một nha hoàn bước tới đỡ lấy tay Tình Tiên, nói: “Cô nương, xin mời vào trong nghỉ ngơi trước đã”. Một nha hoàn khác thì quay sang nói với Thiên Xu và Hoàn Vãn: “Giờ cũng đã khuya, nô tỳ xin hầu hạ hai tiểu thiếu gia về phòng nghỉ trước”. Hoàn Vãn và Thiên Xu liền cùng nha hoàn đó quay về phòng.

Nha hoàn đỡ Tình Tiên vào trong sảnh nhỏ, dâng trà lên, bảo rằng nước nóng đã chuẩn bị xong. Tình Tiên nhấp vài ngụm trà, sau đó liền theo chân nha hoàn đi tắm rửa.

Ta dặn dò đám nha hoàn hầu hạ nàng cho cẩn thận, sau đó bước tới ngoài sương phòng, do dự một lúc mới đẩy cửa phòng Thiên Xu trước. Lúc này Thiên Xu đang ngồi bên ngọn đèn, cầm một quyển sách trên tay, đọc vô cùng chăm chú. Thấy ta bước vào, y liền đặt sách xuống, ta hỏi: “Vẫn còn thức sao? Người ngủ sớm chút đi”.

Thiên Xu đáp: “Ta biết rồi”, sau đó lại ngập ngừng: “Vị Tình Tiên kia...”.

Ta nói: “Nàng bị một nhà phú hộ dồn ép, ta thấy nàng rất đáng thương, mới giúp nàng chuộc thân. Đợi ngày mai sẽ hỏi nàng, xem còn thân thích nào có thể nương tựa không. Có lẽ chỉ ít hôm nữa chúng ta sẽ trở lại thiên đình, trước khi quay về ta sẽ cố gắng thu xếp ổn thỏa cho nàng, cũng coi như lần này đến nhân gian làm được một chuyện công đức”.

Thiên Xu gật đầu, cái hiểu cái không, rồi gấp sách lại, ngoan ngoãn lên giường đi ngủ, ta bước ra khỏi phòng y, vào phòng của Hoàn Vãn.

Hoàn Vãn đang ngồi trên giường, cởi đám vải băng trên người Cục Long ra. Ta lại gần xem thử, mấy ngày nay ta dùng phép tiên trị thương cho nó, Hoàn Vãn cũng thi triển chút tiên pháp nho nhỏ, vết thương của Cục Long đã khỏi hẳn rồi. Chỉ có điều lông chỗ bị thương còn chưa mọc lại hết, tro ra mấy mảng da.

Ta nói: “Nó càng ngày càng có sức sống”.

Hoàn Vãn cười nói: “Đúng vậy, vết thương đã lành hẳn rồi”. Nói đoạn vươn tay vuốt ve lưng của hồ ly, nó liền thè lưỡi, liếm láp bàn tay còn lại của Hoàn Vãn.

Ta xách cổ hồ ly lôi ra chỗ khác, ngồi xuống mép giường: “Trời cũng đã khuya. Người đi ngủ sớm chút đi”.

Hoàn Vãn ngáp dài, nói: “Nghe người nói vậy, ta cũng thấy hơi mệt rồi đây”.

Ta đành nói: “Vậy người đi ngủ trước, ta về phòng đây”.

Hoàn Vãn cười: “Ừ”.

Bản tiên quân ra khỏi phòng Hoàn Vãn, bước tới căn phòng cuối hành lang, đẩy cửa ra.

Tình Tiên đang ngồi dưới ngọn đèn, khoác trên người bộ sa y mỏng tựa cánh ve, gương mặt e thẹn lại pha chút ngượng ngập, nhìn ta bằng ánh mắt đong đầy tình ý.

Ta đứng trước cửa, cười thật tao nhã: “Tình Tiên cô nương, cô nương cứ nghỉ ngơi trước đi, nếu có chỗ nào không quen, ngày mai hãy tới nói với ta”, sau đó bản tiên quân xoay người bước ra khỏi cửa.

Tình Tiên đứng sau lưng ta, buồn bã nói: “Nếu công tử đã chuộc thiếp, vậy thì từ nay trở đi thiếp đã là người của công tử. Chẳng lẽ công tử ghét bỏ Tình Tiên là thân hoa tàn liễu dập, khó mà xứng bậc quân tử như chàng?”.

Ta đành quay người lại đáp: “Tình Tiên cô nương sao lại nói vậy, tại hạ chuộc thân cho nàng, vốn chỉ là ra tay giúp đỡ. Nàng cũng không cần phải mang nặng ân huệ làm gì. Tạm thời hãy cứ ở lại tẽ xá một hai ngày. Nếu nàng còn thân thích nào có thể nương tựa được, hoặc giả có người trong lòng thăm thương trộm nhớ, chỉ cần nói với ta một tiếng, ta sẽ giúp nàng an bài cho ổn thỏa”.

Tình Tiên ngơ ngác nhìn ta, đột nhiên bưng mặt khóc rống: “Công tử nói vậy, chẳng lẽ đang hoài nghi thiếp đó sao. Công tử cũng biết, ngày đó chàng dạo qua Túy Nguyệt Lâu, thiếp liền mên mộ phong thái của chàng, mới mặt dày mày dạn lấy khăn lụa làm mai, mong có thể cùng công tử kết duyên. Công tử thay thiếp chuộc thân, thiếp đây vui mừng còn chẳng hết, tưởng rằng cuối cùng ông Trời cũng mở mắt, Phật tổ phù hộ. Ai ngờ... Công tử... công tử... lại nói như thế với thiếp... Thiếp... thiếp...”.

Ta thở dài nói: “Tình Tiên cô nương, đâu phải nàng không biết, tại hạ đã sớm có người trong lòng, nhưng mệnh ta đã định trước sẽ trọn kiếp cô loan, chuyện nhân duyên là thứ ta muốn cũng không được. Nàng mau lau nước mắt rồi nghỉ ngơi đi. Ngày mai ta sẽ thay nàng suy tính lối thoát sau này”.

Ta bước khỏi phòng, đóng cửa lại, sau đó lại lững thững thả bộ về sân. Tối hôm nay ta lại không có phòng để ngủ. Gió đêm thổi càng lúc càng lạnh, ngồi trên nóc nhà có phần không ổn. Ta nhớ trong thư phòng nhỏ vẫn còn một cái giường cứng, liền lần mò tới đó, niệm chú biến nó thành một chiếc giường lớn có chăn ấm nệm êm. Ta đóng chặt cửa phòng, leo lên giường ngủ.

Đưa Tình Tiên trở về đây, quả nhiên đã gọi mời thêm phiên toái. Bản tiên quân dẫn theo hai bình dầu, vậy mà lại có thể khiến nàng vừa nhìn một cái đã nảy sinh tình ý, đủ thấy phong thái của bản tiên quân muốn vui dập cũng khó.

Ta nhắm mắt tập trung suy nghĩ, đang định đi ngủ. Đột nhiên nghe thấy một khúc nhạc ai oán từ xa vọng lại, len qua khe cửa, lẫn khuất chui vào lỗ tai của bản tiên quân.

Nghĩ thầm chắc ban nãy Tình Tiên mới gặp chuyện không như ý ở chỗ bản tiên quân, nên mới ngồi trong phòng cầm sáo thổi một khúc giải sầu. Tiếng sáo như than như khóc, âm đậm thê lương, bản tiên quân nghe hoài nghe mãi, rồi ngủ lúc nào không hay.

Sáng hôm sau, đám hạ nhân trong tiểu viện của bản tiên quân, người nào người nấy mặt mũi đều phờ phạc, hai mắt lơ đãng, ngáp ngắn ngáp dài liên tục. Ta chỉ giả bộ không nhìn thấy, Tình Tiên tự nhốt mình trong phòng không ra ngoài, ta cũng chẳng hỏi thăm.

Buổi sáng, lúc Hoàn Hảo Văn và Thiên Xu ăn cơm, cũng không nhận được ngáp dài mấy cái.

Thiên Xu nói với ta: “Vị ngày hôm qua...”. Ta ho khan một tiếng, bảo rằng: “Gọi nàng ấy là Tình Tiên cô nương đi”. Thiên Xu nói tiếp: “Ừ, Tình Tiên cô nương, sao nàng ấy không ra ăn cơm?”. Ta thuận miệng đáp: “Chắc giờ còn chưa dậy, đợi lát nữa ta sẽ sai người đưa thức ăn tới tận phòng cho nàng ấy”. Thiên Xu gật đầu, nha hoàn vừa lúc bưng thức ăn lên, liền cúi đầu che miệng, khẽ cười một tiếng.

Buổi sáng, trù nương lăm lét nhìn bản tiên quân một cái, nói: “Lão gia, đáng lý ra chuyện của ông chủ, phận nô tài không nên lăm lờ. Nhưng lão gia lại để hai vị tiểu thiếu gia gọi Tình Tiên phu nhân là cô nương, vậy có thỏa đáng không ạ. Dù sao... vẫn còn cái gọi là vai vế. Dù chỉ là người hầu hạ lão gia, cũng...”.

Bản tiên quân vốn định mở miệng giải thích, nhưng những chuyện giữa nam nữ, càng biện bạch càng khó nói rõ ràng. Ta chỉ nói: “Tình Tiên cô nương chỉ tạm thời ở tạm trong viện một hai ngày thôi, các người cũng cứ gọi là Tình Tiên cô nương đi, cứ đối xử với nàng ấy theo lễ đãi khách là được”.

Trù nương lén lút nhìn ta, vâng một tiếng rồi đi.

Ta lê bước về phòng của Tình Tiên, hỏi xem nàng có còn người thân nào nương nhờ được không. Tình Tiên cắn môi, cúi đầu không nói, một lúc sau mới lên tiếng: “Công tử, thiếp biết ngài sắp cùng tiểu thư nhà họ Phùng thành thân, thiếp ở đây chỉ càng thêm khó xử. Thiếp đã là người của công tử, vậy thì công tử cứ để thiếp về quê, hoặc bán lại cho người khác cũng được, thiếp tuyệt không có nửa lời oán thán”.

Bản tiên quân gậy lười khuyên giải nữa ngày trời cũng không được kết quả gì, đành ra khỏi phòng.

Tình Tiên ngồi trong phòng, lại mang đàn ra, vừa đàn vừa cất tiếng ca, ca mấy khúc nhạc thể lương u oán.

Ca đến độ đám trù nương, nha hoàn, tiểu tư đều phải tránh xuống sân sau, đám trẻ con đến tìm Hoành Văn và Thiên Xu chơi đùa hai mắt cứ dại ra, chơi chưa được một khắc đồng hồ, đã như chim tản đi bằng sạch.

Bản tiên quân trở mắt nhìn Hoành Văn chán ngán vô cùng, bế hồ ly từ trong phòng ra vuốt ve, hồ ly run run hai tai, hắt xì một cái, nhắm nghiền đôi mắt, vùi đầu thật sâu vào lồng ngực của Hoành Văn.

Bản tiên quân, càng nhìn càng thấy không ổn, hồ ly dù sao vẫn cứ là một yêu quái, Hoành Văn mặc dù lúc này đang ở trong bộ dạng hài đồng, nhưng bị một con yêu quái dụi tới dụi lui thế kia thì còn ra cái thể thống gì.

Ta bước tới bên cạnh Hoành Văn, nói: “Nếu không có chuyện gì thì đặt nó xuống cho nó ngủ đi, bế mãi thế này, người không sợ nặng sao”.

Hoành Văn nói: “Vậy để ta bế nó về phòng”, sau đó quay người trở về phòng. Còn bản tiên quân lại bị trù nương và tiểu tư chặn lại ngay dưới hiên nhà.

Tiểu tư khom người, mở miệng nói với ta: “Lão gia, ngài không tới chỗ Tình Tiên cô nương an ủi nàng một chút sao?”.

Bản tiên quân chỉ đáp một câu, cứ để nàng yên tĩnh đi, rồi thông thả bước về phía trước.

Trù nương vội vàng chặn trước một bước, cũng khom người nói: “Lão gia, xin ngài đừng trách chúng tiểu nhân nhiều chuyện. Nhưng từ tối qua đến tận hôm nay, chúng tiểu nhân đã bị mấy khúc hát của Tình Tiên cô nương làm cho... đau khổ xót xa lắm rồi! Lão gia, ngài mau đi an ủi nàng ấy mấy câu đi”.

Ta đành cất tiếng thở dài chán nản: “Thật ra ta vừa mới khuyên ban sáng rồi, vô ích. Nàng thích đàn thì cứ để cho nàng đàn đi”. Thế là trù nương với tiểu tư mặt mày đăm chiêu ủ dột rời đi.

Đến bữa trưa, Tình Tiên nghỉ ngơi một chút, không thấy động tĩnh gì.

Nguồn ebook: www.luv-ebook

Buổi chiều, trong tiếng đàn ca đau thương ưu sầu của Tình Tiên, Lữ Hồ Thị lại đến chơi nhà. Bà vừa ngồi xuống chào hỏi được đôi câu đã nói ngay: “Tổng công tử, hôm nay già đến chỉ để chuyển lời, mong công tử đừng để bụng. Chuyện mà già nói cùng công tử lần trước, công tử cứ xem như chưa từng đề cập đến”.

Bản tiên quân tức khắc liền hiểu ra là vì Tình Tiên, cũng vừa khéo, ta liền nói: “Cảm ơn bà đã chuyển lời. Làm phiền bà nói lại với nhà họ thêm câu nữa, tại hạ đã hiểu rồi, ta cũng tiếc lắm. Chuyện này nhất định sẽ không bao giờ nhắc lại”.

Lữ Hồ Thị lại vòng vo, ản ý đáp: “Thật ra, không phải già này lừa dối đâu, nhưng vào đúng lúc then chốt của chuyện nhân duyên, Tổng công tử lại làm ra chuyện đó, người nhà họ Phùng quả thật chẳng biết để mặt mũi vào đâu. Lại chỉ sợ quý nhân như công tử đây nhìn con gái nhà họ không vừa mắt, như thế nhà họ xun xoe, vội vàng dâng con lên vậy. Nếu công tử đưa nữ tử thanh lâu kia đi, chuyện này cũng không phải hết đường cứu vãn...”.

Ta cũng chẳng muốn tốn thêm tâm sức vào cái chuyện này, liền thuận miệng nói một câu cho có lệ: “Bà nói đúng, tại hạ nhất định sẽ suy nghĩ kỹ càng, chuyện này cứ để vài ngày sau hãy bàn tiếp”. Sau đó nói đồng nói dài thêm lúc nữa, rồi “tiễn” Lữ Hồ Thị đi.

Bản tiên quân đang định trở về phòng uống ngụm nước, Tình Tiên lại tới trước cửa nói muốn gặp ta. Vừa vào trong phòng, câu đầu tiên thốt ra khỏi miệng nàng là: “Thiếp nghe nói chiều nay bà mối Lữ có tới đây, hẳn là để nói về chuyện cưới xin của công tử. Công tử cũng đừng để ý tới thiếp, nếu chàng muốn đuổi thiếp đi thì cứ...”.

Ta thở dài một hơi. Tình Tiên lấy khăn tay che miệng thút thít: “Nhưng ... trong lòng... thiếp, chỉ ái mộ mình công tử. Công tử... dù chỉ một ngày, một đêm thôi cũng được. Công tử hãy để Tình Tiên dốc lòng hầu hạ công tử một lần, rồi công tử muốn sắp xếp thế nào, thiếp cũng đều...”.

Ta nhìn nàng, thầm nghĩ, nàng chẳng qua cũng chỉ là một nữ tử si tình chốn nhân gian. Lại chẳng ngờ trước khi lên Tru Tiên Đài, cũng có người vì ta mà cuồng dại một lần. Ngay cả câu phán “trọn kiếp cô loan” ấy cũng đập đổ được rồi. Bản tiên quân quả thật hời to.

Ta vươn tay dịu dàng đứng dậy, dịu dàng nói: “Ta không lấy tiểu thư nhà họ Phùng. Cả nàng, ta cũng sẽ an bài ổn thỏa, nàng cứ trở về phòng trước đi”.

Tình Tiên lau nước mắt, đứng dậy, khom người chào ta, sau đó trở về phòng.

Ta bị người ta xoay như chong chóng một hồi, cả người mệt mỏi. Thậm chí đến bữa cơm chiều còn không nhin được ngáp dài mấy cái.

Vốn hi vọng đêm đến có giấc ngủ ngon. Kết quả thì sao, canh hai mươi điểm, khúc nhạc triền miên lại đau thương dậy lên, thanh âm tựa như đổ quỳen ai oán, lại như quả phụ ghen ngào bên nắm mộ. Từng âm, từng âm một, còn mang theo run rẩy. Quả là thổi khiến cho bản tiên quân đây cũng phải run rẩy bầy cả người. Nhưng đến khi đồng tai lên nghe kỹ, lại phát hiện thanh âm ấy không giống như phát ra từ phòng nào cả, tựa như vọng tới từ phía sân sau. Ta dứt khoát ngồi dậy, ẩn thân, nhẹ nhàng bay khỏi thư phòng nhỏ, thăm dò xem rốt cuộc có sự là sao. Lại thấy tiếng sáo đột nhiên ngưng bật, trong bóng đêm, một dáng người lơ mơ vụt qua cánh cửa nguyệt thông với hậu viện.

Ta vội bước theo ra, đi tới đó. Chỉ thấy dưới ánh sao, một bóng người nhảy từ trên tường rào xuống, cùng với bóng người vừa bước vào hậu viện, bốn mắt nhìn nhau bên cạnh khóm hoa.

Bóng người vừa vụt qua cửa nguyệt thướt tha yêu kiều, là Tình Tiên, còn vị vừa mới nhảy từ trên tường rào xuống, hẳn là vị huynh đài thổi sáo kia. Ta trông tình cảnh này, cứ cảm thấy sao mà quen mắt.

Bản tiên quân đứng ngay bên cạnh hai người họ, huynh đài thổi sáo đang nắm chặt lấy tay của Tình Tiên, đau khổ nói: “Tình Tiên, đi cùng với ta đi. Chúng ta cùng cao chạy xa bay”.

Tình Tiên âu sầu nói: “Đi? Đi tới chỗ nào bây giờ? Sao chàng lại tới tìm thiếp làm gì”.

Huynh đài thổi sáo mới vừa nói được một tiếng: “Ta...”.

Thì ở bờ tường đột nhiên có người nói: “Đúng thế, Hà Kính Hiên, chàng muốn dẫn ả ta đi đâu?”.

Huynh đài thổi sáo và Tình Tiên giật mình, vội vàng ngẩng phắt đầu lên. Trên bức tường bao vây tiểu viện có một người đang đứng giữa bóng đêm, nhẹ nhàng nhảy xuống, bước tới cạnh huynh đài thổi sáo, ngẩng đầu nói: “Hà Kính Hiên, chàng muốn dẫn ả đi đâu?”.

Người ấy mặc trang phục của phái nam, nhưng giọng nói dịu dàng véo von, thân hình mảnh mai thướt tha, cũng là một thiếu nữ thanh xuân.

Lương Sơn Bá – Chúc Anh Đài đoàn viên lại đột nhiên biến thành hai thiếu nữ gặp một anh tài. Bản tiên quân đứng sang bên cạnh một chút, trông huynh đài thổi sáo áp a áp ứng, chân tay luống cuống nói: “Nguyệt Doanh tiểu thư, sao... sao nàng lại...”.

Tình Tiên khẽ nói: “Kính Hiên, chàng mau đi đi. Nguyệt Doanh tiểu thư, cô yên tâm đi, Kính Hiên chàng sẽ không tới tìm ta nữa đâu. Tổng công tử đã mua ta, chiều nay cũng chính miệng công tử đã nói sẽ không nhắc tới chuyện hôn nhân với cha mẹ cô nữa. Nguyệt Doanh tiểu thư... cô có thể yên tâm mà gả cho Kính Hiên được rồi. Ta... Tổng công tử cứu vớt ta khỏi chốn phong trần, ta sẽ dùng cả kiếp này để báo đáp công tử. Kính Hiên... thiếp, thiếp chúc chàng cùng Nguyệt Doanh tiểu thư bạc đầu giai lão...”.

Nàng quay người định đi, huynh đài thổi sáo vội túm chặt lấy tay áo của nàng: “Tình Tiên, nàng lừa gạt tên họ Tống kia chuộc thân giúp nàng, chỉ vì muốn tác hợp cho ta và Nguyệt Doanh tiểu thư sao?! Nàng, sao nàng có thể hồ đồ như thế!!! Từ đầu tới cuối, trong lòng Hà Kính Hiên ta chỉ có một...”.

“Chỉ có một Tình Tiên?!” Vị Nguyệt Doanh tiểu thư kia đột ngột lạnh lùng cắt ngang, bước tới một bước về phía huynh đài thổi sáo.

“Được lắm Hà Kính Hiên, ngày hôm nay xem như chàng cũng nói ra lời thật lòng rồi.” Sau đó nàng ta nở một nụ cười đầy chua xót, nói tiếp: “Đúng, từ lúc chàng tình nguyện vì ả ta mà không màng đến thể diện của một tú tài, đi bày sạp bán phần sơn dưới cửa thanh lâu là ta nên hiểu, trong mắt chàng chỉ có một Tình

Tiên. Chỉ có điều... chỉ có điều từ khi còn nhỏ, chàng đã nói sẽ lấy ta làm nương tử, ta lại khờ dại tin lời hứa thời thơ ấu là thật, không muốn tin rằng chàng đã đem lòng yêu thương kẻ khác”. Nàng ta nói xong, liền ném một thứ gì đó xuống đất, quay người đi về phía tường rào.

Thì ra huynh đài thổi sáo chính là tiểu ca bán phần son dưới Túy Nguyệt Lô, chẳng trách bản tiên quân trông quen mắt thế.

Nguyệt Doanh tiểu thư bước tới bên tường, xoay người lại nói: “Tình Tiên cô nương, cô nương vì Kính Hiên ca lấy thân mình ngăn tên họ Tống kia lại, để hắn không đề cập chuyện hôn nhân với cha mẹ ta, thật có phần ngu ngốc. Lúc cha mẹ ta ép gả ta cho hắn, ta đã nói rồi, Nguyệt Doanh này có chết cũng không lấy, cứ cố ép uống ta sẽ bỏ nhà ra đi. Cô còn chưa hỏi xem Kính Hiên ca thích ai, đã dâng mình cho kẻ khác, cô không hiểu rằng chuyện này khiến chàng đau khổ lắm sao”.

Bản tiên quân đột nhiên phát hiện ra, bức tường hậu viện này của bản tiên quân quả thật cực kỳ thấp, Phùng Nguyệt Doanh tiểu thư chẳng phí chút sức lực nào đã leo được lên trên, sau đó nhảy ra ngoài viện. Tình Tiên với Hà Kính Hiên vẫn đứng trơ đờ nhìn nhau.

Hà Kính Hiên nói: “Tình Tiên, đi cùng với ta đi”.

Tình Tiên lắc đầu nói: “Muộn rồi, thiếp đã lừa Tống công tử, hắn có tiền nhất định cũng có thể, nếu thiếp đi với chàng thì chỉ hại chàng thôi. Hiên lang, chàng đi đi”.

Bản tiên quân bay tới bên cửa nguyệt, hiện thân, đằng hắng một tiếng.

Lúc này, Hà Kính Hiên đang nắm chặt lấy tay của Tình Tiên, đôi uyên ương khốn khổ này nghe thấy tiếng đằng hắng của bản tiên quân, lập tức run rẩy hết như lá vàng trong gió vậy.

Bản tiên quân điềm đạm mỉm cười nói: “Đừng sợ, ban nãy tại hạ nấp trong chỗ tối, đã trông thấy cả rồi”. Sau đó móc một tấm giấy ra từ trong tay áo ra, xé thành mấy mảnh, nói với Tình Tiên rằng: “Đây là khế ước bán thân của nàng”.

Tình Tiên trơ mắt nhìn ta, sau đó đột nhiên cùng Hà Kính Hiên quỳ sụp xuống. Ta thành khẩn nói: “Tình cảm của hai vị cảm động đất trời, khiến một kẻ tầm thường như ta cũng xúc động không thôi. Tại hạ tuy rằng chẳng phải bậc chính nhân quân tử, nhưng cũng nguyện thành toàn cho hai người. Hà huynh, huynh hãy dẫn Tình Tiên cô nương đi đi”.

Nửa đêm gió lạnh, bản tiên quân đứng giữa hậu viện trống trải, bật cười một tiếng. Xem ra đây đúng là mệnh của bản tiên quân, vốn cứ nghĩ trước khi lên Tru Tiên Đài mò được hai đoạn trần duyên, ai dè ta vẫn là một tấm ván lót đường.

Bỗng một giọng nói khoan thai vang lên phía sau lưng: “Mấy ngày gần đây, ngươi được đón một trận gió xuân hoa đào phấp phới, có thấy vui không?”.

22. Chương 22

Ta quay đầu lại, thấy hắn đứng ở gần bên, đang cười với ta.

Trái tim ta như bị lấy ra khỏi ngực, trong thoáng chốc lại tưởng mình hoa mắt. Nhưng vẫn chẳng điều khiển nổi chân mình, lao đến trước mặt hắn, nghe thấy lời mình nói ra cũng đang rung lên.

Hắn đứng đó, cười khẽ, nghe giọng nói của ta run rẩy.

“Hoành, Hoành Văn...”

Ta túm chặt lấy tay áo hắn, trông chờ biết bao lần, đến lúc người đã đứng ngay trước mặt, lại nhất thời nghi ngờ liệu có phải đang mơ. Hắn tiến lại gần thêm chút nữa, thấp giọng thì thầm bên tai ta: “Thật ra vào buổi tối hôm đó, lúc ngươi bảo ta mau hồi phục lại, chẳng biết tại sao ta liền hồi phục. Nhưng ta thấy ngươi đang gặp cảnh gió xuân phấp phới, mãi mê ngắm hoa đào, bèn muốn xem xem quãng thời gian này

vận số của người ra sao”. Nói rồi còn làm bộ thỏn thức thở dài, “Xem ra người cả ngày trên thiên giới, than tới than lui cũng xem như không giả bộ, cái vận đào hoa của người quả thực đáng than thở mà”.

Ta chỉ giương mắt nhìn hần, chẳng biết nói câu nào mới tốt.

Hoành Văn nói: “Đêm khuya gió lạnh, đứng giữa sân thế này bị người khác trông thấy cũng không hay, về phòng trước đã”.

Ta ngượng ngập buông lỏng ống tay áo của hần ra: “Được”.

Đi đến hành lang, Hoành Văn mới cười khê, hỏi: “Mấy tối gần đây người ngủ ở thư phòng, không biết cái thư phòng này ta có đặt chân vào nổi không?”.

Ta lại ngượng ngập cười một tiếng, đẩy cửa thư phòng ra.

Thư phòng vốn đã rất bé, buổi sáng ta còn sai người khiêng ghế dài ra, nhét một cái giường lớn vào, bốn phía chỉ còn dư một khoảng trống con con. Bản tiên quân đẩy cửa ra, ánh trăng vừa khéo len qua chiếu tới trước bàn. Ta đóng cửa lại, Hoành Văn vung tay áo, giăng một lớp chắn tiên trong phòng.

Ta nói: “Người vừa mới bình phục, dù thế nào cũng đừng dùng phép tiên là hơn. Vạn nhất...”.

Hoành Văn nói: “Không sao, mấy ngày nay ta biến thành trẻ nhỏ, không phải vẫn dùng phép tiên đó sao”.

Ta không cảm lòng nổi, lại nắm chặt lấy ống tay áo của Hoành Văn: “Dùng ít một chút vẫn tốt hơn. Người...”.

Hoành Văn đứng đó trông ta, hần đã hồi phục rồi, những ngày ở dưới trần gian, cuối cùng cũng hết.

Bất kể là đến khi nào, cuối cùng vẫn sẽ có một ngày kết thúc.

Ta nắm chặt lấy hai tay hần, gọi một tiếng Hoành Văn, còn không đợi hần đáp lời, đã áp môi mình vào môi hần.

Lúc này bản tiên quân mới thấy phục mình sát đất, sáng nay đã sáng suốt biết bao, sai người khiêng một cái giường lớn vào phòng.

Lần trước trong rừng hoa đào, là ảo cảnh do Hoành Văn dùng phép tiên hóa ra, chung quy vẫn cứ phẳng phát nét hư huyền của giấc chiêm bao, chẳng sánh được bằng lúc này đây, chân thực rõ ràng.

Lông mày Hoành Văn khê nhú vào nhau, ta khàn giọng thủ thỉ sát bên tai: “Ta sẽ nhẹ nhàng hơn lần trước”. Hoành Văn mở đôi mắt đang khép hờ, khóe mắt mang theo chút ý cười nhìn ta, sau đó cắn lên cần cổ của ta một cái thật đau: “Làm cho sáng khoái một chút. Lần... ưm... lần sau ta sẽ không để người...”.

Cũng sắp bước vào những ngày đông giá, việc nâng một thùng nước giếng vào, sau đó dùng pháp thuật làm nóng nó cũng mất sức hơn hần ngày thường. Vốn định cùng Hoành Văn tắm rửa sạch sẽ, ai ngờ tắm qua tắm lại cuối cùng tắm tới trên giường.

Vậy là đổi nước, lại đun, lại tắm, đi đi lại lại mấy lần, chờ đến lúc bản tiên quân nhẹ nhàng khoan khoái mà ôm lấy Hoành Văn nằm trên giường nghỉ tạm thì trời cũng đã sắp sáng.

Hoành Văn biếng nhác nói: “Chẳng trách người phạm vẫn thường nói, chỉ hận đêm xuân ngắn ngủi. Tối nay ta đã hiểu được ý này”. Sau đó nhắm mắt lại, nặng nề chìm vào giấc ngủ.

Ta nhắm hai mắt lại, chuẩn bị nằm nghỉ một hồi, ai dè lại có một giấc mơ.

Trong mơ, ta đang ngồi dưới ánh đèn trong một gian phòng, một bàn cờ phía trước, tựa như có một màn sương đang phủ trước mặt, ta nhìn không rõ thế cờ, lại càng nhìn không rõ người đang ngồi đánh cờ với ta, nhưng trong lòng lại biết, ta thua rồi. ta buột miệng cảm thán: “Ta lại thua rồi, chẳng biết đời này có thắng nổi người một ván hay không nữa”. Bức đèn tanh tách cháy, cửa sổ bên cạnh người đã có ánh bình minh lờ mờ len lỏi. Người đối diện vung tay áo lên, dập tắt đèn, đẩy cửa ra, tức thì nặng mai ủa vào phòng.

Chỉ trong chớp mắt, ta lại thấy mình đang đứng trong một mảnh sân. Sương mù băng lạnh, chẳng nhìn rõ được thứ gì, nhưng từng góc ngách trong sân lại như đã sớm in hần trong ngực. Trước mặt ta hần là một cái ao, hoa súng trong ao mới vừa mọc thêm phiến lá tròn vành vạch, bên bờ ao có mấy phiến đá Thái Hồ[1] cùng hai cây chuối tây. Bờ ao bên kia có một cái đình, trên chiếc bàn đá trong đình có khắc một bàn cờ.

Lúc này đây ắt phải là mùa xuân, mùi thơm của hoa mộc hương như thấm vào gan ruột trong sương sớm, những mảnh mộc hương leo đầy trên bờ tường nhất định đang nở kín hoa xinh.

[1]Đá Thái Hồ: Loại đá ở Thái Hồ tỉnh Giang Tô Trung Quốc, thường dùng làm hòn non bộ.

Rồi ta lại thấy hấn đứng ngay bên cạnh, phía sau lưng là khung cửa sổ ban này.

Ta nói với hấn rằng: “Sương sớm mỏng giăng giăng, gió xuân vừa đương khéo”. Vẫn không nhìn rõ mặt người kia, nhưng ta biết, hấn nhất định đang cười rất đối hân hoan.

Hương hoa ngào ngạt, gió sớm mát rượi, vậy mà sương mù lại càng lúc càng dày đặc, ta nóng lòng muốn nhìn thấy gương mặt người kia, muốn biết rốt cuộc kẻ ấy là ai. Nhưng thân ảnh hấn đã hoàn toàn biến mất trong màn sương, chẳng còn thấy nổi dù chỉ chút đường viền, ta vươn tay muốn kéo hấn lại hỏi han, bàn tay đụng phải một tà áo vương hơi lạnh, chợt rùng mình, sau đó tỉnh.

Hoành Văn đang dựa người vào thành giường nghiêng đầu nhìn ta, ống áo bị bàn tay ta nắm chặt.

Ta vội vàng bật dậy: “Người... người ngủ thêm chút nữa đi... mau nằm xuống”.

Hoành Văn biếng nhác đáp rằng: “Ta cũng có phải người phạm đâu, làm gì yếu tới mức đó, ngủ một chút là mệt mỗi cũng tan gần hết rồi”. Bản tiên quân lập tức hỏi: “Người... từ chỗ nào mà người biết người phạm yếu tới mức đó”.

Hoành Văn vừa ngáp vừa nói: “Đọc sách chứ còn gì, cái loại sách đó ấy, loại chỉ có tranh không quả thật chẳng bằng loại vẽ tranh kèm chữ”.

Hoành Văn – hấn – rốt cuộc đã xem bao nhiêu tập Xuân cung rồi...

Hoành Văn nhìn về phía tay ta, nói: “Tay trái của người làm sao thế, trông không được linh hoạt lắm”.

Lúc này ta đang xoa nắn ngón út tay trái,đáp : “Có lẽ bị thương lúc nào đấy rồi,ta thấy ngón út có chút khó chịu” .Bắt đầu từ sáng sớm trở đi,ngón út của ta cứ nhói lên từng đợt,hết như bị dao cắt vậy.

Hoành Văn nâng bàn tay trái của ta lên nhìn một lúc, sau đó đột nhiên nói: “Ta muốn về thiên đình trước”. Hấn trông sắc mặt ta, mới bật cười: “Người đừng có hoảng, không phải ta về nhận tội đâu. Ta chỉ cảm giác lần này người xuống trần gian, rất nhiều lý do đưa ra đều vô cùng miễn cưỡng, chuyện xảy đến cũng có chút kỳ lạ. Ta muốn tới trước mặt Ngọc Đế, hỏi mọi chuyện cho rõ ràng. Còn về nhận tội...”, đuôi tóc hấn khẽ lướt qua bờ vai ta, “Đợi sau này ta và người cùng đến nhận”.

Hoành Văn muốn về thiên đình, ta chắc chắn không cản được, đành nói: “Vây được”.

Ta cùng hấn khoác áo xuống giường, giúp hấn chỉnh lại vạt áo cho ngay ngắn. Hoành Văn bước ra tới cửa, nghiêng người nói với ta: “Tổng Dao này, người nói xem đợi đến khi ta với người giống Thiên Xu – Nam Minh, bị đầy xuống trần lịch kiếp, thì ai là người có năng lực xuống bổ trí chia rẽ uyên ương nhỉ?”.

Ta cười khan: “Việc này quả thật ta chưa nghĩ tới”. Hoành Văn cũng cười, dưới ánh nắng mai, hấn xoay người, tay áo vung lên, hóa thành một quãng ánh sáng đi mất.

Ta đứng ở khoảng đất trống trong phòng một lúc, thở dài. Sau đó rút một quyển sổ trắng tinh từ trong tay áo, trải lên bàn, lại lấy ra một cây bút, cây bút này không cần chấm mực vẫn có thể viết ra chữ trên giấy trắng.

Ta gấp quyển sổ viết dày đặt chữ cái lại, niệm chú, cuốn sổ ấy liền hóa thành một quãng sáng vàng vàng, trong nháy mắt đã biến mất không thấy bóng.

Đó là thứ mà Ngọc Đế bí mật ban cho ta lúc bản tiên quân xuống phạm trần, gọi là sổ Dâng Tấu, bất kể người đang ở chốn nào thì quyển sổ ấy đều có thể ngay lập tức xuất hiện trên ngự án của Ngọc Đế.

Bản tiên quân bước ra khỏi thư phòng, đưa tay day huyệt thái dương, Hoành Văn không hiểu rõ thể thái nhân tình, làm việc vẫn như cũ, chỉ lo trước mà chẳng lo sau, hấn đi cũng thật là nhanh nhẹn. Hôm nay trời vừa sáng, trong viện thiếu Tình Tiên, lại thiếu thêm một vị tiểu thiếu gia, bảo bản tiên quân làm sao bịa cho tròn câu chuyện trước mặt đám đầy tớ và Thiên Xu đây?

Hoành Văn đi dù có nhanh, cũng tuyệt đối không nhanh bằng quyển sổ con kia.

Trên quyển sổ con đó, ta đã bấm tấu với Ngọc Đế rằng, tội tiên Tống Dao đã không làm tròn ý chỉ của Ngọc Đế, lén lút truyền tin cho Thiên Xu Tinh quân, lại còn dám toan tính tư tình, tự thấy tội lỗi gây ra không thể nào tha thứ, xin Ngọc Đế giáng tội.

Bản tấu dâng lên, ngay cả bản tiên quân cũng thấy mình sao mà khốn khổ, nhưng chỉ riêng chuyện của Thiên Xu, ta tuyệt đối không tránh khỏi trách phạt, nếu đã phải lên Tru Tiên Đài, tội gì còn phải kéo theo cả Hoành Văn.

Trường hợp của Thiên Xu với Nam Minh còn sờ sờ trước mắt, cho nên ta nghĩ, dù cho ta có bị dày xống nhân gian làm người phạm lần nữa, Hoành Văn ở trên thiên đình, vẫn tốt hơn cả hai chúng ta đều phải xuống trần.

Ta đến hành lang, gặp phải một tiểu nha hoàn đang đi tới, nha hoàn khom người vấn an ta, bản tiên quân còn đang ngẫm nghĩ xem có nên tạm kéo dài thời gian, nói Tình Tiên cô nương với tiểu thiếu gia vẫn còn đang ngủ, để đỡ làm họ hoảng hốt hay không. Đột nhiên thấy từ đằng xa, một gã tiểu tư hốt hoảng chạy lại gần, nói: “Lão, lão gia, sảnh chính, sảnh chính... ngài mau ra mà xem...”.

Ta vội vàng lao tới sảnh chính. Một nam một nữ đứng ngay giữa sảnh, quỳ sụp xuống trước mặt bản tiên quân.

Sao Tình Tiên với anh chàng thổ sáo lại quay về?

Tình Tiên với anh chàng thổ sáo quỳ trên mặt đất, nước mắt nước mũi lòng ròng.

Anh chàng thổ sáo nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của Tình Tiên, nghẹn ngào nói với ta: “Tổng công tử, ngài là đại ân nhân của văn sinh và Tình nhi, sau khi văn sinh và Tình nhi thành hôn rồi, nhất định sẽ thờ cúng bài vị trường sinh[2] của ân công ở trong nhà, ngày ngày dâng hương...”.

[2] Bài vị trường sinh: Là bài vị viết tên của ân nhân, dùng để cầu cho ân nhân được sống lâu trăm tuổi.

Hắn nghẹn ngào, Tình Tiên cũng nức nở theo. Nhưng hai cái người này, sao đêm qua không quỳ ở hậu viện khóc cho xong đi, hôm nay lại còn cố ý chạy tới khóc thêm trận nữa.

Ta chẳng còn cách nào, đành cúi người đỡ Tình Tiên và anh chàng thổ sáo kia dậy: “Không dám nhận, không dám nhận, trong thiên hạ này làm gì còn chuyện gì viên mãn hơn người có tình được ở bên nhau. Tại hạ... tại hạ cũng chỉ thuận theo ý trời mà thôi”.

Sau khi tiễn được Tình Tiên và anh chàng thổ sáo đi rồi, ta trở lại sảnh chính, trông thấy tiểu Thiên Xu đang đứng cạnh tấm bình phong.

Con mắt sáng lấp lánh của Thiên Xu nhìn ta, y hỏi: “Ban nãy sao Tình Tiên và cái người đó lại khóc dữ vậy? Đó có phải là tình cảm của người phạm không?”.

Ta xoa đầu y, ngồi xuống nói: “Không sai”.

Thiên Xu nói: “Chẳng phải tình là một thứ khiến người phạm rất vui vẻ, rất thỏa mãn sao? Vậy thì phải cười mới đúng chứ, sao lại khóc?”.

Ta nói: “Đỉnh vào thứ ấy rồi, thì cười rất nhiều, nhưng lệ cũng rơi không ít”.

Thiên Xu nghe vậy chỉ “Ừm” một tiếng.

Ta nói với tiểu nha hoàn rằng, hôm nay tiểu thiếu gia ngủ nướng một chút, đừng gọi tiểu thiếu gia dậy vội, thôi thì chờ được lúc nào hay lúc ấy. Sau khi dùng bữa sáng xong, Thiên Xu đứng ở chỗ không người, nhỏ giọng hỏi ta: “Hoành Văn đâu rồi?”.

Bản tiên quân liền ăn ngay nói thật: “Hắn đã về thiên đình trước rồi”.

Vàng trán của Thiên Xu nhăn lại, ta đang định giải thích cho tường tận, đột nhiên thấy trong phòng có ánh sáng tỏa ra chói lòa. Bắc Nhạc Đế quần xuất hiện giữa không trung, dẫn theo sau năm sáu thiên binh, cất cao giọng nói: “Tống Dao Nguyên quân, bản vương phụng ý chỉ của Ngọc Đế, dẫn ngài và Thiên Xu Tinh quân nhanh chóng trở lại thiên đình”.

Thiên Xu vẫn còn chưa phục hồi, ngơ ngác chẳng hiểu gì, bàn tay nhỏ nắm chặt lấy vạt áo của bản tiên quân.

Bắc Nhạc Đế quân đặt chân xuống đất, khách khí nói với ta rằng: “Tổng Dao Nguyên quân, xin mời”.

Năm sáu gã thiên binh hướng về phía Thiên Xu, bản tiên quân sải bước chắn ngang trước mặt y: “Ta với Đế Quân thương lượng thế này nhé, tạm thời cứ để Thiên Xu Tĩnh quân ở cạnh ta”.

Bắc Nhạc Đế quân liếc mắt nhìn Thiên Xu, nói: “Vậy cũng được”. Sau đó hất ra hiệu bằng mắt cho đám thiên binh. Đám thiên binh liền thu tay lại, xuyên tường ra rà soát một vòng trong viện. Chỉ lát sau đã thấy bọn họ trở về, một người trong số đó xách hồ ly theo, bẩm báo lại với Bắc Nhạc: “Bẩm báo Đế Quân, chúng thần đã khiến những phạm nhân kia chìm vào ảo mộng, sau khi tỉnh lại, họ sẽ chỉ nhớ họ gia đình này đã chuyển đi”.

Bắc Nhạc Đế quân khẽ gật đầu, nói: “Đi thôi”.

©STENT

Trên thiên đình, cảnh trí như xưa, mây ngũ sắc như xưa, mấy gương mặt đứng gác Nam Thiên Môn cũng như xưa.

Tiên sử Hạc Vân hầu bên bàn Ngọc Đế đang đứng trước Nam Thiên Môn, hành lễ với Bắc Nhạc Đế quân, nói: “Tiểu tiên phụng mệnh Ngọc Đế, đứng đợi ở đây đã lâu. Trước lúc đi Ngọc Đế có đặc biệt dặn dò Đế quân mang về một ‘thứ’, không biết Đế Quân đã làm được hay chưa?”.

Nguồn ebooks: www.luv-ebook

Tiểu Thiên Xu đứng cạnh bản tiên quân, gã thiên binh đang ôm hồ ly đứng ở bên còn lại. Bắc Nhạc Đế quân nói: “Làm phiền Hạc Tiên sử bẩm lại với Ngọc Đế, ‘thứ đó’ ta đã thuận lợi dẫn trở về”.

Hạc Vân liền đưa mắt nhìn thoáng về phía ta, gật đầu đáp: “Tiểu tiên đã biết”, rồi lại nói: “Ngọc Đế có khẩu dụ, Đế quân hãy dẫn Thiên Xu Tĩnh quân vào trong điện Hào Quang”.

Bắc Nhạc Đế quân lĩnh khẩu dụ, quay người lại nói với Thiên Xu, vẻ mặt lại có chút không đành lòng: “Ngài hãy đi theo bản tọa”. Tiểu Thiên Xu không biết rõ ngọn ngành, đáp lời bằng âm thanh non nớt trong trẻo của hài đồng: “Được. Làm phiền Đế quân rồi”. nói xong liền bước về phía trước, đi được mấy bước, quay đầu lại hỏi: “Đúng rồi, người ở chỗ nào trên thiên đình? Mấy ngày này ở dưới nhân gian đã được người giúp đỡ rất nhiều, ngày khác nhất định sẽ tới phủ nói lời cảm tạ”.

Ta cố gắng mỉm cười: “Nơi ta ở là phủ Quảng Hư. Nếu người có thể tới được, vậy thì hãy nhờ Bắc thiên vương chỉ đường giúp”.

Thiên Xu nghe thế liền cười, gật đầu nói: “Có thể là lâu lắm rồi ta chưa rời khỏi cung Bắc Đẩu, quả thực chưa hề nghe đến phủ Quảng Hư. Mới hạ giới có mấy ngày thôi, cảnh trí trên thiên đình thay đổi không ít. Tạm thời xin cáo biệt tại đây, ngày khác có thời gian chúng ta lại gặp”.

Ta đáp lời: “Được”, sau đó trở mắt nhìn Thiên Xu đi tới bên cạnh Bắc Nhạc Đế quân.

Hạc Vân bước tới trước mặt bản tiên quân: “Hãy đi theo ta”.

Ta dợm bước về phía trước, Hạc Vân giơ ống tay ra ngăn ta lại: “Tổng Dao Nguyên quân, không phải tiểu tiên đang nói ngài. Ngọc Đế có khẩu dụ, để Nguyên quân tạm thời trở về phủ nghỉ ngơi”. Sau đó đưa mắt nhìn về phía thiên binh đang túm cổ Cục Long: “Người đi theo ta”.

Bản tiên quân đang vô cùng kinh hoảng. Hạc Vân nói chuyện với ta, vẫn cực kỳ khách khí, vẫn gọi ta một tiếng Tổng Dao Nguyên quân, có thể thấy rằng Ngọc Đế còn chưa hạ lệnh tước bỏ phong hiệu, cách chức ta. Đến giờ mà Ngọc Đế vẫn còn chưa cách chức lột mũ của ta, chứng tỏ rằng ông ấy đã chuẩn bị sẵn một hình phạt cực lớn cho ta rồi.

Bản tiên quân trở mắt ra nhìn Bắc Nhạc dẫn Thiên Xu, Hạc Vân dẫn thiên binh xách cổ Cục Long đi càng lúc càng xa. Những thiên binh còn lại khom người nói với ta: “Chúng thần phụng mệnh, hộ tống tiên quân hồi phủ”.

Lúc ta ngẩng đầu lên nhìn thì dáng người nho nhỏ của Thiên Xu đã hòa vào trong mây khói, mơ hồ không rõ. Vì sao Ngọc Đế không lôi cổ ta lên điện thẩm vấn, rốt cuộc trong hồ lô của ông ấy đang bán thuốc gì?

Hoành Văn hần – giờ này thế nào rồi...

Trong vòng vây của đám thiên binh, ta trở về phủ Quảng Hư Nguyên quân của mình. Lại nói, ta ở thiên đình đã nhiều năm như vậy, tuy cũng vớ được một chức Nguyên quân vớ vẫn làm chơi, nhưng đến cả tùy tùng cũng không có lấy một người. Bình thường trông thấy mấy vị Đế quân cùng với Hoành Văn lên điện dự họp, đội ngũ theo sau khí thế kinh người, quả thật trông thấy mà thém. Hôm nay bị kẹp giữa một đám thiên binh, cũng coi như được một lần phô trương.

Lần đầu tiên ta đứng từ xa, ngấm nhìn cẩn thận phủ Quảng Hư Nguyên quân của mình một lượt, đột nhiên phát hiện ra khối kiến trúc với tường xám ngói đen, cổng lớn đỏ rực kỳ thực trông cũng khá thể ra trò. Chẳng trách Hoành Văn cứ thích tới chỗ ta chơi, nói rằng phủ Nguyên quân của ta thoải mái hơn cung Vi Viên của hắn nhiều. Chỉ tiếc bao năm qua chưa khi nào ta để tâm kỹ càng đến nó.

Bước tới trước cổng, ta lại càng kinh hoàng, mấy chữ lớn “Phủ Quảng Hư Nguyên quân” vẫn yên vị trên bức hoành phi vắt ngang ở đó, rạng rỡ phát sáng. Ta chán nản cả người, thổn thức không thôi, xem ra cơn tức giận của Ngọc Đế chẳng phải vừa, chắc hẳn ông ấy thấy cái chuyện như tước hiệu, hạ hoành phi, thu phủ đệ, cách chức tiên chỉ là gia vị con con trong hình phạt lớn, tạm thời gác lại sau.

Một gã thiên binh mở cửa ra, đẩy ta vào trong phủ, rồi đóng chặt cửa lại. Ta nghe thấy bên ngoài vọng vào tiếng xích sắt quán lên cánh cửa, lạch cạch liên hồi, sau đó là tiếng khóa “cạch” một tiếng, nghe cũng đủ biết cái khóa này không nhỏ.

Khoảng không phía trên phủ bị lớp chắn tiên che kín, không có một khe hở nào, giống như một chiếc bát lớn úp xuống, giam ta bên trong phủ Quảng Hư.

Cũng phải đến giờ ta mới biết, thì ra phủ Quảng Hư Nguyên quân của ta lại rộng thế này.

Ta dạo một lượt tất cả các phòng, trong phủ vắng tanh vắng ngắt, chỉ có một mình ta. Chiếc giường đá trong hậu viện... nhớ lần đầu Hoành Văn tới tìm ta, sau khi uống say ta và hắn đã từng cùng nhau lăn ra đó ngủ. Trên bàn cờ dưới tán cây ngọc lan vẫn còn rơi rớt lại cuộc cờ tàn mà lần trước ta và Hoành Văn đang đánh dở. Ở góc gian buồng bên trái còn giấu hai bình Ngọc Nương chưa bị hắn đào lên uống. Trên chiếc bàn trong thư phòng, chiếc bút gác trên giá bút, là cây bút Hoành Văn tiện tay dùng tạm cái lần Lục Cảnh ôm theo đồng văn hàm nghe nói thuộc hàng hỏa tốc đuổi tới tận phủ của ta “bắt” Hoành Văn phê duyệt. Trên bức tường trong phòng ngủ có treo bức tranh vẽ hoa sen bằng mực tàu mà Hoành Văn đem tặng ta khi tới chơi lần đầu. Trong sảnh chính bày tám bình phong làm từ huyền ngọc lưu ly mà Hoành Văn có được trong một lần đánh cược thắng Đông Hoa Đế quân. Ta nói rằng nó không hợp với bài trí trong cung Vi Viên của hắn, mặt dày mày dạn xin về bằng được. Cây cột trụ nơi hành lang gấp khúc, vẫn còn lưu lại mấy câu thơ ta và hắn tiện tay để lên trong lúc đàm đạo những tiểu xảo trong liên cú[3]. Trước khi xuống nhân gian, ta cùng hắn đứng trong viện luận bàn tiên pháp, nhất thời sơ ý đánh bay một thanh lan can trong chòi nghỉ mát, giờ vẫn còn chưa sửa lại.

[3] Liên cú là một trong những hình thức làm thơ thời xưa, thường có hai hay nhiều người, mỗi người làm một câu, sau đó ghép thành bài thơ.

Lúc ta đang dời bước từ trong phòng ra hậu viện, thì đột nhiên trên đỉnh đầu, có tiếng ai vang lên bên ngoài lớp chắn tiên, nói: “Tổng Dao Nguyên quân, Ngọc Đế sai tiểu tiên dẫn ngài tới vườn Bàn Đào diện kiến”.

Ta nghĩ mãi không ra, Ngọc Đế thẩm vấn bản tiên quân, tại sao không lôi lên điện Linh Tiêu, mà lại dẫn tới vườn Bàn Đào làm gì. Đương nhiên, nếu thánh ý của Ngọc Đế mà để ta dễ dàng đoán được như thế, vậy thì ông ấy đã chẳng phải là Ngọc Đế.

Ta bất đắc dĩ ngẩng đầu nói: “Hạ Vãn huynh, người không mở lớp chắn tiên ra, chẳng lẽ muốn ta lôi theo cả cái phủ Nguyên quân đi diện kiến Ngọc Đế sao?”.

Trong vườn Bàn Đào, sắc hoa lộng lẫy, mây ngũ sắc rực rỡ.

Ngọc Đế nghiêm nghị ngồi ở trong đình, bản tiên quân là kẻ thức thời nhất, bước tới trước song liên quỳ sụp xuống: “Tội tiên Tổng Dao khấu kiến Ngọc Đế”.

Ngọc Đế thông thả nói: “Người nhận tội cũng thật dứt khoát”.

Ta cúi thấp đầu, nói: “Tội tiên ở dưới nhân gian liên tiếp vi phạm luật trời, tự biết nhất định không qua nổi pháp nhãn của Ngọc Đế, bởi vậy...”.

Ngọc Đế chặn ngang câu nói của ta: “Thôi đi, người nghĩ chỉ cần đông dài như thế cộng thêm viết một cái sổ con là có thể che đậy mọi chuyện sao. Quyển sổ con nhận tội đó của người ta đã đưa cho Hoành Văn Thanh quân xem qua, hần xem xong cái gì cũng đã nói hết rồi”.

Ta kinh hãi ngẩng đầu, Ngọc Đế mặt lạnh như băng, nện một chưởng thật mạnh xuống chiếc bàn đá: “Tổng Dao, người ở nhân gian làm được lắm việc tốt thật!”.

Suy nghĩ trong đầu cứ loạn hết cả lên, ta vội vàng nói với Ngọc Đế: “Ngọc Đế, tất cả mọi chuyện đều là lỗi của tội tiên, Người nghìn vạn lần đừng nghe những lời Hoành Văn... Hoành Văn Thanh quân nói. Thanh quân là do bị thần...”.

Ngọc Đế đột ngột đứng dậy, giữ mạnh ống tay áo, cười lạnh nói: “Trẫm đương nhiên biết đó là lỗi của người. Người có muốn đẩy cho người khác cũng đẩy không nổi đâu. Đã kéo theo Thiên Xu lại còn dám liên lụy cả Hoành Văn Thanh quân. Tổng Dao ơi Tổng Dao, trẫm để người hạ phạm một chuyến, người gạt hái cũng thật nhiều!!!”.

Ta im lặng không lên tiếng. Ngọc Đế nói: “Bản thân người vốn là biến số, ngày đó không ngờ lên được thiên đình. Trẫm thuận theo mệnh trời, lưu người lại, lần này xuống phạm trần một chuyến, quả nhiên lại nảy sinh ra chuyện khác”.

Ta phủ phục người trên mặt đất, nói: “Tội tiên trở thành thần tiên, vốn là do nhật được phúc giữa đường, lần đó trên điện Linh Tiêu, Thiên Xu Tinh quân nói rất đúng, thần tuy đã thành tiên, nhưng lúc nào cũng lưu luyến chuyện phạm trần. Hoành Văn Thanh quân... không hiểu chuyện nhân gian, thật ra bản thân thần đã mong nhớ hần rất nhiều năm. Lần này nhân dịp hạ phạm một chuyến, liền ra sức cảm dỗ mê hoặc, Thanh quân kỳ thực... Tội tiên tự biết tội của mình không thể dung thứ, bất kể là lên Tru Tiên Đài hay bị đánh tan thành tro bụi cũng là trừng phạt đúng tội”.

Ngọc Đế không nói thêm câu nào nữa, một đôi ong mật nương theo làn gió mát bay vào trong đình, con trốn con đuổi ngay dưới mắt bản tiên quân.

Ngọc Đế chấp tay đứng trước bậc thềm của đình nghỉ mát, đôi ong mật kia rượt đuổi nhau đến tận bên người ông ấy, Ngọc Đế nói: “Đạo vốn tự nhiên, thuận theo tâm mình, giao hòa trọn vẹn. Thiên đình không giống như chỗ của Như Lai, ép người ta phải vô tình vô ái, vô dục vô cầu. Như thiên địa vạn vật, nhân quả tuần hoàn. Tiên giả tuy có thể làm việc theo ý thích, nhưng không thể đi ngược lại nhân quả. Thiên quy của thiên đình, thực tế đặt ra là để tu chỉnh lại những hành vi không đúng. Ví như Nam Minh với Thiên Xu”.

Ngọc Đế thông thả bước lại bên bàn đá, ngồi xuống nói: “Nam Minh vốn đã có tình ý với Thiên Xu từ lâu, nhưng khi trẫm và Như Lai luận đàm đạo pháp, Nam Minh chủ trì xét xử chuyện của Thanh Đồng với Chi Lan, lại nghiêm khắc tàn nhẫn. Bản thân mình vốn đã không nghiêm, lại khắc khe với người khác, bởi vậy nhân quả khác tạm thời không nói, sau khi hần và Thiên Xu bị đẩy xuống dưới trần, nhất định phải chịu vài lần số kiếp”.

Bản tiên quân rất nghi ngờ, có phải Ngọc Đế đã giận đến hồ đồ rồi không, mấy câu này, sao càng nghe càng không thấy liên quan đến chủ đề đang nói.

Có lẽ Ngọc Đế cũng nghĩ, ngồi trước mặt ta mà nói một tràng những lời cao thâm khó hiểu thế cũng không được gì. Nhân gian có tình, trên trời cũng có tình. Nhưng dù là ở dưới trần gian, đoạn tụ cũng là chuyện kỳ lạ, hưởng hồ trên thiên đình. Cho nên ban nãy Ngọc Đế mới nói, những nhân quả khác tạm thời không bàn đến.

Ta nghe tiếng Ngọc Đế hỏi mình: “Tổng Dao, người có biết lần này xuống trần, tội nặng nhất mà người phạm phải là tội nào không?”.

Ta lập tức đáp: “Tội tiên biết, tội tiên dùng sắc dục chôn nhân gian để cảm dỗ Hoành Văn Thanh quân, tội này không thể tha thứ”.

Ngọc Đế lại đứng dậy, bước tới bên rìa căn đình nghỉ mát, chốc lát sau mới lên tiếng: “Người đến chỗ Mệnh Cách Tinh quân, bảo hắn nói cho người biết nhân quả của bản thân đi”.

Ta nghi hoặc ngẩng đầu, Ngọc Đế đã bước xuống đình nghỉ mát, đột nhiên có vài vị Tiên sứ xuất hiện trong rừng hoa, theo Ngọc Đế rời khỏi vườn Bàn Đào.

Sau khi Ngọc Đế đi rồi, trong vườn đào không hề thấy có bảy tám chục thiên binh nhào ra vây kín áp giải ta. Vườn Bàn Đào vẫn lặng ngắt như tờ, cũng không phát hiện ra chút tiên khí của vị tiên nào khác cả. Có điều ngẫm lại cũng thấy đúng, cả thiên đình chỗ nào cũng là thần tiên, bốn phía thiên đình được canh gác không một kẻ hở, Ngọc Đế quả thật không sợ ta chạy mất. Hơn nữa ta cũng rất muốn biết, cái gọi là nhân quả ấy, rốt cuộc là gì.

Ta chậm rãi lê bước tản bộ trong vườn Bàn Đào, hồi tưởng lại quãng thời gian còn chưa lên thiên đình, không biết đã phạm phải cái gì có thể thành “nhân” để rồi sau khi lên thiên đình lại kết “quả” thế này. Nghĩ tới nghĩ lui, cuối cùng vẫn không nghĩ ra.

Ra khỏi cánh cửa đầu bên kia của vườn Bàn Đào, lại đi qua một con đường mòn nhỏ, là có thể tới được cổng sau phủ Thiên Mệnh của Mệnh Cách Tinh quân. Ta bước tới cánh cửa phía bên kia vườn, cách ngoài cửa không xa là hồ sen nơi ta gặp Hoàn Văn lần đầu, tình này cảnh này, quả thật đang hủy hoại trái tim bé nhỏ của ta.

Một trận gió mát thổi qua, ta lơ mơ nghe thấy tiếng Hoàn Văn đang gọi: “Tổng Dao, Tổng Dao”. Nghe xong tâm trạng càng thêm sầu muộn, giọng nói của Hoàn Văn đột nhiên vang lên ngay sát bên tai, hỏi rằng: “Ngọc Đế ra lệnh cho người tới phủ Mệnh Cách Tinh quân, sao giờ vẫn đứng ngây ra trước cửa thế này”.

Ta than thở: “Trông thấy hồ sen, không nhịn được mới dừng chân nhìn một cái”. Lờ ra khỏi miệng mới thấy có gì không đúng, ta quay phắt đầu lại, thấy Hoàn Văn đang đứng ngay phía sau lưng.

Ta rất bình tĩnh giương mắt lên nhìn, vươn tay lên sờ, là thật.

Hoàn Văn nói: “Sao sắc mặt của người hoảng hốt thế?”.

Ta thành thật nói: “Ta vốn cho rằng người đang bị Ngọc Đế nhốt lại, đột nhiên nhìn thấy người liền có phần kinh hãi”.

Hoàn Văn phe phẩy cây quạt nói: “Tội lớn tội nhỏ chẳng phải đều đã được Tổng Dao Nguyên quân người oai phong lẫm liệt gánh cả rồi sao, Ngọc Đế còn nhốt ta thế nào được”. Chân mày hắn hơi nhướng lên, lại nói: “Tổng Dao Nguyên quân lẽ mà chậm trễ không muốn tới phủ của Mệnh Cách Tinh quân, không biết có thời gian ngồi cùng ta một lát bên hồ sen, nghe ta nói đôi lời về nhân quả”.

Giọng điệu nói chuyện này của Hoàn Văn vừa nghe đã biết không có chuyện tốt lành, ta liền thuận theo hắn: “Được...”. Còn đang định nói thêm câu khác, Hoàn Văn đã sải bước về phía hồ sen, ta đành đuổi theo hắn.

Bên hồ sen, khối đá ngày ấy Hoàn Văn trải giấy lên để vẽ hoa sen vẫn còn đó. Hoàn Văn tìm đại một chỗ ngồi xuống, ta thì lại do dự một chút, không biết nên ngồi gần mới tốt, hay ngồi xa mới được. Sau đó liền áng chừng một chỗ không quá xa cũng không quá gần rồi ngồi xuống. Hoàn Văn nói: “Bản quân nói chuyện vốn lười to tiếng, người lại gần một chút đi”.

Ta nhích về phía hắn một tấc.

Hoàn Văn nhíu mày : “Gần thêm chút nữa”.

Ta lại nhích gần thêm một tấc.

Hoàn Văn nói : “Bây giờ người tới diện Phi Hương, tìm đại một tiên nữ nào đó mượn ngay cái váy rồi mặc vào thì có thể ngồi yên ở đó. Nếu không thì lại gần thêm chút nữa”.

Thế là ta nhích người ngồi vai kề vai với Hoàn Văn, lúc này Hoàn Văn Thanh quân cuối cùng cũng hài lòng.

Ta nhìn về phía hồ sen, thấp giọng nói: “Hoàn Văn... thật ra là...”.

Hoành Văn chìa quạt ra chặn đứng lời ta định nói: “Người mở miệng khó khăn như thế, vậy đừng tốn công tốn sức nói tiếp làm gì. Người thế nào tạm thời không bàn tới. Thiên Xu đã hồi phục lại, giờ đang như cái xác không hồn bị nhốt trong điện Hào Quang. Cứ để ta kể cho người nghe một đoạn chuyện xưa trước đã”.

Ngay cả tóc của Hoành Văn cũng mơ hồ có khí lạnh tỏa ra, ta không dám làm trái lời hấn, chỉ biết vênh tai lên nghe.

Hoành Văn nói: “Thiên Xu Tinh quân với Nam Minh Đế quân, một vị là Đế tinh, một vị chăm lo vận mệnh quốc gia, vừa sinh ra đã định trước sẽ hòa hợp, chiếu rọi cho nhau, liên hệ khăng khít. Sau khi khăng khít với nhau mấy trăm năm, giữa hai người rốt cuộc sinh ra sợi tơ tiên khế. Lúc sợi tơ tiên khế mới thành hình, trên tay hai vị tiên quân đều là ‘nút sống’”.

Ở trên thiên đình, nếu giữa hai vị tiên quân sinh ra sợi tơ tiên khế, vậy thì nhất định phải hạ phạm lịch kiếp. Vốn dĩ loại tơ này chỉ sinh ra giữa tiên nam và tiên nữ, bởi vì tiên khí thuần dương và tiên khí thuần âm dung hòa tương hỗ vốn là lẽ tự nhiên của mệnh trời. Có khả năng là vì Thiên Xu với Nam Minh quá khăng khít thân thiết, nên mới sinh ra một sợi tơ tiên khế. Bởi vậy Ngọc Đế để hai người xuống phạm trần, trải qua kiếp số của thế gian. Sau khi kiếp số qua rồi, sợi tơ tiên khế đứt đoạn hay biến thành nút chết, đều do mệnh trời”.

Không ngờ trước đây Thiên Xu và Nam Minh đã xuống trần gian lịch kiếp một lần. Sự gắn kết giữa hai người vốn có nguyên nhân, vì có gì Ngọc Đế còn phải ta xuống đó cầm gậy đánh uyên ương?

Hoành Văn lại nói tiếp: “Chẳng bao lâu sau khi Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân chuyển sang kiếp khác xuống phạm trần, sợi tơ tiên khế liền đứt. Kiếp ấy Thiên Xu đầu thai không khác Mộ Nhược Ngôn kiếp này là mấy, cũng là con cháu trong nhà quan lại, trời sinh yếu ớt. Nam Minh là thiếu gia con nhà võ tướng, ở cạnh Thiên Xu từ lúc nhỏ cho tới khi trưởng thành, còn có tình nghĩa đồng môn. Chúng tiên đều phỏng đoán, sợi tơ tiên khế giữa Nam Minh và Thiên Xu nhất định không đứt được, chắc chắn sẽ biến thành ‘nút chết’. Lại chẳng ngờ...”.

Hoành Văn dừng lại một lúc, nói: “Chẳng ngờ giữa đường lại nhảy ra một phạm nhân, cắt đứt sợi tơ tiên khế, sợi tiên khế vốn nên nối vào tay Nam Minh, giờ lại bắt rễ trên tay phạm nhân đó, bền như đá”.

Hả? Vị huynh đài người phạm nào mà tài hoa vĩ đại như vậy!!! Lại có thể giật đứt dây tiên khỏi tay của Nam Minh, buộc lên ngón tay của mình!

Hoành Văn nói: “Phạm nhân đó cũng là đồng môn của Thiên Xu, thuở mười một, mười hai tuổi đã đối xử với Thiên Xu quan tâm săn sóc. Lại còn bảo vệ Thiên Xu trong một lần Nam Minh hiểu lầm hấn, từ đó trở đi sợi tơ tiên khế liền đứt đoạn. Lúc ban đầu sợi tơ tiên cũng chỉ dính trên ngón tay của phạm nhân đó, nhưng hấn đối xử với Thiên Xu quá tốt, chiếu cố đủ điều, cực kỳ quan tâm. Hai người ấy từ nhỏ cho đến lớn suốt ngày ở cùng nhau, ngày đón gió ngấm thơ, đêm kể giường chuyện phiếm, sợi tơ tiên khế trên tay phạm nhân đó liền từ dính thành buộc, lúc đầu vốn chỉ là nút sống.

Nhưng kiếp ấy Thiên Xu nhất định sẽ phải chịu kiếp nạn, giống như Mộ Nhược Ngôn vậy, gia sản bị tịch thu, cả nhà bị chém. Vốn dĩ Thiên Xu tại thời khắc ấy nên trở lại thiên đình, nhưng chẳng ngờ phạm nhân kia lại có thể phá được thiên mệnh, cứu thoát Thiên Xu. Hấn cùng Thiên Xu cùng sống trong một tiểu viện, như chim liền cánh như lá liền cành, Mệnh Cách Tinh quân chẳng có cách nào, đành để Thiên Xu lâm trọng bệnh, người kia ở cạnh giường Thiên Xu, ngày đêm không nghỉ, dốc lòng chăm sóc.

Cuối cùng khi Thiên Xu về lại thiên đình, thì nút sống trên tay người kia đã trở thành nút chết. Ngọc bội trên người Thiên Xu, cũng chính là vật ngày đó người kia tặng, mấy nghìn năm đã trôi qua, nhưng Thiên Xu vẫn đeo bên mình”.

Thì ra sau lưng Thiên Xu còn một đoạn chuyện xưa như thế, quả thực khiến người ngồi nghe như ta đây không khỏi bồi hồi xúc động, thốn thức cảm thán.

Hoành Văn nghiêng đầu nhìn ta, ta thở than khen ngợi: “Đúng là một quá khứ cảm động lòng người”.

Hoành Văn lạnh lùng nói: “Người nghe câu chuyện này, không thấy quen tai sao?”.

Quen tai? Sao tự nhiên lại dùng cái từ này.

Hoành Văn cười khẩy một tiếng: “Người nhìn vào trong hồ sen đi”. Hắn phất tay một cái, hoa sen và lá sen trong hồ liền tách ra hai bên, để lộ ra một khoảng nước trong, mặt nước đột nhiên phủ thêm một tầng sáng bạc, tựa như gương, chiếu ra một cảnh tượng ngấn.

Trong gương có một gian phòng, trên tường treo bức họa của bậc học giả, trong phòng có bày hàng hà sa số bàn ghế thấp, tựa như một trường tư. Có hai đứa trẻ đang đứng đối diện nhau, tay của chúng rõ ràng được nối với nhau bằng một sợi tơ vàng. Hai đứa trẻ ấy một đứa mặt mày thanh tú, một đứa lông mày dựng ngược, nhất định là Thiên Xu và Nam Minh thuở nhỏ.

Có điều, chẳng hiểu sao càng nhìn càng thấy quen mắt. Đứng chen giữa hai đứa trẻ ấy, là một đứa còn quen mắt hơn, gương mặt trông thông minh, vừa nhìn đã khiến người ta yêu mến, đứa trẻ ấy ưỡn ngực đứng chắn trước mặt Thiên Xu. Gương mặt Nam Minh ngập tràn tức giận, quát: “Chỗ này không có chuyện của người! Biết điều thì mau tránh qua một bên”.

Đứa trẻ kia nghênh ngang nói: “Bảo ta tránh qua một bên á, người có bản lĩnh ấy không? Ta nói cho người biết, từ hôm nay trở đi, ta sẽ bảo vệ hắn. Không qua được cửa ải của ta, ai cũng đừng nghĩ tới chuyện bắt nạt hắn!”.

Nam Minh trừng mắt đứng đó một lúc, sau đó hậm hực quay người bỏ đi, lúc đi còn không quên đập bàn một cái, không ngờ sợi tơ vàng trên tay hắn lại lỏng ra, dính vào thành bàn.

Đứa trẻ kia quay người lại, vỗ vai Thiên Xu: “Người yên tâm đi, ở trong trường này, có Tổng Dao ta che chở, không ai dám bắt nạt người đâu!”.

Ta cứng lưỡi há mồm, sét đánh trúng đầu.

Đứa bé trong mặt gương kia túm lấy tay Thiên Xu, kéo y ra bên ngoài: “Đi, ra bên ngoài chơi”. Bàn tay vô ý tựa vào mặt bàn ban nãy, sợi tơ vàng liền dính lên tay, lấp lánh phát sáng, nối giữa nó và Thiên Xu...

Hoành Văn cầm bàn tay trái của ta lên, búng ngón tay một cái. Nơi ngón út là một sợi tơ vàng chói mắt đang cuốn quanh một vòng, ở chỗ cuối, là một nút chết...

Sao, sao lại thế được?!

Đứa trẻ trong gương nắm chặt lấy tay Thiên Xu, đứng trong sân cười hi hi: “Đỗ Uyển Minh, bài tập hôm nay người làm hộ ta phải cẩn thận hơn một chút đấy”.

Đỗ Uyển Minh, ta đột nhiên nhớ ra người này, trước mắt đúng là lập lòe ánh kim.

Thiên Xu, Thiên Xu lại là Đỗ Uyển Minh... Cái gã, cái gã Đỗ Uyển Minh đó...

Nhưng, nhưng, nhưng vì sao giữa ta và Đỗ Uyển Minh lại nảy ra cái gian tình đoạn tụ chốn phàm trần là sao. Rõ ràng rõ ràng...

Hoành Văn nói, cười mà như không cười: “Dây đều buộc cả rồi, rõ ràng cái gì nữa?”.

Ta bấu chặt lấy vai của Hoành Văn, không biết nên đập đầu xuống đất hay đấm ngực giậm chân bây giờ.

Ông Trời trên cao, đây rõ là án oan mà...!!!!

23. Chương 23

Thiên Xu là Đỗ Uyển Minh, Nam Minh ta cũng nhớ ra rồi, hồi ấy hắn kêu Khương Tông Đạt. Chẳng trách sau khi ta lên thiên đình, hắn nhìn bản tiên quân mà cứ như nhìn đầu thủ trong cuộc chơi gà. Lúc còn ở trần gian, thật ra ta với hắn cũng chẳng có dây mơ rễ má gì với nhau. Cha hắn là võ tướng nhị phẩm, chức quan thấp hơn cha ta chút xíu, ngày lễ ngày tết cũng thường biếu tặng nhà ta mấy món đồ. Nhưng tên tiểu tử này từ nhỏ đã cực kỳ khí phách, chưa thấy hắn theo cha tới nhà ta chào hỏi bao giờ.

Đỗ Uyển Minh – ba chữ này khi còn nhỏ đã từng là cơn ác mộng của ta. Cha của y với ông già nhà ta khi xưa cùng là tiến sĩ đề tên trên một bảng, nhưng con đường thăng quan tiến chức lại không được thuận lợi bằng cha ta. Sau này giữ một chức quan, làm việc tận tâm tận lực lại chẳng được lòng người khác, đây là Ngự sử đại phu[1] . Đỗ Uyển Minh cùng tuổi với ta. Từ nhỏ y đã được người ta phong là thần đồng, cha ta vẫn thường đem y ra so sánh với ta.

[1] Ngự sử đại phu là một chức qua có từ đời nhà Tần, chịu trách nhiệm giám sát quan lại, quản lý những bộ sách, kinh, điển tịch quan trọng của nước nhà, soạn thảo những văn bản quan trọng như chiếu thư..., nhưng nhiệm vụ quan trọng nhất chính là quan sát và tìm ra những sai phạm của các quan cũng như hoàng đế, đưa ra lời can gián.

Đỗ Uyển Minh năm ba tuổi đã có thể lật ngược Mạnh Tử lại đọc lù lù, ta ba tuổi ngay cả mấy câu đầu của Luận Ngữ còn lấp ba lấp bấp. Đỗ Uyển Minh năm tuổi đã mô phỏng được chữ của hai ông thánh họ Vương[2] , ta năm tuổi chữ vẫn còn xiêu xiêu vẹo vẹo. Đỗ Uyển Minh bảy tuổi đã viết được một bài phú hoa lan truyền khắp kinh thành, ta bảy tuổi ngay cả đối câu là gì vẫn còn ù ù cạc cạc. Ông già nhà ta ngày ngày đêm đêm ước ao cậu con quý tử nhà họ Đỗ, nhìn ngang nhìn dọc thằng con trai mình, cũng chính là ta đây, nghiêng răng tiếc hận con mình chẳng bằng người, đau lòng đến chết. Đến lúc đau quá rồi, liền thưởng cho ta một trận roi.

[2] Dùng để chỉ Vương Hi Chi và người con trai thứ bảy của ông là Vương Hiến Chi, cả hai cha con đều là những nhà thư pháp kỳ tài, đặc biệt rất tâm đắc với lối chữ Thảo, được người đời xưng tụng là “Thảo Thánh Nhị Vương”.

Thường ngày ông già ta cứ hay thở dài nói: “Ta tuy rằng đường công danh gặp nhiều may mắn, chức quan cao hơn người khác, nhưng đợi mấy năm nữa, khi thăng ranh đó trưởng thành rồi, Tổng gia nhất định sẽ khó bì được với Đỗ gia”.

Những người cùng làm quan trong triều với cha ta có góp tiền xây dựng lên một ngôi trường tư, sau đó cùng tống con cái của mình vào đó để học. Thật ra là để cho con em mình có thể vun đắp tình đồng môn ngay từ nhỏ, sau này vào triều làm quan rồi có thể giúp đỡ lẫn nhau, đường công danh xuôi chèo mát mái.

Năm ta mười tuổi, Đỗ Uyển Minh bắt đầu tới trường tư học, ông già nhà ta cũng lập tức co chân đá thẳng ta vào đó.

Sau khi vào trường tư, bản tiên quân liền phát hiện ra, trong trường có rất nhiều kẻ cùng chung cảnh ngộ với ta. Từ nhỏ mọi người đều đã bị cha mẹ đem ra so sánh với Đỗ Uyển Minh, so tới so lui, khổ không để đâu cho hết. Bây giờ trông thấy ngọn nguồn tai vạ trước mắt, ngay cả răng cũng thấy ngứa, hở một tí là tìm chuyện gì đó để bắt chẹt Đỗ Uyển Minh cho hả giận.

Đỗ Uyển Minh gầy gò ốm yếu, rất dễ bắt nạt, hơn nữa người khác gầy khó dễ cho y, y liền lẳng lẳng chịu đựng, có thể nào cũng chẳng hé nửa lời. Khiến kẻ khác không nhịn được muốn bắt nạt thêm. Một lần rồi hai lần, hai lần rồi ba lần, càng ngày y càng bị bắt nạt dữ hơn.

Đỗ gia với Khương gia – Hoàng Uy đại tướng quân vốn là hàng xóm, Đỗ Uyển Minh với Khương Tông Đạc đã bên nhau từ nhỏ cho tới lớn, Khương Tông Đạc bảo vệ y trong trường, thay y ra mặt, quan hệ của hai người bọn họ vốn dĩ không tồi.

Nhưng có một ngày, ta nhớ lúc đó bản thân ngẫu nhiên bước xuống khỏi hành lang của trường tư, trông thấy một quyển tập nằm giữa vũng bùn trong sân, dính đầy nước bẩn. Ta cứ nghĩ là do ai đó làm rơi, liền tiện tay nhặt lên, lấy ống tay áo lau nước bùn dính trên bìa quyển tập đó, đương lúc lau vô tình ngẩng đầu lên, lại trong thấy Đỗ Uyển Minh đứng ngay trước mặt, lẳng lẳng nhìn ta. Đến lúc này ta mới biết thì ra quyển tập này là của y, xem ra đã bị mấy đứa trẻ khác ném vào vũng bùn. Lúc đó ta cảm thấy, bản thiếu gia nếu đã nhặt nó lên lau sạch sẽ rồi, trông bộ dạng Đỗ Uyển Minh cũng thật đáng thương quá, thôi thì trả cho y, xem như làm phước một lần đi. Vậy là ta gơ quyển tập ra, trả lại cho y. Đỗ Uyển Minh nhỏ giọng nói một câu cảm tạ, ta thấy rất độ lượng mà đáp “Không cần”, sau đó trở về phòng.

Buổi chiều ngày hôm ấy, lúc phu tử đang giảng bài, ta nhất thời thất thần ngủ quên, bị bắt ngay tại trận. Bởi vì bản thiếu gia phạm lỗi liên tiếp, phu tử rất giận, phạt ta một mình ra sân, quỳ ở đất chếp mười lần

“Cẩn Hành Thiên” 3]. Ta vừa chép bài vừa thả hồn không tập trung, đợi đến lúc xế chiều, lớp tan học rồi mới xong được có bốn lần. Ta thấy những người khác đều đã đi hết cả, trong lòng bất đầu sốt ruột.

[3] Cảnh Hành Thiên: Là thiên thứ ba trong Đệ Tử Quy. Đệ Tử Quy có thể coi như bộ sách giáo dục vỡ lòng cho trẻ nhỏ của đời nhà Thanh, được một tú tài tên là Lý Dục Tú viết ra, tổng cộng có tất cả 360 câu, 1080 chữ, một câu ba chữ, hai hoặc bốn câu liên ý với nhau.

Đúng lúc này, có người bước tới trước mặt ta, dường như vô tình va phải đám giấy ta đã chép xong, được xếp thành chồng cẩn thận. Ta ngẩng đầu, thì ra là Đỗ Uyển Minh. Đang định mở miệng chửi thì Đỗ Uyển Minh ngồi thụp xuống giúp ta sắp xếp lại chồng giấy, ta trông thấy y lỏ một cuộn giấy từ trong tay áo, rất bình tĩnh trải rộng ra, chồng lên trên xấp giấy ta đã chép xong, sau đó đứng dậy rời đi. Ta liếc mắt nhìn một cái, là giấy chép “Cẩn Hành Thiên”, chữ trên giấy lại như khuôn như đúc chữ của bản thiếu gia. Ta đếm, phần giấy kia đã đủ năm lần rồi. Bản thiếu gia sung sướng đến độ tim cũng nhảy tung tung, cố chép thêm một bản nữa để đủ mười bản, sau đó giao cho phu tử.

Ngày hôm sau, ta kéo Đỗ Uyển Minh vào một góc vắng vẻ, hỏi y tại sao lại bắt chước được nét chữ của ta, Đỗ Uyển Minh trả lời rằng: “Lúc ở nhà, ta vẫn thường chép sách giúp các huynh, ta có thể bắt chước nét chữ của người khác. Hôm qua người đã giúp ta, mấy tờ giấy đó xem như đáp tạ”.

Ta không ngờ y lại biết tri ân mà báo đáp như vậy. Cái tài này của y, thật là tuyệt, tuyệt quá mà!!! Ta trịnh trọng hỏi y rằng: “Vậy lần sau ta lại giúp người, người có còn cảm tạ ta thế này nữa không?”.

Đỗ Uyển Minh nói: “Người từng giúp ta, nếu có chuyện gì ta có thể giúp được thì người cứ nói”.

Thế là ta quyết định che chở cho Đỗ Uyển Minh.

Bởi vì chức quan của ông già nhà ta cao hơn người khác chút xíu, cho nên phần lớn đám trẻ con trong trường tư này đều nghe lời ta. Ta nói từ nay Đỗ Uyển Minh do ta che chở, những đứa khác liền không bày trò với y nữa. Ta liền đem khả năng này của y nói ấy đứa bạn chơi thân, một truyền hai, hai truyền ba. Cuối cùng thì đám đồng môn trong trường tư đều biết Đỗ Uyển Minh có cái tài này, nhất thời chẳng còn kẻ nào bắt nạt Đỗ Uyển Minh nữa. Không chỉ thế còn thường hay nịnh nọt y mấy câu vì muốn y làm bài tập giúp mình. Nhưng ta sợ Đỗ Uyển Minh phải làm thay nhiều bài tập quá, không làm tốt được cho ta, liền đứng ra chống đỡ giúp y. Mỗi một ngày, trừ ta ra thì y chỉ được làm bài tập cho tới đa hai người nữa, những đồng môn khác đều mong ngóng tính ngày mà xếp hàng, hôm nay đến lượt người này, ngày mai tới phiên người kia.

Đúng vào lúc mà mọi người đang thuận hòa vui vẻ, thì cái tên Khương Tông Đặc kia lại bắt đầu sinh sự. Khương Tông Đặc cứ trông thấy Đỗ Uyển Minh chơi cùng với ta, là phùng má trợn mắt lên trách móc y. Ta nếu đã quyết định che chở cho Đỗ Uyển Minh, đương nhiên không thể để Khương Tông Đặc bắt nạt y được, lần nào cũng đứng ra bênh vực y.

Đỗ Uyển Minh ngày ngày giúp ta làm bài tập, ta đương nhiên sẽ không bạc đãi y. Ta dẫn y đi chơi chơi dế, rồi đi bắt châu chấu, thả diều. Chơi cờ, đồ xúc xắc, tới ruộng ở ngoại ô ăn trộm lúa mạch, việc gì cũng có phần của Đỗ Uyển Minh, ta còn tặng y hồ lô đựng dế, lồng nhốt châu chấu cào cào, còn cả con diều kiêu dáng mới nhất được môn sinh của ông già nhà ta mang từ tận Giang Nam lên tặng. Sau khi chơi cùng rồi mới thấy con người Đỗ Uyển Minh kỳ thực cũng tốt lắm, vừa trọng nghĩa lại hiền lành.

Có một lần ta kéo y tới khu nhà hoang ở ngoài thành để bắt dế, hại Đỗ Uyển Minh chút nữa thì rơi xuống giếng sâu, miếng ngọc y đeo trên cổ bị tuột dây, rơi vào trong giếng, chỉ nghe “tùm” một tiếng, sau đó chẳng thấy tăm hơi đâu nữa. Ta liền chạy về nhà trộm của mẹ ta một miếng ngọc bảo bồi đền cho y. Mẹ ta biết được ngọc là do ta trộm rồi cũng không tỏ vẻ gì, nhưng cha ta thì giận điên lên, lăm lăm cây gậy đánh cho ta một trận, đến nỗi ta tập tễnh đến tận năm sáu ngày sau.

Bọn ta cùng nhau học trong trường tư đến tận năm năm. Năm năm sau, ta rời khỏi trường tư khi đương độ thiếu niên hăng hái, chỉ thích chơi bời. Cùng với năm ba tên bằng hữu quen từ hồi trong trường thúc ngựa lang bạt khắp những nẻo đường của kinh thành, uống rượu, tìm vui, trêu hoa ghẹo nguyệt. Quan hệ với Đỗ Uyển Minh lại trở nên có chút xa cách. Y mang trên người kỳ vọng cực lớn của phụ thân, nhốt mình trong nhà đọc sách, năm mười sáu tuổi được hoàng đế ngự bút khâm điểm, đề danh Trạng Nguyên. Được

ban cho chức quan tứ phẩm, vào Hàn Lâm Viện. Khi ta cùng với đám đồng môn tới chúc mừng y, Đỗ Uyển Minh khoác trên người bộ quan phục của Hàn Lâm Viện, thái độ vẫn khiêm nhường hòa nhã như xưa.

Cha ta bị chuyện này đã kích không nhẹ, cứ nhìn thấy cái mặt ta là lại thở ngắn than dài. May mà còn có mẹ ta nghĩ thoáng: “Con trai có đỗ được khoa cử hay không cũng có gì quan trọng, nó muốn làm quan chẳng phải chỉ cần nói một tiếng là xong sao. Giờ con nó vẫn còn nhỏ, vào quan trường thì chỉ tổ bị thua thiệt thôi, cứ cho nó tự do thoải mái mấy năm. Trước tiên lo chuyện chung thân đại sự, đợi thành thân rồi, tính cách tự nhiên sẽ cứng chặc hơn, bấy giờ có làm quan cũng không muộn.”

Câu nói này của mẹ ta đã giúp ông cha già nghĩ thông. Nhưng nào ngờ trời lại chẳng chiều lòng người. Con trai của ông, đường công danh đã bắt tài vô dụng, giờ lại còn có mệnh trọn kiếp cô loan. Hứa hôn liên tục, cứ hứa lần nào là hỏng lần đấy, thích phải người nào người ấy cũng bỏ đi. Mấy năm liền ta qua lại như con thoi giữa hàng vạn khóm hoa, thế mà nửa hạt phấn hoa cũng chẳng thêm dính trên áo.

Cái danh trọn kiếp cô loan của ta truyền khắp kinh thành, trở thành một câu chuyện khôi hài. Ngay cả hoàng thượng khi gặp ta, cứ hề nhắc đến chuyện nhân duyên là lại không nhịn được cười. Ta vô cùng phiền muộn. Thất tình lần một, lần hai, đám bạn đám bè, cả ngày chỉ biết lòng bông kia còn hầu ta uống rượu tiêu sầu, an ủi vài ba câu. Đến khi số lần thất tình nhiều lên, lúc ta đi tìm đám đó uống rượu giải sầu, mấy câu an ủi còn chưa ra được khỏi miệng thì cả lũ đã phá lên cười.

Thế là ta liền cô đơn một mình đi giải sầu, có một ngày ngồi uống rượu thất tình ở tửu lâu, ta gặp phải Đỗ Uyển Minh vừa mới tan triều. Y cũng không nói ra mấy câu trấn an, khuyên nhủ thế nọ thế kia nhưng lại chịu nghe ta dốc cạn nỗi lòng, uống rượu cùng ta. Chẳng ngờ mấy năm rồi không qua lại, y vẫn cứ xem ta như bằng hữu. Vậy là mỗi lần ta vấp ngã trên con đường tình ái, chán nản phiền muộn phát điên, liền chạy tới kéo y đi uống đôi ba chén rượu. Y lại chưa từng chế nhạo ta lấy một lần.

Ngay khi muối muối của hoàng đế định để ta làm cha hờ của đứa con trong bụng nhưng không thành, vác theo cái bụng bầu nên nhà nên cửa với tiểu thị lang của nàng xong, trong triều liền xảy ra chuyện lớn. Ông cha Ngự sử của Đỗ Uyển Minh bị dính vào một vụ án cũ trước lúc hoàng đế đăng cơ, lại bị người ta tra ra ông ta có dính dáng tới bè cánh cũ của hoàng tử mưu phản. Thế là Đỗ gia bị chụp lên đầu tội danh mưu phản, xử trảm cả nhà.

Cũng vào ngày hôm đó, lần đầu tiên Khương Tông Đặc tới Tổng phủ xin gặp ta. Hắn cũng thật thẳng thắn, không vòng vo vào luôn việc chính: “Nể tình bằng hữu của ngươi và Đỗ Uyển Minh mấy năm nay, ngươi cũng nên giúp hắn một tay”.

Ta nói: “Chuyện này không cần ngươi phải nhắc, chẳng giấu gì ngươi, người ta đã cứu rồi”.

Hoàng đế cướp của ta cô vợ còn chưa kịp xuất giá về nhà chồng, muối muối của hắn thiếu chút nữa đội cho ta một cái mũ xanh[4] cỡ bự, bắt ta lên chức cha hờ. Xét về tình về lý đã mắc nợ ta đến hai lần.

[4] Đội mũ xanh: Ý chỉ bị cấm sùng.

Hoàng đế cũng từng nói, tội lần này của Đỗ ngự sử chẳng qua cũng chỉ là trên danh nghĩa mà thôi, nhưng nó lại liên quan tới hoàng vị, không thể không xử lý, đã từng cố ý vô tình than thở rằng thật đáng tiếc cho Đỗ Uyển Minh. Thế là ta dùng một xác chết để đánh tráo Đỗ Uyển Minh ra khỏi ngục, chỉ nói rằng y đã qua đời vì bạo bệnh, hoàng đế cũng không đã động gì.

Ta sắp xếp cho Đỗ Uyển Minh ở lại một tiểu viện ven ngoại thành, thường xuyên tới thăm, cùng y chơi cờ. Nhưng kỳ thực mấy thứ như thi thơ các loại ta không đọc nhiều, chẳng có cách gì đàm đạo với y. Đến cả chơi cờ ta cũng chẳng thắng nổi Đỗ Uyển Minh. Sức khỏe của y không tốt, lại hay mất ngủ, bởi vậy những khi có thời gian, ta liền cùng y chơi cờ đến tận khi trời sáng.

Hoa leo phủ kín bức tường vây quanh tiểu viện, mùa xuân hoa mộc hương khai hoa ngợp trời, có khi chơi cờ cả đêm, sáng sớm bước ra khỏi cửa, hương hoa mộc hương nồng đến lạ giữa sáng sớm, khiến lòng người ngây ngất. Đại phu nói mùi hương này có thể khiến cho Đỗ Uyển Minh thở dễ dàng hơn.

Đỗ Uyển Minh chẳng hề khóc lóc mà cảm kích ơn cứu mạng của ta, người nhà y đã bị chém hết chẳng còn một ai, hơn nữa phần hồn của y đi mất, chỉ từng thờ ơ hỏi ta một câu rằng, ta cứu y như thế rất nguy hiểm, không sợ bị liên lụy sao.

Ta nói thầm trong bụng, thiếu gia đây có thể làm những chuyện không chắc chắn ư. Đương nhiên ta đã sớm biết hoàng đế sẽ không truy cứu. Hơn nữa dù sao cũng từng là bằng hữu, nếu chỗ nào có thể giúp được ta nhất định sẽ giúp y một tay.

Cũng có thể là làm việc tốt nhất định sẽ được báo đáp xứng đáng, sau khi thu xếp cho Đỗ Uyển Minh không lâu, ta đứng trên phố chợ, bất chợt quay đầu, trông thấy Dao Tương.

Hiện giờ nhớ tới cái tên ấy, trong lòng ta vẫn thấy có chút chua xót. Ta vừa nhìn thấy Dao Tương đã ái mộ, thực ý thực lòng, chân tình rung động. Mỗi ngày ta đều nghĩ đủ cách để khiến nàng vui vẻ, thậm chí còn đi tìm Đỗ Uyển Minh, xin y dạy ấy bài thơ tình ý miên man, mấy bài phú phong lưu du dương, để cùng nàng đồng điệu. Nàng ngày đó vì muốn nuôi tú tài nghèo, đối lòng đối tốt với ta. Mỗi ngày trôi qua, ta đều thấy gió xuân phấp phới hoan hỉ.

Nhưng thân thể của Đỗ Uyển Minh thì lại càng ngày càng yếu. Y ở trong ngục bị dùng hình, đại phu nói tì tạng đã bị tổn thương, có thể cầm cự qua mấy ngày này đã không dễ dàng gì. Thật may là trước khi y đi tới điểm cuối của cuộc đời cũng không phải chịu giày vò gì lớn, đau đớn mê man mấy lần rồi thiếp đi. Lần tỉnh táo cuối cùng y còn nói với ta một câu cảm tạ, cảm tạ ta đã chăm sóc cho y những ngày này, lúc nhắm mắt trông thật bình thản.

Đỗ Uyển Minh còn để lại cho ta một tập thơ tự chép, để ta có thể đọc cho Dao Tương nghe.

Ta chôn cất y ở bên một dốc núi xanh như ngọc, còn cố ý dặn dò kẻ dưới tìm người trông nom mộ phần.

Sau đó, Dao Tương rốt cuộc cũng về với gã tú tài nghèo của nàng, ta lại cô đơn. Thất tình đau xót, nâng chén tìm say, trong phủ vẫn còn hai tập thơ mà Đỗ Uyển Minh để lại. Thơ sâu câu thâm, quả thực đúng như tâm tình của ta khi đó. Ta đau buồn từ tiết Trùng Dương năm cũ tới tết Đoan Ngọ năm sau. Mấy lời của Dao Tương trong miếu lại giáng cho ta một đòn nữa, đến độ đầu vầng mắt hoa.

Sau đó, ta liền đi tới đầu phố, gọi một bát mỳ vằn thắn, kế tiếp ư, ta lên trời, trở thành Tống Dao tiên.

Hoành Văn nghe ta nói, không hé một lời. Ta nắm chặt lấy ống tay áo của hắn: “Ta không biết tại sao thiên đình lại nói ra như vậy, nhưng sự thực chỉ có thể thôi”.

Hoành Văn thông thả nói: “Thật ra cách nói của ngươi và cách nói của thiên đình, vốn cũng chẳng khác gì nhau.”

Ta nhìn ngón út của bàn tay bên trái, trong lòng lạnh buốt như băng. “Hoành Văn, có câu này ngươi phải nói thật với ta, ta vẫn luôn nghĩ ta có thể lên thiên đình là do may mắn, trên thực tế có phải có dính dáng gì tới sợi dây nối giữa ta và Thiên Xu này không?”

Thiên Xu, Đỗ Uyển Minh. Nếu Thiên Xu là Đỗ Uyển Minh, y lại còn giữ miếng ngọc bội ta đền cho y năm xưa, vậy tại sao sau khi ta lên thiên đình rồi, hai bên là người quen cũ, mà y vẫn tỏ thái độ lạnh lùng, làm như thể không nhận ra ta.

Hoành Văn nói: “Còn chưa đến mức đó. Sợi dây trên tay ngươi và Thiên Xu đều đã biến thành nút chết, nhưng ngươi là người phạm, chỉ cần ở trần gian luân hồi năm kiếp, không gặp mặt Thiên Xu, thì sợi tơ tiên khế sẽ tự động biến mất. Nhưng mà...”. Hoành Văn bắt đắc dĩ nhìn ta, “Chẳng ngờ mệnh của ngươi lại tốt vậy, trùng hợp khi viên tiên đan của Thái Thượng Lão quân rơi xuống nhân gian, lại vừa khéo bị ngươi ăn phải. Ngươi lên trời thành tiên”.

Thành tiên rồi, thì lại làm sao.

Hoành Văn than thở: “Có lẽ đây chính là vận mệnh mà ngay cả thần tiên cũng không quản nổi. Chỉ cần ngươi trở thành tiên rồi, bất kể sau này ngươi có phải là tiên không, thì sợi tơ tiên khế ấy vẫn cứ tồn tại, nghe nói trừ phi giữa ngươi và Thiên Xu có một người tan thành tro bụi, bằng không thì cõi không ra”.

Ta trông sợi tơ sắc vàng sáng loáng ấy, dùng tay bắn thử.

Không hề có cảm giác chạm vào tơ, nhưng nó lại khê khàng rung động.

Ta nói: “Nếu đã không cõi ra được thì chỉ có thể mang, mang theo nó... sẽ có kết cục gì”. Nói cái gì mà sợi tơ tiên khế, ta gài tơ bao nhiêu năm trời rồi, vẫn chưa cảm thấy nó có tác dụng gì.

Hoành Văn nói: “Chính bởi vì có hậu quả, nên ngày đó Thiên Xu Tinh quân mới cố tình giả bộ không nhận ra người, trên thiên đình cũng tỏ ra xa cách với người, lần ấy muốn đẩy người xuống phạm trần cũng là vì muốn bảo vệ người. Ta nhớ có lần đã nói với người rồi, những thần tiên sinh ra trên thiên đình như ta và Thiên Xu, trước khi có được hình hài, đã được định sẵn chức vụ. Nên ta chỉ có phong hàm, ngay cả một cái tên giống người phạm trần cũng không có. Thiên Xu cũng vậy, hắn vừa sinh ra đã định sẵn phải nắm giữ cung Bắc Đẩu, thân là Đế tinh, cũng đã định phải cùng Nam Minh Đế quân tương hỗ soi rọi, chiếu ứng lẫn nhau”.

Ta tức khắc hiểu ra: “Ta biết rồi, nhưng ta lại chọc ngang một cây gậy giữa Thiên Xu và Nam Tinh, chặt đứt sợi tơ tiên khế nối liền hai người họ, bản thân lại dính tới Thiên Xu. Làm loạn cục diện soi rọi, chiếu ứng lẫn nhau giữa hai vị thần tiên”. Nhưng từ đầu tới cuối ta nào có ý muốn chọc gậy vào nhân duyên của người khác đâu, vì có gì mà sợi tơ chết tiệt đó cứ nhất định muốn ta làm kẻ gây rối, nặng nề đòi buộc lên tay ta.

Hoành Văn cười khỏ, nói: “Ai mà ngờ được người lại còn tốt số, vô duyên vô cớ nhất được viên tiên đan bị rớt xuống trần. Người thăng thiên thành tiên, sợi tơ tiên khế liền không thể nào đứt nữa, trừ phi một trong hai người tan thành tro bụi. Thiên Xu tuy rằng có ý xa cách người, nhưng người và hắn bị tơ tiên nối liền, Nam Minh Đế quân vì chuyện ấy mà canh cánh trong lòng. Quan hệ giữa Thiên Xu và Nam Tinh dần dần rạn nứt, nhân gian liên tiếp xảy ra tai họa, chiến tranh, các triều đại phút chốc dựng lên rồi lại phút chốc sụp đổ, không tài nào vững chắc được... Đối với thiên đình mà nói, sợi tơ tiên khế đó tuyệt đối không thể để lại. Nhưng nếu muốn cắt đứt nó, chỉ có thể để người hoặc Thiên Xu tan thành tro bụi. Nếu người là Ngọc Đế, giữa hai người, người sẽ chọn ai?”.

Ta lập tức đáp: “Thiên Xu”.

Hoành Văn nghiêng đầu nhìn ta. Ta thở dài nói: “Phần còn lại không cần nói nữa, ta có thể đoán ra được. Thời điểm Ngọc Đế muốn ta tan thành tro bụi nhất định là trước khi Pháp Đạo Hội diễn ra. Bấy giờ Thiên Xu mới mượn cơ muốn ta tới nhân gian. Vậy thì vì sao Ngọc Đế lại bày ra cái màn kịch ấy, nói cái gì mà Nam Tinh với Thiên Xu vì tư tình bị đẩy xuống phạm trần, để ta xuống đó thiết kiếp, cầm gậy đánh uyển ương”.

Hoành Văn nói: “Ban nãy Mệnh Cách Tinh quân đã nói hết cho ta từ đầu đến cuối ngọn nguồn mọi chuyện, duy chỉ có vấn đề này là lão ấp a ấp úng. Ta phải dồn ép hỏi, lão mới chịu nói thật, chủ ý này vốn là do lão đề ra.”

Cái lão già Mệnh Cách này!!! Ta biết ngay mà, chuyện gì lão cũng thích chen chân vào!!!

Hoành Văn bắt đầu nói: “Lần này Mệnh Cách đúng là có ý tốt muốn cứu người, người nên cảm ơn lão một câu mới phải. Người ở thiên đình bao nhiêu năm, chúng tiên đều có chút giao tình với người, không đành lòng thấy người cứ thế tan thành tro bụi. Bởi vậy Mệnh Cách mới nói với Ngọc Đế, tuy nghe nói sợi tơ tiên khế không thể cởi ra nếu người bị nó thắt không tan thành tro bụi, nhưng vị thần tiên như người cũng coi như thăng thiên ngoài ý muốn. Bao nhiêu năm nay cũng không thấy sinh tình sinh ý gì với Thiên Xu, nói không chừng vẫn còn cách giải quyết khác. Lại bởi Nguyệt Lão từng có lời, hủy hoại nhân duyên của người khác là chuyện cực kỳ thất đức, sẽ tự làm đứt nhân duyên của mình xem như báo ứng. Thế là Mệnh Cách mới nghĩ ra cách ấy, Thiên Xu cũng nói với Ngọc Đế, y nguyện ý thử một lần. Nam Minh đối xử với Thanh Đồng, Chi Lan quá tàn nhẫn, đang có một món nợ cần phải trả. Vậy là có ngay chuyện người phải xuống phạm trần”.

Giờ ta hiểu rồi, bao nhiêu nghi vấn dưới nhân gian đều đã có thể giải thích rõ ràng. Đan Thành Lăng chỉ là một tên phạm phu tục tử, vậy mà lại biết đi trộm cổ tiên cứu Mộ Nhược Ngôn, e là do Mệnh Cách Tinh quân nói cho hắn biết.

Ta đưa mắt nhìn về phía hồ sen, lá xanh như ngọc bích, Hoành Văn nói: “Người nợ Thiên Xu, không ít đâu”.

Đỗ Uyển Minh, Thiên Xu Tinh quân.

Hiện giờ ta nhớ lại ngày ấy, vẫn cảm thấy ta đối xử với Đỗ Uyển Minh khi đó thật ra không thể nói là rất tốt, đối làm người khác, cũng thế mà thôi. Nhưng quả thật ta đã làm đứt sợi tơ tiên khế của y, mà sợi tơ

đó quả thực đã nối vào tay ta, đầu cuối còn là nút chết.

Đỗ Uyển Minh thanh bạch hòa nhã, nhưng tướng mạo lại hoàn toàn không giống Thiên Xu Tinh quân. Ta trăm ngàn lần không nghĩ tới, y lại là Thiên Xu trong trẻo mà lạnh lùng.

Lần này hạ phạm một chuyện, chuyện thất đức gì ta cũng đã làm với Thiên Xu. Thiên Xu vì bảo vệ cho ta bằng lòng xuống trần lịch kiếp, ta lại đối xử với y như thế. Hiện giờ trong lòng y đang nghĩ thế nào, còn bao ân tình mà ta nợ y nên hoàn trả ra sao.

Hoành Văn không nói thêm gì nữa, sóng vai ngồi cùng ta bên hồ sen. Ta lại đưa mắt nhìn bàn tay mình: “Không biết chặt ngón tay này đi thì liệu sợi tơ tiên khế có mất hay không?”.

Hoành Văn cười nói: “Người nghĩ đơn giản quá nhỉ, nếu được thế ta cũng muốn người chặt. Có thể chặt thì Ngọc Đế đã sớm ra tay rồi. Thiếu một ngón út, nó sẽ lại bám vào chỗ khác. Trừ phi...”.

Trừ phi tan thành tro bụi, không còn chỗ nào cho nó bám vào.

Ta lặng lẽ cười khan mấy tiếng. Lại giống Hoành Văn ngồi đó, không nói thêm gì.

Một lát sau, ta nói: “Ngọc Đế ra lệnh cho ta đến chỗ của Mệnh Cách Tinh quân, ta vẫn cứ đi một chuyến”, sau đó đứng dậy.

Hoành Văn nói: “Cũng được, ta nghe nói Tuyên Ly cũng bị mang lên thiên đình rồi. Ta đi xem nó ra sao”.

Sau khi hẩn đứng dậy, ta nhìn hẩn, lại không biết nói gì mới tốt.

Hoành Văn nói: “Tạm chia tay ở đây vậy”.

Ta nói: “Tạm chia tay ở đây”.

Ta giương mắt nhìn Hoành Văn xoay người rời đi, bóng lưng càng lúc càng xa, trong khoảnh khắc bỗng cảm thấy giống khi ta mới lên thiên đình, cũng đứng từ xa ngóng theo bóng lưng của Hoành Văn, càng lúc càng xa.

Ta thở dài chán nản, sau đó theo cổng sau tiến vào phủ Mệnh Cách Tinh quân.

24. Chương 24

Vừa bước vào cổng sau, tiểu tiên đồng đã cất tiếng: “Tổng Dao Nguyên quân, cuối cùng ngài đã đến, Tinh quân chờ ngài đã nửa ngày rồi”. Sau đó dẫn ta đi vòng qua vài lầu gác cao, vài tầng cửa lớn, tới bên một mặt hồ rộng sương khói lượn lờ.

Mệnh Cách Tinh quân đang ngồi xếp bằng trên bờ hồ, nhắm mắt dưỡng thần. Nước trong hồ bốc khói ngùn ngụt. Chẳng lẽ thiên đình cũng có suối nước nóng? Lão già Mệnh Cách này đúng là biết hưởng thụ mà. Trừ sẵn một suối nước nóng trong nhà thỉnh thoảng ngâm mình.

Tiểu tiên đồng sau khi dẫn ta tới bên hồ, liền hành lễ rồi lui xuống.

Ta bước tới bên cạnh Mệnh Cách Tinh quân. Nhưng lão lại nhắm chặt hai mắt lại, đột nhiên thở dài thườn thượt, than rằng: “Than ôi! Ăn một miếng, uống một ngụm đều do tiền định, từ nhân sinh quả tuần hoàn mà đi...”

Than đến độ gió lạnh thê lương, trên người ta lông tơ dựng đứng.

Sắp tới thiên đình phải tổ chức Pháp Đạo Hội, chẳng lẽ Mệnh Cách Tinh quân cũng đã tới Tây Phương uống trà?

Ta vén vạt áo lên, ngồi xuống nói: “Tinh quân, lão cũng đừng học mấy người bên phía tây tọa thiền cơ[1] nữa. Ngọc Đế ra lệnh cho ta đến tìm Tinh quân nghe căn nguyên mọi việc. Vẫn xin Tinh quân nói thẳng ra đi”.

[1] Thiền cơ: Hòa thượng của phái Thiền Tông khi ngồi thiền thuyết pháp thường dùng những ngôn từ – động tác để ngầm răn dạy người ta, khiến người ta lĩnh ngộ được những điều sâu xa huyền bí.

Mệnh Cách Tinh quân mở mắt nhìn ta, rồi lại thở dài. Ta nói: “Cái suối nước nóng này trông cũng được lắm”.

Mệnh Cách Tinh quân nói: “Cái gì mà suối nước nóng. Đây là hồ Chiêm Mệnh. Có thể nhìn thấy chuyện tương lai”.

Ta đang định thò tay khuấy nước, ngay lập tức ngưng ngừng rút tay về. Mệnh Cách Tinh quân nói: “Sau khi Hoàn Văn Thanh quân trở lại thiên đình liền đến chỗ ta, ta đã nói hết ngọn nguồn mọi chuyện giữa người và Thiên Xu cho hắn nghe rồi. Thanh quân hẳn đã cho người biết hết, đúng không?”.

Ta nói: “Không sai”. Ban nãy mới ngồi cạnh một cái hồ khác cả nửa ngày, có chuyện gì cũng đã nói sạch rồi.

Mệnh Cách Tinh quân nhìn ta đầy vẻ thương xót vô biên, thông thả nói: “Tổng Dao Nguyên quân, người có biết, lần này người hạ giới đã gây ra sai lầm gì lớn nhất không?”.

Câu hỏi này Ngọc Đế đã từng chất vấn ta lúc ở trong vườn Bàn Đào. Ông ấy dường như cũng đã nói luôn đáp án. Khi đó đầu ta mờ mịt toàn sương với khói, hiện giờ thì khác, đã sáng tỏ hoàn toàn rồi.

Ta nói: “Ta không nên đã liên lụy tới Thiên Xu Tinh quân lại còn dẫn dụ Hoàn Văn Thanh quân. Dụ dỗ hắn ném thử phạm tình”.

Mệnh Cách Tinh quân lại nhìn ta đầy thương hại, khép hờ đôi mắt phán rằng: “Sai rồi. Sai lầm của người là không nên để sau khi Hoàn Văn Thanh quân đã hiểu rõ phạm tình rồi, còn kéo theo con hồ ly đó”.

Bên bờ hồ sen, lúc Hoàn Văn nói cho ta biết về sợi tơ tiên khế, cùng việc Thiên Xu chính là Đỗ Uyển Minh, ta chỉ cảm thấy như sét đang bổ thẳng xuống đỉnh đầu. Còn lúc này, đầu ta hoàn toàn rối beng lên rồi, dù sét có bổ xuống đầu chắc cũng không hay biết.

Ta thất tha thất thểu rời khỏi phủ Mệnh Cách Tinh quân.

Bên hồ Chiêm Mệnh, Mệnh Cách Tinh quân vùi tay vào trong nước, hơi nước lượn lờ bốc lên, liền hóa thành một bức tranh.

Bức tranh đó vẽ cảnh Hoàn Văn đang ngủ trên giường, một con hồ ly trắng như tuyết đang cúi đầu liếm môi của Hoàn Văn.

Hơi nước biến ảo, lại vẽ ra một khung cảnh khác, Hoàn Văn đứng bên bờ ngân hà, một nam tử đứng bên cạnh hắn, chỉ trông thấy vạt áo người kia phiêu trong gió, lại không nhìn rõ khuôn mặt thể nào. Nhưng ta có thể nhìn ra, nam tử đó tuyệt đối không phải là ta.

Mệnh Cách Tinh quân nói: “Năm đó lúc Hoàn Văn Thanh quân mới sinh ra, Ngọc Đế đã ra lệnh cho ta đoán thiên mệnh giúp Thanh quân. Đoán ra rằng Hoàn Văn Thanh quân tương lai sẽ gặp phải một lần tình kiếp. Tình kiếp này chính là con tuyết hồ tinh đó”.

Mệnh Cách Tinh quân nói: “Tổng Dao Nguyên quân, khi đó người ngàn lần không nên, vạn lần không nên, không nên để Hoàn Văn Thanh quân hiểu được phạm tình, không nên để cho con hồ ly kia gần ngay bên cạnh Thanh quân”.

Mệnh Cách Tinh quân nói: “Người ngàn lần không nên, vạn lần không nên, không nên để cho con hồ ly đó liều hết cả tu vi của nó, cứu Hoàn Văn Thanh quân. Hoàn Văn Thanh quân nợ nó tu vi nghìn năm cùng ân tình cứu giúp. Người nên biết, đã nợ thì nhất định phải trả.”

Mệnh Cách Tinh quân nói: “Ngọc Đế vốn nghĩ rằng, người chẳng qua chỉ là biến số làm loạn thiên mệnh giữa Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quân thôi. Không ngờ được người còn là sợi dây dẫn lối cho Hoàn Văn Thanh quân và con hồ ly đó”.

Đã thiếu nợ, thì nhất định phải trả. Ta và Thiên Xu Tinh quân bị nối vào nhau bởi sợi tơ tiên khế. Mệnh Cách Tinh quân nói, lúc y còn là Đỗ Uyển Minh, kiếp đó đã nợ ta ân tình. Cho nên sau này ở trên thiên

đình, y vì bảo vệ ta đã phải chịu tội cùng đau khổ. Hồ ly đối với Hoành Văn một lòng si tình, hy sinh tính mệnh bản thân cùng tu vi nghìn năm tích góp. Hoành Văn nợ hồ ly, mà hôm nay, ta lại nợ Thiên Xu.

Thì ra tất cả duyên phận, chẳng qua cũng chỉ là một món nợ cần trả.

Thì ra số mệnh định sẵn của Hoành Văn chính là hồ ly.

Ta lão đảo lê bước trên con đường nhỏ vắng tanh, nhin không được cười khổ.

Ta làm thần tiên trên thiên đình, cũng đã gặp qua vô số thần tiên. Nhưng thật ra người đoán mệnh cho ta năm xưa mới là thần tiên thật sự.

Ta quả nhiên vẫn là kẻ mang mệnh trọn kiếp cô loan.

Thiên Xu Tinh quân và Nam Minh Đế quan vốn nên cùng soi rọi, là tại ta vô tâm chen ngang một gậy, làm loạn mệnh trời.

Hoành Văn Thanh quân đã định là phải cùng một con hồ ly trải qua tình kiếp, lại là do ta bắc cầu nối dây, khiến tình ấy rốt cuộc cũng sinh ra.

Ai cũng có duyên phận của riêng người ấy, chỉ là vô duyên với mình ta.

Mệnh của ta đã định, chỉ có thể sắm một vai phụ làm nền trong những giai thoại lưu truyền. Không phải là gậy đánh uyên ương, thì là cầu đưa người qua sông.

Ta bước tới trước điện Hào Quang, thiên binh canh cửa giờ kích[2] ngăn ta lại. Ta nói: “Xin chư vị giúp cho lần này, ta không có ý gì khác, chỉ muốn vào gặp Thiên Xu Tinh quân một lát mà thôi”.

[2] Kích: Binh khí cổ thời xưa, cán dài, mũi nhọn, một bên có ngạnh, dùng để đâm.

Các thiên binh mặt không chút thay đổi, Hạc Vân bước ra từ một góc, nói: “Ngọc Đế không cấm Tổng Dao Nguyên quân tới thăm Thiên Xu Tinh quân, để ngài ấy vào đi”.

Ta hàm ơn, chấp tay làm lễ với Hạc Vân, Hạc Vân chỉ khẽ gật đầu đáp lại. Ta sải bước tiến vào trong điện Hào Quang.

Bên trong điện Hào Quang trống trải vô cùng, ta trông thấy Thiên Xu đang đứng bên song cửa.

Ta bước về phía trước. Thiên Xu quay người lại, đột nhiên nói với ta: “Người trong thành ấy, đều chết cả rồi đúng không?”.

Ta sững người.

Thiên Xu nói: “Lúc sư tử tuyết phát cuồng, người trong thành Lô Dương đều chết cả rồi đúng không?”.

Lúc này ta mới chợt hiểu ra y đang nói đến sự tình ngày đó. Dựa theo tính cách của Thiên Xu, nhất định sẽ đem chuyện ấy đều quy tội lên bản thân. Ta liền nói: “Sư tử tuyết lên cơn điên loạn, nếu thật sự muốn truy hết nguồn cơn, trách nhiệm phải đổ lên người Mệnh Cách mới đúng, lão là người viết sổ thiên mệnh mà. Dân trong thành ấy xuống địa phủ rồi, chỉ cần nhắc Diêm Vương an bài cho họ một thân phận tốt đầu thai là được”.

Thiên Xu nghe thế, lại bật cười.

Hiện giờ y đã khôi phục chân thân, bởi vì chờ giáng tội, chỉ mặc một lớp áo bào thuần trắng, nhìn qua vẫn hệt như xưa, lạnh lùng, lãnh đạm. Ta lưỡng lự một lúc, nói: “Ta vẫn không nhận ra người chính là Đỗ Uyển Minh, xin lỗi”.

Thiên Xu nói: “Không hề gì. Câu xin lỗi ấy ta mới là người phải nói với ngươi. Vốn chỉ là một kiếp dưới nhân gian, một hồi tương giao thoáng chốc, lại liên lụy ngươi dính vào sợi tơ tiên khế. Lúc ta ở dưới trần đã được ngươi chiếu cố rất nhiều, nên luôn muốn gặp lại ngươi một lần. Vốn cứ nghĩ không gặp được, nào ngờ giờ ngươi lại đến đây, tâm nguyện cũng coi như thỏa mãn”.

Ta cúi đầu nói: “Ngươi đừng nhắc đến nhân gian nữa, chỉ làm ta càng thêm xấu hổ không dám nhận. Dưới trần gian, ta đối xử với ngươi thật tệ, làm ra cả trăm chuyện thất đức. Bao nhiêu năm nay ở trên thiên

đình, người vẫn giúp đỡ ta. Ta... ta nợ người rất nhiều. Đây là trách nhiệm của ta, hại người rơi vào tình cảnh thế này. Ngọc Đế vốn biết rõ căn nguyên, ông ấy nhất định sẽ thả người ra”.

Thiên Xu lại cười: “Lần này người tới, giống như đang thỉnh tội vậy”. Ta chỉ âm ừ cười khan một tiếng. Ta và Thiên Xu được nối với nhau bởi sợi tơ tiên khế, nhưng chẳng hiểu vì sao hai người chúng ta nói chuyện vẫn vô cùng gượng gạo.

Thiên Xu nói: “Người cảm thấy mình liên lụy tới ta, ta cũng cảm thấy bản thân đã liên lụy tới người, kỳ thật ra cũng nợ Nam Minh Đế quân rất nhiều. Nợ của người này rồi lại nợ của người kia, ai có thể phân rõ được bây giờ”.

Thiên Xu nghiêng người, phóng ánh mắt ra ngoài cửa sổ, “Thật ra sau khi ta trải qua một kiếp làm Đỗ Uyển Minh, trở lại thiên đình rồi vẫn cứ luẩn quẩn trong đầu một ý nghĩ, làm thần tiên còn chẳng bằng làm một người bình thường nơi trần thế. Chỉ cần sống trong một căn nhà nhỏ nhìn hoa mộc hương hết nở lại tàn, bốn mùa luân chuyển, cũng đã đủ rồi. Giờ tuy sống sung sướng trên thiên đình, nhưng vẫn có biết bao chuyện dây dưa không hết”.

Ta nghe lời y nói, cảm thấy có điều gì không ổn. Nói cho cùng, ta ở nhân gian ứng phó Mộ Nhược Ngôn đã thành kinh nghiệm. Mấy lời này của Thiên Xu, nghe kiểu gì cũng giống di ngôn.

Ta bước vội về phía trước, túm lấy vạt áo của Thiên Xu, quả nhiên y nhẹ nhàng gục xuống giống hệt như một tờ giấy. Tiên khí trên người y cực kỳ yếu ớt, tiên huy mờ mờ sắp tắt. Ta thấy thế mà chấn động cả người: “Người đã làm gì thế?”

Thiên Xu cười nói: “Dây dưa biết bao năm, quả thật ta đã mệt lắm rồi. Ai nợ ai cũng mặc, ta không muốn quan tâm tới nữa”.

Ta dùng chút pháp thuật thăm dò, chỉ thấy cả người y lạnh như băng.

Chẳng ngờ Thiên Xu lại ra tay đập nát tiên nguyên của chính mình, hành động đó còn ác liệt hơn cả Mộ Nhược Ngôn ngày trước, chỉ một lòng muốn tan thành tro bụi, nửa phần cơ hội cứu vãn cũng không để lại.

Thiên Xu vươn tay, nhét một miếng ngọc vào trong tay ta: “Ta đã được người chiếu cố rất nhiều, kỳ thực người không hề nợ nần gì ta cả. Trần gian... những ngày làm trẻ con đó... Cảm ơn người...”. Mí mắt buông xuống, nhắm nghiền.

Ngón út trên bàn tay trái của ta; dường như nhói lên một chút, rồi lại có cảm giác thứ gì đó đang dần dần buông lỏng.

Thiên Xu Tĩnh quân, người thật sự nghĩ rằng dùng đến chiêu này là không ai cứu được người sao.

Ta cảm thấy sợi tơ tiên khế nối giữa ta và Thiên Xu không đến nỗi vô dụng, bất luận khi nào y muốn tìm đến cái chết, ta đều có cách không cho y toại nguyện.

Ta thở dài, truyền một luồng tiên khí vào từ phía sau lưng y, sau đó lấy một thứ từ trong ngực mình ra, nhét vào trong miệng của Thiên Xu.

Chỉ trong chớp mắt, thân thể Thiên Xu được bao bọc trong một luồng ánh sáng, không phải thứ ánh sáng bạc Thiên Xu Tĩnh quân, mà là ánh sáng màu lam của Tổng Dao Nguyên quân ta.

Ta nói với Thiên Xu đang nằm giữa vầng sáng đó: “Tĩnh quân, xin lỗi. Lúc người làm Đỗ Uyển Minh đã từng cùng ta tương giao một kiếp, hẳn cũng biết Tổng Dao bình sinh sợ nhất chính là nợ ân tình người khác. Món nợ này người không bắt ta trả, ta cũng nhất định phải trả. Từ hôm nay trở đi... người lại hóa làm thần tiên, chuyện đời trước đã tiêu tan hết, từ nay trở đi, ta và người không ai nợ ai”.

Ta nhìn miếng ngọc bội trong tay, nhẹ nắm lại, ngọc bội liền hóa thành bột phấn.

Ta ra khỏi điện Hào Quang, Hạc Vân đang đứng trước cửa điện. Ta nói: “Ban nãy ta mới cùng Thiên Xu Tĩnh quân nói vài lời, hẳn đã nghĩ thông rồi, mong Hạc Tiên sử cầu tình với Ngọc Đế, mấy ngày này cứ để hẳn tĩnh tâm trước đã, mọi chuyện về sau hãy nói”.

Hạc Vân nói: “Ngọc Đế vốn đã ra lệnh để Thiên Xu Tĩnh quân yên tĩnh suy ngẫm mấy ngày, xin Nguyên quân cứ yên tâm”.

Ta nói lời cảm tạ, sau đó ra về lơ đãng hỏi: “Không biết con hồ ly kia bị nhốt ở nơi nào?”

Hạc Vân nói: “Ngọc Đế lệnh cho Bích Hoa Linh quân tạm thời trông coi nó”.

Ta đi thẳng tới trước cổng phủ của Bích Hoa Linh quân. Tiểu tiên đồng nói, Linh quân đã được Hoành Văn Thanh quân mời đi uống trà, không có trong phủ.

Không cần nói cũng biết, Hoành Văn nhất định muốn nhờ Bích Hoa săn sóc hồ ly cẩn thận một chút. Bích Hoa Linh quân không ở trong phủ cũng tốt, miễn được một hồi bịn rịn chia tay. Ta nói: “Có thể để ta vào nhìn con hồ ly mà Ngọc Đế lệnh cho Linh quân trông giữ một lát không?”

Tiểu tiên đồng có chút khó xử, gương mặt hơi nhăn lại.

Ta nói: “Ngọc Đế chỉ hạ lệnh không cho Hoành Văn Thanh quân vào thăm nó thôi đúng không. Ta chỉ nhìn nó một lúc, sẽ không có việc gì đâu”.

Tiểu tiên đồng ngẫm kỹ hồi lâu, mới miễn cưỡng nói: “Được”.

Tiểu tiên đồng dẫn ta tới hậu viện, đến trước cửa một gian phòng đá, mở cửa phòng ra: “Con hồ ly đó đang ở trong này”.

Ta nói: “Ta muốn một mình vào thăm nó, người cứ ra ngoài trước rồi khóa cửa vào”. Tiểu tiên đồng nói: “Được, có điều xin ngài nhanh một chút cho”.

Ta bước vào trong gian phòng đá, nghe tiếng lạch cạch bị khóa lại. Hồ ly đang nằm trên một tấm đệm cói đặt trên giường ngọc trong gian phòng đá. Lòng trên người xơ xác, rối tung. Đầu nó gác lên chi trước, nhìn thấy ta cũng chỉ hơi hé mí mắt lên.

Ta ngồi xuống bên giường: “Cục Long, người vẫn khỏe chứ?”.

Hồ ly nhắm nghiền mắt, không nhúc nhích gì.

Ta nói: “Nếu như Ngọc Đế bức ép người, không cho người thích Hoành Văn Thanh quân nữa, người sẽ làm thế nào?”.

Đôi tai của hồ ly khẽ run lên.

Ta nói: “Nếu Ngọc Đế lột da người, nghiền xương người, khiến người tan thành tro bụi, ép người không được thích Hoành Văn Thanh quân nữa, thì sao?”.

Hồ ly trừng ra vẻ mặt không biết sợ, vành tai lại khẽ run lên.

Rất tốt.

Ta nói: “Vậy người nhất định phải nhớ những lời ta nói với người hôm nay. Hoành Văn hẳn khi uống trà chỉ ư trà nhạt, lúc viết chữ hay đặt bút trong đồ rửa bút, thường xuyên quên thu lại, uống rượu không say là nhất quyết không ngừng, không thể để mặc cho hắn uống được. Lúc ngủ thì không có tật xấu gì đáng nói, nhưng phải nhớ khi hắn rời giường nhất định sẽ đòi uống trà Tước Thiết[3], còn phải là nước pha đầu.

[3] Trà Tước Thiết: Là loại trà búp, sau khi chế biến xong trà sẽ khô quăn lại, thanh nhỏ như lưỡi chim sẻ.

Hắn chỉ cần chú ý đầu vào công văn là sẽ quên luôn thời gian, cần thường xuyên kéo hắn ra ngoài đi các nơi cho khuấy khỏa, trước bàn của hắn có một người tên là Lục Cảnh, lúc nào cũng có thể lôi ra một đồng công văn cho Hoành Văn xem, người không cần quan tâm tới kẻ ấy làm gì. Nếu là đám Đông Hoa Đế quân, Bích Hoa Linh quân, Thái Bạch Kim Tinh đến tìm Hoành Văn uống rượu thì người phải chú ý một chút. Hắn có cái tật quên trước quên sau, khi đứng dậy phải xem xem trên bàn có thứ gì hắn quên cầm không, ví như quạt giấy hay những thứ linh tinh khác. Các thứ hạt, quả khô thì hắn chỉ thích loại tẩm muối, không thích loại ngâm mật. Gối phải thấp, chăn phải mềm, nước trà chú ý ấm nóng vừa phải”.

Hồ ly nhòm người dậy, hoang mang liếc mắt nhìn ta.

Ta ôn tồn xoa đầu nó: “Sau này người phải cẩn thận theo sát bên người Hoành Văn đấy”.

Dưới bàn tay ta, hồ ly rét run, rùng mình một cái.

Ta lại thở dài, niệm một câu thần chú, lòng bàn tay lóe ánh sáng lam, bao lấy thân thể của hồ ly, ánh sáng lam từ yếu ớt biến hừng hực, sau đó lại dần dần mỏng manh đi trong lòng bàn tay ta, cuối cùng đều rút hết vào thân thể hồ ly.

Hồ ly ngồi chồm hổm trên tấm nệm cỏ, kinh hãi nhìn ta. Ta nói: “Cục Long, một nửa tu vi của ta đã vào thân thể của ngươi rồi, ngươi có thể lại hóa hình người, chỉ cần tu luyện thêm chút nữa là có thể thành tiên”.

Cục Long nhảy xuống đất, xoay người một cái, biến thành hình người. Nó có được tu vi của ta, bộ dạng dường như cũng dễ coi hơn trước kia một chút. Hồ ly lẳng lẳng nhìn ta, nói: “Sao ngươi lại làm như thế?”

Ta đáp: “Nói thật cho ngươi biết, tiên nguyên cùng một nửa tu vi còn lại của ta đều đã dùng để trả nợ kẻ khác rồi. Hiện giờ thân xác này chỉ dựa vào pháp thuật để chống đỡ, qua vài ngày nữa sẽ hóa thành tro bụi. Một nửa tu vi ấy dù có theo ta tan biến thì cũng chỉ là tro bụi, chi bằng cho ngươi. Nhưng không thể cho không. Ân tình cứu giúp mà Hoàn Văn Thanh quân nợ ngươi, ta đã thay hần trả rồi, từ nay trở đi hần không nợ nần gì ngươi cả”.

Hồ ly ngơ ngác nhìn ta, thần sắc dần dần lộ ra một chút bi ai.

Bản tiên quân cũng cảm thấy mình thật đáng thương. Cái mạng nhỏ sắp sửa đi tong, biến mất hoàn toàn. Ta nói: “Hiện tại, ngươi hãy giúp ta một việc. Ta muốn gặp Hoàn Văn một chút, lại không muốn lê bộ dạng này đi tìm gặp hần, muốn mượn bộ dạng của ngươi dùng tạm. Giờ ngươi hãy biến ra hình dáng của ta, sau đó rời khỏi nơi này, trên người ngươi có tiên khí của ta, tiểu tiên đồng sẽ không nhận ra ngươi. Đợi sau khi ta gặp được Hoàn Văn rồi, ngươi lại trở về. Ngươi và Hoàn Văn có tình duyên định sẵn, Ngọc Đế chắc chắn sẽ không làm khó ngươi. Hần là ngươi có thể ở bên cạnh hần để tu hành, sau này thành tiên rồi, phải nhớ kỹ những lời ta vừa dặn dò”.

Ta cảm thấy mấy câu mình vừa thốt ra cảm động hơn di ngôn của Thiên Xu ban nãy nhiều, đến vành mắt của hồ ly cũng đỏ hoe rồi. Nó thấp giọng nói: “Được”, sau đó quay người, biến thành bộ dạng của bản tiên quân. Nó lại nói với ta: “Để ta giúp ngươi biến thành bộ dạng của ta. Ngươi bớt dùng chút tiên thuật, ít ra... có thể chống đỡ lâu hơn một chút...”.

Ta biến thành hồ ly, cảm thấy đất trời rộng rãi thêm nhiều lắm. Ngay cả tấm đệm cỏ bé xíu kia cũng chột biến to. Cục Long đi ra ngoài, ta nằm xuống tấm đệm cỏ. Quả nhiên, chỉ giây lát sau liền có một luồng tiên khí lại gần, cửa phòng đã được mở ra, người bước vào là Bích Hoa Linh quân.

Bích Hoa bước tới trước giường đá, nói: “Ai, cái con hồ ly nhà ngươi. Hoàn Văn Thanh quân cứ nặng nề đòi nhìn ngươi bằng được, hần lại không thể đến phủ của ta, thôi, ngươi an phận một chút, để bản quân mang ngươi đi gặp Hoàn Văn Thanh quân vậy”.

Ta còn chưa kịp gạt đầu, đã thấy một túi vải lớn chụp xuống, bản tiên quân bị nhét vào trong túi, mắt chỉ thấy một màu đen. Ta nghe thấy tiếng Bích Hoa Linh quân nói: “Ngươi nằm trong túi đừng có cựa quậy, bản quân dẫn ngươi đi gặp Hoàn Văn Thanh quân”.

Ta thần người trong túi, dùng mũi ngửi mùi không khí ủa vào qua khe vải, lơ mơ đoán lúc này đã đến chỗ nào, lúc kia lại đã đến chỗ nào.

Ước chừng qua một khắc đồng hồ, cảm thấy như Bích Hoa Linh quân vừa đi lướt qua một bức tường vậy, ta biết hần là đã tới cung Vi Viên rồi.

Quả nhiên, sau khi Bích Hoa Linh quân bước qua một cánh cửa, liền nhỏ giọng nói: “Thanh quân, ta đã mang con hồ ly đó đến cho ngươi rồi. Hôm nay Ngọc Đế sẽ không hỏi đến nó, nhưng ngày mai nhất định ngươi phải trả lại cho ta đấy”. Cái túi đựng bản tiên quân bị đặt lên một mặt phẳng, dường như là mặt bàn.

Hoàn Văn nhỏ giọng nói: “Đa tạ đa tạ”.

Bích Hoa Linh quân cáo từ, ra cửa, miệng túi lộ ra ánh sáng trên đỉnh đầu ta, ta ngẩng lên, nhìn thấy Hoàn Văn. Gương mặt của hần lớn hơn thường ngày, ta cũng có thể quan sát dung mạo hần tỉ mỉ hơn, kỹ càng hơn. Ta ngửa cổ lên nhìn. Hoàn Văn lại hơi nhú đôi mày lại: “Hình như ngươi không phải Tuyên Ly”.

Toàn thân ta tủa mồ hôi lạnh, ánh mắt của Hoàn Văn đúng là lợi hại mà. Ta mặt dày mày dạn ngهنổ cổ lên, đuôi vẫy liên hồi.

Hoành Văn không nhịn được cười: “Người không phải Tuyên Ly, có điều thật giống nó. Chẳng lẽ thiên binh bắt nhầm? Người là ai vậy?”.

Hắn xoa đỉnh đầu ta, ta nghiêng đầu, liếm bàn tay hắn.

Tiên lục trên người ta chẳng còn sót lại bao nhiêu, Hoành Văn chắc chắn không phát hiện được ta là ai. Ta liếm bàn tay hắn, Hoành Văn liền vòng tay ra sau hai chi trước của ta, sau đó nhấc bổng ta lên. “Được rồi, con hồ ly người nếu đã bị bắt lên thiên đình, rồi lại tới phủ của ta, cũng coi như là duyên phận. Ta tiếp đãi người một ngày, tới ngày mai sẽ dẫn người đi tìm Ngọc Đế, xin ngài thả người trở lại nhân gian.”

Ta tiếp tục mặt dày mày dạn gật đầu, vẫy vẫy đuôi.

Ta nằm trên chiếc ghế cạnh Hoành Văn, cùng hắn phê công văn một lúc, rồi lại ườn người trên đầu gối của hắn, nằm suốt khoảng thời gian đủ nhâm nhi hai chén trà nhân. Hoành Văn vỗ về sống lưng ta, nói: “Đáng tiếc trong phủ không có thứ người thích ăn. Ta mang một ít Quỳnh Lộ đến, người có uống không?”. Sau đó đặt một đĩa Quỳnh Lộ xuống trước móng vuốt của ta, ta cúi đầu uống, sau đó lại trưng lớp da mặt dày ra, vẫy đuôi liên tục. Hoành Văn cười cực kỳ vui vẻ. Lúc đi ngủ, Hoành Văn kê cho ta một tấm đệm trên chiếc ghế cạnh giường. Ta ngồi chồm hổm trên đệm nhìn hắn lên giường, nằm xuống, sau đó nhảy tới trước giường, nhún người nhảy lên.

Hoành Văn nói: “Người lại muốn ngủ trên giường à?”.

Ta nhìn hắn một cách nịnh nọt.

Hoành Văn khẽ thở dài, nói: “Cũng được”. Sau đó vỗ vỗ khoảng trống bên cạnh mình, ta liền nằm xuống đó.

Ta cuộn tròn gười lại, cách một tầng chăn, áp sát vào người Hoành Văn, nhắm mắt lại. Ta cảm thấy thật thỏa mãn, chẳng trách hồ ly lúc nào cũng đòi bò lên giường Hoành Văn cho bằng được. Kỳ thực nếu có thể ở bên cạnh hắn thế này thì dù có phải làm súc sinh, ta cũng bằng lòng.

Hoành Văn tựa như đã ngủ rất say, ta nhòm người dậy, run rẩy bộ lông, ngồi chồm hổm bên gối, nhìn hắn.

Hoành Văn Hoành Văn, người có biết không, cái lần ta nhìn thấy người lúc mới lên thiên đình mấy nghìn năm trước, khi ấy người vừa mới bước ra từ cung Vi Viên, tuy rằng ta chỉ trông thấy bóng lưng của người tít đằng xa, nhưng từ giờ phút đó trở đi, ta đã thích người rồi. Lúc đó người cao cao tại thượng, ta chỉ có thể đứng từ xa ngắm. Về sau, chúng ta gặp lại bên hồ sen, người lại tới tận phủ của ta tặng tranh, rồi mấy nghìn năm sau đó, người và ta tương giao thân thiết. Chỉ có điều lúc nào ta cũng cảm thấy rằng, người tuy kề cận ngay bên cạnh, nhưng lại rất đối xa vời, ta vẫn không tài nào chạm được tới người.

Những lời Dao Tương nói lúc còn ở nhân gian có lẽ rất đúng, kỳ thực mấy năm ấy ta hoàn toàn không hiểu được cái gì mới gọi là tình. Đợi đến khi ta lên thiên đình, hiểu được chữ tình này rồi thì nó lại trở thành thứ mà ta không được quyền dùng tới.

Một chuyến xuống nhân gian, ta đã kiếm đủ hời. Ta cảm thấy mấy nghìn năm nay sống không thiệt đồng vốn nào cả. Dù cho bản tiên quân chỉ là một cây cầu bắc đường dẫn lối, thì cái cầu này ta cũng làm rất có lời.

Ta một lòng muốn làm một thần tiên an phận, một lòng muốn sống trên thiên đình, bởi vì tháng ngày của thần tiên dài lâu không có điểm tận cùng, cho dù không thể chạm vào, nhưng nếu có thể ở gần bên người suốt ngày dài tháng rộng, ta cũng bằng lòng rồi.

Bây giờ, ta ngắm người say ngủ thế này, ta không nọ người ngoài cái gì, người cũng không nọ kẻ khác cái gì, ngay cả duyên phận được ở cạnh người ta cũng không có. Nhưng giờ phút này có thể nhìn người, có thể chạm vào người như thế, cũng đã là cái duyên rất sâu rồi.

Ta cúi đầu liếm đôi môi của Hoành Văn, lại đưa mắt nhìn hắn thêm lần nữa, mới nhảy xuống đất, ra khỏi phòng.

Bốn bề thiên cung lặng ngắt như tờ, không biết hồ ly cải trang thành bộ dạng của bản tiên quân, hiện giờ đang dạo ở chốn nào. Thôi tùy nó vậy, dù gì ta cũng đã dặn nó ngày mai phải trở về phủ của Bích Hoa

Linh quân. Ta biến trở lại nguyên hình, trên đường gặp phải mấy thiên binh, nhưng có lẽ Ngọc Đế đã hạ lệnh ta có thể tùy ý đi lại trên thiên đình, cho nên thiên binh thấy ta cũng không phản ứng gì cả.

Ta tới trước cửa phủ của Thái Bạch Kim Tinh, giờ đã không còn sức lực trèo tường mà vào, nên đành theo khuôn phép, nhờ Tiên sử đi thông báo.

Kim Tinh đã ngủ rồi, râu mép rối tung, hai mắt lơ lơ ra đón ta, lão nói: “Tổng Dao Nguyên quân, người tới tìm ta có chuyện gì thế?”.

Ta cười làm lành: “Ta muốn lên trốn khỏi thiên đình, tạm thời lánh mưa gió một phen, cầu lão nghĩ cách nào đó giúp ta trà trộn khỏi thiên đình đi”.

Đám râu của Kim Tinh nhất thời dựng hết cả lên: “Người muốn trốn tới trần gian? Thế Thiên Xu Tinh quân làm thế nào bây giờ, Hoàn Vãn Thanh quân làm thế nào bây giờ?! Người làm liên lụy tới hai vị Thượng quân, giờ lại muốn tẩu thoát một mình?!”.

Ta nói: “Ta cũng là bất đắc dĩ, ngài nghĩ xem, nếu ta ở trên thiên đình, Ngọc Đế nhất định sẽ việc công làm theo phép công, phải xét xử công khai trên điện Linh Tiêu, trước mặt chúng tiên trên thiên đình. Dù cho ta có ôm hết tội danh vào người, Thiên Xu Tinh quân và Hoàn Vãn Thanh quân nhất định cũng sẽ chịu vạ lây. Chẳng bằng để ta trốn xuống nhân gian, vừa có thể tạm thời tránh cơn gió dữ, mà tất cả tội danh cũng sẽ đổ cả lên đầu ta. Thiên Xu và Hoàn Vãn có thể bình an vô sự”.

Kim Tinh nhìn ta chằm chằm: “Cái bàn tính của người gỗ cũng vang góm nhỉ”, sau đó dùng tay vuốt râu, “Thôi cũng được, xem ra hôm nay ta không thể không dẫn người ra khỏi thiên đình rồi”.

Ta mừng rỡ: “Đa tạ Tinh quân”.

Thái Bạch Kim Tinh nói: “Đừng khách sáo, có điều sau khi người xuống trần gian rồi, trốn không cẩn thận, bị thiên binh bắt lại thì đừng trách bản quân”.

Ta chấp tay nói: “Đó là chuyện đương nhiên”.

Thái Bạch Kim Tinh lấy chiếc lồng vàng úp ta lại, giấu trong tay áo, chỉnh trang y phục rồi ra khỏi phủ. Ta nhìn qua khe hở nơi tay áo, hình như đã tới Nam Thiên Môn, thiên binh canh cửa lên tiếng hỏi: “Tinh quân tới nơi nào?”.

Thái Bạch Kim Tinh nói: “Phụng ý chỉ của Ngọc Đế, xuống hạ giới xem xét tình hình hiện tại dưới ấy”.

Giao lệnh bài qua cửa, thiên binh để lão qua. Thái Bạch Kim Tinh dẫn ta xuống nhân gian, thả ta khỏi lồng vàng. Ta nhìn bốn phía, là một mỏm núi.

Thái Bạch Kim Tinh nói: “Chuyện người lên trốn xuống hạ giới, trốn xuống chỗ nào, bản tiên quân đều không hay biết”.

Ta nói đương nhiên, đương nhiên.

Thái Bạch Kim Tinh bước lên mây, trở lại thiên đình.

Ta cố gắng lê thân từ đỉnh núi xuống tới lưng chừng dốc, thấy tiên lực đã tận, ban nãy vì tránh để Thái Bạch Kim Tinh phát hiện ra, liền hao tổn thêm rất nhiều tiên pháp, hiện thời đã sớm không cầm cự nổi.

Ta tìm được một sơn động ẩn mình giữa những bụi cây rậm rạp lưng chừng núi, chui vào trong đó.

Trong động lại khá sạch sẽ, đất dưới chân rất xốp, rất bằng phẳng. Cửa động hướng về phía đông, nằm thế này vừa khéo có thể trong thấy sương mờ buổi sớm mai cùng một vệt ánh nắng.

Chúng tiên trên thiên đình nhìn thấy Thiên Xu rồi, hẳn sẽ hiểu được bảy tám phần câu chuyện, sau lại thấy hồ ly, liền có thể rõ cả mười phần. Chuyện kết thúc như vậy là tốt nhất. Ta vốn chỉ là một phạm nhân, dù có tan thành tro bụi cũng nên trở lại nhân gian. Hoàn Vãn không nhìn thấy, có thể bớt đau lòng, cũng có thể bình tâm lại nhanh hơn một chút.

Ta sắp sửa phải tan thành tro bụi, trong lòng tuy cảm thấy bản thân thật đáng thương, nhưng thứ khiến ta bận tâm hơn cả, ấy là nếu có thể lưu lại một mẫu hồn phách thì tốt biết bao, dù làm hoa cỏ hay sâu bọ cũng được. Nhưng khi vật nặng mai đầu tiên chiếu xuống, ta đột nhiên nghĩ thông suốt.

Trọn kiếp cô loan cũng được, gây đánh uyên ương cũng chẳng sao, cầu bắc sang sông cũng chẳng hề gì, đều chỉ là một cách nhìn mà thôi. Nếu nghĩ theo hướng ngược lại, ta với Hoàn Văn cùng ở trên trời bao nhiêu năm như thế, đã là ước nguyện mà người phạm trần cầu mấy kiếp cũng không được. Sớm tối bên nhau ta đều có đủ. Lúc này ta phải tan thành tro bụi, đối với thế gian ta chẳng là gì, đối với ta thế gian cũng chỉ là hư vô. Ta và Hoàn Văn ở cạnh nhau cho đến khi ta tan thành tro bụi, đã là thiên trường địa cửu, đời đời kiếp kiếp.

Ta buông mọi âu lo vướng bận, tiên khí trong cơ thể hầu như không còn, chỉ cảm thấy trống rỗng, nhìn thứ gì cũng không phân biệt được. Thì ra tan thành tro bụi là thế này. Kỳ thực cũng chẳng có gì đáng sợ.

Trong lúc thần trí mơ hồ, dường như ta trông thấy Hoàn Văn đang đứng ngay bên cạnh. Ta nghe người khác nói lúc người phạm sắp qua đời sẽ thấy ảo giác, thì ra trước khi tan thành tro bụi cũng có ảo giác.

Có thể được nhìn hẳn thêm một lần nữa thế này, dù cho là ảo giác, cũng không tệ.

25. Chương 25

Thần tiên sống là một tên bịp bợm phổ thông.

Thần tướng số trong thiên hạ đa phần đều là phường lừa đảo, Thần tiên sống chỉ là một gã vô cùng tâm thường trong số đó.

Cái chuyện đoán mệnh ấy mà, dùng một câu mà Thần tiên sống đã từng cảm khái với những kẻ cùng nghề để nói thì, nào có chuẩn được. Nếu số mệnh có thể tính ra, lại còn có cơ xoay chuyển, thế thì lão phu đã đổi quách đại vận[1] của bản thân, mẹ nó chứ, đi làm tử tướng từ lâu rồi!

[1] Đại vận và tiểu vận là cách nói thường thấy trong bói toán. Đại vận chỉ lãnh dữ trong mười năm, tiểu vận lại đo họa phúc trong một năm.

Năm xưa, Thần tiên sống ngụ tại một thị trấn nhỏ đầy ắp cá tôm, thóc gạo dồi dào, quanh năm bày sạp trong miếu Nguyệt Lão.

Gái đã cập kê mà chưa gả, rồi các bà các mẹ vào miếu để cầu duyên cho chính mình hoặc con cháu, thường sẽ ghé vào sạp xem một quẻ. Thành trấn nhỏ bé tẹo, cô nương nhà ai ưa con trai nhà ai, con gái nhà nào đương đợi lấy chồng, cả thành đều biết. Cho nên Thần tiên sống bói mười quẻ thì trúng cả mười, người trong thành liền tặng ba chữ “Thần tiên sống” cho lão làm danh hiệu, khi lấy vợ hoặc lúc gả con cũng thường mời lão tới uống ly rượu cưới.

Thế nhưng, có một ngày vào năm ấy tháng ấy, thành trấn nhỏ lại đón thêm một ông thầy tướng số.

Ông thầy tướng số này không những có thể hòa hợp ngày sinh, giải bát tự, xem bói giải quả, còn có thể mặc cốt xưng trọng[2], thỉnh thần viết chữ[3], hàng yêu trừ ma, thay đổi phong thủy, giúp nhà cửa bình yên. Thần tiên sống không biết nhiều mảnh bịp bằng hắn, chẳng mấy chốc đã thua tơi tả. Việc làm ăn ngày càng xuống dốc, sắp tới ngay cả cháo cũng chẳng có mà húp nữa rồi, liền quyết định ra giang hồ xông pha một phen, vừa có thể kiếm được thêm chút mối làm ăn, vừa có thể trui rèn thêm mảnh khoe.

[2] Mặc cốt xưng trọng: Theo truyền thuyết, đây là cách bói toán do đạo trưởng Viên Thiên Cương của đời Đường nghiên cứu ra. Căn cứ vào bát tự của người bói để tra ra trọng lượng của năm sinh, tháng sinh, ngày sinh và giờ sinh. Gộp bốn trọng lượng này lại, chúng ta sẽ có trọng lượng của bát tự (nặng bao nhiêu lượng, bao nhiêu tiền). Căn cứ vào trọng lượng của bát tự, người bói sẽ tra theo chú giải có sẵn.

[3] Thỉnh thần viết chữ: Đây là một cách bói toán trong đạo giáo của Trung Quốc. Cách này cần có một người làm kẻ được thánh thần nhập xác. Thần thánh sẽ nhập xác những người này, biết một vài chữ để nhắm nhử ý tứ của mình. Người xem bói dựa vào những chữ này để lý giải ý muốn của thần linh.

Thế là Thần tiên sống liền gơ cao tấm biển hiệu viết bốn chữ “Bói đâu trúng đó”, vác hành lý lên lưng, đạp chân lên con đường giang hồ mệnh mông.

Vào một ngày xuân rực rỡ nắng vàng, Thần tiên sống tới kinh thành.

Kinh thành quả nhiên đâu đâu cũng thấy vàng, Thần tiên sống tới một đạo quán, thuê một gian sương phòng, sắp xếp hành lý, bước vào trong sân tản bộ, vừa giơng mắt lên đã trông thấy một người đàn ông đang dắt theo một đứa bé trai thông thả đi dạo trong sân.

Thần tiên sống đưa mắt nhìn theo, thấy người đàn ông kia mặt trắng điểm râu, ước chừng ba mươi tuổi, liếc sơ qua thì y phục đơn giản, nhưng nhìn kỹ mới thấy, đồ đều được may từ loại vải thượng hạng. Đứa bé bước đi vẫn còn hơi tập tễnh, từ bộ y phục nho nhỏ đến đôi hài xinh xinh đều được chế tác rất tinh xảo, trên cổ còn đeo một chiếc khóa như ý[4] lấp lánh ánh vàng.

[4] Khóa như ý: Là một vật trang sức thường đeo của trẻ nhỏ thời xưa, với mong muốn đứa trẻ đó mạnh khỏe bình an.

Rõ là dê béo từ trên trời rớt xuống mà.

Thần tiên sống thông thả bước về phía trước, vuốt râu cười: “Vị tiểu thiếu gia này tướng mạo xuất chúng, là người có phúc lớn”.

Vị đại lão gia đang dắt tay đứa bé nghe vậy liền nhìn Thần tiên sống, nói: “Vậy ư, làm sao tiên sinh nhìn ra được?”.

Thần tiên sống nói: “Viên ngoại ngài khí độ bất phàm, tiểu thiếu gia lại ngập tràn khí chất cao quý, kẻ mắt sáng chỉ nhìn qua đã biết hai vị nhất định là quý nhân. Nếu tại hạ nói mình bói ra việc ấy, chẳng phải là lừa gạt ngài rồi”.

Sau đó Thần tiên sống chấp tay, cúi đầu liếc nhìn đứa bé kia một cái, làm ra vẻ vô ý nhíu màu, sau đó quay người đi về một hướng khác.

Thần tiên sống chấp tay sau lưng, giả bộ lơ đãng nhìn về phía xa xa, thông dong bước đi, trong lòng lại bắt đầu đếm nhẩm: Một bước, hai bước, ba bước...

Đến bước thứ sáu, lão liền nghe sau lưng có người nói: “Tiên sinh, xin dừng bước”.

Thần tiên sống quay người lại nói: “Viên ngoại có chuyện gì?”.

Đại lão gia nói: “Ban nãy tiên sinh nhìn con tại hạ, thần sắc dường như có chút ưu tư, xin hỏi vì có làm sao?”.

Thần tiên sống thông thả bước lại gần, trong lòng thầm nghĩ, lão phu nói dối cái gì bây giờ nhỉ. Số mệnh có kiếp nạn lớn, hay là có tướng đoán mệnh, hay là kỳ nước lửa...

Số mệnh có kiếp nạn, trò này dùng nhiều quá rồi, trừ người ta chết sớm thì hình như hơi bị ảnh hưởng đến âm đức... Thần tiên sống là một tên bịp bợm có lương tâm. Lão bước tới bên cạnh đại lão gia, cúi đầu nhìn đứa bé, nói: “Xin bạo gan hỏi một câu, có phải tiểu thiếu gia sinh năm Giáp Tử[5]?”.

[5] Giáp Tử: Năm Giáp Tý.

Bên dưới chiếc khóa như ý đeo trên cổ đứa bé kia, có lộ ra một góc của một chiếc túi thêu hoa, hình như thêu hoa văn chuột ôm đồng tiền, Thần tiên sống liền đánh liều đoán vậy.

Đại lão gia liền tỏ vẻ tôn kính hơn hẳn: “Không sai, con trai ta sinh vào ngày mùng Một tháng Bảy năm Giáp Tử”.

Thần tiên sống vắn về chòm râu, qua quýt bấm ngón tay, sau đó nói: “Tiểu thiếu gia sinh trong nhà phú quý, vốn đã định cả cuộc đời suôn sẻ bình an, tương lai có thể hưởng được phúc phận mà những người khác không tài nào mơ tới được. Chỉ có điều, trên đường nhân duyên, chỉ sợ có chút...”.

Thần tiên sống nhăm tính, mấy thứ như bày lễ thay đổi vận mệnh này, vượt qua tai ách này, đều không coi là sở trường của mình, hơn nữa đám cùng nghề trong kinh thành chắc chắn đều biết cả, thôi thì liền lấy ngay cái khả năng mà bản thân đặc ý nhất ra, mẹ nó, nhất định phải vét bầm một mớ.

Đại lão gia nói: “Nhân duyên thế nào?”.

Thần tiên sống nói: “Ban nãy tại hạ đứng từ xa nhìn lại, chỉ thấy toàn thân thiếu gia rạng ngời dương khí, chỉ có người sinh ra vào ngày dương tháng dương năm dương mới có hiện tượng này”.

Đại lão gia hiển nhiên hỏi tiếp: “Cái gì gọi là ngày dương tháng dương năm dương?”.

Thần tiên sống nói: “Năm Giáp Tử, Giáp là dương, Ất là âm, tử là dương, nữ là âm, năm Giáp Tử lại là năm đứng đầu một vòng can chi, đúng là dương càng thêm dương, tháng và ngày phân theo âm dương, lẽ là dương còn chẵn là âm. Ngày mồng Một tháng Bảy năm Giáp Tử, chính là đã dương lại càng dương. Hơn nữa người sinh vào tháng Bảy, đương chính giữa mùa hè, nhân duyên vốn đã có trở ngại. Thơ vẫn viết ‘Phục Thiên[6] tháng nóng lại khô, là lúc chim nhận bơ vơ một mình’, người sinh ngày dương tháng dương năm dương...”.

[6] Phục Thiên: Những ngày nóng nhất trong mùa hè, thường bắt đầu từ giữa tháng Bảy đến giữa tháng Tám.

Thần tiên sống thở dài, lắc đầu: “Là mệnh trọn kiếp cô loan”.

Đại lão gia thần sắc kinh hãi, đưa mắt nhìn con trai: “Trọn kiếp cô loan... Sao lại... tiên sinh, không biết có cách gì hóa giải được không?”.

Thần tiên sống chỉ đợi có một câu này, liền nhú chặt mày lại nói: “Haizz, mệnh trọn kiếp cô loan, vốn là không có cách gì giải được...”.

Thần tiên sống sau khi nói xong “không có cách gì giải được” liền kéo dài giọng ra, vốn định dài giọng xong sẽ thêm hai chữ “Có điều” vào.

Nhưng Thần tiên sống mới dài giọng được một nửa, đại lão gia đã lão đảo lúi lại đằng sau một bước, “Không có cách nào giải được ư!”. Sau đó quay đầu nhìn về phía trời cao, thở dài chán nản.

Thần tiên sống vội vàng tiến lên một bước: “Có điều...”.

Lời còn chưa dứt, đã thấy dưới chân hẫng một cái.

Thì ra nãy giờ Thần tiên sống và vị đại lão gia kia vẫn đứng nói chuyện bên một cái giếng cạn, mấy ngày gần đây có vị vương phi muốn tới đạo quán một chuyến. Thế là đạo quán phải tu sửa lại nền đất, tấm vải bố dùng khiêng đất cát bị người ta ném lên trên miệng giếng lại quên nhặt về, trên mặt vải dính toàn là bùn đất, ngoại trừ việc hơi gồ lên một chút thì không khác gì nền đất xung quanh. Thần tiên sống giẫm phải, liền rơi luôn xuống giếng, cái gáy nện vào thành đá, lão còn chưa kịp kêu đau thì đã lặn ra ngất xỉu rồi.

Đại lão gia thở dài xong quay người lại, chỉ thấy bốn bề vắng tang, vị tiên sinh đoán mệnh ban nãy không biết đã đi đâu.

Từ đó trở đi, kinh thành lại có thêm một truyền thuyết về việc có vị cao nhân đã từng hiện thân.

Thần tiên sống rơi xuống đáy giếng, bị gãy mất một cánh tay, ở trong đạo quán dưỡng thương hơn một tháng trời mới khá lên. Chi tiêu trong kinh thành thật tốn kém, tích góp bao năm gần như đã dùng sạch cả. Thần tiên sống cảm thấy bản thân với kinh thành kỳ nhau thì phải, cú ngã lần này đúng là điềm báo ột tương lai buôn bán tiền lãi thì chẳng thấy đâu, vốn liếng lại cứ bay đi dần dần. Vậy là khi cánh tay vừa khỏi, Thần tiên sống liền rời khỏi kinh thành ngay, lại lần nữa bước lên con đường bốn ba khắp chốn.

Sau khi phiêu bạt mấy chục năm trời, Thần tiên sống lại một lần đặt chân lên đất kinh thành.

Thần tiên sống lúc này đã hơn bảy mươi tuổi, phiêu bạt không nổi nữa, muốn tìm một nơi an ổn làm ăn, kiếm tiền dưỡng lão.

Thần tiên sống vẫn luôn nhớ về mảnh đất kinh thành, cảm thấy kinh thành náo nhiệt phồn hoa, việc làm ăn nhiều. Người ta hay nói “Đại ẩn là ẩn giữa kinh thành[7]”, chợ ở kinh thành là nơi sầm uất náo nhiệt nhất, làm gì còn nơi nào thích hợp hơn ột lão già muốn lui về ở ẩn như Thần tiên sống nữa.

[7] Nguyên văn “Đại ẩn ẩn vu thị”: Là một câu nói lưu truyền trong dân gian, có rất nhiều phiên bản. Ý chỉ: Những ẩn sĩ nhìn thấu hồng trần, tìm về núi cao rừng thẳm lánh đời chỉ là “ẩn” trong hình thức mà thôi. Còn cái “ẩn” thật sự phải là những người có thể bình tâm, tránh xa phiền muộn ngay chốn thị thành ồn ã.

Mấy chục năm trôi qua, vậy mà đạo quán kia vẫn rất tấp nập, chủ quán đã xấp xỉ bảy mươi, gặp lại Thần tiên sống vô cùng niềm nở. Thần tiên sống mua lấy hai gian nhà cũ trong con hẻm nhỏ giữa kinh thành, ban ngày liền tới đạo quán kia bày sạp.

Sau khi Thần tiên sống sắp xếp ổn thỏa mọi việc, liền theo thói quen cũ, bắt đầu dò hỏi về các chuyện hiếm lạ xảy ra ở kinh thành.

Chuyện hiếm lạ trong kinh thành nhiều đến nỗi có đếm cũng không hết, nhưng có một chuyện mà Thần tiên sống cảm thấy quả là xưa nay hiếm.

Đại công tử của Tổng thừa tướng đương triều, là người mang mệnh trọn kiếp cô loan.

Người ta đồn rằng Tổng thừa tướng từng gặp phải một vị cao nhân, vị cao nhân ấy đã xem một quẻ đoán mệnh cho đại công tử, phán rằng Tổng công tử sinh ngày dương tháng dương năm dương, đã định là kẻ trọn kiếp cô loan, không cách gì thay đổi được. Lời cao nhân nói quả nhiên không sai chút nào, đại công tử của nhà Tổng thừa tướng đã trở thành tâm điểm của câu chuyện tiếu lâm truyền khắp kinh thành. Tiểu thư hứa gả cho hắn, nhất định sẽ bỏ trốn cùng người khác, cô nương mà hắn đem lòng thương, chắc chắn sẽ cùng kẻ khác nên duyên. Vị Tổng công tử này gần đây có nhìn trúng một cô nương ở thanh lâu. Trừ hắn ra thì toàn bộ kinh thành đều biết, nàng kia có đi lại với một gã thư sinh sống trong ngôi miếu rách.

Thần tiên sống nghe mà sửng sốt, không ngờ trong thiên hạ này lại có người mang mệnh trọn kiếp cô loan thật, nếu người nắm đó lão gặp là vị này thì có phải tốt không.

Có một ngày, Thần tiên sống đang ngồi đằng sau sạp bói đặt trong miếu thì có một vị công tử trẻ tuổi mặt mày ử dật đi tới.

Thần tiên sống trông vị công tử kia dáng đi thất thểu, quanh người ngập vẻ cô đơn, sắc mặt rầu rĩ, hai mắt nhìn đăm đăm xuống đất, bằng đôi mắt lõi đời của mình, lão vừa nhìn đã biết ngay hắn bị thất tình.

Thần tiên sống nghĩ rằng, nếu như cái cụm “trọn kiếp cô loan” này đã có cao nhân nhắc tới, hơn nữa lại có quý nhân nghiệm chứng rồi, vậy thì nên đem ra dùng thường xuyên mới được. Thế là lão mới kêu một tiếng: “Vị công tử kia ơi”.

Vị công tử kia thoáng chút hoàn hồn, quay người nhìn lại, Thần tiên sống vuốt chòm râu trắng như tuyết của mình, híp mắt lại mà phán: “Vị công tử này, lão phu thấy đỉnh đầu công tử âm khí vẩn vù, sao Hồng Loan ảm đạm lu mờ, có phải đang vì tình mà đau khổ?”.

Vị công tử kia liền xiêu xiêu vẹo vẹo bước tới trước sạp hàng ngồi xuống, không nói hai lời liền chìa tay ra, “Nếu lão đã nhìn ra, vậy thì xem tay cho ta, ta hỏi đường nhân duyên”.

Thần tiên sống nói: “Sở trường của lão phu không phải xem tay, công tử có muốn bói chữ không?”.

Vị công tử kia liền đáp: “Cũng được, vậy xem thử một chữ đi”, sau đó cầm bút lên, viết chữ “Song”[].

Thần tiên sống khép hờ đôi mắt, nói: “Chữ “Song” này tách ra, là một chữ “Hựu” đi liền một chữ “Hựu”, “Hựu” rồi lại “Hựu”, có ý liên tiếp tuần hoàn, lặp đi lặp lại, không tài nào thoát khỏi vòng luẩn quẩn. Công tử hỏi nhân duyên, thứ lỗi lão phu nói thẳng một câu, mệnh của công tử, chỉ sợ đã định là trọn kiếp cô loan...”.

Vị công tử kia nghe xong liền ngồi ngơ ra đó, hai mắt đờ đẫn. Thần tiên sống đang định nói: “Có điều...”, thì vị công tử kia lại đột nhiên bật cười mấy tiếng náo nê, lẩm bẩm rằng: “Quả nhiên, quả nhiên, bất luận bói lúc nào, đều ra cái mệnh chết tiệt này!”. Nói xong lại bật cười ha hả, loạng choạng đi thẳng ra cửa.

Thần tiên sống vội hét với theo: “Công tử, công tử, ngài còn chưa trả tiền bói!”. Lúc lão đuổi ra đến cửa, người đã sớm chẳng thấy bóng dáng đâu.

Gã què xin cơm ngoài cửa miếu cười nói: “Hôm nay lão cũng gặp được Tổng công tử rồi đó. Haizz, hắn cũng thật đáng thương, bởi có một vị cao nhân từng đoán mệnh cho hắn, nên dù tìm đủ mặt các thầy tướng số trong thành để bói cũng chẳng ra được cái gì ngoài ‘trọn kiếp cô loan’. Ai, mệnh hắn cũng thật là xui xẻo!”.

Thần tiên sống chợt hiểu ra, người ban nãy chính là Tổng công tử nổi tiếng gần xa. Không trả tiền bói cũng thôi vậy, trông bộ dáng hắn mà xem, quả thực rất đáng thương.

Năm thứ hai, Thần tiên sống nghe người ta kể, vị Tổng công tử kia vô duyên vô cớ biệt tằm. Chuyện này náo động không nhỏ, ngay cả hoàng đế cũng hạ lệnh tìm kiếm khắp đất nước, nhưng không có kết quả gì. Mọi người đều đoán rằng vị Tổng công tử kia đau lòng quá mức, nhìn thấy hồng trần, liền bỏ nhà vào ngôi miếu nhỏ nào đó chốn thâm sơn cùng cốc, cạo đầu làm sư.

Việc làm ăn của Thần tiên sống tại kinh thành không ngờ lại vô cùng thuận lợi. Thần tiên sống nói với đồ đệ của mình rằng, thiên hạ vốn có nhiều người muốn đoán mệnh như thế đấy, số tiền này không phải do chúng ta lừa họ mà kiếm được, là bọn họ cam tâm tình nguyện ném đi.

Mấy người đồ đệ của Thần tiên sống đều là những thiếu niên lang thang đầu đường xó chợ. Thần tiên sống thấy bọn chúng ăn không đủ no, liền thường chia ấy miếng cơm, sau đó tiện tay thu luôn làm đồ đệ.

Thần tiên sống nói, coi như là tích chút đức sau khi chết.

Thần tiên sống thọ tới hơn chín mươi tuổi, bình yên nhắm mắt trên giường.

Việc lão thu nhận mấy người đồ đệ quả nhiên đã tích được âm đức. Trong số những đồ đệ của lão có hai người là con độc đinh sinh trong gia đình quyền quý, lại bị tịch thu gia sản, cả nhà bị chém, may mắn trốn ra được. Còn ba người là con của những người dân đói khát chạy nạn tới kinh thành sau đợt lũ Hoàng Hà. Cha mẹ của những đứa trẻ này dưới âm tào địa phủ thấy Thần tiên sống thu dưỡng con mình, cảm động đến rơi nước mắt, đứng trước mặt Diêm Vương nói không ít lời hay ý đẹp về lão.

Diêm Vương liền gọi Thần tiên sống đến trước điện, nói rằng đời sau có thể sắp xếp cho lão đầu thai vào một nhà đại phú đại quý, có điều công đức của lão vẫn dư một chút, Diêm Vương hỏi lão có còn nguyện vọng gì muốn thực hiện hay không.

Thần tiên sống nói, lão phụ được người ta gọi là Thần tiên sống cả một đời, nhưng lại không có phúc phận làm thần tiên thật để lên trời. Cho nên lão phụ hy vọng có thể lên thiên đình mở rộng tầm mắt một phen.

Diêm Vương nói, chuyện này dễ thôi. Sau đó sai Lục Phán trình một phong văn thư lên Ngọc Đế, mời một vị Tiên sử dẫn Thần tiên sống lên thiên đình dạo một vòng.

Trong lúc thăm thú chốn thiên cung, Thần tiên sống vẫn không quên dò hỏi xem trên trời có chuyện gì hiếm thấy hay không.

Tiên sử dẫn đường cho lão liền nói: “Nếu nhìn dưới góc độ của người phàm, thì thiên đình nơi nơi đều có chuyện hiếm thấy. Còn nếu nói chuyện hiếm thấy nhất...”. Tiên sử chỉ tay về một phía, “Vị Tổng Dao tiên ở đằng kia tình cờ nhặt được tiên đan mà thăng thiên thành tiên, chuyện của ngài ấy chính là chuyện hiếm thấy nhất”.

Thần tiên sống liền hí hóp đôi mắt già nua, ngẩng cổ ngóng về phía Tiên sử chỉ.

Chỉ thấy dưới tán cây tiên có một vị thần tiên trẻ tuổi mặc áo bào màu lam đang ngồi sóng vai cùng một vị thần tiên khoác trường sam màu nhạt. Thần tiên mặc áo bào lam đang kể với vị thần tiên mặc áo nhạt kia, giọng điệu pha vài phần thẩn thức:

“Hoành Văn, thật ra lúc ta còn ở nhân gian, từng có vị cao nhân đoán mệnh cho ta, nói mệnh của ta đã định là trọn kiếp cô loan...”.

26. Chương 26

Ta nằm sấp người trên khoảnh đất chính giữa một gian phòng, vô cùng sầu muộn, lưng lay hai sợi râu dài.

Căn phòng này chỉ có cửa với bốn bức tường, trống trơn một mảnh, tựa như bị một chiếc lồng vô hình chụp kín, mặc ta lao trái đụng phải thế nào, cũng tìm không được một cái khe có thể chui qua, một cái hốc có thể trốn vào.

Chính giữa chiếc lồng chỉ có một cái bàn, trên mặt bàn có đặt một đĩa bánh ngọt, phảng phất tỏa mùi thơm.

Có một người đang đứng cạnh bàn, cười mỉm chờ ta leo lên mặt bàn, bò lại gần chiếc đĩa kia.

Hắn đang giăng bẫy để chờ bắt ta, ta có ngu mới bò qua đó.

Ta vốn ở trong một ngôi nhà khác, nhưng rác rưởi trong phòng bếp của nhà ấy ta ăn đã chán ngấy rồi. Liền không quản vạ dẫm xa xôi bò đến nhà này, muốn thử xem có gì mới lạ khả dĩ bỏ bụng không. Ai mà ngờ được, sau khi đi theo tiếng gọi của mùi thơm hấp dẫn, vừa bay qua ngưỡng cửa cao như quả núi con, ta liền bị nhốt trong căn phòng này, bò thế nào đi nữa cũng không ra được.

Sau khi ta nhận ra căn phòng này ngoài cái bàn kia ra thì không còn gì khác, lại nhìn thấy người kia thì ta đã biết, đại nạn đến rồi.

Ta nằm bò trên mặt đất, không nhúc nhích mấy may, người kia giương mắt nhìn ta, ta cũng giương mắt nhìn lại hắn.

Bây giờ hắn mà tiến lại, dùng tay ấn hay chân giẫm chết ta, ta chần chẫn trốn không nổi. Nhưng, cứ cho là chạy, không thoát được, cũng đừng mơ ta sẽ tự đưa đầu vào bẫy.

Hắn nhìn ta, nói bằng chất giọng rất hiền lành: “Người bò lên đây ăn đi. Ta sẽ không làm tổn thương người đâu. Thứ này tặng cho người đấy”.

Ta nghe hiểu được những lời hắn nói, nhưng ta tuyệt đối không tin đâu.

Ta tiếp tục nằm bò trên nền đất, người muốn giết muốn bắt thì làm nhanh đi, đừng có loay hoay bày đủ trò bịp bợm như thế.

Ta trông thấy bàn chân lấp ló dưới vạt áo bào của hắn nhẹ nhàng di chuyển, bước lại gần ta hơn một chút, ta không đếm xỉa gì mà rung đôi râu.

Hắn không nhắc chân giẫm ta, mà ngược lại ngồi thụp xuống, đặt chiếc đĩa to bự chẳng đầy bánh ngọt kia xuống đất, rất gần ta. Mùi dầu thơm thật sự rất mê người, nhưng ta không dễ dàng bị lung lay đâu.

Hắn thông thả nói: “Làm người bị thương là chuyện rất đơn giản, nếu ta thực sự muốn thế thì cần gì phải cho người đồ ăn. Hơn nữa, nếu ta có muốn người bị thương thì hôm nay người cũng không trốn được, chẳng bằng tranh thủ ăn no một chút”.

©STE.NT

Ta lại rung đôi râu, nghĩ thâm, cũng đúng.

Dù gì cũng chạy không thoát, chi bằng ăn một bữa no nê.

Ta cấp tốc bò lên mép đĩa, leo lên “núi bánh ngọt” hấp dẫn mê hồn, sau đó lao đầu vào trong lớp vỏ bánh xốp mềm.

Ta ăn đến khi bụng căng cứng cả lên mới thỏa lòng dừng lại. Ta nghĩ chắc giờ lớp giáp của mình đang bóng nhẫy dầu mỡ đây. Trên núi bánh ngọt, ta tìm được một chỗ bằng phẳng, sau đó nằm xuống đánh một giấc ngon lành.

Lúc ta tỉnh lại, người kia vẫn đang đứng bên bàn.

Ta độc chiếm núi bánh ngọt, ăn xong lại ngủ, ngủ dậy lại ăn. Một ngày một đêm trôi qua, hắn vẫn đứng bên cạnh chiếc bàn. Một sớm mai nữa lại tối, ta đánh một giấc no nê, đang mơ màng tỉnh dậy, lại nghe thấy tiếng cửa mở kéo kẹt vang lên, hắn đã ra ngoài.

Ta vội vàng bò xuống khỏi bàn, định tìm một kẻ hở nào đó để bò ra. Nhưng bức tường vô hình kia vẫn chặt chẽ bủa vây, ta không tìm nổi đường ra.

Giữa lúc ta còn đang tìm kiếm thì hắn trở về, ta lập tức trốn vào chỗ tối dưới chân bàn. Bức tường chắn kia lại không có tác dụng gì với hắn, hắn vừa nhắc chân đã bước được vào trong.

Ta nghe thấy một tiếng “cách” vang lên trên mặt bàn. Hắn cúi thấp người xuống, như thể biết ta đang nấp ở đâu vậy, giọng nói vẫn rất hiền hòa: “Ta mang một đĩa điểm tâm mới về rồi này, người ăn đĩa mới đi”.

Ta chậm rãi men theo chân bàn, leo lên mặt bàn, bò lên mép của chiếc đĩa sứ trắng muốt lạnh lạnh, chui vào trong khe hở của bánh điểm tâm. Cạnh chiếc đĩa sứ trắng còn đặt một cái khay lớn, bên trong đổ đầy nước trong veo.

Đợi đến khi điểm tâm bánh ngọt đã đổi đến đĩa thứ năm, ta mới nằm úp trên mặt bàn nhìn hắn, không phải là người thì ai cũng cần ngủ sao? Mấy ngày này chẳng thấy hắn động dậy gì, lại càng không chớp mắt, sức của hắn còn khỏe hơn cả ta ấy chứ.

Ta nhào người trên núi điểm tâm, miệt mài gặm một khối bánh ngàn tầng xốp giòn, hắn nói: “Điểm tâm ta mang tới ăn có ngon không?”.

Ta hơi đông đưa sợi râu.

Hắn lại nói: “Nếu người tự đi kiếm ăn, có tìm được đồ ngon như thế không?”.

Ta lại gặm một miếng bánh, lưỡng lự ngẫm một hồi, không đông đưa râu nữa.

Hắn nói: “Vậy giờ nếu ta không nhốt người nữa, người có bằng lòng ở lại đây, đừng đi đâu cả, để ta mang đồ đến cho người ăn không?”.

Ta ôm một góc của miếng bánh ngàn tầng, thâm nghĩ, cái này thì ta không dám chắc, ai đảm bảo được ta ăn mãi mấy thứ này mà không chán? Nhưng cái người này có sở thích cũng thật cổ quái, lại muốn đi nuôi một con gián. Mấy thứ này cho đám gián khác còn không bằng để ta đây hưởng thụ. Cho nên trước mắt, ta tạm thời ưng thuận lời đề nghị của hắn.

Thế là ta liền đông đưa hai sợi râu.

Chẳng ngờ hắn lại rất vui vẻ, lập tức nở nụ cười. Ta ôm miếng bánh ngàn tầng ngẩng ra nhìn, hắn cười thật là đẹp quá. So với những người khác, hắn trông ưa mắt hơn nhiều. Giống như cái bánh ngàn tầng này vậy, khiến ta rất hài lòng.

Hắn quả nhiên giữ đúng lời đã hứa, bức tường chắn kia không còn nữa, ta có thể tự do đi lại. Ta chọn một góc trong phòng, làm ình một cái tổ để ở. Mỗi ngày ta sẽ bò lên mặt bàn, ăn bánh ngọt, uống nước trong mà hắn đặt sẵn. Ăn no rồi thì bay qua ngưỡng cửa, vượt cả một quãng đường xa xôi để ra được tới sân, dạo chơi ngắm cảnh, vận động cho tiêu thức ăn. Trong căn phòng đó có thêm một cái giường, cứ đến tối là hắn lại nằm ở đó ngủ.

Ngôi nhà này chỉ có một mình hắn ở. Nhưng có một người mặc trường bào màu trái hạnh thường xuyên ghé qua, tay lúc nào cũng lăm lăm một cái gói thật là lớn. Còn có cả một người mặc áo bào màu lam sẫm, một người khoác trường san trông đến là chói mắt cũng tới.

Lần đầu khi Áo Sắc Sỡ đến đây, ta đang ở trên núi điểm tâm, say sưa ăn nhân bánh đậu. Gã cho ta ăn rất là chu đáo, thường tách bánh ngọt ra, để ta vừa gặm được vỏ, lại vừa ăn được nhân, ta rất hài lòng.

Đương lúc ta đang hồi lòng hồi dạ gặm hăng say, gương mặt to đùng của Áo Sắc Sỡ liền áp sát lại gần, gã lập tức thở hắt một hơi, ta nhất thời không ôm chặt bánh điểm tâm, bị thổi bắn ra tận rìa cái đĩa, ngã sóng soài.

Áo Sắc Sỡ lắc đầu quây quây, nói rằng: “Ồi chao, nhìn tình cảnh của hắn bây giờ mà xem, đúng là đáng tiếc mà”.

Đã thôi ta ngã nhào một cái, giờ còn giả vờ giả vịt thở dài, ta không thích gã này.

Lần đầu Áo Lam Sẫm tới đây cũng thở dài, nhưng không nói năng gì cả, chỉ lắc đầu rồi đi mất.

Những người kia tới rồi lại đi, đi rồi lại tới, chỉ có hắn cứ ở mãi trong tiểu viện. Ta chưa từng thấy hắn ra ngoài bao giờ, cảm thấy người này cũng thật là kỳ quái. Có lúc hắn sẽ ngồi bên bàn mở sách ra đọc, có một lần hắn đặt sách xuống dưới bàn, ta bò lên trên mặt sách, sau đó dạo chơi một vòng, hắn liền nhắc cả ta lẫn quyển sách lên, đưa sách lại gần, nhìn ta rồi lại cười mỉm. Ta cảm thấy hắn cười nhìn thật sự rất đẹp, thâm nghĩ: Trước mắt có lẽ mình sẽ không chán đồ ăn hắn đưa cho.

Ta không biết mình ở cùng hắn trong tiểu viện này đã bao lâu. Nói chung, đám cỏ dại trong sân đều đã khô vàng hết cả, bò tới chỗ nào cũng chỉ thấy lá cây rơi rụng, vướng lối cản đường.

Ngày hôm đó ta lại mò ra sân đi dạo cho tiêu đồ ăn, bò tới bên bờ ao. Chẳng ngờ một trận gió thổi qua, lại hất luôn ta vào trong ao nước. Ta vừa đập nước vừa nhích lại gần bờ, cái miệng đỏ au như máu của một con cá bất thành linh đội nước mà lên, trườn lấy thân thể ta.

Một mảnh đen kịt.

Chẳng biết sau này điểm tâm trên bàn hân sẽ để cho con gián nào vớ bẫm.

©STENT

Ta ngồi chồm hồm trên một chạc cây cổ thụ, rũ rũ bộ lông đen nhánh của mình.

Thư sinh dưới gốc cây vẫn chưa đi, hân nâng một ít thức ăn vụn trong lòng bàn tay, muốn dụ ta sà xuống mổ. Ta đập đôi cánh của mình, duỗi cái cổ ra kêu một tràng “quạ quạ”.

Ông đây cơ thể cường tráng khỏe mạnh thế này, có phải đám chim sẻ nuôi trong nhà đâu, sao lại đi ăn đồ trong tay con người được.

Vậy mà thư sinh kia vẫn đứng yên tại chỗ.

Tiểu hòa thượng quét lá khô dưới tàng cây nói, “Thí chủ, thí chủ đừng đứng nữa. Con quạ kia sống trên cây này đã mấy năm rồi, từ trước tới nay không ai cho ăn, nó sẽ không mổ đồ trong tay người đâu. Mấy con sẻ nhà sống dưới mái hiên kia thì lại rất nghe lời, gần người lắm đấy”.

Thư sinh kia rút cuộc cũng chịu thu tay lại: “Vậy sao?”, sau đó vẩy mấy mẩu đồ ăn vụn trong tay xuống dưới gốc cây.

Không phải là ta không nể mặt hân mà chê đồ hân cho, chỉ là sợ bàn tay của hân không chịu được sức nặng khi cả thân thể ta đập xuống. Ta vỗ cánh bay xuống dưới đất, đậu xuống bên cạnh hân, mổ mấy mẩu vụn kia.

Ngẩng đầu lên, liền thấy hân đang mỉm cười, chăm chú nhìn ta.

Ta đã sống ở đây rất lâu rồi, trên cái cây mọc trước cổng sau của một tòa miếu nhỏ.

Ngày trước, ta vốn sống ở một cái cây trên đỉnh núi nọ, nhưng có một ngày trời nổi gió ta, mưa dông sấm chớp, cái cây ta đang ở bị quật ngã, cha mẹ anh chị em của ta bay tứ tán khắp nơi. Lúc đầu, ta dọn tới cái cây trước cửa một gia đình nọ, mỗi sáng sớm còn chăm chỉ bay tới nóc nhà bọn họ “quạ quạ” mấy tiếng, nhắc nhở giờ giấc. Nhưng bà vợ của nhà đó cứ khăng khăng nói ta mang điềm xấu tới, dùng gậy trúc chọc đồ tổ của ta, còn lấy đá lấy sỏi “chào hỏi” ta. Cứ thế, ta loay hoay chuyển chỗ tới mấy lần, đến đâu cũng bị người ta xua đuổi. Cuối cùng, bắt buộc phải bay tới cái cây sau miếu này, thâu đêm làm một cái tổ, sáng ngày hôm sau, tiểu hòa thượng ra cửa quét dọn, trông thấy ta liền hét toáng lên: “Sư phụ, có con quạ già đến sống trên cây này!!!”.

Lão hòa thượng thò nửa người ra khỏi cổng sau, ngửa cổ nhìn ta, nói: “A di đà phật, có chim muông đến đậu cũng là chuyện tốt, cứ để nó ở lại đi”.

Hòa thượng trong miếu sống thanh đạm quen rồi, quanh năm ăn chay, ta thì lại thích ăn thịt. Có điều trên núi này chim muông thú rừng cũng chẳng thiếu, bắt rất dễ dàng. Ngày ngày ta đậu trên cây, tiểu hòa thượng bị lão hòa thượng phạt chép kinh, tiểu hòa thượng lằm bằm oán giận việc đại hòa thượng bắt nạt mình, ta đều biết cả.

Ta mổ hết những mảnh vụn dưới đất xong, liền phi lại lên cây. Từ đó trở đi, ngày nào thư sinh kia cũng đến thăm ta, rải đầy đồ ăn ra đất cho ta mổ.

Ta nghe tiểu hòa thượng hỏi lão hòa thượng rằng: “Sư phụ, sư phụ, vị thí chủ kia mỗi ngày đều tới, đến không thấy bóng, đi không thấy hình, cũng chẳng biết người ta ở đâu, chắc không phải là quỷ chứ ạ”.

Lão hòa thượng nói: “A di đà phật, vị thí chủ kia phong thái bất phàm, tuyệt đối không phải phường ma quỷ. Phải nhớ, người xuất gia tuyệt không nên suy đoán lung tung”.

Ta lại nghe tiểu hòa thượng hỏi lão hòa thượng: “Sư phụ ơi sư phụ, vì cớ gì mà vị thí chủ kia ngày nào cũng tới đây thăm con quạ?”.

Nguồn ebook's: www.luv-ebook

Lão hòa thượng nói: “A di đà phật, tất cả mọi sự trên thế gian này vốn chỉ là một đoạn trần duyên, chỉ có người trong cuộc mới hiểu được nhân quả mà thôi”.

Bản thân ta cũng muốn biết, thư sinh đó ngày ngày đến thăm ta, là vì có gì.

Ngày nào người kia cũng tới, ngày nắng tới, ngày mây mù tới, ngày gió nổi tới, ngày mưa tới, ngày tuyết rơi cũng tới. Sau đó cứ hễ trông thấy hắc tới là ta lại đậu xuống cành của một thân cây thấp, hắc có lúc sẽ giúp tiểu hòa thượng quét lá khô, có lúc dạy tiểu hòa thượng viết chữ, có lúc sẽ mang sách ra đọc.

Nhưng phần lớn thời gian hắc đều ở dưới tàng cây, hoặc đứng hoặc ngồi, thường xuyên tán gẫu với ta. Hắc nói rằng cảnh sắc trên ngọn núi này rất đẹp, chợ phiên dưới chân núi rất náo nhiệt, hôm nay trong chợ xảy ra chuyện này, ngày mai trong chợ lại xảy ra chuyện kia, những lời hắc nói đều là về chuyện của con người, nhưng ta đều hiểu cả, thế nên cứ nghe thôi.

Tiểu hòa thượng dần dần thân thiết với hắc hơn, chuẩn bị riêng cho hắc một cái ghế, thấy hắc tới là lập tức mang ra cho hắc ngồi.

Lão hòa thượng cũng thường ngồi dưới tán cây, cùng hắc nhặt mấy viên sỏi đen trắng tròn tròn, bày ra để chơi. Ta liền đậu trên chạc cây, thỉnh thoảng nghiêng cổ kêu mấy tiếng.

Tiết trời hôm đó cực kỳ oi bức, mãi đến lúc nhá nhem tối mới thấy hắc rời đi. Trời vừa tối, gió đã lập tức nổi lên, sét đánh, trời đổ cơn mưa lớn. Ta đang định bay xuống dưới mái hiên miếu tránh mưa, thì đột nhiên một tia sét xé toạc nền trời, vừa khéo bổ trúng đầu ta.

Trong chớp mắt khi tiếng “Oành” chói chói vang lên, ta nghĩ, từ ngày mai trở đi, cái cây này không còn nữa, hắc liệu có tới nữa hay không?

©STENT

Ta dầm mình trong nước, chỉ lộ cái đầu lên. Trên bờ ao, có một người mặc áo rơm là chói mắt đang nhìn ta chằm chằm, thở dài nói: “Đúng là dở quá, thành gì không thành lại thành Vương bát!!!”.

Câu này nghe khó chịu quá. Ông đây rõ ràng là rùa đen, sao gã lại dám nói là Vương bát chứ.

Ta biết Vương bát là gì, người ta đều gọi ba ba là Vương bát. Mai của ba ba thì dẹt, không có hoa văn, còn mai của rùa vừa tròn vừa trơn bóng, từng mảng từng mảng rất rõ ràng, hoa văn sắc nét.

Ta lại nổi lên trên mặt nước một chút, trưng cái mai ra cho gã nhìn.

Áo Sặc Sỡ lại tiếp tục thở dài: “Loài này sống lâu lắm đấy. Đời này người trông nom hắc thì phải trông đến năm nào!”.

Một người khác đang đứng bên ao nói: “Nói đến chuyện này, ta còn đang định hỏi người đây. Ta nhờ Linh quân người lôi kéo chút quan hệ cá nhân, để hắc có thể gửi hồn đầu thai tử tế một chút, sao giờ vẫn ra bộ dạng này?”.

Áo Sặc Sỡ lập tức đáp: “Thanh quân, chuyện này có phải người không hiểu đâu. Hắc vào được luân hồi đều là cố nhét qua khe hở, trên sổ luân hồi vốn không có chỗ dành cho hắc, lần nào cũng chỉ có thể xem chỗ nào trống thì đẩy là chỗ đó. Ai! Thật đáng tiếc...”.

Người kia lặng thinh không nói. Ta ngẩng đầu, nhìn vạt trường sam của hắc phất phơ trong gió, gật đầu với hắc. Thì ra tên hắc là Thanh quân. Hắc là người đã cứu mạng ta, ta vô cùng cảm kích.

Ta vốn có cuộc sống khá thoải mái trong một cái hồ rộng mênh mông, kết quả năm nay mưa lớn, nước hồ tràn đê, ta bị dòng nước cuốn ra một con sông, rồi lại bị nước sông cuốn vào trong một cái ao nhỏ. Cuối cùng có kẻ tới ao giăng lưới, bắt được ta cùng với một đám tôm cua cá khác, xách lên chợ phiên bán, ta bò trong một cái chậu gỗ không có nước, bò trái bò phải một hồi, cuối cùng cam chịu số phận nằm bò nơi đáy chậu.

Nghe nói con người sau khi bắt được chúng ta, sẽ thả vào trong nồi nước sôi xình xịch để chúng ta chết bỏng từ từ, không biết có phải thật không. Ta nhào người trong chậu gỗ nhìn người đến người đi. Ta rụt cổ nằm chờ, một góc áo vải màu lam dừng ngay trước chậu gỗ.

Ta nghe tiếng người kia nói: “Ta muốn con rửa đen này”.

Ta mặc hần xách mình về nhà. Người kia không ném ta vào nồi nước nóng, hần thả ta vào cái ao này, để ta sống ở đây.

Mỗi ngày hần sẽ tới bên ao, rắc một ít vụn thức ăn, nói với ta vài câu.

Thỉnh thoảng ta cũng sẽ bò lên mặt nước, ườn người phơi nắng bên tảng đá cạnh ao, nghe hần nói thời tiết hôm nay thật đẹp, chợ phiên bên ngoài rất đông vui, rằng sang năm hần định thả hoa sen trong ao.

©STENT: www.luv-ebook

Trước đây ta sống trong hồ rất thoải mái, ở chỗ này cũng thấy không tệ.

Tiết trời mỗi ngày một lạnh, ta cũng càng lúc càng lười. Ta đào một cái hang trong lớp bùn đọng ở đáy ao, đợi sau khi ngủ qua một giấc dài, sẽ lại thấy xuân về hoa nở.

Hần nói hoa đào mùa xuân là đẹp nhất, ta rất muốn xem, nhưng lại không biết hoa đào là thứ gì. Sau khi ngủ dậy, có khi sẽ thấy được hoa đào.

Ta chui vào trong hang, bắt đầu ngủ đông. Nhưng trong giấc chập chờn, cứ cảm thấy dường như hần vẫn đang ngồi bên ao nói chuyện, ta thức dậy từ giấc ngủ sâu. Đột nhiên lại muốn bò ra ngoài nhìn hần.

Nước ao lạnh buốt, mặt nước đều đóng băng kín cả rồi. Ta dùng đầu xô cả nửa ngày trời mới đục vỡ được mặt băng, cố sức bò ra ngoài. Đang lúc nửa đêm, trời rất tối, có thứ gì đó lạnh như băng đang rơi xuống người ta, từng phiến từng phiến một, chắc hẳn là tuyết. Lúc bò qua một tảng đá, nhất thời không cẩn thận, trượt chân một cái, ta liền xui xẻo lộn nhào, bốn chân chống lên trời.

Ta cố lật người lại, nhưng không lật được, tuyết rơi không ngừng, rơi trên đầu, trên bốn chi của ta, ta giãy giụa, rồi liền bất động. Đăm đăm mắt nhìn đất trời lộn ngược, phía trước có một nơi sáng lấm, chắc hẳn hần đang ở đó.

Ta chưa từng nhìn thấy hoa đào, nhưng chắc chắn hoa đào phải ấm áp hơn hoa tuyết.

Ta mơ màng nghĩ, kỳ thật ngày đó ta bị xô khỏi hồ lớn, là một chuyện thật may.

©STENT

Một bộ áo bào sắc sỡ chắn trước mắt, ta nghe có tiếng người than thở: “Đúng là đáng tiếc, càng lúc càng chẳng ra sao!”.

Ta trợn mắt lên nhìn gã, cái đám người trong thành đúng là thiếu hiểu biết, trong đám lợn rừng sống trên núi này, làm gì có con nào anh tuấn bằng ta! Đám lợn rừng kia thấy ta, khớp xương đều nhũn ra hết.

Một người khác đứng sau lưng Áo Sắc Sỡ, lẳng lặng nhìn ta.

Ta vốn dĩ đang sống những ngày vui vẻ trên ngọn núi này, sáng sớm hôm nay khi đang chạy băng băng trong rừng, nhất thời sơ sẩy, đập trúng bẫy. Hai người kia lập tức giáng xuống từ trời cao, thả ta ra, trong lòng ta có phần bức bối, mũi thở phì phì, nhưng thân thể lại không sao nhúc nhích được, chỉ đành mặc cho hai người kia sẫm soi từ trên xuống dưới. Ta lại càng bức bối hơn.

Người kia nói: “Cứ thả hần ra trước đi, trở về rồi nói”.

Áo Sắc Sỡ nói: “Khụ, hay là để ta dẫn hần về nuôi, một kiếp hai kiếp này, bộ dạng chẳng ra làm sao cả. Thôi cũng hết cách, chẳng bằng để hần ở trong phủ của ta, phỏng chừng qua mấy nghìn năm cũng có thể thành tiên”.

Ta nghe thế mà kinh hãi, ông đây sao có thể bị nuôi giống đám lợn nhà được, đây là sỉ nhục, sỉ nhục lớn! Thân thể vừa cử động được, ta liền co giò chạy thẳng.

Chạy mãi chạy mãi, chạy đến độ hai mắt đỏ ngầu, không cẩn thận phi thẳng tới vách đá, rồi lại không phanh chân kịp. Chân ta đập vào khoảng không, lao vèo xuống vực.

27. Chương 27

Ta đứng trên con phố giữa kinh thành, nhìn những đóa mẫu đơn đang khoe sắc khắp chợ hoa.

Nghe nói hoa mẫu đơn màu đỏ thắm là loại có tiếng nhất, ta sống hai mươi mấy năm, đã thấy đủ loại từ đỏ tươi, trắng ngần đến xanh biếc, nhưng lại chưa thấy hoa mẫu đơn đỏ thắm bao giờ. Mấy hôm trước, Mẫu Đơn Từ có sai người đưa tới cho ta một tấm thiệp mời, nói rằng trong nhà gã có một gốc mẫu đơn đỏ thắm, vốn là báu vật được cất giấu trong chùa Hoằng Pháp, trước khi trụ trì viên tịch đã tặng lại cho gã, hôm nay sẽ nở hoa. Mẫu Đơn Từ liền đặc biệt mở hội thưởng hoa trong lầu Quốc Sắc nhà mình, mời ta đến ngắm hoa.

Bản thiếu gia xưa nay vốn không thích mấy thứ hoa hoa cỏ cỏ, mặc nó màu đỏ hay màu xanh, không phải cũng chỉ là đóa hoa thôi sao. Có điều gần đây ta thường tới thăm Thúy Nùng Các, Oanh Nguyệt nói nàng rất thích mẫu đơn, ta liền quyết định tới hội thưởng hoa kia một chuyến, mua một chậu mẫu đơn về để giải nhân nở nụ cười.

Hội thưởng hoa bắt đầu vào giờ Thìn, ta tới hơi sớm, liền đi loanh quanh một chút, đến lúc quay trở lại thì đã gần đến giờ bắt đầu. Trước bệ hoa, người ta đã thổi xong một khúc sáo, gảy xong một khúc đàn, cạnh bệ hoa có treo một dải pháo dây, Mẫu Đơn Từ tự tay châm ngòi nổ, đợi dây pháo đi vòng chày xong, một bài từ gửi tặng lại được xướng lên. Mẫu Đơn Từ vén màn che, hé lộ chậu mẫu đơn của gã.

Sắc hoa đỏ thắm, trong vẻ kiều diễm lại mang nét cao sang, quả nhiên là hoa đẹp.

Ta thəm tán thán trong lòng, lại nghe giữa đám đông cũng có người thốt lời khen ngợi: “Hoa đẹp”.

Tựa như quỷ ma dẫn lối, lúc đó người khen hoa đẹp đếm không xuể, ta lại nghe được rõ ràng tiếng ấy vang lên.

Ta cứ mơ hồ cảm thấy thanh âm kia có phần quen thuộc, như thể từng nghe thấy không biết bao nhiêu lần. Ta nhìn về phía đám đông, trông thấy một người đứng giữa vô vàn kẻ khác, trên người khoác trường sam xanh biếc.

Hắn nghiêng người nhìn lại, ta ngẩn ra đứng ngây tại chỗ, cứ như vô số người trong hội thưởng hoa cùng chậu mẫu đơn kia đều không còn hiện diện.

Trong chớp mắt vụt qua, lại cảm thấy như đã quen biết hắn từ lâu.

Ta chen vào đám đông, chấp tay với hắn: “Tại hạ Tàn Ưng Mục, không biết huynh đài tên họ là gì?”.

Hắn sảng khoái nở nụ cười: “Tại hạ họ Triệu, tên một chữ Hoàn”.

Khách sáo đôi câu xong, hắn dường như muốn rời đi. Ta vội vàng bước lên chắn đường: “Tại hạ với Triệu huynh vừa gặp mà đã như quen biết, muốn mời Triệu huynh tới tửu lâu nâng chén. Không biết Triệu huynh có đồng ý hay không?”.

Hắn không từ chối, vui vẻ đáp: “Được”.

Lúc ấy vẫn đang là giờ Thìn, tiểu nhị trong tửu lâu nói rằng chưa đến giờ bán rượu. Bản công tử đặt một nén bạc lên trên bàn, lập tức từ “không có” thành “rượu ngon đồ nhắm ngon đều đã sẵn sàng”.

Tiểu nhị ân cần dẫn bản công tử và Triệu Hoàn tới gian phòng bài trí tinh tế nhất, vài đĩa đồ ăn nguội đẹp mắt, một bình rượu Hoa Điều[1] thượng hạng nhanh chóng được mang lên.

[1] Rượu Hoa Điều: Loại đựng trong chum sành chạm trổ hoa văn, loại rượu quý của Thiệu Hưng, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc.

Ta nâng chén rượu, kính người đối diện: “Triệu huynh”.

Hắn nói: “Tên tự của ta là Hoành Văn, người chỉ cần gọi Hoành Văn là được. Nói chuyện khách sáo quá ta cảm thấy có chút mất tự nhiên”.

Hoành Văn, Hoành Văn, hai chữ nay nói ra cũng thấy quen đến lạ. Ta nói: “Vậy ta cũng không khách khí với huynh nữa, tên tự của ta là Nam Sơn, huynh cũng gọi ta là Nam Sơn đi”.

Hắn chỉ cười.

Nhất thời không để ý, chén rượu này hai ta uống đến tận hoàng hôn.

Ta cứ như đã cả trăm kiếp rồi không được chạm vào chén rượu, chỉ muốn uống mãi không ngừng. Ngồi uống ở tửu lâu đến xế chiều, hắn nói hắn ở tại quán trọ trên một con phố khác, ta liền xiêu xiêu vẹo vẹo theo hắn về quán trọ, vào trong phòng, sau đó lại gọi rượu và thức ăn lên.

Ta còn nhớ mình đã đòi hắn đọc thuộc gia phả nhà họ Tần ta. Ta nói lúc ta còn nhỏ cha ta từng dẫn ta đi xem bói, thầy tướng số nói rằng kiếp này của ta mệnh phạm đào hoa, có số phong lưu.

Hắn nâng chén rượu lên, nhìn ta rồi nói: “Thế à, vậy có chuẩn không?”.

Ta lập tức đáp: “Ta vốn cũng không tin, nhưng lời thầy tướng số phán đúng là chính xác. Không phải ta tự khoe khoang trước mặt huynh, chứ trong mấy lần Tần quán Sở khắp kinh thành này, không biết có bao nhiêu cô gái đang khóc lóc chờ ta đến chuộc thân cho các nàng”.

Hắn nói, ý cười như có như không: “Chứ không phải là các nàng đã sớm mất đi mây lại với thư sinh nghèo hay tên bán phần son, chỉ chờ người tới làm bè qua sông thôi à?”.

Ta nhíu mày nói: “Ta sao có thể là loại vung tiền như rác, giờ đầu ra cho người khác cảm sùng thế được”.

Chẳng hiểu vì cớ gì, hắn nghe thế liền cười một tiếng, không nói câu nào nữa.

Ta không biết rốt cuộc đã uống tới khi nào, chỉ biết đến khi uống cạn vò rượu thì nền trên bàn đã cháy hết. Ta uống đến độ đầu óc mơ màng, hắn cũng uống đến mức lão đảo liêu xiêu, hai chúng ta liền nằm luôn ra giường mà ngủ.

Ta nằm trên giường, lật người lại, nói với hắn rằng: “Ta sống đã bao năm, vậy mà mãi tới hôm nay mới được uống rượu sảng khoái thế này”.

Hắn “ừm” một tiếng, tiếp tục ngủ.

Ngày hôm sau tỉnh lại, gian phòng trọ trống không, không thấy bóng dáng người kia đâu.

Chủ quán dưới lầu nói, không có người nào thấy vị công tử kia đi ra cả, thậm chí tiền phòng cũng chưa thanh toán.

Thế mà hắn cứ biến mất tăm như vậy đấy, một ngày rồi lại hai ngày, ta không còn trông thấy hắn nữa. Ta đã lục tung tất cả các chốn có thể tìm, gian phòng trong quán trọ ấy, ta trả tiền theo ngày, cứ giữ lại cho hắn suốt. Chủ quán nói, vị công tử kia không nói hắn từ đâu đến, người nơi khác cũng chẳng biết hắn là ai.

Ta cứ như bị ma xui quỷ khiến, không tài nào dừng tìm hắn được. Rõ ràng chỉ là bèo nước gặp nhau, vậy mà sao nhớ mãi chẳng quên.

Ta tìm mãi từ Đoan Ngọ năm ấy đến tận Trung Thu năm nay. Trong hơn một năm này, ngồi uống rượu cùng ai cũng thấy không hứng thú. Đêm ngủ nằm mơ, những giấc mơ hỗn độn, hôm nay mơ thấy mình là một con lợn rừng, ngày mai lại mơ thấy mình trong xác rùa đen. Có một ngày, ta mơ thấy mình đang đứng nơi sương khói lượn lờ, hắn ở ngay phía trước, ta gọi hắn một tiếng Hoành Văn, hắn liền quay người lại, dường như đang định mở miệng nói gì... Đúng lúc này, ta tỉnh.

Có một ngày, ta thất thểu lê bước vào trong một ngôi miếu nhỏ, xin một lá xăm tìm người.

Người giải xăm nói, lá ta bắt được là xăm hạ hạ, muốn gặp lại người muốn tìm, khó như khi hái trăng.

Người giải xăm trông gương mặt suy sụp chán nản của bản công tử, liền an ủi rằng, thật ra trên lá xăm này vẫn còn một đường cơ hội, khi hái trăng vẫn còn tốt hơn khi vớt trăng.

Ta hỏi, sao lại nói thế.

Người giải xăm nói, khi vớt trắng, thứ vớt được chỉ là ánh trắng trong nước, vớt thế nào cũng chỉ là cái bóng mà thôi, không biến thành thật được. Khi hái trắng thì khác, ánh trắng hái được dù sao cũng là ánh trắng thật sự.

Ta nói, nhưng khi không leo được lên trời.

Ta chán chường móc bạc ra, đặt lên bàn giải xăm, bước ra khỏi ngôi miếu nhỏ.

Trên đường tấp nập người qua kẻ lại, ta bước tới bên đường, nghe có người bắt chuyện: “Vị thiếu gia này có ngồi không?”.

Ta liền ngồi xuống, lại nghe thấy người kia nói: “Ngài muốn ăn gì?”.

Ta tùy tiện nói: “Cái gì cũng được”.

Chẳng mấy chốc, một bát lớn bốc khói nghi ngút đã được đặt xuống mặt bàn cạnh ta. Người bưng bát ân cần cười nói: “Ta trông công tử cứ như đã đói đến mất cả hồn rồi, liền tự tiện quyết định thay, làm cho ngài một bát mỳ vằn thắn lớn”.

Mỳ vằn thắn? Ta có chút hoàn hồn, nhìn bát mỳ, loại đồ ăn này quả thật ta chưa nếm thử bao giờ. Tiện tay vớ lấy đôi đũa, vớt một gắp mỳ cho vào miệng, mùi vị cũng thật mới mẻ.

Một ông lão ngồi ăn mỳ ngay bên cạnh cứ nhìn ta chăm chăm, cái miệng còn đang ngậm mỳ há hốc cả ra.

Ta nuốt mỳ xuống, hỏi : “Ông lão, có việc gì sao?”.

Ông lão chần chờ một lúc, mới mở miệng đáp: “Lúc nãy lão thấy trong mỳ mà công tử gắp lên có dính một viên phân chuột lớn lắm, còn chưa kịp nhắc... thì công tử đã nuốt mất tiêu rồi...”.

Đêm đến, ta trở về nhà, viên phân chuột kia liền làm mưa làm gió trong bụng ta.

Tình cảnh này, dường như đã từng xảy ra rồi thì phải.

Giống như người kia, đã từng quen biết, giống như hai tiếng Hoành Văn, đã từng gọi lúc nào rồi.

Chân ta giẫm lên đám tường vôi, đỉnh đầu tụ đóa tam hoa, lại một lần nữa thăng thiên.

Ta đứng ngoài Nam Thiên Môn, trước mặt vị Tiên sử tới đón các tán tiên mới lên trời.

Tiên sử kia không xem gã tiên mới bỗng dưng nhặt được như ta ra gì, thái độ vô cùng lạnh nhạt, mở danh sách ra, cầm cây bút lông chấm chấm mực, hỏi ta: “Ồ nhân gian tên họ là gì?”.

Ta nói: “Kiếp này ta tên là Tần Ứng Mục”.

Tiên sử cầm bút lên viết, nói: “Người cứ chờ ở đây trước đã, ta sẽ lên điện Linh Tiêu bẩm báo với Ngọc Đế, rồi người mới bước qua Nam Thiên Môn được”. Sau đó hắn gấp quyển sổ lại, nói thêm: “Người đứng là may mắn, hôm nay Thái Thượng Lão quân có một mẻ kim đan mới ra lò, lại vừa đúng lúc Già Diệp tôn giả của Tây Phương đang ở trong phủ Lão quân làm khách. Lão quân tranh luận cùng ngài ấy, lấy đạo pháp để bàn về phạt pháp, lúc sắp xếp tiên đan nhất thời không chú ý, để một viên rơi xuống trần gian, lại bị người nhặt được”.

Ta nói: “Số mệnh tốt cũng hết cách, kỳ thực đây cũng không phải lần đầu”.

Tiên sử quay người, dợm bước định đi, ta nói: “Xin chờ ột lát, làm phiền huynh đài giúp ta chuyển tới Ngọc Đế một câu. Cứ nói Tống Dao lại nhặt được một viên tiên đan, đã ‘bỏ’ lên thiên đình lần nữa”.

Tiên sử quay phắt người lại, kinh ngạc đến ngẩn cả người, miệng mồm há hốc.

Ta đứng dưới thềm ngọc trên điện Linh Tiêu.

Ngọc Đế ngồi nghiêm trên bảo tọa, Vương Mẫu ngồi kề ngay bên cạnh.

Ngọc Đế nói: “Ma chướng!!! Đúng là ma chướng!”.

Vương Mẫu nói: “Hà tất phải nói nặng như vậy, Tống Dao cũng đâu dễ dàng gì. Hẳn lúc đó suýt chút nữa đã tan thành tro bụi, không ngờ lại có thể chặt đứt sợi tơ tiên khế, giờ đã về lại được thiên đình. Nếu như thần tiên cũng có cái gọi là thiên mệnh, vậy thì có lẽ chính là đây. Nếu thiên mệnh đã vậy, việc gì phải làm khó hần thêm nữa”.

Ngọc Đế đăm đăm nhìn ta một lúc lâu, sau mới thở dài một hơi: “Thôi được rồi, nếu ngay cả Vương Mẫu cũng nói vậy, thì có lẽ đây chính là thiên mệnh của ngươi. Năm đó ngươi suýt chút nữa tan thành tro bụi, giờ này lại có thể luân hồi tái sinh, chuyện ngày trước sẽ không truy cứu nữa. Có điều trên thiên đình, ngươi chỉ có thể làm một tán tiên, thiên đình cũng sẽ xem như không có một tán tiên là ngươi. Trên mặt biển phía cực Đông có một đảo nhỏ, ngươi tự đến đó mà sống đi!”.

Ta khom người nói: “Tạ ơn Ngọc Đế”, sau đó lui khỏi điện Linh Tiêu.

Tiểu Tiên sử dẫn ta tới điện Linh Tiêu vẫn còn ở ngoài cửa, ta nói với hần rằng: “Ta muốn hỏi thăm một chuyện, Hoành Văn Thanh quân hiện đang ở chỗ nào?”.

Tiên sử ngơ ngác ngẩng đầu lên, đáp: “Hoành Văn Thanh quân nào cơ?”.

Ta nói: “Hoành Văn Thanh quân chưởng quản văn tông của cung Vi Viên”.

Tiểu Tiên sử nói: “Người chưởng quản văn tông là Chưởng Văn Thiên quân Lục Cảnh, ngài ấy sống ở cung Vi Viên. Trên thiên đình không có ai là Hoành Văn Thanh quân cả”.

Tuyệt lạnh dè nặng trên đầu.

Bên cạnh có người cất giọng gọi ta: “Tống Dao, Tống Dao”.

Ta quay đầu lại, trông thấy Bích Hoa Linh quân, liền lập tức lao về phía y, túm chặt lấy bờ vai của Bích Hoa mà hỏi: “Hoành Văn đâu?!”.

Bích Hoa Linh quân nhướng mày nhìn ta: “Ngươi lại còn dám hỏi”.

Bích Hoa Linh quân có một tật xấu, ấy là người càng gấp thì y càng rề rà. Người càng lòng như lửa đốt, y lại càng tự tại thong dong.

Y chậm rãi dẫn ta tới một nơi yên tĩnh, lại ung dung nhặt một tảng đá làm chỗ ngồi, sau đó mới thông thả mở miệng:

“Ngày hôm ấy, ngươi bỏ xuống dưới nhân gian để tan thành tro bụi, đúng là khiến đất trời cảm động đến rơi nước mắt. Thật ra ngươi vừa bước ra khỏi Nam Thiên Môn là Hoành Văn đã biết rồi, liền vội vàng đuổi xuống trần gian. Lúc tới nơi thấy ngươi đã không còn đường cứu, hần cũng bắt đầu làm chuyện điên rồ, lấy tiên nguyên của bản thân ra cứu ngươi. Hần chưa từng làm người phạm bao giờ, tiên nguyên vừa mất là sẽ tan thành tro bụi ngay lập tức.

Cũng may nhân gian không chịu nổi tiên thuật của hần, hần vừa giơ tay định móc tiên nguyên ra thì quả núi kia đã sập. Ta và Đông Hoa đuổi tới, mỗi người chia một chút tiên nguyên cho ngươi, lại tới tìm Lão quân xin đan dược, tới chỗ của Như Lai chốn Tây thiên cầu xá lợi, khó khăn lắm mới giữ lại được một mẩu hồn phách của ngươi. Rồi ta tới chỗ Diêm Vương cầu cạnh, đưa ngươi vào luân hồi, đầu thai mấy kiếp để nuôi đủ hồn phách. Hoành Văn hần lén lút xuống hạ giới, tới nhân gian xem ngươi luân hồi đầu thai, Ngọc Đế bắt hần về thiên đình, giao cho Lục Cảnh cai quản văn tông, trên thiên đình không còn Hoành Văn Thanh quân nữa”.

Ta hỏi: “Thế hiện tại Hoành Văn đang ở đâu?”.

Trên thiên đình khung cảnh vẫn như xưa, dường như mấy kiếp luân hồi dưới nhân gian của ta chẳng qua chỉ là một giấc mộng dài hoang hoải. Ta đang định chạy tới hòn đảo trên biển phía cực Đông, đứng từ xa nhìn lại phủ Tống Dao Nguyên quân của ta và cung Vi Viên của Hoành Văn ngày trước.

Đang định quay người dợm bước, lại thấy một đoàn tiên giả bước tới từ phía mây mù, ta lùi vào vệ đường nhường lối, những người còn lại trong Bắc Đẩu Thất Tinh vây quanh một thân người lãnh đạm mặc áo trắng thuần. Bước tới gần ta, người đó liền dừng lại.

Thiên Xu đã quên mọi chuyện cũ trong kiếp trước, rốt cuộc không còn giữ thái độ lạnh thấu xương nữa. Y nhìn ta, cất giọng ôn hòa: “Người có phải là tiên giả mới lên thiên đình không?”.

Ta nói: “Đúng vậy, tại hạ là Tần Ứng Mục, mới được lên thiên đình”.

Thiên Xu gật đầu, nở một nụ cười, sau đó tiếp tục đi về hướng khác.

Ta dõi mắt nhìn theo bóng hình đang dần xa đó, rất nhiều rất nhiều chuyện năm xưa đã sớm như hương hoa mộc hương trong buổi sớm mai hôm ấy, dần dần tan vào trong làn sương băng lạnh, trong làn gió mát, không để lại chút dấu vết gì.

Ta vội vội vàng vàng chạy tới cực Đông, lòng như lửa đốt.

Trên đảo, khắp nơi đều là đám cây tiên xiêu xiêu vẹo vẹo cùng vô số đá tảng lộn xộn lung tung. Ta len người giữa cây và đá, tìm kiếm khắp nơi.

Ta hỏi: “Hoàn Văn đâu?!”.

Bích Hoa Linh quân nói: “Bị Ngọc Đế dày tước hòn đảo nhỏ ở cực Đông rồi”.

Hắn đứng dưới tàng cây tiên bên ngoài phủ tiên trên đảo, nhìn ta, khẽ nở một nụ cười, phảng phất như gió xuân vừa thổi, ba nghìn tán đào rực rỡ khai hoa.

Ta nói: “Ta nợ người năm kiếp, tính cả tái sinh. Vốn cộng thêm lãi, có lẽ vĩnh viễn cũng không trả xong”.

Hoàn Văn nói: “Người cũng đã thay ta trả nợ cho Tuyên Ly, coi như đã bù lại được”.

Ta nói: “Bù không nổi, làm thế người bị thiệt rất nhiều”.

Hoàn Văn phe phẩy cây quạt rách của hắn, nói: “Ta cũng không có ý tính toán so bì. Bù được thì thế nào, không bù được thì lại làm sao”.

Ta ôm chặt lấy bờ vai hắn: “Đúng vậy, người là của ta, ta cũng là của người. Làm gì có thứ nợ nần vừa nói”.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/duyen-no-dao-hoa>